

Nguyễn Trung

# Dòng đời

tiểu thuyết

Tập I và II

Đã được Nhà xuất bản Văn học chọn để in trong Tủ sách Văn học Việt Nam





Nguyễn Trung

# Dòng đời

THƠ THUYẾT

Tập I và II

Đã được Nhà xuất bản Văn học chọn để in trong tuyển tập thơ Nguyễn Trung

X

# **Dòng Đời Tập I Và II**

**Nguyễn Trung**

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

# Table of Contents

[Thông tin ebook:](#)

[Tập I](#)

[DÒNG XOÁY](#)

[1.](#)

[2.](#)

[3.](#)

[4.](#)

[5.](#)

[6.](#)

[7.](#)

[8.](#)

[9.](#)

[TẬP II](#)

[NƯỚC ĐỨNG](#)

[10.](#)

[11.](#)

[12.](#)

[13.](#)

[14.](#)

[15.](#)

[16.](#)

[17.](#)

# Tập I

## DÒNG XOÁY

### 1.

*Cuốn theo dòng đời cùng năm tháng  
Một mảnh tình riêng ta trong ta...*

Trung tá Phạm Trung Nghĩa vóc người cao lớn, thời thanh xuân vốn nổi tiếng là đẹp trai và có duyên. Trong đám nữ sinh cùng học ngày xưa, trong đám bè bạn con gái trên đường đời sau này, không biết đã bao nhiêu người yêu thầm nhớ vụng Nghĩa trong lòng. Đám bè bạn con trai thì nạnh về hình dáng ưa nhìn của anh phần nào, nhưng nhiều người thực sự vừa ghen vừa mến đáng điệu nói năng hiền từ và hình như không bao giờ vội vã của Nghĩa.

Bây giờ tóc ông đã ngả sang màu muối tiêu, đuôi mắt nheo lại sâu hơn nữa sau cặp kính trắng. Những gì còn lại của nét mặt thanh tú thuở xưa hình như chỉ tăng thêm sự đôn hậu cho giọng nói tiếng cười của ông.

Đám bè bạn đồng chí thân thuộc thời chinh chiến gọi ông là công tử bột. Vì lính tráng gì mà to lớn, trắng như Tây, mặt mũi chẳng một chút dấu vết phong sương hay khói lửa của chiến trường.

- ...

- Cha mẹ sinh ra thế, da dẻ mình không bắt nắng mà...

- Béo tốt thế này, thủ trưởng cắt bớt khẩu phần của anh Nghĩa giành cho thương binh đi!

- ...

- Anh Nghĩa, cho em xin một đứa con làm giống!

- ...

- Đừng cho nó! Cho mình em thôi!

- Không, em cũng xin một đứa, nhờ anh hy sinh mất thì hoài...

- ...

Những giai thoại, những khoảnh khắc như thế nhiều lắm. Nghĩa nhớ không xuể.

Nhiều lúc thiếu ăn hay sốt rét trong rừng, hoặc sau những chiến dịch dài ngày, Phạm Trung Nghĩa gầy rộc đi rất nhanh, xanh như tàu lá, chứ không sạm nắng. Được chăm sóc, anh cũng lại người rất nhanh.

Nghĩa còn được đồng đội và cấp trên tặng cho danh hiệu “lính tạch tạch xè” (Tạch tạch xè: “tts” = tiểu tư sản), vì học thức và cách sống nho nhã phần nào, con nhà giáo nòi mà. Song điều mọi người đều thấy là Nghĩa rất thích âm nhạc, như một niềm đam mê, đam mê đến lãng mạn.

Những lúc cùng đơn vị nằm ém quân hàng ngày, hàng tuần trong vùng đường 9 Nam Lào hay vùng rừng núi Quảng Trị – Thừa Thiên, những lúc nằm im chịu phi pháo địch đánh cầm chừng hoặc cấp tập dội xuống từng đợt, từng đợt, mặc... Những lúc trận đánh lắng xuống, những đợt đơn vị nghỉ xả hơi và củng cố lại sau mùa chiến dịch, những khoảnh khắc thư giãn chờ lệnh cấp trên giữa những buổi họp hành. Nghĩa là khi nào được rỗi rãi, thích thú nhất đối với Nghĩa là bật cái bán dẫn National lên, dí sát vào tai để khỏi làm phiền những người chung

quanh, dò dò tìm tìm. Để tâm hồn trầm bổng theo âm nhạc., nhất là đôi khi Nghĩa bắt được đài tiếng nói Việt Nam phát đi một bản giao hưởng nào đó... Ôi, đấy là những lúc thế giới riêng của Nghĩa trở nên bất khả xâm phạm. Cũng vì thói quen này, đối với Nghĩa quà thưởng của cấp trên, hoặc những thứ nhân dân địa phương tiếp tế cho, không gì quý bằng mấy cục pin. Ba-lô Nghĩa nặng đến mấy, lúc nào cũng phải có vài cục pin Văn Điển dự trữ.

Trong những giây phút như thế, nằm giữa chiến trường, có lúc Nghĩa thả những suy tư của mình bay đi đâu đó, có lúc như đang tâm sự với Nguyệt, vui đùa với hai con mình, nhớ đến bố mẹ, gia đình, những bước đường đời... Đấy là cách Nghĩa cố quên đi những nỗi nhớ thương da diết. Những lần như thế, không hiếm trường hợp anh phải chuốc lấy nhiều điều đau dứt hơn, về thân phận biết bao nhiêu con người anh đã giáp mặt giữa sống và chết trong chiến tranh, về đất nước...

*... Từng đôi chim bay đi tiếng ca rộn ràng cánh chim xao xuyến gió mùa xuân...  
Gửi lời chim yêu thương...*

Từ thời còn là học sinh, Nghĩa đã tìm đọc nhiều, hiểu biết nhiều về âm nhạc, say mê tiểu thuyết. Cuộc đời và tình yêu càng dẫn dắt Nghĩa vào thế giới tâm hồn. Có khi cao hứng, Nghĩa thậm hát trong đầu một giai điệu nào đó. Nhưng Nghĩa không bao giờ cầm đến cây đàn hoặc bất kỳ một nhạc cụ nào. Bạn bè hay đồng đội truy hỏi, thường được Nghĩa trả lời:

- Tớ chỉ là kẻ hưởng thụ. Một thế giới tâm hồn như thế không hưởng thụ sao được! - Một nụ cười sau khoé mắt cố thanh minh cho sự đam mê của mình.

- Ông coi bộ tâm sự với âm nhạc hay nhớ nhà? Thực lòng đi! - một lần chỉ huy trưởng của Nghĩa gạn hỏi như vậy.

- Cả hai, nhưng lúc này là tâm sự.

- Với ai?

- Với mình. Với những người anh em không bao giờ trở về nữa cậu ạ... Không bao giờ nữa... - Giàu triết lý quá ta. Mở to cái đài lên, cho nghe nhờ một tý - chỉ huy trưởng mắc vông lại sát vông của Nghĩa ngay trước cửa địa đạo. Cả hai đều ngước nhìn lên những tán cây trụi in thẫm trên nền trời, lửa của bom đạn đã làm cho chúng trở thành những bộ xương cháy rụi..

Giây phút ấy xảy ra vào giờ nghỉ đổi ca trực chiến, khoảng một tuần sau trận tấn công ác liệt kéo dài liên tiếp 3 ngày cuối tháng ba năm 1967 của Mỹ - ngụy vào khu hậu cứ của ta tại vùng A Sao - A Vương, nơi giáp ranh hai tỉnh Thừa Thiên và Quảng Nam. Trận địa trong tuần lễ ấy lặng ngắt như một bãi chết, có lúc nghe rõ cả tiếng cây đổ rầm rắc. Hì hục đào bới, tìm kiếm sáu bảy ngày liền không nghỉ, đơn vị Nghĩa vẫn không sao thu gom đủ thi thể những chiến sỹ đã hy sinh. So với danh sách và quân số thì còn thiếu nhiều quá... Cũng may là trên kịp thời tổ chức ngay nhiều đợt tấn công mới vào các cứ điểm ngoại vi thành Quảng Trị để giảm sức ép cho A Sao - A Vương. Đơn vị Nghĩa được dịp củng cố lại trận địa, nhận thêm quân tiếp viện, rà soát lại bản đồ đánh dấu nơi chôn cất các tử sỹ, kiểm điểm rút kinh nghiệm trận đánh, kiểm tra và huấn luyện các chiến sỹ mới được bổ sung...

Tất bật, thắm lặng...

Trận huyết chiến đó là lần đầu tiên đơn vị Nghĩa được nếm mùi thế nào là ăn miếng trả miếng với chiến thuật “bão lửa” của Mỹ - ngụy.

Đánh trận này vào A Sao - A Vương, Mỹ - ngụy muốn triệt hạ khu căn cứ địa của ta, đồng thời muốn trả đũa cuộc tấn công của ta vào sân bay Đà Nẵng tháng trước. Đó cũng là mục tiêu chính của chiến dịch “Mini Junction City” trải rộng khắp miền Trung. Chiến dịch này được tiến hành đồng thời với chiến dịch Junction City phía Tây bắc Sài Gòn và dọc biên giới Việt Nam - Campuchia. Vào thời điểm này cuộc chiến tranh xâm lược của Mỹ bắt đầu leo thang ác liệt trên cả hai miền đất nước.

... Trước khi xảy ra trận đánh, nhiều tuần liền chất độc da cam đã làm cho khu rừng trú quân của đơn vị Nghĩa trụi lá. Nghĩa hiểu đây là một tín hiệu báo trước, sớm muộn sẽ bùng nổ nẩy lửa. Tình báo quân sự cũng dự đoán như vậy. Toàn đơn vị Nghĩa dốc sức chạy thi với thời gian. Ban chỉ huy vất óc suy nghĩ ăn miếng trả miếng như thế nào để địch không thể nhổ bật ta ra khỏi khu rừng quan trọng này.

Ở thời kỳ chuẩn bị, vũ khí chiến đấu chủ yếu là cuộc xẻng. Toàn đơn vị lao động cật lực, làm tất cả mọi việc để chìm sâu hơn nữa vào lòng đất, sắp đặt trận địa sao cho có thể vô hiệu hoá tối đa ưu thế của giặc về phi pháo.

Không biết đây là cuộc chiến bằng cuộc xẻng lần thứ bao nhiêu. Nhưng lần nào cũng thế, các chiến sĩ trong đơn vị Nghĩa đều cảm thấy cuộc chiến không súng ống này vất vả gấp mấy lần so với lúc xung trận. Mọi người đều hiểu muốn ít thương vong thì phải tốn mồ hôi. Điều khác trước là bây giờ hậu cần sung túc, cho phép làm được nhiều việc mà trước đây chỉ là mơ ước, nhất là nhờ vào mấy cái máy đào đất đã chiến chạy bằng diesel. Nhờ có chúng hỗ trợ, tiến độ công việc nhanh hẳn lên, việc bố trí địa đạo, hoả điểm thuận lợi hơn nhiều.

Điện mật của trên gọn lỏn: “Chốt giữ bằng được A Sao!”

Đơn vị Nghĩa hiểu đây là nhiệm vụ bảo vệ đến cùng cửa ngõ đi vào khu hậu cứ của ta dọc biên giới Việt - Lào.

Ngày đêm Mỹ cho máy bay trinh sát khuấy động bầu trời khu rừng, tầm bay mỗi ngày một thấp dần. Quân ta vẫn im ắng. Thế rồi đột nhiên B52 từng đợt, từng đợt ném bom rải thảm suốt từ A Lưới đến A Sao. Xen giữa là các đợt hoạt động của trọng pháo đặt trên đường 14. Rồi đến các đợt ném bom na-pam (napalm), bom bi loại 250 kg... Đây là những loại vũ khí vô cùng lợi hại, buộc quân ta phải lặn sâu hơn nữa vào lòng đồi núi. Toàn trận địa lúc này chỉ còn là một vùng đất đầy khói lửa, loang lổ các hố bom, hố pháo. Sau cùng là các đợt ném bom Daisy Cutter loại bảy tấn ruồi(\*) [(\*) Loại bom này có sức công phá rất mạnh, lần đầu tiên Mỹ sử dụng trong chiến tranh Việt Nam, lần thứ hai Mỹ bắt đầu dùng loại bom này từ ngày 10 tháng 12 năm 2001, ném xuống địa phương Tora Bara có địa hình hiểm trở ở Đông Afghanistan trong khi truy quét tàn quân Taliban (của Osama Bin Laden).], nhằm tạo mặt bằng cho trực thăng thả các xe tăng và đổ quân.

Lúc này quân ta mới từ dưới đất ngoi lên phản công.

Khi điện đài khu cửa rừng im bất tín hiệu, tiếng súng của quân ta ở phía này tắt hẳn, Nghĩa xin trung đoàn trưởng cho phép rời vị trí chỉ huy, lấy theo hai trung đội gần đây, lần theo chiến hào ra quan sát tại chỗ. Tới nơi, trước mặt Nghĩa các chiến sĩ nằm ngổn ngang, nhiều người thân hình nguyên vẹn, nhưng không còn ai sống sót. Trọng pháo và bom áp lực sát thương bằng sức ép đã giết chết họ.

Từ xa, xe tăng của giặc bắt đầu xuất hiện. Được sự yểm trợ chính xác của trọng pháo, chúng dàn hàng ngang ầm ầm gầm rú lao tới như vào chỗ không người. Núp sau xe tăng là lính thủy đánh bộ Mỹ và quân ngụy, vừa chạy vừa hò hét. Mọi cỡ súng của giặc xối xả, hỏa lực vượt quá mọi dự tính của ta.

Không còn cách nào khác, chưa kịp giáp mặt địch đã phải thực hiện phương án tác chiến cuối cùng: đánh giáp lá cà!

Nghĩa giao cho các chiến sĩ phụ trách hai khẩu đại liên làm nhiệm vụ yểm trợ, những chiến sĩ còn lại đi gom tất cả B40 trên tuyến này, chọn địa hình và một số công sự cho phép tập trung hai trung đội thành một hoả điểm mạnh nhưng có thể di động được. Tất cả chịu nằm im cho trọng pháo đâm lưng, chờ giặc tiến gần. Khi từng loạt, từng loạt trọng pháo của giặc dọt xuống ngay một xa về phía sau lưng mình, các chiến sĩ hiểu giờ quyết định đang tới gần.

Hai xe tăng đầu tiên của giặc đi thẳng vào hoả điểm của Nghĩa. Khi chúng lao qua chiến hào cuối cùng, B40 của ta mới đội đất đứng lên phát hoả. Cả hai xe tăng đứng khựng và bốc thành hai đám lửa lớn. Đội hình bộ binh giặc rối loạn, đại liên của ta bắt đầu hoạt động. Giặc lùi lại, nhường chỗ cho trọng pháo dập tới, rồi lại tiến lên. Giữa những khoảnh khắc chỉ được tính bằng giây phút khi giặc tạm lùi lại, hoả điểm của Nghĩa phải rút xuống địa đạo, nhanh chóng di chuyển sang vị trí khác để tránh pháo giặc nện xuống. Một cuộc chạy thi để cướp lấy cái sống... Cứ thế, từng đợt, từng đợt các đơn vị phục kích của Nghĩa lại xông lên giáp lá cà với giặc... Cánh quân của trung đoàn trưởng đánh vào ngang sườn đội hình địch bắt đầu giành lại thế chủ động, chia lửa cho hoả điểm của Nghĩa.

Vật lộn nhau chán chê đến trưa ngày thứ ba, giặc để cho B52 một lần nữa ném bom đào xới đất cát cả khu rừng rồi mới chịu bỏ cuộc. Các chiến sĩ bới địa đạo ngoi lên mặt đất...



Sáng ngày thứ tư, trong lúc Nghĩa đang họp ban chỉ huy tiểu đoàn của mình để rút kinh nghiệm trận đánh và điểm lại lực lượng còn mất thế nào, thì thiếu úy đại đội trưởng đại đội 3 dắt một chiến sĩ trẻ măng đến gặp Nghĩa:

- Báo cáo tiểu đoàn trưởng, đây là binh nhất Nguyễn Đăng Bảo, phạm tội đào ngũ, bị chúng tôi bắt về. Đề nghị xử nghiêm theo quân luật!
- Em không đào ngũ! Báo cáo, em chỉ bỏ trốn thôi ạ!
- Bỏ trốn là đào ngũ! Thế mà còn cãi! – giọng đại đội trưởng gay gắt.
- Không, oan cho em quá! Nhất định không phải em đào ngũ!
- Không được cãi. Nghiêm! - đại đội trưởng quát to.

Người chiến sĩ trẻ đứng nghiêm, không dám nói năng gì nữa. Đại đội trưởng báo cáo với Nghĩa việc đơn vị mình đã bắt được Bảo như thế nào ở trong rừng trong lúc đi tìm kiếm thi thể những chiến sỹ đã hy sinh.

Đại đội trưởng vừa dứt lời, Bảo lại kêu ầm lên:

- Không, oan cho em quá các anh ơi! Em không đào ngũ!

Nghĩa không hiểu đầu cua tai nheo ra làm sao, liền nói với đại đội trưởng:

- Tôi đang bận họp. Anh để Bảo ở lại đây. Đưa cậu ta xuống hầm kia kìa. Dặn cậu ta chờ tôi ở đấy. – tay Nghĩa chỉ vào một cái hầm phụ của ban chỉ huy tiểu đoàn, rồi quay vào họp tiếp.

Gần hai giờ đồng hồ sau, làm xong báo cáo gửi lên trung đoàn, Nghĩa đi lại chỗ Bảo. Thoạt nhìn thấy Nghĩa, Bảo đã vọt ra khỏi hầm, hai tay ôm chặt lấy cánh tay Nghĩa:

- Oan cho em quá! Anh cứu em với, em không đào ngũ!.
- Cậu mấy ngày vắng mặt ở đơn vị rồi?
- Báo cáo, không kể hôm nay ba ngày ạ.
- Nghĩa là ngay lúc giặc bắt đầu đánh? – Nghĩa rất ngạc nhiên.
- Báo cáo, không ạ. Hết loạt bom đầu tiên, đến loạt bom thứ hai em vẫn ở vị trí của mình ạ. Đến loạt bom thứ ba em cũng không chạy, em run lắm nhưng vẫn cố cắn răng xem lại tiểu liên của mình, kiểm tra lại các băng đạn... Nhưng bỗng nhiên có một anh người trần như nhộng, trên lưng là một mảng lửa to tướng vì na-pam, vừa chạy vừa hét, đến chỗ em thì anh ấy ngã lăn ra không chạy được nữa! Cứ vừa quằn quại vừa kêu rống lên! Trời ơi em hãi quá liền bỏ chạy. Được vài chục bước em rơi xuống một cái hố mối to ạ. Thế là em ngồi thụp xuống đấy.

- Suốt cả 3 ngày?
- Vâng. Nhưng em không đào ngũ! Em chỉ quá sợ thôi ạ.
- Nếu tôi không tin thì sao?
- Báo cáo, nếu em định đào ngũ thì từ chiều hôm qua em có thể chạy ra khỏi khu rừng này được một hai chục cây số rồi ạ!
- Sao cậu không chạy?
- Đã bảo em không đào ngũ mà! Nói đến thế mà không hiểu! Em chỉ quá sợ thôi!
- Thế sao chiều hôm qua không về điểm danh?
- Báo cáo.., em xấu hổ quá!
- Có ai biết cậu rơi xuống tổ mối đâu mà xấu hổ?
- Nhưng em thì em biết chứ!

Suýt nữa thì Nghĩa bật cười. Nghĩa động viên Bảo tả lại hết nỗi sợ và sự xấu hổ của mình, hỏi thêm về gia cảnh của Bảo. Thì ra anh ta là nhà con một, được bố mẹ chiều như chiều vong, lẽ ra được miễn nhưng vẫn tình nguyện đi bộ đội, vừa mới từ Thái Bình vào. Bảo đã dự một vài trận, nhưng đây là lần đầu tiên Bảo giáp mặt với cái chết thảm khốc như vậy. Ngồi nghe, Nghĩa tái tê, trong lòng gần như thốt lên: Chẳng ai quen được với cái chết!

Nghĩa lấy mảnh giấy ghi mấy chữ đưa cho Bảo:

- Đưa cho đại đội trưởng. Tự phê bình trong tiểu đội đi, không có chuyện bỏ trốn lần thứ hai đâu nhé!

Bảo ôm chầm lấy Nghĩa:

- Em cảm ơn thủ trưởng! Nhất định không có lần thứ hai đâu ạ!

- Bảo ơi, mình yêu cậu lắm! Cố lên nhé! – Nghĩa ôm xiết mãi rồi mới rời người chiến sĩ trẻ.

Trận ấy đơn vị Nghĩa thương vong nhiều. Tiểu đoàn của Nghĩa có 3 trung đội bị xoá sổ hoàn toàn vì không thực hiện được kế hoạch tác chiến bám sát thắt lưng giặc. Suýt nữa cả bộ chỉ huy của đơn vị Nghĩa bị tóm. Sau này nhớ lại, Nghĩa thấy trận chạm trán với giặc trong chiến dịch Lê Lợi năm 1970 cũng tại vùng này không vất vả bằng, có lẽ nhờ kinh nghiệm đánh bại chiến dịch Mini Junction City. Chiến dịch Lê Lợi của giặc quy mô hơn nhiều, nằm trong ý đồ chiến lược giành lại thể chủ động trên toàn chiến trường miền Trung.

Hình như chiến tranh chỉ rèn luyện thêm những phẩm chất vốn có của Nghĩa. Từ con người này và chung quanh anh bao giờ cũng là bầu không khí nhẹ nhàng, là hoà bình – vốn cha mẹ sinh ra tính nói năng nhỏ nhẹ, không hề to tiếng với ai, lúc nào cũng sẵn sàng một ý kiến bình tĩnh, một lời phân tích có đầu có đuôi, đôi khi là một sự nhường nhịn, một lời khuyên giải. Trong những lúc xảy ra việc gay cấn, kể cả những lúc tranh luận căng thẳng đến cực điểm giữa cái sống và cái chết trước trận đánh. Nghĩa luôn giữ được sự điềm đạm trời phú cho. Tuy là nhà binh, con người này hầu như không biết vội vàng. Trong phong cách bẩm sinh ấy, ý kiến của anh đôi khi chứa đựng những ý tưởng quyết liệt, có lúc làm cho các đồng chí của mình trong ban chỉ huy ngỡ ngàng.

- ... Dứt khoát không xuất đầu lộ diện. Chỉ phối hợp với lực lượng cơ sở, mở đường đưa một tiểu đội đặc công đánh thẳng vào bộ chỉ huy chúng nó. Còn lại cả tiểu đoàn chủ lực chỉ ém sẵn chung quanh. Nếu chúng rối loạn, không kịp gọi phi pháo chi viện, thì xông lên san phẳng luôn, rút ngay. Nếu đặc công không đạt mục đích, ta lại chờ. Phải có gan giấu quân cho kỹ và chịu để giặc đâm lưng...

Một lần khác:

- ... Địch càn đi quét lại vùng Gio Linh – Cửa Việt dữ quá, cơ sở mất trắng mấy năm liền không có cách gì gây dựng lại được. Hỗ trợ theo kiểu đánh tĩa không ăn thua. Dồn lực đánh cấp tập từ Khe Sanh, tiến sang tấn công chớp nhoáng vào Đông Hà, sau rút nhanh về đất Lào. Đánh cho địch phải co rúm lại mới giữ được cơ sở... –

Trong cả hai cuộc tranh luận gay gắt này, ý kiến của Nghĩa được chấp nhận.

Hơn một năm sau, không ngờ trận đánh bại chiến dịch Mini Junction City được coi như một khảo nghiệm đầu tiên của chiến dịch hạ thành Quảng Trị.

Phạm Trung Nghĩa là như vậy. Tuổi tác thời gian áp đặt cho mọi người chỉ làm cho ông chậm rãi hơn, ôn tồn hơn.

Từ ngày về Học viện Nghiên cứu quân sự, người ta thấy Phạm Trung Nghĩa có thói quen mặc quân phục. Đi làm mặc quân phục. Đi họp khu phố mặc quân phục. Đi đưa ma, dự đám cưới, thăm họ hàng... – mùa đông thì bộ quân phục dạ, mùa hè thì bộ quân phục vải, là ủi phẳng phiu, đầu tóc chải nghiêm túc. Lúc nào cũng giày da đen lau chùi sạch sẽ. Trời mưa thì ông đi ủng cao su. Tất cả toát lên một vẻ khoan thai, chính tề. Người cao cao, dáng ông đi hơi khập khiễng do phải mang chân giả. Chân phải ông bị cưa bên dưới đầu gối. Xa xa, dù là nhìn từ phía sau lưng, vẫn có thể dễ dàng nhận ra ông.

Sau hoà bình lập lại, từ ngày có điều lệnh quân nhân phải ăn mặc chính quy lúc làm nhiệm vụ, ông có cái tật thường hay quên đeo quân hàm và nhiều lần bị phê bình về việc này. Ông phân trần: thích quân phục vì nó tiện lợi, nhưng không thích đeo quân hàm vì mỗi lần rời cơ quan, về đến nhà lại mất thời giờ tháo tháo gỡ gỡ, muốn đi làm một việc gì, hay có lúc tạt ra chợ, hoặc giả đi thăm ai đó – nhất là khi ngồi hàn huyên với đám bạn bè cũ, thấy nó bất tiện, rất bất tiện. Nể ông là thương binh 2/4, mọi người bỏ qua chuyện này.

- Chào anh Nghĩa. Về rất đúng hẹn. Hôm nay có việc gì mà đòi gặp tôi sớm thế. Ngồi xuống

đây, làm điều thuốc đã... - thiếu tướng Lê Hải - quyền giám đốc Học viện Nghiên cứu quân sự vừa đưa thuốc lá ra mời, vừa rời bàn làm việc kéo Nghĩa ra chỗ sa-lông.

Thiếu tướng tự tay pha trà. Khách chưa kịp trả lời, thiếu tướng đã nói tiếp:

- Trong những ngày anh đi vắng, tôi đã đọc xong “Báo cáo tổng kết chiến dịch Quảng Trị” của anh. Được lắm.

- Tôi có may mắn là tham gia chiến dịch này từ đầu cho đến khi kết thúc.

- Nhân chứng sống có khác. Công trình nghiên cứu này có phương pháp khoa học, phân tích khách quan, có sức thuyết phục. Có một điều nằm ngoài nội dung của công trình nghiên cứu này...

- Điều gì thế ạ?

- Anh đã làm được việc tổng kết với đúng nghĩa của nó. Cụ thể là không để khoe thành tích, không minh họa những quan điểm cho sẵn, mà là để tiếp tục tìm đường tiến lên phía trước.

- Có lẽ chỉ vì tôi có điều kiện kiểm nghiệm bằng người thực việc thực. Nói thấp chỗ này một chút là đánh giá thấp cơ hội, quá tự tô vẽ mình. Nói quá chỗ kia một chút là trong tương lai sẽ phải trả giá thêm nhiều sinh mạng, nhiều tổn thất.

- Đúng thế. Nói đơn giản, anh có tư cách làm công việc tổng kết.

- Tôi chỉ cố gắng làm công việc thật tốt thôi ạ.

- Tôi phải cảm ơn anh là đã không làm công việc biên tập lại các tư liệu và không sáng tạo lịch sử.

- Thưa anh, làm ra lịch sử là sự nghiệp của nhân dân, đâu phải của ngài bút ạ.

- Đọc tổng kết của anh, tôi thích nhất điều này... Anh cất hết các tư liệu gốc vào chỗ cũ rồi chứ?

- Báo cáo, rồi ạ. Tôi đã niêm phong lại các kết sắt và lập hồ sơ trao trả đầy đủ cho lưu trữ.

- Tốt lắm. Anh có thời giờ đi được nhiều nơi trong ấy không?

- Dạ, tôi chỉ loanh quanh ở Sài Gòn.

- Thưa tôi rồi. Tôi vào trước anh một tháng, cũng chỉ có 4 ngày như anh. Thế mà tôi dành được trọn vẹn một ngày ở Cần Giờ.

- Anh may hơn tôi là gặp được má Sáu và đông đủ gia đình các anh của chị Thanh. Tôi không gặp được một ai trong họ hàng ruột thịt của mình.

- Tôi già mất rồi, không còn nước mắt để khóc... Nhưng thôi, không nhắc lại chuyện cũ nữa. Bây giờ tôi muốn được nghe chuyện của anh.

- Thưa thiếu tướng...

- Ông nội ơi, sao bỗng dung trịnh trọng? Có cái giọng này từ bao giờ thế?

- Vâng, thưa đồng chí thiếu tướng, trước hết xin rất cảm ơn đồng chí. Không có bức thư giới thiệu của đồng chí với Ban Quân quản thành phố, chuyển đi Sài Gòn của tôi chắc sẽ công cốc. Tôi mới về tối hôm qua... - Nghĩa cầm tách chè lên, cố giấu sự lưỡng lự.

- Anh nói tiếp đi!

- Có việc quan trọng đối với gia đình, nên hôm nay tôi xin đến báo cáo ngay với đồng chí.

- Lại còn thế nữa? Học viện của chúng ta toàn công việc nghiên cứu dài hạn, có gì mà gấp gáp như vậy?

Trung tá Nghĩa chủ động rót nước đưa cho tướng Lê Hải. Ông muốn chuẩn bị cho thiếu tướng sự bình tĩnh cần thiết để nghe mình trình bày.

Sự việc là nhờ bức thư của tướng Lê Hải, sau 3 tháng liên hệ các nơi và nhờ được một số bạn bè trong Ban Quân quản thành phố giúp đỡ, cách đây bốn hôm trung tá Nghĩa xin đi kè mấy bay quân sự vào Sài Gòn, mới trở về Hà Nội tối hôm qua. Trung tá đã tìm được địa chỉ em trai mình: Phạm Trung Lễ, đại tá quân đội nguy, hiện đang cải tạo ở trại B7. Ban Quân quản thành

phổ giúp đỡ Nghĩa liên hệ với Ban chỉ huy B7 qua điện thoại. Cán bộ trực ban của trại cho Nghĩa biết: Lễ đã tự khai báo với chính quyền và là một trong những người đầu tiên vào trại, thái độ học tập tỏ ra nghiêm chỉnh. Nghĩa định tới trại tìm em, nhưng người trực ban cho biết lúc này đang thời gian các trại viên học tập và tự khai báo, không ai được vào thăm, trừ khi có chỉ thị đặc biệt của trên. Ban Quân quản thành phố cũng khuyên Nghĩa nên chờ thêm cho qua đợt học tập đặc biệt này, chắc không lâu đâu... Trại cải tạo B7 dành cho các sĩ quan ngụy cấp tá. Cơ sở của trại cải tạo B7 vốn là trường huấn luyện hạ sĩ quan ngụy, tại Bảo Lộc.

Nghĩa kết thúc phần trình bày của mình:

- Anh Hải ạ, họ hàng thân thiết của tôi trong Nam hiện nay còn một số người. Gia đình lớn của chúng tôi ở Hà Nội bị xé lẻ ngay từ ngày Nam Bộ kháng chiến. Bố mẹ tôi đã mất liên lạc với hai đứa em sau tôi là Phạm Trung Lễ và Phạm Thị Thu Hoài ngay từ hồi đó. Tất cả những điều này tôi đã khai rõ trong lý lịch quân nhân và lý lịch đảng viên. Bây giờ sau hơn ba mươi năm, tôi mới có những tin tức đầu tiên về hai em mình...

Tuy là người từng trải, nhưng khuôn mặt thiếu tướng cũng không giấu nổi sự dăm chiêu của những suy tư đang lướt đi rất nhanh trong tâm trí. Ông hình dung được cảnh ngộ éo le của Nghĩa, cũng như ông đã từng cảm thông nhiều hoàn cảnh khác trong đồng chí đồng đội của mình. Cuộc chiến tranh này thật ác nghiệt và có nhiều điều vô cùng trớ trêu. Cùng một cha mẹ sinh ra, hai anh em, hai trận tuyến đối đầu quyết liệt...

Mãi một lúc sau ông mới hỏi Nghĩa:

- Anh định sẽ làm gì?

- Thiếu tướng tin vào sự trình bày của tôi chứ?

- Anh Nghĩa, sao bỗng dưng lại hỏi thế?

- Đồng chí đang tránh câu trả lời.

- Không phải như vậy. Có gì mà tin hay không tin?

- Ý tôi muốn hỏi anh có tin vào những điều tôi đã khai trong lý lịch không ạ?

- Sao lại không? Nhưng anh đặt ra câu hỏi này để làm gì?

- Để xin anh hai việc: Thứ nhất, đề nghị thiếu tướng giúp tôi đến thăm em trai tôi trong trại cải tạo. Nếu được, tôi xin đi ngay trong tháng này. Mẹ tôi chắc sẽ mừng lắm, cụ bây giờ ngày một yếu đi. Việc thứ hai: tôi xin được giải ngũ.

Thiếu tướng quá bất ngờ trước đề nghị thứ hai của Nghĩa. Một quân nhân cách mạng, mấy chục năm tuổi quân, chiến công đầy người, một đảng viên kiên cường..., đột nhiên xin giải ngũ? Mãi thiếu tướng mới trả lời nhát gừng, có những câu bỗ lửng, gần như ông đang nói với chính mình:

- Thu xếp cho đi gặp em trai trong trại cải tạo? ... Được... Có thể nhờ làm được. Trong tháng này, tức là còn 10 ngày... Tam đủ thời gian... Quyết ngay được... Giải ngũ? Sao lại xin giải ngũ? Tôi bất ngờ quá. Anh nói rõ hơn nữa xem nào.

- Thực lòng không phải vì tư tưởng nghỉ ngơi. Tôi muốn có nhiều thời giờ chăm sóc mẹ già và bù đắp những tổn thất của gia đình mình. Chiến tranh kết thúc rồi, tôi khao khát hàn gắn vết thương chiến tranh ngay trong gia đình mình. Anh có hình dung được không, một gia đình ba thế hệ, bị một chiến tuyến dăm máu xé đôi...

- Cả nước ta bị đẩy vào hoàn cảnh như vậy...

- Vâng ạ. Nhưng sức chịu đựng của tôi có hạn. Tôi không có gì khao khát hơn là làm cho gia đình tôi đoàn tụ lại. Tôi đã nhiều lần nhìn thấy mẹ tôi khóc thầm một mình như thế nào... Tôi vừa mong mỏi, vừa cảm thấy mình bây giờ có quyền dành mọi tâm trí làm dịu nỗi đau của mẹ tôi!

- Tôi hiểu... Thế còn nghĩa vụ người đảng viên, nghĩa vụ một quân nhân?

- Tôi đã cân nhắc rồi anh ạ. Hơn nữa gia cảnh tôi như vậy mà lại làm việc tại Viện ta? Trước

sau chắc sẽ khó tránh được điều này điều khác phiến toái. Rồi anh xem, kinh nghiệm bản thân đấy. Tôi tự nguyện tránh những điều phiến toái ấy trước khi xảy ra. Ngoài những điều vừa trình bày với anh, tôi không có lý do nào khác.

- Tôi khâm phục sự thẳng thắn của anh. - tướng Lê Hải lưỡng lự. - Nhưng bây giờ chưa thể nói gì. Tôi sẽ giúp anh đi Sài Gòn chuyển nữa, rồi về tính sau. Được không? Tôi thấy...

- Vâng. Xin cảm ơn anh. - Nghĩa cắt ngang lời thiếu tướng, đột ngột đứng dậy bắt tay và cáo lui.

Tướng Lê Hải ngơ ngác. Ông đoán Nghĩa muốn dồn mình sớm quyết định.

Nghĩa đã ra khuất sau cửa rồi, thiếu tướng vẫn đứng sững nhìn theo.

Một cử chỉ kỳ lạ mình chưa hề thấy ở con người điềm đạm này...

Dụi tắt điếu thuốc đã cháy gần hết, thiếu tướng đi đi lại lại giữa phòng làm việc.

... Xưa nay Nghĩa vốn là người điềm đạm, bình tĩnh... - Thiếu tướng cố hình dung lại câu chuyện. Xin đi gặp em ngay, cả em gái anh ta nữa., còn nhiều người thân khác sống ở Mỹ... Tất cả những điều này mình thông cảm được. Nhưng xin giải ngũ? Nghĩa sợ mình hỏi han dài dòng nên rút lui ngay?...

... Tránh những điều phiến toái trước khi chúng có thể xảy ra! Mình hiểu chứ, hiểu cách suy nghĩ này của Nghĩa. Một cơ quan có nhiều chuyện cơ mật, họ hàng ruột thịt như thế, hiển nhiên là bất tiện rồi. Nhưng Nghĩa có chọn được họ hàng ruột thịt của mình đâu, hơn nữa đã từng suốt đời đứng trong quân ngũ cho đến nay! Không ít người có công lao chức tước thì quay ra đòi đãi ngộ, tư tưởng công thần từ chân đến tóc. Nhưng anh chàng này lại xin giải ngũ. Lời cầu xin của một người có nhân cách?

Châm điếu thuốc mới, thiếu tướng tự nêu ra cho mình những câu hỏi khác. Ông biết Nghĩa hơn chục năm nay, đã từng là cấp trên trực tiếp của Nghĩa tại mặt trận miền Trung, rồi cấp trên cao hơn nữa của Nghĩa. Ông hơn Nghĩa đúng một giáp, nên cũng có thể coi Nghĩa vừa là bạn chiến đấu, vừa là bạn vong niên... Càng hiểu con người này, Lê Hải càng không thể chấp thuận đề nghị giải ngũ. Giữa ông và Nghĩa có nhiều điều rất hợp nhau, bổ sung cho nhau. Chỉ có hành trình cuộc đời quân ngũ của hai người trong kháng chiến chống Mỹ là trái chiều nhau. Ông từ Nam đi dần dần ra Bắc, còn Nghĩa từ Bắc vào Nam.

Ông Lê Hải đi từ những ngày đầu kháng chiến chống Pháp trong đoàn quân Nam tiến - hành quân từ chiến khu Thái Nguyên về Hà Nội tham gia Tổng khởi nghĩa, rồi đi thẳng vào tận Nam Bộ. Thử thách lớn đầu tiên đối với ông là tổ chức du kích ngay trong nội thành Sài Gòn.

Đây là một vị tướng của một quân đội cách mạng, bắt đầu binh nghiệp từ một chiến sĩ chân đất trên núi rừng Việt Bắc. Sau Hiệp định Giơ-ne-vơ (Genève) 1954 ông tình nguyện không tập kết. Cuộc vũ trang chiến đấu chống Mỹ - nguy ở miền Nam càng phát triển, ông càng được điều dần lên phía Bắc để phục vụ yêu cầu nghiên cứu, tổng kết kinh nghiệm, phát triển quy mô kháng chiến. Nhờ vào nghị lực kiên trì và khả năng học hỏi phi thường, ông sớm trở thành một người chỉ huy giỏi. Đặc biệt là nhờ có kinh nghiệm tổ chức chiến đấu, sự dày dạn trong mọi hình thái chiến tranh qua các thời kỳ khác nhau, dần dần ông trở thành một nhà quân sự nổi tiếng cả vùng. Vào những năm từ 1966 trở đi, cục diện quân sự cho phép tính đến khả năng đưa cuộc kháng chiến chống Mỹ bước vào thời kỳ quyết định. Năm 1969 ông được lệnh rời chiến trường miền Trung về tăng cường cho Học viện Nghiên cứu quân sự. Ông trở về Hà Nội, nơi trước đó một phần tư thế kỷ ông đã ra đi.

Vì đã từng chỉ huy nhiều năm chiến trường miền Trung, ông Lê Hải biết khá rõ về Nghĩa. Chính ông là người trực tiếp xin thiếu tá thương binh Phạm Trung Nghĩa từ Quân y viện 108 về đơn vị mình, đưa lên quân hàm trung tá.

Là người từng trải những đau thương của chính bản thân mình, ông Lê Hải vừa nhạy cảm, vừa có cái nhìn riêng sâu sắc về cuộc sống và con người. Sinh ra từ một gia đình nông dân vùng thuốc Lào Vĩnh Bảo, cố gắng tột bậc của gia đình là lo cho ông học xong trường làng, hồi đó chỉ có đến lớp 3 (cour élémentaire)... Đường đời của ông đến đây đi vào ngõ cụt đầu tiên. Bố mẹ ông sinh hạ bảy người con, nhưng chỉ có bốn sống sót, ông là con trưởng. Gia sản chưa đầy một

sào ruộng trồng thuốc Lào và mấy miếng đất thổ cư do tổ tiên để lại, nhưng với sáu miệng ăn mẹ ông dù tần tảo đến mấy, quanh năm giặt giũ vá vai mà vẫn không xong.

Tròn 17 tuổi, người thanh niên nông dân Lê Đình Hải xin phép bố mẹ ra Cẩm Phả làm phu đào than, nhờ chú ruột ông ngoài ấy là thợ đi lò giúp đỡ. Bố mẹ ông chấp thuận, nhưng với điều kiện trước khi đi ông phải lấy vợ để có người đỡ đần cha mẹ. Cô Tấm, người con gái xóm trên, trở thành con dâu cả họ Lê. Cô hơn chồng hai tuổi. Lê Đình Hải ra mỏ đúng vào lúc phu than ngoài Cẩm Phả nổi dậy đấu tranh đòi tăng lương. Vào thời điểm này chính phủ xã hội của Léon Blum ở Pháp đổ, bọn thực dân ở Việt Nam thẳng tay đàn áp công nhân. Một số công nhân mỏ bị bắn chết, một số bị bắt đi tù vì bị tình nghi là cộng sản, trong đó có người chú ruột của Lê Đình Hải. Rất may Hải được mấy người bạn của chú cứu mang. Hai năm sau vụ đàn áp đẫm máu, năm 1939, ông chú và mấy người cùng bị bắt được tha vì không đủ chứng cứ. Ông chú quay về Cẩm Phả, bảo ông bỏ nghề đi mỏ, về quê chào gia đình, rồi cả hai đi biệt tăm...

Ông đã tham gia cướp chính quyền ở Hà Nội ngày 19 tháng Tám. Hai tháng sau, ông về chào gia đình để gia nhập đội quân Nam tiến, với cái tên mới là Lê Hải. Lúc này Sơn, đứa con trai đầu lòng đã năm tuổi... Kể ở người đi đều không hay biết đấy cũng là lần vĩnh biệt không hẹn trước. Cả gia đình ông và một số khá đông người trong làng bị giặc Pháp sát hại trong trận cán năm 1950. Giặc Pháp cho rằng làng này là nơi quân ta xuất phát tấn công sân bay Cát Bi. Ông biết tin này khi hiệp định Giơ-ne-vơ (Genève) 1954 được ký kết, và đấy là một trong những lý do khiến ông khẳng khái xin ở lại không tập kết. Cuộc đời ông đi vào một thời kỳ chiến đấu mới ác liệt gấp bội...

Mình hiểu rất rõ con người này... - tướng Lê Hải ngẫm nghĩ. Gia đình Nghĩa ở Hà Nội mình biết như trong lòng bàn tay. Phần họ hàng ruột thịt trong Nam Nghĩa ghi tởm trong lý lịch, điều này mình nắm chắc. Gần ba mươi năm tuổi quân, đi từ chiến trường giải phóng Nghĩa Lộ, Sơn La, Lai Châu rồi tham gia chiến dịch Điện Biên Phủ, cùng đơn vị hành quân vào mặt trận miền Trung từ 1966... Thế nhưng tại sao bây giờ lại xin giải ngũ? Cái gì nằm trong đầu người sĩ quan từng trải và được nhiều người mến mộ này?... Hay là có điều gì khiến anh ta phải tự đặt vấn đề như vậy? Một quyết định của người từng trải? Một cú sốc lớn về tinh thần?

... Mới cách đây khoảng bốn năm, nhà giáo nhân dân Phạm Trung Tuyên, cha của Phạm Trung Nghĩa, cùng với vợ chồng người con trai út Phạm Trung Minh và đứa cháu nội lên ba tuổi bị trận bom B52 huỷ diệt phố Khâm Thiên giết chết. Đúng vào hôm vợ chồng Minh tổ chức sinh nhật cho con trai, một tuần sau khi gia đình lớn của nhà giáo Phạm Trung Tuyên tổ chức ăn mừng cụ thượng thọ 70. Lúc này cụ Tuyên bà tuổi ta là 67.

Trong trận bom hôm ấy, cụ Tuyên bà bị hơi bom hất vào bên dưới gầm cầu thang, rất may là được tự vệ phố moi lên kịp thời nên cứu được.

Phạm Trung Minh là nhà vật lý trẻ đang có nhiều triển vọng. Minh tham gia nhóm công tác đặc biệt của Viện khoa học Vật lý. Sau hơn một năm trời nghiên cứu, nhóm của Minh lấn lõi khu vực cảng Hải Phòng mấy tháng ròng không nghỉ, áp dụng những sáng kiến kỹ thuật về kích nổ bằng ứng dụng những công nghệ sử dụng vi sóng, sóng từ... để phá thủy lôi và bom nổ chậm. Công lao của cỗ máy tính điện tử J2 duy nhất của Viện do Liên Xô giúp thật đáng ghi nhớ. Nhờ nó việc giải những bài toán, những phương trình đặt ra cho việc thiết kế các công nghệ kích nổ tiết kiệm rất nhiều thời gian và cho phép đi tới ba, bốn phương án tối ưu để lựa chọn. Việc phá thủy lôi và bom nổ chậm vừa kịp thời, vừa đạt hiệu quả cao làm cho Mỹ bất ngờ. Một vài tạp chí quân sự nước ngoài xôn xao về việc này. Nhóm của Minh được trên thưởng cho mười ngày nghỉ phép. Thế rồi cuộc ném bom huỷ diệt ập xuống. Lúc này Minh vừa tròn 30 tuổi, giữa lúc đang ôm mộng trở thành nhà vật lý hạt nhân. Minh đã có tên trong danh sách được cử đi nghiên cứu ở Viện Đúp-na.

Tuy đang thời sơ tán, nhưng nhân dân đi đưa đám cụ Phạm Trung Tuyên và gia đình Minh đông lắm, trong đó có nhiều thế hệ học trò của cụ. Mọi người còn nhớ thầy giáo Phạm Trung Tuyên là một trong những người có công lớn xây dựng nền trung học phổ thông của Liên khu Việt Bắc thời kháng chiến chống Pháp. Về dạy học ở Hà Nội sau hoà bình 1954, cụ hai lần được Bộ Giáo dục khen thưởng, một lần là chiến sĩ thi đua toàn quốc, trước khi nghỉ hưu cụ được tặng Huân chương Lao động hạng nhất...

Đúng vào lúc B52 Mỹ ném bom rải thảm xuống phố Khâm Thiên, Phạm Trung Nghĩa vừa mới bị cưa ống chân phải, sau lần mổ thứ tư không thành công tại trạm quân y trong rừng Lao Bảo. Trung đoàn của Nghĩa thuộc cánh quân đầu tiên tham gia hạ thành Quảng Trị và sau này cũng là trung đoàn chốt giữ nội thành đến giờ phút cuối cùng.

Cuộc tiến công vũ bão hạ thành Quảng Trị rất quyết liệt. Sau 40 ngày chiến đấu, các sư đoàn của quân ta đập tan toàn bộ hệ thống phòng ngự của giặc từ Cửa Việt đến Hải Lăng. Mỹ nguy đã từng gọi hệ thống phòng ngự này cái lá chắn thép bảo vệ toàn bộ Cộng hòa Việt Nam. Lúc này là giai đoạn cao điểm của thời kỳ Mỹ hoá cuộc chiến tranh xâm lược miền Nam và là thời kỳ không quân Mỹ đánh phá dã man nhất trong chiến tranh phá hoại miền Bắc. Ngày 2 tháng 5 quân ta hoàn toàn giải phóng tỉnh Quảng Trị. Tư lệnh trưởng quân khu I chạy thoát nhưng sau đó bị cách chức. Sài Gòn phải điều tư lệnh trưởng quân khu 4 là tướng Ngô Quang Trưởng lên thay.

Sau này, ai cũng biết khối lượng bom đạn Mỹ dùng trong chiến tranh Việt Nam gấp hai lần chiến tranh thế giới lần thứ hai, nhưng mật độ bom đạn trong khu vực nội thành Quảng Trị có lẽ là cao nhất trong toàn bộ lịch sử cuộc kháng chiến chống Mỹ. Yếu tố bất ngờ qua đi, trong khi đó các mũi tiến công tiếp theo của ta tiến sâu vào Thừa Thiên Huế bị chặn lại. Mỹ nguy có đủ thời giờ huy động tổng lực phản công chiếm lại Quảng Trị. Việc chốt giữ thành gian khổ và đầm máu gấp bội so với lúc hạ thành. Ta và giặc giành giật nhau từng thước đất trong nội thành dưới bom đạn ác liệt.

Có trận đánh ban đêm trong nội thành mới được vài giờ, trung đoàn của Nghĩa hy sinh gần hai đại đội. Nửa đêm phải đưa quân mới vào bổ sung. Nhưng chưa đầy hai tiếng đồng hồ sau đó, lực lượng bổ sung cho đơn vị Nghĩa lại hy sinh gần hết. Những trận đánh đầm máu như thế diễn đi diễn lại nhiều lần. Ban chỉ huy trung đoàn của Nghĩa cũng chỉ còn lại một mình Nghĩa! Ngày đêm các loạt mưa bom của B52 và trọng pháo giặc từ các cao điểm phía Nam nội thành giặc chiếm lại được đã biến trận địa thành một cái cối xay thịt. Nghĩa ghi trong nhật ký chiến đấu của mình: Ngày 28 tháng sáu không quên... Đó cũng là ngày lực lượng chốt thành được lệnh rút khỏi nội thành.

Đến ngày thứ 116 kể từ thời điểm hạ thành, đơn vị Nghĩa rút về vành đai cuối cùng bao vây nội thành ở phía Bắc Thạch Hãn. Một quả đạn pháo giặc nổ sát ngay công sự chỉ huy của trung đoàn, người và đất cát chung quanh Nghĩa bị tung lên. Thiếu tá trung đoàn trưởng Phạm Trung Nghĩa chỉ còn là một cái xác thoi thóp. Đồng đội chung quanh kéo lê Nghĩa dưới chiến hào lui ra phía sau, rồi chọn một người khỏe nhất công anh chạy tiếp dưới bom đạn về phía hậu tuyến. Số còn lại phải quay về vị trí chiến đấu, vì lực lượng ta ngày càng mỏng.

Không biết phải công Nghĩa chạy như thế trong bao nhiêu lâu, khi giao được Nghĩa cho trạm cứu thương đầu tiên, người chiến sĩ công Nghĩa nhét vội vào túi áo ngực của Nghĩa một thứ gì đó rồi chạy trở lại. Lúc này Nghĩa hoàn toàn bị diếc, cả chân phải chỉ thấy những cục máu đen sẫm bám vào những mảnh thịt như bị các thanh nứa cứa nát, bàn chân phải không còn nữa. Nghĩa ngất đi nhiều lần vì đau và mất nhiều máu.

Thiếu tá Phạm Trung Nghĩa là người duy nhất còn sống của trung đoàn mình ban đầu khi ra quân.

Đầu tháng 9 năm 1972, quân ta rút khỏi Quảng Trị.

Khi chuyển được Nghĩa ra tới Quân y viện 108 cuối tháng giêng năm 1973, lúc đó người ta mới cho Nghĩa biết tin bố và gia đình em út bị B52 giết chết. Thiếu tá thương binh Phạm Trung Nghĩa chịu đựng những mất mát lớn lao này với tất cả nghị lực của một chiến sĩ đã không biết bao nhiêu lần đối mặt với cái chết. Nghĩa có người anh cả, Phạm Trung Chính, kỹ sư xây dựng giao thông nổi tiếng, tác giả của biết bao nhiêu loại cầu ngầm, đường ngầm, cầu treo, đường ống dẫn dầu..., được ứng dụng trên tuyến đường Hồ Chí Minh.

Sinh ra và lớn lên trong một gia đình như thế, một chiến sĩ, một sĩ quan như thế... bây giờ xin giải ngũ? Thiếu tướng Lê Hải đi đi lại lại trong phòng, tự hỏi, tự trả lời. Đến điều thuốc thứ ba, cuộc đối thoại với chính mình vẫn tiếp diễn...

Sau bữa cơm tối ở nhà ngày hôm ấy, Nghĩa lấy cái Babetta – xe máy tiêu chuẩn nhà nước cấp cho thương binh cấp tá, đi đến nhà anh trai Phạm Trung Chính ở phố Hai Bà Trưng. Nghe tiếng xe máy quen thuộc, hai con của Chính nhao ra:

- Bà ơi, chú Nghĩa đến. Chú Nghĩa. Cháu chào chú ạ...

- Cháu chào chú ạ.

- Chào hai cháu. Nhà ăn cơm chưa?

- Rồi ạ, mẹ cháu đang rửa bát. – Loan, đưa cháu gái lạnh chanh, hai tay búi lấy cánh tay Nghĩa. Nam, đưa cháu trai dắt xe cho chú.

- Con gái lớn thế này mà để mẹ rửa bát à?

- Mẹ cháu chỉ phân công cháu xếp hàng mua rau và thổi cơm chiều thôi ạ. Chắc mẹ cháu muốn cháu trở thành kỹ sư cấp dưỡng.

- Sinh viên con gái biết làm bếp giỏi, sau này chồng con được nhờ. Nhưng đừng bắt chước em Mai nhà chú. Nó vừa để mất cả ba tháng tem phiếu đấy, không biết là đánh rơi hay bị mất cắp.

- Thôi chết, thế lấy cái gì mà ăn hả chú?

- Thím Nguyệt sẽ phải chia khẩu phần mọi người nhỏ đi!

- Chú đừng lo, ở nhà cháu tem phiếu mẹ cháu quản hết. Nhưng anh Nam cháu lại được mẹ cháu ưu tiên không phải làm gì. Anh ấy còn có biết bao nhiêu thời giờ để vẽ. Con gái bao giờ cũng thiệt.

- Chú đừng nghe cái Loan. Mẹ cháu chỉ ưu tiên cho cháu học kỳ này thôi ạ. Nhưng ngày nào cháu cũng dán tương trợ cho em Loan cháu 10 hộp các-tông.

- Anh đã bảo là tương trợ thì không tính kia mà. Chú ơi, mẹ cháu lúc nào cũng bênh ông hoạ sỹ vô danh này chăm chăm.

- Chú xem, em Loan lúc nào cũng tức vì không biết vẽ như cháu.

- Chú Nghĩa ơi, Phạm Trung Picasso, hay Phạm Trung Van Gogh, đặt tên cho anh cháu như thế nào là hợp ạ?

- Ê, ê. Đây là hai hoạ sỹ thuộc hai trường phái hoàn toàn khác nhau, thế mà lại đem gán vào cho một mình anh thì đúng là em không bao giờ học vẽ được! – Tuy vẫn phải một tay dắt xe cho chú Nghĩa, Nam vẫn lấy tay khác quệt lên má Loan một quệt dài.

- Thôi thôi, chú không dai gì dây vào chuyện của hai anh em cháu. Mậu dịch hồi này có giao đều gia công dán hộp cho nhà mình không?

- Hồi này thất thường lắm chú ạ. – Loan không để anh trả lời.

- Nam thi tốt nghiệp năm nay phải không cháu?

- Vâng ạ...

- Mẹ là bác sỹ, con sẽ đậu thủ khoa chứ?

- Cháu không dám mơ. Nhưng bác sỹ quân y thời bình chắc không có cơ hội chứng tỏ sự dũng cảm của mình như chú đâu ạ.

- Ví dụ bằng cách nào?

- Ví dụ như... băng bó chân cho chú ngoài chiến trường.

- A, chàng trai này bẻm mép.

Nghĩa bước vào đến nhà mọi người đã có mặt đông đủ ở phòng khách. Ai cũng nóng lòng về cuộc đến thăm này.

- Con chào mẹ. Em chào anh chị. - Nghĩa vừa chào vừa chạy lại phía mẹ.

- Mong con suốt cả ngày hôm nay. – bà cụ giơ hai tay khằng khiu ôm lấy Nghĩa. Cụ vừa đi vừa dựa vào Nghĩa - Ngồi xuống đây con. Mẹ biết con về tối qua, Chính đã kể sơ sơ. Con kể đi.



Ai còn sống? Ai chết? Khổ thân cho cháu Mạnh. Biết những gì kể đi. Có đúng Lễ và Hoài còn sống không? Chú thím Học đi Mỹ thật rồi à? Những mất mát trong gia đình chúng ta lớn quá. Bây giờ thêm sự chia ly... Mỗi người một phương...

- Sau khi nói chuyện điện thoại với em tối hôm qua, sáng nay anh đã kể với mẹ. - Ông Chính xen vào, vừa nói vừa pha chè, rồi loay hoay đẩy các chồng hộp các-tông gia công cho mẫu dịch sang một bên để kiểm chỗ kê cái quạt. Tiếng cánh quạt tai voi kêu về về... Cụ Tuyên bà xoay người né sang một bên vì không chịu được gió.

- Như thế là anh Chính đã kể cho mẹ nghe hết rồi đấy ạ. Máy bay cất cánh chậm mất hai tiếng, mãi đến tám giờ tối hôm qua con mới tới Nội Bài. Về đến nhà khá muộn, con đành chỉ gọi điện thoại cho anh Chính thôi ạ. - Nghĩa quay ra nhận tách nước ông Chính đưa cho - Sáng nay em đã báo cáo với Học viện rồi. Có lẽ chỉ khoảng một hai tuần sau em lại bay vào trong ấy, anh Lê Hải đồng ý giúp rồi anh Chính ạ. Lễ còn sống, Hoài còn sống. Chắc chắn như vậy mẹ ạ. Nhưng con chưa gặp được ai cả. Vào lần sau, nếu lại đi nhờ được máy bay quân sự thì đỡ mất tiền vé. Không nhờ được thì chạy tiền mua vé hàng không dân dụng. Chỉ có điều các chuyến bay của hàng không dân dụng thất thường lắm.

- Lễ và Hoài còn sống sao con không cố tìm đến chỗ các em? Trời ơi mấy chục năm nay rồi...

- Con muốn lắm mẹ ạ. Lễ đang ở trại cải tạo, khá xa thành phố. Ban Quân quản cho con địa chỉ rồi, con đã liên hệ được với trại cải tạo bằng điện thoại. Nhưng ban chỉ huy trại cho biết tất cả sĩ quan nguy lúc này chưa được phép tiếp xúc với người nhà - vì đang là thời gian học tập để tự khai báo.

- Lễ làm gì mà phải vào trại cải tạo hả con? Có sớm được ra không?

- Đại tá nguy mẹ ạ, đại tá lục quân, nghe đâu những năm gần đây làm việc gì đó trong Bộ Quốc phòng hay trong Bộ Tổng tham mưu của quân đội nguy.

Ngoài ông Chính ra, cả nhà ngơ ngác. Bà Hương - vợ ông Chính, Loan và Nam ngồi im kiên nhẫn chờ đợi nghe tiếp. Cụ Tuyên bà hai tay run run bám vào vai ông Nghĩa:

- Chết, nó làm to như thế cho Mỹ nguy liệu có phải tù lâu không con? Nếu có nợ máu nữa thì sao? Cả nhà mình ngoài này theo cách mạng... Chắc nhà mình trong đó còn nhiều người khác làm cho Mỹ nguy. Ông trời sao mà tai ác thế.

- Có khi quân chú Nghĩa và quân chú Lễ đã bắn nhau tơi bời trong trận nào đó rồi cũng nên. - Nam nói chen vào lời than vãn của bà nội.

- Trời ơi là trời! - cụ Tuyên bà rú lên, hai tay ôm chặt lấy ngực, đầu gục xuống.

Bà Hương và ông Chính vội lao thẳng đến chỗ cụ. Bà ngoái lại mắng con:

- Nam, sao con nói năng linh tinh thế!

- Chết, cháu xin lỗi bà ạ. Con xin lỗi cả nhà ạ!..

- Mẹ, cháu Nam tưởng tượng ra như vậy thôi, mọi chuyện đã qua rồi. Làm gì có chuyện chúng con bắn nhau bây giờ nữa ạ!

- Ông Nghĩa cố tìm cách làm cho câu chuyện nhẹ nhõm đi, nhưng chính ông cũng thấy lòng mình thất lại. - Để con kể tiếp mẹ nghe. Đúng như anh Chính nói, ngày xưa chú Học làm cho chi nhánh nhà in IDEO (Imprimerie d'Extrême Orient) của Pháp ở Sài Gòn, con nhớ lời dặn này nên mới lần ra đầu mối. Con nhờ một anh bạn trong Ban Quân quản Sài Gòn tìm tòi trong giới kinh doanh ngành in xem có tầm tích gì không. Lục lọi mãi, họ thấy chủ nhà in Ánh Sáng có tên là Phạm Trung Học... Anh ấy đoán đấy có thể là người chúng ta định tìm nên tìm thêm cho con một vài điều về nhà in này. Vào tới Sài Gòn, trước tiên con tìm địa chỉ mẹ và anh Chính dặn. Hỏi thăm mãi mới biết tên phố mới do chính quyền nguy đặt là đường Phát Diệm. Đến nơi, chủ nhà cho biết: ngày xưa có Ông Phạm Trung Học ở đây, không biết là Học nào, nhưng chuyển đi nơi khác lâu lắm rồi. Sau đó con mới tìm đến địa chỉ ông chủ nhà in Ánh Sáng, ở phố Gia Long... Sài Gòn rộng quá, loay hoay mãi mới tìm được cái xích lô. Đến nơi, trời đã gần tối. Nhà riêng của ông chủ nhà in này khá to và đẹp. Con sợ đây có thể là một ông Học khác. ...Thiếu gì người trùng cả tên lẫn họ, nhưng đã cất công vào đến đây chẳng nhẽ về không. Con phân vân quá, cứ đứng mãi trên vỉa hè. Bấm chuông mấy lần mới có một ông đã khá cao tuổi ra mở cổng. Đó là

ông quản gia. Trong nhà chỉ còn lại mỗi gia đình ông này. Hồi ướm con đủ mọi chuyện, biết con là cháu chú Học, họ giữ con ở lại ăn cơm. Con nhận lời để muốn nghe thật nhiều chuyện. Càng hỏi ra, càng đúng là chú Học nhà mình thật mợ ạ. Con trả lời trôi chảy nhiều câu của ông già để gọi chuyện. Hoá ra ông quản gia biết cậu là nhà giáo, nói rõ tên họ cậu mợ, chú Tuấn, chú Phương, tên anh Chính, tên con, và em Minh, biết tên một số các cô các chú khác nữa ngoài này. Nhưng ông ấy không biết chú Tuấn, chú Phương đã hy sinh, không biết cậu và gia đình em Minh bị bom Mỹ giết chết, mà con cũng chưa muốn kể vội. Như thế chứng tỏ chú thím Học và các em chưa hay biết tý gì về ai còn ai mất ngoài này mợ ạ. Ông quản gia nói đích xác Lễ đã vào trại cải tạo, gia đình Lễ vẫn ở Sài Gòn.

- Tại sao nhà chú Học chỉ còn mỗi gia đình ông quản gia? – bà Hương thắc mắc.

- Ông quản gia cho biết: tháng giêng 1973 thấy Hội nghị Paris nhúc nhích, chú Học vội đưa tất cả gia đình và con cháu sang sinh sống tại California, đem theo cả gia đình Hoài. Bốn tháng sau Mạnh chết trong trận đánh vào Củ Chi, từ đấy chú Học bỏ hẳn việc làm ăn ở Sài Gòn. Nhà cửa và công việc kinh doanh của nhà in chú giao hết cho ông quản gia. Nghe nói một năm sau chú chuyển hẳn sang kinh doanh địa ốc và chứng khoán ở Mỹ. Theo lời ông quản gia, chú Học là một nhà kinh doanh giỏi.

- Chú thím Học vẫn có mỗi mình Mạnh thôi hả con?

- Vâng, chú thím cảnh nhà con một mợ ạ. Mợ còn nhớ không ạ, năm ấy nó là một thằng bé hiếu động, không lúc nào đứng ngồi yên một chỗ.

- Con nhớ rõ lắm mợ ạ. - ông Chính xen vào - Khi chú thím Học và Mạnh ra thăm chúng ta ngoài này, Mạnh lúc nào cũng quấn quýt với Lễ và Hoài. Ba đứa nghịch phá như quỷ sứ. Mạnh nhất định không chịu về trong ấy cùng chú thím. Lúc sắp ra ga, Mạnh nước mắt rùng rùng, mếu máo, chân tay vùng vằng: ...Con không về, con không về, con thích chơi với anh Lễ chị Hoài... Trong ấy con không có bạn. Đồ thế nào cũng không được, chú thím Học đành xin cho Lễ và Hoài vào Sài Gòn chơi ít hôm...

- Mợ nhớ lắm chứ... - cả một quá khứ sống lại trong tâm trí cụ Tuyên bà.

- Vâng. Thế là cái ít hôm ngày ấy đã trở thành hơn ba chục năm, mợ ạ. Khó mà tưởng tượng nổi! – Nghĩ nói tiếp. - Ông quản gia kể Mạnh tốt nghiệp trường sĩ quan Đà Lạt sau Lễ 3 năm, khi chết là thiếu tá. Mạnh đã lập gia đình, có một con trai. Ông bà Học tuy chỉ có Mạnh, nhưng thực ra là có ba con, vì Lễ và Hoài ông bà quý như con đẻ, chăm lo cho đến lúc lập nghiệp, có gia đình riêng. Con nghĩ rằng chú thím Học rất tin cần ông quản gia...

- Chồng con của Hoài ra sao hả con?

- Chồng Hoài tên là Nhân, bác sĩ nha khoa mợ ạ. Nhà có tiền chạy, nên thoát được quân dịch. Vợ chồng Hoài có ba gái một trai. Theo ông quản gia thì cuộc sống nề nếp, sung túc. Ông quản gia kể: Nhân là con ông giáo Nguyễn Hiếu, một nhà Hán học nổi tiếng, hiện còn ở lại thành phố. Ông quản gia nói là bác sĩ nha khoa mà sang California thì đời sống kinh tế sung túc lắm.

- Vợ con của Lễ thế nào? Con có tìm đến nhà Lễ không?

- Vợ Lễ tốt nghiệp đại học luật mợ ạ, nhưng ở nhà làm nội trợ. Vợ chồng Lễ có một gái, một trai. Chắc chắn tất cả vẫn đang ở Sài Gòn. Ông quản gia cho con địa chỉ. Theo những điều ông quản gia kể thì có lẽ gia đình Lễ rất khó khăn. Vào đúng lúc Sài Gòn bắt đầu nhốn nháo, Lễ bị Nguyễn Văn Thiệu hạ lệnh tổng giam, không biết vì lý do gì. Khoảng một tháng trước khi Sài Gòn giải phóng Lễ mới được thả, được phong lên đại tá. Theo ông quản gia đây chỉ là phong miện thôi, chẳng thấy Lễ đeo lon mới. Hơn nữa lúc này Sài Gòn nhốn nháo lắm rồi... Khi tướng tá và quân nguy xô nhau di tản, Lễ cũng chạy ngược chạy xuôi tìm cách đưa cả gia đình đi. Nhưng hình như không kịp. Từ khi Lễ vào trại cải tạo, vợ Lễ hoang mang lắm, không tin ai cả, không dám tiếp người lạ. Chính vì thế con định tìm cách đi thăm Lễ sớm rồi mới đến thăm cô ấy và hai cháu. Con nghĩ phải tìm cách đi thăm Lễ càng sớm càng tốt. Lúc này gia đình Lễ rất cần chúng ta.

- Giá mà chú cứ ghé thăm thím Lễ một tý thì hơn. – bà Hương vợ ông Chính thốt lên.- Em cân nhắc kỹ rồi, chắc mươi hôm nữa em lại vào lại mà...

- Con có lấy được địa chỉ của chú Học và Hoài ở bên Mỹ không?

- Dạ có ạ. Anh Chính và con đã bàn với nhau sẽ viết thư sớm cho vợ chồng Lễ, chú thím Học và Hoài.

- Thế còn nhà bác Sương?

- Về họ hàng nhà mình trong ấy ông quản gia biết ít thôi, nhưng có biết bác Sương. Theo ông quản gia, bác mất có lẽ đến chục năm nay rồi mợ ạ... Các chị con bác Sương đều có gia đình, nhưng di tản hết rồi.

Câu chuyện dần dà biến thành cuộc hỏi và trả lời giữa cụ Tuyên bà và ông Nghĩa. Cả một quá khứ hơn ba chục năm về trước sống lại, bị chiến tranh ngắt quãng nhiều đoạn, nhưng cụ còn minh mẫn và đặt ra những câu hỏi rành rẽ... Có thể lòng thương yêu vô bờ bến dành cho chồng con và những người ruột thịt đem lại cho cụ nghị lực bền bỉ và sự minh mẫn lạ thường, mặc dù cụ chỉ còn như một tàu lá khô, lìa cành bất kỳ lúc nào. Ông Chính là con cả trong nhà, nên hiểu nhiều nhất tâm trạng mẹ mình trong những câu hỏi đặt ra.

Cả nhà đồng ý Nghĩa phải quay vào Sài Gòn sớm, và mọi người sẽ góp sức thực hiện việc này. Nếu không đi nhờ được máy bay quân sự thì đành bán những gì có thể bán được hoặc đi vay loanh quanh đâu đó mua vé hàng không dân dụng, cùng lắm là đi nhờ ô-tô.

Tiến Nghĩa ra đến cổng khu tập thể. Ông Chính còn đứng lại nói chuyện với em một hồi lâu nữa.

- Anh vừa mừng Lễ và Hoài còn sống, vừa bàng hoàng về việc Lễ vào trại cải tạo và cái chết của Mạnh. Sau khi nói chuyện điện thoại với em, cả đêm hôm qua anh không ngủ được. Chú Tuấn, chú Phương là liệt sĩ. Cậu không còn nữa, gia đình Minh không còn nữa, em là thương binh. Không thể so với những tổn thất của đất nước, song chiến tranh đã cướp đi của gia đình chúng ta nhiều quá...

- Cuộc chiến tranh này ác nghiệt quá anh ạ.

- Mong sao... - ông Chính dừng lại không dám nói tiếp ý nghĩ của mình. Ông đang nghĩ đến mẹ.

- Mọi điều lành dữ sau chiến tranh đều có thể, anh ạ. Nhưng bây giờ hãy còn quá sớm để ngẫm nghĩ điều gì.

- Chúng ta có đủ lý trí, thế mà vẫn phải gắng gượng vượt lên sự tan nát trong lòng... Huống chi mợ... Anh rất lo cho mợ... Nhất là bây giờ cậu không còn nữa... Cháu Nam suy diễn đúng đấy, chỉ còn thiếu cảnh ngộ em và Lễ bắn vào đầu nhau nữa thôi! Cùng sinh ra từ một nhà...

- Ruột gan em thắt lại khi thấy mợ rú lên vì câu nói của Nam! Ngồi trên máy bay trở về Hà Nội, em cố gạt hết mọi lý lẽ để tìm câu trả lời: Giả thử đụng độ với nhau trên chiến trường, em và Lễ có dám nhìn thẳng vào mặt nhau mà bắn không?.

- Chiến tranh đã kết thúc, nhưng câu trả lời không dễ, có phải không?

- Em thực lòng không có câu trả lời. Dù đấy chỉ là câu hỏi duy lý!

- Đành chịu số phận sắp đặt?

- Vâng ạ.

- Ôi thân phận con người chúng ta!

- Anh ạ, trong chiến tranh em đã chứng kiến nhiều cảnh gia đình bị chia thành hai chiến tuyến... Nhưng đến khi chính mình phải đối mặt với cảnh ngộ này... Ôi, không tưởng tượng nổi anh ạ! Anh cũng không thể bắn vào đầu em được, có phải thế không anh Chính? Anh có thể nhắm vào em mà bắn được không?

- Nghĩa! Anh hiểu. Thấy người đứt tay, hoàn toàn khác với chính mình bị đứt tay!

- Từ vài hôm nay, lúc nào nghĩ đến điều này, người em cứ bưng bưng như phát sốt.

- Mợ quá mong em. Suốt từ sáng, cứ chốc chốc mợ lại nói một mình điều gì lảm rảm, đứng ngồi không yên, chân tay lẩy bẩy. Có lúc mợ còn khóc nữa làm anh sợ quá. Sáng nay anh đành phải gọi điện thoại đến cơ quan xin phép vắng mặt, không dám để mợ ở nhà một mình như thế

này.

- Gần như suốt cả chuyến bay, em cố hình dung Lễ và Hoài bây giờ như thế nào, cuộc sống của Lễ trong trại cải tạo. Ngày xưa có biết bao nhiêu kỷ niệm giữa anh em chúng mình, rồi cả Mạnh nữa...

- Anh vẫn thường chế giễu Lễ là công tử nhõng nhẽo, còn Hoài là công chúa bà già.

- Anh còn nhớ hôm ba anh em chúng mình được cậu mợ cho phép dắt nhau đi chơi bằng tàu điện đến Cầu Giấy không? Lần đầu tiên em được ra ngoài thành! Hoài bé quá không được đi cùng, khóc mãi. Ba đưa chúng mình suýt lạc nhau trong rừng nứa ở đền Voi Phục, sau đó đi bộ đến chùa Láng. Lúc trở về, Lễ vừa khóc vừa bò ra đường, anh và em phải thay nhau cõng nó từ chùa đến bến tàu điện...

- Nhớ. Hôm đó tụi mình bị mắng vì về nhà quá muộn.

- Còn bây giờ? Có lúc em nghĩ, Lễ sống sót vào trại cải tạo là nhà mình vẫn còn có phúc lớn! Thà như thế còn hơn...

- Đúng thế. Vẫn hơn là anh em nhắm vào nhau mà bắn...

- Tự tay em đã có những lần bắn Mỹ, bắn dữ dội. Có lần em đã cầm lấy AK của một chiến sĩ vừa ngã xuống, trút cả băng vào tên lính Mỹ trước mặt, lẽ ra chỉ cần một viên là đủ. Nhưng khi nhắm vào những lính ngụy, em vẫn thấy có gì đó gợn gợn trong lòng mình... Bây giờ em càng hiểu rõ hơn điều này.

- Chuyện gì xảy ra đã xảy ra rồi.

- Em lo chưa biết chúng mình sẽ còn phải gánh chịu thêm những hậu quả gì nữa sau chiến tranh anh ạ. Sau khi cậu và gia đình em Minh mất, sức khoẻ và tinh thần mợ sa sút rõ rệt. Bây giờ mợ lại phải chịu thêm sự giày vò mới... Anh Chính ạ...

- Gì vậy em?

- Em lo thời gian của mợ không còn nhiều.

- Chính vì thế em đã quyết định xin giải ngũ?

- Vâng. Em tự cho mình là đã làm trọn phận sự với đất nước, bây giờ em muốn sống tất cả vì mợ, vì gia đình. Gia đình lớn của chúng ta tan vỡ, mất mát quá nhiều, bây giờ là lúc tự chúng ta phải lo hàn gắn lại.

- Anh sẽ hiệp lực cùng em. Đêm nay anh sẽ làm ngay việc viết thư đi Mỹ, mai gửi sớm. Chiều mai đi làm về, anh sẽ đạp xe xuống Bạch Mai báo tin thím Tuấn biết. Thím hồi này bắt đầu hay quên rồi.

- Ở tuổi thím, di tật tai biến mạch máu não như thế, trời để cho sống ngày nào biết ngày ấy thôi anh ạ.

- Thím có sự chịu đựng quá sức tưởng tượng, nếu không còn gay nữa. Cũng may là thím có Cúc bên cạnh.

- Chỉ khổ cho Cúc là chuyện chồng con lặn độn quá Nghĩa ạ.

- Cuộc sống oái oăm là thế, em rất thương Cúc.

- Cúc lo được cho mọi người, nhưng lại lo cho mình không xong, có phải không Nghĩa?

- Còn anh em mình bây giờ phải lo chạy thi với thời gian. - ông Nghĩa xiết mãi tay anh trong tay mình.

Nghĩa ra về đã lâu. Nén hương trên bàn thờ cụ Tuyên bà thấp sau khi Nghĩa về đã cháy gần một nửa. Cụ thường thắp hương như thế khi xúc động trong lòng - không kể rằm, mừng một hay giỗ chạp gì cả. Cụ ngồi yên trên giường trước bàn thờ, hai tay chắp vào nhau, mắt nhắm nhìn đâu đâu. Suy nghĩ của cụ hình như đang chờn vờn đuổi theo làn khói nhang mảnh mai bay lên không dứt. Ông Chính rất hiểu tâm trạng của mẹ trong những phút như thế. Ngồi nhìn mẹ một lúc, ông lặng lẽ rút sang phòng bên. Bà Hương, Nam, Loan thu dọn các việc đang làm rồi cũng đứng lên đi theo.

Ông ơi, ông sống khôn thác thiêng hãy phù hộ cho Lễ chóng được tha... Minh ơi, Thu ơi hãy

phù hộ cho anh con... Các chú ơi hãy giúp các cháu... Lay trời lay phật cho tôi sức khoẻ để được gặp mặt các con các cháu tôi. Đất nước thống nhất rồi nhưng bây giờ gia đình tôi kẻ còn người mất. Lẽ ơi, Hoài ơi bao giờ mẹ được gặp các con các cháu của mẹ... Trăm lay thánh mẫu, ngàn lay thánh mẫu, hãy phù hộ cho, các con các cháu tôi... Mạnh ơi, cháu còn nhớ bác không?

Cụ Tuyên bà ngồi yên, nhưng thỉnh thoảng vẫn lấy khăn tay lên thấm thấm nước mắt. Từng mảng đời xô dạt, va đập vào nhau, vỡ tung toé trong ký ức cụ. Không biết bao nhiêu đêm cụ khóc thầm vì nhớ Lễ và Hoài. Thời gian, sự vất vả của những năm tháng tản cư ra kháng chiến. Bom đạn, bệnh tật doạ sống doạ chết hàng ngày. Rồi lại đến những năm tháng sơ tán khỏi Hà Nội thời đánh Mỹ. Nhiều lúc nỗi nhớ héo hắt về hai đứa con lưu lạc làm cho ruột gan cụ khô quắt. Lại thêm những năm tháng canh cánh nỗi lo cho Nghĩa ngoài mặt trận, sống chết không biết thể nào. Những năm tháng đánh Mỹ, ông bà giáo sống chung với vợ Nghĩa để an ủi con dâu và đỡ dần thêm, vì vợ Nghĩa một nách hai con nhỏ. Mỗi lần có thư xa từ đâu về, dù là của ai, bà giáo Tuyên đều tìm một chỗ, khoanh tay ôm ngực ngồi chờ đợi. Không bao giờ bà giáo dám tự tay bóc thư đọc, vì trong lòng nơm nớp không biết lành dữ ra sao, miệng lẩm nhẩm cầu trời cầu Phật. Chờ ông Giáo hay vợ Nghĩa đọc cho nghe xong rồi, bà mới thở phào buông tay xuống, lúc này mới tự mình cầm thư đọc lại... Cứ thế những lời tụng niệm nhiều lúc tự nó cứ vọng lên trong lòng... Năm năm, tháng tháng, ngày ngày, tích góp từng điều thiện nhỏ, từ trong ý nghĩ đến trong việc làm, cụ chỉ mong sao ở hiền gặp lành, mong đức từ bi thấu hiểu và độ trì cho hai đứa con lưu lạc và đứa con trên chiến trường...  
Tất cả đành trao gửi cho số phận...

Trong nỗi đau mất mát những người thân thương, những tin tức trung tá Nghĩa mang về cho cụ tối nay làm cho các mảng dĩ vãng của mấy chục năm trời bùng lên trong tâm trí cụ... Nhiều lúc bom đạn nổ đùng đùng, khói lửa mù mịt át đi hết cả...

- Chúng con chào cậu mợ ạ, chúng em chào hai anh... - cả Lễ và Hoài bảo nhau khoanh tay đồng thanh cúi chào.

- Cháu chào hai bác ạ, em chào hai anh ạ. - Mạnh cũng khoanh tay cúi chào theo.

- Mạnh phải chào cả anh Minh nữa chứ.

- Ừ ừ, anh Minh còn ngậm ti, cháu không chào...

- Anh chị yên tâm, bây giờ đang loạn lạc thế này, trường học ngoài này đằng nào cũng nghỉ. Mỹ ném bom Nhật dữ thế này, ngay cả trường Thăng Long của anh Tuyên đâu có tìm được chỗ chạy loạn... - ông Học rất muốn mời hai cháu cùng đi với con mình. Ông là con thứ hai trong nhà, sau ông Tuyên, vào Sài Gòn lập thân từ khi ông Tuyên chưa lập gia đình.

- Ừ, Nhật đã hất cẳng Pháp(\*)[(\*) Cuộc đảo chính của Nhật ngày 9-3-1945 cướp Đông Dương ra khỏi tay Pháp.]. Đánh nhau to đến nơi rồi. Mỹ ném bom Sáu Kho ở Hải Phòng cháy to quá. Nhất định Mỹ không chịu để Nhật độc chiếm Đông Dương đâu...

- Anh chị cứ cho hai cháu vào trong đó ở chơi với chúng em ít lâu. - ông Học nài nỉ.

- Hay là mợ cùng đi với chúng con đi. Mợ bảo thế nào cũng vào thăm nhà chú thím Học cơ mà... - Hoài giật giật tay mẹ...

- Thế ai trông em Minh?

- Bế cả em Minh đi, được không mợ?

Hoài rất thích có em gái và nói điều này với mẹ không biết bao nhiêu lần. Ông bà giáo Tuyên chỉ cười và hứa: Thế nào mẹ cũng đẻ cho con một em gái. Tuy nhiên ông bà giáo định ninh Hoài sẽ là con út. Nhưng cuối cùng Hoài lại có em Minh, kém Hoài những 7 tuổi.

Cụ Tuyên bà cảm thấy những tiếng nói ấy hình như lẫn quất đâu đây. Bất giác cụ buông tay quờ quờ ra chung quanh...

- Mình ơi, em đem cái kiềng đi cúng vào Tuần lễ vàng nhé?

- Nên lắm. Nên lắm, mình đem cả cái nhẫn cưới của tôi đi. Cách mạng đang cần tiền sắm vũ khí đánh Tây... Chúng ta cũng phải sửa soạn cùng cả nước đánh giặc. Đac-giăng-li-ơ (d'Argenlieu)(\*)[(\*) Georges Thirrry d'Argenlieu 1884 - 1964, thủy sư đô đốc hải quân Pháp.]

đã đưa tàu chiến đổ quân vào nước ta rồi. Không thể cho giặc cướp nước ta một lần nữa...

...Ôi cái nhẫn cưới chính tay mình đánh cho chồng. Lũ bạn gái cùng làm trong hiệu kim hoàn Quảng Lợi cứ ra sức bắt nạt và trêu chọc mình mãi trước ngày cưới. Có đứa nói toang toác giữa nhà: “Ê, eo ơi, tiểu thư Bảo Khanh tự tay đánh nhẫn để cưới chồng!” – Thời còn con gái, bà Tuyên là hoa khôi trong đám thợ bạc và rất khéo tay của cái cửa hàng vàng nổi tiếng này ở phố Hàng Bạc.

Những giờ phút Hà Nội sục sôi. Bàn, ghế, giường, tủ, bao cát... được dựng lên thành các ụ chiến đấu trên vỉa hè các ngã ba ngã tư. Nhiều nơi các ụ lún sâu xuống lòng đường. Tại nhiều phố tự vệ đã đục tường nhà nọ thông sang nhà kia để dễ liên lạc với nhau. Các xe GMC của lính Pháp vô cớ gầm rú chạy xé dọc xé ngang thành phố... Tại phố hàng Đậu, ga Hàng Cỏ, chợ Đồng Xuân, dốc Hàng Than, phố Hàng Bún... các khẩu đại liên mười ba ly hai trên nóc xe của chúng hung hăng bắn thị uy bất kể vào chỗ có người hay không có người.

- ... Nội nhật hôm nay phải đưa chị, các cháu và gia đình em ra khỏi Hà Nội anh Tuyên ạ. Mang theo được cái gì thì mang, còn bỏ lại hết!

- Gấp thế à?

- Giặc đánh to đến nơi rồi. Anh đưa cả nhà về Châu Khê, rồi sẽ tính sau. Họ hàng chúng ta ở quê ngoại đông hơn. Hôm nay hãy còn xe ca Hà Nội đi Hải Dương đấy anh ạ.

- Chú không đi cùng?

- Em được lệnh ở lại chỉ huy tự vệ chiến đấu. Anh Tiêu cho bọn em biết chỉ ngày một ngày hai giặc sẽ đánh ta thực sự thôi và cũng dặn em lại giục anh chị và các cháu phải tản cư ngay. Anh Tiêu cho biết Phương được trên cử đi công tác đặc biệt vùng Cao Bằng gần một tháng nay rồi...

- Thảo nào mấy tuần nay không thấy Tiêu và Phương về thăm nhà. Hai người gần như không lúc nào rời nhau.

Bà giáo Tuyên đứng nghe hai người nói chuyện với nhau rồi quay sang than thở với em chồng:

- Trời đất ơi, không biết gia đình chú thím Học với Lễ và Hoài trong Sài Gòn sống thế nào. Giặc Pháp chiếm Nam Bộ đã hơn năm nay rồi còn gì chú Tuấn nhỉ...

Hà Nội trước những giờ phút đi tới quyết định lịch sử Quyết tử cho Tổ quốc quyết sinh! là như thế.

Cụ Tuyên bà nhớ rõ lắm... Buổi sáng hôm ấy, chú Tuấn chưa nói dứt lời, thím Tuấn, cháu Kiệt và cháu Cúc - hai con của chú thím - đã tay xách nách mang bước vào nhà. Chính ở tuổi 15, Nghĩa ở tuổi 14 nên giúp bố mẹ thu xếp được nhiều thứ. Vũ Minh được giao cho mỗi việc lo đầy đủ quần áo và các thứ khác dành riêng cho bé Minh. Trời lúc này đã trở rét. Công việc sửa soạn rất nhanh. Hai giờ sau tất cả đã ngồi lên xích-lô ra Bến Nứa, mua vé xe chuyển đi về hướng đường 5. Chú Tuấn đi xe đạp theo ra tận bến xe...

Rồi đến lúc nôi sụp-de phía đuôi cái xe ca nổ bành bịch, phun lên trời từng đám khói đen sặc sụa mùi dầu và than. Xe giật giật rú rú mấy lần như con ngựa già hí lên những tiếng hựt hơi trước khi cất vó... Tiếng động cơ nổ to mãi lên, át hết những lời tiễn biệt nhau giữa kẻ ở người đi, xe bắt đầu lăn bánh, bỏ lại phía sau quang cảnh phố xá tất bật, nháo nhác...

Chờ xe đi xa hẳn, chú Tuấn mới quay lại...

Những năm tháng chạy giặc đánh chiếm vùng tự do. Những đoạn trường cả gia đình phiêu dạt, chạy hết nơi này đến nơi khác. Phần lớn là chạy bộ, túi đeo, tay nải. Riêng bé Minh, lúc này đã gần bốn tuổi, có lúc được Vũ Minh gánh trong một cái thúng để bé dễ ngủ, đầu đòn gánh bên kia là bọc chăn và túi gạo. Có lúc các anh thay nhau cõng. Đi mãi, đi mãi, giặc đuổi phía sau... Cứ thế cả nhà bồng bế nhau lên đến tận phủ Yên Bình, trên Tây Bắc. Hồi ấy đấy còn là nơi rừng thiêng nước độc. Đêm đêm, nếu không có tiếng beo gầm, thì lại có tiếng chim kêu thủ thủ thì thì. nghe rợn người. Sáng chưa bảnh mắt, rừng núi đã vang vang tiếng gà rừng gáy, tiếng chim bắt cô trói cột!.

Có những tối, ông bà Tuyên và thím Tuấn ngồi thì thầm với nhau bên bếp lửa lách tách, vừa để sưởi ấm, vừa để hun muối. Họ ôn lại những chuyện cũ, không một lời kêu khổ. Nhưng nhiều

lúc bà Tuyên và thím Tuấn nước mắt ngấn, nước mắt dài, vì gia đình chia ly, mỗi người mỗi ngã, không biết sống chết thế nào... Trong khi đó bọn trẻ chụm đầu vào nhau... Chung quanh đĩa đèn thắp bằng dầu sỏ(\*) [(\*) Dầu ép từ cây sỏ, đổ lên đĩa và được thắp bằng ruột cỏ bắc.] trên chiếc bàn tre, chúng hí hoáy làm các bài tập... Chính, cậu con trai lớn nhất của cả nhà, vừa là thầy giáo của các em mình, bản thân cũng ngồi học thuộc lòng từng trang tất cả những cuốn sách nào mang theo được từ Hà Nội...

Có những bận trời rá rích mưa hàng tuần, thối đất thối cát. Không thể đi rừng lấy củi hay hái măng được, cả nhà quây quần bên bếp lửa, nướng sắn, nướng khoai... Có khi để ăn cho vui, cũng có khi để ăn trừ bữa - vì hết gạo. Sắn luộc, măng luộc ăn mãi cũng chán... Có hôm muối cũng thiếu. Đã có lúc dân làng mách đốt nửa lên lấy than giã ra làm muối để chấm, nhưng không ai dám thử. Bà Tuyên và thím Tuấn không giấu được nước mắt trước mặt bọn trẻ. Hôm nào có phiên chợ mua được ống mật mía(\*) [(\*) Mật mía, đựng trong ống nửa.] để ăn với sắn luộc hoặc sắn nướng, hoặc giả mua được cái chân giò, hôm ấy được coi là có đại tiệc...

Cuối năm 1947, giữa lúc ông giáo Tuyên cùng với các con trai nhờ vào dân địa phương bày cho cách phát nương, dựng nhà, trồng khoai trồng sắn, nuôi gà... có người mang công văn đến gặp ông giáo. Trên yêu cầu ông thu xếp việc gia đình để sang ngay An toàn khu bên Chiêm Hoá nhận công tác. Người mang công văn này cũng chuyển cho ông giáo thư của ông Tiêu báo tin ông Tuấn đã hy sinh giữa năm 1947 trong vùng địch hậu. Bà Tuấn chết đi sống lại nhiều lần...

Vừa thương xót em, vừa hiểu rằng gánh nặng của hai gia đình bây giờ dồn lên vai ông, biết làm thế nào đây? Lập bàn thờ ông Tuấn xong, cả hai bà đều khuyên ông Tuyên yên tâm đi nhận chỉ thị công tác của trên.

- Mình cứ yên tâm cùng với các chú nhà mình đi gánh vác việc nước. Dám bỏ Hà Nội lên đây thì em, thím Tuấn và các con, các cháu cũng tự lo cho nhau được. Nhấn chú Tiêu có dịp đi công tác qua ghé thăm bên này.

Trên đường đi, câu nói ấy của bà giáo làm cho ông Tuyên vững lòng. Sang đến Chiêm Hoá ông mới hiểu, trong thời gian hoạt động ở Liên khu I ông Tuấn đã đề nghị ông Tiêu yêu cầu ông Tuyên tham gia xây dựng ngành giáo dục trong kháng chiến. Ở Chiêm Hoá ít lâu, làm xong các việc trên giao cho để triển khai hệ thống giáo dục trong kháng chiến, ông được cử đi làm thầy giáo, làm hiệu trưởng ở nhiều tỉnh trong Liên khu Việt Bắc... Hai gia đình chị em bà Tuyên, vú Minh và đám trẻ ở lại tăng gia sản xuất tự nuôi nhau. Dân làng Khuân Phúc ở huyện Yên Bình chăm sóc họ như họ hàng ruột thịt... Mỗi năm đôi lần, đi bộ vài ba ngày đường về thăm nhà, nhìn cảnh hai bà, vú Minh, các con cháu chân tay rộp lên, người quắt lại đen xạm, lòng dạ ông giáo quặn lại. Nhất là Kiệt và Cúc bây giờ không còn bố nữa... Hai bà và cô Minh - chẳng biết từ bao giờ cả nhà không ai gọi cô là vú Minh nữa - kể cho ông nghe những lúc cả nhà muốn ngã gục. Giữa cuộc sống thành thị nhàn hạ của gia đình công chức cũ và cuộc sống tăng gia sản xuất trên núi rừng để tự túc, để tồn tại, để tham gia kháng chiến... thật là một khoảng cách đối đời... "Quân chủ lực" của cả nhà là Chính, Nghĩa, Kiệt - ông giáo Tuyên vẫn gọi ba chàng trai của mình như thế. Ba thiếu niên đang sức ăn, sức lớn, tháo vát, việc gì cũng làm được. Cô Minh lại thạo việc trồng trọt, làm tương, nuôi lợn gà..., cuộc sống dần dần tam ổn. Khi chạy khỏi Hà Nội, Chính đang học lớp thành chung năm thứ hai, Nghĩa năm thứ nhất, cả hai anh em đều học giỏi và nhảy cóc được một năm. Kiệt đang học dở dang élémentaire, Cúc - préparatoire. Tiếc phải bỏ dở học, Chính và Nghĩa cố nhồi vào bọc quần áo mấy quyển sách chuẩn bị cho hết thành chung (diplome) do ông giáo Tuyên từ lâu đã mua sẵn cho các con mình. Không ngờ mấy thứ đó lại rất được việc. Tối tối không có gì làm, Chính tự ôn bài và dạy các em học tiếp. Ông trưởng thôn Khuân Phúc thấy hay hay, nhờ anh em Chính mở các lớp xoá nạn mù chữ và dạy học cho đám trẻ trong làng. Anh em Chính hăm hở nhận lời. Thấy cả nhà trụ được, ông giáo vững lòng.

Sau này khi kháng chiến thành công trở về Hà Nội, cả nhà còn kể đi kể lại không biết bao nhiêu lần những kỷ niệm đẹp đẽ của những năm tháng ở làng Khuân Phúc, trong thâm tâm mỗi người đều không sao hiểu nổi tìm đâu ra nghị lực để tạo ra được cho mình những ngày tháng rực sáng như vậy...

Cả một phần đời gian lao đằng đẵng, bắt đầu thật đơn giản không thể tưởng tượng được:

- Phải đưa chị, các cháu và gia đình em ra khỏi Hà Nội, ngay trong hôm nay anh ạ...

Thế là bỏ nhà bỏ cửa, bỏ tất cả, bằng bố nhau đi!

... Song cũng có những trận cả nhà nằm rên hừ hừ vì sốt rét, không có lấy một người có thể ngồi dậy để đun ấm nước, nấu nồi cháo... Lợn gà trong chuồng ngoài sân nháo nhác, có mấy con gà đã vào bới ỉa ngay trên nền nhà, có khi cả vào chiếu đang có người nằm rên hừ hừ... Mấy ông bà nông dân hàng xóm phải sang lo cho mọi việc. Thối dỡ cho nồi cháo, băm chuối cho lợn ăn... Rồi đến cái ngày cả nhà, ông trưởng thôn và nhiều người trong làng xúm xít tiễn Chính, Nghĩa và Kiệt vào trường thiếu sinh quân. Một năm sau, trường trung học phổ thông tỉnh Yên Bái khai giảng, đến lượt “cô giáo Cúc” từ biệt hai mẹ, cô Minh và dân làng để nhập học.

Hơn một năm sau, ông giáo về thăm nhà, đem theo tin buồn: Phương, người em trai út của ông giáo, đã hy sinh trong chiến dịch biên giới 1950, giải phóng Cao Bằng và Lạng Sơn. Bà giáo Tuyên lại khóc...

... Từ khi về nhà chồng, bà Tuyên làm việc miệt mài trong hiệu vàng Quảng Lợi để có nguồn thu trang trải mọi việc trong gia đình chồng. Được bố mẹ cho ít vốn chung với cửa hàng, lại chơi họ, nên cuộc sống gia đình vợ chồng bà tạm coi là đủ ăn, cũng có thể nói là sung túc chút ít. Bà hết lòng chăm lo cho ba em chồng là Học, Tuấn và Phương được học hành nên người, vì bố mẹ ông Tuyên mất sớm. Tình nghĩa chị em gần bó... Riêng Học đã tự quyết định đi làm sớm, để đỡ gánh nặng cho anh chị mình. Bây giờ Tuấn và Phương không còn nữa. Khi chưa lấy vợ, ông Tuyên đi dạy học, một mình tự kiếm sống và nuôi ba em... Bà còn nhớ vào khoảng năm bốn mươi, bốn mốt, Tiêu – em con chú con bác với ông Tuyên – và Phương bỗng nhiên rủ nhau đi đâu biệt tăm. Giữa năm bốn nhăm cả hai cùng về Hà Nội, bí mật vận động cho Việt Minh.

... Ngồi nhìn mãi làn khói mảnh mai của nén nhang trên bàn thờ, nhiều lúc cụ Tuyên bà cảm thấy những kỷ niệm trong dĩ vãng cứ đứt quãng, bị những bóng đen xua đuổi, nuốt chửng. Những bóng đen ấy lớn lên rất nhanh, trở thành những quả bom to tướng, bùng bùng nổ tung, giết chết không biết bao nhiêu người, tàn phá nhà cửa, vùi lấp không biết bao nhiêu năm tháng... Những người sống sót bị hất tung toé đi tứ phương...

Trời ơi, Hoài, gia đình chú Học bắn mãi sang tận bên Mỹ, Lễ bị ném vào trại cải tạo. Rồi cụ thấy nhiều khuôn mặt thân thương, nghe rõ cả giọng nói tiếng cười, cứ chờn vờn lúc gần lúc xa... Ôi ông ơi, các chú ơi... Minh ơi, Thu... Ôi các cháu tôi... Cụ Tuyên bà hai tay ôm chặt lấy ngực.

... Lễ là người đầu tiên vào trại cải tạo mợ ạ, vợ Lễ học luật... Vợ chồng Hoài có ba gái một trai... Cuộc sống của chú thím Học và các em các cháu bên ấy tạm ổn, nhưng Mạnh không còn nữa... Con chưa đến thăm vợ Lễ được, vì ông quản gia cho biết cô ấy dốt lắm, không tin ai cả... Lễ và Hoài sẽ về thăm mẹ chứ? Hai con về thăm mẹ chứ, chiến tranh hết rồi mà... Mẹ muốn biết mặt các cháu... Cho mẹ biết mặt các cháu đi!..

Đoán là nén hương đã cháy hết, ông Chính nhè nhẹ mở cửa phòng bước vào:

- Đã khuya rồi, mợ đi nghỉ đi ạ. Để con mắc màn cho mợ.

- Mợ không mong gì hơn là sớm được gặp vợ chồng Lễ, vợ chồng Hoài, chú thím Học, các cháu...

- Chỉ cần mợ mạnh khoẻ, nhất định mợ sẽ gặp được ạ...

Mắc màn xong cho mẹ, ông Chính sang phòng bên, nhìn đồng hồ rồi giục Nam:

- Đã đến giờ nhà mình đi lấy nước đấy. Đêm nay cố xách đầy cả hai phuy, đừng bỏ dở như đêm qua con nhé.

- Hoà bình rồi mà điện nước cứ mất luôn.

- Con ơi, chiến tranh vừa mới kết thúc.

## 2.

Khác với mọi hôm, sáng nay dậy Lễ không tập thể dục.



Gập chăn màn và làm vệ sinh cá nhân xong, Lễ trải lại cái chiếu cho ngay ngắn rồi lặng lẽ ngồi trên tấm phản cá nhân của mình, hai tay ôm đầu, mặt gục lên hai đầu gối. Đại tá ngự Tôn Thất Loan đi rửa mặt về, thấy Lễ vẫn ngồi ủ rũ, gạn hỏi:

- Anh không chuẩn bị đi ăn sáng à? Chắc thư anh nhận tối hôm qua có chuyện chẳng lành?

Lễ như không nghe thấy gì.

- Khuya lắm mới thấy anh trở vào mắc màn đi ngủ. Hình như đêm qua anh khóc? - Loan tỏ vẻ ái ngại cho bạn. Loan là hàng xóm của Lễ, đơn giản vì giường ngủ của họ cạnh nhau và cũng là người thường tâm sự với Lễ.

- Đúng. Mình khóc vì bức thư ấy, thao thức đến sáng. Thư từ ngoài Bắc gửi vào... Anh cáo ốm với cán bộ phụ trách hộ tôi được không?

- ...

Khi mọi người lục tục kéo nhau đi hết sang nhà ăn, sự huyền não trong khu lán tắt hẳn. Trơ trọi một mình giữa lán, thỉnh thoảng Lễ ngừng lên, hai tay chống cằm, mắt dăm dăm dán nhìn vào cái mái tôn trên đầu. Nhìn chán rồi lại gục xuống. Có lúc Lễ lấy ra từ túi áo ngực lá thư, đưa ra trước mặt, nâng niu, để ngắm nhìn, chứ không phải để đọc. Có lúc anh xoay đi xoay lại lá thư trong tay như đang nói chuyện với lá thư ấy, về mặt ngây dại. Hai quầng mắt của Lễ từ nhiều ngày nay thâm sẫm vì biết bao nhiêu chuyện ngổn ngang từ khi bước chân vào trại, bây giờ lại trũng sâu hẳn xuống. Ngắm nhìn bức thư mãi, Lễ lại cẩn thận gập lại, nhẹ nhàng cho vào túi áo ngực, không nén nổi những tiếng nấc khan nghẹn ngào. Lễ cố gắng không khóc thành lời.

Tối hôm qua, sau buổi sinh hoạt văn hoá của trại - xem phim *Vỹ tuyến 17 - ngày và đêm*, cán bộ phụ trách lán của Lễ yêu cầu Lễ lên ngay Văn phòng Ban chỉ huy trại.

- Chào ông Lễ, ông có thư của gia đình từ Hà Nội gửi vào.

- Dạ, thư của tôi ạ?

- Phải.

- Thật đúng là tôi có thư ạ? Từ ngoài Hà Nội?

- Xem dấu bưu điện thì thư gửi từ Hà Nội.

- Chắc là thư của cậu vợ tôi và các anh em tôi!.. - Lễ quá mừng, hỏi dồn, quên mất cả chào đáp lại người cán bộ Văn phòng trại.

- Đúng thế. Ban chỉ huy trại nhận được thư của ông Phạm Trung Chính. Trong thư ấy có gửi kèm bức thư này và nhờ chúng tôi chuyển cho ông. Thư ông Chính viết cho Ban chỉ huy trại kể rõ tình hình gia đình ông ngoài Hà Nội. Xin gửi lời chia buồn với ông, dù chuyện đau buồn xảy ra đã lâu rồi. Đây là thư của ông...

Tai Lễ ù lên, hai tay giật lấy bức thư, không kịp cảm ơn, cầm đầu cầm cổ chạy về lán.

... Lễ không nhớ đã ngồi ngoài hiên đọc bức thư này lần thứ bao nhiêu. Trong lán đã tắt đèn đi ngủ từ lâu. Lễ vẫn ngồi đọc. Anh nhớ từng dấu phẩy, dấu chấm, từng con chữ nghiêng ngả, nhưng vẫn đọc. Lễ nghĩ mình đang nói chuyện với mẹ, anh Chính, anh Nghĩa... Trời ơi, cậu không còn nữa, gia đình em Minh... Lễ ngồi khóc thầm một mình, mãi tới lúc anh bộ đội trực đêm kiên quyết yêu cầu Lễ trở vào lán.

Một đêm dài thốn thức...

Tiếng keng đột đầu báo hiệu hết giờ ăn sáng, sắp đến giờ lên lớp. Lễ bị dứt ra khỏi những suy nghĩ miên man của mình. Anh gấp lá thư cho vào túi áo ngực với những cử chỉ như đang nâng niu những người thân. Mọi người đi ăn sáng trở về lán chuẩn bị tập hợp, điểm danh để đi lên hội trường.

- Nghe nói đêm qua anh đọc cái gì mà thờ thần ngây đờ ra thế? Thư của vợ hay thư từ Mỹ? - đại tá ngự Ngô Quang Uông, một sĩ quan bị Thiệu tổng giam cùng với Lễ và được thả sau Lễ một tuần, hỏi thăm bạn.

- Thư của gia đình ngoài Bắc.

- Ủa, có thư ngoài Bắc hả? Chắc là làm cách mạng mới gửi thư được vô trại. Có làm to không?

Có xin cho ra trại sớm được không?

- Không biết.

- Hình như anh là người thứ hai hay thứ ba trong lán mình được nhận thư đấy. Mới có bốn tháng vào trại, mình có cảm tưởng đã bước một chân sang thế giới bên kia rồi. Vợ con họ hàng bật vô âm tín.

Lễ ngồi im.

Thấy bạn buồn rầu, Ông không hỏi thêm gì nữa.

Một lát sau Tôn Thất Loan đi tới:

- Tôi đã cáo ốm cho anh rồi đấy. Cán bộ phụ trách đồng ý.

Ít phút sau, cái lán thênh thang lại lặng như tờ. Ngoài hiên nắng sớm lấp loáng xiên chéo các lùm cây. Chim sẻ líu ríu từng đàn sà xuống kiếm ăn. Thỉnh thoảng có đàn dọt ngót đập cánh vù vù bay đi. Xa xa tiếng chim gáy cú cu ru... cú cu ru... vọng lại từng hồi... Giữa không gian của núi rừng tĩnh mịch, Lễ ôm đầu co quắp nằm xuống cánh phản, hai mắt nhắm nghiền. Một lúc sau, những tiếng khóc không thành tiếng nhưng không dồn nén được nữa...

...Mặc dù cuộc sống đã diễn ra như đã diễn ra, nhưng Lễ vẫn không sao tưởng tượng nổi từ một chuyến hai anh em Lễ đi chơi với chú thím Học và Mạnh, gia đình Lễ bỗng nhiên kẻ Nam người Bắc, mỗi bên một chiến tuyến quyết liệt, kẻ mất người còn. Tình thương bố mẹ, thương anh em máu mủ ruột thịt trời dấy, giằng xé Lễ, vật lộn với những lẽ sống Lễ đã lựa chọn... Ôi mình còn nhớ rõ lắm: Phải mất đến hai, ba năm mình và chú thím Học thay nhau dỗ Hoài! Nó cũng bỏ không chơi với Mạnh nữa. Lúc nào con bé cũng nằng nặc đòi ra Hà Nội vì nhớ nhà, hết khóc lại ngồi buồn thiu một chỗ, người gầy đét không chịu ăn uống vì khóc quá nhiều. Có lúc cả mình và Hoài cùng khóc... Bỗng dưng gia đình xé lẻ! Song là con trai, lớn lên, Lễ dần dần hiểu được, chịu đựng được, dồn nén mọi thương nhớ vào hy vọng, vào khát khao tiến thủ của tuổi trẻ...

...Thư anh Chính nói rõ ai còn ai mất, kể biết bao nhiêu chuyện từ ngày Lễ và Hoài vào đây với Mạnh và chú thím Học... cho tới lúc anh Nghĩa đã liên hệ được với trại, đã đến thăm gia đình ông quản gia... Ba mươi năm đằng đẳng... Chỉ một chút may mắn nhỏ nữa là anh Nghĩa đã có thể gặp mình tại trại này, trời ơi... Chắc anh Chính thế nào cũng viết thư cho Thảo, hy vọng Thảo sẽ bớt lo và sẽ không làm điều gì đường đột lúc này. Từ ngày vào đây vẫn chưa có thư từ tin tức gì của Thảo và hai con... Ngày ngày những điều xì xào giữa các sĩ quan cải tạo trong các lán về những làn sóng di tản, về hải tặc... Lễ lúc nào cũng như có lửa đốt trong lòng. Hy vọng anh Chính sẽ sớm viết thư cho Thảo...

Hết dần vật về gia đình lớn của mình ngoài Bắc, âu lo lại dồn dập vào gia đình riêng, tâm trạng Lễ rối bời càng rối bời... Vào những lúc bế tắc nhất, ý nghĩ bỏ trốn tưởng như không cưỡng nổi. Đã mấy lần hết giờ lao động, Lễ kiểm có không về lán ngay, khi thì lán chần bên ngoài miệt vườn tăng gia, khi thì quanh co trên đường về trại, trong đầu tính toán kế đào tẩu... Có lần Lễ đã cố ý cuốc vào chân, tìm cách nán lại một mình bên lề đường, ngó trước ngó sau... Thế rồi lần nào cũng vậy, một lực vô hình nào đó lại dựng thân thể Lễ đứng lên, hai chân tự lê bước về trại như người vô hồn. Mới chưa đầy bốn tháng...

...Cầu trời khẩn Phật Thảo sớm nhận được thư của anh Chính...

Nhờ bức thư của anh, Lễ cảm thấy đỡ lo hơn, nhưng lại tự cật vấn mình quyết liệt hơn. Về cuộc sống, về lẽ sống, về tất cả...

Chẳng lẽ phải chờ đến lúc thất trận mới nhận biết được mình là kẻ phản quốc? Cái triết lý được làm vua, thua làm giặc là thế này sao? Nếu Mỹ thắng, Nguyễn Văn Thiệu thắng, mình sẽ nổ sấm banh tung trời? Cuộc chiến tranh này là của ai? Vì ai? Chống ai? Chẳng lẽ Mỹ tự dưng đi một nửa trái đất, bỏ hàng trăm tỷ đô la, chuốc lấy cái chết của hàng vạn lính Mỹ chỉ để chiếm lấy mảnh đất nghèo khổ, không bằng một bang của nước Mỹ? Trong các buổi học chính trị, các ông cán bộ cộng sản nói lên cái lý lẽ của các ông ấy về cuộc chiến tranh này. Lô gích lắm, nhưng vẫn là lý lẽ của các ông ấy...

...Còn mình, chính bản thân mình, tại sao lại tham gia vào cuộc chiến này? Tự nguyện? Bị

lừa? Hoàn cảnh xô đẩy? Bị cám dỗ? Số phận?

Không phải bây giờ, từ lâu lắm rồi, có biết bao nhiêu sự kiện, hoàn cảnh làm bật dậy những câu hỏi, những điều nghi hoặc. Những ý nghĩ này lúc ẩn hiện lơ mờ, lúc nện chặt chúa trong đầu.

...Tại trận càn Quảng Ngãi, đã có lần mình phải quay mặt đi, vì tận mắt nhìn thấy bọn lính Mỹ cắt tai những du kích Việt Cộng chúng giết được, xâu những cái tai bị cắt làm thành vòng đeo cổ, đếm thi nhau xem đứa nào giết được nhiều, cá cược với nhau lấy các lon bia... Chúng bắn như đổ đạn, hăm hiếp bất kỳ phụ nữ nào chúng bắt được, trẻ em chạy trốn nơi chúng đóng quân trở thành những mục tiêu bắn thử để tiêu khiển. Rồi đến Sơn Mỹ, Mỹ Lai... Ôi giả thử mình muốn trốn cuộc chiến tranh này. Mình có trốn được không? Có dám trốn không? Có gan đứng về phía bên kia không?

... Ngay tại Sài Gòn này, suốt cuộc chiến, từ những ngày đầu tiên còn thời Pháp và Bảo Đại, cho đến lúc hàng rào Dinh Độc Lập bị xe tăng Việt Cộng húc đổ, không có lấy một ngày nào thiếu vắng sự hoạt động của các lực lượng phe cộng sản. Lúc đầu là Việt Minh, rồi đến Việt Cộng, bất chấp tất cả. Không ít thanh niên, sinh viên Sài Gòn đứng về phía họ. Đại sứ quán Mỹ gần như thất thủ nhiều giờ trong Tết Mậu Thân 1968. Đến nỗi tướng cảnh sát Nguyễn Ngọc Loan chĩa súng bắn vào đầu một Việt Cộng bị trói ngay trên đường phố... Cả thế giới phỉ nhổ cái nước Cộng hòa này – chính mình cũng thấy ghê ghê thế nào ấy... Các phong trào đồng khởi, phong trào Phật giáo, Hoà Hảo, Cao Đài... chống Mỹ, chống chính quyền Sài Gòn... Bùng lên hết nơi này đến nơi khác, lan ra khắp miền Nam. Đám bạn bè cùng học Luật với Thảo có nhiều người tham gia, nhưng chính mình lại đứng trong hàng ngũ những người thực hiện kế hoạch làm xẹp các phong trào này.

Dân chúng bốn phương - trước hết từ các “trại dinh điền”, các “ấp chiến lược” thời Ngô tổng thống, sau đó từ hầu hết các vùng nông thôn... chạy loạn dồn ứ vào thành phố, neoh nhóc...

...Các khu nhà ổ chuột la liệt bám theo các kênh rạch, lan ra các bến bãi. Cả Sài Gòn dần dần trở thành cái nhà thổ khổng lồ của quân Mỹ và quân Cộng hòa. Các chợ trời, các phố nhan nhản các cửa hàng P.X. dành cho lính Mỹ – có thể mua từ bao cao su, thuốc chống bệnh hoa liễu, viên chống thụ thai, nước hoa, đồ lót phụ nữ, đến rượu mạnh, ảnh tổng thống Johnson, quân phục, lon nhà binh Mỹ... Ôi, chẳng lẽ đây là những thay đổi lớn lao nhất của Hòn ngọc Viễn Đông mình được chứng kiến kể từ khi theo chú thím Học vào trong này? Tất cả diễn ra hàng ngày sờ sờ trước mắt. Mình biết rất rõ, nhưng vẫn đứng trên phía chiến tuyến bên này, không có gan suy nghĩ về những điều tai nghe mắt thấy?

Hay đây là sự lựa chọn của chính mình?..

Lẽ khờ sờ ôm đầu vật vã, chốc chốc oằn người lên, lật đi lật lại trên tấm phản như đang hứng chịu những ngọn roi vô hình. Nằm co quắp trên tấm phản tại cái trại cải tạo này, Lẽ dượt đi dượt lại cả cuộc đời đứng trong quân ngũ Sài Gòn, kể từ khi đặt chân vào trường sỹ quan Đà Lạt... cho đến lúc này. Đôi khi Lẽ không tránh khỏi rùng mình vì cái lạnh buốt khắp cơ thể, có lúc xói lên óc... Những sự việc chính tay Lẽ đã tham gia, những sự kiện chính Lẽ là nhân chứng, những con mắt chọc thủng con người Lẽ...

- Việt Cộng và những người dân theo họ lấy ở đâu ra ý chí như vậy?

- Họ chiến đấu vì cái gì?..

- Đây là lý tưởng hay là một thứ cuồng tín?

Lẽ không tìm được bất kỳ câu trả lời nào mình chấp nhận được.

... Mình đã từng tháp tùng một số tướng tá Mỹ và Sài Gòn đến thị sát trường Hạ sỹ quan Bảo Lộc này. Còn bây giờ, chính mình lại nằm trên tấm phản này... Chẳng lẽ đây là chặng đường đời mình đã lựa chọn?

... Nếu Mỹ thắng, Thiệu thắng, mình có tự truy bức lương tâm như thế không? Những gì cha chú mình và anh em mình ngoài ấy theo đuổi không thuyết phục được mình, nhưng khó có thể nói là sai được... Cùng một dòng máu sinh ra, nhưng trong con mắt những người ruột thịt mình trở thành người phản nghịch mất rồi à? Phản nghịch chống lại chính gia đình mình, đất nước,

tổ tiên mình!? Mình làm sao chấp nhận được điều này?

... Không thích cộng sản thì bắt buộc phải chống cộng, cũng có nghĩa là bắt buộc phải chống lại gia đình, đất nước, tổ tiên mình? Chẳng lẽ gia đình, đất nước tổ tiên và cộng sản chỉ là một? Vô lý! Vô lý quá đáng!.. Làm sao có thể có sự đồng nghĩa kỳ quặc đến mức như thế được? Hay là hoàn cảnh lịch sử trớ trêu của nước mình sản sinh ra sự đồng nghĩa quái đản này? Chẳng lẽ mình không có cái bản chất làm người ư? Mình chẳng đang khốn khổ về Thảo, về Huệ, về Tín và chú Thành đấy sao? Không biết sức khỏe của Thảo bây giờ thế nào? Chẳng lẽ mình không phải là người? Các bài giảng của cán bộ trại không đem lại cho mình câu trả lời nào thuyết phục... Người cộng sản yêu nước theo kiểu cộng sản. Người chống cộng yêu nước theo kiểu chống cộng. Nói người chống cộng không có tổ quốc thì không thể chấp nhận được. Cũng không thể chấp nhận xã hội chỉ có công hữu và cái chế độ đảng sau bức màn thép. Mình đã đọc biết bao nhiêu bài báo về Bắc Việt, Nga Xô, Trung Cộng... Chính vì những điều này chú thím Học đã dắt díu nhau cao chạy xa bay từ năm bảy ba (1973), khi trời mới chuyển gió. Nhưng mình cũng không làm sao phủ nhận được sự đồng nghĩa kỳ quặc.

... Mình yêu nước theo cách của người chống cộng? Nghĩa là trong mình cũng có ý thức về yêu nước, về chiến đấu cho đất nước theo cách suy nghĩ của mình? Nhưng đất nước nào? Đất nước của ai? Của cần lao nhân vị như họ hàng Ngô tổng thống đề xướng? Các ấp chiến lược, các “trại dinh điền”, máy chém lê đi khắp nơi... Anh em Ngô tổng thống đã quyết tâm nhổ cỏ nhổ cả rễ... Ngô tổng thống từng giảng giải yêu nước không thể không kính chúa và không chống cộng... Nhưng rồi chính ông ấy bị Mỹ hạ lệnh giết. Ở Sài Gòn ai không biết chuyện này? Thế là thế nào?..

Lẽ cảm thấy có cái gì lùng bùng trong đầu, hai bên thái dương giật mạnh.

... Thế nhưng trừ một số thành thị lớn, tại sao hầu như khắp miền Nam đều nổi dậy chống Ngô Đình Diệm? Vì sao Mỹ cử Ca-bốt Lốt-giơ (Cabot Lodge) sang thay Nôn-tinh (Nolting) để thực hiện kế hoạch loại anh em họ Ngô(\*)•[(\*) Tháng 10 năm 1963.

...Mình nhớ lắm, từ lúc anh em họ Ngô bị giết cho đến lúc quyền lực rơi hẳn vào tay nhóm Thiệu – Kỳ, cả thấy lớn nhỏ có đến bảy, tám cuộc đảo chính. Báo chí phanh phui: để ai, loại ai, đều do CIA đạo diễn tuốt lượt. Đây là quốc gia Đại Việt của mình? Đây là nền Cộng hòa, là nhà nước mình mong muốn?..

Mỗi sự việc của dĩ vãng là một câu hỏi...

Do làm nhiệm vụ trực tiếp chuyển những công văn mật của thượng cấp - phần lớn từ chỗ Nguyễn Văn Thiệu, đến Bộ Tổng tham mưu và các tướng - một nghề “loong toong”(\*\*) [(\*\*) Planton.? ] cao cấp, Lẽ có dịp tiếp xúc với nhiều tướng của quân đội Sài Gòn. Bây giờ Lẽ càng hiểu vì sao trong buổi chiều dài ngày Quốc khánh Hoa Kỳ năm ngoái, Tac-gác (Taggart), viên lãnh sự Mỹ ở Biên Hòa, bỗng dưng lôi Lẽ ra một góc vườn kể chuyện cổ tích:

- Chuyện nhà họ Ngô năm nào bi thảm quá, phải không trung tá Lẽ?

- Vâng, thật là bi thảm. Có thể đây là một sự hiểu lầm đáng tiếc không, ngài lãnh sự?

- Sao trung tá lại hỏi thế?

- Vì có lần đại sứ của ngài than phiền với Bộ trưởng của tôi rằng vụ việc này tốn nhiều máu quá.

- Quả có thể. Mong các vị hãy nhìn lại bi kịch nhà họ Ngô để tránh những điều đáng tiếc!

Tại Lẽ nhiều lúc còn ong ong cái tiếng Mỹ éo éo của Tac-gac. Lão cứ như là vừa nhai vừa nói, để nhả ra những lời nước đôi.

... Mình không thể quên được quai hàm nó lúc treo sang trái, lúc ngoặt sang phải, mắt nhìn không động đậy, thái độ tỉnh bơ đến mức người ta tưởng trong mồm nó có một máy ghi âm phát ra những lời đã thu sẵn...

Lẽ hiểu đấy là lời ngầm nhắn cho các tướng Minh lớn, Tôn Thất Đính, Trần Văn Đôn, Trần Thiện Khiêm, Nguyễn Cao Kỳ... Ngay tối hôm đó Lẽ đã báo cáo đầy đủ câu chuyện với thượng cấp, tình hình chiến sự lúc này ngày càng bi đát.

Như vậy mà gọi là quốc gia, là đất nước của mình? Mình yêu quốc gia này, đứng về phía quốc gia này, chiến đấu vì nó? Mỹ đã rút quân rồi, đây là cuộc chiến tranh của mình hay của Mỹ? Đất nước này là của mình hay của Mỹ? Là đất nước làm việc cho Mỹ? Sứ mệnh của Hoa Kỳ đối với thế giới tự do...

... Người ta cũng bảo Hà Nội là tay sai của Nga Xô và Trung Cộng. Tất cả mọi thứ của Việt Cộng để đánh nhau là Nga Xô, là Trung Cộng tiếp tế. Cộng sản mà chiếm được Sài Gòn, cả thế giới tự do sẽ theo nhau đổ ụp như các con bài domino... Báo chí ra rả hàng ngày: Trung Cộng quyết tâm đánh Mỹ đến người Việt Nam cuối cùng... Hoa Kỳ quyết thực hiện đến cùng cuộc chiến tranh qua tay người khác... Mãi cho đến khi Nixon đi Bắc Kinh năm 1972... Thế là thế nào? Cái gì là thật, cái gì là giả? Điều gì đúng, điều gì sai? Lấy gì làm chuẩn mực?.. Domino thì mặc mẹ domino, sao lại ngoặc vào nước mình?

Lễ vò đầu bứt tai, đối chiếu với nhau những suy nghĩ không biết tự đâu cứ ùn ùn đổ về trong đầu. Những ý nghĩ va đập chan chát với những bài giảng của cán bộ trại cải tạo...

- ... Thắng to rồi! Thắng to rồi! Whisky. Lấy nhiều Whisky ra đây uống cho đã. B52 đập tan sào huyết cộng sản ngay trong lòng Hà Nội...

- Quà lễ Giáng sinh của Nixon tặng Hà Nội!

- Ý nghĩa lắm, đòn chí mạng!

- Bây giờ khỏi cần Ba-di Ba-dung(\*) [(\*) Hội nghị Paris, đàm phán giữa ta và Mỹ.] gì hết. Vứt cha cái hội nghị vớ vẩn này đi! Quân sư Kít (Kissinger) như thế mới đáng mặt quân sư...

- Phản công! Đến thẳng Hà Nội!..

Giữa mấy cái mồm như chợ vỡ, tướng Ngô Quang Trưởng đứng thẳng lên oang oang:

- Tất cả đứng lên, nâng cốc!

- Phản công đến thẳng Hà Nội!..

Các tướng Phạm Văn Phú, Nguyễn Văn Toàn, Lý Tòng Bá, Ngô Du, Phạm Quốc Thuần và nhiều tướng khác... cùng đứng đây. Tất cả bọn họ từ các quân khu khác nhau đang có mặt tại trụ sở Bộ Tư lệnh quân khu IV để bàn kế hoạch tiếp tục cuộc chiến tranh, quy mô lớn hơn, có nhiều vũ khí Mỹ nhưng sẽ không còn lính Mỹ... Một số sĩ quan trẻ giúp việc trong Bộ Tham mưu như đại tá Lê Minh Đạo, Mạch Văn Thành... cũng được tham dự.

“Loong toong” cao cấp Phạm Trung Lễ, với cái lon trung tá, là sĩ quan tép riu nhất trong tiệc rượu mừng B52 đại thắng này.

Quả thực là tin chiến thắng B52 ném bom Hà Nội đến sớm quá, Ngô Quang Trưởng đã bật nút rượu liên hoan khi Nguyễn Cao Kỳ, đại sứ Mác-tin (Martin) và tướng tình báo CIA Pôn-ga (Polgar) là những nhân vật chủ chốt cuộc họp này chưa kịp tới.

Cái chợ con tiếp tục ồn ào:

- Có thể ví như Mỹ đã san phẳng Đrê-sđen (Dresden), dẫn tới Hít-le (Hitler) phải đầu hàng. – giọng Ngô Du đầy hưng phấn.

- Đrê-sđen chết sáu mươi nghìn, nhưng Hà Nội chỉ cần chết mười sáu nghìn mà đã đạt mục tiêu. Kỹ thuật B52 rải thảm là số dzách! Số dzách!

Tướng Ngô Du rời chỗ ngồi tại bàn họp giữa phòng, chạy đến cái bàn con góc cuối phòng kéo Lễ ra:

- Trung tá Lễ, thưởng cho ông ly rượu B52 này. Cạn chén!

- Xin cảm ơn thiếu tướng!

- Uống hết đi, rồi chịu khó đi đi về về mang đến Văn phòng này toàn những tin hên thôi!

Lễ còn đang ngỡ ngàng, tướng Du đã quay ra giục những người chung quanh:

- Uống thưởng người chiến sĩ liên lạc khẩn cấp này đi!

Lễ ngửa mặt uống một hơi hết ly rượu, một chút dư vị mạnh, một chút dư vị đắng đọng lại trong cổ. Ly rượu thưởng công làm nổi bật vị trí thấp hèn của Lễ trước mặt mọi người.

Các chiêu đãi viên uốn éo luôn tay rót đầy rượu cho các tướng. Huyền não càng huyền não... Lễ cũng không đếm được mình đã uống bao nhiêu ly.

... Có nghĩa đang lúc mình uống chúc mừng, thì ngoài kia bom đạn B52 giết cha mình và gia đình em Minh?  
Trời ơi những ly rượu B52!

Chẳng lẽ đây là sự thật sao? Thư anh Chính kể lại rất tỉ mỉ... Mẹ cũng suýt chết trong trận ném bom này... Làm sao bây giờ có thể nôn ra được những ly rượu đắng này! Chẳng lẽ cuộc chiến tranh như thế là của mình hay sao? Trong khi đó chính người Mỹ ở nước Mỹ phản đối cuộc chiến tranh này ngày càng đông. Những người trong quốc hội Mỹ phản đối cuộc chiến tranh này chiếm đa số, khiến Ních-xơn (Nixon) phải ra đi sau khi đã gây ra vụ Oat-tơ-ghét (Watergate)! Thế nhưng mình, cái thằng Lễ ngu hèn này, ở ngay trong lòng cuộc chiến tranh này, lại coi cuộc chiến tranh giết cha mình và những người thân trong gia đình là chiến tranh của mình?

...Đây là sự mù quáng? Hay cái chất của bản thân mình nó như vậy? Thế mà gọi là trên đời này có Chúa à?!..  
Lễ rùng người vì những câu hỏi này...

Hai tay ôm bức thư trên ngực, trong đầu Lễ hồi tưởng về những năm tháng đã qua tiếp tục nổi loạn...

... Đầu tháng 3 năm 1975, đúng vào lúc Ban Mê Thuột rơi vào tay cộng sản, Lễ bị tổng lao vào trại giam quân sự đặc biệt ở Thủ Đức.

Lễ không bao giờ có thể quên: Giữa phòng làm việc, Lễ chết đứng như Tù Hải, hai tay lật bật nhận lệnh bị tổng giam. Tội danh: Nghi vấn tham gia âm mưu đảo chính. Chờ toà án quân sự xét xử... Lệnh này do tướng Đặng Văn Quang, cố vấn an ninh số một của Thiệu ký. Mắt Lễ đọc đi đọc lại mà vẫn không tin vào những điều ghi trên mảnh giấy chết người này.

... Những năm giữ cái chân “loong toong” cao cấp, Lễ đã nhiều lần được nghe trực tiếp những lời từ miệng tướng này nói về tướng kia. Gom lại, Lễ suy ra Quang rất được Thiệu tin cậy và là tác giả của nhiều vụ án ghê sợ. Cứ nhìn đôi lông mày như hai con sâu róm đen to bằng ngón tay rúc đầu vào nhau trên khuôn mặt choắt như mặt chuột của hắn, người yếu bóng vía đủ chết khiếp. Trong đầu con người này lúc nào cũng sẵn mưu sâu kế cao, sẵn vài chương độc chiêu, để loại đối thủ khi cần, để kiếm tiền, để tăng công với Thiệu và CIA... Đến nay Lễ còn rùng mình nhớ lại vụ tướng Quang đồng mưu với CIA cài bẫy nhử luật sư Trần Ngọc Châu hợp tác với Việt cộng để có lý do “phẳng teo” Châu năm 1970. Trần Ngọc Châu có uy tín lớn, được nhiều người mến mộ. Thiệu rất sợ Châu - vì ông này không an toàn cho cái ghế tổng thống của Thiệu, Quang được lệnh phải ra tay... Chính vụ này mách bảo Lễ: Việc đột nhiên tổng mình vào đây ắt hẳn phải là một trò chơi khăm. Nhưng tại sao Quang lại giáng vào đầu con tốt đen như mình?

Một đòn gió?

Nhằm vào ai?

Nằm trong nhà lao đến ngày thứ mười bốn, ngoài đôi ba điều nghe lỏm bọn lính gác tù kháo nhau, Lễ hoàn toàn mù tịt với thế sự bên ngoài, càng không hiểu mô tê vì sao phải vào tù.

Bọn lính gác tù, đưa tỏ lòng khâm phục Ngô Quang Trưởng, đưa điều cốt. Qua loa phát thanh của trại giam Lễ biết Trưởng tuyên bố tử thủ bảo vệ Huế, một sự việc được các phương tiện truyền thông của chính quyền Sài Gòn vinh thăng như một hành động anh hùng. Lễ cố vất óc đặt ra mọi tình huống: Trong cái Ban thư ký Bộ Tổng tham mưu này, mình không bằng một cái đinh gỉ. Thế mà bị gán cho tội tham gia âm mưu đảo chính? Nghĩa là không bị bắn thì cũng tù rũ xương? Rõ ràng đây là một đòn cảnh báo. Nhưng nhằm vào ai? Mình chỉ là kẻ húng đòn, là vật xúc tác? Cảnh trâu bò húc nhau ruồi muỗi chết? Chẳng lẽ cứ trâu bò húc nhau thì ruồi muỗi phải chết? Ruồi muỗi đây là một con người, một nhóm người, một phe phái, một quốc gia... Hề cứ là ruồi muỗi thì phải chết khi trâu bò húc nhau? Trên đời này có loại số phận oan nghiệt đến mức như vậy sao?..

Song phận ruồi muỗi thì cứ phải bám vào trâu bò để sống. Thật trớ trêu!.. Điều này giờ đây làm cho Lễ đau quận từng khúc ruột.

... Khi chú Học hỏi mình nên định hướng lập thân ra sao, trong đầu óc mình lúc ấy choang choang những lời của Trần Thiện Khiêm. Viên tướng này khoa chân múa tay trước giới báo chí nước ngoài. "...Các ngài cần hiểu, ở cái nước Cộng hòa này quyền lực mạnh nhất là quân đội, đảng mạnh nhất là quân đội. Quân đội muôn năm! Các ngài không thể thiếu chúng tôi!" Trong đám bạn cùng học của Lễ nhiều người chung nhau ý nghĩ: Muốn giàu có vợ đẹp con khôn phải vào quân đội! Quân đội là số một...

Thế là lại bỏ dở học Luật sau khi đã bỏ học kinh tế... Vài năm sau Mạnh cũng theo đi Đà Lạt!.. Để rồi đến cái kết cục thân ruồi muỗi như thế này! Biết vậy cứ học tiếp kinh tế ngay từ đầu có khi cuộc đời mình lại đi theo một ngả khác!..

... Hay thà chết như Mạnh lại yên thân!

Lễ nhớ, Thảo ở nhà phải chạy các cửa, đút lót không biết bao nhiêu tiền cho bọn tay chân của Lý Lương Thân. Cuối cùng, tiền bạc giúp Thảo dò ra: Đúng là Lễ bị tình nghi tham gia nhóm chuẩn bị đảo chính của Nguyễn Cao Kỳ...

- Lại cái nhà ông Kỳ này? - Lễ thốt lên vào tai Thảo qua chấn song nhà giam. - Tướng Kỳ chưa thềm bắt tay anh lấy một lần, chứ đừng nói đến chuyện bè nhóm với ông! Vô lý đến thế là cùng!

- Anh ơi, bị khép vào tội này thì cái chết mười phần, cầm chín phần trong tay rồi!

Trong tầng lớp sĩ quan cao cấp ở Sài Gòn không ai mách bảo ai, nhưng đều có chung một thông tin ngầm: Hễ có đại sự nguy khốn, bất kể thuộc loại việc gì - từ làm áp-phe (affairs) đổ bể, biến thủ, giết người, đến làm gián điệp, làm đảo chính... - bất kể bị khép vào tội nào, cách thoát tội cuối cùng là đút lót cánh Lý Lương Thân. Lòng nhân ái ra tay độ thế của cánh Lý Lương Thân được đo bằng đô-la. Sự việc mà đến mức Lý Lương Thân không cứu, không thềm cứu hoặc không cứu nổi nữa thì coi như bị xoá sổ Thiên Tào... Lễ bàn với Thảo, bao nhiêu tiền của kiếm được trong các áp-phe mấy năm gần đây dốc ra hết, nhờ cánh Lý Lương Thân minh oan. Chỉ còn cách ấy. Bố mẹ Thảo, chú thím Học và vợ chồng Hoài đã sang California mấy năm nay rồi, cậy đâu ra tiền. Cứu mạng sống là số một, rồi làm lại từ đầu vậy... Nếu thoát chết thì kỳ này là cháy nhà đợt hai! Sẽ không còn gì nữa để mà lo cháy...

... Ngày ấy, từ chiến trường quân khu I, lo lót mãi mới chuẩn được đi học bồi dưỡng lớp sĩ quan cao cấp 18 tháng ở trường Cao đẳng quân sự. Tiền lót tay có hạn, lại chỉ là lớp bồi dưỡng, nên mãi khóa Lễ chỉ được thêm cái lon trung tá. Lon chưa kịp nhận, đã có giấy gọi quay trở lại quân khu I. Lập tức Lễ phải đâm bổ ngay về nhà, của cải kiếm được trong các áp-phe bao nhiêu năm trời phải nướng hết cho các đảng bè trên để chạy cho bằng được cái chân chuyên viên, nói thực là loong toong cao cấp, trong Văn phòng Bộ Quốc phòng, rồi sau này chuyển sang Ban thư ký Bộ Tổng tham mưu... Lúc ấy chú Học cũng phải phụ thêm vào khá nhiều mới đủ. Thế là trắng tay, nhưng dù sao cũng còn hơn đi ăn đạn của Việt cộng ngoài mặt trận... Đây là trận cháy nhà đợt một!..

Lý Lương Thân chỉ là một thương nhân Hoa kiều, giàu có đầu bảng ở Sài Gòn, đồng thời là trùm sỏ cánh thương nhân người Hoa, nắm giữ huyết mạch kinh tế Sài Gòn. Điều đặc biệt quan trọng là một trong những người tình của Lý Lương Thân là chị ruột vợ tổng thống. Bản thân Lý Lương Thân là thượng khách của Bộ chỉ huy CIA ở Sài Gòn, không hiểu sao được đặc cách có hộ chiếu Mỹ.

Nằm thêm hai tuần nữa tại trại giam đặc biệt ở Thủ Đức, Lễ được thả. Nhưng lần này do một bức thư ngắn:

"Thương cấp đã xem xét lại, ông bị oan. Đền bù cho sự thương tổn này, Tổng thống Nguyễn Văn Thiệu đích thân nói với tôi sẽ thăng cấp cho ông lên đại tá. Chúc may mắn. Tướng Đặng Văn Quang."

Một mảnh giấy suýt làm mình toi mạng. Một mảnh giấy khác đưa mình ra khỏi tù và thăng cấp, nhưng làm cho mình khánh kiệt! Cả hai mảnh giấy đều bằng cái lá đa! Đời ơi là đời!

- Trung tá, ấy chết, xin lỗi, đại tá, xin đại tá nhanh chân lên. Huế thất thủ ngày hôm qua rồi. - Người chỉ huy trại giam đặc biệt cố giữ vẻ bình tĩnh trong khi tiễn Lễ ra đến cổng.

- Tướng Ngô Quang Trưởng tử thủ ở Huế có sao không?

- Tướng Ngô Quang Trưởng đã bình an về Sài Gòn cách đây một tuần rồi ạ. - Người chỉ huy trại bắt tay Lễ rồi quay trở vào.

Lon, mũ, quần phục chỉnh tề, chờ mãi ở cổng trại giam đặc biệt, chẳng có xe nào của Ban đến đón. Lại nóng ruột về nhà, Lễ lao ra giữa đường, giang tay chặn một xe tải đi nhờ về thành phố. Qua cầu Phan Thanh Giản xe đi hướng khác, Lễ đành nhẩy xuống đi bộ.

Thất thểu bước đi trên hè, mấy lần suýt bị những người vội vã xô ngã. Mắt Lễ chăm chú nghiêng nghiêng ngó ngó xuống mặt đường hỗn loạn, cố tìm cái tắc-xi. Mấy lần giơ tay ra hiệu, chẳng có tắc-xi nào thêm đỗ, vì tất cả đều đầy khách. Mới có bốn tuần trong trại giam đặc biệt, Lễ thấy mình đang bước đi trong một Sài Gòn khác. Phố xá có nhiều nhà đóng cửa. Hỏi thăm được biết hồi này thường xảy ra tổng tiề, cướp phá cửa hàng. Cuộc bộ thêm một quãng nữa, tới cửa hàng uốn tóc nữ Kim Hoa trên đường Phạm Đăng Hưng, tiếng gào thét dữ dội cùng với tiếng quát chửi làm cho Lễ đứng sững lại. Nhìn vào trong cửa hiệu, Lễ thấy một tốp có tới sáu, bảy tên lính Cộng hòa mặt mũi đỏ gay. Chúng điên cuồng hành hung, cướp phá như những con quỷ - vì chán chường, vì tuyệt vọng... Một thằng trong bọn đứng án ngữ cửa ra vào, bàn tay trái bị cụt, bàn tay phải cầm tiểu liên chĩa thẳng vào ngực Lễ:

- Đ... mẹ cái thằng này! Sĩ quan mà lại không chịu ra trận! Thích đứng đây ăn đạn của tụi tao phải không!

Lễ lùi được vài bước theo bản năng, mồm há hốc và cứng đờ như bị đóng hàm thiếc. Một tràng tiểu liên chói chang. Mọi người chung quanh chạy tán loạn. Riêng mình Lễ chết đứng. Tên lính khoác súng vào người rồi bước đến trước mặt Lễ, bời cho Lễ mấy cái bạt tai ngã dúi xuống đất:

- Muốn sống thì cút mẹ mày đi!

Lễ đã chồm dậy định xé xác tên lính cụt tay, nhưng ngay lập tức họng súng đen ngòm nhìn thẳng vào mặt Lễ. Thêm một cái tát nữa này đom đóm mắt giúi Lễ ngã chúi mặt xuống đất... Một tràng súng thứ hai đánh sát bên tai, đất cát tung lên thành một vệt dài trên mặt hè sát bên người Lễ. Lễ lồm cồm đứng dậy theo bản năng, máu me be bết đầy mặt. Lễ vừa tự sờ đầu, sờ ngực, đến lúc này mới biết là mình còn sống. Tên lính say chỉ bắn dọa. Lễ bỏ đi một quãng ba bốn nhà rồi mới quay đầu nhìn lại... Một người trong nhà cạnh nơi Lễ đứng chạy ra kéo tay Lễ lôi tuột đi. Người này nói sát vào tai Lễ:

- Chạy nhanh đi! Mặt trận An Lộc vỡ rồi. Mấy ngày nay bọn lính thoát chết đổ dồn về đây đông lắm. Hung hăng như chó điên.

- Gọi giúp tôi quân cảnh!

- Quân cảnh cũng chịu thua. Ông đeo lon sĩ quan, lại tay không. Tránh xa chúng ra...

Mãi cho đến khi leo lên được cái xích-lô, Lễ mới có thời giờ lấy khăn tay lau máu trên mặt. Mấy lần tay Lễ bị hất ra khỏi mũi, có lần suýt rơi cả khăn tay, vì lúc thì xe ô tô, lúc thì xe máy quệt vào bên hông xe xích-lô, cầu hàng không ầm ầm trên đầu. Người đạp xe xích lô phải nói như hét vào tai Lễ: ngoài sân bay Tân Sơn Nhất ra, trong thành phố có tới cả chục địa điểm di tản bằng trực thăng cho các gia đình nhân viên quân sự Mỹ, các ông bà lớn và những người nhiều tiền...

Những người đi trên đường phần đông tay xách nách mang, chỉ mãi miết chạy loạn, bỏ mặc mọi chuyện xảy ra. Sài Gòn phảng phất cái không khí 24 giờ quân hồi vô phèng(\*) [(\*) vingtquatre heures sans lois] của các đội quân lê dương thất trận trước khi tháo chạy khỏi một thành phố. Lễ đã từng được đọc cảnh tượng này trong mấy quyển sách nào đó nói về chiến tranh thế giới lần thứ hai.

Trên đường phố, tướng tá mang quân phục và còn đeo nguyên lon, các quan chức cao cấp, người giàu có... ngồi trên các loại xe, hờ mui, kín mui, xe tải, các xe gắn máy Honda, Vespa... thì nhau chạy ngược chạy xuôi...



Càng vào sâu trong thành phố, càng kẹt đường. Cũng may Lễ gặp được người đạp xích lô nhanh nhẹn, lách rất giỏi và có sức dẻo dai kỳ lạ. Nhưng khi qua đường Mạc Đĩnh Chi ngoặt vào đại lộ Thống Nhất, xích lô thỉnh thoảng mới nhích được từng bước một. Tới ngã tư gần đại sứ quán Mỹ, các rào chắn được đẩy ra đến tận giữa lòng đường, chỉ để lại lối đi một chiều ngược lại. Lính thủy đánh bộ Mỹ và quân cảnh Cộng hòa, tiểu liên AR15 trên vai, luôn mồm thổi còi, vung dùi cui bắt các xe quay lại. Lễ đành trả tiền cho người đạp xích lô, nhảy xuống đi bộ. Hơn một giờ sau Lễ mới len lách được về đến chỗ ngoặt trái sang đường Pasteur để lần mò về nhà mình ở ngã tư Hàn Thuyên. Quảng đường này lúc dạo bộ thường ngày Lễ chỉ cần khoảng mười phút.

Bước vào nhà: Thảo đang nằm liệt giường, hai mắt nhắm nghiền. Kết quả của một tháng chạy tiền, bán của cải, lo lót các cửa để cứu Lễ ra khỏi trại giam đặc biệt Thủ Đức.

- Ông Thành nghi rằng má có lẽ bị tai biến nhẹ mạch máu não, vì huyết áp tăng đột ngột, ba a. - Huệ nói cho Lễ hiểu. Ông Thành là chú ruột của Thảo, sống độc thân, làm nghề bác sĩ tư, chỗ dựa của gia đình Lễ về mặt sức khỏe.

Hôm sau, đến phòng làm việc ở Bộ Quốc phòng, Lễ thấy đồng nghiệp của mình vẫn quá nửa. Những cái bắt tay hồ hững. Chẳng ai ngạc nhiên hay vui mừng việc Lễ được tha về.

Đọc xong mảnh giấy có chữ ký của Đặng Văn Quang do Lễ đưa cho, Lê Minh Đạo, “sếp” trực tiếp của Lễ trong Ban thư ký Bộ tổng tham mưu, lúc này đã lên cấp tướng, bấu môi quẳng mảnh giấy xuống bàn:

- Lon giấy. Đại tá giấy. Tổng thống bây giờ đang bận chỉ huy quân gia đóng gói của cải đưa lên máy bay, làm gì có thời giờ ký quyết định phong đại tá!

Lễ thấy mình như bị nhét giẻ vào mồm, vì uất ức, vì không còn gì để nói.

- Các ông biết chưa, tướng Phạm Văn Phú vừa mới bị Tổng thống cho người hốt đi tối qua, lại cũng có chuyện gì đó loanh quanh với ông Kỳ.

- Tổng thống bây giờ đa nghi hơn Tào Tháo.

- Hình như năm nay là năm đại hạn của các tướng sĩ có họ Phạm! - đại tá Quách Minh Châu, sĩ quan trực chiến của Ban đang ghi ghi chép chép cũng bô bô góp chuyện.

- Tính “Tào Tháo” này có cái lý của nó đấy.

- Phải đấy. Đại sứ Mác-tin thích cái phong thái yêng hùng của ông Kỳ, nhưng đánh giá cao hơn tính mưu lược của ông Thiệu. Ông Thiệu chúa ghét những lời chê bai của ông Kỳ...

- Ổng lại càng không yên tâm về năm sáu lần mưu mô đảo chính!

- Thế giằng co mà các vị! Thằng tay loại ông Kỳ, ông Thiệu cũng trắng tay luôn.

- Thằng tay thì không biết ai loại ai. Chỉ có Mác-tin loại ai thì chắc chắn kẻ đó bị gạch bỏ, ba đầu sáu tay cũng thế thôi.

Trố mắt đứng nghe, chưa bao giờ Lễ thấy trong Ban ngôn từ thẳng thừng đến như vậy. Trước khi Lễ bị tổng giam, những tin tức hay câu chuyện đại loại như vậy có thể sẽ làm cả Bộ Quốc phòng, thậm chí cả thành phố Sài Gòn náo loạn. Nhưng bây giờ những câu chuyện như vậy chỉ tạo ra được vài phút không khí rôm rả cho các ly rượu trên bàn. Lễ cũng không biết từ bao giờ mọi người trong Ban uống rượu mạnh ngay từ buổi sáng.

Sau vài ba câu chuyện chiếu lệ về công việc, mấy đồng nghiệp còn lại lơ thơ của Lễ trong Ban chỉ bàn bạc với nhau mỗi việc duy nhất: Mách nước nhau chạy giấy phép đặc biệt giành chỗ máy bay đưa gia đình đi di tản! Đại tá Mạch Văn Thành còn đưa ra ý kiến xin Nguyễn Cao Kỳ đặc cách cho thuê một trực thăng riêng.

Không ai nói ra, nhưng tất cả đều hiểu: Phải có nhiều tiền! Lễ toan hé miệng xin một xuất cho gia đình mình, nhưng lưỡi cứng đờ. Vừa ở nhà lao ra, gia sản khánh kiệt, Lê Minh Đạo còn nói xỏ xiên về chức đại tá giấy, Lễ hiểu mình không có gì để tham gia cuộc đổi chác này. ...Có quỳ xuống chấp tay lạy xin chúng nó cũng bằng thừa! Một lát sau Lễ đứng dậy, không chào không hỏi, lẳng lặng cấp cập ra về. Không một con mắt nào thêm nhìn theo.

Đấy cũng là ngày cuối cùng Lễ đến nhiệm sở.

Trong khi cả Sài Gòn hoảng loạn huyền não bao nhiêu, trong căn nhà Lễ càng yên ắng bấy nhiêu, gần như một căn nhà chết. Sức khoẻ Thảo đã khá hơn, song vẫn phải nằm nghỉ trong phòng riêng và phải hạn chế đi lại. Huệ và Tín giúp mẹ và ông Thành một số việc vặt vãnh. Từ một tuần nay Huệ phải kiêm việc đi chợ thổi cơm, vì người bếp sợ chiến tranh ập tới Sài Gòn nên đã tự ý bỏ việc.

Thỉnh thoảng tạt sang thăm Thảo, an ủi đôi lời, Lễ lại trở về buồng mình nằm thượt trên giường. Nhiều lúc hàng giờ liền Lễ không nói không rằng, mắt lúc nhắm nghiền, lúc trâng trâng không động đậy. Nằm chán lại ngồi lên bật radio nghe tin chiến sự, rồi lại nằm... Từ radio, tiếng Tổng thống Thiệu quyết liệt ban lệnh cố thủ phòng tuyến Xuân Lộc... Ôi giá có một liều thuốc tiên cho cả nhà cùng uống và cùng vĩnh biệt cuộc đời này một cách êm ả!.. Việt cộng vào cũng chết, lúc này dất dứu nhau đi di tản thì cũng giẫm lên nhau mà chết, nhất là Thảo đang yếu như thế này...

Có lúc cả ông Thành, Huệ và Tín cùng nhau giục Lễ phải tính toán thế nào, vì cả Sài Gòn đang tan vỡ, điên loạn.

- Ba nghĩ cách đưa má và cả nhà trốn đi! Ba xem, chết đến nơi rồi đây này! - Huệ meo máo, dúi vào tay Lễ một cuộn to tướng báo chí các loại, đăng tải những bài và những hình ảnh đốt phá, cướp bóc, giết tróc, những thân thể bị chặt đầu, những bàn tay phụ nữ bị rút móng tay... Những hàng tit lớn: Việt Cộng tắm máu Ban Mê Thuột!.. Hành động tàn sát dã man của Việt Cộng...

Lễ cầm lên ngó qua rồi quẳng xuống đất, vẫn nằm thượt không nói không rằng. Nhiều khi đến bữa ăn, giục mãi Lễ cũng không buồn dậy... Ông Thành khẩn khoản thế nào, Lễ vẫn cứ nằm yên như người không hồn, thỉnh thoảng mồm vẫn lẩm nhẩm: Giá mà có một liều thuốc tiên... Ông Thành không hiểu Lễ nói cái gì, càng bối rối. Huệ đứng ngồi không yên, phần vì cảnh nhà lúc này, phần vì người yêu của Huệ đã theo gia đình di tản cách đây mười ngày. Riêng Tín cảm thấy thoải mái, vì nhìn thấy chắc không phải thi kết thúc niên học.

Dần dà Lễ bỏ cả việc thỉnh thoảng tạt sang buồng bên hỏi thăm Thảo... Hai ngày, ba ngày, bốn ngày... Mãi đến lúc Thảo nhờ hai con xốc nách lết sang buồng Lễ, trong tay tập báo Huệ mang về hôm nào. Ông Thành cũng đi theo. Đến lúc này Lễ mới nhồm dậy đỡ vợ ngồi xuống cạnh mình:

- Em cần nằm yên tĩnh dưỡng, sao vội đứng dậy đi lại làm gì! - tay lần lần các tờ báo một lúc, Lễ nói tiếp: - Vứt các tờ báo này đi!

- Chết đến nơi rồi anh ơi. Anh xem đây, Việt Cộng tàn sát Buôn Mê Thuột dã man lắm.

- Toàn là hù dọa! Lên gân mọi người đánh lại Việt cộng... - Lễ giải thích, tay vẫn gạt năm báo. - Những cái trong ảnh là thật. Nhưng đây là những ảnh các cuộc càn quét của lính thủy đánh bộ Mỹ và quân Cộng hòa trong chiến dịch "tìm diệt", lưu trữ của Ban anh có cả đấy!

- Trời, lại còn có chuyện như thế nữa! - ông Thành kêu lên.

- Anh ơi, theo binh tình này Việt Cộng vào Sài Gòn đến nơi rồi. Hiếu thẳng như tướng Nguyễn Cao Kỳ cũng đã cho vợ con, tài sản đi hết. Cánh họ Lý gọi điện thoại nói với em như vậy.

- Bọn họ có rủ em đi không?

- Có, nhưng phải nhiều tiền. Chắc tốn không kém việc chạy cho anh ra khỏi trại giam đặc biệt. - giọng Thảo lạc hẳn đi.

- Nằm đây cũng chết. Tiền không, quyền không, ...chạy bộ thì cũng bị giẫm bẹp mà chết.

- Thế thì nằm đây chờ chết còn hơn, ba nói có lý đấy... - Tín xen ngang.

- Hàng chục nghìn người chạy được, anh là đại tá mà không lo được cho gia đình chạy thoát thì còn làm gì nữa! - Thảo chì chiết, giọng nói run bần.

- Anh nhận lỗi với em, với cả nhà. Nhưng đến nông nỗi này thì hết đường rồi.

Sau khi mọi người trở ra giữa những tiếng khóc náo nức của Thảo và Huệ, Lễ lại nằm thượt.

Tối 21 tháng tư đài phát thanh Sài Gòn phát đi diễn văn từ chức của Tổng thống Nguyễn Văn Thiệu. Lễ lắng nghe nhưng vẫn nằm bất động trên giường. Diễn văn hết, radio đã chuyển sang những tin tức khác từ lâu, Lễ cũng chẳng buồn ngồi dậy tắt đài. Chỉ có những tiếng thở dài kéo dài hơn trước... Vài giờ sau đột nhiên Lễ cười rống lên một cách điên dại: “Tổng thống Nguyễn Văn Thiệu đích thân nói với tôi sẽ thăng cấp cho ông lên đại tá...”. Cả nhà cuống cuống chạy vào phòng Lễ.

Cũng lúc này ông quản gia nhà in của ông Phạm Trung Học, chạy tới nhà Lễ:

- Cậu Hai tính thu xếp cho gia đình chạy đi! Tổng thống Thiệu đã từ chức rồi. Tiền đây, lo cho cho cả nhà chạy nhanh lên. - dứt lời, ông quản gia rút ra từ trong người một gói đô-la và vàng dúm vào tay Lễ.

- Cảm ơn chú Tư. - Lễ xưa nay vẫn gọi ông quản gia như vậy. - Chú giữ lại đi. Chú còn phải lo cho gia đình chú nữa. Bây giờ có bán cả nhà in cũng không đủ tiền để chạy thoát ra nước ngoài... Có bán cũng không ai mua lúc này. - Lễ dứt khoát đẩy cái gói lại.

- Cậu Hai không cầm thì mợ Hai cầm lấy, dù ít dù nhiều chắc chắn có khi phải dùng tới. Tôi đã giữ lại một phần cho gia đình tôi rồi. - Ông quản gia đưa gói tiền cho Thảo, hỏi tiếp: Cần bao nhiêu tiền thì đủ cho đi di tản hả mợ Hai?

- Vô ích, chú Tư ạ, cánh họ Lý nói phải tương đương với số tiền như đã chạy cho anh Lễ ra khỏi trại giam Thủ Đức.

- Vô phương. Thế thì vô phương thật rồi.

- Nghĩa là đành ngồi chờ chết, hả ông Tư?

- Trông chờ vào số phận thôi, ông Thành ạ! Dắt lấy vài đồng vào người... Đóng chặt cửa ngòi yên trong nhà. Tôi khuyên cả nhà không nên đi đâu lúc này. Xin chào tất cả... - ông quản gia vừa từ biệt mọi người, vừa tự tay mở cửa ra về.

Vào một ngày, lúc chiều chạng vạng, Huệ đi nghe ngóng động tĩnh bên cánh họ Lý, hốt hải chạy về nhà, mang đến cho Lễ tin Nguyễn Văn Thiệu và gia đình đã ra nước ngoài một hai hôm nay rồi. Lễ đang nghe con kể, đột nhiên có nhiều loạt tiếng nổ dữ dội. Thành phố rung chuyển. Những tiếng nổ ấy hất Lễ ra khỏi giường. Hoàn toàn theo bản năng, Lễ đi vội đôi giày, không nói không rằng kéo ông Thành xuống vườn mở cổng cho mình. Chạy ra ngoài cổng Lễ còn quay lại hét vào tai ông Thành:

- Khoá chặt cổng! Không ai được ra khỏi nhà!

Ra đến ngoài đường Lễ có cảm giác mặt đất rung rung dưới chân. Chưa kịp định thần, dòng người đã cuốn phăng Lễ đi. Lúc này Lễ thấy thành phố rung chuyển ngày càng mạnh, vì cả một biển người và xe ầm ầm, điên loạn. Tiếng còi rú, tiếng kêu thét, la ó từ mọi ngả phố vang vọng va đập vào nhau liên hồi nghe như tiếng thác nước đổ ào ào. Tất cả đều hướng về phía đại sứ quán Mỹ. Chạy được một quãng, những người cùng chạy cho Lễ biết những tiếng nổ vừa rồi là do không quân và trọng pháo của Hà Nội đã tấn công sân bay Tân Sơn Nhất. Đến cách đại sứ quán Mỹ chừng gần một trăm thước, thác người và xe tắc nghẽn hoàn toàn. Nhìn về phía đại sứ quán, Lễ thấy nhiều người đang leo lên tường rào, lính thủy đánh bộ Mỹ đứng trên tường dùng báng súng, dùi cui quật họ rơi xuống đất, có lúc phải đưa tiểu liên ra bắn chỉ thiên. Mấy cái loa phóng thanh của đại sứ quán mở hết cỡ kêu gọi mọi người giữ trật tự, nước Mỹ sẽ không bỏ rơi những người bạn của mình... Tiếng chửi rủa, tiếng kêu khóc ầm ĩ. Cách Lễ vài người, những tiếng hét thất thanh của mấy em nhỏ nào đó bị biển người chen lấn giẫm bẹp... Đứng ngây dại, ngày càng khó cử động trong biển người mỗi lúc một đặc cứng, Lễ chợt hiểu: Không thể đứng đây chờ chết. Phải chạy ra khỏi cái biển người này. Lễ đem hết sức lực đấm đá, giẫm đạp, tìm đường chạy ngược trở lại.

Về đến nhà, mặt mũi thân thể Lễ nhiều vết tím bầm, quần áo rách bươm, cánh tay phải bị một vết đâm sâu hoắm. Lễ hoàn hồn biết mình thoát chết bẹp. Thấy vẫn đủ mọi người trong nhà, Lễ thở phào.

Gần trưa hôm sau, Huệ khóc khóc mếu mếu chạy sang lôi Lễ ngồi dậy:

- Ba ơi bây giờ có muốn chạy cũng không được rồi! Chết đến nơi rồi! Con vừa ở bên chỗ

cánh họ Lý về. Mọi người nói với nhau ngay cả máy bay của ông Thiệu định chở đô-la và vàng của chính phủ ra nước ngoài cũng bị kẹt rồi. Hết đường chạy rồi ba ơi...

- Đừng khóc nữa con... Chết thì cả nhà cùng chết... - Lẽ ôm con gái vào lòng.

Gần trưa ngày 30 tháng Tư, nghe tin trên đài phát thanh tổng thống Dương Văn Minh đầu hàng, Lẽ giấu hết quân phục, giấy tờ liên quan đến quân đội Cộng hòa, rồi chạy ra đường. Huệ và Tín cũng chạy theo. Ông Thành cũng muốn đi lắm để xem binh tình ra sao, nhưng Lẽ đẩy ông về nhà trông Thảo. Trước mặt Lẽ là một Sài Gòn đầy người, cờ hoa, tiếng cười. Bộ đội Giải phóng trẻ măng, niềm nở, áo quần giản dị, hoà đồng vào mọi người dân hai bên đường như đã quen biết nhau từ lâu.

Cách đây vài hôm thôi là một biển người hỗn loạn, đặc cứng những người tìm đường chạy trốn. Mình suýt chết bẹp trong cái biển đen này, thế mà hôm nay...

Bố con Lẽ đứng xen lẫn vào mọi người trên hè phố. Sau các đoàn quân cơ giới là các đoàn quân đi bộ toả vào các đường phố. Các chiến sỹ chào hỏi, bắt tay mọi người. Bố con Lẽ cũng được chào, Lẽ được bắt tay...

Thật khó có thể hình dung những con người này đã đánh bại cả một bộ máy chiến tranh hiện đại khổng lồ, và bây giờ làm chủ Sài Gòn, làm chủ cả miền Nam... Cái Sài Gòn biển đen hỗn loạn hôm nào lặn đi đâu mất... Bầu trời trong xanh thanh bình một cách kỳ lạ.

Lẽ nhớ lại băng đạn tiểu liên chói chang của đám tàn quân chạy từ An Lộc bắn qua đầu mình, cảnh giữa ban ngày bọn lính hung hãn xé quần xé áo hiếp các cô gái trong tiệm uốn tóc đầu phố Phạm Đăng Hưng...

Càng đứng nhìn một Sài Gòn mới đang hiện dần ra trước mắt, thời gian trong ký ức Lẽ càng lùi dần vào quá khứ, như để đối chiếu, để so sánh. Lẽ thấy mình đang trở lại những chiến trường mình đã có mặt, đang nhìn cảnh binh lính Mỹ và lính các quốc tịch khác cùng với lính Việt tàn sát dân chúng.., những làng mạc cháy thui vì khói lửa, những vùng sự sống bị huỷ diệt, mặt đất trở thành bình địa xác xơ với hàng trăm, hàng trăm hố lớn hố nhỏ.., trong tiếng bom đạn ầm ầm văng vẳng đâu đó câu hỏi đầy ai oán của Mạnh: “Chẳng lẽ đây là cái đích ta sinh ra để đi tới!?” Lẽ nhớ lại việc đại úy Lãnh trong trận càn vào Cần Giờ lấy xe ủi đất ủi cả xác đồng đội, xác các chiến sỹ Việt Cộng và xác dân thường xuống các hố đại bác để kịp mở đường đón ban chỉ huy liên quân Mỹ Việt từ Sài Gòn xuống kiểm tra trận đánh... Ngồi trong xe đoàn tùy tùng đi theo sau, có chỗ Lẽ nhìn thấy một cái chân có giày nhà binh bị cán nát... Một đoạn khác Lẽ thấy cả một cánh tay trời lên mặt đường... Cảnh tượng đại úy Lãnh vừa mới báo cáo xong, viên tướng Mỹ đã mắng té tát vào mặt vì tội để mất trận địa và tội mở đường chậm...

Năm tháng trôi đi, nhưng hình ảnh đại úy Lãnh vẫn gặm nhấm, cào xé mãi lương tri của Lẽ.

Lẽ còn nhớ rõ lắm: Không chịu được nhục, lúc ấy Lãnh đã vung tiểu liên tự bắn nát hai chân mình... Lẽ không thể nhớ được bao nhiêu năm sau Lẽ đã tự hỏi mình không biết bao nhiêu lần: Tại sao lúc ấy Lãnh không bắn vỡ mồm cái thằng tướng Mỹ lắm lời mà lại tự làm khổ mình như vậy? Có đến hàng trăm cách trả lời, nhưng Lẽ vẫn không lý giải được cách nào. ...Nhục nhã hơn nữa, sau băng tiểu liên ấy Lãnh bị hai sĩ quan hộ vệ của viên tướng Mỹ này bắn chết ngay tại chỗ, không khác gì người ta bắn bỏ một con chó dại.

Trời đất ơi, trước mặt mọi người, Lãnh buông thõng hai tay, mắt trân trân nhìn hai viên sỹ quan Mỹ cầm súng lục nhắm thẳng vào đầu mình...

Mãi về sau này nhiều lúc Lẽ vẫn còn tưởng rằng hai con mắt đó đang trân trân nhìn thẳng vào mặt mình.

Còn hôm cùng với hai con chạy ra đường xem đội quân chiến thắng kéo vào Thành phố. Ôi gần như không thể tin được vào mắt mình.

Ngày hôm sau Lẽ lại ra đường, nhưng quyết định đi một mình...Ngày hôm sau nữa, lại một ngày hôm sau nữa...

Lúc đi lang thang, lúc chạy, ngó ngó nghiêng nghiêng không biết bao nhiêu đường phố, có khi vấp cả vào người đi đường, Lẽ căng mắt cố nhìn mọi thứ trong tầm mắt có thể nhìn được... Nhiều lúc ráng hết sức mà Lẽ vẫn không làm sao hít cả bầu không khí thanh bình của Thành

phổ vào lồng ngực mình... Có lúc Lễ phải tự cấu vào người mình, vì chỉ lo mình đang trong tâm trạng hoang tưởng...

Ôi không làm sao tin nổi Sài Gòn giải phóng lại có thể có được bầu không khí thanh bình đến như vậy... Không bù cho cách đây vài ngày... Bao nhiêu hy vọng loé sáng trong tâm trí Lễ...

Lễ đi tới quyết định tự khai báo và tự đến trại cải tạo., theo sự chỉ dẫn của chính quyền mới của khu phố.

... Có thể không có tấm máu. Song có chắc chắn như vậy không?... Sau cải tạo là cái gì? Hay cải tạo cũng chỉ là một sự chuyển giao vổ về ban đầu – một bước quá độ dẫn đến hành hình thực sự? ...Cải tạo bao nhiêu lâu? Có hạn định, hay suốt đời? Có thể sống được trong chế độ này không? Mình, rồi các con mình... Tất cả sẽ có chỗ đứng trong cái xã hội cộng sản chứ? Với cả một quá khứ của một người lính đã từng cầm súng đi qua biết bao nhiêu chặng đường giết chóc?... Chiến tranh nào mà không có giết chóc?... Và hôm nay người chiến thắng gọi đây là tội ác hay đồng loã với tội ác!.. Với cái chức đại tá trong quân đội chống lại cách mạng, chống lại chính gia đình mình?

Hàng trăm câu hỏi về quá khứ, về tương lai làm cho cả bầu trời tối đen, đổ ụp xuống, nuốt chửng tất cả... Cái mái tôn của lán như sập xuống mặt Lễ, quay cuồng, đè nghiền...

Lễ quần quai trên tấm phản...

... Chú Thành! Chú Thành đừng cõng Thảo chạy nữa! Bỏ Thảo xuống đi! Thảo xuống đi! Huệ, Tín kéo mẹ và ông lại! Kéo lại... Lễ càng gào lên, ông Thành càng chạy xa hơn, trên lưng cõng Thảo. Huệ và Tín bám chạy theo hai bên. Rồi tất cả chìm dần trong biển người. Lễ càng hét lớn: Đừng chạy nữa! Quay lại! Chạy nữa là chết! Quay lại!.. Không ai nghe theo lời Lễ gọi. Hay là họ không nghe được nữa. Hình ảnh họ xa mãi, nhỏ dần, rồi chìm ngấm trong biển người đen đặc... Lễ ôm mặt khóc thảm thiết...

- Anh Lễ! Anh Lễ, tỉnh dậy đi. Mê man ú ớ cái gì vậy? Chết thật, sao bỗng dưng sốt cao thế này? – Tôn Thất Loan cố lay bạn dậy: ...Tỉnh dậy đi, tôi mang cháo về cho anh đây này!..

Mọi người khác xúm xít quanh tấm phản Lễ nằm.

Mãi Lễ mới rên lên được thành tiếng:

- Làm ơn cho tôi xin ngụm nước! Khủng khiếp quá. Khủng khiếp quá. Tôi cứ nghĩ là...

- Ăn trưa xong về đến lán, chúng tôi thấy anh co quắp trên phản và mê sảng. Sờ lên trán, thấy nóng như hòn than. Lay mãi anh mới tỉnh. Cố ăn tí cháo rồi ngủ đi. Đầu giờ chiều chúng tôi mời y sĩ lên thăm bệnh cho.

- Vâng. Cảm ơn. Tôi bị sốt đột ngột...

### 3.

Sáng sáng cụ Tuyên bà bóc tờ lịch rồi để lên bàn thờ, miệng khấn lầm rầm. Cụ đếm từng ngày, mong sao ông Nghĩa có thể sớm bay vào thăm em tại trại cải tạo Bảo Lộc. Đã hơn bốn tuần rồi, nhưng cái ngày ấy vẫn chưa đến.

Chỉ dăm ngày sau khi đề đạt với tướng Lê Hải, ông Nghĩa đã có đủ các giấy tờ cần thiết, kể cả giấy phép ngoại lệ cho phép ông vào thăm trại. Song vài tuần nữa may ra mới có máy bay ông có thể đi nhờ. Cả gia đình lớn của cụ Tuyên đều thấy nên gồng chờ, đỡ được tốn kém bao nhiêu tiền cho cả một chuyến bay khứ hồi.

- Đẳng nào ngoài này cũng đã viết mấy thư cho Lễ và Thảo rồi, bớt chi tiêu đồng nào hay đồng nấy các con ạ. Nhà ai cũng chỉ có mấy đồng lương, đi vay đi mượn làm gì cho thêm khó ra... - Cụ Tuyên bà nói vậy, nên cả nhà mới dám kiên nhẫn chờ.

Ngày ngày đến cơ quan, ông Nghĩa vừa nóng ruột chờ máy bay, vừa đứng ngồi không yên vì chẳng thấy tướng Lê Hải đã động gì đến nguyện vọng xin nghỉ hưu của mình. Ông hiểu thủ trưởng mình cũng như thủ trưởng rất hiểu ông vậy. Nghĩa chưa bao giờ thấy Lê Hải quên điều gì trong công việc, hơn nữa đây là một đề đạt quan trọng: một thương binh 2/4, có tuổi quân quá nửa tuổi đời, hoàn cảnh gia đình có nhiều khó khăn, xin giải ngũ... Sự yên lặng của Lê Hải ắt

phải có lý do, chỉ có điều là lý do gì thì Nghĩa chưa đoán ra. Chẳng lẽ trong thời bình, một thương binh xin nghỉ hưu cũng phải cân nhắc lâu đến thế hay sao?

Vốn tính thận trọng, ông Nghĩa chỉ cặm cụi làm việc. Gần đây lại có thêm một số vấn đề mới liên quan đến Campuchia, trên yêu cầu Viện góp ý kiến phân tích. Tướng Lê Hải gặp trung tá Nghĩa mấy lần, nhưng chỉ rất nói về công việc. Trung tá đành im lặng chờ đợi...

Một hôm trong giờ làm việc buổi sáng, sau khi nộp báo cáo công việc, trung tá Nghĩa được tướng Lê Hải giữ lại trong phòng:

- Anh ngồi lại uống nước chờ tôi một lát. Có chuyện cần nói với nhau. Vừa mới có người cho thuốc lá và chè Thái mót câu. Tự phục vụ đi.

Ông Nghĩa tráng ấm chén, pha chè mới, ngắm nghía bao thuốc Thăng Long một lúc rồi mới bóc, thường ngày cả tướng và tá chỉ có Tam Đảo hoặc Điện Biên. Ông rút ra một điếu, ngồi gõ gõ xuống mặt bàn, đưa lên mũi hít hít, nhưng chưa châm thuốc ngay. Trong lòng khắp khởi điểm lại những dự tính cho chuyến đi Sài Gòn sắp tới...

Một lúc sau, gập tập hồ sơ trước mặt, thiếu tướng bỏ kính xuống bàn, cầm theo một tệp giấy mỏng, rồi ngồi xuống đối diện với Nghĩa:

- Chè uống được không?

- Tôi đã pha rồi, thơm lắm. Chờ anh cùng uống mới ngon.

- Để tôi rót nước cho, cầm lấy cái này đọc đi, Tôi chờ ý kiến của anh. - Thiếu tướng đưa cho trung tá một báo cáo dài 5 trang - Trên vừa mới chuyển đến cho tôi lúc đầu giờ. Uống nước đã, kéo ngội thì mất thú.

Thiếu tướng châm thuốc cho trung tá và cho mình, rồi ngả người trong ghế, chăm chú theo dõi gương mặt trung tá thay đổi theo các dòng chữ. Chốc chốc trung tá lại rít rất sâu một hơi thuốc như đang tìm kiếm điều gì trong không khí...

- Như vậy là thế nào, anh Hải?

- Tôi đang chờ ý kiến anh.

- Thâm độc quá! Cực kỳ thâm độc và trắng trợn anh ạ!

- Đây là tổng hợp các báo cáo của Ban chỉ huy quân sự hai tỉnh Gia Lai và Kontum. Trên gửi cho một số cơ quan để nghiên cứu.

- Tôi biết, ngay sau ngày 30 tháng Tư Khmer đỏ đã quấy nhiễu biên giới nước ta rồi. Tôi hiểu vì lý do ngoại giao, nên ta tìm cách nói chuyện với Khmer đỏ, không đưa ra dư luận quốc tế công khai. Bây giờ chúng đưa cớ cả trung đoàn vượt quá vùng Sa Thầy, đánh sâu vào nội địa ta, tàn sát dân thường thế này thì thật là quá quắt. Nhưng...

- Nhưng làm sao?

- Nhưng phần tóm tắt các tài liệu mật của Khmer đỏ làm tôi lo ngại hơn anh ạ. Tôi e rằng đây mới chỉ là màn dạo đầu của một trò chơi lớn nào đó...

- Uống nước đi. - Thiếu tướng châm cho trung tá và cho mình điếu thuốc mới. - Nếu đây mới chỉ là màn dạo đầu...

- Vâng. Khmer đỏ không thêm giấu diếm ý đồ phát động một cuộc chiến tranh lớn. Vũ khí cầm tay khá hiện đại, toàn loại mới nhất của Trung Quốc.

- Thông thường ý đồ một cuộc chiến tranh không ai nói trắng trợn ra đằng miệng như Khmer đỏ - ngắm nghĩ một lúc, Nghĩa nói tiếp: - Tôi thấy Khmer đỏ rõ ràng vừa tự cổ vũ, vừa muốn uy hiếp chúng ta. Thoạt nghĩ, tôi tưởng họ liều lĩnh... Song nghĩ kỹ, người chủ mưu việc này đi một nước cờ nham hiểm anh Hải ạ. Đánh ta vào lúc dễ tập hợp lực lượng nhất, vào lúc ta dễ bị chấn thương nhất!

- Chẳng lẽ CIA thính mũi đến thế? Trước khi chiến tranh kết thúc CIA vẫn cho rằng Trung Quốc, Mỹ và nhiều thế lực khác không thể chấp nhận Hà Nội toàn thắng!

- Bao giờ chẳng thế, chiến thắng của người này là thất bại của người khác. Họ không để chúng ta yên đâu. Rõ ràng đang có một tập hợp lực lượng mới, chung nhau chủ đề ngăn chặn

ảnh hưởng Việt Nam. Họ không thể chấp nhận một Việt Nam làm đảo lộn so sánh lực lượng khu vực, tạo lợi thế riêng cho một bên nào.

- Sao? Việt Nam là kết tinh của độc lập dân tộc gắn với chủ nghĩa xã hội. Xu thế thời đại là quá độ lên chủ nghĩa xã hội trên phạm vi toàn thế giới cơ mà!

- Lúc này mà anh còn thử thách tôi. – giọng Nghĩa có vẻ bức bối.

- Đừng giận. Anh có lý. Sau 30 tháng Tư, các nước ASEAN muốn bình thường hoá quan hệ với nước ta thật nhanh, ta không thêm để ý tới. Nhưng bây giờ họ trở mặt.

- Như thế là hoàn toàn lô-gích về phía họ. Chỉ có ta chậm hiểu thôi anh ạ. Làm cho Việt Nam lúc này gặp khó khăn hay bị lên án thì Mỹ đỡ mất mặt, Trung Quốc cũng có lợi, họ được chia phần. Lập trường nguyên tắc của các nước ASEAN không phải là đi với ai vĩnh viễn, mà chỉ muốn vĩnh viễn thực hiện lợi ích quốc gia của họ... Rõ ràng là trong quan hệ quốc tế họ trung thành với quan điểm của Palmerston(\*) [(\*) Henry John Temple Palmerston (1784 - 1815), ngoại trưởng và Thủ tướng Anh, có câu nói nổi tiếng về quan hệ đối ngoại: “Không có bạn vĩnh viễn, không có kẻ thù mãi mãi, chỉ có lợi ích quốc gia là vĩnh cửu”.] như đã có lần tôi báo cáo với anh.

Nhận xét của Nghĩa khiến tướng Lê Hải băn khoăn:

- Quả là lâu nay tôi chỉ mãi mê đánh giặc, cho rằng những loại chuyện tọa sơn quan hổ đấu lỗi thời rồi... Khi bàn về thời kỳ hậu chiến, tôi thật sự không chú ý chuyện này lắm. Đầu óc hầu như bị hút hết vào câu hỏi: Làm thế nào mau chóng hàn gắn vết thương chiến tranh, đẩy nhanh xây dựng lại đất nước?

- Bây giờ cây muốn lặng nhưng gió chẳng dừng.

- Để Khmer đỏ quây phá liên miên thì nước ta không ổn định. Ta trừng phạt đích đáng Khmer đỏ thì nhiều kẻ sẽ lu loa nước lớn ăn hiếp nước bé. Không trừng phạt đích đáng thì cái họa Khmer đỏ đối với nước ta không lường được. Mưu đồ thâm ác quá anh Nghĩa ạ.

- Anh phán đoán gì về các chương hồi tiếp theo?

- Đừng quên là nếu phải chiến đấu ở chiến trường Campuchia, sẽ hoàn toàn không đơn giản cho bộ đội ta.

- Anh đúng là ông tướng thiện chiến!

- ...

Phòng làm việc của tướng Lê Hải mịt mù khói thuốc. Ông Hải và Nghĩa có thói quen giống nhau là khi bàn bạc hay viết lách gì là đốt thuốc liên tục. Ông rót tách nước chè mới đưa cho Nghĩa, rồi nói tiếp:

- Tôi không biết nhiều lắm về Pôn-pốt và Yêng-sa-ry, nhưng cách đây một vài năm tôi được đọc một vài bài giảng chính trị của Khiêu-sam-phan cho Khmer đỏ, sắc mùi xô-vanh chống Việt Nam.

- Tung đòn Khmer đỏ, họ đánh một lúc bốn, năm mục tiêu!

- Phải thừa nhận đây là một tính toán chiến lược cao thủ. - Tướng Lê Hải đặt điều thuốc xuống cái gạt tàn, hai tay ôm chén trà, suy tư.

- Xưa nay chúng ta vận dụng lập trường giai cấp, thực chất là dựa vào ý thức hệ để xem xét mọi vấn đề đối ngoại. Bây giờ anh thử điểm danh từng thành viên của tập hợp lực lượng chống ta trong vấn đề Campuchia. Có lẽ đây là điều chúng ta nghĩ chưa tới tằm. Tôi ngờ là như vậy.

- Nói như anh thì vụ Ussuri(\*) [(\*) Xung đột vũ trang lớn trên biên giới Xô - Trung tại vùng sông Ussuri 1969.] đã xảy ra được trong quan hệ Xô - Trung, thì chẳng có gì bảo đảm những sự việc tương tự như thế không xảy ra với nước ta?

- Vâng. Có thể lắm anh Hải ạ. Anh hiểu đúng ý tôi.

- Chà chà... Sau Thông cáo chung Thượng Hải(\*\*) [(\*\*) Ký kết năm 1972, mở ra bước ngoặt hòa hoãn Mỹ - Trung, tác động nặng nề vào cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của Việt Nam.], đến Hoàng Sa(\*\*\*) [(\*\*\*) Trung Quốc chiếm quần đảo Hoàng Sa năm 1974, ngay sau khi

hiệp định Paris được ký kết.]... Nếu tấn công của Khmer đỏ chỉ là dạo đầu một chương hồi mới thì toàn bộ câu chuyện sẽ là một thảm kịch đấy!...

- Vâng. Chính đây là một thứ diễn biến tình hình chúng ta không chịu làm quen anh ạ.

- Trong đánh giặc, lúc nào tôi cũng tự nhắc mình phải biết ta, biết địch. Qua câu chuyện hôm nay, thú thật tôi chưa dám nói chúng ta biết mình, biết người trong cái bàn cờ thế giới hôm nay!

- Sau mấy năm tham gia tổng kết hai cuộc kháng chiến, nói chúng ta mặt này mặt khác còn ấu trĩ thì cũng không oan anh Hải ạ. Trong cái thế giới ranh ma này có điểm này điểm khác chúng ta ngu hơi lâu.

- Nói cái gì thế anh Nghĩa? Ngồi trong phòng này với nhau thì được. Nhưng ở nơi khác thì phải giữ mồm giữ miệng đấy.

- Tất nhiên. Tất nhiên. Chỉ nói với anh thôi! – Nghĩa nhích lại ngồi sát vào Lê Hải rồi mới nói tiếp: - Đã lâu rồi, xâu chuỗi các sự kiện lịch sử lại với nhau, tự nhiên tôi bật ra câu hỏi tại sao suốt hơn một thế kỷ nay, dân tộc ta cứ phải luôn luôn đương đầu với mọi tham vọng của các thế lực lớn nhỏ đủ loại. Hết thực dân Pháp, lại phát xít Nhật, Tàu Tưởng, rồi đế quốc Pháp trở lại, rồi đến đế quốc Mỹ, rồi cả những kẻ theo đóm ăn tàn... Đến Khmer đỏ cũng đánh ta nữa thì thật là quá quắt. Người Trung Quốc muốn gì? Chẳng lẽ kẻ lớn, người bé, ai muốn làm gì với đất nước ta cũng được hay sao hả anh Hải?

- Câu hỏi quá thể đấy anh Nghĩa ạ!

- Câu hỏi không thể trốn tránh được anh ạ. Chẳng lẽ dân tộc mình sinh ra chỉ là để hứng chịu chiến tranh?

- Phải, phải... Sự việc lặp đi lặp lại dưới dạng này dạng khác, khiến tôi nhớ đến câu chửi đồng của các bà mẹ của chúng ta: “Chém cha cái thằng lịch sử! Mày là cái thá gì mà cứ đến bắt mãi con cháu bà đi như thế, hết đứa này đến đứa khác!...” Tôi đã được nghe các chiến sĩ ta kể câu chửi này không biết bao nhiêu lần. Họ biến câu chửi thành chuyện cười ra nước mắt!

- Trí tuệ dân gian mà anh! Thâm thúy vô cùng. Anh xem, trong lịch sử hiện đại có dân tộc nào trên thế giới phải đương đầu với những thách thức ghê gớm suốt thời gian dài như thế không?

- Trong vòng ba, bốn tháng Khmer đỏ đã quét sạch hết dân chúng ra khỏi Phnôm-pênh, giết chóc vô cùng dã man. Báo chí nhiều nước tố cáo Khmer đỏ phạm tội ác diệt chủng, nhưng lại chỉ nói qua loa các vụ đánh phá biên giới tàn sát dân ta.

- Tin mới nhất cho biết Khmer đỏ đã quản thúc Sihanouk, giết một số con cháu ông ta. Thế nhưng họ vẫn một cánh với nhau anh Hải ạ!

- Nhìn theo con mắt quân sự, tôi không lo ngại lắm chuyện đánh đấm của Khmer đỏ. Nhìn theo con mắt chiến lược, tôi thực sự lo ngại mỗi câu kết trong tập hợp lực lượng này. Bây giờ anh về viết lại những điều chúng ta vừa trao đổi thành bản nhận định của Viện ta để trình lên trên đi. Nói thẳng, nói hết.

- Vâng, tôi sẽ làm. Tôi có điều này không biết có nên nói ra không, anh Hải...

Tướng Lê Hải chăm chăm nhìn vào gương mặt chột hiện lên đôi nét dè dặt của Nghĩa. Ông không nói ngay, mà muốn đoán xem sự dè dặt này nói lên điều gì. Khi đặt vấn đề xin giải ngũ, Nghĩa cũng không giấu được sự dè dặt như thế. Chẳng lẽ lại chuyện này...

Mãi rồi Lê Hải mới đặt chén nước chè đã uống hết từ lâu xuống bàn:

- Anh nói đi.

- Đây mới chỉ là một ý nghĩ ám ảnh trong đầu tôi thôi...

- Là lính sao mà quanh co thế?

- Từ rất lâu rồi, dài dòng và khó diễn đạt lắm...

Nghĩa châm điếu thuốc mới, lặng lẽ rót nước cho cả hai, rít liền mấy hơi nhưng vẫn ngồi im. Lê Hải cũng rít thuốc, chờ đợi. Ông hiểu câu chuyện Nghĩa muốn nói hẳn là khó nói...



- Anh Hải ạ, tôi sẽ làm bản đánh giá tình hình theo tinh thần anh vừa nói. Ôn lại chuyện cũ, tôi dẫn đo lường... Lâu nay chúng ta mới chỉ nhấn mạnh một phía.

- Phía nào?

- Chúng ta thường nhấn mạnh đến khía cạnh cuộc đấu tranh giàu chủ nghĩa anh hùng cách mạng của dân tộc ta. Nhưng hình như đó chưa phải là tất cả những thách thức nước ta phải đối phó.

- Anh nói rõ hơn nữa xem nào.

- Phải chăng về đại cục nước ta thắng lớn các cuộc chiến tranh xâm lược, nhưng vẫn ở trong thế bị động về chiến lược? Hình như chính suy nghĩ của anh cũng đang dần mờ theo hướng này.

- Bị động chiến lược như thế nào?

- Bị động chiến lược trong cái bàn cờ lớn của thế giới!

- Nói cái gì thế? – Lê Hải như bị điện giật.

- Lùi thật xa mọi sự vật để nhìn lại cho rõ thì câu chuyện có lẽ là như thế...

Lê Hải đứng dậy, đi đi lại lại, một lúc sau mới quay về phía Nghĩa:

- Có thể... Có thể... Nếu đúng như vậy, cái gì là nguyên nhân gốc rễ hả Nghĩa?

- Tính chi li ra là gần hai thế kỷ, cái thăng lịch sử các bà mẹ của chúng ta vẫn nguyên rũa là như thế đấy!..

- Anh nói ta bị động chiến lược gần hai thế kỷ? - Lê Hải lúc này không giấu nổi sự ngạc nhiên của mình.

- Vâng, hai thế kỷ bị đánh mất, bị cướp mất! Đầu tiên là dẫn đến việc mất nước vào tay thực dân Pháp. Vì mất nước nên mới rơi vào cái thế bị động liên miên cho đến ngày hôm nay! Hết phải đối mặt với kẻ thù này lại phải đối mặt với kẻ thù khác, hầu như không dứt... Từ hai năm nay tôi vật lộn với điều nghi vấn này...

- Anh nói tiếp đi. Cho đến nay chúng ta chỉ đổ lỗi mọi tội ác của thực dân đế quốc, quả thực chưa nhìn kỹ lại những yếu kém của chính nước mình suốt gần hai thế kỷ vừa qua, trước hai thế kỷ vừa qua...

- Vâng, đúng thế. Lịch sử hình như đang cung cấp thêm cho chúng ta một phương pháp luận khác, một cách nhìn khác nữa anh Hải ạ.

- Nói đi!

- Lúc này anh chẳng nói Việt Nam thời hậu chiến phải đối phó với những vấn đề hoàn toàn khác trước là gì! Câu chuyện thời sự bây giờ là chúng ta chậm ý thức được điều này. Tầm nhìn của chúng ta về những vấn đề thời hậu chiến có chuyện, anh Hải ạ...

- Nói đi!

- Muốn nhìn rõ thời hậu chiến có lẽ phải bắt đầu từ câu hỏi vì sao để mất nước anh ạ... Nên lên suy nghĩ này tôi phân vân lắm.

- Vì sao phân vân?

- Ai lại giữa lúc vừa mới đánh thắng hai đế quốc lớn, được cả thiên hạ coi là lương tri của thời đại, là ngọn cờ của phong trào độc lập dân tộc, là tiền đồn phe xã hội chủ nghĩa.., là đủ mọi thứ vân vân... Tôi kể thế đã hết chưa anh?

- Anh rất thuộc các bài giảng chính trị.

- Vâng, trong một bối cảnh đầy không khí hào hùng như vậy, mà lại dám nhận xét nước ta về cơ bản chưa thoát khỏi cái thế bị động chiến lược, thì có phải là nói ngược không? Là mất đảng tính, mất lập trường không?

- Thì ra phải nhìn lại từ khi mất nước là thế hả? Nói tiếp đi, đã ai chụp anh đâu.

- Trách nhiệm người đảng viên thúc giục tôi phải nói ra với anh suy nghĩ này. Chúng ta đã giành hết tâm trí cho chiến đấu để chiến thắng hai cuộc chiến tranh xâm lược, nhưng có lẽ nghĩ

chưa hết tầm vì sao hai cuộc chiến tranh xâm lược ấy kéo dài và phức tạp như vậy?

- Nghĩa là cũng chưa thấy hết tương lai phía trước vô cùng phức tạp?

Nghĩa rót nước cho cả hai rồi ngồi rít thuốc, sẵn sàng chờ đợi những lời phê phán trời giáng:

- Lời tôi nói bay ra mất rồi, không nhốt lại được nữa anh Hải ạ... Nhưng hy vọng anh đã hiểu tôi.

- Anh Nghĩa, vấn đề anh nêu phức tạp quá. Lẽ ra tôi phải cạo cho anh một trận, nhưng hãy để đấy đã...

- Cảm ơn, như thế là anh động viên tôi đấy.

Tướng Lê Hải gần như tự sự một mình:

- Anh làm tôi nhớ lại một chuyện cũ đầu năm 1973, vài tuần trước khi tôi đón anh ở Viện 8(\*) [(\*) Quân Y viện 108.] về. Hôm ấy tôi lên chỗ cơ quan sơ tán ở Cây đa bảy rể huyện ứng Hoà để phổ biến cho anh em Viện ta việc ký kết hiệp định Paris. Cả Viện hoan hô rầm rầm. Ngay trưa hôm đó có bữa liên hoan mừng thắng lợi. Tôi vừa mới nâng chén rượu quốc lủi chúc mừng mấy câu, thì cụ chủ nhà ngồi cạnh tôi, một ông già nông dân gần 90 tuổi, chống gậy đứng lên giữa chiếu, tay giơ cao chén rượu: “Chúc mừng thắng lợi! Mỹ cút rồi, còn làm cho nguy nhào nữa là thực hiện đúng lời Cụ Hồ! Nhưng các anh không được quên nước ta còn có nhiều đối tượng nguy hiểm khác! Từ giờ trở đi phải biết lo liệu chung sống với nước Tàu!”

- Trời ơi, nhận xét của ông già sắc sảo quá!

- Đúng thế. Anh biết không, tất cả chúng tôi sưng ra, sau đó mới nhao nhao chúc rượu ông cụ, vừa kinh ngạc, vừa kính phục. Nhưng hôm nay, nghĩa là gần 3 năm sau, có lẽ tôi mới hiểu rõ câu nói của cụ già nông dân này.

- Anh xem, nhân dân ta là như vậy.

- Anh có thể tưởng tượng được không, cụ già này có sáu con và cháu lúc ấy đang tại ngũ. Tất cả đều ra trận hết, không một ai là lính cậu. Có một con và một cháu là liệt sĩ, cả thảy là tám người! Lần nào lên thăm anh em chỗ sơ tán, tôi cũng thấy cụ suốt ngày ngồi ôm cái bán dẫn, nghe hết chương trình phát thanh này đến chương trình khác... Cụ khoe với tôi, cái bán dẫn của cụ là do đứa cháu đích tôn mang từ Liên Xô về biếu cụ, anh ta là tiểu đoàn trưởng bộ đội tên lửa. Cụ nói: Cái tăng-dít-to này đưa tôi đi khắp cả nước, khắp thế giới, dù rằng từ gần hai chục năm nay tôi không bước chân ra khỏi làng mình nữa! Trước đó chỉ có cái ga-len, nghe câu được câu chẳng, bực cả mình...

- Anh thấy chưa... Một cụ già không chống nổi gậy ra khỏi làng mình nữa còn nghĩ như vậy, huống chi chúng ta!

- Suốt bữa cơm liên hoan hôm ấy, tôi ngồi bên cụ, ước hời vì sao cụ lại nảy ra ý nghĩ cảnh báo chúng tôi như vậy. Cụ tợp một ngụm rượu nhỏ, rồi giảng giải: Ông tính, kẻ thì muốn đưa chúng ta trở về thời kỳ đồ đá, kẻ thì muốn ta đánh Mỹ đến người Việt Nam cuối cùng. Họ ác thế thì thằng bạn này làm sao yên hàn ngay được? Ngồi nghe, tôi cứ ớ ra...

- Chúng ta phải tôn cụ già Cây đa bảy rể lên làm thầy! Thực quả có lúc tôi đã mang máng những suy nghĩ ấy. - Nghĩa đồng tình. - Nhưng chưa bao giờ đi xa tới mức đặt thành vấn đề nghiêm túc như anh vừa nêu ra anh Hải ạ.

- Tôi định...

- Lịch sử không làm lại được, nhưng bài học có thể rút ra được. - Nghĩa chen ngang câu nói của tướng Lê Hải, với dụng ý dồn Lê Hải suy nghĩ đến cùng.

Lê Hải đi về bàn làm việc của mình, trầm ngâm. Thấy nóng tay, ông dụi vội điều thuốc đã cháy gần hết vào cái gạt tàn:

- Rõ ràng cuộc sống cả nước ở phía trước không cho phép tránh né bất kể điều gì... Cái mong muốn, cái bất cập, điều kiện khách quan, điều kiện chủ quan... Mấy thập kỷ liên tiếp từ trong chiến tranh bước ra, làm sao tránh được bao điều ngỡ ngàng. Phải xem lại tất cả. Chẳng có ai là thần thánh, cũng không thể có chuyện đoán mò, bói toán.

- Anh Hải ạ, - Nghĩa đứng dậy đi tới chỗ Lê Hải ngồi, nắm lấy cánh tay ông, giọng nói đầy xúc động: - Suốt cuộc đời chinh chiến, cả anh và tôi đều có thể nói với chính mình: Chúng ta đã chiến đấu không một giây phút dao động... Có phải thế không anh Hải?

- Chúng ta không phải hồ thẹn về điều này.

- Anh hơn tôi hẳn một giáp. Trận mạc anh xông pha nhiều hơn tôi. Khác chẳng là anh thấu hiểu hơn tôi cái giá đất nước ta phải trả. Chiến đấu không phải chỉ nhằm đánh bại kẻ thù, mà cuối cùng là để tìm đường xây dựng cho đất nước có thể ngẩng mặt với thiên hạ.

- Ôi Nghĩa. Cách suy nghĩ của anh chạm vào bài học đau đớn của tôi trong cuộc đời binh nghiệp.

- Anh đã từng phải chịu thảm bại?

- Tôi đã phải trả giá đắt.

- Trận mạc tất nhiên có lúc thắng lúc bại.

- Chuyện này khác, lâu rồi, nhưng chưa một lần nào tôi chạy trốn được chính mình.

- Đời người ta ai không có lúc phải tự phán xét mình hả anh Hải!

- Vâng... Đó là lần tôi quyết xóa sổ chi khu Cái Nước của giặc. Không dè là sau trận thắng ngoạn mục này, cơ sở toàn vùng Cà Mau – Năm Căn bị lộ nên bị xóa trắng. Một năm sau ta chưa giành lại được thế trận đã mất, tổn bao nhiêu xương máu mà kể. Tôi ân hận mãi... Lúc ấy lẽ ra tôi có thể đề xuất một quyết định khác. Nhưng tôi đã ham thắng lớn một trận nhỏ để tự khẳng định mình. Kết cục tôi để thua một trận lớn! Thú thực với anh, cho đến hôm nay, tôi vẫn chưa nói với ai điều căn rút này...

- Suy cho cùng dân tộc ta chiến đấu là để chặt đứt cái vòng luẩn quẩn đến phi lý của định mệnh, của cái thắng lịch sử các bà mẹ chúng ta vẫn chửi đổng anh Hải ạ.

- Nghĩ lại bây giờ tôi vẫn còn đau về chiến thắng thảm bại của mình hồi ấy. Cái cá nhân của con người ta ranh ma và khó lường lắm Nghĩa ạ. Nhất là vào lúc đất nước có những vấn đề cực kỳ nhạy cảm.

- Tôi hiểu được anh đang nghĩ gì.

- Tôi cảm thấy anh đang tiếp tục luồng tư duy rút ra từ tổng kết chiến dịch Quảng Trị. Cứ làm như thế đi.

- Vận may và vận mệnh của đất nước thường gắn với dấu ấn của con người anh Hải ạ... Nhiều khi tôi phải trở lại mổ xẻ những sự kiện từ Cách mạng tháng Tám và trước nữa...

- Thôi được, chúng ta không phải thuyết nhau nữa. Anh đừng quên tôi vào loại nhớ dai đấy. Hãy lấy danh dự mà hứa là anh còn nợ tôi việc tổng kết này.

- Vâng, tôi hứa. Nghĩ dần được điều gì tôi sẽ nói cho anh nghe điều đó.

- Hay lắm, có một câu hỏi khác tôi tự trả lời được rồi. – Tướng Lê Hải dừng lại.

- Câu hỏi gì đấy ạ? – Nghĩa giương to mắt.

- Nêu lên những vấn đề hệ trọng như vậy về tương lai đất nước, chính anh đã tự bác bỏ đề nghị xin giải ngũ của mình rồi, chứ không phải tôi.

- Không, anh Hải! Đây là hai chuyện khác nhau... – Nghĩa giãy nảy lên.

- Thôi! Nhân danh chủ tọa, tôi tuyên bố bế mạc. Hết! Không nói thêm gì nữa. – Lê Hải cười oang oang không cho Nghĩa nói.

Thiếu tướng chủ động đứng dậy bắt tay, gần như muốn Nghĩa cũng phải đứng dậy. Nghĩa đành lắc đầu, cùng cười và đứng dậy theo...

Ngoài hành lang cán bộ chiến sĩ đi ăn trưa lục tục trở về, âm ỉ tiếng nói cười. Lúc này đã quá mười hai giờ lâu rồi...



Ít lâu sau, ngày 22 tháng 12 năm 1978, Pôn-pốt đưa 19 trong tổng số 23 sư đoàn của Khmer đỏ mở chiến dịch lớn, có xe tăng và pháo binh yểm trợ. Từ Mỏ Vẹt và Lưỡi Câu thuộc tỉnh Xoài-riêng và Kông-pông-châm, chúng ào ạt tấn công vùng Bến Sỏi của ta, với mục đích đánh chiếm chớp nhoáng tỉnh Tây Ninh. Cánh quân đi đầu tiến sâu vào trong lãnh thổ ta, cách Sài Gòn khoảng hơn 100 cây số.



Trong bữa cơm trưa ở nhà ngày hôm đó, đầu óc Nghĩa không dứt ra khỏi cuộc nói chuyện với tướng Lê Hải. Lời răn của cụ già cây đa bấy rỗi thu hút hết tâm trí anh. Bà Nguyệt rất ngạc nhiên thấy chồng chẳng nói chẳng rằng, thậm chí lơ đễnh như một người máy, ngồi ăn mà không biết nghe, không biết nói...

- Hôm nay ăn muộn, chắc anh đói lắm.

Bà ướm mấy câu băng quơ nữa, không thấy ông Nghĩa đáp lại. Bà đoán là chồng mình đang lo nghĩ điều gì.

Gần cuối bữa, bà gạn hỏi một câu về bữa cơm, đây là lần thứ hai thứ ba gì đó. Lần này bà vừa nói vừa khẽ đụng vào tay chồng:

- Cá nục hôm nay kho hơi mặn, phải không anh?

Trung tá Nghĩa như trên trời rơi xuống đất.

- Em nói gì? Cơm hôm nay rất ngon mà.

- Không, em hỏi cá có mặn quá không.

- Không, Không. Rất ngon mà. Độn mỳ ăn quen rồi. Mấy hôm nọ hết mỳ, cơm không ăn không khốc!

Bà Nguyệt buông đũa bát, gục mặt xuống bàn mà cười:

- Em hỏi một đằng, anh trả lời một nẻo. Chắc anh đang lo chuyện gì rồi. Ngồi ăn mà chẳng nghĩ gì về ăn.

- Anh chịu em về tài bắt nọn. Quả là như vậy... – ngẫm nghĩ một lúc ông Nghĩa nói - Việc anh xin giải ngũ phải tạm gác lại thôi Nguyệt ạ.

- Vì anh là nhân tài không ai thay thế được! Em rất lấy làm vinh dự.

Ông Nghĩa vỗ nhẹ nhẹ lên vai vợ, cười ngất, song vẫn là những tiếng cười hiền hậu của một người có giọng nói nhỏ nhẹ:

- Em truy kích anh đúng hướng. Cứ cho là như thế đi.

- Lại một lần nữa anh nói dối không giỏi. Nhưng thôi, chỉ cần biết anh ăn vẫn ngon miệng là được rồi. Nếu không em sẽ mắc khuyết điểm nhân dân không biết chăm sóc thương binh.

Ông Nghĩa chỉ cười:

- Đối thoại với em bao giờ anh cũng thua. Nghề dạy văn của em quả có nhiều biệt tài lợi hại.

- Ít nhất là để anh khó bắt nạt.

- Đúng là anh đang có nhiều việc phải lo thật em ạ. À mà sao hai con trưa nay không về ăn cơm?

- Anh thấy chưa, lơ đãng đến nỗi ăn cơm mà quên cả các con, rõ là ông bố ăn tham!

- Quy kết cho anh thế nào cũng được. Vì em sinh ra là để truy kích anh mà. Năm nào năm nào chân ướt chân ráo về đến Hà Nội, chưa kịp đặt balô xuống đã bị em tóm gọn. Bị tóm rồi mà vẫn còn bị truy kích suốt đời...

- Thôi đi, lại âm mưu chuyển bại thành thắng! – Bà Nguyệt cười, vì câu này khiến bà hết cách trêu chọc ông. - Hai con hôm nay tập trung ở nhà bạn để chia tổ, nhận lớp, bắt đầu niên học mới rồi. Ngoài tội thờ ơ cả với con ra, xem ra anh còn thua xa chú Kiệt về nhiều mặt khác.

- Thua Kiệt là cái chắc rồi. Chú ấy có thể thay mặt cả nước đối đáp với nước ngoài. Còn anh chỉ là một chiến sĩ cầm súng. Nhưng hôm nay em định nói anh thua điểm gì?

- Chú Kiệt là nhà ngoại giao nhưng rất thực tế. Còn anh là nhà lính nhưng lại mộng mơ.

Không mộng mơ thì làm sao nằm trên rừng cũng nhìn thấy em?

- Chú cho mình và cho anh Chính mỗi nhà một nồi áp suất Liên Xô. Thứ này được việc lắm anh ạ. Nếu không hôm nay anh làm gì được thưởng thức món cá kho ngon thế này! Rất rục, ăn được cả xương.

- Như thế có đỡ tốn thức ăn không em? Em chọn cho anh toàn những khúc ngon.

- Đỡ nhiều chứ anh. Kiểu gì thì các loại tem phiếu thực phẩm cả tháng cũng phải chia đều cho sáu mươi bữa! Đã lâu lâu rồi căng-tin mới có cá biển bán theo sổ ngon như vậy.

Nghĩa buông bát đĩa đứng dậy tập tễnh đi mở nồi cá kho:

- Sao lại nhiều cá con và đầu cá thế này?

- Em và hai con thế nào cũng xong, cái chính là anh không được ốm!

Nghĩa lặng người đi không biết nói gì. Đẩy nồi cá lại, về chỗ ngồi, mãi Nghĩa mới thốt lên:

- Đúng, Kiệt là người chu đáo. Kinh tế cả nước chắc sẽ còn ị ạch kéo dài em ạ.

- May quá, Mai tìm lại được sổ tem phiếu đánh mất rồi. Hoá ra cô nàng kẹp vào trong quyển sách toán cho bạn mượn.

- Làm sao tìm được?

- Hôm qua cái Lý mang cả sách và tem phiếu đến trả đầy đủ.

- Thế là con bị mắng oan!

- Tiêu chuẩn tem phiếu nhà mình là vào loại khá, những nhà khác ít hơn nhiều. Khối gia đình ở nông thôn không tem phiếu và không cả tiền. Nhà mình còn chưa phải ăn độn bo bo như trong Nam đấy!

- Lo cho cái ăn của dân thật là đại sự của chính phủ. Còn tiếp tục khó khăn nhiều em ạ, chuẩn bị tinh thần đi là vừa.

- Sao cứ suốt đời phải chuẩn bị tinh thần thế hả anh? Hàng chục năm nay lúc nào cũng chuẩn bị tinh thần!.. Chỉ nghe anh nói câu này em đã sồn gai ốc.

- Em vẫn chưa hết sợ?

- Hết làm sao được anh? Từ khi lớn lên, gần như em chỉ sống với lo và sợ!

- À ra thế. Nghĩa là không còn tâm trí đâu nữa mà sống vì yêu anh?

- Buồn quá phải không anh?!..

- Phải.

- Biết làm thế nào được... Anh ăn quả cam này đi. Cam nông trường Đông Hiếu anh ạ, cũng bán theo sổ...

- May quá, nói đến cam làm anh nhớ đến một việc quan trọng. Vài hôm nữa đến ngày giỗ cậu Lâm rồi. Sẽ là cái giỗ thứ ba, theo phong tục gọi là giỗ hết, em chuẩn bị cho anh một cái lễ nhé.

Cuối năm nay cũng giỗ hết cậu và gia đình em Minh...

Nghĩa định nói thêm với vợ vài câu chuyện nữa, song mắt ông đụng phải cái túi vải ở gần chỗ ngồi ăn cơm, có một mớ len đỏ và hai chiếc kim đan thò ra. Thương vợ vất vả, ông ăn cho nhanh rồi cùng vợ dọn dẹp, vì giờ nghỉ trưa rất ngắn. Bây giờ Nguyệt và con gái thường phải nhận len về đan áo cho mậu dịch để có thêm đồng ra đồng vào chi cho những thứ ngoài tem phiếu.

...Vợ chồng ông Nghĩa cưới nhau năm 1957, ngay sau khi ông kết thúc lớp học đặc biệt hai năm bồi dưỡng lý luận quân sự tại trường đại học Phrunde ở Matxcova về. Ông Nghĩa không bao giờ nghĩ rằng mình sẽ ra nước ngoài, lại càng không nghĩ đến chuyện được đi học ở nước ngoài.

Kể từ ngày học xong trường thiếu sinh quân năm 1951, ba anh em Chính, Nghĩa, Kiệt được phân công mỗi người đi mỗi ngả. Chính được cử sang học ở trường đại học Thanh Hoa, ngành xây dựng giao thông, chuẩn bị cho hoà bình xây dựng đất nước sau này. Suýt nữa nhà trường giữ Chính lại làm trợ giáo cho các lớp thiếu sinh quân tiếp theo. Nhưng một đồng chí lãnh đạo cao cấp gạt đi: Phải ráng chuẩn bị cho tương lai, kháng chiến thắng lợi sẽ có nhiều việc không chuẩn bị kịp... Kiệt được cử đi học ở Học viện ngoại ngữ, sẽ phục vụ cho ngoại giao. Thế là Chính và Kiệt cùng lên đường đi Bắc Kinh. Riêng Nghĩa, vì nhiệt tình yêu nước của tuổi trẻ, và còn vì tính lãng mạn yêu đời, một mực trước sau đòi xung vào bộ đội, mặc dù tổ chức thấy Nghĩa có năng khiếu ngoại ngữ hơn Kiệt. Sau 4 tháng huấn luyện tại trường sĩ quan lục quân Liên khu Việt Bắc, Nghĩa ra trận, tham gia mấy chiến dịch Đông – Xuân, từ Liên khu 3, lên Tây Bắc, đi Điện Biên Phủ...

Cuộc đời học tập có lý luận cơ bản của Nghĩa để trở thành sĩ quan của Quân đội Nhân dân Việt Nam thực ra bắt đầu từ những bài giảng ở trường đại học quân sự Phrun-de, sau đó được rèn luyện qua kinh nghiệm thực tiễn của những năm tháng quyết liệt trên chiến trường chống Mỹ ở miền Trung.

Sau này ông Nghĩa thường nói với bạn bè và trong gia đình: Hai năm ở đại học Phrun-de đối với ông không phải chỉ là học thêm những kiến thức mới về lý luận quân sự. Đây còn là những năm tháng bắt đầu mở mắt nhìn ra thế giới, và cũng là những năm tháng dần sâu vào thế giới tâm hồn con người.

Song ngoài cái tính lãng mạn từ trong máu ra, dấu ấn đầu tiên góp phần hình thành nhân cách suốt đời Nghĩa có lẽ là những năm học tại trường Thiếu sinh quân. Thầy dạy là các nhà giáo chiến sĩ, các cán bộ lớp cha anh, các văn nghệ sĩ có tên tuổi... Mỗi thầy mức độ thông tuệ khác nhau, một tài riêng, một cá tính, làm cho học trò khó quên. Nhưng tất cả các thầy cùng chung một tâm hồn làm rung động tâm hồn các học trò của mình. Một vài cuốn sách kinh điển bằng tiếng Pháp viết về triết học, mỹ học không biết từ đâu được gửi đến trường, Nghĩa đọc ngẫu nhiên. Một vài thầy chỉ đến giảng một vài tuần. Có thầy chỉ đến giảng có một bài, trong đó có tướng Nguyễn Sơn... Nghĩa đã có lần phải thốt lên với anh mình:

- Em không biết sau này ai có thể bình về số phận của Kiều và Từ Hải, về tình yêu giữa giữa hai người sâu sắc hơn tướng Nguyễn Sơn không...

- Có khi chính Nguyễn Sơn đã trải qua những long đong như thế!

Lòng ham hiểu biết và cái chất lãng mạn gần như bẩm sinh trong người lính Phạm Trung Nghĩa được nuôi dưỡng từ các thầy như vậy trong những năm tháng ở trường Thiếu sinh quân, đến Matxcova lại được tiếp thêm nguồn sống mới.

Bước vào nhà trường đã đào tạo biết bao nhiêu tướng sĩ tài giỏi của Liên Xô này, Nghĩa vừa tròn 23 tuổi, tràn đầy sức sống... Những năm tháng chiến đấu trên các chiến trường Tây Bắc cất cánh cho tâm hồn anh. Sang đến Matxcova, nhờ có vốn tiếng Pháp, anh học tiếng Nga khá thuận lợi, học rất chăm và tiếp thu nhanh, tính yêu thích văn học, nghệ thuật từ hồi học sinh trỗi dậy một cách mãnh liệt. Đại tá Vatsili Kôtôyepski (Vassily Kotojevsky), một ông già anh hùng quân đội Xô-viết trong chiến tranh Thế giới lần thứ hai, là người phụ trách lớp của Nghĩa. Ông rất thích nói chuyện với Nghĩa. Một lần trong giờ nghỉ giữa buổi giảng môn triết, ngồi với Nghĩa bên cốc nước tràø chanh trong căng-tin, ông nhận xét:

- Anh Nghĩa, tôi cảm thấy anh là một người mơ mộng nhiều hơn là một chiến sĩ. Khi tranh luận về mỹ học, tôi không thấy bóng dáng hay gân guốc của chiến tranh toát ra trong tâm hồn anh. Hay nói cho đúng hơn, chiến tranh bị tâm hồn anh át đi.

- Có lẽ vì tôi từ chiến tranh bước ra nên khao khát hoà bình quá đấy ạ.

- Những ý kiến anh phát biểu đầy lãng mạn. Câu chuyện anh kể ngồi giữa chiến trường Tây Bắc Việt Nam nhờ dân địa phương dạy mình học các bài hát của các dân tộc miền núi, tình yêu của anh đối với dân ca các địa phương, anh tìm thấy lẽ sống trong các bài hát ấy... Nghe anh nói cảm nghĩ của mình về Yepgiêni Ônêghin (Yevgeny Oneghin)(\*)(\*) của Pu-skin.(\*) của Pu-skin.], về bài hát Tôi yêu cuộc sống(\*\*)•[(\*\*) Bài hát Nga nổi tiếng “Cuộc sống ời, tôi mãi yêu người”.] rung động tâm hồn anh như thế nào... Tất cả làm tôi xúc động...

- Thừa đại tá, thực quả là tâm hồn Nga đã chinh phục tôi. Còn trước sau tôi vẫn là một người lính thực thụ đấy chứ ạ... Hay là... đại tá cho tôi là lính cậu?

- Cảm sung mà yêu cái đẹp thì càng xứng đáng là một chiến sĩ. Tôi yêu người chiến sĩ biết yêu như vậy.

- Như vậy là tôi được đại tá thông cảm có phải không ạ?

- Anh biết không, khi tiễn tôi ra Hồng trường để từ đây bắt đầu cuộc hành quân ra thẳng mặt trận phía Đông, vợ mới cưới của tôi tặng tôi cuốn Yevgeny Oneghin. Cuốn tiểu thuyết bằng thơ ấy chiến đấu cùng tôi trong mọi trận đánh, chịu thương tích cùng tôi, cùng chiến thắng, nhưng khi cả hai chúng tôi trở về, nàng không còn nữa... – giọng người lính già trầm lắng, mắt nhìn về đâu đâu như đang cố tìm đôi ai nơi xa xăm. Bàn tay Nghĩa nắm chặt bàn tay đại tá...

Có lẽ những cuộc trao đổi tâm tình như thế khiến ông già Vatsili có cảm tình đặc biệt với Nghĩa. Vợ chồng ông đại tá thường giữ Nghĩa ở lại nói chuyện rất lâu trong những buổi Nghĩa đến thăm.

Hơn thế, Natasa, con gái ông bà, ở tuổi đang đi đến tình yêu, học tại nhạc viện Tchaikovsky, yêu Nghĩa với tất cả tình yêu của mỗi tình đầu. Hai người biết nhau vì cả lớp Nghĩa – vên vên có 12 người - tuần nào cũng được ông bà Kôtyepski mời về gia đình ăn cơm tối thứ bảy. Tình yêu của Natasa đối với Nghĩa là tình yêu dành cho cái chân chất của người bộ đội Việt Nam. Hơn nữa, đó còn tình yêu của hai tâm hồn gặp nhau... Chính Natasa, nhất là tình yêu tha thiết giữa hai người, là kẻ dẫn đường cho Nghĩa thực sự bước sâu vào thế giới tâm hồn. Hầu như tuần nào Natasa cũng đưa Nghĩa đi nghe nhạc giao hưởng, các buổi biểu diễn dân ca các dân tộc Liên Xô, hoặc dắt Nghĩa đi xem các viện bảo tàng...

Có một lần, buổi biểu diễn hoà nhạc kết thúc đã lâu, đèn lại bật lên sáng trưng. Dàn nhạc và thính giả đã ra về hết. Giữa phòng hoà nhạc vẫn còn ngồi lại một đôi trai gái, tay trong tay lặng ngược nhìn lên bức biểu diễn của các nhạc công. Họ cứ ngồi yên như thế mãi, tâm hồn như vẫn còn đang bay bổng theo tiếng nhạc vương động đâu đó trong không trung. Người phụ trách phòng nhạc trân trọng những giây phút ấy, không nỡ làm bất kể điều gì dụng chạm đến sự yên lặng thiêng liêng này nên chỉ kiên nhẫn đứng chờ...

Đó là buổi biểu diễn bản concert cho đàn dương cầm số 1. cung Fa thứ, opus 21 của Fryderyk Chopin. Cả Natasa và Nghĩa đều hiểu tâm hồn của họ thuộc về nhau.

Âm nhạc có lúc đưa họ đi suốt chiều dài những đêm tuyết sáng trắng dòng sông Mátxcova... Vào một buổi tối vài ngày trước hôm làm lễ tiễn nhóm học viên sỹ quan Việt Nam về nước, Natasa mời Nghĩa đi nghe bản concert duy nhất của Beethoven viết cho đàn violin cung Ré trưởng, opus 61, người biểu diễn là David Ostrak, nhạc công vĩ cầm người Nga nổi tiếng thế giới.

Trên đường tiễn Natasa về nhà, Nghĩa cảm thấy chân không muốn bước. Tim anh thổn thức như đang ứa máu...

Nghĩa hiểu, bản nhạc nói thay cho tất cả nỗi lòng Natasa. Cả hai tay trong tay lặng lẽ bước bên nhau.

Khi chia tay, Natasa nắm lấy cả hai bàn tay Nghĩa:

- Mẹ em đã từng tiễn bố đẻ của em ra trận. Bố đẻ em không bao giờ trở về nữa. ...Không bao giờ nữa, anh ạ... Tổ Quốc anh vẫn còn một nửa chưa được giải phóng. Hãy giữ mãi nụ hôn này cho em...

Nghĩa định nói điều gì, thì cửa sổ nhà ai đó phía trên chỗ hai người đang đứng chợt hé mở. Từ khung cửa sổ này lời ca thiết tha của bài hát Đôi bờ vang vọng xao xuyến trong không trung. Nghĩa chưa kịp hé lời, Natasa đã lấy ngón tay chỏ bé nhỏ của mình đặt lên môi Nghĩa. Cả hai đứng lặng. Khi bài hát dứt, Natasa khóc nức nở vùng chạy vào trong nhà. Còn Nghĩa hai chân bị chôn chặt trong tuyết...

Đấy là nụ hôn đầu tiên và cũng là nụ hôn vĩnh biệt...

Nghĩa chết lặng, và hiểu thế nào là yêu.

Đặt chân về đến Hà Nội đầu năm 1957, sắp vào Tết, tiết trời năm ấy rét như cắt, nhưng

Nghĩa vẫn thấy mình nóng bừng bừng. Đôi lúc Nghĩa tự nói với mình trong lòng ...Không bao giờ nữa... Nghĩa cố hết sức che giấu những nỗi niềm ngổn ngang đằng sau vẻ mặt hân hoan của mình khi trở về sống với bố mẹ.

... Không bao giờ trở về nữa... những đồng đội của mình đã ngã xuống trên các chiến trường Tây Bắc... Không bao giờ nữa... những gì chỉ đến có một lần và chỉ một lần trong cả đời mình mà thôi... Ôi Natasha!

Đơn vị chưa kịp nói gì về công tác và nhiệm vụ sắp tới, Nghĩa đã phải lo toan một việc trọng đại. Cả nhà đều giục Nghĩa lấy vợ. Một bất ngờ lớn - Nghĩa chưa kịp nghĩ tới, cũng chưa hoàn hồn sau mối tình đầu để có thể đủ tâm trí nghĩ tới... Nhưng nhà đã chuẩn bị xong cả cô dâu rồi!

Rất ráo nhất là ý của mẹ Nghĩa và Cúc. Hình như phụ nữ có những suy nghĩ và mối lo chung.

Bà giáo Tuyên:

- Học xong, về nước là để chiến đấu tiếp, có phải thế không con?
- Nhất định là thế rồi mẹ ạ.
- Thế thì lập gia đình đi. Như thế dù con có đi đến cùng trời cuối đất mẹ vẫn yên tâm.
- Bác còn phải có cháu nội ở nhà, anh đi xa bác mới đỡ nhớ...

Bà giáo Tuyên nói một câu. Cúc lại thêm vào một câu.

Vào những ngày này, gần như sau mỗi buổi dạy học, Cúc lại đến nhà bác mình, có hôm đèo cả mẹ đến. Chị Hương vợ anh Chính cũng có lúc góp phần. Bây giờ hình như phụ nữ của cả họ Phạm quyết tâm thuyết phục Nghĩa bằng được việc lấy vợ. Bà giáo Tuyên khi nói chuyện với Nghĩa, hết nắm tay, nắm vai lại ôm đầu con. Bà chỉ sợ sẽ tuột mất con trai mình nếu Nghĩa nói "Không!".

Ông giáo Tuyên thủng thỉnh:

- Con đi hết chiến trường này đến chiến trường khác. Sẽ còn đi xa nữa. Con nên chiều ý mẹ, vì mẹ thương con chịu đựng gian khổ vất vả nhất trong tất cả mấy anh em...

Nghĩa không tìm ra được lý lẽ nào để trì hoãn. ...Anh Chính đã cưới chị Hương trước khi rời trường Thiếu sinh quân sang học ở Bắc Kinh. Bây giờ đến lượt mình thì đúng quá rồi còn gì nữa...

Hai tuần lễ sau khi đặt chân về đến Hà Nội, Nghĩa nhận được lệnh chuẩn bị đi làm nhiệm vụ đặc biệt, trong vòng vài tuần tới sẽ lên đường. Sau này được hiểu đây là nhiệm vụ chuẩn bị cho chiến trường B. Lệnh đặc biệt này đưa Nghĩa tới quyết định dứt khoát: Thực hiện mong muốn của mẹ.

Đám cưới năm ấy ngoài tiệc trà, bà giáo Tuyên và Cúc cố xoay sở làm mấy mâm cơm ở nhà dành riêng cho việc mời những người thân thiết nhất trong hai họ. Sự giản dị của cô dâu, chú rể, chủ nhà và khách đến dự cưới hình như chỉ làm nổi rõ thêm sự ấm cúng của tình người. Đúng lúc đón dâu về nhà Nghĩa, cơn mưa ập xuống, trút nước ngập lụt đường phố. Không còn cách nào khác...

Mưa to như thế mà gần như cả ngõ nhà Nghĩa ngó ra đường xem chú rể cõng cô dâu về nhà!

Cuộc sống của một nửa đất nước đang lo cho sự nghiệp giải phóng miền Nam thật đậm bạc. Thiếu tá đoàn trưởng của Nghĩa ở học viện Phrun-de được mời làm chủ buổi lễ thành hôn. Trước khi ra về, đoàn trưởng kéo Nghĩa ra góc vắng:

- Một lần nữa chúc mừng vợ chồng cậu hạnh phúc. Mình thành thật xin lỗi cậu.
- Có chuyện gì thế anh?
- Thực lòng khi cùng với cậu bước chân xuống ga Hàng Cỏ mình mới yên tâm.
- Anh nói gì em không hiểu.
- Mình cứ sợ cô Natasha buộc chân cậu ở lại Mátxcova. Thậm chí mình đã phải báo cáo tổ chức nỗi lo này. Cậu thông cảm, bộ đội thời chiến mà.
- Có lúc nào em quên nhiệm vụ không anh?



- Bây giờ thì mình có thể nói được cậu là học viên xuất sắc nhất của đoàn!

- Cảm ơn anh nhiều lắm. – Nghĩa ôm chầm lấy trưởng đoàn.

- Thực ra chi ủy đã mấy lần định đưa cậu ra kiểm điểm, hoặc đề nghị cho về nước để phòng ngừa những hệ quả xấu. Mọi người rất sợ cậu làm ảnh hưởng thanh danh quân đội ta.

- Em biết.

- Biết sao vẫn cứ dính với Natasa, làm người ta thót tim. Họp lên họp xuống mất bao nhiêu thời giờ!

- Các anh yếu tim thế à?

- Đồ quý!

Nhưng em cũng biết Natasa và em yêu nhau thiêng liêng vô cùng. Chẳng biết cắt nghĩa như thế nào cho anh hiểu nhỉ... Lúc nào hai đứa tụi em cũng như sống trên mây... Có phải em lãng mạn quá không anh?

- Có bao giờ em có ý định ở lại hay cưới Natasa làm vợ không hả Nghĩa? Phải nói thực!

- Vâng. Cả Natasa và em say mê nhiều chuyện quá, thú thực tụi em chưa đủ thời giờ để nghĩ đến điều đó anh ạ. Chúng em lúc ấy có quá nhiều điều để yêu trong lẽ sống của mình. Từng hơi thở, từng ý nghĩ, lúc nào cũng như đang bay cao trên trời. Người ngoài cuộc như anh không hình dung được đâu! Chúng em triết lý với nhau rất nhiều về những gì tụi em cảm nhận được. Âm nhạc, nghệ thuật... Đúng là có một thế giới khác thật anh ạ! Chúng em chấp cánh cho nhau...

- Thế này mà cô Nguyệt nghe được thì cậu toi!

- Nguyệt biết hết cả rồi mà!

- Cái gì?

- Em không nói đùa đâu. Đầu thú trước khi làm lễ cưới!

- Được khoan hồng?

- Được tha bổng!

- Thật thế hả?

- Vâng, thật mà.

- Thôi thôi, tôi vái cậu. Cậu thật là hạnh phúc!

Cô dâu Trần Bích Nguyệt kém Cúc một tuổi, cũng con nhà giáo, gốc Hà Nội, cháu ngoại một nhà Nho, một nhà thư pháp nổi tiếng, cụ Trần Thư Điền ở phố Hàng Nón. Nguyệt là bạn cùng học sư phạm trung cấp với Cúc trong kháng chiến. Bố mẹ Nguyệt đều tham gia kháng chiến, làm trong ngành ngân hàng. Năm 1951 mẹ Nguyệt bị chết trong trận giặc Pháp ném bom bến đò Âu Lâu ở Yên Bái, giữa lúc bà làm nhiệm vụ chuyển tiền từ an toàn khu ở Chiêm Hoá sang để chuẩn bị cho chiến dịch Tây Bắc.

Về Hà Nội, Cúc dạy tiếng Nga và Nguyệt dạy văn, cùng một trường. Cúc và bà giáo Tuyên “dắm” Nguyệt cho Nghĩa từ lâu. Nguyệt không có vẻ đẹp gì đặc sắc, nhưng được cái da trắng, cao ráo, có cặp mắt thông minh, nói chung dễ nhìn. Còn bà giáo Tuyên ưa nhất cái tính nết na lễ phép của Nguyệt. Đám cưới được cả hai họ thu xếp nhanh gọn theo kiểu cha mẹ đặt đâu con ngồi đấy, vài ngày trước khi Nghĩa lên đường.

...Tình yêu giữa Nghĩa và Nguyệt thực sự nảy nở và đâm bông kết trái trong những năm sau đó. Đây là những ngày tháng Nghĩa được huấn luyện gian khổ tại vùng Hoà Bình - Ba Vì - Vĩnh Phú, rồi sau đó chính Nghĩa lại tham gia việc huấn luyện hết đợt này đến đợt khác, chuẩn bị cho các đơn vị bộ đội đi B. Những buổi học chính trị, những ngày học những thao tác chiến đấu và sử dụng vũ khí, khí tài mới. Kết thúc một đợt huấn luyện thường là những ngày đeo đá, leo núi, đi bộ triền miên... bất kể thời tiết nào, ngày hoặc đêm, tập nhịn đói, tập chịu khát. Những cuộc tập trận, lúc chiến đấu cá nhân, lúc chiến đấu theo các đơn vị lớn nhỏ khác nhau. bất kể địa hình nào, tình huống nào... Một vài tuần, có khi hai ba tháng Nghĩa mới có dịp về thăm nhà một lần. Khi Nghĩa từ biệt mọi người thân yêu ruột thịt của mình để cùng đơn vị lên đường vào Nam, bé gái Mai lên bốn tuổi, cún Tân lên hai.

Những năm tháng quyết liệt và khắc khoải, cho đến khi cô giáo Nguyệt đón thiếu tá thương binh Phạm Trung Nghĩa từ Quân y viện 108 về nhà.

Cuộc sống tiếp tục có trăm nghìn điều phải lo toan, công việc đuổi theo ngày tháng. Thế nhưng vẫn có đêm Nghĩa ôm xiết vợ:

- Em ạ, không biết bao nhiêu lần, cho đến bây giờ, có lúc anh vẫn cứ sờ sợ trong tay mình chỉ là một giấc mơ... Về nhà mấy năm rồi mà nhiều lúc cứ ngỡ là anh đã mất em và các con, nghĩa là vẫn còn ngờ ngợ mình không bao giờ trở về nữa... Còn sống rành rành thế này mà cứ ngờ ngợ là mình đã chết, thật kỳ lạ!

- Bây giờ thì em chắc chắn là em còn anh! – Nguyệt ghì chặt lấy chồng.

- Anh là một người lính sợ chết, phải không em nhỉ? Không bao giờ trở về nữa. Không bao giờ nữa - chính Nghĩa cũng không hiểu mấy tiếng cuối cùng là mình nghĩ trong đầu hay đã nói ra thành lời.

- Không phải như vậy. Còn hơn cả giấc mơ anh ạ. Em vẫn nghĩ chúng ta không thể chết! Bây giờ thì em càng tin như vậy.

- Đúng là chúng ta sống nhờ vào niềm tin mãnh liệt.

- Có những đêm vô vô chấm bài, có lúc đang đạp xe trên đường, từ nhà đến trường hoặc đi sơ tán... Thỉnh thoảng em phải nắm chặt tay lại, tự nói với mình: Chúng ta không thể chết! Không được chết! Anh nhất định sẽ về! Khi là đào hầm cho hai con nơi sơ tán, khi là cún Tân qua khỏi bệnh sởi, khi thoát một trận bom... Vượt qua được một khó khăn, em lại tự nắm chặt tay, tự nói với mình những câu như thế. Thật là những năm tháng khó tin anh ạ...

- Chúng ta trở thành bất tử?

- Không bất tử, nhưng không thể chết. Đến ngày đón anh ở Quân y viện 108, chỉ kém sáu ngày là đúng 11 năm đằng đẳng!

- Ôi Nguyệt!.. Chúng mình còn sống, anh càng thương những anh em đã hy sinh.

- Trong cả nước mình có gia đình nào không mất mát hủ anh?

- Khổ nhất vẫn là nông dân em ạ. Anh thăm thía nhất điều này trong những ngày ở Quảng Trị. Riêng các đơn vị anh phụ trách, theo dõi quân số anh thấy cứ mười chiến sĩ hy sinh thì phải có đến bảy hay tám người là từ nông thôn.

Hình như nông dân thời nào cũng khổ hơn những người khác, có phải không anh?

- Có lẽ như vậy. Không biết cho đến bao giờ... Sinh viên tốt nghiệp hay chưa tốt nghiệp hy sinh ở Quảng Trị cũng nhiều. Anh vừa mới tổng kết xong phần tình hình thương vong của chiến dịch Quảng Trị.

- Đúng ra mỗi ngày em phải nhận được của anh ít nhất một thư. Nhưng em hiểu, đấy chỉ là mơ ước. Thư anh gửi về không nhiều, kể cả những lá thư viết dở. Có những thư em đọc đi đọc lại không biết bao nhiêu lần, nhất là các thư anh viết sau khi kết thúc chiến dịch... Những lá thư ấy là chỗ dựa của em...

- Đến bây giờ anh vẫn không hiểu nổi trong hàng trăm, hàng trăm đồng đội thuộc đơn vị anh trên chiến trường Quảng Trị, anh là người duy nhất còn lại trong cái cối xay thịt!.. Người chiến đấu vô cùng ngoan cường hy sinh đã đành, người sợ chết cũng không sống sót được, thật là khủng khiếp. Lính sợ chết cũng nhiều lắm em ạ, nhất là các lính bổ sung...

- Tất cả chúng ta là người chứ đâu có phải là sắt đá.

- Đành là thế, em ạ. Còn sống tro tro thế này mà nhiều lúc anh không tin là mình còn sống! Đến nỗi thỉnh thoảng anh phải tự véo vào da thịt mình, hay tự lấy tay đập đập vào người mình để xóa đi sự ám ảnh của mọi cảm giác ngờ vực, để biết mình thực sự còn sống...

Nguyệt ôm chặt lấy chồng, hôn rất lâu:

- Cái hôn này có là thật không anh?

Cả một quá khứ rực sáng trong ký ức của Nguyệt. ...Tiếng đàn vĩ cầm nỉ non réo rắt năm nào Nguyệt chưa hề được nghe nhưng được Nghĩa thuật lại cho nghe từ con tim mình... Những lúc

ngồi hầm cổ ôm chặt lấy hai con để che chắn bom đạn cho chúng... Loáng thoáng câu chuyện về Natasa... Một chút ghen... Những lá thư đọc đi đọc lại đầy nước mắt mà vẫn chưa thấy Nghĩa về...

Có một đêm khuya, một đêm khuya duy nhất, Nguyệt thủ thủ hỏi chồng:

- Anh quên Natasa rồi hay sao?

- Không!.. Em ghen à? thương tá thương binh Phạm Trung Nghĩa dẫn đo hỏi lại vợ.

- Không!

- Thật không?

- Thật, có lúc ghen nhưng thực ra là không.

- Vì sao ghen lại là không hả em?

- Vì Phạm Trung Nghĩa của em phần nào có công lao tác thành của Natasa!

- Trời ơi, Nguyệt của anh!

Trong cái giây phút duy nhất ấy, lần đầu tiên Nguyệt cảm nhận được sâu sắc nhất tất cả những gì không thể nói thành lời trong tình yêu của chồng dành cho mình... Câu chuyện này không bao giờ diễn lại nữa, nhưng tình cảm này thường bùng sáng lên trong ký ức Nguyệt, vào những giây phút Nguyệt xúc động nhất. Tình cảm này giờ đây cũng làm cho bà xúc động như vậy:

-Anh nói đi, cái hôn này là có thật không anh!

Nghĩa ghì riết vợ, mãi mới nói được:

- Cái hôn tự nó trả lời rồi...

- Có lẽ sống chết cũng phần nào có số thật anh nhỉ?

- Anh nhớ như in, tỉnh lại sau khi bị cưa mất bàn chân phải, bác sỹ trạm xá kể cho anh nghe: **Mấy thương binh mới đến cho biết người công anh về hậu tuyến đã hy sinh ngay sau khi trở lại vị trí chiến đấu. Vì chiều hôm đó toàn bộ khu công sự đơn vị anh chỉ chít các hố bom của B52... Anh đã kể cho em nghe rồi.**

- Em biết...

- Trí nhớ của anh nhiều khi cứ bị đứt quãng, chiến tranh là thế em ạ. Bây giờ anh nhớ lại còn một chi tiết anh chưa kể: Ngay sau đó có một việc làm anh khóc, khóc thảm thiết.

- Cầu mong người anh hùng của em cũng biết khóc vì sợ!

- Không đến nỗi thế, em ạ. Hôm ấy, sau khi kể cho anh nghe về những thương vong mới ngoài hoả tuyến, bác sĩ đưa lại cho anh các giấy tờ còn sót lại trong bộ quần áo rách bươm của anh khi đến trạm. Dở ra xem, thấy trong đó có bức thư lạ, những dòng chữ đứt đoạn, vôi vàng... Đọc xong, anh hiểu đấy là thư của người công anh muốn gửi về cho gia đình. Lúc này hỏi ra anh mới biết là của cậu ta, trung úy Lâm. Anh cầm chặt lá thư trong tay, thật ra đấy là hai mảnh giấy, những hàng chữ không đầu không đuôi, tự nhiên anh bật lên khóc, khóc xé ngực, vì mình còn sống, mà người cứu mình và nhiều đồng đội khác trong trận này không còn nữa...Đó là lần đầu tiên trong đời lính anh khóc.

- Lâm chắc không nghĩ rằng đấy là lá thư cuối cùng viết cho gia đình mình ở Hà Nội...

- Chắc thế. Trong những tuần cuối của chiến dịch Quảng Trị, quân số đơn vị anh phải bổ sung thường xuyên. Đến nỗi nhiều cán bộ, nhiều chiến sĩ anh chưa kịp biết mặt biết tên đã hy sinh... Trên vừa giao cho anh đại đội của Lâm lúc tảng sáng, nhưng mới đến xế trưa đại đội này đã thương vong gần hết, trên lại phải bổ sung lính mới... Khi được ra viện Tám, đến nhà thắp hương cho Lâm, lúc nhìn lên ảnh trên bàn thờ anh mới biết rõ mặt người đã cứu sống mình. Ôi, Lâm còn trẻ quá...

- Lúc em mang thư đến nhà Lâm, gia đình đã nhận được giấy báo tử. Cậu ấy tốt nghiệp kỹ sư Bách khoa, làm trợ giảng được ít lâu là ra trận ngay. Lúc này cả nước đang thực hiện “3 sẵn sàng”, nhất là trong thanh niên. Lá thư là thứ duy nhất Lâm để lại cho gia đình trước khi hy

sinh. Vợ Lâm ôm lấy em mà khóc. Em kể Lâm là người cứu anh, thế là cô ấy cứ đòi đến thăm anh ngay trong bệnh viện, rồi cả em và cô ấy cùng khóc. Em nhớ con gái Lâm năm ấy vừa học xong lớp mẫu giáo...

- Từ chiến trường trở về, anh mới càng hiểu mẹ, hiểu em, hiểu tất cả các bà mẹ của đất nước ta. Những người phải chịu đựng nhiều nhất, hy sinh nhiều nhất. Phải từ chiến trường trở về mới hiểu được thấu đáo điều này em ạ.

Anh còn nhớ hôm tiễn anh chứ? Cậu mợ, bố em, thím Tuấn, tất cả các anh chị em, các cháu có mặt đông đủ. Lúc anh đi, cả nhà đi theo. Em ngồi lại và ôm chặt hai con vào lòng mình. Trong đầu chỉ một ý nghĩ duy nhất: Chúng ta không thể chết! Trong nhà chỉ còn lại ba mẹ con. Hai con còn bé quá, Mai cứ hỏi tại sao mẹ khóc, còn Tân thì giãy ra đòi chạy theo ông bà...

- Anh nhớ và anh hiểu... Anh bế mãi bé Tân rồi đưa cho cậu mợ...

- Ý nghĩ không thể chết giúp em vượt qua tất cả. Cũng may là cậu mợ giúp em rất nhiều, nhất là những năm sơ tán...

Không gian tịch mịch trong đêm khuya tiếp tục lắng nghe câu chuyện thủ thỉ bên nhau giữa một người từ cõi chết trở về và một người với niềm tin không thể chết...

## 4.

Bản đánh giá cuộc chiến tranh Khmer đỏ trên biên giới nước ta do tướng Lê Hải ký gây ra cho ông Đoàn Danh Tiến những ý nghĩ trái ngược nhau. Ban Tuyên huấn, nơi ông mới được chuyển đến từ chưa đầy một năm nay, thường được trên cung cấp những tài liệu quan trọng như vậy để tham khảo cho việc soạn viết bài giảng cho các lớp chính trị. Là vụ trưởng Vụ Biên tập của Ban, ông Tiến là người duy nhất trong Vụ được Ban cho phép tiếp cận những tài liệu ở cấp độ này. Cũng có lúc ông được thay mặt Ban dự những cuộc họp liên tịch nhiều cơ quan về các chủ trương chính sách mới. Song tại những cuộc họp này ông nghe là chính. Ông tự biện hộ: Nhiệm vụ của mình bắt đầu sau khi những cuộc họp này kết thúc...

Nghề làm báo lâu năm trước đây của ông tạo cho ông cơ hội quen biết nhiều nhân vật quan trọng, nhiều đối tượng khác nhau trong xã hội. Cuộc sống đào luyện cho ông cách đối nhân xử thế thích hợp. Ông biết nhiều, đi nhiều và viết cũng nhiều. Sự lão luyện đã làm ông nổi danh trên nhiều tờ báo. Chính điều này khiến cấp trên bớt ông ra khỏi công tác làm báo để tăng cường cho công tác tuyên huấn, nhất là từ khi cuộc kháng chiến chống Mỹ xâm lược đi vào thời kỳ kết thúc, đất nước đứng trước nhiều vấn đề mới...

Phân tích của Lê Hải về tình hình trong khu vực và âm mưu của Khmer đỏ có cơ sở xác đáng - ông Tiến thừa nhận Nhưng sao Lê Hải bị quan thế? - một quân nhân đã đi từ Bắc vào Nam rồi lại từ Nam ra Bắc... Đất nước là tuyến đầu chống chủ nghĩa đế quốc, là người đi tiên phong trong cao trào cách mạng thế giới, ai sẽ dám đụng đến ta nữa? Trong chiến tranh, cái đáng sợ nhất là tư tưởng hữu khuynh. Sau chiến tranh, cái đáng sợ nhất cũng là tư tưởng hữu khuynh. Bắt tay vào xây dựng chủ nghĩa xã hội lại càng phải chống hữu khuynh... Là một quân nhân từng trải, sao Lê Hải lại có thể đưa ra những nhận xét bi đát như vậy?

Hay là Lê Hải ăn phải đũa Phạm Trung Nghĩa? Mình đã mấy lần tranh luận với tay này tại các hội nghị bàn về công tác tư tưởng trong thời bình. Anh chàng thương binh này hình như cũng bị chiến tranh làm bị thương cả ý chí chiến đấu. Anh ta lo lắng quá nhiều về các vấn đề sau chiến tranh.

Qua nhiều lần tiếp xúc với ông Lê Hải, ông Tiến còn biết việc Nghĩa đang xin giải ngũ. Nghiên cứu xử lý cuộc chiến tranh biên giới của Khmer đỏ, lại do một người bị thương về tinh thần chiến đấu chấp bút, thì làm sao có được tư tưởng tiến công? Chủ quyền quốc gia và toàn vẹn lãnh thổ là tối thiêng liêng, bất khả xâm phạm. Lại còn họa diệt chủng nữa, mỗi ngày hàng trăm hàng nghìn người dân Campuchia vô tội bị Khmer đỏ giết hại, ta khoanh tay ngồi nhìn được sao? Đã thắng Mỹ, chẳng lẽ không thắng được Khmer đỏ? Phải thừa thắng xông lên mới đúng chứ!

Bài chính luận của ông nhằm bác bỏ những quan điểm của ông Lê Hải mà không nêu đích danh Lê Hải ra đời trong bối cảnh như vậy.

Cả nước đang bừng bừng khí thế, bài báo tạo thêm hưng phấn lòng người và gây tiếng vang lớn. Nhưng trước hết bài báo đã đánh trúng lòng tự ái của một dân tộc vừa mới chiến thắng về vang! Ông Tiến hoàn toàn bị bất ngờ về điều này, cảm thấy mình đang bay vút lên trời cao...

Ông tự rút ra cho mình một kinh nghiệm mới: Thì ra dư luận là một cái gì đó khá mong manh, dễ tác động nếu biết lựa chiều thích hợp! Từ ngày chuyển hẳn về Ban, ngót nghét một năm nay, qua bài báo này ông mới có dịp lại xuất hiện trở lại trên diễn đàn báo chí. Vốn là dân cầm bút viết chuyên mục chính luận, việc bác bỏ những ý kiến của Lê Hải và Phạm Trung Nghĩa đối với ông không khó. Đồng thời nghề viết lách của ông cũng dạy cho ông sự khôn ngoan cần phải có. Ông tránh đụng chạm đến hướng xử lý vấn đề, chỉ đưa ra những lập luận đánh thép về toàn vẹn lãnh thổ, về chủ quyền quốc gia, bảo vệ chủ nghĩa xã hội, gương cao ngạo cờ chiến thắng và nhiều lời bình luận cứng rắn khác.

Sự ra đời đúng lúc của bài báo, lại được nhiều báo chí đăng tải, trở thành một sự kiện báo chí. Những lập luận vững chắc tính lập trường nguyên tắc, tinh thần yêu nước cháy rừng rực trong bài báo, người đọc không bác bỏ vào đâu được... Sự tán thưởng làm cho danh ông Tiến nổi như cồn, tên tuổi ông trong Ban thêm rạng rỡ.

Khmer đỏ tiếp tục leo thang chiến tranh biên giới Tây Nam, cứ như là để tiếp tục thừa nhận những nhận định thô thiển đầy tính chiến đấu của ông Tiến là đúng đắn. Ông càng cảm thấy hãnh diện, càng cảm thấy được cổ vũ đi sâu hơn nữa vào các lĩnh vực kinh tế, xã hội khác mới nổi lên sau chiến tranh... Không biết từ bao giờ ông đưa ra ngày càng nhiều ý kiến về những lĩnh vực quan trọng như cải tạo xã hội chủ nghĩa, xây dựng quan hệ sản xuất mới, cải cách giáo dục, còn đường đi tắt đón đầu của đất nước công nghiệp hoá lên chủ nghĩa xã hội. Ông viết nhiều bài và được in thành tập “tài liệu tham khảo, lưu hành nội bộ, không phổ biến”... Ngôi sao Đoàn Danh Tiến chói sáng trong làng lý luận.

Công việc sau chiến tranh bộn bề, người làm được việc vô cùng thiếu. Đột nhiên Ban chỉ đạo cải tạo xã hội chủ nghĩa ở miền Nam xin ông Tiến vào hỗ trợ công tác tuyên truyền. Đây là nhiệm vụ kinh tế và chính trị rất phức tạp. Có lẽ ánh sáng lấp lánh của ngôi bút lý luận Đoàn Danh Tiến đã thu hút sự chú ý của Ban cải tạo.

Mình ngồi chưa ấm chỗ mà đã có chỉ thị lên đường nhận nhiệm vụ mới! Tuyệt quá, thời cơ lớn đang đến với mình!..

Ông nhâm nhi niềm kiêu hãnh, đón tờ quyết định trên tay với tất cả lòng hăm hở.

- Tôi đến chào anh trước khi vào Thành phố nhận nhiệm vụ mới. Thưa anh, tôi đã sẵn sàng ra trận. - Ông Tiến đến chia tay ông trưởng Ban, thủ trưởng của mình.

- Mời anh ngồi. Thời bình mà anh rất khẩn trương.

- Quốc gia hữu sự, thất phu hữu trách mà anh.

- Đành là như thế... Rất tiếc đang lúc bận rộn nên cơ quan không liên hoan tiễn anh được. - Ông trưởng Ban vồn vã.

- Bày vẽ làm gì anh.

- Anh thông cảm thế là tốt. Tạm coi việc biệt phái này là chuyển đi công tác dài ngày. Tuy tình hình rồi sẽ liệu.

- Xin anh đừng quá bận tâm về tôi.

- Anh Tiến ạ, nếu công việc đòi hỏi, tôi sẽ giao cho tổ chức chuyển anh vào biên chế của Ban cải tạo, hoặc biên chế của Văn phòng Ban ta trong ấy. Lúc đó sẽ phải tính đến việc chuyển cả gia đình anh ngoài này vào.

- Được Ban quan tâm như vậy, tôi xin cảm ơn. Thật là một vinh dự lớn. Tôi cũng làm xong việc chuẩn bị tư tưởng cho gia đình. Bản thân tôi không đặt ra điều kiện gì.

- Nếu ai cũng nghĩ như anh thì công tác tổ chức cán bộ của Ban nhẹ biết mấy. Để anh đi bọn tôi trống vắng lắm, thiếu một cây bút lý luận dày dặn.

- Tre già măng mọc, lo gì anh.

- Hiển nhiên là vậy. Nhưng giữa lúc tiến hành cải tạo xã hội chủ nghĩa tình hình trở nên phức tạp quá. Tự dưng nổ ra vấn đề “nạn kiều”(\*)•[(\*) Vấn đề người Việt gốc Hoa bỏ chạy ra nước ngoài, Trung Quốc gọi đấy là vấn đề nạn kiều.] . Cộng đồng người Việt gốc Hoa lũ lượt bỏ trốn ra nước ngoài. Vấn đề “thuyền nhân” ngày càng nóng bỏng. Khmer đỏ càng leo thang, càng nhiều nước công khai giúp nó chống ta.

- Ông bạn láng giềng lớn là người đỡ đầu số một. - Ông Tiến muốn tỏ ra mình nắm vững vấn đề.

- Thế mà Núi liền núi, sông liền sông... đấy! Mỹ đã quyết định cấm vận. Thái Lan ngoắt một cái bây giờ tự phong là nước tuyến đầu của ASEAN chống ta. Anh xem, công tác chính trị tư tưởng lúc này càng không đơn giản.

- Nhưng uy tín của nước ta sau khi thắng Mỹ lớn lắm anh ạ, không kẻ nào làm gì được đâu. Đụng vào Việt Nam bây giờ là đụng vào lương tri của thời đại!

- Cứ cho là thế...

- Anh ạ, đã thắng nổi Mỹ thì ta làm gì cũng được. Vì thế tôi cho đánh giá bên chỗ các anh Lê Hải và Phạm Trung Nghĩa là bi quan, là mất tính chiến đấu. Trái với cả với nhận định cơ bản

của Đảng ta về nội dung thời đại chúng ta đang sống. Anh có nhận xét như vậy không? - trong khi nói hăm hở, ông Tiến vẫn nhìn thẳng vào ông trưởng Ban, cố tìm sự đồng tình.

Ngẫm nghĩ mãi ông trưởng Ban mới đáp lại:

- Diễn biến tình hình hiện nay phức tạp hơn cả nhận định của bên Viện anh Hải. Lúc Ban nhận được bản đánh giá của Viện anh Hải, tình hình chưa căng thẳng như bây giờ đâu... Báo chí xấu của nhiều nước đang rộ lên chiến dịch chống Việt Nam.

Đoàn Danh Tiến ngắt lời trưởng Ban:

- Xưa nay anh vẫn thích câu ngạn ngữ: “Chớ cứ sửa, lặc đà cứ đi!”. Bây giờ anh chán câu này rồi à?

- Bây giờ tôi muốn thận trọng hơn. Hình như họ đang hòa nhau, thành một chiến dịch hăm dọa. Người thì nói Cộng sản Việt Nam thắng trong chiến tranh nhưng sẽ bại trong hoà bình. Kẻ thì gọi ta là tiểu bá. Tệ hơn nữa là có kẻ còn nói Việt Nam đã từng giương cao ngọn cờ chống xâm lược, bây giờ là kẻ xâm lược...

- Chính vì thế phải chủ động phản công. Phải lên tiếng mạnh mẽ hơn nữa với thế giới. Hàng ngũ trong nước phải xiết chặt hơn nữa, không được một giây phút hữu khuynh... - ông Tiến sôi nổi.

- Không được hữu khuynh, kể cả trong đối nội. Tôi đồng ý với anh điểm này. Đây là lúc càng phải đẩy mạnh chuyên chính vô sản và tăng cường chế độ xã hội chủ nghĩa. Về phương diện này anh hoàn toàn có lý. Chỉ có một điều là...

- Tôi cho rằng mọi việc phải bắt đầu từ nâng cao ý chí chiến đấu. Phải muôn người như một, tập trung dân chủ cao độ. Có cái chất này đã rồi mới bàn được mọi việc... Bây giờ là lúc để hữu khuynh hơn thời chiến... - ông Tiến vào cuộc ngay.

- Tôi thừa nhận anh có một tài năng bẩm sinh. Nói ra là thành văn một cách tự nhiên, cứ như là đọc chính luận... - ông trưởng Ban rót thêm nước cho ông Tiến. - Hùng biện lắm. Song đừng quên cánh tuyên huấn chúng ta thường yếu khi bàn về những chủ trương, biện pháp. Thiên hạ vẫn giấu chúng ta là “nói được nhưng không làm được”. Họ còn đặt nhiều chuyện tiểu lâm về chúng ta nữa.

- Kệ họ anh ạ. Có quyết tâm, không hữu khuynh. Như thế sẽ có tất cả. Đây mới là gốc của vấn đề. Anh thử hình dung, nếu hai cuộc kháng chiến vừa qua thiếu cái gốc này?

- Được lắm. Còn điều này suýt nữa tôi quên. Anh em trong đó nhiệt tình cách mạng rất cao, nhưng lý luận bài vở có hạn thôi. Phần đông là những người trưởng thành trong thực tế chiến đấu. Anh cần chú ý điều này. Nếu không sẽ dễ va chạm. Nhất là cần tránh việc lên lớp người ta, đừng để sinh ra mặc cảm...

Tiến Đoàn Danh Tiến đi rồi, trưởng Ban không khỏi phân vân: ...Tiến hồi này hiểu thẳng quá. Lúc nào đó phải kìm cương cậu ta lại một chút! Con ngựa này háu đá!..

Ra về, Đoàn Danh Tiến hỉ hả về những đánh giá cao của trưởng ban dành cho mình, song không khỏi băn khoăn về mấy câu dặn dò cuối cùng. Tuy nhiên ông đủ tỉnh táo để nhận ra yếu điểm kinh niên của mình là tính hiểu thẳng. Nó đã từng đưa ông lên cao, nhưng cũng làm ông mất khối bạn.

Suy cho cùng nhận xét của trưởng Ban không sai, chứng tỏ ông ta thiện chí với mình...

Ông Tiến cảm thấy yên tâm.

Về đến phòng làm việc, hãy còn nhiều thời giờ. Ông Tiến điện thoại muốn đến chào tướng Lê Hải. Thiếu tướng vui vẻ nhận lời. Xe đưa ông Tiến đánh loáng đã tới nơi.

Câu chuyện giữa hai người loanh quanh thế nào lại đụng chạm đến bài báo nổi tiếng của ông Tiến ngầm phê phán quan điểm của Viện.

- Anh Tiến vào trong đó, tôi thiếu vắng một người luôn luôn gây cho tôi nhiều cảm hứng để tranh luận.

- Có như thế mới vỡ vạc ra anh Hải ạ.

- Nói thế nào nhỉ? Đứng về mặt cổ vũ phong trào, tôi thấy bài báo của anh tốt lắm. Song tôi tự hỏi cuộc sống ngày nay quá rắc rối, chúng ta có nên giữ mãi cách tuyên truyền giản lược như thế không? Khi đất nước phải đối mặt với thực tế phức tạp hơn nữa thì sẽ tính sao?..

- Anh nói thế thì tôi yên tâm, nghĩa là không có chuyện hiểu lầm nhau. - Ông Tiến cố giấu sự không hài lòng của mình.

- Anh Tiến ạ, báo cáo của Viện tôi là để sử dụng cho công tác nghiên cứu, nhất là đối với những người tham gia hoạch định các chủ trương chính sách trong thời bình. Nhưng dù sao nội dung báo cáo cũng chỉ là những đánh giá chủ quan của Viện tôi thôi. Còn phải chờ thực tế kiểm nghiệm.

- Theo tôi điều cực kỳ quan trọng lúc này là phải nắm vững tư tưởng chủ động tiến công, thừa thắng xông lên anh Hải ạ. Phải lấy cái đà thắng này át hết mọi chuyện. Tinh thần lúc nào cũng phải được lên dây cót, để chùng xuống là sinh chuyện ngay!

- Về mặt tư tưởng, anh cố chủ động như vậy là điều hiểu được. Nhưng mới có mấy tuần thôi, tình hình phức tạp nhanh hơn so với khi chúng tôi gửi báo cáo. Anh Nghĩa và tôi vẫn e rằng còn nhiều điều chưa lường hết.

- Cứ cho là như thế đi. Dĩ bất biến ứng vạn biến là phải giữ vững tư tưởng chủ động tiến công. Nghe nói anh Nghĩa xin giải ngũ, có phải thế không anh?

- Có chuyện ấy.

- Không thể tin được!

- Hoàn cảnh gia đình anh Nghĩa có nhiều chuyện éo le quá, bản thân lại là thương binh nữa anh Tiến ạ...

- Khó khăn thì không bao giờ hết. Nhưng đã thắng được Mỹ thì việc gì ta cũng làm được. Nói lên điều này với một vị tướng như anh là thừa. Điều tôi quan tâm bây giờ là giữ vững tư tưởng chủ động tiến công trong thời bình như thế nào?

- Vâng. Đây là vấn đề thời sự.

- Trong các nghị quyết của Đảng về công tác chính trị tư tưởng cũng nhấn mạnh điều này. Thời bình điều này mới khó, anh Hải ạ. Không biết anh có hay trao đổi với anh Nghĩa không?

- Nhiệm vụ người lính chúng tôi làm xong rồi, chúng tôi có quyền nghỉ ngơi. Bây giờ cò đến tay những người như anh đấy. - tướng Lê Hải cười vui, đẩy quả bóng trở lại phía ông Tiến.

- Chúng tôi đâu dám thoái thác. Nhưng chắc chắn bọn cầm bút chúng tôi còn phải trông chờ nhiều vào kho tàng kinh nghiệm chiến đấu của những chiến sỹ cách mạng cầm súng như các anh.

- Thế là anh chia chúng ta thành hai phe rồi đấy nhé!

- Người khơi mào là anh. Nhờ anh cho tôi gửi lời chào anh Nghĩa... Có lẽ anh cũng nên.

- Nên gì nữa hả anh Tiến?

- Chỗ anh em với nhau nói thật, anh nên có vài lời khuyên giải anh Nghĩa.

- Có chuyện gì hệ trọng không anh? - mắt ông Lê Hải rạn vỡ ra sau cặp kính.

- Anh nên khuyên anh Nghĩa xem lại ý định xin giải ngũ. Dư luận sẽ đánh giá không hay đâu.

- Thuần tuý vì lý do gia đình thôi mà. Có gì mà phải xem lại? - ông Hải thực bụng không hiểu.

- Quá trình trong quân đội của anh Nghĩa hiển hách như vậy, chiến công đầy người, thế mà lúc này xin giải ngũ thì uổng lắm. Sẽ bị mang tiếng là nhụt ý chí phấn đấu đấy. Thế là rơi vào thoái hoá, là khờ dại! Tôi không muốn dạy khôn anh Nghĩa, nhưng không nghe tôi, sẽ mất cả chì lẫn chài cho mà xem. Như thế thì tiếc cho anh Nghĩa lắm...

- Nhụt ý chí phấn đấu, thoái hoá... có khác gì đào ngũ không? Sao anh không nói thẳng ra như thế?

- Thế là anh hiểu đúng ý tôi. Đối với quân nhân cách mạng những khái niệm ấy là một, anh Hải ạ.



- Xin anh đừng quên, anh Nghĩa là thương binh nặng. Thà xin giải ngũ còn hơn là mang tư tưởng công thần chứ? Tôi lại cho đấy là một cử chỉ cao quý.

- Nhưng anh Nghĩa còn là đảng viên. Mà đảng viên thì phải chiến đấu đến hơi thở cuối cùng. Anh và tôi, tất cả các đảng viên đều được học như vậy, đều tuyên thệ như vậy trước khi xin vào Đảng.

- Vâng, nói thế thì chịu. Tôi sẽ nhắc lại Nghĩa.

- Anh nên ngăn cản anh Nghĩa.

- Gặp anh, lúc nào tôi cũng thấy một không khí sôi nổi. Bao giờ anh lên đường?

- Theo kế hoạch là đầu tuần tới.

- Cấp tốc thế? Hòa bình rồi mà cứ như thời chiến vậy!

- Tôi phải mượn câu nói nhà binh của các anh: Quân lệnh như sơn!

- Anh đúng là con người rất nguyên tắc! Xin anh chờ tôi một chút. – tướng Lê Hải rời sa-lông tiếp khách, đi ra chỗ bàn làm việc nhắc điện thoại nói chuyện với người thư ký của mình mấy câu rồi quay trở lại: - Anh nhận công tác mới đột xuất quá, anh Nghĩa và tôi chưa kịp trang trải với anh một món nợ lớn.

- Nợ nần gì thế?

-Để tôi châm thuốc cho anh đã rồi xin nói chuyện tiếp.

Tướng Lê Hải đánh diêm châm thuốc cho ông Tiến, rót tách chè mới, hỏi thăm ông Tiến về việc chuẩn bị cho công tác mới. Một lát sau người thư ký mang đến cho tướng Lê Hải một chồng sách mới in. Tướng Lê Hải ngó lại một lượt nữa rồi mới đưa cho ông Tiến:

- Xin biểu anh tập truyện ngắn mà anh đã vui lòng tìm giúp nơi xuất bản và viết bài giới thiệu. Công anh lớn lắm. Tôi phát hiện ra anh còn là một nhà bình luận văn chương nữa!..

Ông Tiến đỡ lấy chồng sách, đếm được năm quyển:

- Tiền nhuận bút cho bài giới thiệu của tôi đáng giá 5 quyển, có phải không? - ông Tiến cười vui, giơ một quyển lên ngắm nghía rồi đọc to: - ...Truyện kể giữa những trận đánh – những giai thoại khi chiến trường im tiếng súng... Sách in trình bày trông cũng được đấy chứ. Tôi quên bằng việc in ấn này.

- Công lao anh lớn lắm. Thực ra anh Nghĩa và tôi có biết gì về văn chương đâu. Cả hai chúng tôi chỉ là người kể chuyện, viết thành truyện lại là một nhà văn trong Viện tôi. Anh ta nằng nặc đòi in thành sách, vì để thời gian lãng quên thì hoài, nhưng anh ta vác bản thảo đi mấy nơi mà không được in, chẳng nơi nào còn kinh phí.

- Thời buổi khó khăn mà.

- Vâng, nếu anh không giúp cho thì...

- Nhưng tác giả vẫn là tên anh và anh Nghĩa đây này. - Ông Tiến chỉ lên bìa tập truyện.

- Vâng, anh ta chỉ chịu ghi tên mình là người chép truyện thôi. Anh ta nói bài giới thiệu của người có tên tuổi như anh sẽ làm cho tập truyện gây được tiếng vang.

- Cũng như hai anh, văn chương đâu có phải là chuyện của tôi. Nhưng khi đọc bản thảo tôi thấy nhiều giai thoại rất lý thú và cảm động nên nhận lời giúp. Nhất là các truyện như Mất mũ cối, Cu Tý, Vồng em bên vồng anh, Cho em xin tý giống...

Có lẽ anh rất trung thực với cảm xúc của mình, nên bài giới thiệu của anh rất cảm động! Hiếm khi tôi được thấy một Đoàn Danh Tiến là của chính anh như thế. Anh Nghĩa và tôi đều sùng sốt. Phải cảm ơn anh nhiều lắm.

- Khi đọc xong bản thảo, tôi cứ tự nói mãi với mình: Đúng là bộ đội Cụ Hồ! Chỉ bộ đội Cụ Hồ mới có thể lạc quan yêu đời đến như vậy... Thế là tôi dựa vào cảm nghĩ đó viết bài giới thiệu. Cảm hứng mãnh liệt, nên viết một mạch, nhanh lắm! Tập truyện này là món quà quý anh và anh Nghĩa tặng tôi trước khi tôi vào Nam.

- Qua bài giới thiệu này, chúng tôi khám phá ra một anh Tiến mới! Chân thật với sự rung

cảm của chính mình! Anh Nghĩa và tôi đọc đi đọc lại mãi. Cố giữ liên hệ với nhau thường xuyên nhé... – tướng Lê Hải chân tình.

Ngồi trong chiếc Lada trên đường về nhà, niềm vui về tập sách được biểu như đang nâng ông Tiến lên tầm cao mới.

Ông Tiến đọc nhanh lại một lượt bài giới thiệu do chính ông viết cho tập truyện. Bản thân ông cũng không ngờ mình đã có thể viết được một bài giới thiệu xúc động đến thế... Đầu óc ông lâng lâng những lời ca ngợi của Lê Hải.

Ồi Lê Hải đã phát hiện ra chính ta! Trong ta còn có một con người rung động được lòng người...

Lời khen chân thành của Lê Hải làm cho ông Tiến càng tự tin vào mình. Niềm vui vì sắp được tung hoành trên miền đất mới được nhân lên nhiều lần trong lòng ông Tiến.

Tuy nhiên vẫn óc điều gì vương vương. Trong thâm tâm ông Tiến có một điều không vui nho nhỏ: ông không thể chia sẻ với nhận xét ít nhiều có tính phê phán của trưởng Ban. Người làm chính trị phải luôn luôn nắm cái gốc của vấn đề, còn chủ trương biện pháp cụ thể là nhiệm vụ chiến đấu của giới chuyên môn, chỗ này trưởng Ban lẫn sân người khác, mình nhất quyết không nhảy vào...

Ngẫm nghĩ kỹ, ông Tiến ngạc nhiên thấy trong suy nghĩ của tướng Lê Hải cũng có cái gì na ná như của đồng chí trưởng Ban, na ná như của Nghĩa.

...Những vị này nhìn xa trông rộng hơn ta?

...Hay là các đồng chí này đã có những dấu hiệu mệt mỏi, còn ta vẫn tỉnh táo, sung mãn?

...Chính tướng Lê Hải đã phải nói Nghĩa xin giải ngũ vì có liên quan đến hoàn cảnh gia đình éo le, đấy không phải là biểu hiện của mệt mỏi hay sao?..

Trong thâm tâm, ông Tiến không muốn trực diện chê bai hay lên lớp những người như Lê Hải, Nghĩa, đồng chí trưởng Ban. Ông thừa biết họ hơn mình mấy cái đầu, nên tự nhủ phải cố tỉnh táo để khỏi thất thố, song kiểm chế cái thói quen luận chiến sao mà khó thế!

Hình như mình chỉ vừa mấp máy cái mồm là cái tật khẩu chiến xổng ra liền!

... Nếu họ nhìn xa trông rộng hơn ta, thì ta phải động não nhiều hơn. Nhưng nếu đấy là dấu hiệu của sự mệt mỏi thì ta không được bỏ lỡ thời cơ. Ai cũng có thời của mình, bây giờ là đến thời của ta. Có cách gì khẳng định được điều này không nhỉ?

Xe đỗ xích trước nhà.

Lúc này ông Tiến mới bước ra khỏi những suy tư lan man.

Ông bước vào đến giữa nhà mà cứ như là đi vào chỗ không người, mặc dù vào giờ này mọi người đều ở nhà. Sau mấy câu chào hỏi chiếu lệ, mọi người ai làm việc nấy. Ngó quanh một lúc, ông đi tìm dây và giấy báo buộc tập truyện lại thành một gói gọn ghẽ, định bụng sáng mai sẽ trao cho thư viện của Ban.

Truyện thì mình đọc rồi, nhà này có ai ngó ngang đến sách vở đâu!..

Ngắm lại bọc truyện thấy gọn ghẽ, ông mới quay ra cất cặp, thay quần áo, chuẩn bị đi tắm...

...Cái lão Lê Hải này tinh tướng, chỉ được cái nói đúng... Chân thật, đầy cảm nghĩ xúc động! Chính mình cũng không ngờ có thể viết nên bài giới thiệu rung cảm lòng người như vậy... Thế là ít nhiều trong con người mình cũng có cái máu văn chương, có một tâm hồn, có một con người khác nữa - những suy nghĩ trong cái tắm mát rượi làm cho ông Tiến khoan khoái hẳn lên, quên mọi bức dọc trong phút chốc về sự lạnh nhạt trong gia đình.

Khi dội đến gáo nước cuối cùng trong nhà tắm, cái nóng ầm ầm oi oi chung quanh lại dần dần chiếm lấy con người ông. Lời khen của Lê Hải về tài văn chương của ông lúc này vẫn còn đủ mạnh níu lại những cảm giác dễ chịu trong con người ông thêm đôi ba phút nữa. Song khoảnh khắc này chẳng được lâu bền cho lắm...

Không hiểu sao, những so sánh ông nghĩ ra cho mình tự bao giờ bao giờ, những điều ông đem thân phận ông ra đối chiếu với Lê Hải, với Phạm Trung Nghĩa, với trưởng Ban, với bao nhiêu người khác, giờ đây lại bị cái nóng oi ả kéo về thức tỉnh ông. Trong thâm tâm lúc này lúc

khác ông đã ầm ức khi nhiều khi ít về những điều tự mình so sánh với người như thế. Ông cố tìm cách quên đi, nhưng hình như lần nào cũng chỉ làm cho những ầm ức tự mình gây ra cho mình hằn sâu thêm, càng nung nấu thêm trong tâm can ông một điều gì đó...

Có lúc ông tặc lưỡi: Cái máu tiến thủ trong người mình nó hay so đo như thế!..

Sau cái tắm mát rượi, những cái ầm ức không gọi mà về ấy lại bỗng dưng ập tới... Lần này nhanh quá, ông chưa kịp mặc xong quần áo, một chuyện nhức nhối khác đã xâm chiếm đầu óc ông. Khi cài xong khuy áo cuối cùng, cái dư vị ngọt ngào lâng lâng của lời Lê Hải khen bỗng dưng trở nên đắng ó trong miệng. Miệng ông Tiến lâu bầu, cứ tự nó buột ra thành lời:

- Vợ với chẳng con! Bố tiên sư khi, thật là cái nợ đời!

Chuyện đã xảy ra đã từ mấy tuần nay, công việc cuốn đi thì thôi, nghĩ đến ông lại nẫu ruột nẫu gan. Đúng là thế, ông thấy mình không làm vào đâu được.

Đến giờ phút này mà vợ ông vẫn chưa hé răng nói nửa lời về việc ông sắp vào Nam nhận công tác mới. Hai đứa con ông thăm hỏi ông đôi câu chiếu lệ, trong bụng hình như chúng nó cũng thờ ơ chẳng kém gì mẹ chúng.

Tắm xong rồi, nhìn trước nhìn sau không thấy ai bắt chuyện, ông giậm chân giậm tay giữa nhà, buông thả sự bức dọc của mình trong giấy lát cho đỡ ầm ức:

- Thật là kỳ lạ! Cái nhà này vợ con quái gì mà như thế này! – lần này ông chủ ý nói to giữa trời.

Không một ai đáp lại.

Suốt bữa cơm tối, bà Hà, vợ ông, cũng không hỏi ông lấy một câu về chuyện mấy ngày nay ông đi chào bạn bè, càng không nhắc gì đến công việc mới của ông sắp tới. Ông chủ động kể lại đôi ba ý về các buổi đi chào, về sự lưu luyến của người này người khác. Bà Hà cứ ngồi yên ăn cơm, chẳng biết có nghe hay không. Hôm nay, mãi đến khi buông đũa buông bát, bà mới lần đầu tiên nói mỗi một câu cụt lủn:

- Ông nhớ mang giấy cắt lương thực đi. Vào trong ấy chẳng ai người ta cho ông ăn không đâu.

Câu nói của bà Hà làm ông Tiến ghen ứ.

Thắng, con trai ông, đang học đại học Kinh tế quốc dân năm thứ 3, hạ một câu:

- Nghe nói trong Sài Gòn hiện nay xe Honda và quạt Nhật rẻ lắm. Nhà mình đang cần.

Lợi, con gái ông, năm thứ nhất đại học Ngân hàng, phản đối:

- Không, bố vào trong ấy gửi ra một cái tủ lạnh. Vừa giữ được thức ăn, mùa hè có đá uống nước chanh.

Ông Tiến chan thêm mấy muôi canh vào bát cơm để nuốt trôi sự lạnh nhạt của vợ và những suy nghĩ quá thực dụng của hai con.

... Sắp đi xa mà câu chuyện trong bữa cơm nhăm nha nhăm nhằng. Chưa chi đã mua cái nợ, sắm cái kia... Đồ chết giẫm!

Thực ra gần như bữa cơm nào ở nhà ông Tiến cũng diễn đi diễn lại cái cảnh ngồi chung mâm, nhưng không nghĩ chung hướng. Hôm nào ngoại lệ thì nổ ra tranh luận – thường là chỉ giữa mấy bố con với nhau, bà Hà chỉ ngồi nghe hoặc bỏ đi chỗ khác. Hoạ hoàn khi nào có những việc gì thật là đại sự, tỷ như bàn tính làm thêm cái gác xép, nói thêm chỗ nấu bếp... Bữa ăn mới mang bầu không khí gia đình. Nhưng làm gì có nhà nào ngày này qua ngày khác chỉ bàn mỗi chuyện làm gác xép hoặc coi nói thêm cái bếp...

Một hôm đã lâu, cũng vào lúc chung quanh bữa cơm tối như thế này, tự dưng Thắng đưa ra ý kiến muốn bỏ nhà xin vào ở nội trú trong trường – với lý do để tập trung mọi suy nghĩ cho học tập. Để Thắng vào nội trú có nghĩa mọi chi tiêu trong nhà đột nhiên tăng nhiều, đào đâu ra? Bà Hà lo như vậy, mặc dù ông Tiến hưởng lương cấp vụ. Nhưng nỗi lo của ông Tiến lại đi theo hướng khác: Đã sẵn lòng buông rồi, bây giờ lại nội trú nữa sẽ tha hồ mà đua đòi! Gớm thật!

Tưởng rằng câu chuyện này êm êm dần, vì bốn năm ngày liền không thấy Thắng nhắc lại

nữa. Không dè trong bữa cơm tối hôm qua con gái ông, cũng rắn đe cả nhà:

- Anh Thắng được vào ký túc xá, con cũng xin vào. Ở nhà với ông bà cô khô như gỗ, làm sao chịu nổi. - Lợi thường gọi bố mẹ như vậy khi có điều gì không bằng lòng.

Điều làm cho bà Hà ngao ngán nhất là ông Tiến lúc nào cũng chỉ say mê nói chuyện chính trị. Thói quen này bắt đầu phát triển từ lúc học sinh Đoàn Danh Tiến làm cán bộ chỉ đoàn hội học trung học phổ thông ở Văn Bán, lúc bấy giờ thuộc tỉnh Phú Thọ. Thói quen ấy phát triển thành một khả năng nổi trội, đám con trai trong xã là bạn đồng niên với ông nhiều khi phát ghen. Rồi chính nhờ khả năng nổi trội ấy, Tiến trở thành cán bộ thanh niên tỉnh đoàn sau khi học xong trung học phổ thông, Cái lý lịch thành phần trung nông lớp dưới và khả năng nhạy bén về lý luận của ông tạo cho ông nhiều thuận lợi. Hà Nội được giải phóng ngày 10-10-1954, cán bộ tỉnh đoàn Đoàn Danh Tiến được trên cử về tham gia tiếp quản thủ đô, làm công tác vận động thanh niên. Sau đó ông trở thành cán bộ thanh vận của Hà Nội. Thỉnh thoảng Tiến về thăm bố mẹ, đám trai làng ngày xưa xúm lại xuýt xoa:

- Nông dân sệt từ đầu đến chân như mày, thế mà vừa được công tác ở Hà Nội, vừa lấy được vợ áo dài tóc phi-dê hảnh hoi. Sướng thế!

- Tao biết tổng gia phả họ tộc mày làm ruộng từ đời ông bành tổ. Thế là mày được đổi đời rồi!

- Chúng tao phục mày chuyển hướng chiếm lĩnh trận địa mới. Cứ như chúng tao thì không ra khỏi lũy tre làng.

- Thêm vài thằng cu cái dĩ nữa như bọn tao là chấm dứt chương trình!

- Thỉnh thoảng chịu khó về làng dậy khôn chúng tao một tý!

- Cả cái xã Vũ Yển này, cả cái huyện Lâm Thao này, mày xem có thằng nào cùng lớp tụi mình mà lại tốt số như mày không?

Ông Tiến nghe không biết chán và nhớ rất lâu những câu nói dễ chịu ấy. Thỉnh thoảng nhâm nhi những câu ấy trong đầu, ông tủm tỉm cười một mình.

Các lớp bổ túc nghiệp vụ báo chí và bồi dưỡng chính trị làm cho ông trở thành cây lý luận thực thụ. Được đề bạt làm vụ trưởng ở tuổi ngoài bốn mươi trong Ban là chuyện hiếm hoi đương thời, có thể là quá trẻ so với nhiều vụ trưởng đương chức trong Ban, nhưng đúng là ông đang có sức bật. Thỉnh thoảng ông được mời tham gia một số đề tài nghiên cứu chính trị tầm cỡ quốc gia.

Bà Hà, vợ ông, là con một gia đình thương nhân phố Hàng Đường, tương đối khá giả, nhưng do một điều may ngẫu nhiên nên chưa đến mức thuộc diện cải tạo tư sản sau 1954. Nhà của bố mẹ bà cũng không thuộc diện cải tạo nhà cửa. Trước giải phóng Thủ đô ít lâu, bố mẹ bà Hà không buôn bán gì nữa, đơn giản là muốn nghỉ ngơi. Cửa hàng biến thành chỗ ở chứ không cho thuê, tài sản chỉ có mỗi cái nhà. Hai anh lớn của bà Hà là công chức lưu dụng, đã có gia đình riêng, được bố mẹ chia cho mỗi gia đình một phòng. Như thế là nhà cửa cũng chẳng có gì để mà cải. Nếu cứ giữ nguyên cái cửa hàng như trước khi giải phóng chắc sẽ gay go với cải tạo. Đã thế lại có cô con gái tích cực tham gia công tác khu phố, đó là bà Hà.

Phố hàng Đường nằm trong khu vực ông Tiến phụ trách lúc tiếp quản Hà Nội.

Vì lý lịch gia đình không thuộc diện cải tạo, nên bà Hà được chính quyền khu phố giao cho nhiều việc. Chính bà Hà lúc ấy đã từng trầm trồ ca ngợi những buổi thuyết giảng của ông Tiến về tiền đồ của thanh niên và đất nước, tán phục cái tài của ông vận động thanh niên trong khu phố mình tham gia vào đủ loại công việc thành phố giao cho: làm vệ sinh khu phố, trang trí trụ sở, treo khẩu hiệu, treo cờ hoa trên đường phố nhân các dịp lễ Tết, xây dựng phong trào văn hoá, tổ chức cho thanh niên học khiêu vũ.

Bản thân bà Hà cũng được ông Tiến thuyết phục và đã tự phấn đấu trở thành hạt nhân của phong trào thanh niên khu phố lúc bấy giờ, đã mấy lần được đi dự hội nghị Thanh niên Thủ đô. Từ tán phục đi tới yêu lúc nào không biết, cuối cùng hai người nên duyên vợ chồng. Ông Tiến còn giúp cho bà theo học lớp kế toán trung cấp và trở thành nhân viên sở Tài chính của thành phố.

Sức bền của tình yêu bỗng bột có hạn, thời gian của sự chiều chuộng nhau khi mới cưới qua đi nhanh quá, gánh nặng của những lo toan trong cuộc sống hàng ngày cứ chồng chất lên nhau... Tất cả những thứ này chỉ làm cho những nếp nhăn trái chiều nhau giữa hai người dần dà bộc lộ ngày một rõ, không sao đổi hướng được. Thật khó nói cái gì là nguyên nhân chính của những câu chuyện nhảm nhăng trong những bữa cơm ở gia đình ông Tiến.

Có thể bà Hà bây giờ có biết bao nhiêu nỗi lo cho cuộc sống hàng ngày mà ông Tiến không chia sẻ cùng bà. Cũng có thể do sự thông minh vốn cha mẹ cho, do bây giờ quá hiểu chồng, hoặc những chuyện ông Tiến nói chẳng mấy liên quan đến cuộc sống gia đình, nên bà ngày càng dừng dừng với mọi chuyện của chồng. Đến mức nhiều khi ông Tiến cảm thấy nói chuyện với bà mà cứ như là đang nói chuyện một mình. Có lúc ông chưa nói xong câu đang nói, bà Hà đã đoán trước được câu tiếp theo, lảng đi tìm cách làm một việc gì đó. Ngày qua ngày lại, bà nhiệm phải thói quen chỉ nói với chồng khi có điều gì thật cần thiết.

Đôi lúc bà Hà rơi tòm vào một luồng suy nghĩ đến mức làm cho bà lơ đãng, có khoảnh khắc quên cả việc mình đang làm. Vốn là người có nghị lực, bà làm chủ được tình cảm của mình. Nhưng cái khoảnh khắc rơi vào lơ đãng ấy không chỉ xảy ra một lần. Bà tự hỏi trong cái khoảnh khắc khó tả ấy: Tại sao mình có thể lấy cái ông này làm chồng được nhỉ? Rồi chính bà lại chối phắt, hay lại xoá ngay câu hỏi ấy, chịu để cho sự lơ đãng xâm chiếm tâm hồn mình. Bà thường tự an ủi: Tại lúc bấy giờ người dân Hà Nội mình khát khao chiến thắng quá! Lúc bấy giờ nhìn những con người chiến thắng trở về thấy ai cũng đẹp! Cách bà Hà tự an ủi như thế khá hiệu nghiệm.

Một lần, lâu rồi, trong buổi đoàn tụ liên hoan đại gia đình nhân dịp tất niên, ông anh cả của bà Hà đứng giữa nhà, nửa vui nửa thật, cao giọng:

- Kể ra chú Tiến chia đều cái tính “bôn-xê-vích” của mình cho mỗi người trong nhà thì chúng ta thuộc loại gia đình cách mạng tiên tiến nhất cả nước này.

Tiếng cười rộ lên vui vẻ.

Lạ thay, đấy là lúc bà Hà chuyện như pháo ran, nhiều chuyện bà làm cho mọi người phải bật cười. Cả ông Tiến cũng phải cười theo... Câu chuyện vui nhất hôm ấy bà kể cho mọi người là một lần ông Tiến đi họp về, ngồi vào bàn ăn cơm. Khi mở lồng bàn ra, ông chỉ thấy mấy quyển sách, mấy tập chỉ thị, nghị quyết... Tất cả xếp rất ngay ngắn. Ông Tiến ngao ngán đẩy lồng bàn trở lại.

- Sao, ông mà còn chê mấy thứ này à?

-Thôi bà ơi, tôi lạy bà rồi...

Bà Hà nhại lại lời nói và cử chỉ của ông Tiến, cả nhà được một trận cười không thể mua được... Nguyên do của cái mâm đầy giấy và sách hôm ấy là cửa hàng lương thực của khu phố nhà ông Tiến gần 10 ngày liền chưa có gạo và bột mỳ để bán theo sổ. Song đấy cũng chỉ là cái cớ bà Hà vin vào để ông Tiến không bắt bẻ được. Bà Hà đâu đến nỗi không làm được cái việc mua lại của con phe đâu đó mấy cân gạo để nấu cơm. Quan trọng hơn là bà muốn nhân dịp này nhắc ông Tiến trong bữa cơm người ta ăn cơm chứ không ăn giấy, ăn sách, nghĩa là nói chuyện chính trị ít thôi.

Còn trong bữa cơm tối nay:

Chưa hết chuyện tủ lạnh với quạt máy, hai đứa đã chuyển sang chuyện một quần, một áo... Rõ thật là chán! - ông Tiến làu bàu ở bàn uống nước, chỉ vừa đủ mình nghe.

Đang rót dở dang chén nước, ông sực nhớ ra điều gì, đặt ấm chè xuống, với lấy cái cặp da mở ra xem, lật lật các giấy tờ, rồi tự lẩm bẩm:

- Đây rồi, giấy cất lương thực cũng có rồi. Yên chí...

Cái ấm ức hằn sâu lại trĩu dậy mỗi khi đầu óc chán trường, trống vắng. Không được vợ con động viên về chuyển đi công tác dài hạn sắp tới, ông được cái ấm ức so đo thôi thúc, giục giã...

Rồi các người sẽ biết tay ta!

Câu chuyện ông Tiến đến chào từ biệt để lại nhiều tâm tư trong đầu tướng Lê Hải:

... Đây là nhiệt tình cách mạng của lớp người nối tiếp mình? Hay là trong ta nhiệt tình hăng say nhiệm vụ giảm dần? Ta già rồi mệt mỏi rồi chẳng? Đoàn Danh Tiến chẳng đã nói những lời đầy hàm ý về việc Nghĩa xin giải ngũ đó sao? Đây là nhiệt tình cách mạng hay cơ hội? Chụp mũ cho Tiến thì dễ, nhưng phải tự cảnh tỉnh xem lại mình thì chẳng dễ chút nào. Thời bình có nhiều chuyện thật đáng lo quá.

... Hay là mình bắt đầu tụt hậu rồi?.. Phạm Trung Nghĩa xin giải ngũ cũng là dấu hiệu tụt hậu? Phi lý lắm. Thậm chí phi lý... Những mất mát phải chịu đựng trong chiến tranh tạo ra cho mình cách nhìn khác chẳng? Hay là cảm hứng chiến đấu là một chuyện, ngồi nhà hô xung phong lại là một chuyện khác...

Tướng Lê Hải đã lên giường, tắt đèn đi ngủ. Nhưng những suy nghĩ mung lung như thế cứ chờn vờn trong đầu. Lúc này bà Hậu, vợ ông, còn đang lục cục làm nốt mấy việc cuối cùng trong gian bếp để chuẩn bị cho ngày mai. Thấy chồng lại bật đèn, ra bàn ngồi, bà lấy làm lạ:

- Anh đi tìm thuốc ngủ đấy à? Em thấy anh thôi dùng seduxen đến cả tuần nay rồi cơ mà?
- Không không. Nằm nghĩ vẫn vợ nên chưa ngủ được.
- Anh yêu đời lắm nhỉ, là ông lão rồi mà còn nghĩ vẫn vợ được.
- Chẳng nhẽ anh đã già đến thế rồi hả Hậu ơi?.. Hừm... Nhưng đúng là hôm nay anh hơi khó chịu.
- Em đã nói rồi, phải bỏ thuốc lá đi anh mới hết viêm họng được.
- Anh không bỏ em được thì cũng không bỏ thuốc lá được.
- Thế em bỏ anh để anh cai thuốc lá nhé?
- Ấy chết, anh không nghĩ thế. Anh khó chịu là vì hôm nay bị ông Tiến lên lớp.
- Lại cái ông Tiến tuyên huấn thỉnh thoảng anh vẫn gặp chứ gì?
- Vẫn ông ấy thôi, lần này anh cảm thấy lợm giọng quá. Nghĩ kỹ lại thấy lo nhiều hơn.
- Nhưng Đảng và Nhà nước cần dùng những người như ông ta, thì có gì lại trách ông ta? Rồi lại còn khó chịu với ông ta?
- Ôi Hậu, em hỏi gì mà tai ác thế?

Bà Hậu không trả lời ngay, mà chỉ nhanh tay làm vội mấy việc rồi lại ngồi bên cạnh chồng, vuốt ve mái tóc bạc trắng trước tuổi của ông:

- Em không muốn làm anh phật lòng, nhưng hồi này ông lão của em hay nghĩ quanh nghĩ quẩn...
- Anh già và sinh ra lắm cớ rồi có phải không em?
- Khuya rồi, anh đi ngủ đi.
- Chúng mình vẫn cứ anh anh em em như thế này thì không thể gọi anh là ông lão được, em phải cải chính đi?
- Cải chính như thế nào?
- Cải chính trên tivi cho cả nước biết!
- Em gọi anh như vậy để anh bớt già và để em trẻ thêm. Cố níu lại cuộc đời mà... – bà Hậu âu yếm nhìn chồng.
- Anh tự cho mình không bao giờ già, nhất là bây giờ có em bên cạnh.
- Thật thế ư?

Để xua đuổi câu chuyện với ông Tiến trong đầu, ông Lê Hải ôm xiết vợ vào lòng. Ông hiểu rõ nỗi cô đơn của cặp vợ chồng mình, còn rất trẻ về tình, nhưng không còn trẻ về tuổi tác. Cả nhà bây giờ chỉ có hai vợ chồng lộc cộc, với cả một dĩ vãng đầy thử thách đau thương.

Hồi ấy, vào cuối năm 1969, cùng một lúc, khi nhận được lệnh từ già chiến trường miền Trung để ra Bắc nhận nhiệm vụ mới, đường dây từ trong Nam ra mang đến cho đại tá Lê Hải tin dữ: Vợ ông và đứa con gái duy nhất của hai người đã bị địch giết chết ở Cần Giỏi. Không có

cách gì có thể đếm được bao nhiêu người đã bị giết như vậy trong đợt truy quét liên miên của địch kéo dài hơn một năm trời kể từ sau đợt tấn công của ta Tết Mậu Thân. Chưa bao giờ nhiều vùng ở trong và chung quanh Sài Gòn cơ sở của ta bị bóc trắng và tiêu diệt tàn bạo như vậy. Nguyên nhân cũng dễ hiểu, sau đợt tấn công Tết Mậu Thân phần lớn những cơ sở này và nhiều đường dây liên lạc của ta bên trong và chung quanh Sài Gòn bị lộ không có cách gì cứu vãn được. Chỉ có một điều an ủi nhỏ nhoi, tin nhắn ra cho biết: sau khi giặc rút, những người còn lại đã bằng mọi cách tìm được thi hài vợ con ông và chôn cất chu đáo.

Vợ ông là con một gia đình giàu có là cơ sở cách mạng bên trong Sài Gòn ngay từ năm đầu kháng chiến chống Pháp. Ông được tổ chức đưa về ẩn náu ở cơ sở này từ năm 1956, sau khi ông chạy thoát sự truy lùng của chính quyền Diệm tỉnh An Giang. Mẹ vợ ông, bà Sáu Nhơn, chồng chết sớm, nhưng nổi danh là một người ăn nên làm ra. Trong năm người con của bà, thì một là chủ xưởng dệt thun Licky, một là đại lý bán xe hơi của hãng Peugeot, một là chủ khách sạn Eden. Bà Sáu Nhơn là chủ hãng xe đồ Cánh nhận, có 15 xe khách chuyên chạy các tuyến đường đi các tỉnh miền Đông Nam Bộ. Hai Phong, người con trai lớn nhất của bà tham gia cướp chính quyền Sài Gòn trong Cách mạng tháng Tám, lúc đầu là tỉnh uỷ viên tỉnh Vĩnh Long trong kháng chiến chống Pháp, rồi làm bí thư tỉnh uỷ. Vợ chồng hai Phong tập kết ra Bắc theo Hiệp định Genève 1954. Sống với bà ở nhà chỉ còn lại cô con gái út. Do biết cách làm ăn, luồn lách được cánh Lý Lương Thân và mua chuộc được bọn quan chức, nên công việc kinh doanh của năm mẹ con bà Sáu Nhơn tạo ra được tầm bình phong tin cậy, đồng thời cũng là một trong những nguồn thông tin và nguồn tài chính có ý nghĩa cho nhiều cơ sở của ta trong nội thành.

Một ngày, má Sáu nói với Lê Hải:

- Má thương con như Hai Phong của má. Nó nói đi tập kết hai năm ra Bắc rồi vợ chồng nó sẽ dắt nhau về. Quá hai năm lâu rồi, tình hình này hai đứa về sao được! Ngoài Bắc bây giờ là quê của hai đứa, ở đây má là má của con. Ba Tước, Tư Quang và Năm Thịnh ai nấy đã lập nghiệp riêng của mình. Chỉ còn Út Thanh sống với má. Nếu hai con ưng thuận với nhau, thì nên thành vợ thành chồng. Cung cách Mỹ Diệm đàn áp thể này chắc phải lo kháng chiến lâu dài con à...

Gần một năm sau, gia đình má Sáu có lễ cưới để Lê Hải chính thức trở thành con cháu trong dòng họ. Nhưng từ năm 1960 anh phải thường xuyên đi đi về về các tỉnh miền Đông Nam bộ, làm nhiệm vụ bí mật tổ chức các lực lượng vũ trang địa phương. Việc kinh doanh của má Sáu rất thuận tiện cho anh thực hiện nhiệm vụ này. Năm 1962 tổ chức quyết định phải rút Lê Hải ra khỏi thành phố để tránh bị lộ, khuyên đem cả vợ con đi cùng, lấy cớ là ra ở riêng đi làm ăn ở tỉnh khác để che mắt mọi người. Má Sáu chấp thuận, cho Út Thanh ít vốn để liệu bề tự kiếm sống.

Sau những tháng ngày nay đây mai đó ở nhiều tỉnh dưới hình thức làm nghề buôn chuyến, cuối năm 1963 tổ chức bố trí cho gia đình Lê Hải vào nằm vùng ở Cần Giò. Trong những năm tháng lặn lội chuyển sang hoạt động tại các tỉnh miền Tây Nam bộ, thỉnh thoảng Lê Hải vẫn có dịp ghé về thăm vợ con. Cũng may Thanh là người tháo vát, anh hoàn toàn không phải lo cho đời sống kinh tế của gia đình. Thỉnh thoảng anh còn được má Nhơn và vợ cho tiền, cho ít thuốc men, mua giúp thứ này thứ khác các đồng chí của anh đang cần.

Giữa năm 1964 anh được trên điều động ra chiến trường Tây Nguyên, lúc này bé Thơ đã bắt đầu vẽ học chữ, do mẹ dạy. Từ đây, Lê Hải sống bằng những tin tức gia đình chuyển qua đường dây liên lạc, hoạ hoằn kèm theo mảnh giấy với những dòng chữ non nớt, ngây thơ và đầy yêu thương của bé Thơ... Từ 1965 các trận đánh của quân ta trên chiến trường miền Trung có quy mô ngày càng lớn. Lê Hải được điều ra tham gia bộ chỉ huy mặt trận Quảng Trị – Thừa Thiên – Huế – Quảng Nam. Đó là các tỉnh thuộc quân khu I của ngụy quyền và cũng là vùng chiến tranh ác liệt nhất trong thời gian này, nhất là từ khi có quân Mỹ, Hàn Quốc, Úc và Niu Di-lân trực tiếp tham chiến.

Kể từ khi Nam tiến, chưa bao giờ Lê Hải vấp phải những vấn đề quân sự nan giải như thời kỳ này: cường độ hoả lực của địch cực kỳ ác liệt, tốc độ cơ động nhanh, kỹ thuật quân sự hiện đại nhất, lối đánh “tìm – diệt” và đánh dứt điểm... Mặc dù ở bộ chỉ huy mặt trận miền Trung, nhưng anh tham gia trực tiếp nhiều trận đánh, với mục đích phải cùng nhau sớm tìm ra cách đánh phù hợp. Báo cáo đi, báo cáo về, báo cáo ra Quân uỷ Trung ương... Không ít những trận ta “mất

trắng”. Chiến tranh với kẻ giấu manh nhất thế giới là như vậy! Cuối cùng tư tưởng “nắm lấy thắt lưng địch mà đánh” được Quân ủy Trung ương đúc kết thành tư tưởng chiến lược. Đây là một phương thức tác chiến bám sát rất quan trọng, cự ly giữa ta và giặc được rút ngắn tới mức làm giảm thiểu đáng kể nhiều ưu thế lợi hại của giặc về phi pháo và tính cơ động. Lê Hải tiếp tục lặn lội trên mọi chiến trường, đúc kết ra bao nhiêu kinh nghiệm tổ chức chiến đấu và tác chiến... Cho tới khi nhận chỉ thị mới trong tay, cùng với tin dữ đến từ Cần Giờ... Lê Hải đột nhiên gầy rộc đi, tóc bạc nhanh, gần như câm lặng.

Trên đường ông ra Bắc, các đồng chí đi hộ tống cứ ngỡ là mình đang chuyển một bệnh binh ốm nặng về hậu phương...

- Hậu, sao tự nhiên em khóc? - Lê Hải sững sờ, hai bàn tay ôm ấp má vợ.

- Không, em có khóc đâu.

- Em giấu anh thôi, nước mắt đang lăn trên má em đây này.

- Em không khóc thật. Mỗi khi nhìn anh như thế này nước mắt tự nhiên trào ra thôi. Anh đang ưu tư điều gì? Em đã nhiều lần nhìn thấy cả cuộc đời anh trong mắt anh... Ôi nếu anh được gặp bố em thì hay biết mấy, người em xót thương nhất trên đời này!..

- Em... - Lê Hải định hỏi điều gì, song kịp dừng lại không dám hỏi.

- Làm sao có thể nhằm lẫn đến mức như vậy hả anh?

- Ôi Hậu! - Lê Hải ôm xiết lấy vợ vì không trả lời được.

Hai vợ chồng ông thì thầm mãi không ngủ. Trong câu chuyện đêm khuya, hai người cùng dặt tay nhau trở về nơi chôn nhau cắt rốn của mình...

- Thấm thoát chúng mình cưới nhau được gần 4 năm rồi. Thế mà thỉnh thoảng anh vẫn tự hỏi nhờ ai chúng mình nên vợ nên chồng?

- Đúng ra phải hỏi nhờ ai chúng mình bây giờ mới có cuộc sống cho chúng mình anh ạ... Thành vợ thành chồng rồi, dần dà em mới hiểu, rồi mới bắt đầu yêu anh... Em càng thương chị Tấm, chị Thanh...

- Như thế em phải yêu anh bằng cả Tấm, Thanh và em cộng lại?

- Còn hơn thế anh ạ. Vì nếu thím anh, các bác các cô chú bên em, nói cho đúng hơn là nếu cả làng ta không hết lòng tác thành cho chúng ta...

- Thì em nhất định không lấy anh?

- Thì em nhất định không đi lấy chồng. Vì em quyết thế từ lâu rồi.

- Thật vậy sao?

- Đời thuở nhà ai phụ nữ, nông hội, các bà mẹ chiến sĩ... đều đến làm công tác tư tưởng cho em. Lại cả bí thư chi bộ thôn ta cũng đến thuyết phục em lấy anh. Đi vận động em lấy chồng mà lời lẽ cứ như là xã đội trưởng giao nhiệm vụ tác chiến cho dân quân du kích trong xã. Lúc đầu em vừa tức mình, vừa buồn cười.

- À, xã đội trưởng Tịch phải không?

- Nghe đâu chú ấy cùng họ với anh?

- Ừ, nhưng chi khác, phải gọi anh bằng ông trẻ đấy.

- Thảo nào. Cháu không vun vào cho ông trẻ thì còn vun vào cho ai nữa?

- Cậu ấy nói những gì?

- Nhiều lắm, làm sao em nhớ được... Nào là: Đây là tình nghĩa quân dân, là nhiệm vụ của hậu phương. Nào là: Chị thoái thác là trốn tránh nhiệm vụ, là có tội với cách mạng!.. Em cãi lại: Chú hãy về mang tất cả chỉ thị nghị quyết chú có trong tay ra đây, chỉ cho tôi xem có chỗ nào bắt tôi phải đi lấy chồng không nào!

- Em nói thế thì anh cũng bí, chứ đừng nói đến cậu Tịch!..

- Anh Hải à...



- Gì em?

- Anh cố mời thím Mão ra sống với chúng mình đi. Thử lần nữa xem sao.

- Lần nào về quê anh cũng nói chuyện này. Thím đều gạt đi, chê ngoài thành phố ồn ào. Anh đang tính một kế khác.

- Kế gì hả anh?

- Bây giờ thế này, em về quê mời thím ra. Nếu thím không ra em nhất định không ra, cho đến bao giờ thím chịu mới thôi.

- Có lẽ ráo riết như thế may ra được đấy. Em sẽ cố...

- Nếu không có má Sáu, nếu không có thím...

- Các bà mẹ của chúng ta... Em có thể được làm mẹ không anh?

- Ôi nếu được như vậy...

...Hôm ấy, tới Hà Nội, đại tá Lê Hải xin miễn việc đưa ông đi an dưỡng. Ông xin được về thăm quê ngay tức khắc, mặc dù lúc này đường 5 và khu vực Hải Phòng ngày đêm bị máy bay Mỹ đánh phá ác liệt.

Về đến làng trời gần tối. Chào ông đầu tiên là ngôi mộ lớn trên mảnh ruộng đầu làng, được xây một cách trang trọng và có hàng tường hoa thấp bao quanh. Sau này hỏi ra mới biết đó là nơi chôn cất những người trong làng bị giặc Pháp sát hại trong trận càn quét sau vụ sân bay Cát Bi bị bộ đội ta tập kích. Bố mẹ, vợ con Lê Hải và một người em trai của ông cũng yên nghỉ trong đó. Trong trận càn quét này, giặc bắt dân làng gom tất cả những người bị giết lại một chỗ rồi tưới xăng vào đốt... Đứng trong khu đất cũ của nhà mình, mãi ông vẫn không nhận ra được làng mình. Không tìm đâu được nhà cửa vườn tược xưa kia nữa. Họ hàng ruột thịt của ông hiện sống trong làng chỉ còn mỗi thím Mão, vợ người em trai út của bố ông. Những người họ hàng ruột thịt khác, hoặc phiêu dạt đi bốn phương, hoặc không còn nữa.

Làng xóm vắng tanh vì nơi này là trận địa phòng không, nhiều người phải đi sơ tán. Ngày đầu, sáng chưa rõ mặt người, thím Mão đưa ông ra ngôi mộ lớn. Thắp hương xong, ông nằm phủ phục, mặt gục vào ngôi mộ. Không khóc thành lời, nhưng nước mắt đầm đìa. Sau đó trở về nhà. Cả ngày ông không bước chân ra khỏi cửa. Thậm chí mấy lần báo động ông cũng chẳng buồn chạy ra vườn để xuống hầm. Ngày hôm sau cũng vậy. Nỗi đau về mất mát và niềm xúc động vì được trở về quê cha đất tổ quá lớn đối với sức chịu đựng của ông. Nhiều chi tiết ông cứ hỏi mãi, bắt thím mình kể đi kể lại, trong lòng đứt từng khúc ruột. Song cũng có chỗ ông van thím Mão thôi đừng kể nữa, nhất là lúc Sơn bị giặc giật khỏi tay mẹ, Tắm bị giặc hãm hiếp trước mặt dân làng rồi bị bắn chết... Sáng sớm ngày thứ ba ông mới đi chào những người ở lại trong làng. Lúc này cả làng mới biết ông là người con của làng sau 25 năm xa cách bấy giờ trở về. Từ hôm đó, tối tối gần như cả làng thay nhau đến thăm ông, kể cho ông nghe không biết bao nhiêu chuyện.

Rồi chuyển về thăm làng lần thứ hai.

Chuyển về thăm làng lần thứ ba...

Ông rất năng về thăm quê khi thời gian cho phép, để làm dịu bớt nỗi đau của mình.

Không hiểu thím Mão đã nói những gì với cả làng, trong chuyến về thăm lần thứ tư, và từ đó trở đi, thím Mão và cả làng chỉ bàn mỗi một việc là khuyên ông lập gia đình. Cô dâu làng sẽ gả cho là cô giáo Hậu. Đây là người con gái đã chiếm được sự mến mộ của cả làng vì lòng hiếu thảo với mẹ.

Gia đình Hậu là một gia đình nền nếp, vốn được tiếng cả vùng quê Vĩnh Bảo. Ông nội Hậu là một cụ đồ Nho có uy tín, sau chuyển thành thầy giáo làng dạy chữ quốc ngữ. Bà nội Hậu làm ruộng, nhưng khi tháng ba ngày tám lại biết chạy chợ, nhờ vậy cuộc sống tạm ổn. Trong cái làng hầu hết là nhà tranh vách đất, ngôi nhà xây ba gian hai trái ở cái mức tạm gọi là nhà ngói cây mít của ông bà nội Hậu làm nổi bật sự phong lưu của gia đình - với nghĩa là đủ bát ăn. Bố Hậu là bí thư chi bộ của xã, lãnh đạo xã mình kháng chiến chống Pháp trong những năm toàn huyện bị giặc Pháp chiếm đóng. Không may trong cái cách ruộng đất, gia đình bố mẹ Hậu bị quy oan là địa chủ. Ông nội Hậu bị bức tử, vì không chịu khai báo theo mớ cung của đội cải

cách. Bố Hậu còn bị tố oan là “quốc dân đảng”, là tề chỉ điểm, làm tay sai cho giặc thời tạm chiếm. Ông bị xử tử cuối năm 1956, lúc đó Hậu 16 tuổi.

Hậu kể cho Lê Hải: khi bố Hậu được dắt vào bãi bắn, dân làng đông lắm. Cả làng thấy ông đã bị nhục hình đến mức chỉ còn là một bộ xương lê lết, mặt mũi thân thể nhiều chỗ sưng tím, xây xát nặng. Hậu nhìn thấy bố như vậy oà lên khóc, bà mẹ Hậu phải vội vã đưa hai tay bịt miệng con. Hậu nhớ rất rõ, khi thấy bố Hậu bị bịt mắt và trói gô vào cọc bắn, bà vội ôm chặt lấy Hậu rồi kéo úp mặt cả hai mẹ con xuống đất. Tai Hậu vẫn nghe thấy ông đĩnh đạc nói với mọi người: Tôi bị oan! Tôi bị oan! Cả làng hãy minh oan cho tôi!.. Rồi ông hô to: Đảng Cộng sản Việt Nam muôn năm!.. Mấy tiếng súng đánh đánh xé trời...

Ngay sau khi hành quyết, đội cải cách giải thích cho dân làng:

- Tên này cực kỳ xảo quyệt. Trước khi chết vẫn còn tìm cách lung lạc tinh thần đấu tranh của bà con nông dân chống địa chủ cường hào ác bá!

Về sau gia đình được sửa sai và minh oan. Mẹ Hậu ở vậy nuôi con. Hậu đang học đại học sư phạm năm thứ 3 ở Hà Nội thì mẹ ở nhà bị tai biến mạch máu não tới mức độ hiểm nghèo, không tự ngồi dậy được nữa. Hậu bỏ học về nhà chăm sóc mẹ và xin làm cô giáo làng để kiếm sống. Thỉnh thoảng Hậu lại giở quyển Tam tự kinh và một vài quyển “ký” của ông nội tự viết đọc lại cho hai mẹ con cùng nghe. Hậu chỉ sợ quên mất ít vốn liếng chữ Nho ông nội truyền lại cho. Sau gần 9 năm ròng rã liệt giường, mẹ Hậu qua đời.

Khoảng một năm sau kể từ khi Lê Hải trở về làng, năm 1971, ưng thuận lời khuyên của thím Mão và gần như của cả làng, cô giáo làng lúc này đã 31 tuổi. Ở làng quê ta, con gái đến cỡ tuổi ấy thường được coi là người luống tuổi... Trong những lúc tâm tình với nhau, Lê Hải thấy người thường được Hậu nhắc đến nhiều nhất là ông bố Hậu. Có một lần, vào ngày giỗ bố, nửa đêm Hậu sụt sịt nước mắt hỏi chồng:

- Anh ơi, làm sao có thể nhảm lẫn đến mức như vậy?

- Anh chịu, không trả lời được.

- Có phải tại đội cải cách bắt phải rề thối không anh? Cái người mà đội cải cách dựa vào rồi đưa lên làm cốt cán vốn dĩ là tên lưu manh nhất làng này anh ạ. Ngày xưa nó đã bị đánh què rồi bị cắt gót chân phải vì cái tội đi ăn trộm.

- Có nhiều nguyên nhân lắm, anh nghĩ mãi mà vẫn phải tiếp tục tìm câu trả lời.

- Khi tiến hành sửa sai thì tên cốt cán này bỏ vợ con, bỏ làng, trốn biệt tăm. Chẳng ai biết nó bây giờ ở đâu nữa anh ạ.

- Ra Bắc anh mới biết ngoài này có chuyện cải cách ruộng đất như vậy.

- Bây giờ người ta đang sưu tầm thành tích của bố để xét truy tặng huân chương!.. Nhưng huân chương gì thì bố cũng không sống lại được!

Lê Hải chỉ biết lau nước mắt cho vợ, mãi mới nói được:

- Anh là bần nông từ làng mình ra đi. Anh hiểu rõ thực hiện chủ trương người cày có ruộng quan trọng như thế nào cho sự nghiệp cách mạng của đất nước. Đây là một động lực vô cùng quan trọng của kháng chiến em ạ, kể cả ở miền Nam, anh biết rất rõ điều này. Cải cách ruộng đất là việc nhất thiết phải làm em ạ. Còn làm như thế nào thì đúng là có chuyên... - Lê Hải bỡ ngỡ, không chủ định nói hết với Hậu. Mãi một lúc sau, ông mới nói tiếp - Việc thực hiện có nhiều sai lầm lớn, thậm chí đổ nhiều máu... Thật là những sai lầm đau xót, vô cùng đau xót! Em cố hiểu như vậy để tự vượt qua...

- Thế nhưng tại sao nhảm cả vào những người nuôi cách mạng mà bắn? Bà Nguyễn Thị Năm là người bị bắn đầu tiên trong cải cách ruộng đất. Dù có là địa chủ đi nữa, cả miền Bắc này biết gia đình bà ta là cơ sở nuôi cách mạng, con trai bà cũng là bộ đội... Cơ quan chỉ huy quan trọng của kháng chiến đặt tại nhà bà. Anh thử đặt mình vào địa vị gia đình nhà người ta xem! Ngày hôm trước còn ăn cơm nhà người ta, ngày hôm sau lôi người ta ra mà bắn! - bà Hậu gần như phát khóc, nước mắt giàn giụa.

- Sai lầm đẫm máu em ạ. - Lê Hải quanh co, một tay xoa nước mắt trên má Hậu, một tay ôm

chặt lấy bà như muốn chen những cơn nấc của vợ mình.

- Em không đồng ý. Phải nói cả sai lầm và tội lỗi.

- Anh hiểu.

- Tội lỗi lớn nhất là không dám nói vì sao mắc sai lầm! Lần nào cũng vậy, cứ đụng chạm đến chuyện này, là em lại cảm thấy như chính mình đang bị dẫn vào bãi bắn... - bà Hậu càng nói càng gay gắt.

Lê Hải lựa lời:

- Anh đã được nghe giải thích...

- Em biết. Hồi ấy không ai nói ra, nhưng sau này cả nước ai cũng hiểu là ông Trường Chinh, ông Hoàng Quốc Việt và nhiều ông to nữa mất chức...

- Câu chuyện còn nhiều khúc mắc lắm em ạ... Cuộc kháng chiến của ta lúc bấy giờ có nhiều chuyện bên ngoài khó xử lắm, mà lực lượng đế quốc thì cứ nhâu nhâu vào chống ta... Em đừng quên mấy năm cuối cùng Pháp đánh ta bằng tiền Mỹ, vũ khí Mỹ!

- Đành là thế, nhưng giải thích cho dân thì lại nói rất chung chung. Không nói công khai cho rõ ngành ngọn.

- Phải chờ đợi em ạ...

- Còn xuê xoa với nhau như thế thì sau này không biết đường nào mà tránh. Sẽ còn chết nữa. Rồi đấy anh xem!

Lê Hải tắc nghẹn...

Đã lâu, ai đó có lần loáng thoáng nói với Lê Hải là Hồ Chủ tịch không tán thành cải cách ruộng đất, mà chủ trương chỉ thực hiện giảm tô và hiến điền thôi, không thể làm đấu tố theo kiểu của Trung Quốc được, cũng không thể tiến hành cải tạo tư sản theo cách của họ. Việc gì cũng vậy, mỗi nước có hoàn cảnh riêng của mình, phải sáng tạo, phải độc lập tự chủ... Nhưng ta chịu nhiều sức ép quá, mâu thuẫn Xô – Trung bắt đầu bùng nổ, mà cuộc kháng chiến đang đi vào giai đoạn quyết định... Cho đến nay vẫn chưa có một lời giải thích công khai nào của Đảng, ông biết nói gì với Hậu bây giờ. Làm cách nào để Hậu hiểu rõ những uẩn khúc éo le của lịch sử?

Thấy chồng không nói gì, một lát sau bà Hậu nói tiếp:

- Hôm ấy chỉ suýt nữa là em cãi nhau với cán bộ đến tìm hiểu khôi phục đảng tịch cho bố để xét thưởng huân chương. Gần năm năm sau khi bố bị bắn anh ạ! Anh ấy càng giải thích, em nghe càng không ổn. Nào là do chủ quan, duy ý chí, nào là do quan liêu giáo điều... Giải thích như thế cho sai lầm nào mà chẳng được! Có thể vì anh ấy là người ngoài cuộc, cho nên đi sửa sai những hậu quả trong cải cách ruộng đất, mà thái độ lại cứ dửng dưng như không! Đến bây giờ em vẫn chưa thấy bà Nguyễn Thị Năm được giải oan.

- Sao em quan tâm đến bà Năm thế?

- Vì người bị bắn oan đầu tiên trong cải cách ruộng đất lại là phụ nữ! Rõ là đi theo cách mạng rồi mà vẫn không thoát!

- Ôi Hậu! – Lê Hải thốt lên như bị điện giật.

Vết thương về bài học đời, sự giày vò của những câu hỏi do Nghĩa đặt ra hôm nào, cùng với những câu hỏi xé ruột xé gan của Hậu, nỗi lo về những hiểm họa mới chờ đợi đất nước ở phía trước..., tất cả đang thi nhau cật vấn ông...

- Em đồng ý với anh là phải thực hiện người cày có ruộng, thế nhưng tại sao lại bắt buộc tất cả nông dân vào hợp tác xã, lại còn phải chuyển nhanh lên hợp tác xã bậc cao nữa?

Lê Hải toàn thân chết cứng, mắt trôn trôn nhìn vào đêm tối.

- Anh không ở quê nên không hiểu hết. Chuyện ngược đời nhất là đất năm phần trăm (5%) (\*) [(\*) 5% tổng diện tích canh tác của hợp tác xã được đánh lại chia đều cho gia đình xã viên để làm kinh tế hộ.] lại là nguồn sống chính của các hộ nông dân xã viên! Mọi khốn khó bây giờ từ hợp tác xã cấp cao mà ra!

- Hậu!.. Thú thực còn nhiều điều anh chưa trả lời được... - Lê Hải nảo nuốt.

Nằm bên cạnh vợ, nửa tỉnh nửa mơ, ông Lê Hải thấy đám trẻ, đứa công, đứa bế, đứa chạy lon ton, tất cả nhào nhào bầu theo tiền anh Việt Minh Lê Hải lên đường Nam tiến. Tới quá giếng đầu làng chúng mới dừng lại. Xa xa phía sau là Tầm đang bế Sơn trên tay ... Ông đoán trong đám trẻ ấy chắc không có Hậu. Hồi ấy quê còn nghèo lắm, bọn trẻ chạy theo tất cả đều lắm lem, chân đất, một số khá đông không quần, không váy...

Cả cuộc đời ông từ lúc lọt lòng mẹ đến nay hiện lên dần dần trong ký ức. Ông nghĩ đến số phận của biết bao nhiêu người, của chính mình. Trong tâm thức ông, niềm lo lắng về điều gì đó lại chuyển mình, lại bắt đầu cựa quậy, nhức nhối...

Càng về đêm khuya tịch mịch, sóng dữ càng ào ào cuộn lên trong đầu Lê Hải.

Ôi, làm sao những uẩn khúc của lịch sử có thể đến được với lương tri con người - Lê Hải quằn quại cứ như người thở hắt ra.

- Làm sao vật vã thế anh Hải? Em đi lấy thuốc ngủ cho anh nhé?

## 5.

Lại một lần nữa cán bộ Hai Hân báo ông già Tư Cương lên trụ sở Ủy ban để họp về cải tạo. Lần này hai Hân đến tận nhà, nhắc đi nhắc lại ông già cần có mặt đúng giờ, vì có cán bộ cấp trên đến dự.

Ông già điểm lại trong trí nhớ:

...Gọi là họp, nhưng mình cứ như là bị cáo ngồi trước vành móng ngựa. Cả thấy năm cuộc họp như thế rồi, kể từ khi chính quyền bắt đầu tiến hành việc cải tạo xã hội chủ nghĩa cách đây đúng một tháng. Những gì cán bộ Hân và một số người khác thay mặt chính quyền cần hỏi, mình đã trả lời hết trội. Còn có gì để nói nữa mà phải họp nhỉ? Họ cứ nói toạc hết ra mình còn phải làm gì nữa... Thế có phải là dễ cho mình bao nhiêu không, đỡ lời thôi. Họp lên họp xuống thế này sợ lắm... Không nhớ cho rành rọt mà nói năng tiền hậu bất nhất thì khổ. Lại còn biết bao nhiêu câu hỏi chẳng có liên quan gì đến cái nhà in và cái biệt thự của ông Học nữa! Không biết họ hỏi những câu ấy để làm gì? Mà làm sao người như Hai Hân có thể trở thành cán bộ cải tạo được nhỉ? Mình cứ nghĩ anh ta chỉ là một thợ in, có chút tay nghề, thạo đời và thạo nhiều việc vặt... Tính tình lông bông, tuy sau này có khá hơn... Anh ta phạm không ít điều bất tín. Khi nể lời Ba Khang nhận anh chàng này vào làm, thấy là người tháo vát, mình hết lòng giúp đỡ. Thế nhưng mới được dăm tháng anh này đã chơi mình một vở khiến mình không biết nên ăn nói với ông Học như thế nào. Để lộ chuyện, danh dự của mình và tín nhiệm bao nhiêu năm làm cho ông Học sẽ tiêu ma hết. Thế là để cứu mình, mình cũng đành phải cứu cả anh ta. Tháng tháng đến chỗ mình lĩnh lương, anh chàng này xun xoe bác bác, cháu cháu... Có những tháng phải đến mình xin ứng tiền trước trừ dần vào lương - vì chơi gái như ranh, lại còn nhậu nhẹt cả với đám cảnh sát... Thế mà...

Bây giờ tất cả thành chuyện cổ tích rồi!..

Bây giờ nói với mình, anh ta một điều: ...Ông nên nhớ rằng... Hai điều: Ông cần phải biết tình ngộ..... Hình như một thời hai Hân có quan hệ đi lại gì đó cả với bọn “Ma-ác”(\*) [(\*)MAAG: Military Advisory & Assistance Group: Nhóm cố vấn quân sự và viện trợ Mỹ, có mặt ở Sài Gòn từ đầu những năm 1950 - khi Pháp không còn đủ lực một mình tiến hành cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam. Trong cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam do Mỹ tiến hành. MAAG lúc đầu là bộ phận tiền thân và trá hình thuộc Bộ chỉ huy quân đội Mỹ, làm cả một số việc của CIA.] ... Thế mà bây giờ là cán bộ cải tạo mới ghê chứ!.. Hay Hà Văn Hân là Việt cộng nằm vùng? Ai mà biết được! Tổ chức bí mật của cách mạng trong lòng Sài Gòn giỏi lắm, điều này ai cũng phải thừa nhận... Sau ngày 30 tháng Tư ông thấy trong chính quyền mới có nhiều khuôn mặt quen thuộc thật không ngờ.

...Sao Hai Hân chỉ đáng tuổi con cháu, mà bây giờ lên mặt, ăn nói với mình cứ như là người trên nói với kẻ dưới? Ngay cả ông bà Học cũng không bao giờ nói trống không với mình... Nhưng thôi, điều quan trọng nhất là còn bắt phải nói hay kê khai những gì nữa đây? Thật là cá

nằm trên thớt không bằng!.. Đã mắc cái tội làm thuê cho tư bản mại bản rồi, nếu lại thêm cái phận tay sai nữa thì chết đứt...

Tư Cương lạnh toát người khi bước vào phòng họp thấy người được mời đến chỉ có mỗi mình ông ta, còn lại toàn cán bộ. Thế này thì nghiêm trọng thật rồi... - ông nghĩ thầm.

- Xin giới thiệu với ông Trần Ngọc Cương, hôm nay ngoài tiểu ban chỉ đạo ra, có ông Đoàn Danh Tiên, thay mặt cho Trung ương xuống làm việc với khu phố, nhằm giúp khu phố xử lý dứt điểm trường hợp nhà tư sản mại bản Phạm Trung Học. Khu phố chúng ta đang phấn đấu trở thành lá cờ đầu của thành phố hoàn thành nhiệm vụ cải tạo xã hội chủ nghĩa. Vì đây là trường hợp điển hình của khu phố ta, nên Trung ương về tận nơi làm việc... - giọng Hân nghiêm trang, dẫn từng đoạn để nhấn mạnh.

Tại Tư Cương ù lên, chân tay run lấy bầy. Ông lắp bắp và nói nhịu mấy lần trong khi báo cáo lại một lần nữa từ đầu tới đuôi về nhà in Tia Sáng. Ông nhắm trong bụng: Đây là lần báo cáo thứ sáu...

Ông già Tư Cương thuộc mặt hết các thành viên trong tiểu ban chỉ đạo cải tạo của khu phố. Ban có năm người thì ông Tư đã biết ba từ trước ngày 30 Tháng Tư. Nghĩa là ngoài Hai Hân ra ông còn biết Ba Khang, nguyên là kế toán hãng xe đồ đường dài “Cánh Nhạn”, và Bảy Dư vốn là giáo viên trường trung học tư thục Nguyễn Trãi. Sự quen biết Ba Khang hoàn toàn tình cờ, vì tháng tháng chạm mặt nhau lúc chờ đợi ở Sở Tài chính để nộp thuế. Dần dà Ba Khang tôn Tư Cương lên làm thầy, vì được Tư Cương bày cho cách làm sổ sách đúng luật lệ để cánh chi cục thuế không hạch sách được. Sau đó bà sáu Nhơn còn nhờ Tư Cương làm cố vấn về kế toán trong nhiều năm, vì tay nghề của Ba Khang giỏi về tháo vát chứ không giỏi về sổ sách và các chứng từ. Còn thầy giáo Bảy Dư là người ông đã đến gặp mấy lần tại nhà riêng để lo việc dạy học thêm cho con trai Mạnh. Thằng bé này bị đuổi học mấy lần vì tội trốn học nhiều quá. Bảy Dư là cán bộ nằm vùng được Ba Khang che chở. Bộ ba này quen nhau từ lâu.

- Ông Trần Ngọc Cương, một lần nữa tôi yêu cầu ông nghĩ lại, còn điều gì quên chưa khai báo không? Tôi thấy ông không nói được điều gì mới - Hai Hân hỏi gặng, sau khi Tư Cương dứt lời.

- Dạ thưa không, nhà in có vậy thôi. Năm lần trước tôi cũng báo cáo chính xác như vậy. Cả thấy có 78 người vừa nhân viên kỹ thuật, vừa công nhân và tạp vụ, trừ tôi ra là quản lý chung quán xuyên mọi việc. Toàn bộ thiết bị là 3 cỗ máy in cho các loại công việc in khác nhau, một máy đóng sách. Các máy chi tiết, nguyên vật liệu còn lại, máy điện thoại, máy teletif, 4 cái xe đạp, 3 ô tô tải mini tôi đều ghi rõ trong bản kiểm kê. Không thiếu đến một cái bàn, một cái ghế đầu. Các quạt trần trong xưởng còn đầy đủ. Sổ sách tôi đã nộp không thiếu quyển nào kể từ khi ông Học đi Mỹ cho đến ngày giải phóng. Báo cáo kết toán thu chi và chứng từ hoàn toàn khớp với sổ cái. Kiểm toán của Sở Tài chính hàng năm xác nhận đầy đủ. Gia sản ông Học ngoài cái nhà in ra chỉ có mỗi cái nhà tôi đang vừa ở vừa trông coi hộ.

- Ông Tư, tôi cảm thấy ông vẫn chưa giác ngộ vai trò kẻ làm thuê của mình. Hình như ông đang nhầm lẫn với vai trò đại diện cho chủ mình. Nếu tự cho mình là đại diện cho chủ thì ông cũng bị cải tạo đấy. - Hai Hân dồn ông Tư.

- Chết, chết. Tôi thực sự được ông Học thuê ạ. Làm công ăn lương, sổ lương rành rành năm này qua năm khác, không họ hàng liên quan gì cả. Chẳng qua tôi làm ăn cẩn thận, thực thà, nên ông Học phó thác cho mọi công việc mà thôi, kể cả giữ quỹ. Không phải tôi muốn leo cao lên địa vị gì ngoài cái việc làm quản gia của mình đâu ạ. Trước đây tháng tháng ông ấy chỉ xem báo cáo công việc, sổ sách kết toán, đối chiếu các chứng từ, rồi quyết định bảo tôi làm thêm việc này, bớt việc kia. Từ ngày ông Học sang Mỹ công việc của tôi vẫn như lúc ông ấy còn ở nhà, chỉ khác một điều là bây giờ ông ấy đọc các bản sao, giao việc mới bằng thư hay điện thoại, đôi lúc có việc gì gấp thì gửi telex. Tiền nong thì qua chuyển khoản, chứng từ giao dịch tổng hợp cụ thể hàng tháng liên tục cho đến ngày giải phóng. Tất cả tôi đã nộp đầy đủ cho Ban cải tạo...

Hai Hân thấy bí. ...Tư Cương còn nói nhiều điều chi tiết hơn mình biết về cái nhà in này, không thể bắt bẻ vào đâu được. Hai Hân chuyển hướng:

- Tại sao dự trữ giấy in cho xí nghiệp chỉ còn đủ dùng cho khoảng hai tháng? Một nhà máy in không lý gì chỉ có ngần ấy giấy! Ông nhớ kỹ xem có còn cất giấu của cải ở đâu không? Bây giờ

khai ra thì không bị coi là ngoan cố.

- Thừa như thế là quá nhiều chứ ạ. Vì thực tế từ đầu năm 1975 cho đến ngày 30 tháng Tư hầu như không có nơi nào thuê in nữa. Các ông xem sổ kết toán cũng sẽ thấy. Trong thời gian này cả thành phố có còn ai lo đến làm ăn nữa đâu. Lúc bình thường xí nghiệp cũng chỉ duy trì mức dự trữ giấy, mực in và các phụ tùng khác cho máy móc tối đa hai đến ba tháng là cùng. Có khi chỉ một tháng thôi ạ. Để kho nhiều hơn nữa, sẽ nhiều vốn chết và phải trả thêm nhiều lãi cho ngân hàng. Làm ăn như thế có thể lỗ to. Kinh doanh là phải tính toán chi li từng xu ạ.

- Ông quả là rất trung thành với ông Học. - Hai Hân chớp ngay câu nói cuối cùng của Tư Cương. - ...Thảo nào toàn bộ quyền sinh quyền sát của xí nghiệp này nằm hết trong tay ông.

- Chết, xin các cán bộ đừng hiểu lầm. Ông Học trả lương cho tôi là để làm tất cả những việc như vậy. Nếu không, ông Học sẽ thuê người khác ạ. - vừa nói ông già Tư Cương vừa vuốt mấy giọt mồ hôi lặn trên mặt.

Hai Hân lại bí, đưa mắt nhìn các cán bộ khác, hàm ý nói rằng các anh tranh thủ hỏi đi. Nhưng các cán bộ khác, kể cả ông trung ương, vẫn ngồi yên, vẻ mặt chăm chú, đầy suy nghĩ. Có người còn mím chặt môi, chắc nghĩ ngợi điều gì căng thẳng lắm. Ông Tư Cương trộm đảo mắt quan sát tất cả để còn định liệu, trong lòng chỉ lo lỗ miệng thì khốn.

- Ông Học tham gia tổ chức chính trị nào? - Ông trung ương Đoàn Danh Tiến đỉnh đạc.

Tư Cương bật đứng dậy như bị điện giật, hai tay vê vê hai bên ống quần cho đỡ run. Trời ơi, hỏi thế bố ai trả lời được! Đích thân cái ông trung ương hỏi câu này thì gay to rồi!.. Lưỡi Tư Cương cứng đơ.

- Nói đi, ông Học có mối quan hệ gì với Mỹ và nguy quyền? Hôm nay có đại biểu Trung ương dự, ông phải nói hết. - Hai Hân tìm cách phá vỡ sự im lặng.

Tư Cương choáng váng.

- Ông cứ ngồi xuống mà nói. Câu hỏi khó quá phải không ông Tư? - Hai Hân tra khảo.

- Quả thực tôi không biết gì để trả lời câu hỏi này. - Tư Cương lúng búng.

- Con trai làm đến thiếu tá mà lại không có quan hệ chính trị gì với Mỹ - nguy sao được? Mà ông lúc nào cũng kè kè bên cạnh ông chủ. Tôi còn lạ gì nữa.

- Tôi chỉ gặp ông chủ khi công việc bắt buộc thôi ạ. Ông Hai cũng làm việc ở xí nghiệp này, có quan hệ rộng hơn tôi, lại hoạt động bí mật, ông Hai biết rất rõ quan hệ giữa ông Học và tôi ạ.

Thôi được, ông không muốn nói thì tôi nói cho ông nghe, rồi về suy nghĩ cho kỹ. Bây giờ ông chỉ trả lời có hay không thôi.

- Xin vâng. - Tư Cương lật bật như đứng trên lửa, lúc này vẫn chưa dám ngồi xuống.

- Thờì còn Ngô Đình Diệm ông Học có tiếp một số khách của Cần Lao Nhân Vị tại nhà, có đúng không?

- Đúng ạ, nhưng đấy là...

- Tôi đã nói là ông chỉ cần nói đúng hay không thôi mà. Người của Hội đồng Quân lực Sài Gòn vẫn thường đến gặp trung tá Lễ và thiếu tá Mạnh tại nhà này, có đúng không?

- Vâng đúng, điều này có gì là lạ ạ?

- Ngày ông Học ra đi còn có nhiều người của Quốc hội Sài Gòn đến đây tiễn có đúng không.

- Vâng, đúng, nhưng khổ quá...

- Tôi gọi ra sơ sơ như vậy thôi. - Hai Hân gạt phắt đi. - ...Ông về suy nghĩ xem những quan hệ ấy là quan hệ gì! Nghĩ thật kỹ hãy trả lời, không nói đi nói lại được đâu. Tôi không hỏi ông về các cuộc tiếp khách thương nhân của ông Học. Bây giờ ông nói cho tôi biết tài sản của ông Học còn những gì nữa?

- Tôi đã trình hết trong tờ khai rồi ạ.

- Không, ý tôi muốn hỏi ngoài xí nghiệp in ra, ông Học còn tài sản hay bất động sản nào khác nữa không?

- Theo các văn tự tôi đã giao cho ban cải tạo, theo các khoản thuế hàng năm tôi phải đi nộp cho ông Học, tôi nghĩ rằng ông Học không còn tài sản hay bất động sản nào khác. Nhưng...

- Nhưng gì nữa?

- Dạ, nhưng... - để phòng xa chữ ngờ, Tư Cương nghĩ một lát rồi nói thêm: Nhưng xin thưa với các cán bộ, đây là tôi dựa vào những việc tôi được giao, những sổ sách giấy tờ tôi được giữ mà báo cáo như vậy ạ. Còn nếu cán bộ nắm được sổ sách giấy tờ hay tin tức gì khác thì tôi chịu không biết được. Tôi không thể nói điều gì tôi không biết...

- Hôm nay ông vẫn không nói lên được điều gì mới so với năm lần trước. Tôi cho phép ông có thêm thời giờ để tiếp tục suy nghĩ. Hoặc là nói hết sự thật, hoặc là tự chuốc lấy mọi hậu quả.

Tư Cương hiểu là đã bị dồn đến đường cùng rồi.

...Con giun xéo mãi cũng quằn, đến nước này thì phải liều thôi, nếu không mình còn chết nữa! ...Tư Cương ráng tự trấn tĩnh rồi mới nói rõ to:

- Ông Hai Hân, tôi đã khai hết rồi. Xin ông cho phép tôi nhắc lại lời thề này: “Ông biết tính tôi rồi đấy. Lời thề đoi máu, có trời đất chứng giám!” – ông Tư cố dẫn từng tiếng, tay giơ cao, ngón tay trở chỉ lên trời.

Câu nói của Tư Cương làm cho Hai Hân bỗng dưng nhũn ra trong khoảnh khắc, muốn đổ nhào xuống đất. Hai Hân phải nắm chặt lấy thành bàn để lên gân cho chính mình, cố lấy lại giọng nói cứng rắn:

- Ông Tư, ông đã làm xong việc bàn giao xí nghiệp. Quyết định tịch biên ngôi nhà ông đang ở đã trao cho ông tuần trước. Ông còn đúng bảy ngày nữa để hoàn thành công việc này. Nhưng ngay ngày mai sẽ có người đến cùng ông làm biên bản bàn giao nhà...

Tư Cương hiểu câu nói của mình đã đánh trúng huyết, song vẫn dạ dạ vâng vâng rồi mới ngồi xuống, hồi hộp chờ đợi. Lời thề nói trên thực ra là của Hai Hân, thề thốt với Tư Cương chuộc lại một trọng tội mà Hai Hân mắc phải trong năm đầu khi mới về làm tại xưởng in của ông Học. Ông Đoàn Danh Tiến không hiểu được tình tiết này nên không hay biết gì, cũng không phán quyết thêm điều gì. Mọi người vẫn ngồi im chờ đợi. Mãi mới thấy Hai Hân quay ra đề nghị với Tiến:

- Xin anh cho phép hôm nay tạm dừng tại đây. Ban chúng tôi sẽ báo cáo anh kế hoạch tiếp theo.

Ông Tiến đồng ý. Cuộc họp giải tán.

Tư Cương chào mọi người. Nhưng không rõ vì ông nói quá lí nhí, hoặc vì mọi người không để ý, chẳng có lời chào đáp lại.

Tư Cương bước ra khỏi phòng họp rồi mà chưa hết băn khoăn. Mình chào, họ không thềm chào lại. Kế hoạch tiếp theo là cái gì đây? Hai Hân chẳng nói mình đang nhằm lẩn vai trò làm thuê với vai trò đại diện cho chủ là gì?.. Họ còn muốn moi thêm gì nữa? Hay là họ muốn mình phải tố ông Học? Bị quy kết là tay sai của tư sản mại bản thì bỏ mẹ! Nhưng làm sao có thể tự đứng tố khổng ông Học được? Các ông các bà nhớ cho kỹ, đế quốc và tư sản mại bản là kẻ thù không đội trời chung của dân tộc Việt Nam ta... Những buổi giảng giải không thể nào quên được của Hai Hân cho lớp học cải tạo xã hội chủ nghĩa...

Tư Cương nhớ lại, trong tất cả các cuộc họp từ khi tiến hành cải tạo đến giờ, Ba Khang và bảy Dự cứ như là người xa lạ. Cả hai, ngoài những câu chào hỏi đúng mực, đều không nói chuyện riêng, cũng không hé răng chất vấn ông điều gì. Ông hiểu là họ phải giữ ý. Ông Tư phân vân không biết nên đánh giá cái Ban cải tạo này như thế nào. Khi nghe đến kế hoạch tịch thu nhà ông Học, ông yên chí là mọi chuyện đã an bài, suôn sẻ, không ngờ lại còn đề thêm ra cái kế hoạch tiếp theo...

Hôm ấy trên đường về, Đoàn Danh Tiến mấy lần nói với Hai Hân:

- Đồng chí cừ lắm! Đúng là nắm tận thắt lưng địch mà đánh!

- Em thấm nhuần tinh thần truy kích đến cùng.

- ...

Dăm hôm trước đấy, bà Sáu Nhơn mời Ba Khang và Bảy Dự đến ăn cơm đón vợ chồng Hai Phong ngoài Bắc vào thăm. Tư Cương cũng được mời. Nếu đúng như Hai Phong giải thích, Tư Cương thấy mình đã làm đúng và làm hết bốn phận công dân. Làm gì có chuyện nhầm lẫn giữa vai trò làm thuê và vai trò đại diện như Hai Hân riếc móc. Cả Ba Khang và Bảy Dự đều tán thành cách giải thích của Hai Phong.

- Thế hãng xe Cánh Nhạn của bà Sáu nhà ta đã bị tịch thu để cải tạo rồi thì ông tính sao? Ai bây giờ mà không biết bà Sáu là cơ sở của Cách Mạng? – Tư Cương bắn khoả.

- Thầy Tư vốn sáng suốt, thế mà bây giờ quá lo lắng, nói sai danh từ rồi. Phải nói là quốc hữu hoá hãng xe Cánh Nhạn mới đúng danh từ chứ. – Ba Khang để lại Tư Cương.

- Không mua lại, không đền bù một cắc, thế không là tịch thu thì là cái gì? – Tư Cương chưa chịu.

- Cải tạo là chính sách áp dụng chung cho cả nước, thì cả nước cứ phải theo thế mà làm thôi, còn tính gì nữa, bác Tư? – Hai Phong giải thích.

- Nhưng thật tình em không hiểu tại sao lại làm đúng như ở miền Bắc những năm đầu sau Hiệp định Giơ-ne-vơ 1954 hả anh Hai? – Bảy Dự hỏi.

- Làm đúng như ở miền Bắc sau 1954 thì làm sao? – Hai Phong hỏi lại.

- Hầu như em thấy chỗ nào được cải tạo thì cuối cùng cũng chỉ thấy xuất hiện những mậu dịch quốc doanh, hợp tác xã mua bán, tổ phục vụ, nghĩa là nơi bán nước sôi ấy mà... Tóm lại các cơ sở sản xuất kinh doanh cũ lần lượt biến hết. Báo chí trong này chứng minh bằng những chứng cứ và số liệu rành rọt mà anh Hai, có cả ảnh chụp nữa!

- Hay là tình hình chiến tranh và chính sách kinh tế tem phiếu đưa đến kết quả như vậy? – Tư Cương hỏi chen vào.

- Bác Tư và chú Bảy ạ, tôi không phải là nhà kinh tế nên không giải thích cặn kẽ được. Điều chắc chắn là các cơ sở công nghiệp của tư sản miền Bắc hồi đó rất nhỏ hoặc không đáng kể. Cải tạo xã hội chủ nghĩa lúc đó gần như là cải tạo công thương. Nói sát hơn nữa cải tạo nhà đất là chính. Sau đó chỉ phát triển kinh tế quốc doanh và hợp tác xã cho phù hợp với quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa. Từ 1964 trở đi là những năm tháng tập trung mọi nỗ lực cho sự nghiệp giải phóng miền Nam, tất cả cho tiền tuyến.

- Anh Hai ạ, em thấy cánh nhà giàu có hạng ở trong này chạy bèn còn hơn cả Nguyễn Văn Thiệu. Qua đám học trò của em, em thấy khi ký hiệp định Pa-ri là họ đã bảo nhau chuẩn bị rút ra nước ngoài. Không phải chỉ riêng mình nhà ông Học đâu.

- Một số người đã bỏ đi ngay sau khi ký.

- Thật ra các tư sản cỡ lớn như cánh người Hoa kết bè kết phái với Lý Lương Thân, cánh làm ăn với hậu cần quân đội Mỹ, cánh nhà thầu cho quân đội Cộng hòa đã cao chạy xa bay và mang hết của nổi đi rồi. Còn lại là loại tàng tàng thôi. – Ba Khang nhận xét.

- Phải đấy. Ông Học bây giờ dăm ra nổi tiếng, vì được báo đài nêu đích danh trong chiến dịch cải tạo, chứ trước ngày giải phóng, cả Sài Gòn này đâu thèm để ý đến cái nhà in cổ lỗ sĩ của ông Học. – Tư Cương đồng tình.

- Anh Hai ạ, chính sách thì phải thi hành, đúng sai tính sau vậy. – Ba Khang chen vào. - ...Nhưng thái độ của Hai Hân làm Năm Thịnh nhà ta tức nổ ruột. Giữa cuộc họp để khai báo, Năm Thịnh chỉ thẳng vào mặt Hai Hân: “Ông đừng có giở cái trò truy ép ra đây, chuyện nọ xọ chuyện kia. Chẳng có quan hệ gì hết với Lý Lương Thân! Hay là ông muốn lấp liếm chuyện vì sao ông bị mật vụ Sài Gòn bắt?”. Ngồi nghe mà tôi toát mồ hôi hột, chỉ sợ Năm Thịnh tức quá hoá điên, lộ hết mọi chuyện cũ...

- Phải nói thế này anh Hai mới hiểu được... – Bảy Dự giải thích: Cơ sở nhờ anh Năm cứu Hai Hân. Anh mất khá nhiều tiền và phải lấy tính mạng mình ra cược... Lẽ ra Hai Hân phải vận động, phải giải thích chính sách cho anh Năm, nhưng lại đe nẹt đao to búa lớn, thế là anh Năm khùng lên: Chính sách dạy anh ăn nói với dân như vậy hả? Không phải chỉ mình anh biết cách mạng đâu nhé! Đây còn nuôi cách mạng đấy, sẵn sàng mất cả cơ nghiệp đấy. Nhưng cách mạng như anh thì đừng hòng tôi bỏ ra một xu! Hiểu chưa...



- Thôi, ta nói chuyện khác đi. – Bà Sáu Nhơn cắt ngang. -...Hôm nay mời ông Tư và các anh đến chơi với vợ chồng Hai Phong, chứ có phải mở lớp cải tạo trong cái nhà này đâu! Ai mà chẳng của đau con xót. Cơ nghiệp là cả một đời vất vả gây dựng, chứ có phải là của đi cướp không được về đâu... Ông Tư ạ, Năm Thịnh nhà tôi nói đúng đấy. Giặc chà đi xát lại, tính mạng tôi, tính mạng cả năm gia đình các con tôi, tôi còn không tiếc cho cách mạng, hãng xe Cảnh nhận nghĩa lý gì? Nếu đổi bất kể cái gì làm cho mẹ con út Thanh sống lại được, bây giờ tôi đổi hết, kể cả nếu tôi phải chết!

Ông Tư nhớ mãi bữa cơm hôm đó và lời nói cắt ngang của bà Sáu. Thế nhưng câu nói của Hai Hân nói với ông Trung ương cứ đeo đuổi ông lảng nhảng trong đầu: Sẽ báo cáo kế hoạch tiếp theo...

Vì biết bữa cơm hôm ấy có mặt Ba Khang và Bảy Dự, nên Ba Tước, Tư Quang, Năm Thịnh - ba con trai bà Sáu đều bảo nhau lánh mặt. Cả ba đều trong diện tư sản phải cải tạo. Họ nói thẳng thừng là không thể ngồi chung đũa chung bát với cái bọn trong Ban cải tạo...

Song lạ thay, từ bữa ấy trở đi không ai thấy bà Sáu than thở một lời nào về hãng xe Cảnh nhận nữa, như thể là nó chưa bao giờ tồn tại. Ba Khang đã giúp bà trao gọn ghẽ cho Ban cải tạo cái ga-ra (garage) hai nghìn thước vuông đất – trong đó có một phân xưởng sửa chữa, mười một xe đồ(\*) [(\*) Các loại xe bus và mini bus chở khách.] lớn nhỏ chạy tốt – nói chính xác là mười một xe hoàn chỉnh và bốn xe nát đã bị mổ ra để lấy phụ tùng thế vào cho những xe đang chạy. Khác với những nhà tư sản khác trong thành phố bị cải tạo, má Sáu bắt đại tu lại hết mọi xe cộ, sửa sang lại nhà xưởng trước khi trao cho Ban cải tạo:

- Xe cộ liên quan đến an toàn tính mạng của hành khách, ông Ba đích thân kiểm tra dùm từng cái trước khi bàn giao. – má Sáu nói với ông Ba với giọng người ra lệnh.

Nhưng đã mấy lần bà nói với bốn con trai bà:

- Má muốn các con phải tránh bằng được cái cảnh huynh đệ tương tàn... Tình máu mủ ruột thịt là thiêng liêng, các con gắng giữ lấy. Đừng bao giờ phụ lòng dạy dỗ của ba các con. Hoà bình rồi, đất nước thống nhất rồi, má chỉ còn thiếu mẹ con út Thanh thôi...

Sau cuộc họp khai báo hôm ấy, cuộc khai báo lần thứ sáu với Ban cải tạo, ông Tư Cường về đến nhà đã vào giữa trưa. Cơm nước xong, ông bỏ cả nghỉ trưa, làm ngay công việc chụp ảnh từng gian phòng, những đồ dùng và tiện nghi nội thất và toàn bộ ngôi nhà của ông Học, ghi ghi chép chép. Mãi đến xẩm tối việc chụp ảnh và ghi chép mới xong. Ông lẩm bẩm một mình lấy làm tiếc là ông Học không có mặt ở nhà để tự tay trao ngôi nhà này cho Ban cải tạo.

...Thôi thì đành rửa ra mỗi ảnh hai kiểu vậy. Một kiểu sẽ gửi ông Học, để ông Học thấy rõ mình không tơ hào một chút gì đồ đạc nhà cửa, thấy rõ ngôi nhà được trao cho Ban cải tạo trong trạng thái thế nào. Một kiểu giữ riêng cho mình, biết đâu có khi lại cần đến, ít nhất cũng là để giữ làm kỷ niệm...

Khẩn trương là thế mà vẫn chậm. Làm xong mọi việc hôm trước, hôm sau hai Hân đã đưa người đến tiếp quản. Hai Hân nói ông có hai ngày để ra khỏi ngôi nhà này, kể cả việc tìm nơi ở mới. Ba Khang ngầm mách nước cho ông Tư nên lấy tư cách người làm thuê kéo nèo giữ lại một phòng hoặc cả tầng dưới cho gia đình mình để ở, vì ông Tư không có nhà trong thành phố. Nhưng cái câu Sẽ báo cáo kế hoạch tiếp theo... của Hai Hân ông ong ong trong đầu, làm cho ông dứt khoát gạt lời khuyên của ba Khang sang một bên. ...Đừng có dại gì mà dây vào. Nhớ bị quy kết là tay sai của tư sản mại bản thì chỉ có sống mà ăn cám...

- Hai cán bộ thấy biên bản làm như thế này đã được chưa ạ? - ông Tư nói với Hai Hân và người đi cùng. Người này làm về công tác nhà đất của thành phố.

- Anh Ba coi dùm hộ. Biên bản có khớp với sổ của văn tự gốc đã nộp không. – Hai Hân đưa biên bản cho người cán bộ nhà đất.

Ông Tư rất đổi ngạc nhiên, người cán bộ nhà đất chỉ đọc đánh loáng một cái, chẳng nói chẳng rằng bóc tách phần phụ lục ghi chi tiết đồ dùng và các tiện nghi nội thất trong nhà ra khỏi hồ sơ bàn giao rồi lại trả lại tập hồ sơ đã bị chia thành hai tập cho Hai Hân:

- Đây là phần cải tạo về nhà đất, không cần bản phụ lục này.

Hai Hân ghi bổ sung thêm mấy chữ rồi đưa cho tư Cương, ngón tay chỉ vào chỗ vừa điền thêm:

- Ông ký vào đây.

- Không. Không, thế này thì tôi không ký được, hai cán bộ thông cảm cho. - Ông Tư giãy nảy lên. - ...Tôi có được ông Học uỷ quyền đâu mà ghi là đại diện cho ông Phạm Trung Học.

- Thế thì ông muốn ký như thế nào?

- Anh Hai ạ, anh thừa biết là ông Học không uỷ quyền cho tôi thay mặt ông giao nhà cho chính quyền Cách mạng. Tôi đã làm đúng chỉ thị của Ban cải tạo là lập giúp hồ sơ ngôi nhà. Tôi hoàn toàn không có tư cách đại diện cho ông Học để ký vào biên bản giao nhà.

- Người ta yêu cầu ông ký là để hợp thể thức. Coi bộ ông có vẻ ngoan cố! - hai Hân biểu thị rõ sự bất bình trên mặt.

- Không phải thế ạ. Ngoài tư cách làm thuê, tôi chỉ là người ở nhờ trong cái nhà này, tiền nhà cũng không phải trả. Sau đây Ban cho gia đình tôi tiếp tục trú tại đây hay bảo phải dọn đi nơi khác, xin tùy Ban quyết định.

Hai Hân đọc lại biên bản một lần nữa, ngẫm nghĩ một lát, thừa nhận ông Tư có lý:

- Thôi thế cũng được.

- Ông Trần Ngọc Cương có nguyện vọng xin tạm trú trong ngôi nhà này hay xin cấp nơi ở mới không? Nếu có thì ghi vào đây. - Người cán bộ nhà đất hỏi ông Tư.

- Ký thì không chịu, nhưng gợi ý này chắc không chê, có phải thế không ông Tư? - Hai Hân cười nửa miệng.

- Mong anh Hai hiểu cho. Còn gia đình chúng tôi ở đâu xin tùy Ban quyết định.

- Về chỗ ở của ông, Ban sẽ tính sau. Trước mắt ông thu xếp giao nhà đúng như lịch ghi trong biên bản. - Hai Hân đứng dậy kéo người cán bộ nhà đất về cùng.

Ông Tư ngăn hai người lại:

- Đề nghị một trong hai anh, hay là cả hai anh ký vào phần phụ lục ạ. Nếu không sau này xảy ra suy suyển gì thì rất khó cho tôi.

- Ô hay, cái nhà ông này học mãi mà không thông.

- Chậm hiểu hay là cố tình không hiểu hả? Đã bảo đây là cải tạo nhà đất của tư sản mại bản, không phải là chuyện tịch thu các tài sản trong nhà. Cái phụ lục này là thừa, ông hiểu chưa? - Hai Hân dồn Tư Cương một thôi một hồi.

- Tôi hiểu ạ. Nhưng khi Ban cho người đến nhận nhà thì sẽ nhận luôn cả đồ đạc trong nhà. Không có phần phụ lục này thì không có gì làm bằng là tôi không hề biển thủ bất kể đồ đạc gì của ông Học ạ.

- Thì ra ông vẫn lo thanh minh cho phần ông, vun vén cho ông Học. Hay là ông còn có ý đồ gì khác? Bọn các ông là lắm âm mưu thâm độc lắm.

- Anh Hai quy kết như thế thì đời tôi hết đường rồi, trời đất ơi... Thực tình là từ khi biết làm người, tôi toàn sống với hoá đơn, chứng từ, sổ sách. Đi theo ông Học từ mấy chục năm nay, chưa bao giờ tôi bị khiển trách vì một sai sót nào... - Trong khi nói, hai tay ông Tư ngửa ngửa lên trời như thể tăng thêm sức mình oan cho việc mình làm.

- Ông đừng quá lo. Khi có người đến nhận nhà, ông giao nhà theo nguyên trạng là được rồi. - Người cán bộ nhà đất nói xong kéo Hai Hân ra về.

Ông Tư ngơ ngác nhìn theo, quên cả chào hai cán bộ. ...Khi đến, Hai Hân ghi tên mình là đại diện cho ông Học, khi về Hai Hân nhập mình với ông Học thành cùng một bọn... Không biết Hai Hân hiềm thù mình nổi gì mà cứ xiết mình vào chỗ chết thế này?..

Hai hôm sau Ban đã cử một tổ người đến nhận nhà. Ông Tư không thấy họ nói gì đến chỗ ở của mình. Lệnh chỉ ghi tiếp quản toàn bộ ngôi nhà. Lệnh có hiệu lực ngay tức khắc.

## 6.

Thân cô thế cô giữa cái thành phố mênh mông này, vợ chồng tư Cương đành cuốn gói đến nhà Lễ cùng ngày, chỉ vài tiếng đồng hồ sau khi ba bác cháu Nghĩa vừa mới lên đường đi Bảo Lộc thăm Lễ.

- Nhà của em liệu có bị cải tạo không, anh Nghĩa?

Chờ cho mọi người đi ngủ hết, Lễ mới đem việc này ra hỏi.

Thoắt một cái đã hết hai ngày rồi. Sáng mai phải trở lại trại, nên Lễ dự định ngồi tâm sự trắng đêm với anh mình cho đến lúc chia tay. Thảo đã sai Huệ chuẩn bị cho hai người cà phê, bánh ngọt và ấm nước chè.

- Theo anh biết, chỉ có chủ trương cải tạo nhà cửa của tư sản, ví dụ như nhà của chú Học. Nếu chú thím Học không đi Mỹ chẳng hạn, nhà hoàn toàn dùng để ở, không cho ai thuê cùng, thì theo chính sách hiện hành chỉ cải tạo xã hội chủ nghĩa phần nhà máy in thôi. Đáng lo hơn là anh chưa hình dung nổi gia đình em rồi đây sẽ sống bằng gì.

- Em cũng lo lắm. Đành trời sinh voi thì trời sinh cỏ vậy... Tối hôm qua vợ chồng em tâm sự với nhau gần đến sáng. Càng bàn mọi chuyện, càng lo. Sống ở đâu, đối với tụi em không thành chuyện gì cả, miễn là sống được. Nhưng sống thế nào, thì chúng em bế tắc.

- Thế sao em lại lo mất nhà? - Nghĩa cảm thấy câu chuyện nghiêm trọng hơn mình nghĩ.

- Cái nhà này đối với tụi em không nghĩa lý gì. Riêng cái đoạn Thảo chạy chọt các cửa lo cho em khỏi chết, lo lót cánh Lý Lương Thân, tụi em có thể đủ tiền mua hai cái nhà như thế này. Anh xem, tiền bạc có giữ được đâu, nằm trong túi rồi còn mất! Tất cả là có số hết! Nếu dựa vào bố mẹ Thảo, thì chúng em không phải lo kiếm sống. Papa của Thảo không thiếu gì tiền và cung Thảo lắm. Bây giờ nghề luật sư của ông ở bên Mỹ hải ra tiền.

- Tụi em có ý định bán nhà?

- Không ạ. Nếu cái nhà này không phải cải tạo, sau này em sẽ cho đứt ông Tư Cương. Coi như đền đáp công lao của ông Tư. Anh ạ, không có ông Tư, chú Học chắc không thể có cơ nghiệp như ngày nay, bọn em cũng khó được nuôi nấng ăn học như thế này.

- Em nói sau này là thế nào? Tụi em định đi đâu?

- Trước mắt phải chờ em hết cải tạo đã, rồi mới tính được. Tôn Thất Loan nói thật lòng đấy anh ạ. Sắp tới, em có lẽ vẫn đành chịu bất hiếu với cậu mợ, đi ngược lại chí hướng anh em trong nhà mình, nhưng em không thể đi theo con đường của các anh được. Em chỉ cầu mong từ nay bản thân mình đừng làm gì phản lại lợi ích của đất nước. Tâm của em, lực của em chỉ đi được tới đấy. Cũng là nhờ có anh, em mới khẳng định được như vậy. Mà sự khẳng định này đã có gì là chắc chắn đâu!

- Kết quả học tập ở trại chỉ có thể thôi à?

- Anh hiểu thế cũng được. Em không thể...

- Sao em bi quan thế?

- Không, đấy là sự thật, anh Nghĩa ạ. Cuộc sống đã nhào nặn em thành con người như vậy mất rồi. Cũng giống như đại tá Loan đã nói với anh, cậu mợ có sinh ra em một lần nữa, có lẽ em vẫn không dám chọn con đường cậu mợ, anh Chính, anh và Minh đã đi, đang đi... Sáng nay em lại thắp hương cầu khẩn cậu và em Minh tha thứ cho em. Tôn Thất Loan đã nói thật cho mình và nói đúng tâm trạng em anh ạ. Con đường đã đi gần hết cuộc đời...

- Chiến tranh đã qua đi trên đất nước, nhưng chưa kết thúc trong em?

- Còn hơn thế, anh Nghĩa ạ. Ở trại em được giảng chiến tranh đã kết thúc ở Việt Nam, nhưng chưa kết thúc ở nước Mỹ. Điều này đúng một vế. Chắc chắn là nước Mỹ còn nhức nhối về cuộc chiến tranh này. Nhưng cũng với nghĩa như vậy, còn phải nói là cuộc chiến này chưa chấm dứt trong lòng nước ta anh ạ. Nhất là trận địa của cuộc chiến tranh này lại diễn ra ngay trên nước ta!

- Em nghĩ đến nợ máu trong cộng đồng dân tộc? Đến những vết thương không thể hàn gắn được trên đất nước? - Nghĩa đi thẳng vào vấn đề tế nhị nhất, cố gọi cho Lễ nói hết tâm trạng mình.

- Chúng em được học tập nhiều về chính sách khoan hồng của Cách mạng. Chúng em tin điều này, đang được hưởng điều này. Anh chắc khó đoán nổi các trại viên phần khởi như thế nào về việc em được đi theo anh về thăm nhà ba ngày. Tôn Thất Loan ôm chầm lấy em khi biết chuyện này: - “Đúng là cải tạo thật rồi! Ông Lễ, mình bắt đầu tin là cải tạo thật!”

- Vậy mà em vẫn bi quan?

- Vâng. Những điều em đang nghĩ nằm ngoài sự khoan hồng của Cách mạng. Có lẽ nằm ngoài cả sự chất vấn của lương tâm. Em đang dần dà ý thức được điều này, nhưng chưa nghĩ cho rạch ròi được.

- Em hãy thử đứng ra làm người tự phán xét chính mình xem nào. Như thế may ra em có thể ý niệm được rõ ràng suy nghĩ của em.

- Những điều em thực sự học được ở trong trại không nhiều lắm. Hình như các giảng viên, kể cả người chăm sóc đời sống tinh thần của tụi em là ông thiếu tá chỉ huy trại, đều không biết rằng có nhiều thứ tụi em học được lại nằm ngoài các bài giảng.

- Xưa nay anh chưa bao giờ coi sách vở, giáo trình và những bài giảng là trí tuệ vô song, là chân lý cuối cùng.

- Anh vẫn chưa hiểu ý em. Có lẽ mọi suy nghĩ của em vẫn đang tiếp tục hình thành. Ý em muốn nói tụi em học một đằng, nhưng lại hiểu một nẻo. Ví dụ những bài giảng về chính sách khoan hồng đưa ra rất nhiều lý lẽ, nhưng thực lòng đa phần học viên trong trại tâm sự với nhau là chưa thấy lý lẽ nào thuyết phục. Tuy vậy, rành rành là tụi em đang được hưởng quy chế cải tạo.

- Như Tôn Thất Loan đã nói với em?

- Vâng. Việc em được ngồi ở nhà mấy ngày nay giá trị hơn tất cả các bài giảng về chính sách khoan hồng cộng lại anh ạ. Song tụi em cũng mới chỉ học được đến đấy thôi. Em nói học với nghĩa là nhận biết cái điều trước đây mình chưa biết, chấp nhận cái điều trước đây mình chưa chấp nhận hay không chấp nhận.

- Đến đấy là thế nào? Tại sao lại chỉ đến đấy thôi hả Lễ?

- Chắc anh còn nhớ chứ, Tôn Thất Loan nói công khai giữa hội trường là ông ta rất sợ cái vô định. Chỗ này thì các bài giảng về chính sách khoan hồng không với tới. Tâm lý nghi ngờ ấy là tâm lý chung của tụi em trong trại. Có người đã hỏi thẳng anh rồi đấy...

- Anh hiểu. Em nói tiếp đi! - Giọng Nghĩa hơi lạc đi.

Ông có cảm giác như đang đối thoại với một người đứng bên kia chiến tuyến, trong lòng cay đắng. ...Phải chăng vì thế chiến tranh chưa kết thúc trong lòng đất nước chúng ta?

- Em nói rồi, tâm và lực của em bây giờ là từ nay cố đừng làm điều gì hại cho đất nước. Nhưng ngay cả ý nghĩ này cũng không làm em thanh thản.

- Nghĩ được như thế là tốt. Em còn băn khoăn điều gì nữa chứ?

- Nghĩ đến tinh thần cách mạng của cậu mợ, đến con đường gia đình mình đã lựa chọn, nhất là nghĩ đến tất cả những gì em tự thân mình đã trải qua trong chế độ Cộng hòa Việt Nam, đến sự thật lịch sử là Cách mạng đã giải phóng và thống nhất đất nước, em thấy phải tự xác định cho mình như vậy. Nhưng khốn nỗi ngay lập tức em lại phải tự dằn vặt mình: Tại sao chỉ nghĩ đến đấy? Tại sao không nghĩ đến đền bù tội lỗi cũ của mình? Tại sao không nghĩ đến bốn phần đền đáp đất nước? Hay là em mất tinh thần yêu nước rồi? Em sẽ mãi mãi là kẻ phản bội tổ quốc mình và dân tộc mình, là kẻ mất nước?

- Em cố tự trả lời đi.

- Mấy tháng trời chờ anh đến thăm, ngoại trừ nỗi lo về gia đình, hầu như em chỉ loay hoay với những câu hỏi đại loại như vậy. Em tranh luận với Tôn Thất Loan, chán rồi quay ra tự mình tranh luận với mình: Nhất thiết phải cố từ nay trở đi đừng làm điều gì hại cho đất nước!

...Nhưng em bị vấp ngã ngay tức khắc: Đất nước nào? Đất nước này từ nay trở đi là của ai? Mình còn được quyền coi đất nước đã sinh thành ra mình là của mình nữa không? Với tất cả lỗi lầm mình đã làm?.. Em đã tự đặt ra biết bao nhiêu câu trả lời. Nhưng đến nay vẫn không câu trả lời nào thuyết phục được em.

- Hay là vì em không tán thành chế độ chính trị của nước ta?

- Anh lại nêu thêm một vấn đề khác tại em học không vô được. Nghĩa là học nhưng không nhập tâm được.

- Em có biết cậu lúc còn đi dạy học thường nói về trường hợp này như thế nào không?

- Em không biết ạ. Vì khi vào đây em còn bé quá.

- Đúng là em thiệt thòi quá. Cậu gọi đó là nước đổ đầu vịt. Đôi ba lần anh bị cậu mắng như thế...

- Đối với em, nếu được cậu mắng như vậy, thì quả là không oan anh ạ. Em thừa nhận một chế độ chính trị đủ khả năng huy động mọi lực lượng đánh bại cuộc chiến tranh của Mỹ và chế độ Cộng hòa, dứt khoát phải là một chế độ giỏi hơn, ưu việt hơn...

- Đây là nhận thức em thu hoạch được trong học tập ở trại?

- Không anh ạ. Đây là kết luận tự em rút ra trong những ngày nằm ở trại. Có thấy được Mỹ đã huy động tổng lực như thế nào, kể cả khoa học, kỹ thuật, trí tuệ và văn hoá Mỹ, chỉ còn thiếu có bom nguyên tử thôi, có thấy được Mỹ đã dựng lên ở miền Nam cả một chế độ chính trị có lực lượng quân sự mạnh hơn bất kể đồng minh nào của Mỹ ở châu Á, với ý thức hệ chống cộng quyết liệt, có thấy được như thế mới hiểu được tầm vóc đối thủ đã đánh bại cuộc chiến tranh này. Các bài giảng ở trại chưa đạt tới tầm này anh ạ. ...Em nghĩ cũng không thể trách những người giảng được, vì họ không thể hiểu Mỹ và chế độ Cộng hoà bằng tại em... Và thực lòng trình độ họ cũng thấp quá... Nhưng khi nghĩ về chế độ chính trị của một quốc gia nói chung, về con đường đi lên của một quốc gia.., em và nhiều người trong trại lại có cách nhìn khác. Rất khác so với những bài giảng... Em vẫn loay hoay tìm cách xác định cho mình...

Lẽ hình như chật vật trong việc sắp xếp các suy nghĩ của mình, dừng lại một lúc lâu rồi mới nói tiếp được:

- Nói theo danh từ hay cách nghĩ của phía anh, có thể dòng máu phản động trong con người em quá nhiều. Cũng có thể cuộc đời của những người như tại em được nuôi dưỡng bằng thứ máu khác... Tại em có cách nhìn khác về chế độ chính trị.

- Anh không chờ đợi sau một thời gian học tập em sẽ có ngay một quan điểm chính trị khác.

- Thực là khi học, bọn em không nói ra nhưng hay so sánh. Các bài giảng nói về cái thiện, cái mỹ, cái nhân bản của chế độ chính trị nước ta, em thấy về mặt lý thuyết còn thua xa những tư tưởng tiến bộ và nhân đạo của Vích-to Huy-gô (Victor Hugo), còn thô sơ rất nhiều so với hệ thống xã hội và nhà nước của Rút-sô (Jean Jacques Rousseau), không bằng Tuyên ngôn Độc lập của Jép-phơ-sơn (Thomas Jefferson)... Kém xa Tuyên ngôn Độc lập mừng Hai tháng Chín của Cụ Hồ.

- Trong trại cũng giảng về Tuyên ngôn Độc lập mừng Hai tháng Chín à?

- Không anh ạ, khi ở Ban tham mưu Bộ Quốc phòng Sài Gòn, em được giao cho nghiên cứu chế độ chính trị của Bắc Việt. Em tìm hiểu Tuyên ngôn này và thấy rất thích. Nó đúng với ý nguyện của mình. Nhưng đây là nói về lý thuyết. Còn cuộc sống thực của thế giới đồng tiền, thì dù là ở Mỹ, ở Pháp, ở Cộng hòa Việt Nam, ở khắp quả đất này, em tin chắc hiểu biết như anh thì cũng có thể hình dung được. Nhưng anh cũng đừng nên hình dung theo những điều như người ta đã viết trong các bài giảng ở trại!

- Trại giảng đề tài này dở lắm hả em?

- Em không có quyền cho điểm. Em đã nói rồi, tại em thực sự là có cách nhìn hoàn toàn khác. Các bài giảng nói nhiều đến chủ nghĩa Mác, đến Chủ nghĩa xã hội. Cả anh và em đều chưa có điều kiện để xem xét rồi đây chúng ta có xây dựng được đất nước đúng như nói trong chủ nghĩa Mác hay không.

- Đừng quên đây là lý tưởng, là ước mơ cần hướng tới.

- Vâng, em hiểu chứ. Chiến tranh vừa mới kết thúc thôi mà. Còn nói một đảng làm một nẻo, hay muốn định nghĩa chính trị là gì, thì Cộng hòa Việt Nam là một trong những ví dụ mẫu mực. Em có thể bảo vệ thành công quan điểm này bất kỳ tại đâu. Chế độ chính trị sắp tới của nước ta liệu có thể tránh được nguy cơ này không anh? Anh còn nhớ câu hỏi của Quách Minh Châu?

- Nhớ.

Hôm ấy Quách Minh Châu chỉ hỏi anh về khía cạnh tham nhũng, nhưng trong bụng hiểu là hỏi về tất cả. Đúng là bữa ấy anh đã nói thật. Nghĩa là chính anh cũng nghĩ rằng phải chờ thực tế trả lời câu hỏi ấy. Trước đây em cũng tò mò tìm hiểu chủ nghĩa Mác, vì thần tượng Mác dù sao đã có lúc ảnh hưởng hay chinh phục tới một phần ba nhân loại.

- Ít nhiều chủ nghĩa Mác cũng hấp dẫn em hay sao?

- Đúng ra là sự tò mò kích thích em... Vả lại muốn chống Mác thì phải hiểu Mác...- Em hiểu Mác như thế nào?

- Lại thêm một vấn đề nữa trong các bài giảng ở trại không nhập vô tui em. - Lẽ đứng dậy đi đi lại lại, vừa nói vừa tìm các ý nghĩ. - Không có các bài giảng chuyên đề về chủ nghĩa Mác, nhưng hầu hết các bài giảng đều nói là dựa vào Mác. Các bài giảng về con đường phát triển của Việt Nam, về chế độ chính trị nước ta là đi sâu nhất đến chủ nghĩa Mác. Nhưng thành thực là tui em nghe vì phải nghe thôi.

- Bởi vì quan điểm của em chống Mác?

- Không hoàn toàn như vậy anh Nghĩa ạ. Em cố khách quan. Chính vì thế em không muốn lấy những gì đã làm trong thời chiến để làm thước đo cho thời bình. Em đã nói rồi, cả hai anh em ta hiện nay đều chưa có điều kiện để đánh giá mô hình kinh tế và chính trị rồi đây đất nước ta sẽ xây dựng lên trong hoà bình. Tất cả còn ở phía trước, chúng ta phải chờ. Còn tin thì em không tin. Trong này tui em nhiều thông tin về cộng sản lắm.

- Em được nuôi bằng máu thực dụng và hít thở bằng không khí hoài nghi!

Lẽ cười:

- Em biết ngay mà, nói thế là anh đã tự bộc lộ chính mình. Anh với các cán bộ giảng dạy ở trại cải tạo đúng là chỉ là một! Cùng một giuộc mà ra!

- Thế hả? Nghĩa là anh cũng giáo điều? – thật khó mà nói được nét mặt của Nghĩa lúc này đang nhăn nhó hay là cười, nhưng câu hỏi câu hỏi của Nghĩa là chân thành.

- Anh hiểu em chưa đúng. Em phục Mác với tư cách là một nhà khoa học kiệt xuất, một triết gia vĩ đại, một nhà tư tưởng dám đảo lộn nhiều cái cũ, một nhà văn hoá cả gan xem xét lại nhiều giá trị đã được coi như khuôn vàng thước ngọc, một đầu óc phê phán, nhà bút chiến sắc sảo... Em tôn vinh Mác như thế đủ chưa anh?

- Cứ nói đi, để xem em thực lòng với Mác đến mức độ nào!

- Thế này nhé, phân tích về kinh tế tư bản thời của Mác đến nay em thấy hình như chưa ai vượt được Mác.

- Em nói nghiêm túc?

- Anh chắc không tin, nhưng em hiểu được cái cốt lõi bên trong của đồng tiền, của chủ nghĩa tư bản, sự gắn kết giữa tư bản và quyền lực, những lý tưởng mỹ miều bọc gói hay nguy trang cho sự gắn kết này..., tất cả là em nhờ đọc Mác. Trước đây em cứ tưởng là có một sức mạnh huyền bí nào đó như là sự chi phối của định mệnh, nhưng Mác đã phanh phui ra tất cả.

- Thế mà em vẫn chống Mác?

- Anh cho em nói hết đã. Mác tuyệt vời về điểm gốc này, nhờ đó em đỡ bị mắc lừa. Em thích Mác nhất với tính cách là một con người đã dám đề ra những ý tưởng mới về giải phóng con người, đã nhiệt thành chiến đấu hết mình cho ý tưởng ấy theo chính kiến của ông ta. Oái oăm ở chỗ là đấy chính là điểm em không theo Mác được... Đã có lần em thuyết trình những điều này hay đến mức có ý kiến tiến cử em vô Hội đồng chiến tranh tâm lý...

- Em không nhận lời?

- Em đã đến làm việc thử mấy tháng, song mấy cha lãnh đạo ở đây vô biên quá, không ngồi chung với nhau được... Nhưng quan trọng hơn là em không tin Mác.

- Đến mức ấy cơ à? Vì sao? – ông Nghĩa nhìn sát tận mặt em mình vì quá ngạc nhiên.

- Đơn giản là em chỉ tin vào ma lực của đồng tiền, không tin con đường ông ta vạch ra cho tương lai của nhân loại. Tính em lại ích kỷ, chỉ thích sống cho mình, không muốn phấn đấu hy sinh như những người cộng sản các anh.

- Có ai bắt em phải trở thành người cộng sản đâu!

- Không theo thì làm sao bắt được hả anh? Chú Học cũng có nhiều phẩm chất tốt, em kính phục nhưng em cũng không theo chú Học được. Anh Nghĩa à, em đọc được một vài quyển sách có những bài viết rất hay của các học giả Anh và Mỹ viết về sự nghiệp, về cuộc sống của Mác cho đến khi ông qua đời. Tuy thế, cái xã hội cần phải tạo ra, cần phải có để thực hiện ý tưởng giải phóng của Mác, nói cụ thể hơn nữa là cái mô hình kinh tế cộng sản Mác tưởng tượng ra thì em không tin. Dứt khoát không tin! Nó có thể xảy ra ở một hành tinh lý trí và đạo đức thuần khiết nào khác của những robot chứ không thể ở trên quả đất đầy rẫy những chuyện trần tục hỗn độn của con người chúng ta! Mác phê phán Kant và Hegel là duy lý, nhưng chỗ này chính Mác cũng duy lý đến mức duy ý chí! Không biết ai duy tâm hơn ai!?

- Anh thực không ngờ... – trong lòng Nghĩa không sao hình dung nổi Lễ đã tìm hiểu khá sâu về Mác như vậy. Cũng may là Nghĩa đọc nhiều, nếu không thì cũng khó nói chuyện với Lễ. Nghĩ một lúc, Nghĩa gọi ý: - Xã hội Mác nói tới còn xa lắm mà em?

- Vâng, phải nói là xa vời lắm! Nhưng em cho đó chỉ là một giả định, rất duy lý. Một phác đồ, một mơ ước..., nghĩa là cũng rất mơ hồ, nếu có đúng thì cũng còn quá quá xa vời đối với loài người bằng xương bằng thịt và còn không ít thú tính như chúng ta!

- Em chỉ muốn sống hôm nay mà không cần nghĩ đến ngày mai?

- Không phải thế anh ạ. Anh xem, từ ngàn đời nay con người làm sao sống được không có mơ ước? Nhiều nhà trí thức có tầm cỡ trên thế giới cho rằng tác giả của Tuyên ngôn Cộng sản và tác giả của Tư bản là hai ông Mác khác nhau. Họ cho đây là một trẻ một già, một nhà thơ lãng mạn đến duy lý và một nhà khoa học lô gích đến triệt để... Từng chặng trên con đường đi lên của mình, nhân loại cần có những vĩ nhân như thế khai phá, đào bới, cổ vũ mình đi tiếp... Em thấy nhận xét này của họ đáng suy nghĩ, em tán thành cách giải thích Mác như vậy, không như các bài giảng ở trại...

Bây giờ Nghĩa bị bất ngờ và lúng túng thật sự:

- Chẳng trách gì cán bộ ở trại không thể giảng chủ nghĩa Mác cho em được! Họ không phải là những nhà nghiên cứu chuyên nghiệp...

- Tội chúng em bị nhồi sọ đấy chứ! Tội em có tự nguyện xin học môn này đâu!

- Thôi được rồi, hãy tạm đặt ông Mác của các nhà phê bình trên thế giới sang một bên, chúng ta nói chuyện của chúng ta. Em nói là em thích Mác, anh nói là anh theo Mác. Ông Mác của em và ông Mác của anh khác nhau thế nào? Chẳng lẽ đây là hai ông Mác?

- Anh hỏi lý sự quá, em chưa biết nói thế nào cho “lọn” ý mình nghĩ. Nhưng mà ...hình như anh nói đúng, có lẽ có hai ông Mác thật anh ạ... Đại thể là Mác của em giúp em hiểu được nhiều điều trần tục. Ông Mác của anh lại là nhà hiền triết, là nhà tiên tri, thậm chí là một đấng chí tôn như Phật Thích Ca, Jésus hay Allah... nhưng vô thần!

- Em nói cái gì! – Nghĩa buột mồm gần như một phản xạ tự nhiên, đang ngồi mà bật đứng dậy, hai tai nóng bừng, tay nắm chặt tách cà phê, cổ tự kiềm chế.

- Anh cho là em bị nhồi sọ nên mới nói năng như thế, có phải không? – Lễ tìm cách đấu dịu với anh mình.

- Có thể là cậu đã bị nhồi sọ đến mức không biết là mình bị nhồi sọ, nhưng từ trước đó rồi, không phải ở trong trại!

- Tùy anh. Anh nghĩ về em thế nào cũng được. Em nói thật chân thành như thế này. Mác của

em là một trong các ông thầy dạy các môn em học, đại thể như Newton, Einstein, Smith... Còn Mác của anh là ông... Em thực khó nói quá.

- Lẽ bỏ dở câu nói một lúc để tìm ý. - Thôi, cho em nói thế này: Mác đối với anh là chân lý cuối cùng, là giai đoạn phát triển tốt cùng của nhân loại. Nghĩa là ông Mác của anh đã tuyên ngôn về sự cáo chung của lịch sử!

- Trời ơi, Lẽ ơi là Lẽ! Anh phân biệt được giữa tín ngưỡng và tôn giáo, giữa lý tưởng và tà đạo chứ...

- Em biết.

- Suy cho cùng, Phật Thích Ca, Chúa Jésus, các vị thần thánh của những tôn giáo khác, biết bao nhiêu các nhà hiền triết trong lịch sử nhân loại đã nói lên những mơ ước có thể nói là vĩnh cửu của con người. Mác cũng có những ý tưởng cao đẹp như họ... Chính em cũng thừa nhận như thế có phải không?

- Vâng ạ. Nhưng...

- Chỉ có một chỗ khác nhau thôi Lẽ ạ. Tôn giáo là tiếng thở dài của chúng sinh bị áp bức. Vì nó chỉ có than thở và cầu nguyện nên trở thành nha phiến của con người... Còn Mác có lý luận khoa học, có lý tưởng đấu tranh. Mác muốn thức tỉnh con người tự tại đấu tranh cho con người vì mình, ngay trên trần thế này! Em không thấy đó là sự khác biệt lớn nhất à?

- Đấy là anh nghĩ.

- Chỉ vì thụ động và cầu nguyện, chứ không hành động, nên tôn giáo trở thành phương tiện ru ngủ con người! Thế mà không hiểu à?

Lẽ bật lại:

- Anh nói thế thì trái với ý kiến chú Học rồi. Trái xa rồi! Em đã có lần tranh luận với chú rất lâu về tôn giáo. Chú Học giữ lại phần tín ngưỡng trong tôn giáo, không thừa nhận phần mê tín dị đoan, nhưng kịch liệt bác bỏ quan điểm vô thần.

- Anh cứ tưởng là chú Học chỉ quan tâm đến kinh doanh.

-- Không anh ạ, chú ấy là con người của cuộc sống thực tiễn. Trong cuộc tranh luận hồi ấy em thua. Cãi lý với chú mấy ngày liền, em thua đơn thua kép. Em thử đứng về phái vô thần chống lại chú Học đến cùng. Chú cãi lại rất ghê, trước sau chỉ một niềm tin bất di bất dịch: nhận thức càng thông tuệ, lẽ của đạo càng tỏ sáng!.. Chú viện cả Einstein ra để cãi lại em. Chú còn cho rằng người cộng sản coi tôn giáo chỉ là một thứ thuốc phiện là một quan điểm phiến diện, nghĩa là mới chỉ đúng một phần, và vì thế sai lầm! Nhưng mãi cho đến khi chú hỏi em mấy câu hỏi đơn giản nhất, lúc ấy em mới chịu treo cờ trắng!

- Chú hỏi thế nào?

- Chú hỏi mấy câu hay lắm, nhưng lâu quá rồi, từ ngày em mới xong đại học, chưa vào Đà Lạt đi lính! Em chỉ còn nhớ loáng thoáng vài ý thôi. Nhất là khi chú hỏi em: Cha mẹ hiền lành để đức cho con, đấy là cái gì? Em trả lời: Đấy là một nhân sinh quan tốt ạ! Chú nói: Đúng mà chưa thật đầy đủ. Đấy là sắc thái tinh túy nhất hàm chứa trong đạo Phật riêng ở nước ta đấy cháu ạ! Dân dã vô cùng, và trở thành đức tin nhân bản vô cùng!

- Sao có thể nói như thế được nhỉ?

- Anh thấy chưa, chỗ này em cũng nghĩ như anh. Em cãi lại chú là đạo Phật chỉ dạy người ta sống thì diệt dục để mong kiếp sau lên cõi niết bàn, mong thoát khỏi vòng luân hồi. Chú bảo nói như thế là hiểu một mà không hiểu hai. Cốt lõi của đạo Phật là tu thân tích đức để làm tốt bốn phận với đời.

- Chú có cắt nghĩa tại sao không Lẽ?

- Anh không thể tưởng tượng được chú nói với em mấy ngày liền về cái triết lý này. Mấy ngày liền, chứ không phải mấy giờ anh ạ! Chú nhấn mạnh đạo Phật ở nước ta trước hết là đức tin, là con thuyền chuyển tải đến các thế hệ sau những giá trị cao đẹp nhất của tổ tiên, chứ không phải là một hệ tư tưởng như nhiều tôn giáo ở các nước khác... Mà cha mẹ hiền lành để đức cho con là một trong những giá trị cao quý nhất của dân tộc mình để chuyển tải cho đời



sau... Em thấy nhận xét này chí lý quá.

- Ôi chú Học hiểu đạo Phật theo cách nghĩ riêng của mình! Các giá trị được gìn giữ đến mức như một tín ngưỡng!..

- Thế là chiến sĩ vô thần như anh cũng bị chú Học đánh gục rồi có phải không?

- ... – Nghĩa muốn nghe tiếp nên ngồi im.

- Điều còn đọng lại trong em đến bây giờ là câu hỏi của chú: Có thể tìm được trên đời này cái triết lý nào về cuộc sống cao đẹp hơn thế không?!. Cha mẹ hiền lành để đức cho con...

-Chú Học đi chùa hay học đạo Phật ở đâu hả em?

- Chú cả đời không đi lễ bái chùa nào anh ạ, nhưng đi thăm các chùa và đọc sách Phật giáo thì có. Chú mê nhất các bài viết về đạo Phật của Tuệ Trung Thượng Sĩ Trần Tung, của vua Trần Thái Tông, vua Trần Nhân Tông... Giảng giải mãi, để kết luận chú kể lại: Khi vua Trần Thái Tông bỏ cung điện lên chùa Yên Tử, Quốc sư đại sa môn, nói với nhà vua: Trong núi không có Phật. Nhưng Bê hạ đã có tâm, Bê hạ lấy ý muốn của thiên hạ làm ý muốn của mình, Bê hạ lấy tấm lòng của thiên hạ làm tấm lòng của mình, chính Bê hạ đã thành Phật... Như thế không phải là tu thân tích đức để làm tốt bốn phận với đời hay sao?! Anh xem, có chí lý không.

- Anh có biết tích này. Đúng là tông Trúc Lâm được sáng lập tại chùa Yên Tử, và bây giờ anh hiểu thêm vì sao Trần Tung lại khuyên vua như vậy.

- Anh thấy chưa, đức tin và ý thức hệ khác nhau như nước với lửa!

- Trời ơi, Lẽ!

- Chú Học giảng cho em về Trần Tung: ...Theo Phật thì phải kiến tính, kiến tính là để lập tâm, tâm là Phật, khi có tâm là Phật ở trong ta!.. Tóm tắt lại cho em hiểu, chú Học nhắc lại vắn vắn có bốn chữ của vua Trần Nhân Tông: Tức tâm, tức Phật! Anh thấy không, đơn giản vô cùng, xán lạn vô cùng! Chẳng có gì là mê tín dị đoan cả...

- Tuy vậy anh vẫn nghĩ, cái gốc của đạo Phật xưa nay vẫn là quan niệm đời là bể khổ, là kiếp luân hồi, sống cũng chỉ là sống gửi sống nhờ, tu thân diệt dục là cách chấm dứt vòng luân hồi để lên cõi niết bàn. Người cộng sản thì lại muốn có một cuộc sống tốt đẹp ngay trên mặt đất này. Em không nhận ra sự khác biệt này à? Có mấy người nghĩ như chú Học!

- Em lại nghĩ khác, anh ạ. Chỗ này chúng ta cần tranh luận với nhau. Trước người cộng sản, theo em nhân loại đã có không biết bao nhiêu vĩ nhân sống và phấn đấu cho ý tưởng này. Đây là ước vọng ngàn đời của nhân loại. Ước vọng này nằm cả trong tín ngưỡng, và cao hơn nữa là tôn giáo với nghĩa nguyên thủy của nó, nghĩa là khi tôn giáo chưa dính mùi thần quyền và quyền lực.

- Sao em không nói là khi tôn giáo chưa dính mùi chính trị?

Anh muốn nói thế cũng được. Con đường đi tới ước vọng này đến nay cũng là nỗi trăn trở ngàn đời của nhân loại, chân lý quả là không dễ dãi với con người! Mãi mãi sẽ như vậy thôi anh ạ. Cũng may, điều này chính là hạnh phúc của con người, nếu không cuộc sống chẳng còn gì đáng sống và con người sẽ tự diệt vong trong trạng thái thỏa mãn của mình anh ạ, nghĩa là một trạng thái mông muội khác...

- Thế mà em vẫn đầy rẫy tư tưởng hoài nghi!

- Chú Học nhìn nhận đạo Phật là một con đường trong biết bao nhiêu con đường mà nhân loại đang ra sức khai phá, kể từ khi nhân loại ý thức được về mình. Đạo Phật của chú Học lại chú trọng đến chuyển tải các giá trị từ bi bác ái, đến vị tha, đến tu thân tích đức để phúc cho đời sau nhiều hơn là đến cõi niết bàn.

- Anh nghĩ phải nói đấy là đạo Phật của Việt Nam chứ?

- Vâng. Chú Học còn nói đó là đạo Phật của sống hiện tại vì tương lai. Tư tưởng này chú Học học được từ suy nghĩ ngàn đời của tổ tiên ta: ...Cha mẹ hiền lành để đức hay là để phúc cho con! Càng nghĩ càng thấy chí lý có phải không anh? Chú nhìn đạo Phật là cái tâm chuyển đạt cái chất như vậy. Chú Học say sưa với điều này lắm anh ạ, giảng đi giảng lại mãi. Có thể nói là em hiểu được chú, nhưng không theo chú được, hay là đến nay vẫn chưa học chú được anh ạ! Chú Học

khác hẳn em và Mạnh là ở chỗ này. Tranh luận với anh, hôm nay em lại vỡ lẽ ra thế này: Con đường của chú Học là một con đường của từng cá thể con người trong cộng đồng xã hội. Con đường của anh chọn là một con đường của cộng đồng xã hội. Có lẽ đây là sự khác biệt anh đang muốn tìm hay là anh tìm không thấy đấy...

- Thế em có nghĩ rằng đạo Phật hướng thiện, nhưng lại thủ tiêu đấu tranh không?

- Em lại nghĩ người theo đạo Phật đấu tranh theo phương thức của đạo Phật. Anh khó hình dung được cuộc đấu tranh của phong trào Phật giáo chống Diệm năm 1963 quyết liệt như thế nào. Hoà thượng Thích Quảng Đức tự thiêu đã làm chấn động dư luận cả thế giới và làm cho chế độ Diệm đổ nhanh hơn. Năm 1967, bà Phan Thị Mai, nhà giáo Phật học tự thiêu ở chùa Từ Nghiêm là một đòn sét đánh nửa giáng vào chế độ Thiệu và tác động mạnh vào phong trào phản đối chiến tranh ở Mỹ...

- Anh biết hoà thượng Thích Quảng Đức tự thiêu, nhưng thực quả anh không biết bà Phan Thị Mai tự thiêu...

- Em nghĩ rằng những công trình nghiên cứu của ông Mai Thọ Truyền đã thức tỉnh sự quan tâm của chú Học đối với đạo Phật...

- Thật là điều làm anh bất ngờ về chú mình!

- Nhưng không có máu lạnh và giàu như chú Học không theo Phật được, anh Nghĩa ạ. – Lễ vừa nói vừa chép miệng, ngao ngán.

- Em nói cái gì mà la hoắc thế? – Nghĩa chau mày lại vì ngạc nhiên. - Lúc nãy em nói chữ tâm, bây giờ em nói đến máu lạnh!

- Vâng, cuộc sống trong này nó như vậy đấy anh ạ. Nhút nhát và nghèo như tụi em không giữ được tâm cho mình để tin theo Phật đâu. Có thực và có lực mới vực được đạo!

- Trời, sao ngôn ngữ của em trần trụi thế!

- Anh ơi, phải chờ đến những ngày nằm vắt tay lên trán ở B7, nhớ lại những tội ác man rợ em đã tham gia, đã chứng kiến suốt chiều dài chiến tranh, những thủ đoạn bắn thủ ăn thịt nhau trong nội bộ chính quyền Sài Gòn mà có lúc chính em cũng là nạn nhân... Qua những chặng đường như thế em mới ngày một hiểu rõ hơn những lời giảng giải về đạo Phật của chú Học.

- Anh thú thực là hôm nay em làm cho anh quan tâm đến đạo Phật, mặc dù cả nhà ta xưa nay theo đạo Phật...

- Anh không tưởng tượng nổi đâu, một khi con thú trong con người không còn một bàn tay linh hồn nào nữa kiềm giữ, thì cái con trong con người kinh khủng lắm anh Nghĩa ạ! Nhìn sang một khía cạnh khác, trong những năm chiến tranh em còn thấy đi thấy lại cảnh những người dân bị giết chết, tay vẫn giữ tràng hạt hoặc nắm chặt cây thánh giá đeo ở ngực... Anh thử nghĩ xem, không có một niềm tin nào đó, dù là niềm tin tuyệt vọng, những cái chết của những người này sẽ còn khủng khiếp hơn đến mức nào!

- Anh thừa nhận em có lý điểm này.

- Anh ơi, cả cái chế độ Sài Gòn này sụp đổ, có nhiều nguyên nhân lắm... Song trong đó có những nguyên nhân tự nó, và vì thế nếu không bị miền Bắc đánh bại thì về lâu dài nó cũng phải sụp đổ, vì những tha hoá không thể cứu vãn được anh ạ. Trước hết đó là vì nó có quá nhiều bom đạn tiền bạc nhưng lại không có ý thức hay lý tưởng sống cho ngày mai. Nó tôn thờ một cách bệnh hoạn cái mặt tiêu cực nhất của chủ nghĩa hiện sinh và muốn tiếp thu trọn vẹn những điều bệnh hoạn này, nhưng nó lại xa lạ với cái triết lý sâu xa “cha mẹ hiền lành để đức cho con” theo cách nhìn đời của chú Học! Cái khái niệm “cha mẹ hiền lành...” chú Học luận ra rộng lắm anh ạ, gần như là chân lý phần đầu làm người, em thật không ngờ! Bản thân cái khái niệm “hiền lành”, rồi đến cái khái niệm “để đức cho con” đã vô cùng phong phú, vô cùng cao xa! Con đường đi từ “hiền lành” đến “để đức cho con” vô cùng trí tuệ và nhân bản anh ạ! Tuy nhiên chính chú Học cũng thú nhận rằng cố giữ đức tin như thế để luôn luôn sửa mình thôi, còn thực hiện nó trong đời thì còn gian truân lắm, xa vời lắm...

- Chú có nói với em là phải có máu lạnh và phải giàu không?

- Không, đây là điều em tự rút ra cho mình.

Nói đến đây Lễ như đang bị cuốn hút vào một điều gì khác, bỏ dở những điều đang nói, nhìn đi đâu đâu một lúc rồi mới quay lại với Nghĩa:

- Anh ạ, có một điều giấu lại em thấy kỳ quá, nhưng anh đừng giận.

Nghĩa vẫn chưa ra khỏi sự bất ngờ về triết lý của chú mình, về suy nghĩ của Lễ, nên động viên Lễ nói tiếp:

- Kỳ cục thế nào? Em cứ nói đi.

- Nằm ở B7, học được điều gì thì ít, nhưng lại hiểu chú mình nhiều hơn, thật là kỳ! Bây giờ nói chuyện với anh, em lại phát hiện ra một sai lầm lớn của người cộng sản các anh.

- Nghe thú vị quá nhỉ. Sai lầm gì vậy? – giọng Nghĩa đờm vẻ bức bối.

- Trong khi tôn giáo đang cố gắng đưa những vấn đề từ trên trời xuống đất, nào là thức tỉnh tâm linh con người để cứu vãn đạo đức, nào là cố làm nơi nương tựa cho con người dưới đất này.., thì các anh lại dùng chủ nghĩa của mình đưa những vấn đề của dưới đất lên trời, bằng những lý tưởng viên vông của mình!

- Lễ, như thế nghĩa là em không tin vào chủ nghĩa xã hội khoa học?

- Bao giờ có chủ nghĩa xã hội khoa học? Nó là gì thế anh? Anh nói rõ cho em nghe xem nào?

- Nghĩa là em không tin cái cốt lõi nhất trong chủ nghĩa Mác: Giải phóng cá nhân với giải phóng giai cấp, với giải phóng cộng đồng dân tộc. Độc lập dân tộc gắn với chủ nghĩa xã hội là như vậy. Học thuyết Mác nhằm vào mục tiêu giải phóng cá nhân như vậy, chứ không phải là phủ nhận cá nhân.

- Nói đến như anh mà em thực lòng vẫn không tin, thế có chết không! Ha... Ha... Ha... – Lễ chưa chát cười phá lên.

Vì sao em không tin? – Nghĩa chàng hăng, mặt đỏ bừng, thận trọng uớm từng câu hỏi với Lễ: - Hay là em cho anh là cả tin, còn em thì quá thực dụng? Em nói rõ ý em xem nào! – Nghĩa thúc giục.

Ngẫm nghĩ một lúc, Lễ đáp lại:

- Anh Nghĩa ạ, đơn giản là làm sao thực hiện được cái việc gần như anh nói! Thời nào mà chẳng có sự thống trị của cái tầng lớp thuộc về thời ấy, nói rộng ra là của cái chế độ ấy! Ngay cả cái gọi là chuyên chính giai cấp em cũng cho là tào lao, là dụng ý. Nếu coi đó là một khái niệm để tư duy, một công cụ quyền lực được ngụy tạo ra cho mục đích như mọi công cụ khác thì em chấp nhận. Khi mớ xẻ đến tận cùng bản chất của quyền lực, anh cứ thử tách bóc mọi thứ người ta đắp điểm lên hai chữ giai cấp mà xem!.. - Lễ càng nói càng sôi nổi, nhấn mạnh vào các từ ngữ xưa nay Lễ vẫn thường tranh cãi với nhiều người kể từ khi còn đang ở đại học, ở các buổi hội thảo do cơ quan nghiên cứu chiến tranh tâm lý tổ chức...

Khó khăn lắm Nghĩa mới chen ngang vào được:

- Nói như em thì xã hội không có giai cấp à?

- Có chứ ạ. Giai cấp và nhân danh giai cấp là hai chuyện khác nhau.

- Em cũng nghiên cứu về giai cấp à?

- Vâng. Nhưng em đi sâu vào cái gọi là nhân danh giai cấp, điều này mới thực sự quan trọng anh ạ. Đây không phải là lần đầu tiên! Chuyện này trong Sài Gòn những người có ý thức một tý không thể dừng dừng được. Ngô Đình Diệm đã nhân danh giai cấp cần lao nhân vị lê máy chém đi khắp nơi. Đúng ra phải nói đó là giai cấp mấy anh em nhà họ Ngô, chuyên chính của mấy anh em nhà họ Ngô, của chế độ họ Ngô!.. Anh đã thấy rõ sự lừa bịp chưa? Đến Nguyễn Văn Thiệu, Nguyễn Cao Kỳ cũng à la mode kêu gọi hữu ái giai cấp thì thật là không còn gì để nói nữa! Anh đã biết Thiệu – Kỳ hữu ái giai cấp với em như thế nào rồi!

- Như thế theo em là không có chuyên chính giai cấp?

- Dứt khoát không. Chuyên chính vô sản như tụi em được học ở B7 về chủ nghĩa xã hội khoa học cũng không! Chỉ có cái chuyên chính của nhân danh giai cấp!

Đến lúc này Nghĩa không giữ được bình tĩnh nữa, một điều hiếm khi xảy ra đối với Nghĩa. Ông hỏi dồn:

- Theo cậu là không có giai cấp hay chuyên chính gì hết?

Lễ đáp lại ngay:

- Có chứ anh. Tên gọi chuẩn xác là chuyên chính của cai trị đối với bị cai trị!

- Nhưng ít nhất cậu cũng phải hiểu mỗi nền chính trị có một chủ thuyết của giai cấp nó đại diện chứ!

- Chủ thuyết cũng chỉ là thứ người ta đưa ra để để bám lấy, nếu không thì chỉ để biện hộ thôi anh ạ. Chế độ nào cũng thế, em chưa thấy cái gì hơn ngoài cái cai trị và cái bị cai trị! May ra thì có sự khác nhau giữa cai trị tốt và cai trị xấu! Còn cái gọi là chủ thuyết của giai cấp như anh đang nghĩ trên thực tế nó luôn luôn trở thành chủ thuyết của cái nhân danh giai cấp!

- Cậu thực dụng hết chỗ nói. Phải cãi tạo một trăm lần, một nghìn lần! – tay Nghĩa nắm lại, hết miết miết lại rồi dấm dấm trên mặt bàn. Cái giọng nhỏ nhẹ lúc đầu câu chuyện không còn nữa.

Trong ánh điện mờ mờ ban đêm, Lễ vẫn thấy mặt anh mình đỏ lên như người say rượu. Lễ biết anh mình đang giận lắm. Câu chuyện không còn anh em em em nữa. Cách xưng hô của Nghĩa chuyển sang tôi tớ cậu cậu từ lúc nào không biết! Tự nhiên Lễ cũng thấy không muốn nhượng bộ anh mình:

- Anh cáu em đấy à?

- Tôi muốn tranh luận với cậu cho ra nhẽ!

- Nếu thế anh phải bình tĩnh. Chung quy lại em và anh đều kính phục Mác. Nhưng em thì hoài nghi và không chịu hy sinh. Anh thì lại dám hy sinh vì đã trở thành tín đồ!

- Ai cho phép cậu quy kết tôi như vậy?! – Nghĩa cáu thực sự.

- Chính câu hỏi của anh vừa nói đang chứng minh điều em nghĩ!

- Cậu thông tục hoá và hiểu sai Mác hết chỗ nói! Cậu không hiểu cái tinh túy nhất của Mác là giải phóng con người à?! Giải phóng đến mức coi tự do của mỗi người là điều kiện cho tự do cho mọi người! Cậu đã thùng ra chưa!.. Tự do của mỗi người ở đây khác hẳn với cái tính ích kỷ của cậu!.. - Nghĩa bực dọc bắn ra một tràng, bàn lại tay nắm lại, gõ gõ xuống mặt bàn.

Lễ ít nhiều thất vọng, nhưng vẫn kiên nhẫn chờ cho anh mình nói xong, mới lựa lời:

- Anh mắng em thế nào cũng được... Em muốn bộc bạch suy nghĩ của mình, nhưng anh đang từ cục đất bỗng dưng trở thành ông Trương Phi! Thế thì tâm sự với nhau làm sao được! – Lễ gần như rên lên, nhích ghế ra xa, muốn đứng dậy bỏ dở câu chuyện.

- Anh xin lỗi... Nói đi!.. Em nói tiếp đi!.. – chính Nghĩa cũng không hiểu bây giờ mình đang ra lệnh hay đang thúc giục, dỗi dành Lễ.

- Còn chuyện này em chưa kể anh nghe, nếu có thói quen tin vào chủ thuyết, thì có lẽ em đã không chọn con đường rút cuộc đã dẫn đến trại cải tạo B7 ở Bảo Lộc. – Lễ vừa nói vừa kéo ghế trở về ngồi chỗ cũ.

Nghĩa ngồi im. Lễ không biết anh mình đang nghe mình nói hay đang ngồi nuốt giận. Lễ cố lấy lại không khí anh em:

- Anh ạ, câu chuyện là thế này. ...Trước khi vào trường sĩ quan Đà Lạt, em đã đi học đại học kinh tế. Nhưng nghe giảng được gần hết học kỳ đầu, em nuốt không nổi, liền bỏ đi học cái khác.

- Cậu ghét môn này?

- Đơn giản là không nuốt nổi anh ạ. Người ta giảng cho em, nếu có cạnh tranh hoàn hảo, nếu có thông tin hoàn hảo, thị trường sẽ là bàn tay vô hình toàn năng đến kỳ diệu... Nếu nếu nếu... Nhưng anh ơi, trên đời này làm gì có chữ nếu và vì thế làm sao có được sự hoàn hảo ấy! Sở dĩ các mô hình kinh tế thường đi tới chỗ vỡ, là vì khi thiết kế nó người ta phải đơn giản hoá nhiều điều, để dễ lập mô hình, để tính toán...

- Trời ơi Lẽ, cậu phản khoa học đến mức đổ kỹ với khoa học!

- Anh giải thích dùm em, sự hoàn hảo dựa trên chữ nếu không bao giờ có thì làm sao có mô hình kinh tế đúng được! Em thì không bao giờ tin vào chữ nếu ấy. Lại càng làm gì có khả năng thoả mãn nhu cầu đời sống vật chất và tinh thần ngày một tăng của mọi người như bài giảng nói về chủ nghĩa cộng sản của các anh! Trong trại người ta giảng thô thiển lắm. Thô thiển đến mức em cảm thấy mình bị xúc phạm, bị coi là đồ con nít! Thế mà còn gọi là hoài bão, là tiêu chí cao nhất của chủ nghĩa cộng sản mà nước ta đang mở đường đi tới... tui em nuốt không được!

- Nhưng hiện nay chúng ta đã xây dựng chủ nghĩa cộng sản đâu?

- Tui em hiểu chứ. Đây là phần giảng trong bài học “độc lập dân tộc gắn với chủ nghĩa xã hội”. Nhưng cái đích mơ hồ thì làm sao có con đường đúng? Sự thoả mãn ấy là không tưởng! Giả thử một khi đạt được sự thoả mãn ấy thì loài người sẽ tự huỷ diệt, nghĩa là không còn lý do để sống, vì chẳng còn điều gì để ham muốn, để hào hứng.

Càng nghe, Nghĩa càng thấy bút rút trong người. Nghĩa cướp lời của Lẽ:

- Đã bảo là chúng ta mới còn đang ở bước đi ban đầu của thời kỳ xây dựng chủ nghĩa xã hội. Học thế mà không hiểu à?

Lẽ cố cười để bớt gay gắt với anh mình:

- Khổ quá, em hiểu chứ. Nội dung cốt lõi của chế độ xã hội chủ nghĩa là chuyên chính vô sản dựa trên liên minh công nông và trí thức, là quan hệ sản xuất chủ yếu dựa trên sở hữu nhà nước và sở hữu tập thể và nhờ vậy xoá bỏ được bóc lột, là đoàn kết dân tộc, là dân chủ của chế độ nước ta gấp vạn lần dân chủ phương Tây... Anh không thể nói em không thuộc bài!

- Lẽ, cậu giễu tôi hay cậu nói nghiêm túc đấy!

- Em xin lỗi đang làm anh giận, nhưng em nói thực lòng những điều được nghe giảng đấy.

- Giảng với giải gì mà toàn là khẩu hiệu thế! – Nghĩa cố ôn tồn giải thích lại cho Lẽ. - Có thể ngày xưa, đã lâu rồi, đúng là giới nghiên cứu nước nào đó trong phe xã hội chủ nghĩa có đề ra một số tiêu chí cho lý luận về chủ nghĩa cộng sản và chủ nghĩa xã hội. Nhưng bây giờ đã thay đổi rồi. Bài giảng phải đi vào những vấn đề thiết thực đất nước phải giải quyết sau chiến tranh chứ!

- Không phải chỉ trong lý luận. Trong cuộc sống thực em cũng thấy có cái gì không ổn so với cách nghĩ của em anh ạ. Trong này tui em trước đây đã được nghe đến đấu tố trong cải cách ruộng đất ở ngoài Bắc, rồi đến phong trào hợp tác xã, đến cải tạo xã hội chủ nghĩa. Bây giờ thì em được biết loáng thoáng cải tạo xã hội chủ nghĩa ở trong này, đến sự vận hành của bộ máy chính quyền thành phố... Hai hôm nay ông Tư đã kể cho em nghe hết cả.

- Hay là vì nhà in của chú Học bị cải tạo mà cậu đặt ra cho mình câu hỏi đất nước này có còn là của mình hay không?

Lẽ ước đi ước lại trong đầu ba, bốn câu trả lời, để xem câu trả lời nào đích thực là suy nghĩ trong tâm can mình. Lẽ hiểu ngoài anh mình ra, không thể tìm được ai giúp mình đi tới những câu trả lời tin cậy cho những câu hỏi chính cuộc sống của Lẽ đang đặt ra cho Lẽ. Tách cà phê trong tay Lẽ cứ xoay đi xoay lại mãi.

- Câu hỏi của anh làm em lúng túng phải không? – giọng Nghĩa đã dịu lại.

- Không phải thế anh ạ. Chữ nếu người ta dạy em ngày xưa ở nhà trường và chữ gần anh vừa giảng cho em lúc nãy đều là hoang tưởng. Tất cả chỉ làm em thêm bế tắc. Em sợ là vấn đề còn nghiêm trọng hơn cái nhà in của chú Học. Em đã nói rồi, khi có dịp em sẽ cho ông Tư cái nhà này. Em không phải là người hẹp hòi. Vả lại cái nhà in của chú Học đâu có phải là của em!

- Thế cái gì là nghiêm trọng hơn hả Lẽ? – Nghĩa cảm thấy lo vô cùng cho em mình.

- Nếu so sánh một bên là những gì đất nước chúng ta phải chịu đựng vì cuộc chiến tranh này và một bên là những cái gì chú Học mất mát, thì những người như chú Học, như em, phải nợ đất nước này nhiều lắm. Nợ không thể trả được. Em nghĩ như vậy, anh có chấp nhận không?

- Anh đồng ý với suy nghĩ này.

- Thế là xong một điều anh nhé. Điều nghiêm trọng hơn đối với em vẫn là còn nhiều câu hỏi không trả lời được, hay là trả lời đằng nào em cũng thấy bế tắc... – Lẽ dừng lại, hai tay nắm lấy tay Nghĩa lắc mạnh như người cầu cứu: - Anh Nghĩa, anh nói thật đi! Em là một kẻ tội lỗi hay là một kẻ thua trận? Anh nói đi! Nói thật lòng!

- Anh hiểu tâm trạng em. Nhưng em phải tự trả lời những câu hỏi như vậy của mình, không ai làm thay được.

- Anh trốn tránh!

- Có chuyện đó. Nhưng anh muốn tự em phải làm quan toà của em!

- Trả lời như thế nào, em vẫn là kẻ tuyệt vọng, anh hiểu không? Em không thể nào chấp nhận lý tưởng của anh làm lẽ sống cho em được! Điều này là dứt khoát!..

- Cũng có nghĩa là không chấp nhận chế độ này?

- Không thể!.. Anh đã hiểu đúng... Hay là trong hoàn cảnh của em, kẻ tội lỗi và kẻ thua trận chỉ là một?.. Anh trả lời thế nào em cũng chịu được.

- Đấy chính là câu hỏi cậu phải tự trả lời!

- Thôi được... Anh Nghĩa ạ, điều sống chết đối với em là từ nay trở đi em còn chỗ đứng trong đất nước này không? Bây giờ thì anh phải trả lời, không được né tránh nữa!

- Em cần có thời gian trấn tĩnh lại. Trừ phi em tự mình cố ý, đất nước không bao giờ đánh mất ai cả.

- Không, đấy là anh nói lý! Anh vẫn tránh né câu hỏi của em! Chỗ này anh lại quên mất vấn đề giai cấp đích thực. Lại vẫn lẫn lộn cả với vấn đề nhân danh giai cấp nữa!

- Con người em đầy mâu thuẫn. Nói chuyện với em khó quá!

- Anh phải hiểu cho em. Chiến tranh khốc liệt và kéo dài, lại sống trong cái xã hội cá lớn nuốt cá bé, dần dần em trở thành con người không cần nghĩ đến ai trên đời này, em thú nhận như vậy. Đấy là chuyện của em. Cũng như anh theo cộng sản, đấy là chuyện của anh. Nhưng mọi đảo lộn vừa xảy ra thức tỉnh trong em người một con người khác, nhất là từ khi em được trở về cội nguồn gia đình của mình! Song ngay lập tức, chính sự ràng buộc của cội nguồn không gì phá vỡ nổi này buộc em phải tự hỏi mình em là ai. Cũng có nghĩa là ngay tức khắc con người mới trỗi dậy trong em tự hỏi: Đất nước sinh thành ra mình bây giờ còn là của mình không?! Anh hiểu không, đấy là câu hỏi em không trốn tránh được! Nếu anh là em, anh có thể trốn tránh được câu hỏi này không?

- Sao em lại hỏi như vậy? Nếu anh lại nói rằng đất nước này không tự mình đánh mất ai thì em nghĩ sao?

- Anh trả lời như thế thì đất nước này chưa hẳn là của em, nhưng cũng sẽ không thể là của anh.

- Lẽ! Thế đất nước này là của ai? - Nghĩa gần lên gần như hét lớn.

- Đất nước này là của ai? Ha ha ha! Trời ơi câu hỏi hay quá!.. – lại giọng cười đầy chua chát của Lẽ. - Anh ạ, xin anh nghe kỹ những lời em nói... Ngay lúc này, ngồi đối diện với anh, trong thâm tâm em vẫn tôn sùng Tuyên ngôn mừng Hai tháng Chín của Cụ Hồ. Ngồi trong trại B7, tự mình cật vấn lương tâm mình, em hiểu được một điều: Việt Nam ta không cần gì hơn bản Tuyên ngôn này, nhưng em không tin nó thực hiện được. Em không tin vào cái giai cấp, không tin vào cái gần như anh nêu ra. Cái nếu và cái gần chúng ta đang mừng tượng tới thực ra chỉ là cái gì đó hư vô không bao giờ có trên đời này... Tốt thì đó là một khát vọng khó thực hiện, xấu thì đó chỉ là một chiêu bài. Em không có lòng tin này, nên theo em giữa xấu và tốt ở đây không xác định được ranh giới. Vì thế em không trả lời anh được.

- Chúng ta vẫn mỗi người một bên trận tuyến hay sao hả Lẽ?

- Trận tuyến không tự nó mất đi được anh ạ. Em đã nói rồi, chỉ có cai trị và bị cai trị. Anh thuộc về bên chiến thắng. Hay chính vì lẽ này anh nghĩ rằng anh không cần đếm xỉa đến các câu hỏi như em đang phải tự hỏi mình?!. Bây giờ anh có tiếc là đã không bắn vào đầu em nữa không, dù chỉ là trong ý nghĩ?

- Lễ!

Tách chén rung lên. Một cốc nước trắng té nghiêng đổ nước xuống mặt bàn. Nghĩa hiểu phải tự kiềm chế mình, cố bình tĩnh:

- Anh chiến đấu là để giành lại đất nước này cơ mà!

Lễ nắm lấy cả hai tay Nghĩa, giọng chua xót, gần như hét lên:

- Chẳng lẽ đến nỗi là hai anh em như chúng mình mà cũng không làm nổi việc hoán vị cho nhau, dù chỉ là giấy lát thôi, để hiểu hết lòng nhau? Chúng ta bị chia lìa khỏi nhau đến thế là cùng hả anh Nghĩa?!

- Anh cũng cần có thời gian!

- Cái khổ của em là thiếu đức tin, nhưng anh thì lại sùng bái ý thức hệ của mình như một tôn giáo. Anh em ta nhìn thấy nhau, tay trong tay đứng bên nhau, thế mà vẫn mỗi người một phía! Thế là thế nào hả anh Nghĩa? Trời ơi là trời! – Lễ gần như rít lên, lắc mạnh cả hai tay Nghĩa, mặt nhìn thẳng vào mặt Nghĩa.

Mãi Nghĩa mới nói được thành lời, nghẹn ngào:

- Lễ, anh muốn hiểu em và hiểu anh kỹ hơn nữa... Trong tình anh em ruột thịt, anh đã từng hỏi anh là ai? Anh đã từng nghĩ dù anh là ai thì cũng không thể cầm súng bắn vào em được... Anh đã quyết đem hết sức mình hàn gắn lại gia đình tan vỡ của chúng ta, em hiểu chưa! Anh không thể mất em được, Lễ ơi... Trời ơi, nếu em nhìn thấy mẹ thỉnh thoảng ngồi khóc một mình! Dù tội lỗi thế nào, em vẫn là hồn máu của đại gia đình chúng ta!..

Nỗi đau quá lớn trong mỗi người làm câu chuyện chết lặng. Mãi một lúc sau Lễ mới nói tiếp:

- Những gì em được nghe ông Tư kể lại, phản bác sạch trơn những lời anh giảng giải cho em về lý tưởng của anh. Nỗi đau của gia đình mình càng giày vò em. Nghĩa là càng làm cho em hoang mang... Tránh vỏ dưa lại gặp vỏ dừa, thời nào cũng có sự thống trị của những người giành được địa vị thống trị. Phải nói em thực sự hoang mang! Trong lòng em không muốn bào chữa bất kể điều gì cho mình. Em sẵn sàng chịu sự phán xét và nhận mọi hình phạt em đáng được nhận. Nỗi đau của gia đình ta quá lớn. Nhưng em không thể chấp nhận bất kể điều gì em thấy không thể chấp nhận được...

- Chiến tranh đã qua rồi, và bây giờ em muốn đoạn tuyệt với tương lai của dân tộc?

- Không! Anh Nghĩa! Dù là người chiến thắng, nhưng anh không có quyền và không được phép nghĩ như thế! – Lễ gần như quát lại anh mình.

Nghĩa ngạc nhiên nhìn em chằm chằm. Ông không thể hiểu nổi là mình đã xúc phạm Lễ, hay là nỗi đau quá lớn của Lễ biến thành giận dữ.

Nghĩa đứng yên, nhưng Lễ nhìn thấy trong mắt anh mình tất cả. Lễ tìm cách giải thích cho anh mình:

- Anh phải cố hiểu. Trong trại cải tạo người ta giảng giải cho bọn em chỉ thô thiển hơn anh một chút thôi, còn cốt lõi của suy nghĩ thì hệt như nhau: Đó là cách nghĩ của người chiến thắng anh ạ! Bản thân cách giảng giải như vậy đã giải phẫu cắt loại bọn em ra khỏi đất nước này! Thế mà em cứ tưởng...

- Người ta không giảng cho em về hòa hợp dân tộc?

- Vô ích anh ạ... – giọng Lễ đầy thất vọng. - Có giảng gì đi nữa thì cách nghĩ như vậy cũng xóa đi tất cả!..

- Hay là chỗ này giảng chưa thấu? – Nghĩa phân vân.

- Tội em, hay ít nhất là em không cần giảng, anh ạ. Em tôn trọng chính kiến của người chiến thắng, có nghĩa là cả của anh nữa. Em chấp nhận luật pháp của người cầm quyền cai trị đất nước, vì thế em đã tự nguyện đến trại cải tạo. Song em không thể chấp nhận nỗi sợ cho em giáo lý của người chiến thắng, càng không thể chấp nhận chính kiến của người chiến thắng làm của mình, cho đến bây giờ là như vậy...

- Anh hiểu được... Cần có thời gian em ạ.

- Không phải thế! Em không thể chấp nhận được nhục hình về tinh thần, mặc dù chưa một lần nào em kêu ca những khổ sở thiếu thốn của cuộc sống vật chất! Khổ thế này, chứ khổ nữa em vẫn cam lòng chấp nhận. Nhưng làm nhục bọn em về tin thần, có lúc họ giảng giải cho tụi em mà cứ như là người lớn nói chuyện với con nít... Rồi còn dạy khôn bọn em nữa..., thì hoàn toàn quá sức chịu đựng của bọn em... Giảng như thế cũng có nghĩa là các anh đã tự xóa đi những gì người cộng sản các anh đã làm đúng!..

- Giữa học viên và giảng viên không bao giờ trao đổi với nhau đánh giá việc giảng, việc học à? – Nghĩa ngạc nhiên.

- Một lần nữa anh lại tự chứng minh mình là người chiến thắng! – Lẽ cười gằn. - Anh tin là tụi sĩ quan gọi là ngụy như chúng em có thể trao đổi thẳng thắn với các giảng viên à? Đừng quên tụi em là sỹ quan ngụy! – Lẽ nhấn mạnh mấy từ này. - Thậm chí khó mà có một câu hỏi nào của bọn em được trả lời thẳng thắn, dứt khoát?

- Em định nhắc lại câu hỏi thời gian cải tạo sẽ là bao lâu?

- Đây chỉ là một trong nhiều câu hỏi thôi anh ạ. Tại hội trường, học viên sợ bóng sợ vía ban chỉ huy trại nên mới chỉ nói như anh đã được nghe thôi. Còn nói với nhau thì tụi em cho rằng cải tạo không có thời hạn thế này chẳng khác tù chung thân bao nhiêu. Trong này tụi em từ lâu đã biết ngoài Bắc có những người phải đi cải tạo từ thời sau 1954 mãi đến gần đây mới được thả về!..

- Anh không muốn làm công việc nhồi sọ. Em cần có thời gian tự tìm lấy những câu trả lời cho mình... – Nghĩa hiểu là phải kiên nhẫn với Lẽ nhiều hơn nữa.

- Em chỉ là một trong hàng triệu, hàng triệu chất liệu dựng lên bi kịch của nước ta mà thôi anh ạ. Trong mỗi chất liệu ấy là một phạm nhân và hai lần nạn nhân, anh biết không? Một phạm nhân là vì đã gây ra ra hoặc dính líu vào các tội ác chống lại đất nước. Hai lần nạn nhân, vì một là của chiến tranh và một là của sự chia lìa về cách nghĩ, lối nghĩ...

- Sự chia lìa về ý thức hệ?

- Anh nói thế cũng được. Một lần phạm nhân và hai lần nạn nhân..., tất cả trong một nhân cách, anh biết không?!

- Thế còn những kẻ chỉ tôn thờ một con đường chống lại đất nước thì sao? – Nghĩa vặn lại.

- Anh không biết những người như Nguyễn Văn Thiệu, Đặng Văn Quang... đã từng ăn gỏi chính bản thân em hay sao? Ít nhất trong con mắt em họ là như thế... Khi xảy ra các vụ nhà sư tự thiêu của phong trào Phật giáo, Lê Xuân thân nhiên nói bằng tiếng Anh trước các nhà báo nước ngoài: Có thêm vài nhà sư tự nướng chả mình cũng chẳng hề hấn gì! Chắc phải uống máu người không tanh mới nói được câu như thế. Lê Xuân đã nói lên được tính cách của nhóm người mà chính Lê Xuân đại diện... Thế nhưng những người như Ngô Đình Diệm, Đỗ Mậu... lại là một một tuýp người khác. Họ có lý tưởng yêu nước theo cách nghĩ của họ và chống cộng từ trong xương tuỷ. Chẳng lẽ anh cho tất cả bọn họ, rồi cả em nữa vào chung một rọ với Lê Xuân? Anh nghĩ như thế à?

- Em nói thế là rõ đấy.

- Nếu không có mấy chục năm chiến tranh và chia ly như vậy, biết đâu lẽ sống của anh và của em có thể chỉ là một! – Lẽ dừng lại, nắm lấy tay anh lắc mạnh: - Bất kể thế nào, trời đất đổi dời thế nào, gia đình ta chỉ là một! Anh có hiểu không, anh Nghĩa!.. Anh không thể tưởng được chú thím Học, tất cả tụi em trong này phải chụm lại với nhau như thế nào để bảo vệ bằng được gia đình của mình, một cuộc chiến khác trong lòng chế độ xã hội Sài Gòn!.. Tất cả bố mẹ anh chị em con cháu chúng ta là của nhau! Chắc anh không thể nào hình dung nổi xã hội trong này khi các phố xá Sài Gòn nhan nhản các lính Mỹ, nhân viên quân sự Mỹ, nhân viên dân sự Mỹ!.. Thành phố là một cái nhà thổ khổng lồ với tất cả dịch bệnh lây lan của nó, anh hiểu không! – Lẽ nói dần từng tiếng vào mặt Nghĩa.

- Đã có một lần anh được nghe một nhà văn Nhật ví nước Nhật là cô gái điếm của lính Mỹ. Ông ta bị cả nước Nhật phê phán, nhưng rồi cả nước Nhật nhận ra đấy là lời cảnh cáo đúng đắn... Hôm nay anh hiểu thêm điều em vừa nói...



Nghĩa lặng người đi một lúc, mãi mới nói tiếp được:

- Đất nước bị chà đạp đến thế mà anh em chúng ta vẫn hai đường, hai ngã!.. Có lẽ em nói đúng, em đã được nhào nặn thành một con người như em hiện nay. Chẳng lẽ gia đình ta bị cướp mất em thật rồi hả Lễ?..

- Không! Phải nói cả nước ta bị cướp đi nhiều quá, anh ạ. Là em của anh, về phương diện này em có quyền nói em bị cướp đi nhiều hơn anh! Vì cậu mợ, các anh, họ hàng chúng ta... Tất cả cũng là của em chứ! Chính bản thân em cũng bị cướp đi rồi anh ơi! Tất cả chúng ta là của nhau!

- Trời ơi! – Nghĩa thốt lên.

Còn một điều nữa, ngồi trong trại bây giờ em mới tỉnh ngộ ra... Cuộc chiến tranh của Mỹ trên đất nước ta tuy đã qua rồi, nhưng dư chấn của nó vẫn sẽ tiếp tục cướp đi những gì nó còn có thể cướp, sẽ còn phá đi những gì nó có thể phá! Không có cách gì cưỡng lại được đâu! Cuộc chiến tranh này ác quá anh ạ! Ai mà không ham sống hả anh? Thế mà nhiều lúc em mong tà chết như Mạnh còn hơn!.. Chắc hẳn gia đình chúng ta không phải là nạn nhân duy nhất của sự cướp bóc còn tiếp diễn sau chiến tranh. Ngay từ bây giờ em đã linh cảm thấy như vậy. Rồi đây anh xem! Cuộc chiến tranh này ác quá...

Hai anh em nắm lấy tay nhau, mãi không ai nói được gì nữa. Mãi một lúc sau, Nghĩa mới cất được lời hỏi Lễ:

- Điều gì làm em lo lắng đến như vậy?

Câu hỏi rơi thỏm vào tĩnh mạch của đêm khuya. Lễ hít một hơi thở mạnh như để lấy sức, rồi từ từ bỏ hai tay ôm đầu xuống:

- Ông trời tai ác quá anh Nghĩa ạ... Em vừa kính phục anh, vừa thương hại anh. Em vừa bác bỏ em, vừa không chịu khuất phục những điều anh tôn thờ! Em thật không biết mình phải sống như thế nào! Từ ngày vào trại cải tạo, nhiều lúc thực sự em không thiết sống, dù em xưa nay ích kỷ, nhút nhát và rất sợ chết! Bao nhiêu lần em trốn ra trận vì rất sợ chết! Anh chưa nhìn thấy hết hậu quả của cuộc chiến tranh này đâu! Nhất là từ phía em...

- Sao em lại dám cả quyết như vậy?

- Vì anh là người chiến thắng!.. Còn nhiều điều thuộc phần em buộc em phải suy nghĩ tiếp. Còn nhiều điều thuộc phần anh, anh cũng chưa thấy hết đâu.

- Em nói gì lạ thế?

Lễ không trả lời ngay, cố trấn tĩnh những sóng gió về những ngày trước và sau 30 Tháng Tư đang nổi loạn trong đầu rồi mới nói được:

- Anh ơi, có thấy cảnh Sài Gòn giã chết trong những ngày cuối cùng trước giờ tận thế... Ôi có được chứng kiến những ngày này, mới có thể hiểu đúng được sự hồ hởi nồng nhiệt của dân Sài Gòn, mới hiểu được không khí thanh bình không thể tưởng tượng nổi sau đó anh ạ! Tiếc quá anh không được là nhân chứng của hai cảnh đời trái nghịch này! Chính sự trái nghịch này nói lên nhiều điều lắm, có lẽ người cộng sản các anh chưa thể hiểu hết đâu!.. – Lễ dừng lại, cảm nghĩ hôm nào đến giờ phút này vẫn còn choáng ngợp tâm trạng mình.

Nghĩa chăm chú nghe.

- ...Anh ạ, chính sự trái nghịch này làm bật lóe lên trong em cảm nhận mãnh liệt, dù chỉ là trong khoảnh khắc: ...Cuối cùng thì đất nước đã chiến thắng cuộc chiến tranh này!.. Ôi anh Nghĩa, chính cảm nhận này giục giã em tự trình diện và em tự nguyện xin vào trại cải tạo... Đất nước đã chiến thắng cuộc chiến tranh này! Thế mà...

- Ôi Lễ!

- Nhưng đến giờ phút này anh vẫn chưa thuyết phục được em. Nghĩa là đến hôm nay anh vẫn chưa chiến thắng được em, có phải thế không? – Lễ cố làm cho không khí anh em dịu lại.

Nghĩa lặng đi hồi lâu, cuối cùng rên rỉ:

- Hai anh em chúng ta cùng nhau hàn gắn vết thương dân tộc ngay trong gia đình mình, được không em?

- Vàng, em sẽ cố... Nhưng đừng làm cuộc chiến cưỡng ép chính kiến của anh nhé?
  - Anh hứa...
  - Tháng mười hai tới này là bốc mộ cho cậu và gia đình em Minh, sẽ đưa về quê.
  - Sẽ đưa về quê nào hả anh?
  - Về quê nội, Hoàng Đô, Hưng Yên, nay là Hải Hưng em ạ.
  - Em chưa biết quê mình thế nào, mặc dù chú Học thỉnh thoảng có kể cho nghe.
  - Còn ở trong trại thế này, chắc em không ra kịp rồi.
  - Anh thay mặt cho chúng em trong này thắp nén hương cúng cậu và gia đình em Minh.
- Nhưng...
- Nhưng gì nữa em?

- Chừng nào em còn sống, việc đầu tiên khi được ra khỏi trại là em sẽ đi thăm mộ và anh chị em chúng ta ngoài Bắc. Em cầu mong mộ khoẻ mạnh, cố chịu đựng. Sẽ có ngày em ra lạy mộ và thắp hương cho cậu và gia đình Minh...

Câu chuyện kéo dài mãi cho đến khi Huệ lên gác mời bác Nghĩa và ba Lễ xuống ăn sáng. Tín đã sửa soạn xong xe máy, buộc xong hành lý để đưa ba Lễ ra bến xe.

Trên đường bay trở ra Hà Nội, Nghĩa nhớ như in câu nói cuối cùng trước khi Lễ quay ra chào mọi người để trở về B7, từ giọng nói, đến vẻ mặt đau khổ, đáng điệu chán trường:

- Anh Nghĩa ạ, hiểu cho em... Em không thể... – Lễ thì vào tai Nghĩa, gần như mắc nghẹn. Ôi không biết chuyển đi này mình đã tìm được Lễ hay là mình đang mất Lễ thật rồi!

Tiếng bom đạn nổ ầm ầm, từng lúc xen vào những tiếng nổ cực lớn. Có lúc Nghĩa bị hất tung lên khỏi mặt đất. Lấy tay sờ đầu, sờ người, bàn tay ướt đầm. Nghĩa cố giơ bàn tay lên gần mắt, nhưng chẳng nhìn thấy gì. Nghĩa liếc đi liếc lại bàn tay mình, chỉ thấy lạo xạo trong miêng và một mùi vị gì đó chát xít. Lại sờ hai chân, lại ráng hết sức bò tiếp trong mù mịt. Những tiếng nổ vùi Nghĩa sâu xuống đất, Nghĩa lại bới, lại gằng gượng lê lét. Một tiếng nổ lớn khác, nhưng lần này gần quá. Nghĩa thấy rõ thân thể mình bị chảy tan ra trong lửa. Nghĩa hiểu không thể bò tiếp được nữa, cố nín nhìn chân tay và thân thể mình đang bị biển lửa uống dần... Lại một tiếng nổ lớn nữa, trời đất tối sầm...

Choàng tỉnh dậy, Nghĩa chỉ thấy một màu tối xịt chung quanh mình.

Máy bay đang lao vào đám mây lớn, lắc dữ dội.

...Đất nước cuối cùng đã chiến thắng được cuộc chiến tranh này, nhưng anh vẫn chưa thắng được em!.. – Nghĩa cảm thấy các vết thương cũ lại tái phát dữ dội trên thân thể, miệng khô đắng. Nghĩa cố quờ quờ tay tìm nút ấn để yêu cầu tiếp viên mang đến cho mình cốc nước...

Ngày 24 tháng Hai năm 1979 xe ô-tô chở ông Đoàn Danh Tiến từ trong Nam ra đến Phủ Lý lại phải dừng. Những lần dừng trước vì chờ phà, vì tắc đường.., xe chỉ phải chờ vài ba tiếng đồng hồ là cùng. Nhưng lần này đến địa phận Phủ Lý, còn cách mấy cây số nữa mới tới cầu, xe của ông Tiến đã bị quân cảnh hạ lệnh tìm chỗ trú tạm bên đường một ngày. Tất cả các xe cộ dân sự đều bị cấm, nhường đường cho bộ binh, cơ giới, pháo binh... Tổng lực đang được điều lên mặt trận biên giới phía Bắc.

Không còn cách nào khác, khi người lái xe tìm được chỗ đỗ xe tại một làng ven đường, ông Tiến xuống xe, tìm một nhà dân nghỉ nhờ. Đã ba ngày ròng rã lẩn lút trong xe rồi còn gì nữa. Người lái xe và chị nhân viên xí nghiệp in quốc doanh Tự Lực đi áp tải hàng cũng khuyên ông Tiến như vậy.

Đi xe đường dài, chuyện phiếm chống buồn ngủ nhiều khi bổ bã lắm. Cái thế giới trong cabin xe chỉ có ba người chẳng khác cái thế giới hồng hoang bao nhiêu, mọi chuyện đều là tự nhiên, chẳng có điều gì là kiêng cấm... Cái thế giới chỉ có ba người này thế mà có lúc tiếng cười tưởng như vỡ xe. Cậu lái xe thật là tài kể chuyện, cách nói dí dỏm, cùng với chị nhân viên bẻm mép ngồi giữa làm thành một cặp kẻ tung người hứng thật tuyệt vời.

Ông Tiến mô phạm là thế mà cũng bị hút vào các trận cười. Chuyển đi này làm cho ông lần đầu tiên trong đời tin rằng câu chuyện *Một nghìn lẻ một đêm* ông được xem trên tivi là có thật, ít nhất ông có cảm tưởng là nó có thật. Bởi vì ông tin rằng xe có ra tới Hà Nội, rồi lại quay về, rồi lại quay ra... cặp bài trùng này chắc không bao giờ hết chuyện tiếu lâm để nói! Chuyện gì thì chuyện, vẫn không thể vượt ra ngoài cái chuyện giữa đàn ông và đàn bà. Có khi cùng một chuyện thôi, thế mà cậu lái xe lại kể ra, dẫn dắt nó, mô phỏng lại nó, bổ cục lại nó, thêm đầu bớt đuôi thành những chuyện mới. Có lúc cậu lái xe còn đi xa tới mức vận câu chuyện cả vào ông Tiến: “Bác ơi, theo em bác chịu khó rút kinh nghiệm nhé. Về đến Hà Nội bác nhớ dặn bác gái em mua cho bác năm hào rượu thôi, đừng mua một đồng. Năm hào là dứt khoát hay hơn một đồng đấy bác ạ!.. Năm hào như thế mà đi cho giống thì phải biết! Nói thật với bác nhé, để ra chỉ có từ tiến sĩ hay giám đốc trở lên!..” – một ngón tay cái của người lái xe giơ lên trời. “Thế nhớ chỉ là phó tiến sĩ thì sao?” – chị nhân viên vặn lại. “Thì đền thêm một tiến sĩ dự phòng nữa!...” tay người lái xe lại đập một cái vào cái chỗ kín của cô nhân viên...

Chuyện cứ thế không dứt. Có lúc người lái xe đặt tay lên đùi chị nhân viên áp tải một cách tự nhiên, di chuyển bàn tay trên đùi chị ta một cách tự nhiên, bất kể là ông Tiến đang lim dim hay đang thức...

Thật là chướng mắt quá!

...Ông Tiến mấy lần định cho anh chàng lái xe hư tay lắm mồm này một bài học về phép lịch sự tối thiểu, thậm chí có lần ông đã buột miệng mở đầu câu chuyện:

- Này tôi thấy anh có nhiều cử chỉ...

- Bác nói em có nhiều cái gì hả bác? – người lái xe bộp ngay, giọng đang vui mà gằn hẳn lên.

- À... - ông Tiến luống cuống một chút vì hoảng - ...Tôi thấy hình như anh có nhiều cử nhân rơi vãi trên mọi nẻo đường xe anh đi qua.

- Ôi, bác thế mà văn nghệ quá!..

...Chẳng gì nó cũng đang chở một đồng hàng cho mình, để nó giở quẻ thì khốn đốn dọc đường với nó. ...Mặc xác chúng nó, mất quái gì của mình. Không nghe, không nhìn, không thấy là xong hết. Càng ngày mới thấy chỉ có mỗi Hai Hân là con người chí tình...

Ông Tiến lắc lư, mơ mơ ảo ảo nhớ lại:

- Trời ơi, sao anh mua ở đâu về lắm thứ cho tôi thế này! Tôi không mua đâu, làm gì có tiền. - ông giãy nảy lên khi Hai Hân đưa ông Tiến đến xem người ta xếp ra trước cửa kho xí nghiệp cho ông một đồng hàng.

- Anh ơi, làm gì có chuyện mua bán ở đây. Biết anh kỳ này ra hẳn ngoài Bắc, chúng em với tư

cách là học trò của anh bảo nhau đi kiểm mấy thứ mà gia đình nào ngoài đó cũng cần. Em đã kiểm tra kỹ rồi, tuy cũ, nhưng tất cả còn tốt.

- Tôi đã bảo là không mua. Mà làm sao tôi khuan được hàng mấy tạ hàng thế này!..

- Chuyện vặt. Anh khỏi lo. Người lớn như anh để tâm trí lo việc lớn...

Cũng có lúc ông Tiến đầu lật bên nọ, lật bên kia trong xe, tuy không ngủ nhưng cũng giả vờ lim dim, hoặc nhìn thật xa về phía trước cho đỡ ngứa ngáy khó chịu trong người. Có lần ông tự nhiên ho sặc sụa, làm cho anh lái xe đang bá cổ cổ bạn mà cũng phải giật mình rụt tay ra khỏi ngực cô...

Nhưng chuyện tiểu lâm trong xe rôm rả đến đâu chẳng nữa cũng vẫn là cười trong chốc lát. Có là thánh thì cũng không thể cười suốt từ Sài Gòn ra đến Hà Nội không nghỉ được. Ông Tiến liên hệ đến những băng hình tạp hý “non stop program”, “gala program” của thời Mỹ-ngụy ông được xem tại Ban nghiên cứu văn hoá của thành phố. Cả những băng hình này cũng không thể làm cho người ta cười mãi được... Nhiều việc, nhiều suy nghĩ khác vẫn có thừa thời giờ rảnh rỗi, cầu xé ông Tiến trên đường trường ra Bắc.

Tối đến, dừng xe ngủ lại đâu là cặp bài trùng thu xếp cho ông Tiến xong rồi lại mất hút cho đến tận sáng hôm sau. Ông Tiến thừa biết họ đi làm cái chuyện tiểu lâm của họ, nhưng ông cũng chẳng còn tâm trí nào mà bận lòng. Hôm nay, giữa ban ngày ban mặt ở Phủ Lý cũng vậy, tìm được chỗ đỗ xe họ biến luôn.

- Sao mà nhanh như chớp thế!.. - ông Tiến thốt lên nhìn theo họ biến dần...

Chủ nhà cho ông Tiến nghỉ nhờ trên cái giường khá sạch sẽ, nhắc ông cố ngủ đi một giấc cho lại người. Ông Tiến cũng định bụng như vậy. Đặt lưng xuống, duỗi chân duỗi tay để thư giãn, song cái cảm giác khoan khoái quá ngắn ngủi, chưa chốc mắt ông đã trần trần nhìn lên các kèo nhà và xà nhà... Lúc đầu chính ông cũng tự lừa mình, cố nghĩ rằng kiểu làm nhà nông thôn ở vùng này đang thu hút mình. Khi ông phải tự thú nhận nó chẳng khác gì các nhà gỗ mái rạ vùng đồng bằng Bắc Bộ, thì ngay lập tức các điều ông lo nghĩ lại ập tới. Trên đường đi mấy hôm trước, càng về gần Hà Nội ông càng cảm thấy khó ngủ.

Thật là trái ngược...

...Ông tính nhầm, như thế là cách đây khoảng hơn một năm, ông phải xin nghỉ đột xuất để ra Hà Nội tổ chức lễ cưới hoả tốc cho Thắng, bây giờ con của Thắng đã gần một tuổi. Thưa bà Hà kể thằng bé khá cứng cáp, lẫm chẫm biết đi rồi, vợ Thắng có bầu mới... Thế mà hai đứa đang nhất quyết ly dị! Lừa tình bùng to tắt nhanh, người nọ đang ra sức đổ lỗi cho người kia không chung thủy. Còn Lợi, con gái ông, nhất quyết đòi lấy anh thương binh cụt một chân, là cán bộ quản lý của trường. Lợi báo cáo anh ta hơn mình đúng một giáp. Nhưng bà Hà xem mặt thì nghĩ bụng là già hơn, thưa bà kể rành rọt như vậy. Ông Tiến thư đi thư về mà không sao cảm được Lợi. Cô ta còn đòi cưới sớm nữa!..

Để tự giải toả, ông Tiến lại chuyển sang nghĩ chuyện của đất nước. Chưa kịp đón tin quân ta giải phóng Phnôm-pên, tin chiến tranh đánh biên giới phía Bắc ập đến. Ngoài những điều được nghe trên phổ biến, ông Tiến chưa kịp định thần để tự mình đánh giá các sự kiện. Nhất là đối với ông những sự kiện này xảy ra nhanh quá, bàng hoàng quá.

...Thế là mọi suy luận của mình về thời cuộc hoá ra chẳng đâu vào đâu! ...Cứ tưởng rằng đã thắng Mỹ rồi thì từ nay trở đi không ai dám đụng đến ta nữa!.. Còn hay không còn tình đoàn kết các nước xã hội chủ nghĩa anh em!?. Chẳng lẽ Lê Hải đúng và Phạm Trung Nghĩa không hữu khuynh?.. Cái tư tưởng cách mạng là tiến công liên tục bây giờ đặt nó vào đâu cho ổn? Cái chủ thuyết hai phe bốn mâu thuẫn phải cắt nghĩa ra sao đây?.. Đã bao nhiêu lần mình đi giảng như vậy ngoài Bắc trong Nam, lý lẽ chắc như cua gạch...

Hết tự đánh giá mình về lập trường tư tưởng, ông quay ra điểm lại các môn đệ của mình. Ông vẫn thường coi đây là một trong những thước đo tin cậy đánh giá năng lực bản thân. Bởi lẽ vào lúc trăm mối tơ vò như thế này, ông cần có một cái gương để soi lại mình. Người mà ông có thể coi là môn đệ thực thụ cho đến nay chẳng lẽ độc nhất có anh chàng thất học nhưng ranh ma Hà Văn Hân?..

Ông đã đến chơi và ăn cơm với vợ chồng hai Hân mấy lần, đã ăn một Tết với vợ chồng Hai Hân vì lễ Tết - chuyện tàu xe cuối năm quá tải. Vợ chồng Hai Hân cưới nhau đã lâu, nhưng chưa có con. Nhà cửa tuềnh toàng trong hẻm. Được cả cả vợ lẫn chồng đều là người hoạt bát. Càng sống với Hai Hân ông càng thấy đây là loại người nghe một, hiểu hai, ba. Ông thừa nhận Hân quả là một tay có đầu óc, chỉ cần bồi dưỡng thêm lý luận và một ít văn hoá là có thể trở thành cán bộ có hạng. Loại này mà được học hành đến đâu đến đâu thì phải biết... Vợ Hân, công nhân nhà máy sửa Nestlé, cũng tỏ ra xuất sắc trong khi tiến hành cải tạo nhà máy, tiếp thu nhanh những vấn đề chính trị ông trao đổi với hai Hân. Trong đời mình ông được học, được nghiên cứu, được đi thực tế để tìm hiểu giai cấp công nhân. Ông tự hào là đã tích lũy được cho mình khá nhiều. Chính sự tích lũy này là cái vốn căn bản cho quan điểm và lập trường giai cấp của ông. Nhưng phải chờ đến khi quen biết vợ chồng Hai Hân, ông mới hiểu rằng quan điểm và lập trường giai cấp mình có trong người không chỉ là một ý thức, một nhận thức trừu tượng, mà nó còn có một mối liên hệ với những người thật, cuộc sống thật. Dựa vào những điều đã tích lũy được trong cả cuộc đời, ông nuôi tham vọng lúc nào đó sẽ viết một chuyên đề lớn về giai cấp công nhân Việt Nam, có những ví dụ thực, hình mẫu thực...

...Một con người có năng lực tự thân như Hai Hân ca ngợi mình, suy tôn mình lên bậc thầy, thì hẳn chính mình cũng phải là một cái thá gì chứ! Anh ta hoàn toàn không phải loại người ăn theo nói leo, không phải là thiên lôi chỉ đâu đánh đấy!..

- ...Lý luận của anh em nghe sáng ra. Cứ chỗ nào bí là em lại dựa vào những điều anh giảng. Đúng là kim chỉ nam của hành động.

- Tôi thì lại phải dựa vào hành động thực tiễn của cậu để kiểm nghiệm, để phát huy thêm lý luận.

- Đã nhiều lần, vận lý của anh ra thế nào em cũng thắng! Hôm em nói cải tạo xã hội chủ nghĩa không phải chỉ là đánh đổ giai cấp tư sản, mà còn phải nhằm đưa giai cấp công nhân lên nắm quyền lãnh đạo xí nghiệp. Hội nghị hoan hô rầm rầm! Anh và em không thể thiếu nhau được, có phải thế không anh?

...Thực là những lời tâm huyết của Hai Hân trong buổi tâm sự với mình đêm ba mươi Tết năm rồi!..

Khi ông nhận được lệnh trở lại miền Bắc công tác, Hai Hân lo cho ông từng ly từng tý, lại bố trí một chuyến xe đưa ấn phẩm ra Bắc và nhận vật tư đem về cho xí nghiệp, để kết hợp đưa ông Tiến ra Hà Nội. Hai Hân đi thu thập các nơi đem về biếu ông Tiến một tủ lạnh Sanyo, một tivi National 21 inches, hai cây quạt Nhật và một xe Honda nam cũ. Tất cả đều là hàng tầm tầm nhưng còn dùng tốt - đây là lý do chính Hai Hân bố trí chuyến xe tải này.

“...Mong anh coi em như đệ tử ruột. Đường đời còn dài, chắc em còn phải nhờ anh giúp đỡ nhiều...” Lời chia tay của hai Hân đầy tình nghĩa. Tuy nhiên ông Tiến cũng hơi chột dạ khi Hai Hân nói:

- Bây giờ trong này xong cải tạo rồi. Sắp tới chủ yếu sẽ là các nhiệm vụ kinh tế. Trên điều anh ra ngoài Hà Nội em nghĩ cũng phải thôi.

Nghĩa là Hai Hân biết lý do vì sao trên điều mình ra Bắc?

... Thăng cha này ở sát lãnh đạo thành phố nên nhiều thông tin lắm. Khi Khmer đỏ đánh Tây Ninh lần thứ nhất, nó biết trước mình. Lần thứ hai nó cũng biết trước mình... Bây giờ nếu đúng như hẳn nói thì có vấn đề... Luận ra sẽ có nghĩa là trên cho rằng cái khả năng chính trị vận năng của mình không còn vận năng cho lắm! Vì thế phải trở ra Hà Nội?.. Nếu thế thì gay rồi, đại sự rồi!..

... Hay là mình cả nghĩ quá thôi, sự thực có thể không đến nỗi bi đát như thế. Ngày 17 tháng Hai Trung Quốc đánh ta, ngày 19 tháng Hai ngoài Bắc điện mình ra gấp. Như thế chắc là ngoài Bắc cần mình là do tình hình mới? Làm gì có đại sự nào khác! Lập luận này có lý hơn. Ai không biết công tác tuyên huấn vào lúc nước sôi lửa bỏng này là cực kỳ quan trọng! Phải thấy rõ điều này để kịp thời chiếm lĩnh trận địa!.. Nghĩ theo hướng này, ông Tiến lục lại trong trí nhớ mọi lời đồn đại về trưởng Ban. Sắp xếp lại các lời đồn đại với nhau, đo đếm, cân nhắc, ông thấy trưởng Ban hồi này bị chê nhiều hơn là được khen. Đáng chú ý là những lời đồn thay trưởng

Ban chẳng những ngày càng nhiều, có lời đồn còn nêu rõ ai sẽ được giao cho cái ghế này – chỉ có điều hơi lạ là cái tên Đoàn Danh Tiến tuyệt nhiên không một ai nhắc đến!..

...Dù có tên mình hay không có tên mình thì đồn đại cũng chỉ là đồn đại! Hai năm rưỡi là sức khoẻ của trưởng Ban đã quá Giáp Bát gần Văn Điển rồi! Lao hay ung thư, khu A hay khu B trong Văn Điển cũng thế thôi! Cỡ như ông ta có vào được Mai Dịch không nhỉ? Chưa hẳn, ông ta chỉ hơn mình có vài bước chân...

...Tôi đã bảo mà, ông thì đi dạy được thiên hạ, nhưng đối với hai con mình thì ông bất lực... Không phải thế, tất cả là tại bà thôi. Ai bảo bà chiều chúng nó quá nên mới đổ đốn ra thế này...

Cuối cùng thì ông Tiến cũng thiếp đi được một giấc.

Tỉnh dậy, trời đã quá trưa. Ông Tiến tìm đường lững thững leo lên quốc lộ 1, vừa để tìm chỗ ăn trưa, vừa muốn quan sát tình hình. Ngồi trong một quán nhỏ, ăn xong hai bát bún riêu cua, ông Tiến mới quay ra nhìn ra nhìn lên đường. Các đoàn xe bộ đội ùn ùn nối đuôi nhau không dứt từ phía Nam kéo ra. Xen vào giữa những đoàn xe chở bộ đội là những đoàn xe kéo pháo, kéo tên lửa, các đoàn xe thiết giáp, các đoàn xe quân nhu, các đoàn xe chuyên dụng. Tiếng động cơ vang dền bất tận. Tiết trời đông sang xuân ẩm ướt, khói bụi của đoàn xe bất tận bị nén xuống thành một dải mây dài phủ kín con đường. Đây là lần đầu tiên trong đời ông Tiến được mục kích bộ đội ta hành quân ra chiến trường. Chưa bao giờ ông được thấy một cảnh tượng đầy khí thế lắm liệt như vậy. Cách nửa tiếng, một tiếng, ông lại thấy một chuyến tàu hoả lúc chạy ngược lúc chạy xuôi trên tuyến đường sắt đi song song với quốc lộ 1. Tàu vào chở người đi sơ tán, các toa chật như nêm, thậm chí người người già trẻ lớn bé ngồi kín cả các toa đen chở hàng. Tàu ra toàn bộ đội, các toa chở xe tăng và các toa bọc bạt kín mít – chắc là hàng quân sự...

...Thế này thì chiến tranh to rồi, không nhằm vào đâu được. Quân đội mình hùng dũng quá! Hùng dũng quá!.

Ông Tiến cảm thấy bùng bùng trong người, bàn tay nọ dấm vào lòng bàn tay kia.

Tuy nhiên, khi nhìn các chuyến tàu hoả chở người đi sơ tán vào phía Nam, ông Tiến không thể tránh được cảm giác ngầy dại - nổi chua xót cho vận mệnh của đất nước. Cảm giác day dứt ấy làm cho ông Tiến phải thủ thỉ trong thâm tâm: ...Hình như cho đến giờ phút này mình chỉ là người quan sát! Là người reo hò và đứng ngoài cuộc!..

...Nhưng mình đâu có trốn tránh nhiệm vụ nào? Số mệnh, hay là cuộc đời dun dủi thế nào đấy thôi, mình toàn lọt vào những vị trí trung gian, những thời điểm trung gian nằm giữa những hiểm nguy của đất nước. Hình như cả cuộc đời mình lọt vào các khoảng trống an toàn nằm giữa những vận động, nằm giữa những giai đoạn quyết liệt đất nước phải trải qua! Khi thanh niên cả nước ào ào lên đường chống Mỹ theo phong trào “ba sẵn sàng” thì mình đã là cán bộ. Những năm tháng đất nước chìm đắm trong chiến tranh mình ngồi trên mặt trận chính trị! Mình đâu có trực tiếp cầm súng hay đứng ở mặt trận như Lê Hải, như Phạm Trung Nghĩa... Hay là chính vì thế mình hiểu cuộc sống của đất nước bằng con mắt và cách nghĩ của người quan sát?.. Mình không có những nỗi đau như họ, nên có lẽ mình tỉnh táo hơn họ. Đúng là biết tách mình ra khỏi sự vật luôn luôn là một lợi thế! Từ ngày rời ghế nhà trường mình đã hiểu ra điều này. Chính nhờ điều này mình luôn chiếm lĩnh được trận địa mới, luôn luôn mới! Từ ngày còn học trường làng cho đến con đường trưởng thành bây giờ là nhờ luôn luôn chiếm lĩnh được trận địa mới! Phạm Trung Nghĩa và Lê Hải chẳng qua sống quá sâu, bị đúc tạc quá sâu vào chính cuộc sống của các ông ấy, nên không dứt ra được, nó thành nếp mắt rồi... Họ không thay đổi được họ nữa. Họ thuộc về quá khứ, như một phương tiện, một công cụ đã làm xong chức năng được giao... Họ không thể nhận biết diễn biến khách quan như ta, không thể như ta luôn luôn biết chiếm lĩnh những trận địa mới, không thể là người trong cuộc... Không bao giờ họ có thể là người trong cuộc...

...Còn ta? Ta quan sát? Hay ta đứng ngoài cuộc?.. Không! Số phận đưa đẩy như thế cơ mà!.. Ta đâu có phải là họ? Ta không quan sát! Ta không đứng ngoài! Lễ sống của ta là phải trở thành người trong cuộc... Sẽ như trưởng Ban... Như những người quyết định số phận những kẻ khác!..

Những cuộc tranh luận gay gắt với Lê Hải, với Phạm Trung Nghĩa bỗng nhiên sống lại dữ dội

trong tâm trí ông Tiến. ...Chỉ có một lần duy nhất Lê Hải thực sự khen ngợi mình. Một lần duy nhất mà thôi. Đây là những lời khen mình thật lòng... Mình biết tổng đi chứ!..

Một ngọn gió buốt ở đâu ập tới. Trong khoảnh khắc ông Tiến đột nhiên có cảm tưởng những gì mình đang thấy trước mắt là hiện thực sống của tất cả những gì đã được nói tới trong những cuộc tranh luận này. Song ông lại tự trấn an mình ngay: Phải biết tách mình ra khỏi sự vật, phải nhận biết diễn biến của nó để chiếm lĩnh trận địa mới!.. Cuộc đời là luôn luôn đi tiên phong chiếm lĩnh trận địa mới...

...Ừ, cứ cho là như thế đi... Thế thì chân lý là ở chỗ nào?.. - Một cảm nghĩ gì đó khó tả luồn lách vào tâm tư sâu kín nhất của ông Tiến. Ông lơ mơ như thoảng tự hỏi mình điều gì đấy, song lại phải tự mình át đi ngay. Ông nghiệm thấy bảo vệ cái chân lý phải luôn luôn đi tiên phong chiếm lĩnh trận địa mới nhiều lúc thật không đơn giản...

...Lẽ đời khôn sống mong chết! Đi tiên phong cũng có phải tuân thủ cái lẽ đời này. Thế mà mình đã trót một lần lỡ bút ca ngợi hai tay này hết lời. Ôi cái đại chết người!.. - ông Tiến nhớ đến bài viết của ông giới thiệu tập truyện ngắn của Lê Hải và Nghĩa... Trái hẳn với hôm chia tay Lê Hải, cách suy nghĩ này giờ đây đột nhiên dấy lên trong ông nỗi lo bút sa gà chết, nhất là vào thời buổi đất nước lại có chiến tranh như thế này... Chính ông cũng tự vặn vẹo mình: Tại sao mình lại có thể đại dốt như thế được nhỉ? Xưa nay mình đâu có ham hố gì chuyện văn chương!.. Không biết việc mình bị gọi ra Bắc thế này có liên quan gì đến bài giới thiệu này không?.. Bằng này tuổi đầu rồi mà cuộc đời vẫn có lắm chỗ không biết đường nào mà lường...

Tiếng loa của xe công an thông báo lệnh cấm đường chấm dứt. Tiếng loa của xe công an kéo ông Tiến trở về thực tại. Ông chạy vội về nhà nghỉ nhờ để cảm ơn gia chủ và để tìm cặp bài trùng tiểu lâm.

Nhưng tìm hai con người ôn vật này ở đâu bây giờ?..

Ông chạy loăng quăng một lúc rồi về đứng bên xe tải của mình:

- Đứng đây là chắc ăn nhất, đi tìm làm gì cho mệt xác!

Ông Tiến tự nói với mình như vậy, trong lòng cảm ơn trời Phật đã cho ông chút thời giờ ngẫm nghĩ sự đời trong khi đứng chờ cặp bài trùng. Cái quyết tâm trở thành người trong cuộc được nung nấu thêm, những nỗi lo mây lo gió về cái chuyện bị gọi ra Hà Nội lắng dịu đi...

Quả nhiên chỉ nửa giờ sau cặp bài trùng cũng đưa nhau về. Lại lên đường. Lại rôm rả. Trên chặng đường cuối cùng này riêng mình ông Tiến là người không biết nói.

Tối hôm đầu tiên nhà ông Tiến vui như hội. Nhà bây giờ thêm hai nhân khẩu là vợ và đứa con trai đầu lòng của Thắng. Anh con rể tương lai cũng đến chào ông Tiến mới đi công tác xa về. Cả nhà - trừ bà Hà - tự dưng biến thành các máy nói. Ai cũng vui vì đột nhiên ông Tiến mang về lắm thứ như vậy, mà toàn là những thứ được việc, được tiền, rất cần. Cô Lợi thì khen hàng Nhật cũ rồi mà vẫn còn đẹp, hiện đại hơn hàng Liên Xô, so sánh từng chi tiết cái tủ lạnh Sanyo với cái tủ lạnh Xa-ra-tốp, thào đến mức người yêu cô Lợi phải ngạc nhiên.

- Nhà ta đã có tủ lạnh bao giờ chưa mà em cứ nói vanh vách từng chi tiết một như thế?

- Việc gì phải có mới biết! Thế mới tài chứ...

Vợ Thắng hết tham gia đề tài tủ lạnh lại tham gia đề tài quạt Nhật. Còn Thắng từ đầu đến cuối chỉ quan tâm đến cái xe Honda nam màu đen, lôi cả em rể tương lai vào đàm luận. Gọi là em rể, nhưng hơn Thắng phải ngoài chục tuổi hoặc hơn nữa. Mô-kích, Pơ-giô, Vespa, Xolex, Minsk, Java... được đem ra so sánh tuốt. Thắng hết ngồi lên lại nhảy xuống, lăn thủ xe trong nhà, bật đèn, bóp còi, nhấn phanh... Mấy lần Thắng định lôi xe ra đi thử nhưng không có xăng. Hai Hân cẩn thận đã bắt vặn hết xăng trước khi khuôn lên xe tải. Động cơ chỉ bạch bạch một tý rồi im luôn, thế mà mùi khói xăng đã nồng nặc cả nhà. Bà Hà ngồi nguyên một chỗ mà cũng phải kêu toáng lên, vội vã lấy khăn tay bịt mũi cho cháu nội. Thắng định lôi xe ra đường đổ xăng của con phe, ông Tiến nhất định không cho:

- Không được, phải tập hần hoi. Chuyện vợ chồng cậu công an hộ tịch khu phố mình năm ngoái bị ô tô cán chết vì mới tập đi xe máy còn sờ sờ ra đấy!

Về tới Ban, ông Tiến thấy cấp trên và đồng nghiệp tuyệt nhiên không có một lời xì xèo nào

về khả năng chính trị vạn năng của mình. Những nỗi lo mây lo gió của ông qua đi nhanh chóng, nhường chỗ cho tâm trạng đầy phấn chấn. Trong khi đó ông đạt thêm một chiến tích lớn: công trình tổng kết về cải tạo xã hội chủ nghĩa ở miền Nam và nhiều bài bình luận khác do ông là tác giả được in thành sách, với cái tên nổi bật “Tổng kết kinh nghiệm về thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta”. ...Thật là bội công mình vận động, lại được chính Nhà xuất bản của Ban chấp hành, thế mới oách chứ! Từ nay trong tay ta đã có những công trình được công bố! Rất xứng đáng kiếm một học vị nào đó cho có tên tuổi... Hôm đến chào, ông trưởng Ban còn khen ông Tiến có những tìm tòi mới trong nghiên cứu lý luận, cho là những cố gắng của ông Tiến rất đáng khích lệ. Ông trưởng Ban cho biết mô hình của thời kỳ quá độ đang là vấn đề thời sự nóng hổi của cả nước, còn phải động não nhiều...

- Thừa anh, với công trình này tôi nghĩ rằng cơ bản lý luận khoa học về xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta đã định hình... Các nước Liên Xô - Đông Âu đang lao đao là vì họ làm trái lý luận này!

- Nhưng vẫn phải tiếp tục động não.

- Mô hình này là chất lọc từ cuộc sống đấy ạ!

- Tôi thừa nhận hai năm qua công tác trên lĩnh vực mới, anh tỏ ra rất nhạy cảm, cố bắt kịp nhịp thở của đất nước. Tuy nhiên nên đi sâu hơn nữa vào các giải pháp... Tôi hy vọng nhiều ở anh đấy...

Trừ cái câu Tuy nhiên... ra, còn lại những câu khác ông trưởng Ban làm cho ông Tiến thật là được lời như cời tấm lòng...

Những câu chuyện hư hư thật thật ở hành lang còn cho ông Tiến biết trưởng Ban hồi này sức khoẻ gay go lắm. Có tin đồn trưởng Ban đang xin về hưu, trên đang lo người thay... Loáng thoáng chỗ này chỗ khác thì thảo ông đã được coi như người kế vị trưởng Ban trên thực tế... Khấp khởi càng thêm khấp khởi...

Vốn là người nhanh nhạy với thời cơ, ngay lập tức ông Tiến ngầm góp phần mình làm cho cái tin đồn thay trưởng Ban loang rộng ra. Ông không quên thêm dặt thêm đôi ba điều để dư luận hiểu rằng người xứng đáng thay thế trưởng Ban là ông, chấm phá vài lời dè pha khi cần... Cũng có khi ông bạo gan bắn tin, đại thể là cấp trên đã chọn mặt gửi vàng nhắm vào ông... Không ít những giây phút ông lâng lâng bay bổng trong trí tưởng tượng của mình. Tất bật càng thêm tất bật, vì có khối việc để làm...

...Bằng mọi giá, ta phải trở thành người trong cuộc!

Nhưng các buổi tối ở nhà, trong những bữa cơm chiều, không khí căng thẳng dần dần lại quen mui dòn về đầy ắp căn nhà ông Tiến. Lại vẫn những chuyện cũ rích...

...Chán bỏ mẹ, thà đi khuất cho rảnh mắt! Có lúc ông buột miệng nói ra như vậy, nhưng chỉ vừa đủ cho mình nghe.

Không có cách gì ngăn cản vợ chồng Thắng nặng nề đòi ly hôn. Đêm đêm vợ Thắng đuổi chồng quây quây, bắt phải ra ngủ riêng trên cái giường бат Liên Xô. ...Nghe vợ chồng chúng nó vặc nhau mà nẫu cả người! Đã thế cái con Lợi ranh con tối nào cũng dấn xác cái thằng thương binh dê cụ về nhà, ngồi dai như đĩa muối. Sao chúng mày rồi hơi thế!..

Tối tối ông bà Tiến thường chẳng còn chuyện gì để nói, nên ai làm việc nấy. Đến lúc cả nhà bắt đầu lục tục đi ngủ, anh thương binh mới đứng dậy đưa Lợi về ký túc xá. Khi ông Tiến tắt đèn, leo lên giường nằm cạnh bà Hà, lúc này không khí căng thẳng giữa hai ông bà bắt đầu. Ông Tiến để ý từ hôm về chưa thấy bà Hà hé một lời nào về các thứ mình khuôn từ trong Nam ra. Mà chuyện trò với nhau thì câu trước câu sau đã ông chẳng bà chuộc.

...Hoá ra những năm tháng mình sống độc thân ở Sài Gòn lại là tuyệt trần đời!

Một đêm:

- ...Thì bà cũng nên lựa lời nói con vợ thằng Thắng một vừa hai phải cho êm cửa êm nhà một chút chứ.

Bà Hà nằm yên. Cái tâm trạng lơ đãng đôi khi bất chợt len lỏi vào tình cảm của bà thường thường mang lại cho bà một cảm giác trống rỗng, băng lạnh. Nhưng giờ đây nó biến thành



những đợt sóng thần dữ dội trong lòng. Bà Hà môi mím chặt, hai bàn tay nắm lại. Bà cố nằm yên không nhúc nhích.

- Con nhà cán bộ có danh tiếng như nhà mình, mà nào là cưới chạy, nào là ly dị. Bà xem, thế còn ra cái thể thống gì nữa. Thiên hạ người ta cười vào mũi.

Bà Hà vẫn nằm yên.

- Ô hay, bà ngủ rồi à?

- Không tôi vẫn thức.

- Thế thì bà nghe tôi nói đây. Ngoài chuyện vợ chồng chúng nó, bà cũng nên tỉnh táo xem có chuyện mẹ chồng nàng dâu không? Lập trường của tôi là phải khách quan xem xét cả hai bên.

Lúc này bà Hà không kiềm chế mình được nữa. Tuy thế, bà cố hít vào thật sâu, lựa lời:

- Ông không ở nhà mà xem, lúc nào cũng khách quan với lại lập trường! Tôi hầu mẹ đẻ của tôi ngày trước cũng chưa bằng tôi hầu nó bây giờ. Còn ông muốn hầu nó nhiều hơn nữa thì xắn tay áo lên. Xin mời! Nhà này là nuôi cả hai mẹ con nó. Có cái gì bán được, tôi cầm lạng bán hết rồi. Ông liệu xem bán đỡ hai cái quạt hay cái tivi đi mà trả nợ.

- Không được! Nếu thế thành chuyện tôi vào Nam đi buôn à! - Ông Tiến giãy lên. Song cũng chính lúc này ông mới chợt hiểu vì sao từ hôm về ông không thấy chiếc xe đạp pơ-giô cũ của bà Hà đâu nữa. Lúc vui vẻ, bà Hà thường kể chiếc xe đạp mẹ cho ấy là của hồi môn của bà khi về với cán bộ Tiến.

- Ông còn muốn lo cho gia đình thì hãy nghe lời tôi... - Bà Hà cố điềm đạm: - Tốt nhất là ông bán tất cả các thứ ông mang về đi, rồi cho vợ chồng nó ra ở riêng. Chúng nó chưa có nhà thì cho chúng nó hẳn một phòng riêng biệt trong căn nhà này. Cả hai đứa vừa mới ra trường, may là đã có công tác. Tự lập chúng nó sẽ nên người. Như thế còn hy vọng cứu được gia đình chúng nó khỏi tan vỡ. Để chúng nó mỗi đứa một nơi thì chỉ khổ cho các cháu nội của ông thôi. Ông nghe thủng chưa?

Ông Tiến im lặng, có lẽ đang cân nhắc những ý kiến của bà Hà.

- Nếu hai vợ chồng chúng nó còn son rồi, tôi sẽ xử sự theo cách khác. Nhưng gia đình vợ chồng nó sắp sửa hai thành bốn rồi, nhất thiết phải bán các thứ đi, tạo dựng một gia đình nghiêm túc cho hai đứa cháu ông.

- Bà điên à? Như thế danh dự của tôi còn gì nữa!

Bà Hà không đáp lại, chỉ kéo gối ra xa chồng thêm chút nữa.

- Hỏi thật bà, có thể tôi nhầm. Bà xem cái Lợi đã to bụng chưa? Tôi thấy khang khác thế nào ấy. Nếu nó chưa làm sao cả, thì nhà mình vẫn còn tìm cách từ chối được. Thật chẳng khác gì hai bố con, rõ là ê mặt. Rồi trăm cái mồm của thiên hạ sẽ chõ vào!

Bà Hà lại nhích xa ra chút nữa, nằm yên. Ông Tiến quàng tay lên bà Hà, tay ông bị hất ra, bà Hà cũng nhích ra xa thêm. Ông Tiến biết là mình đã đi quá phần lãnh thổ của mình rồi, chỉ muốn biến thành một quả bom nổ tung cái nhà này lên.

...Chẳng lẽ vợ bây giờ cũng không còn là vợ nữa? Trời với đất!

Ông Tiến vùng vằng làm mình làm mẩy có dụng ý, mảnh giát giường cốt kết dưới lưng ông làm reo phản đối, thanh ở giữa giường trời lên, cọ cọ vào xống lưng ông đau nhói. Ông Tiến hiểu bà Hà đã xê ra sát mép giường rồi, nhưng sự quẫn bách vẫn không buông tha ông. Ông rên hừ hừ, từng lúc thở dài thật to, cố cho bà Hà nghe thấy. Nhưng ông chỉ cảm thấy sự tĩnh lặng xa lắc xa lơ, ông cố nghe mà không thấy cả tiếng bà Hà thở nữa.

... Thế này thì chẳng còn ra cái thể thống gì! Đã thế ta phải dùng sức mạnh!

Như một bản năng, ông Tiến vung tay vỗ lấy ngực bà Hà, kéo toạc áo bà ra. Ngay lập tức ông bị bà Hà du bắt trả lại:

- Ông có để cho tôi yên không?

Dứt lời, bà Hà rút ngay cái chiếu dưới chân giường, trải xuống đất nằm một mình.

Đêm khuya trở lại với yên tĩnh. Cái đồng hồ quả lắc trên tường tích tắc đều đều rồi điểm hai

giờ. Ông Tiến đối thoại trong đầu với những tiếng tích tắc và quyết không để cho bà Hà trút hết mọi trách nhiệm lên ông. Đắn đo mãi và dồn nén mọi nghị lực, đột nhiên ông gào lên:

- Chung quy chỉ tại cái giống nhà bà thôi!

Quả bom nổ tung lại là bà Hà. Bà bật đèn đứng sững giữa nhà, hay tay chống háng:

- Trời ơi!.. Ông nói cái giống nào? Ông có quyền gì mà xúc phạm gia đình tôi? Sao ông ăn nói thiếu học thức thế! Người không có học cũng không đến nỗi ăn nói như ông. Ờn nghĩa là như thế à?! Ông ơi là ông! Thế mà lại còn lên mặt đi dạy người khác! Cái giống ấy là giống nào hả? Ông nói đi! Là cái giống nào! – bà Hà rít lên vì giận.

- Thì cái giống nhà bà ấy, chứ còn giống nào nữa! Đừng có mà lằng loàn! - ông Tiến cũng không vừa, nhưng chỉ nằm giữa giường, không thém ngồi dậy.

- Cái giống nhà tôi là cái giống nào hả? Giống công chức lưu dụng à? Giống tiểu tư sản à? Biết thế sao còn rúc đầu vào? Thế còn cái giống nhà ông thì làm sao? Tôi nói cái giống nhà quê ra tỉnh ấy. Tôi nói cái giống lúc nào cũng lên mặt đạo đức, nhưng rỗng tuếch! Ông hiểu chưa?.. Ông lo gì cho con cho cháu ông nào? Ông cứ ngấm lại xem đã lo gì cho con cho cháu ông? Ông chỉ lo cho danh giá của chính mình thì có. Một điều xưng xưng là cán bộ trung ương, hai điều xưng xưng là phải giữ thể diện cán bộ trung ương! Đây là cái giống trưởng giả học làm sang! Ông đã biết rõ thân phận ông chưa? Thật ra ông chỉ là đạo đức giả. Đạo đức giả, ông có biết không!

Một sức mạnh nào đó dựng đứng ông Tiến lên giữa giường, tay ông chỉ vào mặt bà Hà:

- Bà đừng có quá quắt! Chỉ mình bà lo cho con cháu thôi à? Tôi mà không lo cho con trai bà thì bây giờ thằng Thắng không phải đi bộ đội đánh nhau trên biên giới thì cũng rũ xương ở Campuchia! Không thư từ chạy đủ các cửa thì vợ chồng thằng Thắng bây giờ cứ là đứng đường đứng chợ, là thất nghiệp, bà hiểu chưa? Như thế mà còn bảo là không lo gì cho con cháu à!

- À cái tài chạy vạy của ông thì tôi thua rồi, thua xa rồi!

- Nay tôi cấm bà ăn nói lung tung! Tôi là tôi cấm! Tôi cấm!

- Bộ đội người ta vào Sài Gòn đánh giặc. Còn ông thì vào Sài Gòn dạy người và khuân về chiến lợi phẩm! Thế không là đạo đức giả thì là cái gì!? Bây giờ phải bổ sung thêm cái tài chạy vạy nữa! Vẽ ông lên như thế đẹp chưa?..

Đến đây ông Tiến cảm thấy thân thể ngay đơ như bị bấm huyết! Cái miệng bị đóng hàm thiếc không nói được nữa. Cái đầu cũng bị một thứ gì đóng vào ù cả tai, không làm sao nghĩ ra được lý sự nào để trả đũa lại bà Hà.

Ức lắm!

Trong bụng nghĩ như vậy, ông Tiến thò tay tắt đèn rồi đổ vật xuống giường.

Đêm đen nặng nề đến nghẹt thở, ông Tiến vật vã, nhưng lần này là cho chính mình.

...Những ngày sau, chờ không khí giận dỗi giữa hai ông bà nhạt dần, bà Hà lại kiên trì thuyết phục ông Tiến phải tìm mọi cách ngăn cản mối nguy xảy đàn tan ghé trong cái gia đình con con của Thắng. Bà vẫn nuôi hy vọng: Có một gia đình riêng nghiêm túc, vợ chồng Thắng sẽ biết lo và sẽ gắn bó với nhau. Sở dĩ bà kiên trì chịu đựng mọi điều chướng tai gai mắt trong cách sống của vợ chồng Thắng là muốn chờ ông Tiến về giúp thêm một tay răn bảo chúng nó, không để ông Tiến lại trút hết mọi ngang trái lên bà. Lại thêm vài ba trận ông bà cãi nhau. Lại căng thẳng. Lại dịu đi. Lại căng thẳng...

Cực chẳng đã, bà Hà nhất quyết hành động một mình.

Một hôm bà nói đầy đủ ngon ngành nhưng cực kỳ gay gắt với vợ chồng Thắng: Hoặc là tự lập xây dựng thành một gia đình riêng nghiêm túc, bà sẽ giúp đến cùng. Bằng không cuốn gói mang nhau đi đâu thì đi, muốn sống với nhau ra sao thì sống, phải ra khỏi nhà và coi như không có bà trên đời này.

May thay, sự quyết liệt của bà khiến vợ chồng Thắng xin bà giúp đỡ đến cùng. Ngay ngày hôm sau bà bảo Thắng đem bán cái xe máy và đôi quạt cây để trang trải nợ nần, phần còn lại lo cho vợ chồng Thắng một cuộc sống riêng. Cái tủ lạnh và cái tivi bà giữ lại cho cả nhà.

Khi thấy người lạ đến nhà dắt cái Honda và chắt đôi quạt cây lên xích-lô, ông Tiến làm ầm lên. Nhưng bà Hà cứ làm lý làm theo ý mình. Cái nhìn của bà như sẵn sàng nhai ông vụn ra. Ông Tiến chột dạ. Chợt nhớ đến lời đồn đại trên đang tìm người thay ông trưởng Ban, ông Tiến tự làm người con thịnh nộ của mình: ...Trời, tiếng lành đồn xa, tiếng dữ đồn xa! Không thể khinh xuất được! Một lý một tỷ cũng không được!..

Cuộc hành trình của gia đình Tôn Thất Loan từ Thành phố Hồ Chí Minh đến California mất ngót nghét sáu tháng. Trước hết là qua các loại trại tập kết ở Bangkok, rồi đến các trại thẩm tra, thẩm định các nấc khác nhau ở Philippines, và gần 3 tháng trong các trại khác trên đảo Guam, vừa để chờ nhau, vừa để làm thủ tục nhập cư vào Mỹ. Sau đó cả gia đình Tôn Thất Loan được đưa vào trại Camp Dalton ở phía Bắc California, một trong những nơi tập trung những người di cư từ Việt mới sang.

Vào trại Camp Dalton được vài tuần, viên sĩ quan Mỹ phụ trách nhập cảnh Mai- con Fốc (Michael Fox) mời gia đình Loan đến ăn cơm tối tại nhà riêng.

Bang California phát triển nhất nước Mỹ, nhưng trại Camp Dalton lại là vùng hoang vắng, vì chung quanh nó chỉ có rừng và núi bát ngát. Tiệc tùng mời mọc nhau là một thú vui thực sự của những bậc trưởng giả nửa tỉnh nửa quê ở vùng hoang vắng này. Đây là dịp để thưởng thức rượu và thức ăn, để có dịp gặp nhau tán gẫu. Cũng có người lại coi Camp Dalton là thiên đường của tự nhiên vì môi trường thiên nhiên trong lành của nó. Vì quá hoang vắng, nên người ta thích bịa ra lý do này lý do khác để được cắt lượt mời mọc nhau, để thay đổi không khí trong nhà và sớm được đến lượt mình. Trong bữa cơm hôm ấy Fốc nói cho riêng mình Loan biết: Chiến tranh ngày một ngày hai sẽ lại đến thăm đất nước ông đấy!

Loan hiểu ngay Fốc nói gì.

Fốc cho Loan biết tin này, một phần vì để trả ơn sự giúp đỡ tận tình của Loan khi Fốc làm việc ở phái đoàn MAAG đầu những năm 1960, một phần vì muốn nói cho hả nỗi đau Mỹ thất trận ở Việt Nam. Nhưng còn một lý do khác thường nữa: Fốc muốn chứng tỏ với Loan mình bây giờ là nhân vật quan trọng, muốn vẫy vo chức vụ mới. Làm nghề này Fốc hiện vẫn mặc thường phục, nhưng bây giờ có học hàm tiến sĩ và quân hàm đại tá. Khi làm ở phái đoàn MAAG Fốc mới chỉ là một nhân viên quen, còn Loan lúc bấy giờ đã là sĩ quan liên lạc, được Sài Gòn cử ra để làm việc với MAAG.

- Ngài muốn khoe với tôi một chiến công mới của CIA, có phải thế không ngài đại tá Fốc?

- Không, thưa đại tá Loan. Đây không phải là tin của CIA, càng không phải là nhận định của giới ngoại giao. Đó là tin được thông báo chính thức.

- Thời buổi hiện đại ngày nay làm chiến tranh không cần yếu tố bất ngờ hả ông Fốc?

- Có chứ, nhưng chỉ cần bất ngờ với Hà Nội thôi.

- Quả là sự bất ngờ này vượt quá trí tưởng tượng của tôi. - Loan thốt lên rồi im bặt.

Fốc nhìn bộ mặt ngây dại của Loan, rồi đổ cười ngặt nghẽo, mãi mới trả lời:

- Đại tá Loan, ông đúng là một con cáo già. Tôi phải tặng cái tên của họ tôi cho ông mới đúng. Ông có tài bắt tôi đã nói một thì phải nói hai. Đã đến lúc ai cũng phải cùng chúng tôi gánh vác trách nhiệm chứ!

- Tôi trả lại cái tên con cáo cho ông. Hình như ông bây giờ còn vất vả hơn thời chiến? - Loan trả đũa câu nói ầm ờ của Fốc.

- Ông Loan tỉnh lắm. Chịu ông đấy. Con số người Việt nhập cư vào Mỹ lúc này gần một triệu rồi. Không may là số thuyền nhân bị chết vì gặp nạn và vì hải tặc không ít. Sao ở nước các ông có nhiều người không biết quý trọng mạng sống của mình thế, cứ đua nhau đến Mỹ.

- Loan nghĩ bụng: Thà rằng mày tát tao một cái còn hơn!

Xế trưa hôm sau Fốc đích thân đến tận nơi ở của Loan, cho biết quân Trung Quốc đã tấn công Lạng Sơn và các tỉnh biên giới khác của Việt Nam. Nói một thôi một hồi rồi mà Fốc vẫn còn hót hải:

- Tôi thật không ngờ, mọi việc lại xảy ra theo tốc độ ánh sáng! Tối hôm qua tôi cho anh biết

tin này. Thế mà lời nói vừa mới bay ra khỏi miệng, súng đã nổ rồi!..

Tôn Thất Loan lúc này như bị điện giật.

- Nói chính xác, như thế phía Mỹ được báo trước mấy ngày? – Tôn Thất Loan kinh ngạc hỏi lại.

- Khoảng 3 đến 4 ngày.

- Ngày nay làm chiến tranh không cần chuẩn bị?

- Đại tá Loan, ông luôn đưa ra những câu hỏi thông minh. Sao lại không? Phải vận động sắp xếp cả một thế giới đấy.

Tôn Thất Loan lặng người, điều thuốc lá rơi khỏi tay xuống sàn nhà mà không biết, Fốc nhặt giúp lên đưa cho Loan.

Ngay lập tức đại tá Loan nhớ lại những ý kiến tiên đoán của trung tá Phạm Trung Nghĩa hôm nói chuyện tại trại cải tạo B7 về những khó khăn thách thức thời kỳ hậu chiến, nghĩ đến Lễ, em của Nghĩa, trong lòng ông lại rối lên những điều Lễ nhờ cậy. Đại tá Loan thừa nhận: ...Tình hình diễn ra thật là phức tạp gấp hàng chục hàng trăm lần so với những lo lắng của Nghĩa lúc bấy giờ. ...Dù sao trung tá Nghĩa quả là người nhìn xa trông rộng. Những điều ông ta nói ở trại B7 là chân thực.

...Tình hình gay cấn thế này thì lại thêm khó cho những người còn đang mắc lại trong trại cải tạo đây...

Khi ra về, Fốc nói vài câu xã giao:

- Tại bang California này, đại tá có thể gặp được nhiều bạn bè cũ đấy.

- Vâng tôi sẽ tính.

- Có lẽ bang này đông người Việt nhất nước Mỹ.

- Tôi sẽ nghĩ đến sau.

Câu trả lời vu vơ làm cho Fốc biết Loan chưa định thần, Fốc vỗ nhẹ nhè vào vai Loan:

- Lần trước đại tá là khách của tôi đêm Nô-en B52 dành cho Hà Nội, lần này đại tá là khách của tôi cũng đúng lúc, có phải không?. Chúng ta gặp nhau toàn vào những dịp xảy ra những sự kiện đáng ghi nhớ.

- ???...

Ngay từ khi còn chưa rời Guam để định cư ở California, Tôn Thất Loan nhiều lần làm việc với Mai-cơn Fốc về trường hợp của Lễ, khẩn khoản yêu cầu Fốc giải quyết dứt điểm. Mai-cơn Fốc thừa nhận có sai sót, hứa sẽ đích thân đốc đốc việc này. Fốc còn cho Loan biết là hình như đã có lần gặp sĩ quan Phạm Trung Lễ ở đâu đó trong tổng hành dinh Sài Gòn năm nào...

Chân ướt chân ráo đến California, Tôn Thất Loan đi tìm ngay ông bà Phạm Trung Học và vợ chồng Hoài-Nhân, theo địa chỉ Lễ cho. Họ ở chung trong một khu biệt thự giản dị nhưng sang trọng ở San Jose. Riêng vợ Mạnh đã đi bước nữa, hiện đang sống ở Canada. Tuy tâm trạng còn đang ngổn ngang nhiều điều, song Tôn Thất Loan vẫn nhận thấy ngay ông già Học có vóc người cao lớn như anh em Lễ, chủ nhà có cuộc sống khá giả. Gặp người trong nước ra, lại là bạn thân của Lễ, thật là một dịp quý hiếm. Cả khách và chủ đều cởi mở. Riêng Tôn Thất Loan còn hy vọng cuộc gặp này sẽ thiết thực chuẩn bị cho cuộc sống lưu vong của mình ở đây.

Khi đại tá Tôn Thất Loan hỏi tin tức về Huệ, con của gái Lễ, trả lời của chủ nhà làm ông ta rùng rờ: Huệ đã bị hải tặc giết trong khi vượt biển từ trại di tản ở Bangkok chạy sang đảo Guam. Hoài đã viết thư báo cho Lễ biết, nhưng chưa thấy hồi âm.

Tôn Thất Loan nhớ rất kỹ: Khi chia tay ở Bảo Lộc, Phạm Trung Lễ dặn đi dặn lại cố tìm bằng được tin tức về Huệ.

Chính người yêu của Huệ, đã tìm đến nhà Hoài để kể cho nghe thảm họa đã xảy ra.

- ...Cháu khổ quá, đau đớn cho Huệ quá, cô Hoài ơi... Tất cả là tại cháu cô ạ. Chúng cháu không chờ đợi lâu hơn nữa được...

Hoài thuật lại cho đại tá Tôn Thất Loan tỷ mỉ từng chi tiết những gì người em họ sống sót trong chuyến đi này đã kể cho mọi người...

...Đúng ra khó nhất phải là đoạn chạy từ Sài Gòn sang Bangkok, thế nhưng Huệ và người em họ lại đi lọt một cách dễ dàng. Đơn giản là hai người được đưa trốn xuống khoang hầm một tàu buôn lớn, qua một đêm đã tới Bangkok. Từ đây họ có thể đi công khai, miễn là có tiền. Huệ và người em họ sống lang thang hết trại này sang trại khác, mục đích là tìm cách nhập vào một đoàn lớn để vượt đại dương. Nhiều người bị đánh lừa, mất hết cả tiền nong, lại bị tống vào trại tỵ nạn để xét trả về Việt Nam! Cuối cùng thì Huệ và người em họ cũng ghi tên vào được một đoàn, được bảo đảm là có sự bảo lãnh của những người đáng tin cậy...

Tất cả chung tiền mua một thuyền lớn đủ sức chở khoảng một trăm người, mua luôn cả tốp thủy thủ. Phải chuẩn bị mất gần một tháng mới xong mọi việc. Thế nhưng vừa mới lên đĩnh trên biển được một ngày một đêm, thuyền đã bị hai thuyền con của hải tặc áp sát, khoảng mười lăm mười sáu tên hải tặc nhảy lên thuyền di tản. Mọi chuyện xảy ra cứ như là được sắp xếp từ trước, đến mức nhiều người nghi rằng đám thủy thủ và các hải tặc cướp thuyền là cùng một bọn! ...Chuyện xảy ra đau lòng quá... Huệ cũng nằm trong số các phụ nữ bị hiếp. Trước cảnh tượng này một số đông nam giới có đến khoảng hai chục người xông ra ngăn cản, bọn giặc xả tiểu liên bắn chết luôn một lúc sáu người. Số nam giới còn lại chạy dạt ra, mặt cắt không còn giọt máu... Khi bọn chúng buông Huệ ra, ném một mớ quần áo vào mặt Huệ, thì Huệ đã chết ngất. Hải tặc cướp tất cả tiền bạc của mọi người, đập phá động cơ, gỡ điện đài của thuyền, rồi bắt cả tốp thủy thủ đem đi. Còn lại tám chín chục con người già trẻ lớn bé lênh đênh giữa biển, trên một con thuyền chết, sàn thuyền đầy máu... Mọi người sợ hãi đến mức bọn cướp biển đã đi xa rồi mà ai chỗ nào vẫn ngồi nguyên chỗ nấy, không dám nhúc nhích! ...Khi Huệ tỉnh lại trên sàn thuyền, người em họ chạy đến cố dìu Huệ vào khoang, nhưng Huệ kiên quyết gạt đi, tự mặc lấy quần áo, rồi đưa hai tay bám lấy mạn thuyền, cố đứng dậy. Huệ tự trèo lên ngồi trên đồng buồm, hết nhìn thuyền lại nhìn nước rất lâu, rồi đột nhiên nhảy xuống biển...

Hai ngày trôi dạt, mãi đến ngày thứ ba mới có một tàu buôn Australia đi ngang qua ứng cứu cái thuyền chết...

Bà Học lần nào ngồi nghe kể lại cũng sụt sùi nước mắt. Khi còn ở Sài Gòn bà Học rất quý Huệ, vì Huệ là đứa cháu nội đầu tiên của ông bà, lại rất mến bà. Có những lúc cả Lễ và Thảo đều quá bận, hai vợ chồng phải đem Huệ và Tín gửi bà hàng mấy tháng liền...

Ông Học trầm ngâm, tìm cách chuyển câu chuyện ra khỏi nỗi đau đớn về Huệ:

- Dân mình khổ quá, có phải không đại tá Loan? Chiến tranh liên miên đời này sang đời khác chẳng bao giờ dứt. Hạnh phúc của người dân bị huỷ diệt bằng mọi cách. Bây giờ lại phải đánh nhau với Khmer đỏ ở Campuchia, phải đánh cả Trung Cộng phía Bắc. Theo tôi đây chỉ là đánh nhau với một địch thủ trên hai chiến trường mà thôi.

Cho đến giờ phút này ông bà Học và gia đình Hoài vẫn chưa biết Nam đang chiến đấu trên mặt trận Campuchia.

- Trời đất, sao bác có thể đi tới nhận xét táo bạo như vậy?

- Tôi dựa vào những hiểu biết của tôi về cuộc chiến tranh của Mỹ ở Việt Nam, các tin báo chí, rồi luận ra như thế. Ông Loan ạ, tại đất nước tự do này có nhiều lời bình nghe nổi da gà luôn, không thể bỏ qua được.

- Tôi thật không ngờ bác lại quan tâm đến chính trị.

Nhận xét của Tôn Thất Loan làm ông già Học phải cải chính:

- Không phải thế đâu. Sài Gòn làm gì có chỉ số Dow Jones, làm gì có thị trường chứng khoán..., cho nên doanh nhân chúng tôi phải có cái mũi thính thay thế. Cứ làm miết như vậy, quan tâm đến thời cuộc trở thành thói quen từ đấy.

- Cung cách nói năng của bác cứ như là chính trị gia có hạng!

- Tôi nói gì thì cũng chỉ là múa rìu qua mắt thợ thôi. Đại tá thừa biết hơn tôi thế nào là Việt Nam hoá chiến tranh. Đại tá không xa lạ gì với các nhận định của ông Kít-xinh-giơ (Kissinger(\*))[(\*) Cố vấn của đối ngoại của Tổng thống Mỹ Nixon.], của biết bao nhiêu người

chi tiền cho cuộc chiến tranh này: Người Trung quốc quyết tâm đánh Mỹ đến người Việt Nam cuối cùng... Từ đấy mới có câu chuyện Thượng Hải, chuyện tổng thống Nixon, rồi đến câu chuyện Oát-tơ Ghết (Watergate)... Còn tôi thì đi đến cái quyết định chạy bán sói khỏi Sài Gòn trước khi quá muộn, và lại lúc ấy tôi đã ngủ thấy... - ông già Học bỏ lửng câu nói của mình.

- Bác Học ạ, thực quả tôi không biết mình đang được nói chuyện với một doanh nhân hay một chính khách!- Thừa đại tá, sống ở Sài Gòn đối với tôi hai thứ người ấy chỉ là một. Khác chẳng nghề của tôi chủ yếu là kiếm tiền, người làm chính trị kiếm cả quyền lẫn tiền! Nói chung họ ăn bẩn hơn cánh thương gia chúng tôi. Mỗi khi đứng ngồi một mình, tôi lại băn khoăn không sao cắt nghĩa được: Tại sao dân nước mình cứ bị dồn vào cái thế sinh ra hình như chỉ là để hứng chịu chiến tranh? Chẳng lẽ cái thế ấy là trời bắt thế hả đại tá Loan? Lại còn thêm cái chuyện giằng xé nhau không biết chán nữa chứ! Tại sao như thế, thừa đại tá?

- Thực tình là ông Nghĩa gọi ra cho tôi một cách nhìn về chiến tranh trên đất nước ta. Hôm nay bác lại cho tôi cách nhìn chiến tranh từ một khía cạnh khác nữa. Hoá ra cho đến nay tôi sống vô tâm đến mức không khác gì một con rối? Bác đang làm tôi quẩn trí.

- Thừa đại tá, tôi nói theo cách hiểu của tôi, mong đại tá đừng để bụng làm gì.

- Hiện nay tôi đang hoang mang bác ạ, không nghĩ được điều gì ra hồn. - Tôn Thất Loan giải bày tâm trạng mình.

- Cảm nghĩ của tôi có thể sai. Có thể vì tôi xưa nay vốn bàng quan với thế sự, với nghĩa là chỉ thích tiền và ghét chính trị.

- Bác rất ghét chính trị ạ?

- Vâng, quả là như vậy. Nhưng bây giờ không bàng quan được nữa. Con tôi chết trong chiến tranh. Ba anh em trai tôi và ba cháu tôi ngoài Bắc chết trong chiến tranh. Gần đây lại thêm cháu tôi chết trong dư chấn của chiến tranh... Rồi tôi nhìn ra cả nước ta, suốt gần nửa thế kỷ nay, kể từ khi Lễ và Hoài mắc kẹt trong Sài Gòn không trở về được với cha mẹ mình... Vì thế tôi đánh vật một mình: Chẳng lẽ tất cả những diễn biến ấy là định mệnh, là dòng lũ lớn cuốn phăng tất cả... Thực tình bao nhiêu năm nay tôi cố tìm một chỗ đứng ngoài cuộc mà cũng không được...

- Gia đình bác mất mát nhiều quá. Nhờ trời đất phù hộ, gia đình tôi toàn vẹn. Đành rằng thất trận thì có cái nhục của thất trận bác ạ.

- Đa tạ sự thông cảm của đại tá. Đại tá nghĩ như vậy cũng được.

- Bác nói thế là bác nghĩ khác tôi ạ?

- Thừa vâng.

- Thôi chết, tôi làm bác phật lòng?

- Không đâu. Đại tá chỉ nghĩ khác tôi thôi. Tạm gạt chuyện Tây Tàu sang một bên, tôi muốn diễn đạt thế này: Chiến tranh của các anh các cháu tôi, tôi cũng mất. Chiến tranh của đại tá, của con tôi, của Lễ - cứ tạm gọi như thế đi, tôi cũng mất! Hay là đại tá không mất mát gì nên nghĩ khác tôi? Cũng có thể đại tá đứng hẳn về một bên nên chỉ nghĩ đến chuyện thất trận? Phía bên kia chắc cũng có cách nghĩ một bên như vậy, bên của người thắng trận.

- Vâng, có lẽ bác có lý.

- Có thể tôi là người cố tình đứng ngoài cuộc, hoặc chỉ là dân, nên tôi nghĩ khác đại tá? Cảm nhận của tôi về mất mát cũng khác với cảm nhận của đại tá? Nhìn theo phía nào tôi cũng mất! Đại tá có thấu hiểu điều này không?

- Trời ơi, bác Học!

- Đại tá ơi, là thị dân, nói nôm na là dân buôn, tôi còn nghĩ rằng nhiều nước loanh quanh làm giàu là nhờ chiến tranh trên đất Việt ta!

-Bác đã bộc bạch như vậy, tôi cũng xin thừa: Ngoài năm mươi tuổi rồi, nghĩa là đã quá nửa đời người, nhiều khi tôi vẫn phải tự hỏi mình còn là người Việt không?.. Tôi luôn cố tìm cách khẳng định điều này, nhất là trên đường chạy sang đây...

- Tôi ngoài bảy mươi mà nhiều lúc vẫn còn phải tự hỏi mình câu ấy, đâu riêng mình đại tá. Cuộc đời người dân Việt ta mỗi người mỗi cảnh, nhưng có lẽ đa phần là nhiều nỗi gian truân. Chiến tranh đâu có biết dải vùng cấm nào...

- Đây là lời an ủi quý hoá của bác đối với tôi.

- Ông xem, cả hai cuộc chiến tranh, thực lòng là tôi tìm cách đứng ngoài. Nhưng đến cuộc chiến tranh của Mỹ thì tôi không thoát. Cuộc đời lẩn lộn trong kinh doanh rèn luyện cho tôi có cái mũi thính. Tôi đã nhìn thấy trước kết cục cuộc chiến tranh này sẽ như thế nào, dứt khoát bỏ cơ nghiệp, bỏ Sài Gòn sang đây từ đầu năm 1973. Bạn bè gọi tôi là thỏ đế, mặc. Tôi nghĩ và tôi làm theo suy nghĩ của tôi. Bình sinh tôi vốn ương ngạnh như vậy, cho nên học xong thành chung tôi bỏ ra đi buôn. Bắt đầu từ đi làm thuê cho các hãng buôn.

- Bác có tin vào số mệnh không?

- Thực lòng tôi không biết. Tôi chỉ tin vào đồng tiền tôi làm ra và tin vào đức Phật. Khi đã có được đồng tiền trong tay thì cầm chắc nó là của mình. Tôi tâm tâm niệm niệm không bao giờ làm điều gì ác, chỉ mong ở hiền gặp lành. Thế mà tai họa vẫn giáng vào gia đình tôi. Đất nước không yên, khác nào chạy trời sao khỏi nắng... Tôi ghét chế độ Sài Gòn, nhưng không thể chấp nhận cộng sản. Vì vậy tôi quay lưng lại với đất nước mình, cốt mong được yên thân! Thế mà vẫn phải chịu đựng bao nhiêu mất mát!

- Bác có ở lại Sài Gòn thì vài năm sau bác cũng phải chạy sang đây thôi! Xin chịu con mắt nhìn đời của bác. - Tôn Thất Loan thán phục.

- Đời tôi đã chứng kiến cuộc giáo dân di cư từ Bắc vào Nam. Bây giờ chúng tôi phiêu dạt sang đây, trước tiên là từ đây nhận tin con trai tôi chết trận, rồi ngồi đây chứng kiến các dòng người di tản nước ta đổ vào Mỹ... Rồi đến các tin đau đớn từ miền Bắc, đến cái chết của cháu gái tôi!.. Tất cả càng làm cho tôi xót xa về câu hỏi có hay không có định mệnh! Ông còn chưa biết cái mùi tha hương là gì đâu, ông đại tá ạ.

- Vâng, thú thật là tôi vẫn chưa ra khỏi cái trớn của cuộc tháo chạy trước ngày 30 tháng Tư.

- Tôi sống ở đây bảy năm rồi. Có thể nói cuộc sống của chúng tôi sung túc. Nhưng càng về già tôi mới càng hiểu câu nói cáo chết ba năm quay đầu về núi! Cho đến bây giờ tôi vẫn không thể nào hiểu nổi là tôi sẽ không bao giờ gặp lại anh chị em con cháu tôi ở Hà Nội được nữa! Cha mẹ tôi sinh hạ ra bốn anh em tôi, nhưng giờ chỉ còn một mình tôi sống sót, đang sống cuộc đời tha hương ở Mỹ! Ông có thể hình dung nổi không? Thật là số phận trôi giạt...

- Nhưng dù sao bác cũng làm chủ được đời mình và thành đạt lớn trong kinh doanh.

- Không hẳn như thế đâu ông Loan ạ. Đời tôi cũng phong ba bão táp nhiều lắm. Tôi nghiệm ra là cả nước bị nạn thì không ai được yên lành! Chính vì thế tôi cố bám lấy hai đức tin: Tin vào đồng tiền tôi làm ra và tin vào lẽ sống trong đạo Phật!

- Thừa bác, tôi bây giờ hoàn toàn bế tắc. Cũng chẳng có cái gì để mà tin. Nếu ai hỏi tôi bây giờ phải làm gì, tôi xin chịu, bác ạ. Không thể tìm được câu trả lời nào cả! Những điều bác nói làm tôi nhớ đến ông Phạm Trung Nghĩa, dù là tôi chỉ gặp ông ấy một lần.

- Cháu tôi là cộng sản, còn ông thì chống cộng. Ông tâm đắc với cháu tôi điều gì? Ông và cháu tôi là bất cộng đới thiên cơ mà!

- Đúng là bất cộng đới thiên như bác nói. Thực tình là như vậy.

- Chúng tôi có quan hệ máu mủ ràng buộc, nhưng ông với cháu tôi lại là người dung nước lã...

- Vâng chính vì thế mà tôi càng suy nghĩ bác ạ. Có điều gì đó tôi tán thành ông Nghĩa, khâm phục ông Nghĩa, rồi cùng một lúc tôi lại không chấp nhận những điều tôi hiểu được qua tiếp xúc với ông Nghĩa! Tôi đã nói với ông Nghĩa, dù có được đổi đời tôi vẫn không chọn con đường của ông ấy. Con đường tôi đi, tôi đã đi gần hết cuộc đời...

- Các ông khá thẳng thắn với nhau đấy.

- Đúng thế ạ. Ấy thế mà nhiều lần tôi còn nghi vấn mình đến mức phải tự hỏi: Hay là trong trại cải tạo tôi chơi thân với Lẽ nên chịu ảnh hưởng của ông Nghĩa.

- Ông là bạn thân của Lễ. Xin coi chúng tôi như chỗ thân quen, ông cứ nói đi. Chẳng mấy khi được hầu chuyện ông.

- Thưa bác tôi không dám. Tôi nghĩ... Có lẽ tâm trạng lo lắng hiện nay ở mỗi người là cái gì đó chung nhất còn có được trong mỗi chúng ta. Đây là cái gì đó để còn có thể bầu vịu vào nhau, cho dù bác, anh Lễ, tôi và ông Nghĩa mỗi người lo một điều khác nhau, vì những lý do khác nhau. Mong là như thế...

- Lay trời tất cả chúng ta còn có chút chút tâm trạng lo lắng chung này thật. Mong manh quá có phải không đại tá?

- Vâng, rất mong manh. Thưa bác, bà con người Việt mình sống với nhau ở đây thế nào ạ?

- Tha hương đã buồn, nhìn vào cộng đồng người Việt ta, tôi càng buồn. Vì thế tôi tìm cách lẩn tránh tất cả...

- Tại người Việt mình vốn có truyền thống đổ kỵ nhau, có phải thế không bác?

- Người Việt sống với nhau ở Sài Gòn như thế nào, sang đây vẫn y nguyên thế! Kỳ lạ đến như vậy là cùng! Bây giờ còn thêm một chuyện nữa để cãi vã nhau: Người nọ đổ tội cho người kia đã gây nên thất bại trong chiến tranh chống Việt cộng!

- Có lẽ vì còn thiếu cái chút chút lo chung như bác nói. Bác có cho là như vậy không ạ?

- Rồi ra sống ở đây ông sẽ tự đánh giá lấy. Tôi không muốn áp đặt nhận xét của mình...

- Những gia đình ở đây có bà con họ hàng ruột thịt là Việt cộng có bị làm rầy rà gì không ạ?

- Về phía Mỹ đến nay tôi chưa thấy, nhưng ta làm rầy rà ta thì nhiều đấy.

- Thế nhà ta có làm sao không ạ?

- Con trai tôi Việt cộng giết, nhà in của tôi Việt cộng tịch thu. Tôi lại chơi thân với mấy ông đương kim nghị sĩ ở bang này từ khi họ chưa được bầu. Bây giờ thân thế gia đình tôi lại ghi thêm việc đau buồn nữa là cháu nội tôi bị hải tặc giết trên biển trong khi bỏ trốn khỏi chế độ Việt cộng! Tôi hỏi ngay vào mặt những người đến vận động tôi: Có ai trong các anh đây dám đứng ra so sánh với tôi xem ai mất mát nhiều hơn ai vì Việt cộng không? Thế là bọn họ chào tôi lễ phép rồi lủi đi! - Ông Học nói đến đây dừng lại, chợt nhớ ra điều gì: - ...Cách đây ít hôm họ đến chỗ chúng tôi quyên tiền lập nghĩa binh cứu quốc, cử về nước đánh Việt cộng. Họ cho rằng đánh Hà Nội lúc này là tốt nhất, cần lập Mặt trận cứu quốc.... Thế nào họ cũng mời ông tham gia đấy. Ông định thế nào? Họ nói rõ với tôi là ai không tham gia sẽ bị ghi sổ!

- Thế bác trả lời họ ra sao ạ?

- Là một đại tá, ông có nghĩ rằng việc làm ấy có một ý tưởng nghiêm túc không? - Cho dù người mưu đồ việc này điên cuồng chống Hà Nội đến thế nào chẳng nữa...

Tôn Thất Loan suy nghĩ một lúc:

- Bác đặt câu hỏi như vậy là bác đã nhìn thấu câu chuyện. Tôi xin bái phục. Nhưng dù sao bác cũng phải nói với họ oui hay non chứ ạ?

- Tôi không cần oui, mà cũng chẳng cần non với họ. Tôi diễn lại cái trò lấy thân thể mình ra dọa lại như tôi vừa mới kể cho ông nghe. Họ yên và cút mất!

- Rõ thật là tôi đang nói chuyện với một con hổ. - Tôn Thất Loan chấp cả hai tay lên vái ông già Học. - ...Bác có lời khuyên nào cho tôi không ạ?

- Chết chết, xin ông đừng làm thế. - ông già Học xua tay, - Xin đừng làm tôi mang tiếng là nhồi sọ cho đại tá. Ông có thể gặp tướng Minh lớn, tướng Mậu... Nhà binh các ông bảo nhau dễ hơn. Nhưng... có lẽ đại tá cũng nên có một lời cảm ơn big Minh... - ông Học bỏ lửng câu nói.

- Thưa bác vì lẽ gì ạ?

- Tôi nghĩ... - ông Học ngập ngừng: ...Dù sao đi nữa quyết định đầu hàng của ông ta đã tránh cho Sài Gòn khỏi tan nát và tránh được đổ máu lớn cho bao nhiêu sinh mạng, trong đó có gia đình ông, có gia đình con cháu tôi...

- Vâng, bác có lý lắm.



- Thực ra trong tình thế đó, đây là một quyết định đầy khó khăn, khó khăn lắm! Dù cho là ông ta có vì sợ chết đi chẳng nữa, ông ta đã làm đúng. Đất nước nên ghi nhận cho ông ta điều này!

- Ôi bác Học!

Câu chuyện gián đoạn một lúc. Tôn Thất Loan trầm ngâm vì phân vân: ...Không hiểu ông già này còn dè chừng điều gì với mình hay là người rất có bản lĩnh? Một con người như thế chắc là có thừa chín chắn thì đúng hơn... Tôn Thất Loan kể lại tỉ mỉ tình hình gia đình Lễ và mình đã làm việc với Mai-con Fốc về chuyện của Lễ như thế nào.

- Thừa đại tá, ông có chắc gia đình anh Lễ tôi sẽ được nhập cư vào đây không ạ? – Hoài yên lặng ngồi nghe suốt buổi, chỉ chờ dịp hỏi câu này.

- Vợ chồng tôi coi Lễ là con trưởng trong nhà, mong Lễ lắm. Cả nhà vẫn gọi lui là Hai Lễ.., Thảo - con dâu tôi ốm đau đã khổ, bây giờ lại càng khổ... – giọng nói ông già Học thấp hần xuống, gần như nói chỉ để cho mình nghe.

Trên đường trở về nhà, một ý nghĩ hầu như chẳng có liên quan gì đến buổi gặp gỡ gia đình ông Học xâm chiếm tâm trạng Tôn Thất Loan: Mình làm mọi việc để mong đến California sớm ngày nào hay ngày ấy. Bây giờ đến nơi rồi lại thấy ngán ngấm...

## 8.

Cả nước rục rịch bước vào Tết Canh Thân(\*) [(\*) 1980], thời tiết rất thuận. Song những nỗi lo chồng chất hàng ngày của mỗi gia đình và của cả đất nước khiến cho nhiều người cảm thấy Tết này chỉ còn lại một ý niệm thời gian để tưởng nhớ đến tổ tiên nhiều hơn là dịp hân hoan đón mừng năm mới. Có người còn nói, năm Thân là năm khỉ, nghĩa là cả năm sẽ có nhiều điều nhảm nhí...

Tuy vậy, thời kỳ hung dữ của chiến tranh Campuchia và chiến tranh trên biên giới phía Bắc hình như đã qua, để chuyển sang thời kỳ giành giật căng thẳng kéo dài. Dù sao thì chiến sự cũng lắng đi nhiều. Tại Campuchia hầu như không còn những trận đánh lớn, trừ một số cuộc phản công của Khmer đỏ ở Kôkông, Battambang, Siêmriệp... do tổng hành dinh đóng ở Pailin chỉ huy. Nhưng chiến tranh du kích của Khmer đỏ vẫn giữ nguyên cường độ và gây cho quân ta nhiều thương vong. Đến thời điểm này lực lượng vũ trang của Campuchia Nhân dân vẫn còn non yếu lắm. Trên mặt trận phía Bắc, những tháng gần Tết chiến sự ác liệt thêm vài tuần nữa rồi quân đội Trung Quốc rút về chốt giữ các điểm cao chiếm được trên đường biên giới hoặc nằm sâu bên trong lãnh thổ nước ta. Ngày 5 tháng 3 năm 1979 Trung Quốc tuyên bố rút quân. Không còn có các cuộc tấn công ào ạt của Giải phóng quân Trung Quốc, nhưng thay vào đó là các trận nã pháo như mưa tầm tã vào trận địa quân ta, có trận kéo dài hết đêm. Có tin nói Trung Quốc muốn thải hết cơ sở đạn cũ. Từ cuối tháng 4-1979 hai bên bắt đầu thương lượng, phập phù lúc thông lúc tắc. Các cuộc đánh nhau lẻ tẻ, các sự việc nhỏ cật mớ rồi cắm lán sang đất phía ta, bên ta đưa người ra cắm lán, giành lại đất... trở thành những chuyện cơm bữa quanh năm...

Dù sao kể từ khi khi rục rịch vào Tết Canh Thân, không khí cũng dễ thở hơn một chút.

Hẹn đi hẹn lại mãi, cuối cùng thì bà già Mão, thím của Lê Hải, năm nay chịu ra ăn Tết với vợ chồng Lê Hải. Bà già đem từ quê ra cho một đôi gà. Bà Hậu bàn với chồng đem một con biếu gia đình Nghĩa, tướng Lê Hải ôm chầm lấy vợ:

- Anh chỉ muốn bế bồng em lên hoan hô.

- Không biết xấu hổ! Cứ làm như là còn trai tráng ở tuổi hai mươi ấy!..

- Hôm nay không có gà thì anh vẫn phải đi gặp anh Nghĩa. Anh đang có nhiều chuyện gay cấn quá.

- Buông em ra đi, thím Mão nhìn thấy thế này thì chết!

- Không chết đâu!..

- Anh làm sao mà mấy tuần nay lúc nào cũng đứng ngồi không yên thế?

- Chuyện dài lắm em ạ...

Chiều 23 Tết vợ chồng tướng Lê Hải xách gà đến thăm gia đình Nghĩa. Đây cũng là dịp để bà Hậu hỏi thêm bà Nguyệt về một vài vấn đề sự phạm, dạy học sinh Hà Nội có nhiều điều khác với ở quê. Rồi Vĩnh Bảo ra Hà Nội sống với chồng được ít lâu, bà Hậu dạy học theo hợp đồng và học bổ túc để thi tuyển thành giáo viên chính thức. Từ niên học trước bà là giáo viên chính thức của trường trung học phổ thông cơ sở “10 Tháng 10”, dạy cấp II, các môn toán - lý - hoá.

Sau một lúc chuyện trò, bà Nguyệt và bà Hậu kéo nhau sang phòng bên, vì biết các ông chồng của mình hề gặp nhau thì không thể không bàn những chuyện thế gian đại sự, nghe một cả người...

Chờ hai bà sang phòng bên rồi, Lê Hải vào chuyện luôn:

- Anh Nghĩa ơi, hôm qua chúng tôi có cuộc chia tay lớn. Vợ chồng anh Hai Phong chuyển hẳn vào Sài Gòn ở với má Sáu Nhơn. Cả hai anh chị ấy đều nhận sổ hưu từ lâu rồi. Anh chị tôi còn nói thu xếp xong mọi việc trong ấy sẽ đưa nốt hai gia đình con trai và con gái vào. -

- Chắc là khí hậu ngoài này không hợp với bệnh hen của anh Hai Phong?

- Không phải. Đây là hồi kết của cuộc đấu tranh gay gắt một năm ròng giữa bốn anh em trai, tôi là con rể nên không được lôi vào cuộc.

- Anh vẫn còn bị phân biệt đối xử à?

- Không. Tại câu chuyện quá tẻ nhạt thôi. Má tôi bây giờ sống một mình. Giữa năm ngoái gia đình các anh vợ tôi là Ba Tước, Tư Quang và Năm Thịnh đi di tản hết rồi. Đi trót lọt mới kinh chứ!

- Chết, lại có chuyện ấy nữa à? - Nghĩa sững sốt.

- Anh Hai Phong và tôi ra sức can mà không được. Nghe tin là đã đến Mỹ ngọt nhạt tháng nay rồi!

- Nhưng gia đình các anh ấy đều là cơ sở cách mạng cũ của ta cơ mà?

- Thấy chưa, ngay anh cũng phải hỏi câu này! Anh em Năm Thịnh ra đi cái chính lại là cay cú với Hai Hân, thế mới tẻ nhạt chứ. Bảy Dư đã kể cho anh Hai Phong nghe hết mọi chuyện. Lúc đầu chính Bảy Dư ra sức cản ba anh em Năm Thịnh mà không ăn thua. Sau đó Bảy Dư mời anh Hai Phong mấy lần vào tiếp sức nhưng cũng không buộc chân họ lại được. Tôi phụ vào cũng chẳng ăn thua! Không ngờ Hai Hân ngày càng tẻ nhạt quá!

- Mọi chuyện khác sẽ hay. Nhưng dứt khoát không thể để bác Sáu sống một mình. Anh Hai Phong đã làm đúng!

- Vâng, chính vì thế vợ chồng anh Hai Phong bây giờ phải vào sống với má tôi. Bà già nhất định không chịu ra Hà Nội.

- Các anh phải thông cảm với bác Sáu.

- Vợ chồng tôi mời bà mãi cũng không được. Các anh ấy muốn cả má tôi đi cùng. Nhưng bà già khẳng khái: “Còn mộ ba các con, mộ hai mẹ con út Thanh ở đây, má không đi đâu hết. Đây là đất nước của má, sống ở đây, chết ở đây!...” Nhưng các anh ấy vẫn quyết đi.

- Vì tức bị cải tạo tư sản? Hay là đoạn tuyệt với chế độ hủ anh Hải?

- Còn hơn thế anh Nghĩa ạ. Anh Năm Thịnh đã mắng thẳng vào mặt anh Hai Phong: “Em bị lừa có mấy năm mà chịu không nổi! Anh bị lừa suốt cả một đời mà không tỉnh ra! Sao mà ngu lâu thế hủ anh Hai!...” Sự thể đến nỗi má tôi phải quát lên: “Năm Thịnh, con không được nói anh Hai con như thế!”

Ông Nghĩa ngồi yên nhẩn nhó, khiến tướng Lê Hải cũng phải dừng câu chuyện. Sau khoảnh khắc, giọng ông Nghĩa đầy tự lự:

- Ôi anh Hải, tôi nghĩ rằng câu nói ấy tát thẳng vào mặt chúng ta!

- Trời đất, cảm ơn sự chân thật của anh! - Lê Hải nắm lấy tay Nghĩa lắc mạnh. - ...Tôi đang tâm trạng lúng túng khó tả... Anh nói ra được như vậy làm tôi nhẹ cả người. Thế là anh thông cảm với tôi... Nhiều lúc tôi nghĩ cứ như là chính mình đã phản bội lại họ hàng ruột thịt của

mình có chết không anh...

- Tôi đã được đọc công trình tổng kết của anh Tiến về cải tạo xã hội chủ nghĩa. Những chuyện đại loại như của anh Năm Thịnh có thể xếp vào cái mà anh Tiến gọi là phản ứng giai cấp.

- Cứ cho là thế đi. Có lẽ anh và tôi đều có họ hàng thân thiết là tư sản, nên tình cảm và cách nhìn của chúng ta bệnh hoạn. Mất lập trường sạch trơn rồi phải không?

- Đừng vội tự quy chụp thế, anh Hải.

- Mấy tháng nay tôi tự nhủ phải trung thực suy xét câu Năm Thịnh mắng anh Hai Phong. Tự nhủ như thế nhưng chưa dám thổ lộ với ai, kể cả với Hậu.

- Câu mắng ấy thẳng thắn và thực lòng. Cảm nghĩ đầu tiên của tôi là như vậy. Anh có nghĩ thế không hả anh Hải?

- Thật không ngờ, mình đánh Đông dẹp Bắc cả đời không sao. Nhưng chỉ một câu nói tự bật ra trong hoàn cảnh như thế buộc mình day dứt... thế mới chết người chứ anh Nghĩa!

- Tôi hiểu được anh Hải ạ, ...Hơn nữa anh Hai Phong lại là người có uy tín cao nhất bên nhà.

- Hay là tôi không vững vàng? Một câu nói mình chỉ được nghe thuật lại, đâu có phải là câu nói trực tiếp với mình, thế mà xáo động tình cảm và lý trí của mình!

- Anh trung thực với chính mình như thế là phải. Cũng như tôi đã có lần phải tự hỏi: Giả thử đụng độ với nhau trên chiến trường, liệu có dám nhắm vào đầu em mình mà bắn không!? Lễ kêu lên: Đất nước đã chiến thắng cuộc chiến tranh này, nhưng anh chưa thắng được em!.. Thế có đau lòng không, anh Hải?

- Hai chúng ta lâm vào cảnh ngộ trớ trêu, có phải không anh Nghĩa?

- Hình như còn nhiều chuyện chúng ta chưa tính ra anh ạ. Những bản khoản của Lễ khi đụng chạm đến chuyện cải tạo tư sản, tôi đã kể anh nghe rồi. Nhưng qua câu chuyện bên nhà, tôi thấy phản ứng của anh Năm Thịnh quyết liệt hơn nhiều.

- Tôi biết không ít những người tham gia cách mạng rồi phản bội, những người tham gia nửa chừng rồi bỏ dở... Tôi biết những người chỉ có thể đi với chúng ta một đoạn đường nào thôi, không chống chúng ta, nhưng không theo đến cùng được... Nhưng đây là lần đầu tiên tôi cảm thấy bị tát vào mặt như anh cũng thú nhận...

- Anh Hải ơi, khi tâm tình với Lễ, em trai tôi cũng hỏi tôi những câu hỏi buộc tôi phải nhìn nhận lại nhiều điều, nhìn lại bản thân, kể cả sự cả tin và ngộ nhận.

- Anh đã đi đến cùng của câu chuyện rồi đấy...

- Tôi cho là không thể nói anh Hai Phong, anh, hay tôi bị lầm lạc hay bị lừa được anh Hải ạ. Cũng không có chuyện chúng ta phản bội lại những người đứng về phía chúng ta. Nhưng nếu để cho những người cùng đi với chúng ta cảm thấy là họ bị chúng ta lừa gạt, thì ắt hẳn đã xảy ra điều gì đại sự.

Mặt mày Lê Hải vui vẻ hẳn lên vì trút được gánh nặng tâm tư:

- Tốt lắm, như thế là cảm nghĩ của tôi không chỉ được anh thông cảm, mà còn được kiểm nghiệm qua tính trung thực của anh!

- Một phản xạ tự nhiên thôi, anh Hải ạ... Tôi không thể nào nghĩ khác được về câu mắng của anh Năm Thịnh.

- Ai không muốn đưa cách mạng tiếp tục tiến lên! Ai không muốn thiết lập những quan hệ sản xuất ngày một tiến bộ hơn. Nhưng tôi cũng nghĩ rằng quyết sách của chúng ta có gì đó chưa ổn. Trong trường hợp này chí ít cũng nên có cách đối xử dành riêng cho một số tư sản có công với cách mạng.

- Đây lại đánh tuốt đồng loạt. Ông chú Học bên nhà tôi và gia đình bác Sáu bên nhà anh rõ ràng là hai trường hợp khác nhau.

- Tôi nghe nói hình như ở miền Bắc sau 1954 đã có chuyện này rồi, sao lại để tái diễn nhỉ?

- Anh và tôi đều dốt về kinh tế, nên chúng ta hiểu vấn đề này lơ mơ quá. Cũng có thể vì chúng ta không nghiêm túc tổng kết. Việc thì khó, cái đích tổng kết không đúng thì tổng kết lại cũng sai nốt.

- Đúng thế, cái khó có lẽ là chỗ này anh Nghĩa ạ. Cả về tâm, về tri thức, về nhận thức. Tôi lại nhớ đến các công trình tổng kết của anh, mặc dù còn điều này điều khác anh chưa thuyết phục được tôi. Có gan khách quan trong tổng kết thật là khó anh ạ.

- Rõ ràng cải tạo để thiết lập quan hệ sản xuất mới là việc có thể làm được. Vì nói cho cùng quyền lực trong tay làm gì cũng được. Pôn-pốt còn xoá được cả tiền, cả chợ búa cơ mà. Nhưng sau đó làm sao đạt được năng suất lao động cao hơn và đưa kinh tế đi lên thì ta đang mò chưa ra.

- Tôi đang lo bị cái lăng kính của tình cảm làm thiên lệch cách nhìn của mình. Nhưng anh đã cất hộ tôi nỗi lo này. - Lê Hải thở phào nhẹ nhõm.

- Anh khôn quá, anh chỉ lợi dụng tôi để giải toả bế tắc trong tâm tư anh thôi. Nhưng đừng tưởng bở. Tôi chưa nói hết suy nghĩ của tôi đâu.

- Tùy anh thôi, tôi không quan tâm. Câu chuyện của chúng ta dẫn tôi đi đến một vấn đề khác.

- Anh đã tự khai ra như thế thì anh nói trước đi. - Nghĩa rót thêm chè vào chén của Lê Hải.

- Tôi xin giả thiết như thế này nhé. Cứ tạm coi việc di tản của anh em NĂM Thịnh là phản ứng giai cấp đi, việc này chúng ta bàn sau. Cũng tạm cho là chính sách cải tạo tư sản là hoàn toàn đúng đi. Vậy sự yếu kém trong thực hiện chính sách cải tạo tội lỗi đâu đến đâu? Sự hư hỏng của cán bộ tác hại đến mức nào?.. Tôi nghĩ rằng tách bóc ra như thế không dễ dàng.

- Anh muốn nói sai lầm và hư hỏng dễ đồng loã với nhau làm một?

- Thế anh không thường được nghe giải thích, đại thể: Chủ trương chính sách này đúng, chỉ sai sót trong thực hiện! Cán bộ A kia phẩm chất rất tốt, chỉ có năng lực yếu kém một chút, hoàn cảnh không cho phép anh ta được đào tạo đến đâu đến đâu!.. Anh không được nghe những loại giải thích như thế bao giờ hả anh Nghĩa?

- Có chứ. Đây là cách giải thích thông dụng đưa trâu qua rào mà.

- Thế mà anh bàng quan. Chuyện của thế giới bên kia chắc?

- Tôi bàng quan hay không, rồi anh sẽ biết. Nhưng tôi muốn hỏi anh trước: Tại sao anh không bàng quan?

- Tại sao à? Tại vì cái sai sẽ được một cái sai khác biện hộ thành tốt. Tại vì cái xấu, cái bất cập sẽ được một cái yếu kém khác thanh minh cho nhẹ bớt đi!

- Vâng, nói thế thì tôi đồng tình. Và chung cuộc là có nguy cơ cái sai, cái xấu sẽ được bỏ qua, thậm chí sẽ lấn lướt mọi thứ khác! Anh có đi tới cái lô-gích này không, anh Hải?

- Nói về xu thế hay nguy cơ, thì đúng là như anh đang mừng tượng đấy anh Nghĩa ạ. Trong chiến tranh tôi nhớ lại một nguyên tắc: Được phép mắc sai lầm trong những nhiệm vụ mới mẻ phức tạp, nhưng trước sau phải minh bạch rõ ràng. Còn đúng sai biện hộ lẫn lộn cho nhau thì dứt khoát không được!

- Tôi cảm thấy câu chuyện Năm Thịnh có khía cạnh nghiêm trọng hơn chúng ta nghĩ anh Hải ạ.

- Hình như những chuyện éo le trong gia đình anh và gia đình tôi khiến chúng ta sống không hời hợt được.

- Muốn hời hợt cũng không được anh Hải ạ.

- Chuyện của Năm Thịnh làm cho tôi gần đây hay nghĩ đến cái chết của ông bố Hậu trong cái cách ruộng đất. Hậu truy hỏi tôi nhiều lần, có những lần gay gắt lắm. Hậu thương xót bố mình quá, có đêm sụt sùi khóc một mình.

- Nhân dân ta độ lượng quá, phải không anh?

- Bây giờ đảng viên chúng ta ai cũng có nỗi lo riêng của mình, nên ít nhiều quên nghĩ đến trách nhiệm đối với những niềm tin đã được gửi gắm vào Đảng. Nhất là niềm tin của những

người đã khuất... Tính hay quên đang dần dần trở thành sự vô cảm...

- Hình như hôm nay anh hơi ác khẩu, có phải thế không anh Hải? Hai chữ vô cảm của anh xối vào óc tôi!

- Đúng là những chuyện nhức nhối làm tôi xúc động. Những hy sinh của dân tộc ta lớn lao quá, tôi không thể chịu đựng nổi một sự phản bội nào, dù là nhỏ nhất!

- Anh nói thế nhưng mà là nói ai mới được chứ?

- Đương nhiên không có chuyện dân lại tự phản bội lại dân được.

- Trời anh Hải, anh làm tôi bị quan đấy. Chẳng lẽ đấu tranh và phản bội cứ luân phiên nhau chiến thắng trong bất kỳ một chế độ xã hội nào? Một thứ biện chứng hay một chu kỳ luẩn quẩn mà quái không một hệ thống chính trị nào thoát được à?

- Tôi nghĩ câu chuyện của chúng ta là thế này, khi còn chiến tranh thì trận tuyến khá rõ ràng, những mầm mống xấu khó có đất sống, xuất hiện là bị diệt ngay tức khắc.

- Nói như anh thì phải đề phòng mối nguy chiến sỹ cách mạng trở thành quan cách mạng, người giải phóng trở thành kẻ cai trị?

- Hẳn là thế!

- Quả là khi chiến tranh kết thúc thì trận tuyến rạch ròi giữa đúng và sai chỉ còn là cái biên giới mong manh, dễ bị vi phạm, dễ bị xoá bỏ.

- Hồ Chủ tịch từ lâu đã nói đến nguy cơ “quan cách mạng”.

- Vâng, Bác là người đầu tiên cảnh cáo chúng ta nguy cơ này.

- Anh Nghĩa ơi, mối lo này không phải do tôi tưởng tượng ra trong đầu. Cuộc sống tự nó đặt ra như thế từ ngàn đời nay. Nó trở thành quán tính của lịch sử. Đâu phải chỉ là những gì xảy ra riêng trong gia đình anh và gia đình tôi! Quán tính của lịch sử, anh hiểu không? Đừng mù với nó.

- Vâng, tôi hiểu. Anh nói năng thế nào mà làm tôi lại nhớ đến câu hỏi của đại tá nguy Quách Minh Châu.

- Đây, ông cho tôi vào một rọ với đại tá nguy từ bao giờ thế? Ăn nói với thủ trưởng mà lộn xộn thế hả? – Lê Hải cười, nhưng lại cố làm ra vẻ giận dữ, khiến Nghĩa cũng phải cười theo.

- Tôi kể cho anh nghe rồi đấy, hôm ấy Châu hỏi tôi chế độ lý tưởng của chúng ta liệu có thoát khỏi tham nhũng không. Anh thử đối chiếu câu hỏi của Quách Minh Châu với mối lo bây giờ của anh về cái quán tính của lịch sử xem sao.

- Có lý. Có lý... Theo tôi, trong cuộc sống đã bắt đầu lấp ló các hiện tượng bệnh hoạn. – giọng Lê Hải đầy ưu tư. - Anh không thấy những kiểu người như Đoàn Danh Tiến, Hai Hân... bắt đầu lên sân khấu rồi à?

- Bên cạnh tính danh của anh là nhà lý luận quân sự, có cần tôi phải tặng thêm cho anh tính danh là nhà đạo đức học nữa không anh Hải?

- Đừng có nhà với cửa gì cả. Anh dừng dừng với mối nguy này hay sao?

- Không. Tôi thừa nhận trong thời bình, lại giành được quyền lực, hiển nhiên chúng ta đang cần những giá trị mới đủ sức chống lại cái mà anh gọi là quán tính của lịch sử.

- Tôi nói rồi, tôi không thể chịu đựng được sự phản bội, dù là nhỏ nhất. Do đó tôi không muốn niềm tin của những người thân thiết của tôi bị phản bội. Lại càng không muốn những điều tốt đẹp nhất tạo ra niềm tin này cuối cùng hoá thân thành những công cụ thực hiện sự phản bội. Anh có hiểu tôi không anh Nghĩa?

- Vâng, tôi thông cảm sự day dứt của anh. Đó cũng là tâm trạng của tôi.

- Kháng chiến thành công rồi, đây là cái điều đáng lo nhất trong thời bình. Anh không thấy vậy à?

- Khi chuẩn bị cho thời kỳ hậu chiến, có ai bàn thảo thảo chuyện này không anh Hải nhỉ?

- Không rõ. Hiện nay là cái sảy nảy cái ung. Sài Gòn vẫn chưa hết xôn xao vì một hai năm nay

nhiều người đi di tản quá. Những người ra đi vì miếng sống thì không nói làm gì. Nguồn gốc gây ra xôn xao lại là một số người theo ta hoặc đã từng tham gia kháng chiến cũng bỏ đi di tản. Một vài người trong số này trước đây là các nhân vật có tên tuổi trong lực lượng thứ ba, đã từng tham gia Mặt trận Giải phóng của ta. Ba gia đình anh em Năm Thịnh nhà tôi cũng góp phần vào không khí xôn xao này.

- Thực tình là tôi không hình dung nổi một thời kỳ hậu chiến phức tạp như thế này, mặc dù tôi đã tự chuẩn bị tư tưởng, đã tự răn đe mình rất nhiều.

- Lúc này anh nói còn giấu tôi điều gì chưa khai báo ra hết. Nói đi anh Nghĩa!

- Anh muốn nghe thì tôi sẵn sàng. Nhưng nói thế nào cho anh dễ hiểu nhỉ... Thôi được, tôi diễn đạt thế này: Suy cho cùng trong mỗi chúng ta đều có một một Lê Hải, một Năm Thịnh, một Đoàn Danh Tiến, một Hai Hân, một vân vân...

- Anh là môn đệ của cái lý thuyết chiết trung từ bao giờ thế?

- Không chiết trung đâu. Tôi lỗi chỉ tại vì cái biên giới mong manh trong mỗi con người chúng ta thôi anh Hải ạ. Hôm nay tôi là Lê Hải, mai tôi có thể biến thành Đoàn Danh Tiến, ngày kia tôi có thể là một ông quan thực sự, nghĩa là kẻ phản bội thực sự., hay là vào một thời điểm nào đó tôi biến thành Năm Thịnh...

- Nhưng cái gì thôi thúc hay xô đẩy con người đổi vai như thế?

- Anh Hải ạ, chúng ta học phép biện chứng, học Mác, nhưng đây là điểm chúng ta thích quên nhất: Sự tha hoá! Sự tha hoá ngay trong mỗi con người. Anh gọi nó là quán tính của lịch sử thì hơi đao to búa lớn, nhưng nội dung sự vật thì na ná như vậy.

- Tôi hỏi nhé, một khi tha hoá vượt ra khỏi một con người riêng lẻ, trở thành một hiện tượng, một xu thế dịch bệnh trong xã hội, một sự vận động trong một chế độ chính trị, thì anh gọi nó là cái gì?

- Anh quả là con người cảnh giác. Vâng, đó là hứa hẹn sự tiêu vong những thành quả cách mạng của dân tộc ta!

- Có thể chứ, không thì anh cứ quanh co mơn trớn tôi mãi! Như vậy con người chẳng lẽ chỉ có một số phận là chịu để cho tha hoá khuất phục?

Tôi không đến nỗi bi quan như thế, ít nhất cho đến giờ phút này. Con người có khả năng chống tha hoá chứ! Tuy lúc nó có thể còn có cả khả năng phủ định chính nó nữa cơ mà. Điều chắc chắn là tha hoá tự nó không bao giờ buông tha con người. Tha hoá cầm chắc chiến thắng trong tay khi nó không được nhận dạng anh Hải ạ.

- A ha, thấy chưa! Như thế là cái tính bi quan nằm sẵn trong máu anh rồi, thế mà lại đổ riệt cho tôi!

- Nó nằm ngủ trong máu tôi, nhưng anh đánh thức nó!

- Vậy hả? Nếu thế phải nghe thêm chuyện này nữa cho tỉnh ra. Tại cuộc họp liên tịch vừa rồi bàn về an ninh, di tản trở thành vấn đề chính. Ông Tiến thay mặt ngành tuyên huấn phát biểu gắng lắm. Nêu đích danh cả ba gia đình anh em Năm Thịnh làm ví dụ, phê phán lãnh đạo địa phương là hữu khuynh. Quan điểm của ông Tiến được nhiều người trong hội nghị hoan nghênh. Ông Tiến còn biết tôi và anh đều có họ hàng là tư sản bị cải tạo.

- Thế tại cuộc họp anh Tiến có quy kết chúng mình là những phần tử có liên quan không anh?

- Chưa đến mức ấy, nhưng khi gặp riêng tôi, ông Tiến tỏ ý tiếc là ảnh hưởng của chúng ta đối với họ hàng ít quá. Tiến đem đến hội nghị một báo cáo mật của Ban dân vận thành phố để làm tài liệu tham khảo, do Hà Văn Hân ký tên. Báo cáo sặc mùi tính cách của anh ta, đúng như ông Tư Cường kể cho tôi nghe trong những lần tôi vào thăm má Sáu. Anh Hai Phong, rồi đến tôi, rồi đến anh được lần lượt nêu đích danh trong báo cáo này, bằng chứng rất thuyết phục về vai trò yếu kém của đảng viên chúng ta đối với những vấn đề hệ trọng trong gia đình họ mạc của mình.

- Biết làm thế nào được, anh Hải. Cháu gái tôi, con của Lễ, cũng đi di tản, cả nhà tôi muốn giữ

cháu ở lại lắm chứ. Chúng tôi mới nhận được thư báo từ Mỹ là cháu bị hải tặc giết rồi, thật đau lòng quá. Vợ chồng Lễ sống dở chết dở! Tất cả chúng tôi đều giấu mẹ tôi chuyện này.

- Chết, lại đến nông nổi ấy cơ à? Sao không thấy anh nói gì với tôi. – Tướng Lê Hải ngơ ngác.

- Chúng tôi muốn giữ kín với mọi người. Chuyện xảy ra rồi, biết làm thế nào được nữa...

- Người như Đoàn Danh Tiến cần phải biết cả chuyện này nữa mới phải, để xem ông ta sẽ phê phán như thế nào! – giọng Lê Hải đầy chì chiết. - Tiến còn nhắc lại cả cuộc nói chuyện của anh năm nào năm nào ở trại B7, chuyện anh xin giải ngũ. Sao lại có con người cái gì cũng biết và nhớ dai đến thế! Chỉ còn thiếu một điều là ông ta chưa đứng lên giữa hội trường vạch mặt chúng ta là những kẻ bạc nhược, những kẻ thoái hoá mất tính Đảng...

- Nói cho công bằng hai chúng ta ít nhất đã được ông ấy một lần ca ngợi tít lên mây xanh đấy chứ.

- Vâng, tôi nhớ. Một lần duy nhất nhưng không thể nào quên! Anh định lấy chuyện đó làm dẫn chứng cho cái lý thuyết biên giới mong manh có phải không anh Nghĩa? Hay ông ta là con người hai mặt?

Thôi, càng nói càng bức mình, quên ông ta đi anh Hải ạ. Tôi đang lo canh cánh Nhà nước năm nào cũng đề ra chỉ tiêu kế hoạch năm nay cố phần đấu bằng năm trước! Anh nhìn kia kìa, toàn là thùng, can, chai, túi, lọ... Nhà biến thành cái kho. – Nghĩa chỉ tay vào các gầm bàn, gầm tủ. - ...Anh tính, lĩnh lương về là nhà tôi đem tiền và tem phiếu mua bằng hết. Cái gì tem phiếu được mua là mua tốt. Dùng đến hay không dùng đến không thành vấn đề! Chuyện này mới đáng lo hơn!

- Bao cấp mà. Nhà nước thu mua để phân phối thì như cướp, đem bán theo tem phiếu thì như cho. Dân người ta nói toạc ra như thế đấy. Một Phó thủ tướng dám nhắc lại nguyên xi như thế trong cuộc họp Chính phủ.

- Chúng ta rất cần những lời nói thẳng như thế.

- Nhưng ông ấy bị phang đến nơi đến chốn vì tội này. Kể ra không oan và oan anh Nghĩa ạ! Nhờ tem phiếu mà ta thắng Mỹ. Bây giờ thay tem phiếu bằng cái gì thì chúng ta chưa biết! Ngẫm nghĩ mãi, tôi thấy bên cạnh cái nghèo còn có cái khó của tư tưởng bình quân, một di sản lâu bền của chiến tranh.

- Về nhiều phương diện anh đúng là người trung thành với cái thuyết quán tính của lịch sử.

- Nếu giỏi thì bác bỏ đi! – Lê Hải thách.

- Hãy đợi đấy. Tuy nhiên, tôi có lảng mạn đến mấy cũng phải đồng tình với Xuân Diệu thôi. Chuyện cơm áo không đùa với tất cả chúng ta•(\*) [(\*) Ý thơ của Xuân Diệu, trong câu: “Nỗi đời cay cực đang giờ vuốt, Cơm áo không đùa với khách thơ”...].

- Tưởng là người đã từng viết được cái đơn xin giải ngũ thì chỉ cần sống bằng hương hoa thôi chứ?

- Anh muốn rửa tội chóng chết có phải không?..

- ...

- Trời ơi, hai ông định hun chết hai chị em tôi hay sao thế này. – Bà Hậu không chờ được nữa, một tay vừa kéo bà Nguyệt, một tay xua khói thuốc lá từ buồng bên bước vào nơi hai ông đang ngồi nói chuyện.

- Chết thật, có hai người mà nghi ngút như khói tàu hoả thế này! Chị em chúng tôi vào giải thoát cho hai ông đây. – bà Nguyệt nói theo bà Hậu.

- Chúng ta phải tạ ơn các bà đi. – ông Hải hiểu là phải dừng câu chuyện ở đây. - Chị Nguyệt năm nay có cần xông đất cho nhà ta không ạ, phải đăng ký từ bây giờ đấy!

- Vâng xin đăng ký ngay ạ.

- Nhưng tôi có rơ-moóc, không đi xông đất một mình được.

- Anh Hải ơi, em không biết là ai “rơ-moóc” ai. – bà Hậu phản ứng ngay.

- Anh anh em em dịu dàng thế này thì cả hai ông bà “rơ-moóc” nhau vậy. – Nghĩa đỡ lời cho Lê Hải.

- Mời cả chị Hậu đi cùng càng vui chứ sao ạ. Anh chị đi hái lộc rồi đem lộc về cho gia đình tôi thì còn gì bằng!

- Chị Nguyệt rất hiện đại, không kiêng phụ nữ đến xông nhà. – Bà Hậu khen.

- Năm nay nhà chúng tôi được anh chị xông đất, chắc sẽ có nhiều tin vui. Chúng tôi đang rất nóng tin về cháu Nam...

- Có phải là Nam bác sỹ quân y đang ở Campuchia không chị?

- Vâng. Thấm thoát đã hơn một năm rồi đấy chị Hậu ạ. Bà cháu và anh chị Chính tôi mong ngày mong đêm. Trong số các cháu nhà họ Phạm chúng tôi, cháu Nam là chứng chắc nhất...

Tuy đang không khí vào Tết, nhưng khi chia tay vợ chồng Nghĩa, tướng Lê Hải thấy trong lòng nặng trĩu. Gửi xong xe đạp để vào chợ hoa, Lê Hải lẻo đẹo đi theo vợ, đi giữa rừng hoa nhưng chẳng nhìn thấy gì cả. Nỗi lo của ông về cái quán tính của lịch sử càng trĩu xuống vì cái biên giới mong manh mà Nghĩa đã nêu và cả “cái tát” nhoáng lửa của Năm Thịnh nữa.

- Năm nay không cấm bích đào, mà cấm đào phai. Em chọn mãi... Cành này được không anh?

Hậu nói xong nhưng ngoảnh lại chẳng thấy chồng mình đâu cả. Tối mãi bốn chung quanh bà mới nhìn thấy ông đang đứng xa đến cả chục bước.

Trong tay vợ kéo đi, Lê Hải thanh minh:

- Chợ hoa đông quá, bộ đội không dám chen bật nhân dân!

- Mau lên anh, không có người ta mua mất cành đào phai em đã chọn!

...Thật là cầu được ước thấy. Hay là nhờ đêm giao thừa cả hai vợ chồng ông Hải đến xông đất., trung úy quân y Phạm Trung Nam được nghỉ phép mười ngày. Nam phải lo trực đêm ba mươi và ngày mừng một Tết. Nam về đến nhà mừng bốn Tết, trong sự vui mừng đến ngơ ngàng của mọi người. Điều này có nghĩa các gia đình họ Phạm có một cái Tết kéo dài đến giữa tháng giêng và vui gặp nhiều nhiều lần các Tết khác!

- Cháu ở nhà ngày nào là bà có Tết ngày ấy. – cụ Tuyên bà nói đi nói lại với Nam câu này không biết chán.

Rõ ràng là có Nam, cụ lạnh len hẩn lên, đã bắt đầu đi bộ được loanh quanh các phòng trong nhà. Mỗi bữa cụ ăn được một bát cháo, thỉnh thoảng dùng một muôi cơm. Quà của Nam đem từ Campuchia về biếu bà là hai hộp sữa đặc Liên Xô. Bận gì thì bận, Nam luôn luôn có chuyện này chuyện khác hay một câu nói gì đó làm bà vui, có lúc nhắc lại những chuyện cũ quẩn quít giữa hai bà cháu...

Tối mừng sáu Tết, ông bà Chính đến xin bố mẹ Yến cho tổ chức lễ cưới. Lời cầu xin được chấp thuận ngay, vì đấy cũng là nguyện vọng của bố mẹ Yến.

Tại Siêmriệp, khi nhận được lệnh trên cho về nghỉ phép, thủ trưởng và anh em trong đơn vị vừa khuyên vừa trêu trọc Nam:

- Được nghỉ những mười ngày, cưới vợ quách đi cho xong!

- Ra tiền tuyển phải có một du kích ở nhà giữ người yêu cho yên tâm chứ!

- Có một ngày tở còn lấy được vợ, cậu những mười ngày!..

Nam nghĩ rất nhiều đến chuyện cưới, trong lòng khao khát lắm. Ấy thế mà khi đeo ba-lô lên vai chia tay mọi người trong đơn vị, Nam vẫn chưa dám đi đến quyết định dứt khoát. Suốt một năm qua Nam chưa có một lá thư nào dám đề cập đến chuyện này, dù là thư viết cho Yến, viết cho bố mẹ, hoặc là cho em gái. Đây là sự do dự có thể hiểu được, vì hạnh phúc phía trước lớn quá, gắn với thân phận quá mong manh của người lính trên chiến trường ma quỷ này. Càng thấy tình yêu của mình thiết tha bao nhiêu, Nam càng cảm thấy mình hạnh phúc bấy nhiêu, song lo lắng.. – hay là nỗi do dự khó tả xiết – càng tăng lên theo...

Ai lường trước được điều gì trên cái chiến trường ma quỷ này?..

Cứ mỗi khi nghĩ đến Yến, Nam lại vấp phải ngay câu hỏi này... Chẳng bao giờ nhìn thấy kẻ



thù, nhưng kẻ thù có ở khắp mọi nơi, ngay trước mặt, ngay bên cạnh... Kẻ thù đến thăm bất kỳ giờ phút nào, kẻ thù làm bất kỳ điều gì nó thích!.. Nam thừa nhận đối phó với chiến tranh du kích Khmer đỏ hoàn toàn không đơn giản, mặc dù trạm xá của Nam bây giờ được đặt trong vùng hậu cứ an toàn, có lực lượng bảo vệ khá mạnh. Khi ở cái thế phải bỏ sử dụng chiến thuật du kích thì dù quân đội ta có là bậc thầy của chiến tranh du kích cũng thế thôi...

Song cuối cùng, Yến mới là người thực sự xua tan mọi do dự cuối cùng của Nam, ngay buổi tối đầu tiên Nam đến chào bố mẹ Yến:

- Anh đã giữ được lời hứa chờ đến khi em tốt nghiệp. Bây giờ em đã là cán bộ dự bị của nhà nước rồi! Anh xem em có oai không?

- Oai.

- Oai thật chứ?

- Thật mà. Có bao giờ anh nói dối em đâu.

- Thế anh chê không tiếp nhận cán bộ dự bị à?

- Em bảo anh tiếp nhận thế nào?

- Chúng mình xin hai bên bố mẹ cho làm lễ cưới.

Dù là mong đợi điều này, Nam vẫn như trên trời rơi xuống đất:

- Ôi! Nên bao giờ hả em?

- Ngay bây giờ.

- Ngay trong lúc chúng mình đang ngồi ăn kem với nhau như thế này, có phải không? – Nam cố lấy lại bình tĩnh.

- Anh hiểu như thế cũng được. – cùng với cốc kem, Nam được ăn thêm một cái béo tai.

- ...

Rời tiệm kem Bốn Mùa tối hôm ấy, đôi trai gái về thưa với các bậc bố mẹ của mình nguyện vọng xin làm lễ cưới.

Tối mừng sáu Tết ông bà Chính sang nhà Yến.

Trong một ngày không thể kiếm đâu ra trầu cau để chia cho hai họ, nhất là vào thời buổi mọi thứ của cuộc sống chỉ tập trung vào những gì có liên quan đến tem phiếu. Hơn nữa bây giờ là ngoài Tết. Nhờ bao nhiêu người giúp sức, cuối cùng thím Cúc cũng mua được một buồng cau đẹp và mấy tệp trầu không để tượng trưng cho lễ cưới. Thím Cúc nổi tiếng là đảm đang trong cả họ, buồng cau và một gói trầu không rất khó kiếm này lại càng làm cho thím nổi tiếng.

Ông Chính thưa với bố mẹ Yến:

- Mong anh chị thông cảm cho, may quá là thím Cúc cháu còn kịp tìm được buồng cau và những tệp trầu không này.

- Phải nhờ đến các học trò của các thầy cô giáo cùng dạy học với thím Cúc cháu đấy ạ. – bà Chính nói thêm vào.

- Chúng tôi xin nhận, có được lá trầu quả cau làm tượng trưng là chúng tôi mãn nguyện rồi. Chúng tôi xin chân thành cảm ơn anh chị. Xin anh chị chuyển lời cảm ơn của chúng tôi đến chị Cúc...

Câu chuyện trầu cau mau chóng chuyển thành cuộc bàn bạc giữa hai bên bố mẹ về những việc cụ thể cho lễ cưới, ấn định ngày mừng tám.

Người có công nhất trong đám cưới của Nam và Yến lại là bộ phận hậu cần của K8, đơn vị cử trạm quân y dã chiến của Nam đi chiến trường Campuchia. Nói là K8 tổ chức đám cưới cho Nam cũng không có gì là quá lời. Cũng phải lâu lâu rồi bây giờ mọi người mới thấy một đám cưới tiệc trà đẹp và nhiều bánh kẹo ngon như vậy.

Trong tiệc cưới, điều làm mọi người trầm trồ là cô dâu có cái áo dài đẹp quá. Thời tem phiếu áo dài hiếm lắm, đúng là chỉ thấy nhiều nhất trong ngày tết và trong các đám cưới. Áo dài cưới của Yến đã đẹp vì thế lại càng đẹp.

Mấy chị bác sĩ, y tá khéo tay của K8 mất trọn một ngày may bằng xong cho Yến cái áo dài rất mới, chắc chắn cả Hà Nội không ai có. Cổ áo được may cao và cắt lượn sâu rất đẹp, cánh tay áo xoè dưới cổ tay dính theo đăng-ten thành hai bông hoa sang trọng, thân áo lượn ong cao hẳn lên, hai tà áo thướt tha một cách trang nghiêm, tà áo sau hơi xoè ra một chút... Không biết các chị ấy tìm được ở đâu ra mảnh gấm trắng ánh bạc đẹp quá, tự sáng tạo ra mẫu áo, do họa sỹ nghiệp dư Phạm Trung Nam – nghĩa là chính chú rể – vẽ kiểu. Yến cũng bị “nhốt” trọn một ngày, đứng cho các chị đo áo, đi đi lại lại trong các tư thế để cho các chị ngắm nghía từ mọi phía, sửa đi sửa lại mấy lần... Đây là công việc duy nhất và bận nhất của Yến trước lễ cưới. Mọi việc khác của Yến đã có mẹ Yến, Loan, các bạn của Yến và hậu cần của K8 lo hết.

Nam vốn đẹp trai, nhờ cái gien đẹp trai của họ Phạm, trong tiệc cưới lại càng bảnh bao. Ngày thường giản dị trong bộ quân phục, tại lễ cưới trong bộ xi-mô-kinh (smoking) đen rất đúng một của chú Kiệt tặng, thắt nơ bạc, nhiều người ngỡ ngàng không nhận ra Nam nữa.

Hội trường của K8 được trọn làm phòng cưới, hoa và đèn lộng lẫy. Hoa ở Hà Nội về mùa này đẹp nhất trong năm. Từ màu sắc cho đến dáng hoa, mỗi hoa mỗi vẻ, hình như cái hoa nào cũng biết cười biết nói! Do hoa đẹp hay do biệt tài của những bàn tay cắm hoa, đến phòng cưới mọi người có cảm tưởng đang từ cuộc sống nhiều chuyện cam go hàng ngày bước vào một thế giới thanh thản và đầy ấp yêu thương. Ai cũng cảm thấy ấm lòng, vì vui mừng cô dâu chú rể đẹp đôi, vì tình cảm ruột thịt chan hoà, vì sự thương yêu nhau giữa những con người quý trọng yêu thương...

Cuối tiệc cưới, bố của Yến được ông Chính mời thay mặt hai họ nói mấy lời cảm ơn. Ông nói mấy câu ngắn gọn, giọng ông đầy xúc động.

- Hai cháu có hạnh phúc lớn, là ngoài tình yêu thương của gia đình hai bên bố mẹ, hai cháu còn được K8 yêu thương hết lòng. Sự chăm sóc của tất cả các bác, các cô các chú, các anh các chị trong K8 dành cho hai cháu nói lên điều này. Chúng tôi xin ghi lòng tạc dạ... Xin cảm ơn tất cả...

Tiếng vỗ tay rào rào...

- Thật ra đơn vị chúng tôi mới phải là người đứng ra cảm ơn hai họ. – đại tá thủ trưởng đơn vị K8 lên bục mi-crô đáp lời. - ...Nhất là chúng tôi phải cảm ơn bố mẹ cô dâu, bố mẹ chú rể đã cho đơn vị chúng tôi một đôi trai gái tuyệt vời. Hôm nay là ngày cưới của hai cháu, song cũng coi như là ngày đơn vị K8 chúng tôi làm lễ nhận Nguyễn Thị Bạch Yến và Phạm Trung Nam là con của đơn vị chúng tôi. Đại gia đình K8 chúng tôi nhiều năm liền là lá cờ đầu của ngành quân y. Tôi mong hai cháu sẽ góp sức cùng chúng tôi phát huy truyền thống của đơn vị. Xin cho phép tôi nhân cơ hội có mặt đông đủ như thế này, trân trọng công bố quyết định của Cục Quân Y do thiếu tướng Cục trưởng ký, nội dung như sau...

Hội trường im phắc, ngỡ ngàng, mọi người không hiểu quyết định gì mà lại đem ra công bố giữa lễ cưới như thế này. Đại tá thủ trưởng K8 dừng thêm một chút nữa, rồi lấy giọng:

- Tôi xin đọc: Xét đơn xin nhập ngũ của dược sĩ Nguyễn Thị Bạch Yến và kết quả thực tập tại K8 từ khi ra trường, xét kiến nghị của tập thể ban chỉ huy K8, Cục Quân Y quyết định, điều 1: tuyển dược sĩ Nguyễn Thị Bạch Yến vào đơn vị K8, phong quân hàm thiếu úy; điều 2: Ban chỉ huy K8 và thiếu úy Nguyễn Thị Bạch Yến chịu trách nhiệm thi hành quyết định này... Xin thưa với tất cả, ngày ký quyết định cũng là ngày cưới hôm nay của hai cháu Yến Nam đấy ạ!

Tiếng vỗ tay, tiếng hoan hô, niềm hân hoan, những lời chúc mừng... Cả hội trường hướng về phía cô dâu chú rể. Nhiều bà, trong đó có bà Chính, mẹ Yến, thím Cúc, bà Nguyệt..., nước mắt vòng quanh, vì quá cảm kích về quyết định đầy tình nghĩa yêu thương của Quân đội dành cho con cháu mình, vì thấy mình hạnh phúc lây hạnh phúc của Yến và Nam...

Sau khi tạm biệt cô dâu chú rể, tướng Lê Hải và nhiều bạn bè thân thiết khác là quân nhân chụm lại một chỗ để chuyện trò thêm một lúc nữa với đại tá Nghĩa. Niềm vui rạng rỡ trên khuôn mặt từng người.

- Quyết định của thiếu tướng cục trưởng tuyệt vời quá, đúng lúc quá! Ôi, Quân đội ta! – bố Yến là người đầu tiên thốt lên.

- Một đám cưới đẹp. Cô dâu chú rể thật là đẹp đôi! Ôi... - bà Hậu xúc động ôm lấy bà Nguyệt, bỏ dở câu nói.

- Nhờ anh Nghĩa chuyển lời chúc mừng nhiệt liệt của chúng tôi đến hai họ.

...

Nhìn thấy tướng Lê Hải, ông Chính chạy đi kéo bố Yến đến chỗ đám quân nhân già:

- Xin giới thiệu với anh Lê Hải, đây là bố của cô dâu ạ.

- Hai họ chúng tôi, trước hết là tôi, xin có lời cảm ơn anh đã giới thiệu cháu Yến với Cục Quân Y, vì vậy mới có cái quyết định đầy thương yêu đối với cả hai họ chúng tôi.

- Hai anh chu đáo quá, có gì đâu mà cảm ơn... - tướng Lê Hải đáp lại. - ...Đúng ra hai anh phải cảm ơn anh Nghĩa. Chủ mưu việc này là anh Nghĩa, tôi chỉ là người thực hiện thôi ạ.

Anh Hải khiêm tốn quá.

- Thực là như vậy. Tôi không biết cháu Yến lắm, nhưng qua anh Nghĩa tôi tin rằng họ Phạm không nhầm khi chọn con dâu cho mình!

- Anh Hải cho họ Phạm chúng tôi vinh dự lớn quá! Xin cảm ơn anh. - Cả hai tay ông Chính nắm lấy bàn tay ông Lê Hải.

Đại tá Nghĩa tập tễnh rảo bước, loáng một cái biến đâu mất nhưng rồi quay lại ngay, đi theo ông là một thiếu phụ và một cháu gái quàng khăn đỏ. Mẹ cháu đón cháu ở trường rồi đến thẳng đám cưới.

- Xin giới thiệu với các anh, đây là cô Trang, vợ liệt sỹ Lâm, người đã cứu sống tôi ở mặt trận Quảng Trị. Đây là con gái anh chị Lâm.

- Em chào các anh ạ. Con chào các bác đi... - Trang, vợ liệt sỹ Lâm, kìm nước mắt, cố gượng cười. - ...Em thấy cô dâu chú rể đẹp đôi quá các anh ạ. Hai cháu hạnh phúc quá, em mừng cho hai cháu...

Mọi người xúm xít hỏi thăm cuộc sống của gia đình chị Lâm hiện nay, về học hành của con chị.

- Anh chị Chính, anh chị Nghĩa coi em như em ruột trong nhà. Kỳ giỗ bác Tuyên em năm nào các anh các chị cũng mời mẹ con em đến dự... Các anh các chị an ủi em nhiều...

Câu nói của chị Lâm làm tướng Lê Hải nhẹ lòng.

Khách ra về đã vãn. Các chiến sĩ trực ban đã bắt đầu vào thu dọn các bàn tiệc. Vợ chồng Nghĩa và vợ chồng Lê Hải đứng với nhau một lúc nữa. Bà giáo Hậu thốt lên:

- Hôm nay thật ấm tình người, ôi làm sao giữ mãi được niềm hạnh phúc này...

Nhiều ngày sau, đám cưới này còn là chủ đề của biết bao nhiêu câu chuyện.

Trong những ngày ngọt ngào của tuần trăng mật hầu như không bước chân ra khỏi nhà, vợ chồng Nam không rời nhau lấy nửa bước. Mãi đến lúc này họ mới có chút thời giờ giành cho nghệ thuật, niềm đam mê lớn nhất của họ.

...Nam kéo rèm cửa sổ sang hai bên cho phòng sáng thêm rồi ngồi bình tiếp với Yến các sáng tác trong thời gian ở Campuchia, chủ yếu là ở Siemriệp. Cuối cùng Nam lấy từ đáy ba-lô ra một quyển sổ to bìa cứng. Ông Chính cho Nam quyển sổ này hôm Nam lên đường.

- Tất cả các tranh em vừa xem anh không thích bằng quyển sổ này. - Nam chỉ cho Yến xem các mô-típ mình ghi lại bằng bất kể thứ bút gì vớ được trong tay...

Yến lật các trang trong quyển sổ. Có những trang xem đi xem lại, vừa xem vừa nói với Nam:

- Anh viết nhật ký bằng tranh? Trong những tranh em vừa xem có một số mô-típ hình như lấy từ trong quyển sổ này?

- Em nói đúng. Anh dồn tất cả nỗi nhớ nhung vào quyển sổ này. Chưa bao giờ anh vẽ nhiều về cái chết đến như vậy... Có lẽ những dây phở chết, những cái chợ xiêu vẹo, những dây phở cháy trụi, những con đường chết, những cánh đồng chết... đã gây cho anh những ấn tượng sâu sắc... Em xem, nói cho đúng hơn anh vẽ cuộc sống bị giết như thế nào... Càng nhớ em, nhớ nhà

vô cùng... Xem tiếp trang này nữa... Đây là một phụ nữ bị giết, không thể biết là bao nhiêu tuổi, xác quất khô, không biết bị giết từ bao giờ, chỉ còn vài sợi tóc dài chưa rụng hết bên cạnh một cái lỗ đen trên đầu, quần áo đã tan tã, trên ngực hai vú khô đét chảy dài kiệt sức sống... hai cánh tay chới vơi như còn đang cố giữ lấy cái gì đó chưa chịu buông ra hay như đang van xin điều gì, hai chân vừa như quỳ cầu nguyện vừa như đang cò quắp giãy giụa... Em xem kỹ đôi mắt: ...hai hố mắt lõm sâu hẫ hẫ như đang cố giấu cả thế giới vào bên trong, hay là đang cố níu kéo lấy cuộc sống bằng cái nhìn vô tận... Anh loay hoay mất mấy tuần chỉ để vẽ đôi mắt này, đôi mắt của người còn sống nhưng đã bị giết... Từ miệng người phụ nữ vang xa lời gào thét hay lời cầu cứu thảm thiết... Em xem cái cuống đen này vấy đầy máu, không biết từ đâu rơi xuống rồi nằm lại bên bờ sông Xtungxtreng, con sông vẫn chảy hiền hoà, phía trên... đây là những núi xương người những cây thốt nốt giang tay nhau bảo vệ bầu trời đầy nắng... Nhìn kỹ, em thấy xa xăm mờ mờ ảo ảo đền Angkor Vat...

- Trời ơi! Một tiếng kêu gào khác của Guernica?..

- Có lẽ như vậy em ạ. Anh vốn hâm mộ Picasso, nhưng có lẽ qua những cảnh tượng đối nghịch nhau như nước với lửa ở Campuchia, cái sống và cái chết không đội trời chung với nhau, anh mới hiểu thêm Guernica!..

- Trang này nữa... Sao anh đang vẽ lại bỏ giờ?

- Đây là một bàn tay gầy guộc, bị chặt rời khỏi cánh tay nhưng vẫn còn trong tư thế như đang nâng niu một cái gì đó... Đây nữa... Trang này... Trang này nữa... Anh vẽ bằng bột màu, bút chì, hết bút chì thì bằng bút dạ, có khi bằng cả bút bi đang có trong tay, bằng những đêm trực ban mà cái chết lúc nào cũng đang đánh vật với các thương binh... Cái chết lúc nào cũng rình mò chung quanh... Anh vẽ cả bằng nỗi nhớ xé lòng... YẾN ạ, chưa bao giờ anh có một ước ao mãnh liệt đến thế, ước ao khi hoàn thành nghĩa vụ ở Campuchia về anh sẽ đi khắp mọi nơi, chỉ để vẽ...

Ôi nếu được như thế! Đến lúc ấy em sẽ đi theo anh cùng trời cuối đất...

- Không còn khát khao nào bằng em ạ. Tình yêu của em đem lại cho anh đấy...

- Em hiểu, đúng là không thể lời nào nói lên hết được cảm xúc của những trang sổ này! Anh để quyển sổ này ở nhà cho em nhé. Em sẽ tặng nó một cái tên xứng đáng.

- Tên gì vậy em?

- Nhật ký tình yêu cuộc sống!

Nam ôm hôn vợ tha thiết. Trong vòng tay mình, Nam nói với Yến:

- Cảm ơn em...

- ...Cậu mợ vừa mua cho anh một quyển sổ mới. Quyển này đẹp hơn, giấy tốt hơn và khổ cũng rộng hơn. Anh sẽ mang quyển mới đi... Không hiểu cậu mợ lòng đâu ra được một quyển sổ chuyên nghiệp đẹp quá em ạ. Em xem đây này...

- ...Vâng, đúng là quyển sổ để các thợ vẽ ghi lại các phác hoạ và cảm xúc của mình... Anh ơi, nhưng quyển sổ này không phải là loại bán sẵn. Có lẽ cậu mợ đi mua giấy vẽ rồi đưa đi thuê đóng thành sổ nên mới đẹp như thế này... Đúng rồi! ...Cửa hàng đóng sách 35 Cửa Nam... Đây này, có cả dấu của cửa hàng nữa anh ạ... Em hiểu thêm tấm lòng của cậu mợ...

- Em biết không, ra đi lần trước nếu cậu không chuẩn bị cho anh ít đồ vẽ thì có lẽ không có những tranh này, không có Nhật ký Tình yêu cuộc sống.

- Em hiểu. Lần ấy anh còn không có cả thời giờ để buồn khi chia tay em cơ mà!

- Em thù anh dai quá! Chúng mình còn hai ngày nữa để em tha hồ trả thù anh chuyện cũ!

- Thù anh thì không bao giờ hết được, hơn một năm đằng đẳng chờ đợi! Mấy ngày nay chúng mình nói với nhau bao nhiêu chuyện mà vẫn không hết. Còn bao nhiêu chuyện phải lo sẽ tính dần.

- Thời gian sao cứ đi vùn vụt!

- Em xấu hổ quá, ai lại ngày nào cũng để cho cả nhà chờ cơm! Hàng xóm mà biết người ta

cười cho.

- Về cái tội mấy ngày liền chúng mình không ra khỏi phòng?

- Chứ còn gì nữa!

- Anh mong mọi người sẽ thông cảm. Chỉ khổ Loan mấy ngày nay phải leo gác giục chúng mình xuống nhà ăn cơm. Anh vẫn thích nhất chuyện em xin nhập ngũ.

- Anh đã cảm ơn chú Nghĩa chưa? Sáng kiến của chú Nghĩa đấy.

- Em yêu Quân đội đến thế à?

- Anh hiểu thế cũng được. Em chỉ có một nguyện vọng duy nhất là được gần anh thôi. Chú Nghĩa khuyên: Nếu thế thì nên xin vào K8. Em thực hiện ngay.

Chú Nghĩa của chúng mình thật tuyệt vời em ạ. Khi ấy nhờ chú, anh vững da lên đường. Không đơn giản chút nào khi phải xa tất cả những người thân thương của mình để đi vào nơi lửa đạn, nhất là trong thời bình. Là bộ đội, anh rất tự hào về chú mình.

- Thì anh vẫn ra đi đấy thôi!..

- Hôm ấy ngồi trên tàu, khi mọi sự hồi hã lắng xuống trên đường dài, anh mới có thời giờ tự hỏi mình nhiều điều... Nhiều lúc tâm trạng thật khó tả em ạ. Có lúc anh cảm thấy bùng bùng giận dữ, có lúc lại không thiết sống, nhưng ngay sau đó lại ham muốn cuộc sống da diết!.. Chỗ bầu vú còn lại cho anh là em và những lời dặn dò của chú Nghĩa.

- Anh !..

- Cứu vớt anh lúc ấy là một chút lãng mạn, một chút ý thức... Chính chú Nghĩa đã giúp anh rất nhiều. Chú nói đơn giản: Hãy chân thành thử thách mình đi...

- Thú thực là nhiều lúc em rất sợ...

- Anh cũng thế, đến bây giờ vẫn chưa hết sợ! Sợ đến nỗi khi đã đặt chân về đến Hà Nội rồi mà vẫn chưa dám dứt khoát việc xin cưới em!

- Được ăn béo tai là đáng lắm!

- Không oan em ạ! Trong khi đó chung quanh anh lúc này lúc khác vẫn xảy ra chuyện đào ngũ. Ngay trong đơn vị anh cũng có một chuẩn úy y sĩ đào ngũ. Cậu này được giao nhiệm vụ đưa một cán bộ quân sự bị thương nặng về Sài Gòn. Xong việc cậu ta bỏ trốn luôn.

Anh có phỉ báng họ không?

- Có lẽ... thông cảm và thương nhiều hơn là thương hại. Phỉ báng thì không... Hình như phải nằm ở chiến trường Campuchia thì mới có được tình cảm này em ạ, ngồi nhà không hình dung nổi đâu! Trên chiến trường nước người, xót thương đồng đội mình lắm...

- Anh đi rồi, về nhà em khóc mãi. Trước sau chỉ một khát khao đơn giản vô cùng: Không được sống bên anh thì làm sao được ở gần anh nhất vậy.

- Điều kỳ lạ là mỗi khi cầm bút vẽ, nhất là mỗi khi vẽ được cái gì đó, anh hiểu được sâu sắc hơn cuộc sống chung quanh mình. Anh thấy những việc mình phải làm dần dần trở nên có ý nghĩa hơn.

- Xem nhật ký vẽ của anh, em cũng cảm thấy anh được cất cánh, từ nỗi buồn cô quạnh ban đầu dần dần đi tới những cảm xúc lớn, quyết liệt... Anh không yếu đuối, nên em thấy mình cứng cáp lên đôi chút.

- Người ta bảo nghệ thuật là sự sống. Có lẽ là như thế. Vì những ngày tháng vừa qua anh sống bằng chính sự sống ấy!

- Lần này ra đi có vững dạ không anh?

- Lần này thì anh có đủ thời giờ để buồn khi chia tay em!

- Em không chơi thế! Chỉ được cái tài đánh trống lảng!

- Vững dạ, nhưng lo nhiều hơn, day dứt nhiều hơn.

- Hãy giữ anh cho em!.. - Yến ôm ghì lấy chồng, nước mắt rung rức...

Nam đi được ít hôm, nỗi buồn vắng cháu của cụ Tuyên bà được đền đáp bằng một sự việc hệ trọng khác trong gia đình họ Phạm: Vợ chồng Lễ và cháu Tín từ trong Nam ra thăm cụ trước khi sang Mỹ nhập cư. Mặc dù tiền ông Học gửi về khá dư dật, vợ chồng Lễ vẫn quyết định đi tàu hoả, vừa là để biết đất nước bây giờ ra sao, vừa là để từ biệt đất nước.

Không sao tả xiết những ấn tượng xô đẩy nhau dồn dập vào tâm trí Lễ suốt chiều dài đất nước. Ngồi bên khung cửa sổ toa tàu, nhiều lúc những cảm xúc ập tới làm cho Lễ tức thở. Những cảnh quan hai bên đường đập vào mắt, những chặng đường đã đi qua, ký ức mấy chục năm xa xưa bắt sống trở lại.

Mình đang đi ngược trở lại dòng đời của chính mình?

...Mình đang trên đường trở về tuổi ấu thơ? Đang lặn ngụp qua bao nhiêu quá khứ đau khổ? ...Chính con đường này - nhưng khác chiều, đã bứt mình ra khỏi cái nôi sinh thành, đã xô đẩy mình vào một thế giới đối nghịch với thế giới nơi mình sinh ra. Con đường này giờ đây lại đưa mình trở về cội nguồn... Câu mất rồi, Minh không còn nữa... Huệ ơi, sao con không đi cùng ba má về thăm bà, các bác, các anh chị... Trời ơi đất nước mình đẹp quá, nhưng xơ xác quá!.. Đôi lúc Lễ đưa tay gạt vội giọt nước mắt ở đâu tự dưng lặn xuống trên má. Năm sáu năm chiến tranh đã đi qua rồi mà vẫn nham nhở các dấu vết bom đạn... Cũng có lúc Lễ cố xua đuổi cảm giác như nhìn thấy dấu ấn chính tay mình trên các mảng nham nhở ấy... Lúc nấc lên, lúc nghẹn ngào, có lúc rít lên xuýt xoa... Lễ khóc thầm và không hiểu vì sao mình khóc...

Tiếng bánh xe đoàn tàu xiết trên đường ray đều đều, xen giữa là những tiếng va đập đều đều theo nhịp, nhưng đánh và mạnh. Đôi khi Lễ cảm thấy mình như đang luồn chạy giữa muôn vàn tiếng nổ của bom đạn. Có lúc Lễ lại thấy như chính thân thể mình, số phận mình đang bị nghiền cán không thương tiếc trên con đường này. Cũng có lúc Lễ thấy thân phận mình bị xô giạt, ném sang bên này, quăng sang bên kia theo ý thích của con tàu. Ký ức những năm tháng chiến tranh sống lại. Những năm tháng cổ máy chiến tranh tác yêu tác quái trời dấy, những quãng đời nhục nhã... Những ngày trong trại giam đặc biệt ở Thủ Đức... Những cơn dằn vặt trong trại cải tạo B7... Đêm tranh luận vô tận với anh trai... Những lúc vật lộn với bệnh tật của Thảo... Tâm trạng nghi vấn trong những ngày bị bỏ rơi ở Bảo Lộc... Bao nhiêu nỗi đau càng làm cho nỗi đau mất Huệ khía mãi vào ruột gan...

Đến nước Mỹ rồi đây mình sẽ sống ra sao? Lại bắt đầu một chu kỳ mới của cái vòng luẩn quẩn?

Thảo và Tín cũng có lúc bỡ ngỡ, xuýt xoa trước những cảnh quan chưa bao giờ được thấy. Riêng Thảo đôi lúc còn ngẩng nhìn Lễ, hiểu rất rõ tâm trạng của Lễ... Có lúc Thảo kéo Tín sang ngồi với mình, cùng xem phong cảnh, cùng trò chuyện, để cho Lễ được hoàn toàn một mình trong cái thế giới riêng của mình. Câu chuyện nào với con Thảo cũng kéo Huệ vào, trong lòng vừa nóng ruột đến Hà Nội, lại vừa mong sớm đến Mỹ để hiểu tường tận về cái chết của con gái mình.

Có lúc cả hai mẹ con Thảo hoàn toàn bị những cảm xúc chưa hề biết đến bao giờ xâm chiếm.

Cuộc sống thanh bình của đất nước ngay trước mặt, lòng da xốn xang lần đầu tiên sẽ được gặp những người thân thương, ao ước được đến thăm thủ đô của nước mình, cảm nghĩ rồi đây sẽ phải xa những người thân, xa đất nước, những câu hỏi về tương lai...

Không hiếm những lúc cả khoang tàu của gia đình Lễ yên lặng, vì mỗi người theo đuổi những suy nghĩ của riêng mình, trong lúc con tàu cứ dập dềnh lắc lư theo nhịp riêng của nó... Tuy vô tư hơn cha mẹ mình, song Tín hiểu được và biết tôn trọng tâm trạng của cha mẹ.

Thảo đôi lúc cảm thấy ngực đau nhói, phần nào vì bệnh tim cổ hữu trong chuyến đi dài, nhưng phần nhiều hơn vì câu hỏi xé lòng: Vì sao một nước, một nhà rồi mà vẫn người còn người mất, vẫn sẽ phải mỗi người một nơi một ngả?... Cùng với những năm tháng nặng nề vì cảnh ngộ gia đình mình, Thảo đã bao lần trả lời câu hỏi này mỗi lúc một cách khác nhau, nhưng cùng chung kết cục là không trả lời được!... Hay là chính bản thân mình đã trở thành sợi dây của trận kéo co bất tận không phân thắng bại?... Con tàu chạy ra Hà Nội, nhưng không ít giây phút ý nghĩ của Thảo hướng về ba má anh chị em mình tại phương xa nơi nước người...

Thảo cố giữ trong lòng câu hỏi không trả lời được cho riêng mình...

...Bước xuống ga Hàng Cỏ, Lễ nghẹn ngào nấc lên không thành lời trong vòng tay của Chính:

- ...Anh ơi, trên sân ga này, cậu mợ, anh, anh Nghĩa đã tiễn chú thím Học, tiễn Mạnh, em và Hoài. Bây giờ cậu không còn nữa, Minh không còn nữa, Mạnh không còn nữa...

Niềm vui đoàn tụ bắt đầu bằng nước mắt.

Sự ân cần của ông bà Chính, ông bà Nghĩa, các cháu Mai và Tân ngay lập tức làm cho Thảo và Tín cảm thấy mình đang trở về nhà. Nỗi xúc động ban đầu lắng dần. Đi được vài bước ra đến cửa nhà ga, Lễ nhìn quanh rồi kêu lên:

- Ôi! Nhà ga ngày xưa không còn nữa các anh các chị ạ!..

- Nhà ga cũ bị bom Mỹ phá hỏng rồi em ạ...

Mấy cái xích lô đưa anh em con cháu họ Phạm về nhà. Thảo và Tín ngơ ngác nhìn đường phố đã dành. Mắt Lễ cũng như dán vào hai bên đường, nói nói chỉ chỉ, lúc nói một mình, lúc nói với người đạp xích lô, gần như suốt dọc đường:

- ...Bên này là nhà của Công ty đường sắt Vân Nam thì đây phải là khu nhà Đấu xảo, sao lại khác thế này nhỉ? Cái nhà lớn này hồi đó không có...

Phố Hàng Bông Nhuộm đằng kia kìa!

Bên kia là Toà án này, mình hãy còn nhận ra, đã có lần ra tận đây bắn chim, pô-lít thu mất súng cao su...

Đường này ra Tràng Thi, đến Thư Viện Quốc Gia...

Đường này đi đến cửa hiệu Gô-đa(\*)[(\*) Godar - siêu thị Hà Nội Plaza ngày nay.], thỉnh thoảng mình được cậu mợ dắt đến đấy... Đứng lối này ra Nhà hát Lớn, Nhà hát Lớn đằng kia...

- Bác ngày xưa chắc để ở Hà Nội... – người đạp xích lô vừa bắt chuyện, vừa nói thêm cho Lễ biết nhiều tên phố đã thay đổi, bắt đầu từ nhà ga là phố Hàng Lọng...

Ngó nghiêng mấy lần, thấy đoàn xe xích lô đến cổng, Loan chạy vào đỡ bà. Cụ Tuyên bà nhờ cháu đưa ra tận bậc thềm nhà để đón con cháu. Yến phải trực ban, đến tối mới về, nên không được chứng kiến những giây phút đáng ghi nhớ này.

Nhìn thấy cụ, Lễ nhảy bổ từ xe xích lô xuống, chạy lại ôm chầm lấy mẹ, ông Chính và Nghĩa cũng chạy vội lên đỡ lấy hai người.

Cả hai mẹ con Lễ lặng đi hồi lâu, nước mắt sụt sùi, chẳng ai nói được câu nào, mọi người chung quanh nín lặng, trời đất như tụt xuống...

Một lúc sau bỗng dung Lễ quỳ thụp xuống ôm lấy chân mẹ, nức nở, trước sau chỉ một điều:

- Con lạy mợ! Con lạy mợ... Con xin mợ tha tội...

Ông bà Chính, Thảo, Loan và Tín đều lặng đi. Bao nhiêu xót thương thắm kín lâu nay như bùng lên xâm chiếm nỗi lòng mọi người. Thảo thấy người mình hắt hụi lão đảo, phải bám vào Loan và Tín để khỏi ngã và cũng bật lên khóc theo chồng...

- ...Ôi mợ già đi nhiều quá, nhưng con vẫn nhận ra mợ. Mợ ơi, mợ có nhận ra con không mợ? Mợ nhận ra con chứ ạ? Cậu mợ tha thứ cho con chứ ạ?.. Con lạy cậu mợ...

Cụ Tuyên bà nghẹn ngào không nói được, Lễ càng giục:

- Mợ nhận ra con chứ ạ? Con của mợ! Con là Lễ của mợ đây ạ!

- Ôi Lễ con!.. – mãi cụ Tuyên bà mới thều thào được, nước mắt rờn rờn...

Ông Chính phải dìu cụ Tuyên bà ngồi vào ghế, Lễ bước theo vào quỳ dưới chân mẹ. Cụ Tuyên bà rẽ hai mái tóc của Lễ, vừa gạt nước mắt trên mặt Lễ vừa rên rỉ:

-...Ôi Lễ! Sao trông con lại già hơn cả anh Nghĩa con?

Chờ cho mẹ mình nguôi đi, Lễ mới đứng dậy dắt Thảo và Tín ra trước mặt:

- Thừa mợ, đây là Thảo ạ, con dâu của mợ ạ. Cháu là Tín, cháu nội của mợ đấy ạ. Em và con chào bà đi.

- Con lạy mẹ ạ. – Thảo quỳ phục xuống chân cụ Tuyên.
- Cháu lạy bà ạ. – Tín cũng quỳ theo mẹ.
- Thế Huệ đâu? Sao lại không thấy Huệ? – cụ Tuyên bà ngó kỹ xem còn sót ai rồi mới hỏi.

Chưa ai nói được câu gì, tiếng khóc tự bật ra. Thảo chấp hay tay trước ngực nức nở:

- Chúng con lạy mẹ. Chúng con có lỗi với mẹ. Chúng con đã không giữ được cháu... – Thảo gần như ngã rụi xuống, Tín phải đỡ vội lấy mẹ.

- Mẹ ơi, Huệ mất rồi, chúng con khổ quá mẹ ơi!..

Cụ Tuyên bà hai tay phải bám lấy Lễ để ngồi cho vững, giọng run lên, nói không ra hơi:

- Trời ơi! Thế là thế nào? Cả nhà nói đi! Thế là thế nào?! Sao không ai nói gì với mẹ?.. Trời đất ơi, cháu tôi...

Nói đến đây hai tay cụ Tuyên bà buông thõng, đầu ngoẹo sang một bên. Ông Chính bà Hương phải đỡ vội lấy cụ.

- Con có lỗi với mẹ. - ông Chính tìm cách an ủi cụ Tuyên bà. - Lễ ra con phải kể cho mẹ biết từ lâu, nhưng hồi này mẹ yếu quá... Chúng con sẽ kể mẹ nghe... - ông Chính quay sang bà Hương: - Em đỡ mẹ đi nghỉ đi. Kiểm ghế cho Thảo ngồi nghỉ tạm một lúc...

Mọi người làm theo lời ông Chính, rồi tất cả lại quây quần chung quanh cụ Tuyên bà. Lúc này ông Chính mới kể lại cho mẹ nghe mấy bức thư của chú thím Học và của Hoài về cái chết thể thảm của Huệ. Mọi người thấy rõ cụ Tuyên bà cố gắng chịu đựng. Cụ không hỏi nhiều, không tự nói điều gì, nhưng thỉnh thoảng thở dài, tay gạt nước mắt...

- ...Trời đất ơi... Khổ thân cháu tôi!

Khi Thảo kể lại trước khi ra đi Huệ nhờ bố mẹ chào bà, chào các bác các anh chị ngoài này, cụ Tuyên bà nức lên.

... Tối hôm ấy các gia đình họ Phạm có mặt đông đủ tại nhà ông Chính. Có không biết bao nhiêu chuyện để nói, để khóc, để hỏi thăm đêm... Thời gian và không gian hầu như không giữ được cái trật tự vốn có. Quá khứ và hiện tại hòa quyện vào nhau, đuổi bắt nhau... Câu chuyện cứ tự nó dẫn dắt mọi người đi suốt từ Bắc vào Nam rồi lại từ Nam ra Bắc, khắp các chiến trường, các vùng quê thời tản cư, thời sơ tán, hết chuyện Hà Nội lại đến chuyện Sài Gòn, sang cả Mỹ, cả Pháp... Nhưng mỗi khi câu chuyện mon men đến gần trại cải tạo Bảo Lộc thì Lễ là người đầu tiên lái nó đi hướng khác... Có lúc câu chuyện vô tình đụng chạm đến trại cải tạo, thậm chí có khi chỉ đụng chạm đến chuyện cải tạo nói chung, Lễ không làm sao chịu nổi sự dị ứng như thế, phải khẩn khoản xin mọi người nói chuyện khác...

Bao trùm lên tất cả là Lễ, Thảo, Tín đều chung một cảm nghĩ: Đây thực sự là đại gia đình của mình, được đối xử nồng ấm như những đứa con lưu lạc đâu xa mới về... Đó là gia đình của mình!.. Nỗi đau đớn mất Huệ được bù đắp phần nào...

Ngay tối hôm ấy, Lễ, Thảo, Tín thấp hương vái cụ giáo Tuyên và gia đình Minh. Trong lời khẩn Thảo cũng nhắc đến Huệ...

Theo nguyện vọng của Lễ đã báo trước ra ngoài này, ngày hôm sau vợ chồng ông Chính và vợ chồng ông Nghĩa đưa gia đình Lễ về quê viếng mộ cha và các mộ của gia đình Minh.

Đây là lần đầu tiên trong đời Lễ được đặt chân lên vùng đất sinh thành ra họ tộc mình, trong lòng xốn xang một cảm nghĩ khó tả.

...Anh Nghĩa đã cố nhồi nhét hết nhẽ cho mình, thế nhưng mình không tài nào xua đuổi được tâm trạng ghẻ lạnh lẫn quất đau đó trong tâm khảm. ...Con đường mình đi đã đi gần hết đời người... Hay là trên đời này vẫn tồn tại một bức tường chắn, mình không bao giờ có thể vượt qua? Hình như chỉ có tình cảm máu mủ ruột thịt từng lúc, từng lúc xua đuổi được sự ghẻ lạnh này trong con người mình. Từng lúc từng lúc xoay ngược được tất cả... Từ ngày hôm qua lại càng như thế. Ta có thể thắng, có thể khuất phục được sự ghẻ lạnh này không?.. Ôi những kỷ niệm xa xưa mẹ kể lại đêm qua, những lời dạy dỗ của cha, cái áo mẹ đưa anh Nghĩa cầm vào...

Chân bước đi, nhưng Lễ không làm sao phân biệt được mình đang trên đường về quê hay đang trở lại quá khứ thời thơ ấu bị đánh mất... Phong cảnh đồng quê ngoài Bắc hàm chứa một



điều gì đó sao mà thân thương hiền hoà, sao mà sâu lắng! Mỗi bước đi một ngõ ngàng...

- Làng ta kia kìa, chỗ cây gạo đỏ ấy!

Lễ, Thảo và Tín hướng nhìn theo cánh tay của ông Chính.

Lễ nhận ra ngay cây hoa gạo chói lên màu đỏ rực rỡ xa xa trước mặt. Màu đỏ ấy hướng mắt Lễ vào một cổng tam quan lừng lững giữa rặng tre xanh thẫm. Dưới cây đa như kín cả mảng trời là một mái đình lấp ló...

...Anh Chính nói đúng, từ xa cũng có thể nhận ra làng mình...

- Đến đời ông nội chúng ta là cụ Phạm Trung Trực là đời thứ năm làm ăn sinh sống ở quê. Cậu là thế hệ đầu tiên rời quê nhà ra sống ở thành thị, cái chính là vì nghề dạy học...

Lễ nhớ từng lời ông Phạm Trung Chính ngày hôm qua giảng giải về gia phả họ tộc của mình. Họ Phạm Trung ở làng Hoàng Đôi có một người vào kinh làm đô úy là Phạm Trung Trực. Khi theo Tôn Thất Thuyết đánh Tây để phò vua Hàm Nghi bị bại, đô úy Phạm Trung Trực phải bỏ trốn nhiều năm mới chạy về được tới quê nhà. Cụ giáo Tuyên vẫn thường kể cho con cháu nghe: khi đô úy Phạm Trung Trực trở về ẩn náu ở làng, được dân làng che giấu, nuôi nấng, sau này làng cấp đất cho và giúp việc xây lập gia đình... Lúc đầu đô úy được dân làng thu xếp ở tạm trong đình, giao cho giữ chân trường tuần để tránh né mọi truy nã... Cổng tam quan, đình làng, cây đa, cây gạo đầu làng đã có ít nhất từ thời đó...

Lễ nhớ lại những lời ông Chính kể. ...Những ngày u ám, những ngày làng quê rực nắng, rồi mưa gió, đông bão, cảnh làng tiêu điều trong trận đói năm 1945, rồi chiến tranh, lại chiến tranh... Tất cả đã đến. Tất cả đã đi... Nhưng làng mình, cổng tam quan kia, mái đình kia, rặng tre kia và cả cây đa cây gạo kia vẫn đứng mãi, nhẫn nại chịu đựng mọi biến cố, nhẫn nại đo đếm mọi thời gian...

Mỗi bước đi càng gần đến làng, Lễ cảm thấy mình như đang thức tỉnh điều gì...

Khi đi qua con đường dẫn vào cổng tam quan trước đình làng, Lễ dừng lại, thốt lên:

- Ôi cội nguồn là đây! – một luồng sinh khí ập vào, lan tỏa, chiếm ngự tâm hồn Lễ.

Mọi người dừng lại theo. Một lát sau ông Chính mới giục:

- Chúng ta đi thăm mộ trước rồi vào làng cho thuận đường.

Đến khi đứng trước mộ cha và ba ngôi mộ gia đình Minh, Lễ cảm thấy một điều gì thiêng liêng vô cùng.

Thắp xong nén hương cắm lên mộ cha, Lễ quỳ phục mặt xuống đất, lặng đi hồi lâu, nước mắt giàn giụa.

Chỉ có tiếng gió thì thào nhẹ lướt trên ngọn cỏ.

Ông Chính và tất cả mọi người cùng đi đứng yên chờ đợi. Họ thông cảm với tâm trạng của Lễ lúc này.

Mãi cho đến lúc Lễ ngồi dậy, Chính và Nghĩa mới chạy lại đỡ Lễ đứng lên. Lúc này Lễ không cảm lòng được nữa, ôm lấy hai anh, mặt hướng về tấm bia trên mộ cha, nghẹn ngào:

- Con lạy cậu! Con muôn vàn lần lạy cậu! Xin cậu tha thứ cho con!

Khi đi thắp hương cho ba ngôi mộ của gia đình Minh, Lễ vẫn nước mắt rùng rùng...

Sau viếng mộ, gia đình Lễ được dắt trở về thắp hương trong đình, đi chào họ hàng... Hai vợ chồng Lễ và Tín đều không ngờ đến đâu cũng được chào đón chân tình, dù là mới gặp nhau lần đầu. Con cháu họ Phạm Trung hiện là chi đông nhất làng... Nhưng điều làm cho Lễ ngạc nhiên nhất là không ai hỏi Lễ về chiến tranh, về quá khứ...

Tại nhà thờ tổ của họ Phạm, Lễ gặp một cụ mà tất cả các anh chị mình đều phải gọi bằng chú. Chính tự tay cụ thắp cả một bó hương, tẽ ra ba thẻ rồi đưa cho Lễ trước:

- Con đi xa về, hôm nay là lần đầu tiên đến nhà thờ Tổ, con lễ các cụ trước đi. – nói đoạn, ông cụ ra hiệu cho mọi người lui lại một bước, để một mình Lễ lễ trước.

Sau khi Lễ sục sùi khấn vái xong, ông cụ mới chia hương tiếp cho mọi người làm lễ.

Khi ngồi vào bàn uống nước, câu đầu tiên ông cụ hỏi cũng nhằm vào Lễ:

- Mộ cháu Mạnh trong ấy có được ai trong gia đình thỉnh thoảng đến sửa sang hương khói không? Cũng nên tính chuyện lâu dài các cháu ạ...

Lễ không tin vào tai mình, chỉ muốn quỳ xuống đất lạy cụ, trong lòng vừa chết lặng vì áy náy, vừa tràn đầy ơn nghĩa về sự bao dung máu mủ ruột thịt mà Lễ quá bất ngờ.

- Thừa chú... Dạ thưa... - Lễ ấp úng không nói nên lời.

- Cháu còn điều gì ngại ngần phải không? - ông cụ điềm tĩnh hỏi lại.

- Dạ... - Lễ tắc nghẹn, mặt cúi gằm xuống đất, hai tay buông thõng...

Ông bà Chính, ông bà Nghĩa hết ngỡ ngàng lại phân vân, đưa mắt nhìn ông cụ rồi lại nhìn Lễ, trong lòng không biết nên nói gì lúc này, lại càng lo cho sự lúng túng của Lễ. Cả gian nhà rơi vào chân không của sự im lặng. Câu chuyện gián đoạn mất một lúc mãi tới khi ông cụ lại chậm rãi nói tiếp:

- Chú hiểu được sự phân vân của các cháu... Ngay từ sau Bảy năm (1975), khi đất nước đã hòa bình thống nhất, các cụ làng này hàng năm cứ đến ngày rằm tháng bảy lại mời sư về chùa làng làm lễ cầu siêu cho mọi vong linh... Mấy chục năm chiến tranh dân mình chết nhiều quá... Dân mình phải hy sinh nhiều quá có phải không các cháu?!. ... Con cháu làng này người chết cho cả hai bên không ít đâu... Nhưng... Nhưng dù sao thì vẫn là giọt máu đào hơn ao nước lã các cháu ạ... Để chú sẽ có lời thưa thốt với làng... Cháu Mạnh không phải là trường hợp đầu tiên ở làng này...

- Cháu xin tạ ơn chú. - ông Chính chấp hai tay lại trước ngực, rồi cả hai tay nắm lấy tay cụ. Ông cúi gập người xuống gần như quỳ bên cạnh cụ.

Lễ lão đảo, không tin vào tai mình, mãi mới nói được mấy câu không đâu vào đâu:

- Dạ thưa chú... ...Cháu thì đi cải tạo ạ, vợ cháu ốm ạ... Hôm anh Nghĩa đến thăm cháu, xin phép cho cháu được về thăm nhà mấy hôm... Trên đường đi Anh Nghĩa bảo cháu đưa đi thăm mộ của em Mạnh, đấy là lần đầu tiên sau chiến tranh mộ em Mạnh mới được thắp hương ạ...

- Cho đến hôm nay chúng cháu vẫn chưa đi thăm lại được ạ... - bà Chính đỡ lời cho Lễ.

- Ông cụ ngồi im, chỉ nghe, không nói.

- ...

Ông Chính tìm cách chuyển câu chuyện bằng cách giảng giải cho Lễ nghe về gia phả họ Phạm. Lần lần Lễ hiểu ra ông cụ là chú họ rất gần. Bố của ông cụ và ông nội của anh em Lễ là hai anh em ruột... Bây giờ ông cụ là trưởng tộc họ Phạm nhà... Thì thoảng ông cụ mới thêm một hai câu giúp cho ông Chính giải thích được mạch lạc các chi trong họ...

Khi ông Chính đứng dậy thay mặt mọi người xin phép ra về, ông cụ nói gọn lỏn:

- Các cháu cố thu xếp... Chú cũng sẽ cố... Thế nào rồi cũng phải đưa mộ cháu Mạnh về quê nhà...

- Vâng chúng cháu xin hứa ạ.

- ...

Khi rời làng, Lễ thốt lên với hai anh:

- Ôi các anh các chị ơi... Giọt máu đào hơn ao nước lã!.. - Lễ phải vịn vào vai hai anh mình đi hai bên, cả hai chân chùn lại nơi đầu làng như không muốn bước tiếp.

- Anh bây giờ vẫn chưa hết bàng hoàng hai em ạ... - ông Chính gần như chỉ nói cho mình.

- Hôm nay em lại càng hiểu thêm thế nào là quê cha đất tổ... - ông Nghĩa chia sẻ suy nghĩ của mình.

Cả ba anh em đi bên nhau trong tâm tư như vậy, mọi người khác lặng lẽ theo sau. Khi ra khỏi làng được một quãng khá xa, Lễ mới nói tiếp được:

- Từ nhà về quê, dọc đường em thấy làng nào cũng có nghĩa trang liệt sĩ. Họ hàng nhà mình ở quê mất mát trong cuộc chiến tranh này nhiều quá hai anh ạ.

- Vào trong các nhà, cứ vài nhà cháu lại thấy bàn thờ liệt sĩ các bác ạ! - Tín cùng chung ý nghĩ với bố mình.

- Em thấy công lao nhân dân miền Bắc hy sinh cho đất nước độc lập thống nhất to lớn quá...  
- Lễ tiếp tục nói lên những cảm xúc của mình suốt đường về.

... Những hôm sau, ngoài việc đi chào họ hàng, gia đình Lễ được Chính và Nghĩa bố trí đi thăm một vài nơi: Hạ Long, Lạng Sơn, Bắc Ninh... Riêng Tín rất thiết tha đi thăm chùa Hương. Nguyên vọng được đáp ứng ngay, vả lại đám thanh niên họ Phạm cũng đã lâu chưa có một cuộc đi chơi dã ngoại. Tốp đi chùa Hương do Yến chỉ huy, rất đúng với vai trò chị dâu trưởng họ! Thường ngày từ kinh nghiệm của bản thân mình, Chính, Nghĩa, Kiệt và Cúc rất quan tâm làm cho bọn trẻ không phải chỉ coi trọng tình máu mủ, mà còn làm cho chúng chơi thân với nhau. Riêng ông Chính, vào những dịp thích hợp, thường chủ tâm dùng những cụm từ: Họ Phạm chúng ta., anh chị em nhà họ Phạm., con cháu ông bà Phạm Trung Tuyên chúng ta... Trong những ngày ở Hà Nội, đã có lần Lễ nói với anh cả mình:

- Anh Chính ạ, anh thật xứng đáng là con cả của cậu mợ và đầu tàu của dòng họ ở ngoài này.

- Gia đình là gốc rễ, phải gìn giữ em ạ.

Nước mắt và những buồn tủi của biết bao nhiêu đau khổ mất mát rồi cũng nguôi ngoai đi, dần dần nhường chỗ cho niềm hân hoan sum vầy. Cuộc sống trong các gia đình họ Phạm lại chan hoà niềm vui, tiếng cười. Thảo, Lễ và Tín ít nhiều gạt sang một bên những tâm tư dầy vò trong lòng. Yến được bố chồng giao cho nhiệm vụ “điều khiển” toàn bộ chương trình trong thời gian ở Hà Nội của gia đình chú thím Lễ. Thời giờ thì ít, chương trình lại tham, còn phải chiếu cố sức khoẻ của thím Lễ... – có thể nói Yến khá bận rộn. Nào là sắp đặt cho chú thím đi thăm ba bốn nơi để biết thêm đất nước, nào là đi lễ các chùa chiền, thăm các phố phường Hà Nội, các chú thím khác mời cơm, rồi còn phải dành đủ thời giờ cho chú thím Lễ kể mọi chuyện cho bà nghe. Bà có trí nhớ tốt nên hỏi nhiều ơ là nhiều... Cả họ Phạm, nhất là Lễ và Thảo khen lấy khen để tài sắp xếp và sự chu tất của Yến.

- Thím thấy cháu có năng khiếu một nhà quản lý rồi đấy, Yến ạ. Trước khi thi đi làm luật sư, thím đã tốt nghiệp về môn này, nên rất để ý đến cách làm việc của cháu. - Đây là nhận xét của Thảo.

Hai thím cháu hợp nhau, nên Thảo cảm thấy rất gần bó với Yến. Có lúc hai thím cháu ngồi nói chuyện với nhau hàng giờ về đủ các thứ chuyện. Tuy không có Nam ở nhà, nhưng qua đứa cháu dâu của mình, xem các tranh Nam vẽ, Thảo có thể hình dung và hiểu rất rõ đứa cháu đích tôn của họ Phạm, trong lòng vừa mừng, vừa âm thầm mối lo khó tả dành cho cặp vợ chồng trẻ này.

- Hai cháu rất xứng đáng với nhau, rất xứng đáng với hạnh phúc của hai cháu, thím mừng lắm. Ba Chính và mẹ Hương dạy các con giỏi quá. Trời ơi, nếu còn em Huệ, cháu sẽ là tấm gương tốt cho em Huệ về nhiều mặt...

Một hôm khác, Lễ nói với anh cả:

- Anh Chính ạ, em thấy Nam và Yến chọn nghề chưa ổn. Nam phải quăng ống nghe, dao kéo, ống tiêm đi để tập trung vào vẽ. Còn Yến phải đi làm thêm cái master về quản trị kinh doanh để về làm quản lý ngành mình học. Đây mới là thực tài của hai cháu! – Lễ nói với anh trai như vậy.

Ông Chính thừa nhận Lễ có lý.

Một việc bất ngờ xảy ra đối với anh em ba gia đình họ Phạm: Nhân sinh nhật của Hậu, đồng thời cũng là kỷ niệm 9 năm ngày cưới, vợ chồng tướng Lê Hải mời vợ chồng Chính, vợ chồng Nghĩa và vợ chồng Thảo đến ăn cơm tối. Nhận được lời mời, Nghĩa rất thận trọng:

- Rất cảm ơn nhã ý của anh chị. Xin hỏi kỹ một chút, ở cương vị anh mời cả vợ chồng Lễ dự có tiện cho anh không?

- Trước anh, Hậu đã hỏi tôi câu này. Vì Hậu là chủ tiệc mà! Chúng ta chỉ góp miêng ăn và tán gẫu thôi.

- Tôi hy vọng không bị anh đánh giá thấp vì câu hỏi bị ế vừa rồi.

- Không. Ngược lại! Hỏi như thế mới là Nghĩa!

Ông Nghĩa chỉ còn cách bắt tay cảm ơn bạn...

Vợ chồng Lễ rất ngạc nhiên khi Nghĩa chuyển lời mời của Lê Hải. Nghĩa nói cho vợ chồng Lễ biết qua về chủ nhà và cũng thuật lại câu hỏi ế của mình.

- Thôi, anh Nghĩa nói với anh chị Lê Hải cho tụi em ở nhà đi. Trong Sài Gòn em đã hiểu sự cách biệt giữa nguy và không nguy lắm. Nói là sự cách biệt giữa cách mạng và phản cách mạng thì nghe nặng nề quá. Sống trong Sài Gòn tụi em biết... Tụi em đến dự sẽ phiền cho anh chị Lê Hải sau này đó. – Thảo năn nỉ.

- Thảo nói đúng đấy anh Nghĩa ạ. Anh nên làm theo ý Thảo. – Lễ tán thành ý kiến vợ. - ...Tụi em ở nhà không sao đâu, lại được thêm thời giờ kể chuyện mợ nghe.

- Nếu thế em và Thảo làm phiền anh Chính và tôi nhiều hơn. Nói như vậy hai em nghe được không?

- Anh sai rồi ạ, chúng mình là anh em một nhà thì câu chuyện lại khác. Đàng này tướng Lê Hải không họ hàng, lại giữ cương vị cao nữa! Câu chuyện khác lắm... – Thảo phản bác lại.

- Nhờ có anh Lê Hải giúp, anh mới được đến thăm Lễ trong trại cải tạo. Hai em từ chối lời mời này, anh Lê Hải sẽ cho hai em là vô ơn đấy!.. Thôi.., cho anh quyết định nhé: Tất cả chúng ta nhận lời mời!

Lễ và Thảo không còn gì để nói.

...Thảo được vinh dự cầm bó hoa của ba gia đình anh em họ Phạm tặng Hậu:

- Tôi được các anh các chị tôi trao cho vinh dự thay mặt các anh các chị tôi chúc mừng sinh nhật chị, chúc mừng ngày cưới của anh chị. Riêng vợ chồng tôi xin chân thành cảm ơn anh chị, nhất là cảm ơn anh Lê Hải đã giúp đỡ rất nhiều cho sự đoàn tụ trong gia đình lớn của chúng tôi...

Hậu đỡ bó hoa, ôm Thảo thăm thiết.

- Cảm ơn chị Thảo. Xin cảm ơn tất cả các anh các chị! Vợ chồng tôi biết thế nào các anh các chị cũng đến đông đủ, thế mà cả buổi chiều nay tôi cứ thấp thỏm...

Cả chủ và khách là tám người. Tám mảnh đời đi từ những chặng đời riêng khác nhau, ràng bện với nhau bằng những lẽ sống hoà đồng được với nhau, bằng tình cảm anh em, tình cảm vợ chồng, tình cảm bạn hữu... Xúc động nhất là vợ chồng Lễ, vì lần đầu tiên trong đời được sống trong một khung cảnh khó tả như vậy: vừa là gia đình anh em, vừa là bạn hữu quen biết, vừa là đồng sự cấp trên cấp dưới, vừa là xa lạ mới gặp lần đầu, song chân thật, không có gì khuôn sáo...

Mọi người chuyện trò thăm hỏi nhau khá lâu rồi mới ngồi vào bàn ăn. Thảo và Lễ được chú ý nhất.

- Xin mời nâng cốc khai vị, chúc người đẹp nhất trong ngày là cô giáo của tôi! – Lê Hải mời mọi người. – ...Xin chúc mừng chị Thảo anh Lễ lần đầu tiên cả hai vợ chồng ra Hà Nội. Xin chúc sức khoẻ anh chị Chính, anh chị Nghĩa!.. Hôm nay chúng ta được thưởng thức rượu mơ do bàn tay khéo léo nhất Vĩnh Bảo làm đấy ạ!

- Xin chúc mừng...

- Xin chúc mừng... Rượu vừa thơm vừa dịu. Chị Hậu vừa khéo tay ngâm rượu, vừa giỏi tay buộc chặt anh Lê Hải vào quē mình. Cả nhà có đồng ý nhận xét này không ạ? – ông Chính nâng cốc rượu về phía mọi người.

- Phải thưởng anh cốc này thật đầy... – Lê Hải đáp lại.

Mấy ông mày râu không tiếc lời xuýt xoa khen rượu thơm và uống được quá. Riêng Lễ vô cùng ngạc nhiên lại có thứ rượu ngon đến như vậy. Lễ cảm nhận ngay được điều này, vì xưa nay vốn là người sành rượu trong văn phòng Bộ tổng tham mưu., hay là vì lâu quá rồi không có rượu ngon để uống...

- Xin bái phục chị Hậu đấy! Thực tình lâu lắm rồi tôi mới được thưởng thức một ly rượu ngon như thế này!.. – Lễ chân thật.

- Tất cả chỉ là cây nhà lá vườn thôi anh Lễ ạ. – Hậu vui vẻ đáp lại.

Khi chúc tụng xong, mọi người bắt đầu vừa thưởng thức vừa bình các món ăn, Hậu lên tiếng:

- Anh Hải ơi, lúc nãy anh nói hôm nay em đẹp nhất, chắc ngày mai em đẹp nhì, ngày kia em chỉ còn đẹp thứ ba... Vậy ai là người đẹp nhất của anh trong những ngày sắp tới này?

- Các anh các chị xem, cô giáo của tôi xét nét lắm. Vì thế tôi không dùng chữ ghen thôi! Hậu ơi, em thừa biết ngày nào đối với anh em cũng là đẹp nhất mà! – cả bàn cùng cười.

- Chị Hậu, hôm nay tôi thừa nhận thủ trưởng của tôi có biệt tài vừa đấu vừa xoa, chị phải cảnh giác đấy...

- ...Các anh các chị ạ, - giọng Lê Hải vẫn ấm áp, nhưng thấp xuống - Nhà chúng tôi, đi làm về chỉ có hai vợ chồng lộc cộc, lúc nào cũng phải trêu chọc nhau một tý cho vui. Ngày nào cũng thế, thành thói quen... Vài hôm trước còn có bà thím tôi. Hết Tết bả cụ nhất định về quê, giữ thế nào cũng không được!

Câu chuyện trên bàn ăn chẳng có một chủ đề nào cả, tự nó đi đây đi đó, lúc đầu là cách ngâm rượu mơ, rồi đến chùa Hương, ra Quảng Ninh, vào Sài Gòn... sang cả Mỹ...

Khi đụng vào đề tài chiến tranh.

- Một đất nước kỳ lạ. Bao nhiêu kẻ nhòm ngó, hơn một thế kỷ nay chẳng lúc nào được yên. - Bà Hương thốt lên, ruột gan như thắt lại vì nhớ con.

- Các anh các chị xem Suisse và Luxemburg (Thảo không quen nói tên tiếng Việt) là hai nước nhỏ, thậm chí Luxemburg nhỏ xíu. Những nước lớn kề bên cạnh đều là sư tử, là hổ, là sói, thế mà không đụng vào được mấy anh tý hon này.

- Thảo nhớ là hai anh tý hon này cũng phải giữ quan hệ láng giềng tốt với các hàng xóm hổ sói của mình! – Lễ nói thêm vào ý kiến của vợ cho rõ nhẽ.

- Vâng, em tán thành. Hồi học ở Sorbonne em vẫn sang Genève, đi đi về về dễ như đi chợ. Gần nước ta có Thái Lan, chưa một lần bị làm thuộc địa! Các anh các chị cắt nghĩa thế nào ạ. Chỉ có một điều hơi khó là...

Mọi người không tránh khỏi ngạc nhiên về câu hỏi của Thảo.

- Những điều em nêu ra đáng suy nghĩ lắm Thảo ạ. – Nghĩa chỉ chăm chú nghe, bây giờ mới nói.

Thảo nghĩ kỹ xem, anh thấy so sánh các nước tý hon châu Âu với nước ta khó lắm... – ông Chính muốn nghe Thảo giải thích. - Trình độ phát triển kinh tế của họ nếu không hơn thì cũng không kém các con hổ con sói chung quanh họ.

- Em thấy như thế thì nêu lên như thế. Có nhiều lý do chính trị, lý do lịch sử, văn hóa... em chưa lý giải được các anh các chị ạ. Nhưng việc này rất đáng để chúng ta ngẫm nghĩ..

- Mấy con hùm con sói loanh quanh chờn vờn mấy con cừu tý hon mà không ăn thịt thì thật là kỳ lạ! Theo tôi, dù Thảo chưa lý giải được, nhưng cũng là một gợi ý, cả nhà có thấy như vậy không ạ. – Nghĩa đồng tình với suy nghĩ của Thảo.

- Hay đấy là cái thế các hùm sói muốn ăn thịt cũng không ăn nổi, dù đấy chỉ là nước trung lập bé tẹo, có phải thế không hả chị Thảo? – Lê Hải băn khoăn.

- Vâng, có lẽ câu chuyện là như vậy ạ. Đơn giản là không có con thú nào chê mồi cả. – Thảo đáp lại.

Câu trả lời của Thảo làm cho Lê Hải và Nghĩa nhìn nhau hồi lâu. Một lúc sau Lê Hải mới nói tiếp:

- Tôi cho rằng cái khác lớn nhất, khó nhất so với Thụy Sĩ và Luxemburg, là nước ta có trình độ kinh tế chậm phát triển, quá lạc hậu, nên dễ bị bắt nạt. Có lẽ đây là gốc gác nguyên thủy nhất của mọi chuyện... Hơn nữa ngày nay địa chính trị và địa kinh tế châu Âu rất khác so với châu Á, lịch sử và văn hóa lại càng khác. Nhưng dù sao vẫn có nhiều điều phải suy nghĩ tiếp...

- Anh Hải có lý đấy. - Nghĩa đồng tình. - ...Vì thế khi nói đến giàu hay nghèo, yếu hay mạnh là phải luôn luôn so sánh hàng ngang, đặt mình trong mối tương quan với chung quanh... Rất đáng phải nghĩ về cái thế này để thiên hạ dù có muốn ăn thịt mình cũng không được có phải thế không ạ? Có lẽ đấy mới thật là cái gốc của mọi câu chuyện.

- Chú Nghĩa cứ nghĩ tiếp đi. - bà Chính xen vào - ...Từ hôm cháu Nam ra mặt trận, hơn một năm trời nay tôi ngày đêm cứ tự căn vặn mình: Tại sao dân ta phải khổ mãi như vậy? Là mẹ, tôi chẳng bao giờ thích đưa con mình ra trận cả! Ruột đứt từng khúc... - ông Chính phải nắm lấy tay bà Hương trên bàn để giữ cho vợ mình đừng xúc động quá.

- Chị Hương ơi, so với hiểu biết của chúng ta, vấn đề Campuchia phức tạp hơn nhiều. - Nghĩa cũng tìm cách làm vơi nỗi đau của chị dâu.

Không khí vui vẻ trong bữa cơm bỗng tụt hẳn xuống.

Nỗi xót xa của chị dâu đưa Nghĩa trở lại buổi tâm sự hôm nào với Nam trước ngày lên đường. Nghĩa còn nhớ rất rõ cảm giác tim mình thót lại, đất dưới chân mình bỗng dựng sục hẫng đi đâu mất khi Nam cho biết được lệnh đi chiến đấu ở Campuchia. Nghĩa vừa phải động viên cháu lên đường, vừa xót cháu mình. ...Mình cả đời lăn lộn với bom đạn như thế vẫn chưa đủ ư? Bây giờ lại đến lượt cháu mình, những người thuộc thế hệ cháu mình nữa... Mọi thương đau như lại tấy lên, như lại ứa máu... Những thương đau Nghĩa trải qua, những thương đau Nghĩa là nhân chứng trên đường chinh chiến, những thương đau ngay trong đại gia đình của mình... Ôi đất nước tôi!.. Nghĩa nắm chặt ly rượu để không thốt ra lời...

Khi mọi người ra xa-lông ngồi ăn tráng miệng, câu chuyện chuyển sang hỏi thăm dự định cho cuộc sống tương lai của gia đình Lễ ở Mỹ.

- Mệt mỏi, chị ạ. Tâm trạng bọn tôi bây giờ là mệt mỏi, là không thiết gì nữa, nhưng có lẽ bây giờ le lói hy vọng... - Thảo trả lời Hậu.

- Nhà tôi còn có thêm chuyện sức khoẻ nữa anh Hải chị Hậu ạ. - Lễ bổ sung cho ý của Thảo. - Đã có lần nhà tôi nghĩ đến lập một ngôi chùa nhỏ trong nhà để tu tại gia. Tôi gạt đi. Nhưng cả hai chúng tôi muốn an phận thủ thường, may ra có được những ngày thanh thản cuối đời.

- Nhưng anh chị cũng nên thỉnh thoảng về Việt Nam thăm gia đình lớn của mình chứ. Tôi nghĩ rằng rồi chuyện đi đi về về sẽ dễ dàng chứ không như bây giờ. Rồi còn để cho cháu Tín không quên anh chị em của cháu... - Lê Hải ngồi cạnh cùng góp chuyện.

- Vâng, lúc này Thảo nói bắt đầu hy vọng là như vậy anh Hải ạ. Ra ngoài này vợ chồng tôi cứ khen mãi anh Chính trong việc dạy dỗ các cháu giữ nề nếp họ Phạm. Tôi hy vọng đấy là sợi dây liên kết bền chặt.

- Anh Lễ ạ, trong cuộc đời người ta, có điều ý thức được, có điều không ý thức được, lại có cả những điều số phận đưa đẩy không cưỡng lại được. Bây giờ anh chị khát khao sự thanh thản, tôi hiểu được và thông cảm. Tôi thấy cũng nên như vậy. Tôi còn hy vọng trong thanh thản anh chị sẽ tìm lại được mình. ...Rồi thời gian có thể sẽ đem lại nhiều ý nghĩa hơn cho cuộc sống... Anh em họ Phạm nhà anh chị là những người nhiều nghị lực...

Lễ đặt tay mình lên tay Lê Hải:

- Vợ chồng tôi rất cảm ơn lời động viên chí tình của anh. Anh nói đúng, có những điều không sao cưỡng lại được, có lẽ số phận gia đình tôi là như vậy. Anh làm cho tôi hy vọng vào thời gian.

- Tôi hiểu, tôi đã được nghe anh Nghĩa thuật lại cho nghe tất cả, ...cả câu chuyện tâm sự bất tận giữa anh và anh Nghĩa đêm nào...

- Chuyển đi Hà Nội lần này là chuyển trở về nơi chôn nhau cắt rốn của tôi. Nhờ chuyển đi này, rồi buổi tối hôm nay ở nhà anh chị nữa, gia đình chúng tôi sẽ ra đi trong ít nhiều hy vọng.

- Sự thông cảm của các anh các chị tôi, của anh chị hôm nay, làm chúng tôi cảm thấy nhẹ lòng... - Thảo nói thêm vào. - Năm sáu năm trời nay, bây giờ chúng tôi mới được sống với cảm giác nhẹ nhõm thế này...

Vợ chồng Chính và vợ chồng Nghĩa ngồi nghe, trong lòng thầm cảm ơn Lê Hải. Không thể tìm đâu được những lời động viên vợ chồng Lễ hiệu quả hơn thế...

Nhân lúc mọi người xúm lại chỗ tử chề để nghe bà Hậu giới thiệu cách ngâm rượu mơ rất độc đáo, chỉ còn Lê Hải và Lễ ngồi lại với nhau chỗ xa-lông vì đang dở dang câu chuyện, Lê Hải ghé sát vào tai Lễ:

- Tôi hỏi anh thực lòng, trong trại cải tạo các anh có được đối xử tốt không?

Đang vui vẻ mà mặt Lễ bốc lên đỏ dừ, chết lạng.

Lê Hải hiểu được. Ngồi im chờ một lúc, Lê Hải lựa lời:

- Anh không muốn trả lời là tôi đã hiểu câu trả lời của anh rồi... Trời đất! Biết làm thế nào!.. – mấy tiếng cuối cùng Lê Hải nói gần như rên lên.

Như là người được thoát nạn, Lễ vồ lấy tay Lê Hải, nắm chặt:

- Xin chân thành cảm ơn sự thông cảm của anh. Nhưng tôi cảm ơn anh gấp nhiều lần vì đã không ép tôi phải nói ra những điều tôi không muốn nói, những điều tôi đang muốn quên...

- Chiến tranh đã qua rồi mà cái bóng của nó vẫn tiếp tục cướp bóc chúng ta nhiều quá anh Lễ ạ... Không biết đến bao giờ...

Từ hôm vợ chồng Lễ ra ngoài này, cụ Tuyên bà nhanh nhẹn thêm một chút. Song cũng chỉ được vài ngày. Cái yếu của tuổi già và bệnh tật, nhất là bệnh huyết áp cao, vẫn ngày một lần át mọi cố gắng của cụ. Mấy ngày gần đây cụ không đi lại được nữa. Thảo giành lấy mọi việc nâng đỡ chăm sóc vệ sinh cho cụ, trong thâm tâm nhói lên ý nghĩ không biết rồi đây mình có còn cơ hội thực hiện bốn phận con dâu đối với mẹ chồng nữa hay không...

- Sang bên ấy hai con cố nài chú thím Học về chơi, cho cả gia đình Hoài về.

- Cầu trời được như vậy mơ ạ.

- Mơ sẽ cố sống để chào đón chú thím, vợ chồng Hoài, các cháu...

- Có dịp, chúng con cũng sẽ cố gắng về thăm mơ.

- Nhớ đưa cho Hoài cái áo len mặc hồi còn bé.

- Dạ, nhà con đã gói cẩn thận và cho vào va-li rồi ạ. ...Mơ nghỉ một lúc đi cho đỡ mệt. Con bóp chân cho mơ nhé.

- Ừ, hai chân hôm nay làm sao đau lắm, lại trở trời rồi, bắt đầu đau lên hai vai... Kể chuyện tiếp đi... Sao Huệ đã thế mà hai con không làm lễ cưới sớm cho cháu?..

- ...

Thảo vừa lau nước mắt, vừa kể lại chuyện cũ cho mẹ chồng nghe.

Một ngày trước hôm bay trở vào Sài Gòn, vợ chồng Lễ không đi đâu nữa, suốt ngày chỉ luẩn quẩn bên cụ Tuyên bà. Không dám nói ra, nhưng vợ chồng Lễ lo lắng không biết có còn dịp nào được gặp lại mẹ nữa không. Một điều biết trước dường như là cầm chắc như thế mà không sao chịu đựng nổi!..

Nhân lúc cả nhà đi vắng hết, Thảo đang bận bịu dưới bếp, Lễ ngồi tâm sự với mẹ về tâm trạng chán chường của mình, được vài câu Lễ gục vào lòng mẹ, nghẹn ngào, nước mắt giàn giụa:

- Mơ ơi, con khổ quá! Con được sống với cậu mơ ít quá. Cả như bây giờ con cũng không ở lại với mơ được nữa!.. Khi con chờ anh Nghĩa vào trại cải tạo thăm con, đã có lúc con hy vọng chiến tranh qua rồi, gia đình mình sẽ đoàn tụ... Con đã bao phen đắm chìm để bảo vệ bằng được gia đình bé nhỏ của mình... Nhưng rồi con đã không giữ được Huệ, rồi cuối cùng gia đình con sẽ phải ra đi không sao cưỡng lại được, con lại bắt đầu phải sống xa mơ!.. Con là như thế... Con không tự thay đổi được mình nữa! Con khổ quá mơ ơi...

Hai Hân ghi thêm một chiến tích mới: Nêu gương tiến công vào tâm lý hữu khuynh của một số cán bộ trong thành phố. Người bị Hai Hân nêu ra làm tiêu biểu là Bảy Dự. Hai Hân bỏ qua Ba Khang, vì đảng nào Ba Khang cũng xếp vào loại xếp chiều về tuổi tác. Còn trình độ mọi mặt thì lại càng kém, không thể so với Bảy Dự. Gần đây chính Ba Khang có đơn xin nghỉ công tác, với lý do trình độ hạn chế.

...Bây giờ mình phải làm cho mọi người tâm phục khẩu phục bác bỏ Bảy Dự, nhất là bác bỏ sự mê tín vào cái trí thức quèn của anh ta... Giáo viên trung học, chứ có là cái gì ghê gớm đâu... Dân trong thành phố không ít người cứ chê bai cán bộ này là nông dân, cán bộ kia là công nhân nông trường... Họ còn nói điều hành công việc của thành phố thời bình phải là những người có học, có văn hoá... Ta sẽ chứng minh đây không phải là lãnh địa riêng, là đặc quyền của các người!..

Sự bận rộn ngày đêm hình như chỉ mang lại cho hai Hân nhiều điều phấn khích. Cuộc đời phấn đấu từ một công nhân lam lũ trở thành giám đốc, lại phó Ban Dân vận, rồi đây chắc sẽ còn tiến xa nữa.., Hai Hân rút ra chân lý: Càng ngày mình càng hiểu, đời là nối tiếp các cuộc chinh phục không ngừng! Khi mình phiêu bạt giang hồ cũng thế, bây giờ cũng thế. Cảm ơn trời đất, mấy năm gần đây bệnh tật cũng êm êm, mình không biết mệt mỏi là gì...

Trong Thành phố: ...Nào là vấn đề nuôi sống mấy triệu người. Nào là yêu cầu trật tự trị an. Ngay trước mắt cần trấn áp cả một thiên la địa võng các băng đảng ác ôn du thủ du thực chằng rải khắp Thành phố – không ít các băng đảng này trước đây là những móc xích của CIA, của nguy quyền và của các tổ chức chính trị phản động. Nào là các tệ nạn văn hoá, xã hội khác. Nào là vấn đề chi viện cho Campuchia... Chưa nói gì đến những yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của Thành phố, chuyện học hành của học sinh...

Bây giờ lại thêm những hậu quả tích tụ ngày một nhiều của tình hình di tản. Lác đác có một số hiện tượng đáng ngại về an ninh chính trị. Lãnh đạo Thành phố đòi hỏi phải thận trọng trong xử lý mọi công việc, không thể lẫn lộn các sự việc hình sự, kinh tế và chính trị...

Phụ trách công việc giữ gìn trật tự trị an cho dân cư của quận mình, Bảy Dự ý thức được yêu cầu nghiêm ngặt này. Mong muốn thì đúng đắn như vậy, song cuộc sống nhiều khi là con ngựa bất kham. Cách đây hơn một năm trong thành phố xảy ra vụ một số cán bộ ăn tiền của người di tản, móc ngoặc với bên ngoài tổ chức một mẻ di tản lớn trót lọt. Mẻ di tản lớn này cho đến nay vẫn gây xôn xao trong Thành phố, vì trong những người ra đi có ba gia đình anh em Năm Thịnh và một số người trước đây đã tham gia lực lượng thứ ba trong Mặt Trận. Quận của Bảy Dự có hai người tham gia vào vụ bê bối này. Hai Hân đặt tên cho vụ này là vụ Năm Thịnh. Sau vụ này số người trong quận của Bảy Dự di tản không thành tốp lớn nữa, nhưng số lượng không giảm...

Trong việc truy tìm những đầu mối của các mẻ di tản sau, người ta tìm thấy khá nhiều tài liệu thật giả lẫn lộn, đủ mọi loại nguồn gốc, hầu hết là photo copy. Nào là bản hướng dẫn làm thủ tục khai báo với cơ quan nhập cư Mỹ, mẫu đơn xin tị nạn chính trị, bản tôn chỉ mục đích của Hội đoàn tụ gia đình - địa chỉ ...CA-USA, địa chỉ liên lạc của Hội cựu chiến binh Báo đen - ...Texas - USA, lời kêu gọi của hội này gây bạo loạn lật đổ chế độ Hà Nội, thủ tục thỉnh cầu sự can thiệp của Cao uỷ tị nạn quốc tế UNHCR, đường dây dịch vụ chuyển tiền, “10 điều khuyên trong thời gian sống ở trại tị nạn”, địa chỉ các thành viên Ủy ban Nhân quyền phụ trách Việt Nam, Điều lệ Việt Nam Cứu Quốc Hội – các địa chỉ liên lạc tại Mỹ, Philippines, Thái Lan, Campuchia., hiệp hội “Những người Mỹ vì Việt Nam tự do” – trong danh sách lãnh đạo của tổ chức này người ta thấy tên một số nhân viên CIA loại trùm sở ở Sài Gòn trước đây như J. Polgarier, M. Colbie... Tại quận của Bảy Dự người ta còn tìm được hai bản photo copy gồm các đoạn trích trong những bài báo tiếng Việt và tiếng Anh ở nước ngoài. Những đoạn trích này lấy ra từ các bài báo có chủ đề chính cho rằng sự đàn áp ở Việt Nam làm bùng nổ các làn sóng di tản; những bài này in chung dưới tiêu đề lớn “Tố cáo chế độ Hà Nội vi phạm nhân quyền...”. Ngoài ra có bốn thư tay của người di tản sống ở Mỹ gửi về cho gia đình. Trong các thư có một thư nêu địa chỉ liên lạc với thiếu tá nguy Lý Lam. Một thư khác là của đại tá nguy Quách Minh



Châu gửi cho em vợ, thư về đến nơi thì người nhận đã đi di tản trước đó một tháng. Thư này kể nhiều chuyện về cộng đồng người Việt ở California. Châu không ngờ đến đây gặp lại một số bạn cũ trong Ban thư ký Tổng tham mưu ngày xưa, lại có thêm bạn mới. Trong thư người ta đọc được một số tên như Tôn Thất Loan, Phạm Trung Lễ, Năm Lửa – tức Năm Thịnh.., trước đây là chủ khách sạn Eden ở Sài Gòn...

Bảy Dụ không một chút nghi ngờ các hoạt động vừa ăn cướp vừa la làng trong việc lôi kéo di tản, gây hoang mang và tạo cơ hội diễn biến hoà bình, lật đổ chính quyền cách mạng. Song nếu coi tất cả mọi người đi di tản là vì động cơ chính trị thì không thể chấp nhận được. Bảy Dụ và Hai Hân đã nhiều lần tranh luận với nhau tới số, song chưa ai chịu ai. Cho đến nay các cuộc họp đều nhấn mạnh không thể coi thường sự can thiệp ngày càng trắng trợn từ bên ngoài, phê phán quyết liệt các nhận thức mơ hồ, hữu khuynh...

Cuộc họp hôm nay bàn về đối sách với những người đã đi di tản trong quân của Bảy Dụ. Hai Hân tham gia với tư cách là đại diện ban dân vận của thành phố, ngầm hiểu là trên Bảy Dụ một cấp.

Bảy Dụ trình bày, giải thích khá dài, nhưng tựu trung lại có hai điểm mấu chốt nhất: Một là đối xử với gia đình hay thân nhân của những người di tản còn ở lại theo pháp luật, bình đẳng như các công dân khác, hai là nếu những người di tản có tài sản để lại, nhất là bất động sản, thì nhất thiết không được đụng đến. Lập luận của Bảy Dụ là phải bám vào quan điểm chỉ đạo của thành phố là không nên làm cho tình hình rối rắm thêm.

Người nổ phát súng đầu tiên vẫn là Hai Hân:

- Quan điểm của lãnh đạo Thành phố là để chỉ đạo, còn đi vào thực hiện phải cụ thể hoá từng trường hợp. Theo anh Bảy thì sự ra đi của Năm Thịnh có phải là phản động không.

- Tôi cho là không.

- Nếu không hiểu hành động của Năm Thịnh là chống đối cải tạo tư sản, là chống đối đường lối chính sách của Đảng, thì hiểu nó là cái gì?

- Trước sau vẫn là bất mãn. Chúng ta không nên đã mất người lại còn biến họ thành thù.

- Bất mãn, bỏ cách mạng, bây giờ sống trong lòng địch và bè lũ phản động người Việt ở nước ngoài, thế không phải là phản động à? Bất mãn bỏ nước ra đi có khác gì lắm với chống chế độ? Anh có chắc rồi đây Năm Thịnh không quay về chống ta không?

- Hỏi thế làm sao trả lời được, nhưng Năm Thịnh ra đi là vì bất mãn.

Anh Bảy chỉ xem xét Năm Thịnh lúc ra đi, không nhìn vào diễn biến của sự việc, lại càng không để ý đến những tài liệu ta bắt được. Sao lại có thể nhìn nhận sự việc tĩnh tại thế, cũng không để ý đến môi trường Năm Thịnh đang sống bây giờ!

- Tôi không tán thành cách suy diễn như vậy. – Bảy Dụ kiên quyết bác lại.

- Sai lầm là ở chỗ này! Cả hội nghị nghĩ xem, tình hình di tản trước khi ba anh em nhà Năm Thịnh ra đi như thế nào, bây giờ như thế nào? Tình hình chung trước đây phức tạp hơn, hay là sau vụ Năm Thịnh phức tạp hơn? Đối phó với tình hình hiện nay bằng cách suy nghĩ cầu an như của anh Bảy có được không?..

Cuộc tranh luận tay đôi chuyển sang cuộc thảo luận của cả hội nghị. Nhiều ý kiến thừa nhận điều rành rành là tình hình bây giờ phức tạp hơn nhiều. Nhiều ý kiến đồng tình không thể nhìn sự việc tách rời với những diễn biến chung quanh đang xảy ra. Một số ý kiến còn đi xa hơn, phê phán Bảy Dụ là mơ hồ, mất cảnh giác...

Sau khi đa số dự hội nghị tán thành ý kiến của Hai Hân, cuộc thảo luận vấp phải vấn đề khó hơn: Các biện pháp xử lý. Quan điểm chỉ đạo của Thành phố luôn được nhắc đến, nhưng đi vào các trường hợp cụ thể của quận thì không dễ chút nào.

Trường hợp di tản của em vợ Quách Minh Châu dính dáng đến việc cuỗm một số tiền khá lớn của những người muốn di tản đang bị kẹt lại. Có những chứng cứ cho thấy chính hân ta đứng ra tổ chức đường dây này và dụ dỗ nhiều người tham gia. Chỉ có khoảng một phần ba số người đóng tiền đi được trót lọt. Nhà của hân ta lại là nhà đi thuê, do người vợ cả và một đứa

con trai cả đang ở, những tài sản khác hẳn bán tổng bán tháo hết trước khi bỏ trốn ra nước ngoài, nghĩa là chẳng có gì để bồi hoàn cho những người bị lừa... Dựa vào thế lực hay tổ chức chính trị nào hẳn ta làm được việc này? Xử lý thế nào đây? Không xử lý được thì vô hình chung khuyến khích các đường dây mới...

Đã thế có một số người không đi được trót lọt, quá tiếc của... Một số người trong đám họ vốn là họ hàng ruột thịt với Bảy Dục, nhờ ảnh giúp tìm cách đòi lại tiền. Bảy Dục không sao thoái thác được. Có lúc Bảy Dục hết cả kiên nhẫn:

- Bác làm việc phạm pháp như thế lẽ ra phải bắt giam đấy!
- Thôi... Bỏ qua đi... Bác nghe người ta xui đại mà...
- Tại sao khi đóng tiền đi di tản bác không đến báo cho chính quyền biết. Bây giờ mất tiền bác lại nhờ chính quyền đứng ra đòi hộ?
- Thì có tin chính quyền mới nhờ chính quyền đứng ra đòi chứ! Thế chính quyền không bảo vệ quyền lợi chính đáng của dân à?.. Cháu giúp bác đi...
- Đành là thế, nhưng bây giờ người nhận tiền của bác cao chạy xa bay rồi. Vì sao hồi ấy bác lại phải tìm cách cho gia đình di cư bất hợp pháp như thế. Nhà ta có làm điều gì sai không mà phải đi lén?
- Chỉ có buôn bán thôi mà, có làm gì đâu... Cháu biết quá đi rồi. Chính phủ ta thì không có chủ trương cho đi, mà nơi đến cũng dứt khoát không nhận. Vậy không đi lén thì đi bằng cách nào?
- Biết thế mà bác vẫn liều?..
- Người thì nói bây giờ cái gì cũng quốc doanh hết, sống thế nào được! Người khác lại nói bên ấy làm ăn dễ lắm, thế thì tội gì không đi! Ai biết đâu bị mắc lừa như thế này!..

Bảy Dục hiểu thêm ra nhiều điều.

Trong quận của Bảy Dục có hai người tham gia vào vụ bê bối Năm Thịnh, một cán bộ phường và một cán bộ quận, hơn một năm rồi vẫn chưa giải quyết xong. Hai cán bộ này đã buộc phải thôi việc và bị xử lý theo pháp luật về tội tham nhũng. Nhưng câu hỏi chưa làm rõ được là: Vụ bê bối này chỉ đơn thuần là chuyện sa đọa của cán bộ hay còn nguyên do gì khác? Nếu có vấn đề chính trị thì càng không đơn giản chút nào. Bảy Dục vẫn còn nợ trên câu trả lời và cũng tự cảm thấy tín nhiệm của mình ngày một giảm sút. Ngay trong cuộc họp này Bảy Dục cũng thấy ý kiến của mình không được coi trọng như trước nữa... Trong khi đó ý kiến của Hai Hân ngày càng được vì nể, nhất là khi Hai Hân phê phán quan điểm hữu khuynh của Bảy Dục...

Hai Hân toàn thắng trong việc bác bỏ ý kiến Bảy Dục, nhưng hội nghị không toàn thắng trong việc thông qua những giải pháp ổn định tình hình và kiểm soát tình trạng di tản. Đại thể vẫn là những quyết sách chung chung: nắm vững phương châm chỉ đạo của Thành phố, tăng cường giải thích chính sách và học tập chính trị trong các cụm dân cư, phổ biến những thông tin về tội ác dã man của hải tặc để răn đe...

Là phó Ban Dân vận của Thành phố, trong thâm tâm Hai Hân thừa nhận những biện pháp đã thông qua không tác động được bao nhiêu vào những nguyên nhân gốc rễ của vấn đề di tản.

Hai Hân tặc lưỡi trong đầu: ...Làm gì giữ được di tản ở lại mới tài, chung chung thế này không nước mẹ gì! Trí tuệ của cả hội nghị cũng chỉ tìm ra được ngần ấy giải pháp, chứ đâu có phải riêng mình mà băn khoăn!.. Cái chính là hội nghị tâm phục khẩu phục về cái bệnh hữu khuynh của Bảy Dục!..

Một tháng sau, với lý do phải tăng cường chất lượng giảng dạy của trường phổ thông trung học Quang Trung trong quận, Bảy Dục được cử về đấy tham gia ban giám hiệu...

Hai Hân nhận được tin trên trong lúc ăn tối tại xí nghiệp in quốc doanh Tự Lực, chân muốn nhảy cẫng lên nhưng không tiện. Quanh bàn ăn không có ai có thể chia sẻ tin vui này... Gần đây Hai Hân có thói quen những ngày không phải đi công tác thì thường tham gia đánh bóng chuyền với công nhân sau giờ làm việc, ở lại tắm rửa, ăn cơm tối xong mới về nhà. Vợ Hai Hân đã quen cái cảnh ăn cơm một mình. Hôm nào phải họp hành, hoặc giả có việc gì vui thì Hai Hân

ngủ lại trong xí nghiệp. Tối nay có một số việc phải bàn thêm, nhưng Hai Hân đang cuồng lên, quyết định về nhà.

- Anh nói tối nay hợp nên ngủ lại trong xí nghiệp cơ mà? – vợ Hai Hân ngạc nhiên khi thấy chồng về.

- Đột xuất!

- Anh nói cái gì? Về nhà ngủ đột xuất? – hai mắt vợ hai Hân mở to, mãi nhìn chồng, tay suýt gạt rơi mấy cái bát đĩa đang rửa. Chị vừa mới ăn cơm tối xong.

- Cưng ơi, phải đi học chính trị nâng cao trình độ đi. Người ta nói công tác đột xuất, chứ không ai nói ngủ đột xuất!

- Ở nhà làm gì có gì mà công tác đột xuất. Thế về không ngủ đột xuất thì làm cái gì?

Hai Hân ó ra một lúc và cũng cảm thấy tức cười, định chọc vợ một câu nữa thì bị chặn luôn:

- Đột xuất là tự anh nói ra, chứ không phải em đâu nhé!

- Thôi được, không có công tác đột xuất thì ngủ đột xuất càng thích chứ sao. Hôm nay chúng ta ngủ đột xuất đi! - Hai Hân luồn ra phía sau, ôm kín cả người vợ, hai tay thộp lấy vú vợ, bóp mạnh: - Ngủ đột xuất! Dừng từ rất chuẩn!

- Đồ quý, vỡ hết cả bát đĩa bây giờ!

- Có chút gì nhậu không?

- Anh chưa ăn cơm sao?

- Rồi, nhưng muốn nhậu đột xuất ở nhà một chút!

- Rượu trắng má đem ra cho vẫn còn nguyên trong can đấy, cả gói cá chỉ vàng nữa. Em đi nướng cá cho anh nhen?

- Tuyệt!

Loáng một cái mâm bát, bát rượu, đĩa cá nướng, đĩa lạc rang đã dọn ra trên bàn. Vợ Hai Hân vịn cái quạt trần tăng thêm một nấc nữa rồi lại ngồi cạnh chồng:

- Sao tự nhiên hôm nay lại nảy ra cái chuyện đột xuất?

- Chuyện này khác, dài lắm. Làm một chút lai rai với anh đi.

- Một chút thôi nhen.

Hai Hân rót cho vợ đầy ly rượu, bị vợ đổ trả lại quá nửa vào cái ly bụi của mình:

- Đẳng nào cũng đi ngủ, lo gì.

- ĐỪNG. Mai em phải đi làm sớm. Uống nhiều mai không dậy được thì chết!

- Uống ít cũng được, nhưng ngồi tiếp anh chứ? Nhậu một mình buồn chết luôn.

- Ngồi nghe anh kể chuyện đột xuất đây.

- Từ từ. Đã bảo là chuyện dài dài mà.

- Chắc anh quyết định chuyển nhà rồi phải không?

Hai Hân nhâm nhi, vừa nghe vợ nói, vừa theo đuổi các suy nghĩ của mình.

- Em đã đoán là không thể sai. Mà cũng đã đến lúc rồi. Ai lại giám đốc bao nhiêu năm mà vẫn cứ chui rúc mãi cái chuồng heo trong hẻm cụt này. Thỉnh thoảng anh phải đi công tác xa, lái xe đến đón anh cũng cực.

- Anh nói mãi rồi, chuyện nhà cửa cứ thông thả mà em. Phải nghĩ xa hơn. Ngay đến cái xe máy đi làm anh vẫn giữ cái Honda tòng tọc kia, quăng nó đi lúc nào chẳng được. Phải nghĩ đến cái lớn hơn.

- Thế thì chịu, không đoán được cái chuyện đột xuất hôm nay là gì.

- Anh thẳng to. Con đường chính trị của Bảy Dục hết rồi, bây giờ lại trở về nghề thầy giáo.

- Em không hiểu. Dạy học là nghề chính của anh, có gì mà thẳng to với thẳng nhỏ?

- Thế mới bảo là chuyện dài dài mà. Anh quyết định đi học dài ngày. Em chịu khó ở nhà một mình, hoặc mời má ra sống với em cũng được.

- Chị Hai một nách mấy con nhỏ, má không bỏ chị ấy một mình được đâu.

- Nếu vậy em chịu khó ở nhà một mình.

- Em thế nào cũng được. Nhưng từ ngày bác Tiến ra Hà Nội, em thấy anh quên đứt cái chuyện đi học rồi cơ mà.

- Khác rồi. Bây giờ nhìn xa nên lại muốn đi học.

Chuyện anh đi học có liên quan gì với anh Bảy?

- Cá em nướng hơi ỉu ỉu một tý thế này mới ngon. Tối hôm qua chúng nó nướng hơi cháy, ăn đắng thấy bà. – Hai Hân vừa ăn vừa nói, đầu óc đang có nhiều tính toán chạy qua.

- Em lấy thêm tương ớt cho anh ghen?

- Em bảo sao, má bận với chị Hai hả? Thì em cũng là con gái của bà.

- Phải thông cảm với chị Hai, cặp nách một bầy con mọn, đừng bì với chị ấy.

- Thế cũng được. Miễn là em tán thành anh đi học.

- Đã bảo em thế nào cũng xong mà.- Biết không chừng, uy tín anh đang lên! Thêm cái bằng chính trị nữa là thiên hạ miễn eo sèo. Một mình anh đánh đổ 5 tư sản đấy!

- Công tác anh xông pha ngày đêm như vậy, hết ý. Ai nói gì được?

- Thế mà vẫn có người cứ hay so sánh anh với Bảy Dục. Nhưng bây giờ thì miễn! Miễn hân! Có thêm cái bằng chính trị nữa thì một Bảy Dục chứ ba bốn BẢY Dục cũng phải ngược nhìn lên!

- Sao cứ nhắm vào anh Bảy?

- Bệnh hả?

- Anh có xích mích gì với anh không?

- Xích mích thì không.

- Thế thì vì cái gì vậy?

- Họ cứ hay lấy Bảy Dục ra để đo anh!

- Chỉ vì thế mà tối nay anh về nhà?

- Đại sự như thế còn gì nữa!

- Coi bộ về nhà tối nay chỉ là vì đại sự.

- Cái chính là để em động viên anh đi học.

- Đừng móc ngoặc lung tung thôi, chứ đi học thì tha hồ!

- Em nói cái gì?

- Đã bảo là cứ liệu, đừng móc ngoặc lung tung.

- Em hiểu móc ngoặc là gì?

- Là trai móc với gái rồi ngoặc với nhau, anh cứ vờ vĩnh mãi!

- Thế tối nay anh với em cũng là móc ngoặc à?

- Chứ còn gì nữa, đừng có rộn hoài!

Hai Hân ôm bụng cười ngặt nghẽo, miếng cá chỉ vàng đang ăn dở văng xuống sàn nhà.

- Anh hôm nay sao trơ tráo thế, người ta mắng cho mà vẫn còn cười!

- Không, em làm anh buồn cười quá!

- Buồn cười cái gì mới được chứ? Hôm nay em làm sao?

- Em không làm sao cả. – Hai Hân vẫn cười. - ...Em sai rồi!

- Nhưng mà sai cái gì? – vợ Hai Hân không giữ được kiên nhẫn nữa.

- Em dùng từ sai rồi. Người ta không nói móc ngoặc để chỉ chuyện trai gái. Anh Tiến đã có

lần giải thích móc ngoặc, con phe, cua đôi... là từ ngữ kinh tế ngoài Bắc từ khi có chế độ tem phiếu, trước kia không có trong đời sống hàng ngày. Móc ngoặc là chuyện làm ăn móc nối, thông đồng với nhau để moi hàng theo giá bao cấp, rồi tuồn ra bán ngoài thị trường với giá chợ đen! Sau giải phóng từ này mới được du nhập vô trong này, nhưng hiểu có khác đi đôi chút.

- Em có ra ngoài Bắc bao giờ đâu mà biết. Mấy lần anh Tiến đến ăn cơm nhà ta, thấy anh và anh Tiến thỉnh thoảng lại thì thào với nhau chuyện móc ngoặc thì cứ ngỡ là...

- Bù lại ngoài Bắc nhập từ bồ bịch của miền Nam từ sau giải phóng...

- Thôi, đã thế em nói lại: Đi học thì đồng ý, còn bồ bịch lung tung thì không được! Nói thế rõ chưa?

- Lại bắt đầu ghen rồi phải không?

- Em đi nướng thêm cá cho anh ghen?

Câu chuyện cứ đóng một thế mà lai rai sang đĩa cá nướng thứ hai. Tiếp rượu cho chồng, thỉnh thoảng vợ Hai Hân mới cầm lên một con cá nhỏ, nhưng ly rượu một nửa chồng rót cho thì vẫn còn nguyên. Câu chuyện có vẻ như đứt làm nhiều đoạn, bởi vì Hai Hân vừa thưởng thức món nhậu, vừa sắp xếp trong đầu những việc sẽ làm, lại vừa tiếp chuyện vợ. Tuy vậy vợ Hai Hân hiểu rõ chồng mình rất quyết tâm đi học. Nói chuyện với chồng trong bữa nhậu đột xuất này, mỗi câu cộc lốc của chồng lại làm cho bao nhiêu ý nghĩ về chồng quay cuồng trong đầu chị.

...Bây giờ là vợ giám đốc rồi, anh đi học về mình sẽ là gì nữa đây? Mình đâu có cần chức tước gì của anh? ...Đời là tiếp nối các cuộc chinh phục không ngừng!.. Hình như có lúc ngủ mơ anh cũng nói câu này. Sao đàn ông họ thích theo đuổi những chuyện hão huyền vậy! Đến nỗi nhà được phân rồi mà còn giữ kẽ chưa nhận. Không biết còn cam chịu ở cái xó này cho đến bao giờ!..

...Khi tắt đèn leo lên giường đi ngủ, vợ chồng Hai Hân lại đụng ngay phải cái chuyện bàn đi bàn lại mãi xưa nay: Cưới nhau đã gần 5 năm rồi mà chưa có con. Cúng, lễ, đi bệnh viện, xem tướng... đều chưa hiệu quả.

Có lúc vợ bảo lỗi tại chồng, dẫn chứng là chị gái mình một nách bốn đứa con, năm một sản sản nhau. Chồng bảo lỗi tại vợ:

- Đừng ăn nói lung tung nhé, trước đây con rơi con vãi vô thiên ổng!

Hai vợ chồng mấy lần dắt nhau đi xem bói, xem tử vi. Có lần ông thầy nói: Thế nào cũng có con, con trai hần hoi, nhưng muộn...

Được cái hai vợ chồng biết chịu đựng nhau, an ủi được nhau.

Lần này cũng vậy, vợ Hai Hân né đầu sang một bên rồi ghì đầu chồng mình xuống ngực để nói thật sát vào tai chồng:

- Ông trời bắt vậy, anh có đủ kiên trì không?

- Kiên trì. Nhân định thắng thiên cơ mà.

- Đột xuất hôm nay là vì đại sự này hay là quyết nhân định thắng thiên?

- Hỏi hay nhỉ. Thế nhân định thắng thiên không phải là đại sự à?

- Ừ, ừ. Nhưng đột xuất mãi chứ?

- Mãi. Đột xuất chưa?

- Đang đột xuất...

- Đại sự chứ?

- Ừ, ừ... Đại sự lắm...

Bỗng nhiên Hai Hân đẩy hất vợ ra, nằm vật sang bên, thở gấp, mồ hôi vã ra, nhột nhột – dư chấn của căn bệnh cũ... Đụng đến phụ nữ thỉnh thoảng Hai Hân vẫn còn bị như vậy, nhất là khi quá phần khích... Vài năm trước đây có lần còn ôm xống áo ù té chạy, nhờ trời gần đây đã khá lên nhiều... Lần này cái cảm giác toàn thân nhột nhột chỉ thoáng qua thôi, Hai Hân tự an ủi

trong bụng: ...May nhờ bóng tối nên vợ không nhìn thấy cái mặt nhăn như khỉ của mình...

Vợ chồng ông già Học tổ chức một bữa cơm tối tại khách sạn La Cigale. Đây là một trong những khách sạn có bếp Pháp nổi tiếng ở thành phố San Jose. Lý do đơn giản là khách được mời đều chuộng cơm Tây. Vợ chồng Lễ-Thảo phải đi khoảng 300 dặm từ thành phố Bakerfield, Tôn Thất Loan và vợ phải đi gần 200 dặm từ thành phố Chico. Nói là ăn bát cháo chạy ba quãng đồng thì cũng đúng đối với hoàn cảnh của họ. Riêng cặp vợ chồng Hoài – Nhân sống cùng với vợ chồng ông già Học trong cùng một khu biệt thự Santa Monica Hill giáp ranh với thành phố San Jose là gần nhất. Mang tiếng là ở cùng một bang, song đây là lần đầu tiên họ gặp nhau đông đủ như thế này kể từ khi gia đình Lễ đến California từ gần một năm nay. Trường hợp chậm trễ của Lễ cơ quan nhập cư thanh minh có chuyện trục trặc. Giấy tờ ngược xuôi mất gần một năm nữa từ hôm đi thăm Hà Nội về gia đình Lễ mới ra đi được. Lễ vẫn thường gặp Tôn Thất Loan nhờ giúp việc này việc khác. Loan cũng năng đi lại nơi ông già Học. Song mỗi người mỗi việc, mỗi người mỗi cảnh, vợ chồng ông già Học phải sắp lịch trước từ mấy tuần lễ mới hẹn được cuộc gặp cả khách và chủ chỉ vãn vẹn tám người. Sau bữa cơm hôm nay, họ sẽ có hai ngày nghỉ cuối tuần ở nhà ông già Học.

Nằm tại bìa rừng National Forest Park nổi tiếng, khách sạn được trang trí theo kiểu nhà ăn trong các trang trại của vùng Bordeaux ở Pháp. Bước ra khỏi xe, đám khách của ông già Học thốt lên:

- Ôi yên tĩnh quá!

-Không khí ở đây trong lành quá...

Màu xanh bao la của cỏ cây làm dịu con mắt mọi người. Xa xa mấy con thiên nga thông thả trườn trên mặt hồ. Không ai bảo ai, mọi người cố đi chậm lại để thưởng thức cảnh thanh bình hiếm có này, nhất là họ đều từ những nơi huyên náo đến đây.

Bước vào trong khách sạn, chỉ dạo xem một lượt tranh, ảnh, các đồ trang trí, mọi người có thể hình dung phong cảnh vùng Bordeaux ra sao, vang Bordeaux được sản xuất như thế nào. Ai sành rượu còn có thể tìm thấy tập liệt kê đóng thành sách vàng, ghi những năm vùng Bordeaux có mùa nho làm rượu vang ngon nhất, loại rượu đặc biệt từng năm này khách sạn bán được bao nhiêu chai, hiện còn lại bao nhiêu chai... Đương nhiên trong các đồ trang trí nội thất không thể thiếu được cái bánh xe cổ đã hỏng, một cái yên ngựa nằm trên bãi sỏi rất đẹp, một thanh kiếm gãy rơi bên cạnh... Người ta liên tưởng đến con suối trong lành thời của “3 người lính ngự lâm”(\*) [(\*) Tiểu thuyết “3 người lính ngự lâm” của Alexandre Dumas, nhà văn Pháp thế kỷ 18.] đầy lãng mạn thế kỷ thứ 17. Mấy thùng rượu vang đứng nằm bên các luống nho, những chai Bordeaux các thời đại kể từ khi có đầu máy hơi nước bày cạnh những tảng pho-mát, cái bánh mì cắt dở. Những dụng cụ làm rượu, làm bếp... Những bộ trang phục dân tộc đặc sắc của nam nữ nông dân vùng Bordeaux... Tất cả được bài trí rất đồng nội nhưng cũng rất tinh xảo. Mấy cô chiêu đãi viên người Pháp trẻ, mảnh mai và khá đẹp, niềm nở theo duyên dáng Pháp, xiêm áo rất Pháp, nói tiếng Anh sệt giọng Pháp hoặc nói tiếng Pháp như chim hót... Trong giây lát khách ẩm thực có thể nghĩ mình đang sống ở một nơi đồng nội êm ả nào đó vùng Bordeaux, cây cỏ thì thào trong làn gió nhẹ, không tiếng ồn ào của xe cộ, không sự náo nhiệt, không bầu không khí sặc mùi công nghiệp... Cả đến thực đơn cũng rất Bordeaux, ghi bằng tiếng Pháp cổ, tiếng Anh chỉ làm chú thích.

Đi dạo chán trong khách sạn, ngồi vào bàn, câu chuyện của tám người khách Việt còn quanh quẩn mãi ở vùng Bordeaux. Ông già Học và Thảo bắt đầu dần dần trở thành hướng dẫn viên du lịch Bordeaux cho những người còn lại, họ hỏi khá nhiều.

- Chọn khách sạn này, ba đáng được thưởng quá! Từ khi tốt nghiệp con chưa có dịp nào trở lại vùng Bordeaux. – Thảo nắm lấy tay ông già Học. Xưa nay Thảo vẫn thường gọi ông như vậy, vì ông rất quý Thảo. Bố Thảo hiện giờ là luật sư cố vấn cho ông già Học.

- Chọn La Cigale thoát đầu chỉ là vì chúng ta thích gu Pháp thôi. Không ngờ nó lại có xuất xứ là Bordeaux, đến đây ba mới biết.

- Ba con cố tình chọn La Cigale để được khen đấy. – bà già Học trêu ông già.

- Khi Sài Gòn thất thủ thì ba đang thương lượng mấy cái affairs về tài chính ở Paris. Trong

chuyến đi năm ấy ba kết hợp đi chơi, có đến thăm Bordeaux.

- Hôm ấy ở Pháp bác có hồi hộp không ạ? – Tôn Thất Loan hỏi.

- Thú thực Sài Gòn còn hay mất có can hệ gì với tôi đâu. Hôm ấy tôi chỉ nghĩ và lo cho gia đình Lễ, gia đình Tư Cương và một số họ hàng bạn bè khác. Cái bệnh muốn đứng ngoài cuộc của tôi nó thâm căn cố đế như vậy đấy. Khi bỏ Sài Gòn ra đi, tôi hiểu là đã vút lại phía sau tất cả!

Lúc này một người hầu bàn nam đến phục vụ, trong tay quyển sách vàng về rượu. Người này trình bày, trả lời một số điều với ông già Học, rồi mở trang ông già Học định chọn trong cuốn sách vàng. Ông già Học ngẩng lên hỏi ý kiến mọi người:

- Hôm nay chúng ta uống rượu gì? Chọn rượu xong, chúng ta sẽ chọn thức ăn theo rượu. Có dòng Bordeaux, dòng Grenache. Hay là dòng Monteverdi của Ý? Vang Mỹ ở đây có dòng California. Hay là chọn dòng Tokay của Hung?..

- Chú chọn cái gì khác Bordeaux đi, thứ này chúng ta dùng mãi rồi. Cháu muốn xem thể giới của chúng ta đáng sống đến mức nào. – Lễ có ý kiến.

- Được, chúng ta cố làm cho anh Hai này yêu đời thêm một chút. - ông Học vừa nói vừa chỉ tay về phía Lễ, rồi quay ra bàn nói tiếp với người bồi bàn. - ...Được rồi, năm 1975 Breziers(\*) [(\*) Vùng trồng nho miền Nam nước Pháp.] có mùa vang ngon vì nắng nhiều, chúng ta chọn Voutenay Grenache 1975, tất cả đồng ý chứ?

- Chú uống mừng chiến thắng của Việt cộng ạ? – Lễ vừa cười vừa hỏi.

- Và nuối tiếc Sài Gòn thất thủ nữa, có phải thế không thưa bác? – Tôn Thất Loan muốn thử xem ông già này sẽ trả lời như thế nào.

- Hay đấy... - ông già Học cười hà hà. - Ông và Lễ trả lời hộ tôi rồi. Họ Phạm chúng tôi có tư cách để nâng cốc với cả hai lý do này! Chúng ta nhất trí chứ?

Vợ Tôn Thất Loan khẽ khẽ vỗ tay tán thưởng, cả bàn đồng tình. Câu chuyện trên bàn râm ran hẳn lên. Loan lắc đầu tỏ ý chịu phục cách đối đáp của ông già Học. Sau khi người hầu bàn đi rồi, câu chuyện vẫn còn ít nhiều dính dáng đến vùng Bordeaux.

- Nhà hàng này biết làm marketing đấy. – ông già Học nhận xét. - Tại bang này có khá nhiều cửa hàng ăn Việt Nam, nhưng chưa có một khách sạn nào có được tên tuổi cỡ như La Cigale.

- Bác ạ, nhà hàng Hoa kiều như thế cũng chưa có, huống chi là ta. Chỉ cần nhìn bãi đỗ xe của khách sạn này thì rõ. – Tôn Thất Loan nêu nhận xét của mình.

- Về vốn liếng, công nghệ, kỹ thuật, tôi nghĩ rằng trong cộng đồng người Việt ta ở đây có không ít người thừa sức làm việc này. Nhưng cái mà chúng ta thật sự thiếu là đầu óc và văn hoá kinh doanh cần thiết cho một nhà hàng như thế này. Tiếc rằng tôi già rồi, phải nghỉ ngơi bây giờ đã là quá muộn.

- Cháu chịu chú. Nhìn vào bất kể thứ gì, ngồi trong khung cảnh nào, chú cũng đều nhìn thấy khả năng làm ra tiền! – bác sĩ Nhân, chồng Hoài, vốn ít nói, bây giờ mới lên tiếng. – Thưa ông bà Loan và anh chị Lễ, cái bệnh viện nha khoa của em là ý tưởng của chú Học em đấy ạ: khai thác triệt để đặc thù hệ thống bảo hiểm rất cạnh tranh và phân tán của Mỹ! Nếu ở Canada hay ở Tây Đức kiểu bệnh viện như của em không sống được, chứ đừng nói đến cạnh tranh.

- Nhìn thế này thôi, nhưng không đơn giản đâu. - ông già Học nói thêm cho Nhân hiểu. - Ý tưởng kinh doanh cốt lõi của nhà hàng này, cháu quan sát kỹ mà xem, đó là chọn lọc đối tượng và phục vụ tốt đối tượng chọn lọc. Nhà hàng đã chọn đúng thị trường và làm mọi việc để đáp ứng tốt thị trường họ chọn.

- Nhìn giá trên thực đơn cháu thấy nhà hàng này rất mắc, chú ạ. – Lễ hỏi ông già.

- Đúng thế Lễ ạ, nhưng vì khẩu vị và sở thích của mình chúng ta tự nguyện tìm đến đây cơ mà! Đến đây một lần, sẽ có một kỷ niệm đáng nhớ, rồi chắc sẽ phải đến lại, rồi người nọ truyền miệng cho người kia, rồi quảng cáo... Nguyên lý sơ đẳng của kinh doanh chỉ có một câu đơn giản thôi: Trước hết là phải có con mắt và cái đầu chọn đúng thị trường cho mình, rồi mới tính đến những cái khác.

- Tôi thì lại cứ tưởng rằng định làm ăn thì phải có vốn, vốn đến đâu thì làm đến đấy, bác Học ạ. – Tôn Thất Loan nêu ý kiến của mình.

- Ông Loan ơi, khi mới bước vào nghề kinh doanh, tôi cũng nghĩ như ông vừa nói. Nhưng rồi sát nghiệp hai ba phen, cũng có nghĩa là mất ăn hai ba phen, tôi mới vỡ lẽ ra là không phải như vậy. Bây giờ thì tôi có thể nói là cả đời mình tôi chỉ tìm cách học một câu đơn giản ấy thôi mà vẫn chưa dám nói là thuộc.

- Bác viết thành sách đi.

- Nếu thế quyển sách của tôi chỉ có độc một câu ấy, ông Loan ạ! – mọi người đều cười, ông già Học chờ một chút rồi nói tiếp: - Người đi buôn, một doanh nghiệp, một công ty, một quốc gia..., tất cả đều phải tuân thủ nguyên lý dễ hiểu nhưng khó thực hiện này. Đó là: Phải có con mắt và cái đầu chọn đúng thị trường cho mình.

Vợ Tôn Thất Loan nghĩ mãi vẫn chưa hiểu ra, mạnh dạn hỏi:

- Thưa bác, đất như ở đây thì làm sao cạnh tranh được ạ? Lựa chọn kiểu gì mà lại toàn chọn làm của đất để bán hả bác?

- Tôi xin cắt nghĩa thế này bà Loan ạ. Nhà hàng này chọn cho mình loại khách thích cơm Pháp, yêu văn hoá Pháp. Đối với loại khách này đạt được sở thích và được thưởng thức mới là điều quan trọng. Chất lượng là quyết định, hưởng cái gu Pháp là quyết định, tiền nong đối với loại khách này chỉ là chuyện phụ. Lựa chọn khách hàng như thế những kẻ kinh doanh khác khó với tới được. Mà phải thật giỏi mới dám lựa chọn thị trường này! Bà xem, từ thành phố ra đây gần 30 dặm, thế mà khách muốn có một bàn riêng như chúng ta là phải đặt trước vài ngày, có khi một tuần!

- Ba phải nói thêm con đi hơn ba trăm dặm mới tới đây! – Thảo chen vào.

- Chú ạ, thế sao chủ nhân ở đây không bành trướng cái La Cigale này, hoặc mở thêm vài cái mới? – Lễ hỏi.

- Như thế nó sẽ phải là La Grande Cigale, hay Les Cigales, và sẽ không còn là La Cigale nữa, nghĩa là không còn các khách chọn lọc, người kinh doanh hạng bét nào cũng làm được, như thế thì thua thiệt và sẽ mất hết! Nếu chú là chủ nhân nhà hàng này, chú sẽ làm mọi việc để chỉ có La Cigale duy nhất này mà thôi. Nếu kẻ có gan nào tìm cách bắt chước cho ra đời một nhà hàng tương tự thì phải cạnh tranh không thương tiếc đánh đổ liền! Hoặc chấp nhận bị đánh đổ!

- Chịu bác. Bái phục bác. – Tôn Thất Loan kêu lên.

Lúc này người hầu bàn nam mang rượu đến cho ông già Học nhấp thử. Câu chuyện tạm gián đoạn, vì mọi người đều chăm chú nghe người hầu bàn giới thiệu thêm vài nét về chai rượu năm 1975 anh ta đang có trong tay. Anh ta gắn thêm vào lời giới thiệu một huyền thoại ngắn về tình yêu của xứ sở Bordeaux, nói chuyện rất có duyên và có phong cách một nghệ sĩ rót rượu. Anh ta kết thúc việc rót rượu bằng một câu đầy triết lý: Thưa quý bà, quý ông, Tình yêu! Chỉ có tình yêu giữ bạn mãi trong vĩnh hằng!..

Đợi người hầu rót xong rượu, ông già Học nâng cốc:

- Một lần nữa nhà tôi và tôi xin cảm ơn ông bà Loan. Chú thím cảm ơn các cháu. Xin chúc tất cả chúng ta hôm nay có một bữa cơm vui vẻ. Loanh quanh nửa vòng trái đất rồi lại cùng ngồi với nhau ở đây... – nét mặt ông Học thoáng một chút vẫn vương gì đó.

Câu nói cuối cùng của ông già Học làm cho mọi người rời bỏ vùng Bordeaux và kiểu kinh doanh của La Cigale lúc nào không biết. Quả thật đoạn trường từ năm 1973 đối với gia đình ông già Học và từ ngày 30 tháng Tư đối với gia đình Loan và gia đình Lễ đến cuộc gặp mặt ở La Cigale bây giờ vẫn còn nóng hổi những ấn tượng của bao nhiêu sự việc như trong ác mộng.

Mọi người cảm ơn ông già Học về nhiều điều, thực sự thán phục cách nhìn đời và những quyết định dứt khoát của ông. Rượu ngon, bàn tiệc đầm ấm không khí gia đình, mặc dù có vợ chồng Tôn Thất Loan là người ngoài họ. Mọi người được giờ phút cởi mở tình cảm, tạm thời quên mọi âu lo.

- Chú ạ, cháu và Thảo nhiều lúc hỏi nhau, nếu không có chú, tụi cháu sẽ ra sao đây, ít nhất là



cũng không có cái chuyện ngồi đây uống chai Grenache năm 75. – nói đến đây Lễ dừng lại, quay ra quàng tay lên vai vợ rồi nói tiếp: - ... Thật không thể tưởng tượng nổi, có phải không em...

- Bác Học ạ, từ hôm được gặp bác lần đầu tiên đến hôm nay là gần hai năm rồi đấy ạ. Mỗi lần gặp bác tôi lại học thêm được nhiều điều. Nhưng tôi phục nhất cái tính quyết đoán của bác. Xin tỏ lòng ngưỡng mộ. – Tôn Thất Loan nâng cốc.

- Xin cảm ơn ông Loan quá khen. Có lẽ tôi phải bổ sung thêm một chút sự thật vào lời khen của ông. Xin ông hiểu cho đằng sau mỗi quyết đoán như vậy là những nỗi đau xé lòng. Nhờ trời, vào những lúc ấy tôi không mềm yếu. Thật không dễ dàng gì năm Bảy ba (1973) tôi bỏ cả cơ nghiệp đi sang đây, gần như tay không!

- Ông ơi, nhà in của ông bị quốc hữu hoá rồi. – bà già Học nhắc chồng.

- Bà nhầm rồi, tôi đã vứt bỏ nó đầu năm Bảy ba (1973), mãi đến... năm bao nhiêu đó sau này mới cải tạo xong cơ mà! Vứt nó đi tôi mới có gan bước vào kinh doanh tài chính như bây giờ! Thế là mất hay được hả bà?

- Tôi biết là ông vẫn tiếc lắm. – bà Học không chịu thua chồng.

- Vậy bác ra đi năm Bảy ba không phải vì sợ Việt cộng à? – bà Loan hỏi.

- Có sợ Việt Cộng, nhưng cái nhốn nháo còn đáng sợ hơn. Song cái chính là lúc bấy giờ tôi đã ngửi thấy trên thế giới đi vào kinh doanh tiền tệ là chóng giàu nhất. Thế là không gì có thể giữ chân tôi ở lại Sài Gòn được nữa! Cụ Nguyễn Du nói đúng ý tôi đấy: Máu tham hễ thấy hơi tiền là đi!

- Chú luôn luôn được đền bù là quyết định đúng, có phải thế không ạ? Cháu sống với chú từ bé nên nghiệm được điều này. – Hoài hỏi chú mình.

- Tạm nói thế này Hoài ạ: Chú vẫn cho là trời có mắt. Bõ công chú chấp nhận rủi ro! Cũng phải tạ ơn trời Phật cháu ạ, vì ít nhiều phải có chút may mắn thì mới thắng được. Chú cầu mong ở hiền gặp lành, nhưng mọi người cứ gán cho chú là kẻ vô thần.

- Chú ạ, xem ra cả dòng họ Phạm, cháu là loại bét. – Lễ so sánh. - ... Cháu không biết cậu cháu nhiều lắm, nhưng mấy tuần ở Hà Nội sống với anh Chính, anh Nghĩa, cháu thấy hai anh cháu cũng là những người nhiều nghị lực như chú, mặc dù các anh ấy đi con đường khác. Hết như chú, anh Chính cháu cũng có đầu óc rất họ Phạm. Một điều hai điều đều dạy con cháu phải giữ truyền thống họ Phạm!

Trên mặt ông già Học thoáng một nụ cười rạng rỡ.

- Ba có thể tưởng tượng nổi không, hôm tui con được tướng Lê Hải mời cơm, trong buổi đó tướng Lê Hải cũng thừa nhận truyền thống họ Phạm. Con phục ông ấy là người có tâm và có tầm nhìn sâu sắc. Anh Loan chắc chưa biết, tướng Lê Hải là cấp trên của anh Nghĩa tôi.

- Ôi, anh Lễ có lẽ là sĩ quan duy nhất của quân đội Cộng Hoà được là khách của tướng Việt cộng đó! – Tôn Thất Loan kêu lên.

- Ông Loan thấy cháu tôi chưa, chỉ có người họ Phạm mới được như vậy! – bà già Học cổ vũ cho Lễ.

- Ông tướng này hiểu biết rộng chú ạ. Anh Loan mà tiếp chuyện ông ấy thì rất lý thú. ... Ông ta xử sự tế nhị và rất hiểu người. Thật là có cách suy nghĩ khoáng đạt! Có lẽ ông ta là một trí thức dòng dõi. – Lễ nhận xét.

- Anh Lễ khen phò mã tốt áo! Tướng Lê Hải còn là cấp trên của ông Nghĩa thì nhất định phải là người thế nào rồi!.. Đã có lần tôi kể cho bác Học nghe về ông Nghĩa.

- Ba má có biết không, những ngày ở Hà Nội tui con thấy dễ thở nhất kể từ sau 30 tháng Tư và từ đó bắt đầu le lói hy vọng. – Thảo tham gia ý kiến.

- Các cháu đang thôi thúc chú thím về thăm mẹ cháu, thăm thím Tuấn và các con cháu trong nhà họ Phạm... Có thể làm được việc này không các cháu nhỉ? - ông già Học dừng lại, trong lòng nghĩ đến người chị dâu của mình: ...Chị cả ơi, thế hệ chúng ta bây giờ chỉ còn lại chị, vợ chồng em, thím Tuấn...

- Có thể được đấy bà ạ. Chính tướng Lê Hải khuyên tụi con phải giữ lấy cội nguồn và dạy bảo cháu Tín gìn giữ mối dây liên hệ giữa anh em con cháu họ Phạm.

Gần như suốt bữa ăn chính, câu chuyện cứ hết bắc cầu về Sài Gòn, lại ra Hà Nội, lại đến La Cigale... Đôi lần câu chuyện bị thức ăn ngon chuyển đề tài, nhất là khi mọi người dùng đến món bún-tết nai rừng nổi tiếng của La Cigale. Ông già Học kể cho mọi người nghe: Chính vì nhớ đến món này nên ông già mới tìm đến La Cigale. Bún-tết nai rừng thì nhiều nhà hàng có, song thật là Pháp, thật là La Cigale, từ cách ướp, cách rán, cho đến nước sốt, rau, gia vị, cách phục vụ thì chỉ có ở La Cigale... Ông già Học giải thích – Nó rất thích hợp cho các chai vang năm 75 của chúng ta!..

- ...Thôi được, chú thím sẽ trù tính về thăm Hà Nội khi có cơ hội, cũng gần bốn chục năm rồi còn gì... Chú thấy giữ lấy mối quan hệ ruột thịt là điều quan trọng nhất của mỗi chúng ta ngồi đây. Tiền nong chúng ta đâu có đến nỗi thiếu, dù rằng người làm ăn thì tiền không bao giờ được coi là đủ... Xin lỗi ông bà Loan, tôi nói chuyện riêng của nhà trong buổi gặp mặt chung này. Mấy anh em trai tôi hồi còn thiếu thời chịu ơn anh chị cả chúng tôi nhiều lắm!..

- Dạ không sao ạ. Hôm gặp bác lần đầu tiên, bác gửi gắm nhiều vào điều mọi người có thể chia sẻ chung được. Hôm nay bác quan tâm nhiều đến mối quan hệ ruột thịt. Tôi thấy như vậy rất phải. Mấy năm nay tiếp xúc với cộng đồng người Việt, đúng là mối quan hệ hiệp đồng gần bó là điều thiếu nhất, yếu nhất.

- Anh Loan ạ, anh đến đây lâu hơn tôi, có thể anh có lý. – Lễ nêu ý kiến của mình. - ...Tôi thì bị quan hơn anh nhiều. Tôi cho rằng nhiều người Việt ta thích phá nhau, khó mà nói đến hiệp đồng, đến gần bó được! Chưa chi đã bốn năm nhóm khác nhau đến gặp tôi và Thảo, nhóm thì ép, nhóm dụ dỗ, nhóm hù dọa các kiểu. Kể thì xưng là môn đệ của Nguyễn Văn Thiệu, người thì xưng là Phục quốc, đám khác là Cứu quốc hội.., chẳng làm sao biết được ai vào với ai.

- Cháu phải tập làm quen với họ đi.

- Hỏi đi hỏi lại, họ thực ra chỉ đòi hai việc thôi chú ạ. Đòi góp tiền và ép vào tổ chức! Có đám nói do Quách Minh Châu và Lý Lam giới thiệu. Cháu hỏi lại Quách Minh Châu, thì ông ta thề là không xui ai làm việc này!

- Thế là rõ rồi đấy. Chú thì mọi người kiêng mặt rồi. Còn cháu là ma mới, dễ hiểu thôi.

- Bà à, con khiếp nhất là cái hôm đám này đến tận nhà nói thẳng với con: Nhà bà là quan hệ ruột thịt với Việt cộng ở Hà Nội, hoặc là hợp tác với chúng tôi, hoặc là xin ông bà coi chừng! Gã này vừa nói, vừa lấy cái tay giả xĩa vào mặt con... – Thảo kể cho mọi người nghe đám này bắt ép việc lấy chữ ký và lập quỹ cứu nước của Phục quốc. - ...Nhiều lúc con thấy mệt quá đi. Con phải giở luật pháp của nước Mỹ ra, họ mới chịu yên, nhưng không biết được bao lâu.

- Anh Lễ chị Thảo phải đến học kinh nghiệm của bác Học. Hình như tình hình chiến sự trong nước trên biên giới Việt-Trung và trên mặt trận Campuchia đang kích thích các phe nhóm ở đây hoạt động chống Hà Nội. Trên báo chí tôi cũng thấy rộ lên những bài không thân thiện.

- Có người còn nói bóng nói gió với tôi là quen biết cả anh và Mai-cơn Fốc, anh Loan ạ.

- Thảo và Lễ ơi, các con nên nhớ ở đây cũng có quy luật mềm nắn rắn buông! Ông Loan nhận xét có lý đấy, tình hình chiến sự trong nước mình bây giờ, rồi sự nhộn nhạo của công đoàn Đoàn kết ở Ba-lan từ mấy năm nay, tình trạng lục đục Xô - Trung, nội bộ các nước cộng sản Đông Âu theo nhau bất an... Ở bên này hết Phục quốc, lại đến Cứu quốc, rồi Quốc dân đảng, tất cả đang hy vọng lắm đấy. Đây là lúc chú thấy rõ được ai đi với ai, làm việc cho ai...

- Anh Lễ ơi, bọn em núp dưới bóng chú Học, nên êm ru. Hay là anh chị dọn quách về đây ở với tụi em đi, để cháu Tín cũng gần bọn trẻ nhà em. – Hoài gợi ý Lễ và Thảo.

- Chưa chi đã bàn lùi thì không được, Hoài ạ. Chị sẽ tính kỹ.

- Chú ạ, cháu thấy hơi lạ, những người đi vận động phần lớn rất trẻ, gần như mặt vẫn còn búng ra sữa. Đám trẻ này thì dính dáng gì đến chiến tranh vừa qua? Hoạ hoàn mới thấy có một người tự xưng là sĩ quan hay nhân viên cũ của Sài gòn. Có thể có sự chỉ huy từ đâu đấy... Mỹ có ủng hộ các hội hè này không chú? – Lễ hỏi ông già Học.

- Cháu hỏi khó quá. Mỹ ở đây có nhiều loại lắm. Mỹ định ném bom nguyên tử xuống Việt

Nam, Mỹ phản chiến, Mỹ lật Nixon... Cháu định hỏi Mỹ nào? Chỉ có thể suy đoán thế này, cánh Mai-con Fốc không thất nghiệp thì rõ ràng là họ còn việc làm!

Câu trả lời của ông già Học làm mọi người phì cười. Bà già Học bình luận:

- Ông già ơi, ông lắm cẩm rồi. Không thất nghiệp thì đương nhiên là còn làm việc, thế mà ông cũng trả lời được!

- Câu chuyện nó ly kỳ ở chỗ đương nhiên đấy bà ạ. - ông già giải thích lại cho vợ.

- Anh Lễ có để ý không, tôi thấy cánh Lý Lam và Quách Minh Châu chơi thân với Mai-con Fốc đấy. Châu khoe với tôi là thỉnh thoảng họ vẫn gặp nhau.

- Vâng, Châu cũng khoe với tôi như vậy, anh Loan ạ. Chú ơi, cháu có một điều cháu không tiện hỏi trên điện thoại. Nhân thể tôi cũng xin tham khảo ý kiến anh Loan. Thảo và cháu mệt mỏi lắm rồi chú ạ, nhất là gia cảnh chúng cháu bây giờ. Thảo và cháu dứt khoát không tham gia một phe nhóm nào, chỉ muốn được yên thân sống dưỡng già. Như vậy có được không, thưa chú?

- Được. Và cũng nên như vậy. Cứ vin vào tình trạng sức khỏe của Thảo. Song hai con thỉnh thoảng cũng phải cắn lại một miếng thì những người gây sự mới để cho yên. - Ông già Học trả lời.

- Chúng con định chờ đến khi tâm trạng hoàn toàn trở lại thăng bằng, chúng con sẽ kiếm một việc làm gì đó thích hợp, để cho vui thôi, chứ không phải để làm giàu. Nhưng làm chính trị thì dứt khoát không! Anh Lễ con biết rút kinh nghiệm rồi, tiền thì bao nhiêu anh phá cũng hết để chui vào túi kẻ khác. Tội con nhất định không nghĩ đến chuyện làm giàu nữa!

- Đối với chính trị, bao giờ ba cũng đứng ngoài cuộc. Đây là nguyên tắc cuộc sống của ba rồi, Thảo à. Muốn thế phải thật lỳ lợm và không bao giờ được mù tịt về chính trị. Hai con đừng quên điều này!

- Ý kiến của bác Học thế là rõ đấy, anh Lễ ạ. Ngay khi chân ướt chân ráo đến California, bác Học đã dạy tôi bài đầu tiên: Muốn sống ở đây theo ý mình phải biết lỳ lợm!

- Vâng. Chú Học ạ, cháu sẽ làm theo ý chú. Có cách nào đưa chú Thành và vợ chồng ông Tư Cương sang đây không hả chú?

- Phải, chúng ta sẽ tính. Đây là những người chí cốt với gia đình ta.

- Ba ạ, sau 30 tháng Tư không có ông Tư Cương tội con gay go to.

- Ông Tư thực sự là một giám đốc giỏi. Mấy năm trời ông ấy gần như toàn quyền quyết định mọi việc. Các việc chú điện từ bên này về không một việc làm sai, sổ sách phân minh như cái máy tính. Chú không nhầm khi chọn người...

Câu chuyện đang dở, hai cô tiếp viên xinh đẹp người Pháp bước vào. Đây là hai cô trẻ nhất và đẹp nhất trong mấy cô đến phục vụ bàn ăn. Hai cô này trình trọng mời mọi người ra sa-lông thưởng thức món tráng miệng.

Trên xe đựng thức ăn tráng miệng, ngoài hoa quả và các loại bánh ngọt xếp trong từng ngăn, khay pho-mát để ở trên cùng, bày rất đẹp, có đến vài chục loại khác nhau, cùng với năm, sáu loại bánh mỳ đã được cắt thành từng miếng nhỏ. Bên cạnh đó, một xe rượu mang hình một xe tứ mã thu nhỏ của vua Louis XIV, trên xe có đủ các loại rượu mùi để dùng sau khi uống trà hoặc cà-phê.

Hai cô tiếp viên xinh đẹp đang lú lo mời từng người chọn hoa quả hay pho-mát, một người phục vụ khách sạn cầm một khay nhỏ, trên đựng một phong thư, lễ phép đưa cho ông già Học:

- Thưa ngài, Văn phòng của ngài yêu cầu chuyển gấp fax này đến tay ngài.

Mọi người chăm chú nhìn ông già Học mở thư ra xem. Ông già đọc đi đọc lại mảnh giấy cầm trong tay, mặt mày chau lại rồi sững người ra.

Thấy vậy, Hoài vội vàng bảo hai cô tiếp viên tạm lui. Mọi người gần như nín thở, các con mắt dồn về phía ông già Học, chờ đợi.

Mãi ông già Học mới nói:

- Tin dữ. Tôi không biết nói thế nào... Tin dữ! Đọc to lên!

Ông già đưa bức thư cho Thảo, rồi ngồi như rơi xuống ghế.

- "...Chúng cháu vô cùng đau đớn báo tin để chú thím và các em biết cháu Nam đã hy sinh trên chiến trường Campuchia ngày... tháng... năm..."

Thảo đọc xong, tay buông thõng. Gần như cùng một lúc, cả Thảo và Lễ cùng kêu lên:

- Trời ơi, cháu Nam!..

May có Hoài đứng bên cạnh kịp thời đỡ Thảo ngồi xuống.

...

Thượng úy úy bác sỹ quân y Phạm Trung Nam bị du kích Khmer Đỏ giết chết trên địa bàn tỉnh Siêmriệp là một sự kiện bi thảm. Nhân dân Campuchia ở cả vùng này xao xuyến. Tổn thất này còn là một đòn nặng đánh vào trạm quân y dã chiến của quân đội ta ở đây.

Mấy năm liên tiếp nạn sốt rét hoành hành cả vùng Siêm riệp, nhân dân địa phương và bộ đội ta là nạn nhân khốn khổ. Nhiều người dân, nhất là các trẻ em, chết một cách thê thảm trong những cơn sốt rét ác tính. Một số chiến sỹ ta đã chết vì không kịp cấp cứu. Ngay trạm quân y dã chiến của Nam bệnh binh sốt rét ngày một nhiều. Có hôm trạm của Nam phải lấy thêm bộ đội vào phục vụ, vì một số bác sỹ và y tá của trạm bị sốt rét quật ngã, nằm đắp chăn rên hừ hừ. Đã thế thiếu tá thủ trưởng đơn vị bị thương nặng, phải đưa về Sài Gòn, mãi trên chưa cử người thay. Nam tạm thời giữ quyền thủ trưởng đơn vị, mọi việc đã rối lại thêm rối.

...Trong một cuộc họp chi bộ của trạm căng thẳng và kéo dài hơn thường lệ, bàn mãi không kết luận được, cuối cùng Nam đứng lên, phát biểu rất gay gắt:

- Không thể khoanh tay nhìn dân ở đây, nhìn bộ đội ta chết vì sốt rét được! Nhân danh bí thư chi bộ, tôi hỏi: Tất cả các đồng chí ngồi đây có nhớ mình là người đảng viên không? Có còn lương tâm người thầy thuốc nữa hay không?

Chỉ có sự im lặng đáp lại. Chủ tọa thúc mãi, mới có người giơ tay:

- Thuốc chữa cho bộ đội ta còn chưa đủ, nói gì đến chữa cho dân địa phương?

- Quân nhân nào sốt rét thì đưa về trạm điều trị, người dân mà đi xuống tận các đơn vị!

Ý kiến quyết liệt của Nam lại một lần nữa thổi bùng sự phản bác:

- Bảo vệ cái trạm xá chết tiệt này chưa xong, sao lại còn đi vào dân vận động? Để ăn đạn Khmer đỏ à? Đồng chí bí thư có điên không?!

- Thượng úy Nam muốn thăng vượt cấp thì cứ việc đi xuống các đơn vị, đi vận động dân. Nhiệm vụ của tôi là ở cái trạm này, tôi không đi đâu hết!

Đúng như dự kiến của chi uỷ, Nam hiểu là bàn mãi với cái tâm lý đầu hàng này là mất thời giờ vô ích. Trước cuộc họp này, ngay trong chi uỷ ý kiến vẫn còn dè dặt chưa dứt khoát. Nam cố bình tĩnh gạn hỏi một lần nữa:

- Còn đồng chí nào có ý kiến khác không?

Cuộc họp im phắc. Chỉ có tiếng con một đang kèn kẹt nghiêng tre nghiêng gỗ đầu đó. Nam bình tĩnh cân nhắc lại một lần nữa quyết định của mình, kiên nhẫn chờ thêm một lúc rồi đứng dậy, giọng nghiêm trang:

- Tất cả các đồng chí đứng dậy!

Cuộc họp ngỡ ngác. Chi uỷ ngoài Nam ra còn hai người nữa, nhưng chỉ có một đứng lên. Những người khác kẻ thì lục tục nửa đứng nửa ngồi, người thì nhồm nhồm chờ xem... Hình như phần đông không hiểu lệnh phát ra. Vì từ thuở cha sinh mẹ đẻ đến giờ làm gì có chuyện đang họp chi bộ bỗng nhiên bí thư chi bộ nhân danh thủ trưởng đơn vị hô lệnh đứng dậy.

Chờ một lúc, Nam lại nghiêm mặt, quát to:

- Tôi hạ lệnh tất cả các đồng chí đứng dậy!

Mọi người bật lên như các lò xo. Nam hô to:

- Tất cả đứng...

- Nghiêm!

- Nhân danh thủ trưởng đơn vị, tôi hạ lệnh: Tất cả cán bộ và chiến sĩ trong trạm phải triệt để thi hành lệnh phòng chống sốt rét theo kế hoạch tác chiến của ban chỉ huy trạm. Đồng chí nào trái lệnh sẽ bị đưa ra toà án quân sự xử theo quân luật. Là đảng viên, các đồng chí phải gương mẫu chấp hành lệnh này.

Mời các đồng chí ngồi xuống.

Chờ một lúc cho mọi người ngồi xuống và có đủ thời giờ trấn tĩnh nhận thức được lệnh phát ra, Nam tuyên bố bế mạc cuộc họp chi bộ...

Lời bàn lảo rảo về cái lệnh chưa từng có này lan ra mãi vào các lán trong đêm khuya...

Rời khỏi phòng họp, Nam không về lán ngủ của ban chỉ huy trạm, mà đứng lại một mình giữa sân. Trên trời sao Thần nông đã lên đến gần đỉnh đầu, lòng Nam nặng trĩu. ...Rồi đây lại có nhiều thương vong mới vì cái quyết định xé ruột xé gan của mình?..

- Khuya rồi, cậu về đi ngủ đi. – Bân, chỉ huy phó của trạm, cũng là bạn thân của Nam ở đây, giục Nam.

- Mình nghiêm khắc với anh em quá có phải không Bân?

- Tình hình rất quyết liệt, không còn cách nào khác Nam ạ.

Không chỉ quyết liệt. Ai nói trước được sẽ lại có thêm bao nhiêu thương vong nữa vì quyết định này của mình?!

- Mình chia sẻ sự dằn vặt của cậu.

- Bân ơi, trong vòng 3 năm trạm mình phải hai lần thay thủ trưởng và đã có 19 liệt sĩ rồi! Như thế còn chưa đủ à?

Nam đi loang quanh trong sân như kẻ vô hồn. Vốn hiểu bạn, Bân không nói gì thêm nữa mà để cho Nam sống với tâm tư riêng của mình. Cứ thế, anh lặng lẽ theo sau Nam không rời một bước. Khi về tới lán của ban chỉ huy, Bân thấy Nam không chuẩn bị đi ngủ mà lại âm ỉ kéo bàn kéo ghế dịch sang một bên...

- Cậu định làm gì thế này?

- ...

Nam hình như không nghe thấy câu hỏi của Bân. Cũng có thể Nam không còn tâm trí nào để ý đến chung quanh. Bân ngây người đứng nhìn. Nam lục cục lôi giá vẽ ra đặt dưới chỗ sáng nhất của ngọn đèn điện vàng quếch, mở hộp màu ra rồi đặt lên bàn. Những nét bút và những gam màu dữ dội của Nam dồn nén biết bao điều day dứt lên bức tranh vẽ dở từ mấy tuần nay. Đêm khuya mát dịu, nhưng mồ hôi vẫn lăn từng cục trên mặt Nam...

Bân đứng cạnh Nam như vậy cho đến khi tiếng keng tập họp chào cờ buổi sáng của trực ban vang lên lạnh lạnh...

Sau cuộc họp ấy Nam triển khai ngay chiến dịch phòng chống sốt rét được cả ban chỉ huy trạm và chỉ uỷ chuẩn bị chu đáo. Trung đoàn Z của bộ đội ta chốt giữ địa bàn Siêmriệp phối hợp và hậu thuẫn cho đơn vị Nam.

Bốn năm tháng sau, nhờ việc phòng chống tốt hơn, nạn sốt rét lui dần, riêng trong dân địa phương có thể nói là đạt kết quả trông thấy. Hầu như giúp nhân dân địa phương phòng chống sốt rét trở thành nhiệm vụ chính trong công tác dân vận của chiến sĩ ta. Du kích Khmer đỏ tiếp tục bắn lén quyết phá chiến dịch này. Tại mấy xã đã có bộ đội ta bị bắn chết trong khi tuyên truyền vệ sinh phòng bệnh và giúp cứu chữa những bệnh nhân sốt rét. Nhưng trạm quân y và trung đoàn Z quyết không chùn bước. Vì trạm xá quá tải, Nam còn chia địa bàn Siêmriệp thành từng vùng, yêu cầu tập kết những bệnh nhân nặng nhất và sắp xếp lịch đến chữa tại chỗ cho bộ đội và cho dân, kết hợp với kiểm tra tình hình.

Một lần trên đường đi đến làng Sămrakong gần đền Ăng-co-vát, xe của Nam bị Khmer đỏ

phục kích...

Cuộc họp chi bộ của trạm về quyết định chống sốt rét hôm ấy được ghi lại vào quyển Lịch Sử Truyền Thống của K8, đại tá thủ trưởng K8 dành cho những trang trang trọng nhất.

Lúc này đứa con trai đầu lòng của Nam vừa tròn một tuổi.

Yến gần như chế đi sống lại nhiều lần sau khi đại tá thủ trưởng K8 đến tận nhà báo tin Nam đã hy sinh. Ngoài giấy báo tử ra, ông đại tá mang đến cho Yến một ba-lô quần áo của Nam, một va-li nhỏ đựng đầy sách và đồ vẽ, một bọc vải bạt lớn, bên trong là một hòm to làm bằng gỗ dán. Hòm đựng các tranh của Nam, nhiều tranh đã vẽ xong, một số tranh đang vẽ dở, những bản ghi phác hoạ các mô-típ...

...Ôm chặt đứa con trong lòng, nước mắt đầm đìa nhìn những kỷ vật còn lại, trong lòng Yến bao lần hét lên: Không! Không! Lẽ nào? Ôi, anh...

Đứa con trong tay giữ cho Yến không chết được và không được chết trong cuộc sống này!..

...Hôm lập bàn thờ cho Nam, vợ chồng tướng Lê Hải đến thắp hương và chia buồn với ông bà Chính, với bố mẹ Yến và vợ chồng Nghĩa. Vợ liệt sĩ Lâm và con gái cũng đến thắp hương chia buồn. Cô Minh, người giúp việc ngày xưa, bây giờ đã gần bảy mươi, cũng lặn lội từ Mộc Xá ra đây san sẻ bớt nỗi đau của nhà họ Phạm. Hai vợ chồng ông già Tư Cương nhờ ông Thành coi nhà để ra Hà Nội chia buồn với gia đình Nam...

Cái chết của Nam làm cho cụ Tuyên bà không thiết sống nữa. Cụ không khóc. Ai hỏi gì cụ cũng không nói. Nài ép cụ ăn uống một chút gì rất khó. Thỉnh thoảng cụ chỉ rên lên thảm thiết:

- Ôi Nam ơi, cháu ơi...

Nỗi lo của cả nhà bây giờ là làm sao níu kéo cụ lại sống cùng con cháu.

Tướng Lê Hải và bà Hậu ngồi bên cụ hồi lâu, lòng ngậm ngùi không biết nói gì. Bà Hậu nước mắt chảy quanh.

Một lát sau Lê Hải gọi Nghĩa riêng ra một chỗ:

- Thật là hoạ vô đơn chí, lúc này tôi phải nói cho anh biết một tin không vui nữa.

Nghĩa im lặng chờ đợi.

- Sáng nay tôi được tổ chức mời lên để thông báo quyết định của trên cho tôi nghỉ hưu. Tôi có ba tháng để bàn giao công việc.

- Anh làm đơn xin nghỉ hưu từ bao giờ?

- Tôi chưa bao giờ làm đơn xin hưu, nhưng tuổi tác thì cũng đáng nghỉ rồi.

- Như thế là anh buộc phải nghỉ hưu?

- Đúng thế.

- Anh được giải thích như thế nào?

- Dài lắm. Tóm lại thế này. Lý do một: Tuổi tác. Lý do hai: tình hình mới, công việc không thích hợp với tôi nữa.

- Anh im?

- Tôi chỉ hỏi lại một điểm thôi: Có vấn đề chính trị hay vấn đề lập trường quan điểm gì trong chuyện này không? Trước sau người ta chỉ nhắc lại: tình hình mới, công việc mới, tôi không còn thích hợp.

- Người ta nói rõ là anh không còn thích hợp?

Có nhận xét ấy.

- Nếu vậy các báo cáo tổng kết những bài học quân sự của Viện ta lâu nay có vấn đề! - ông Nghĩa cả quyết.

- Nhưng mà chúng ta luôn luôn làm việc với tất cả tinh thần trách nhiệm, khách quan, thực sự cầu thị!

- Nghĩa là đến bây giờ anh vẫn bỏ ngoài tai mọi điều xì xèo về quan điểm lập trường của Viện ta hả anh Hải?

- Nhiệm vụ của chúng ta là nghiên cứu, tổng kết, chứ không phải là nghe ngóng dư luận, cũng không phải là ghi công chấm điểm cho người này, làm vừa lòng người khác.

- Câu chuyện như thế là rõ đấy, anh Hải ạ. Anh định thế nào?

- Chấp nhận nghỉ hưu, nhưng rồi sẽ làm rõ ngọn ngành.

Nghĩa thù người ra một lúc, rồi bỗng dưng như người câm, tay run lên trong tay Lê Hải.

- Anh Nghĩa, anh làm sao thế?

- Tôi thiết tha yêu cầu anh chuyển ngay kiến nghị đã thảo xong của chúng ta về vấn đề Campuchia lên cấp lãnh đạo cao nhất.

- Anh ý thức được tính nghiêm trọng của kiến nghị này chứ?

- Nghĩa im lặng.

- Đừng quên quyết định phong hàm đại tá cho anh chưa ráo mực đâu!

- Tôi vô cùng đau đớn, nhưng hoàn toàn tỉnh táo. Tình thế đất nước đến lúc này tôi không cầm lòng được nữa.

- Nghĩ lại một lần nữa đi, có phải vì quá xót thương cháu mình chết không?

- Anh Hải, tôi hiểu tôi đang nói gì với anh. Chúng ta không còn nhiều thời gian!.. Nhất thiết nó phải được trình lên trên trước khi anh nghỉ hưu!

- Hơn một năm nay chúng ta đã mất trắng nhiều đêm vì kiến nghị này rồi!

- Với quyết định cho anh nghỉ hưu, chúng ta sẽ không còn cơ hội trực tiếp trình bày kiến nghị của chúng ta. Chậm một ngày là thêm thương vong một ngày anh ơi!

- Đang lúc binh lửa dùng dùng thế này mà lại đề nghị tìm giải pháp chính trị và sớm rút quân? Dễ bị khệp tội phản nghịch lắm đấy!

- Anh Hải ạ, bị khệp tội gì cũng cam lòng! Ta đã làm trọn nghĩa vụ cứu nhân dân Campuchia thoát khỏi diệt chủng rồi. Bây giờ họ phải tự làm lấy công việc của họ. Ta phải tự cứu lấy dân tộc mình!

- Anh có thể sẽ phải cùng đi với tôi lên đoạn đầu đài vì kiến nghị này. Anh có ý thức được như vậy không?

- Tôi chấp nhận. Đằng sau Khmer đỏ là Trung Quốc, ta phải nhanh chóng bình thường hoá quan hệ với Trung Quốc và khôi phục lại tình hữu nghị. Không thể làm khác được! Đừng chần chừ nữa, anh Lê Hải!

Lê Hải ngẫm nghĩ, tính quyết đoán sự mất còn được rèn luyện suốt cả đời người đưa ông đến kết luận dứt khoát, ông nắm chặt lấy tay Nghĩa:

- Đúng là không còn thời gian để trì hoãn nữa, ngay sáng mai anh và tôi cùng lên xin gặp Quân uỷ Trung ương. Được không? Một hai tuần nữa sẽ có quyết định chính thức về việc cho tôi nghỉ hưu. Vì thế đây sẽ là lần xuất quân cuối cùng của tôi, cũng có nghĩa là lần ra quân chung cuối cùng của hai chúng ta.

Nghĩa xúc động, ôm chầm lấy Lê Hải, mãi mới nói thành lời:

- Vâng, sẽ là lần ra quân chung cuối cùng của hai chúng ta anh ạ...

Ánh điện ban đêm rọi lên hai khuôn mặt hai người lính già. Họ nhìn nhau trong cái nhìn thấu hiểu tình đồng chí, tình đồng đội của nhau lúc này.

Họ nhìn nhau trong cái nhìn của người chiến sĩ sẵn sàng để lại phía sau tất cả trước khi bước vào trận đánh, nhưng lần này là cuộc chiến khác hẳn mọi cuộc chiến, trong suốt cuộc đời chinh chiến của mình họ chưa một lần bước vào...

Mọi người đến chia buồn với ông Chính bà Hương, nhưng chỉ có ông Chính tiếp khách. Hai ngày nay bà Hương khóc lóc vật vã trong buồng, bỏ cả ăn uống. Ngoài việc tiếp khách, chốc

chốc ông Chính và Loan phải thay nhau chạy vào an ủi bà Hương rồi lại quay sang an ủi Yến ở buồng bên cạnh.

Thím Tuấn và cô Minh quyết định ở lại với cụ Tuyên bà trong những ngày khó khăn này.

Chiều đến, khách về hết. Yến cố trấn tĩnh bế cháu sang chơi với bà Hương để mong bà khuây khoả. Giữa nước mắt của mọi người, bé bi bô gọi bà, gọi ba... Bé càng vui đùa, nước mắt mọi người chung quanh càng nhiều.

Đến giờ ăn của bé, cô Loan mang lên cho cháu bát bột để mẹ Yến cho ăn. Bé ăn ngon lành, cười đùa, khoa chân múa tay. Một thìa bột của bé là lã chã nước mắt của mẹ, có lúc Yến nấc lên. Cuối cùng Yến ngã vật xuống nức nở, thìa bột văng ra bên cạnh. Cô Loan phải thay mẹ cho cháu ăn...

## **TẬP II**

# **NƯỚC ĐỨNG**



# 10.

Giáo sư Đoàn Danh Tiến cầm trong tay hai mảnh giấy đẹp, ít chữ, nhưng vô cùng quan trọng: Bằng giáo sư, giấy chứng nhận.

Ông đọc đi đọc lại không biết bao nhiêu lần mấy hàng chữ ít ỏi này. Đứng lên, ngồi xuống, đi đi lại lại trong phòng làm việc, có lúc ông định phi về nhà báo cho bà Hà biết tin vui này rồi quay lại cơ quan ngay, nhưng không chắc vào giờ này bà có nhà, lại sắp có cuộc hẹn nữa...

À giữa buổi thế này mà xin xe thì khó đấy!..

Đọc hết từng chữ trên hai mảnh giấy đẹp ấy, ông Tiến quay ra nâng niu quyển sách của ông.

- Thành quả trí tuệ một đời người lao động mãi tiếp! Mình thì nhận bằng giáo sư, còn Lê Hải thì bước ra khỏi vũ đài cuộc đời. Ta đang bước vào vũ đài của những người trong cuộc... Hay vô cùng! Cái mình có, Lê Hải không bao giờ có thể có... - Ông tự lẩm bẩm thành lời với mình như vậy rồi thả mọi suy nghĩ của mình bồng bềnh theo thời gian.

... Con đường tới vinh quang này sao mà gian truân đến thế! Từ những ngày còn chân đất đánh khăng, thả diều trên cánh đồng Vũ Yến, đến tỉnh đoàn, Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh... Giáo sư... Ôi, những người đã đi cùng ta, đã chiến đấu cùng ta trên con đường vạn dặm này, những ân nhân, những đối thủ... Cả nước mây mù, tranh luận mãi về định hướng xã hội chủ nghĩa, nhưng rõ ràng cho đến nay không ai vượt qua được cái công thức của ta nêu ra:

*"Đảng + chính quyền + xí nghiệp quốc doanh = 1"*

Sự thống nhất đến tuyệt đối! Tính chất triệt để đến hoàn hảo!

Vận dụng cái công thức này vào hoàn cảnh nào cũng được! Giải thích về định hướng xã hội chủ nghĩa như vậy kín kẽ vô cùng! Khoa học vô cùng! Rất giàu tính chiến đấu! Rất lập trường! Tao ra sự thống nhất đến bằng 1 thì không còn chệch hướng vào đâu được nữa! Ai dám phản bác lại sự thống nhất này? ...Ôi cảm ơn vô vàn cái công thức do chính bàn tay ta lao động miệt mài tổng hợp nên! Công thức vô địch này hôm nay đã đưa ta đến đỉnh cao vinh quang của trí tuệ! Tất cả những bài viết của ta đều toát lên tinh thần của công thức này. Còn ai có thể giảng giải về định hướng xã hội chủ nghĩa một cách mạch lạc và quán triệt hơn ta được cơ chứ!? Cả thiên hạ sẽ phải mài quần ra ghế mà học thế nào là cách mạng triệt để! Thiên hạ từ nay cứ phải theo ta mà làm! Ta bắt đầu có đủ tư chất trở thành người trong cuộc... Ta không còn gì phải tự ti, phải e dè với những Lê Hải, Phạm Trung Nghĩa... Cả ánh hào quang của vị trưởng Ban đáng kính cũng sẽ mờ nhạt dần vì ta là ngôi sao đang lên. Chỉ riêng công thức này thôi ta đã đủ sức thu tóm, khái quát hoá tất cả các luận án luận văn tiến sĩ, giáo sư về chủ nghĩa xã hội khoa học được viết ra trên đất nước này!.. Không có gì chứng minh rõ hơn chủ nghĩa xã hội là phòng chò của chủ nghĩa cộng sản bằng công thức của ta.

Ông Tiến cảm thấy hình như mỗi chặng đường của cuộc trường chinh này đều gắn với một hay một vài hình ảnh nào đó liên quan đến cuộc đời ông. Nhưng lạ thay những hình ảnh không bao giờ mất đi ấy, dù là bạn đồng khoa đồng niên, dù là ai đó ông thoáng yêu thâm nhớ vụng.., hiện lên rồi mờ nhạt ngay, nhường chỗ cho hình ảnh những con người mà ông cảm thấy nếu không có họ thì ông cũng không tồn tại. Đó là bà Hà, đỉnh cao và thắng lợi đầu tiên của ông trên con đường lập nghiệp và lập thân. Là Hai Hân, đệ tử tâm đắc, người đồng tâm đồng chí giàu tinh thần chiến đấu. Là ông trưởng Ban và những người đỡ đầu khác – thiếu họ, không thể nào có vinh quang hôm nay... Là các đối thủ để ông cọ xát cho mình sáng hơn, nổi bật hơn – những kẻ đáng thương...

... Đúng thế, Hai Hân là chất liệu cuộc sống của ta. Những Lê Hải, những Phạm Trung Nghĩa là thứ thuốc đánh bóng cho ta nổi bật lên. Đám quân nhân này có chiều dày cuộc sống, có bản lĩnh và quá trình chiến đấu. Nhưng họ thiếu hẳn tri thức về cách sống, nên không thoát khỏi số phận làm vật liệu đánh bóng. Họ chỉ biết lấy nguyên tắc làm chuẩn, còn ta biết kết hợp cả với thời thế. Đúng là họ hơn ta nhiều thứ. Nhưng họ kém hẳn ta tri thức về cách sống, nên dù có đạt tới vinh quang nào thì họ cũng chỉ là những kẻ đáng thương. Nguyên tắc của họ là lý tưởng, là niềm tin cố định. Còn nguyên tắc của ta là anh hùng chọn thời thế. Có lẽ đây là điểm khác

nhau cơ bản nhất giữa ta và họ. Thiếu tri thức này thì họ làm đe, ta có tri thức này thì ta làm búa. Với tri thức này ta đã ra khỏi sự lẫn lộn ai tạo ra ai giữa thời thế và anh hùng. Tấm bằng này, quyển sách này là mốc son đầu tiên khẳng định tiền đồ vinh quang của ta. Trên đời này nếu không muốn làm đe thì phải chịu khó làm búa!... Ta không muốn làm phương tiện, làm quân cờ, nên nhất thiết ta phải trở thành người trong cuộc... Bằng mọi giá phải trở thành người trong cuộc! Ôi sức mạnh của tư duy lý luận, của học thuật... Ai hình dung được sức mạnh vô hình này?!.. Nó sẽ sai khiến tất cả, chi phối tất cả!.. Kinh nghiệm lịch sử bao quốc gia muôn đời nay...

Ông Tiến hai tay chấp dứt, trình trọng từng bước đi từ đầu này đến đầu kia cái tủ kính rất đẹp trong phòng làm việc của ông. Tủ kê giữa phòng, đập ngay vào mắt mọi người đến thăm, đầy ắp những cuốn sách xếp hàng ngay ngắn, đúng số thứ tự và thành từng bộ. Theo bước chân, mắt ông lúc nhìn xéo lên các hàng sách, chốc chốc lại cúi đầu gật gật như ông đang truyện trò với chúng... Đi hết một lượt ông lại quay lại, lại nhìn xéo, lại gật gật... Bên cạnh cái tủ kính là một hộp các-tông lớn đựng những quyển sách Ban mua cho hoặc ai biếu tặng, ông làm thế vì sợ nó lại tấp các hàng sách trong tủ kính. Khi nào hộp các-tông đầy, ông lại bảo thư viện đến bốc đem đi, tùy nghi xử lý...

- Cảm ơn! Cảm ơn! Thiên hạ chỉ cần liếc nhìn thấy đội quân sách hàng ngũ chỉnh tề như thế này trong tủ kính thì đủ biết ta là ai...

Nghĩ đến đây ông Tiến đi tìm cái ghế đẩu, kê sát tường rồi trèo lên, với tay lên tường sửa lại cái khung treo giấy chứng nhận Huân chương kháng chiến hạng II của ông cho ngay ngắn. Bên dưới huân chương, ông treo các ảnh hai người, chụp ông và người nào đó đỡ đầu ông trong mỗi thời kỳ đại hội Đảng khác nhau. Mỗi ảnh chụp đứng ngồi mỗi kiểu, có vẻ rất tự nhiên và không bài trí, phong cảnh không ảnh nào giống ảnh nào, song các ảnh đều một kiểu khung rất đẹp. Ông đi xem lại từng ảnh, tâm đắc, tự hào.

Có được những bức ảnh chụp đôi này là cả một kỳ tích. Nhiều lúc chính ông cũng ngạc nhiên vì sao mình có thể có một sưu tầm trọn bộ như thế này! Còn khách đến phòng làm việc của ông, liếc xong tủ sách rồi thì chỉ cần để mắt lên tường nhìn các ảnh là cũng đủ thót người lại...

Ông thừa nhận cái danh hiệu nhà báo quả là rất được việc trong đời.

Bây giờ phải kiếm cái khung đỡ-luých-xò cho cái bằng giáo sư. Treo chỗ nào đây nhỉ?... Hay là chạy đi mua cái khung? - Ông Tiến xem đồng hồ rồi lắc đầu: Vội vàng chỉ được khung rỗng, phải thừa một cái chứ không mua sẵn được!

- Chào anh Tiến. Nhiệt liệt hoan hô người chiến sĩ mẫn cán! Bằng giáo sư trong tay cầm mãi chưa chán à?

Ông Tiến giật mình ngừng lên:

- Chào anh ạ. Thôi chết, đã đến giờ đi gặp anh mà tôi quên khuấy mất. Xin lỗi anh!

- Không sao... Không sao...

- Trời ơi, hồi này trông anh... - Đoàn Danh Tiến còn kịp ngậm lại câu nói đã trót buột miệng nói ra một nửa. Ông quá ngạc nhiên vì thấy trưởng Ban vàng vọt, người gầy đét như bộ xương người biết đi...

Ông trưởng Ban cười xoa, cố lấp đi câu nói đã nói ra một nửa của Tiến. Ông đau điếng vì biết Tiến định nói gì, nhưng vẫn cố giữ vẻ mặt hiền lành như mọi khi:

- Tôi không sao đâu... Anh rửa tôi chết mãi rồi mà tôi vẫn sống nhăn răng ra đây này! Mà lại còn định đem tôi đi chôn nữa...! - ông trưởng Ban cười không thành tiếng.

- Ôi, ối không... Chết, không!... Anh đừng nói thế... - ông Tiến ập úng, trong đầu không sao nhớ nổi đây là lần thứ hai hay thứ ba gì đó bị trưởng Ban quại lại như vậy, trực diện nhưng rất nhẹ nhàng.

- Theo hẹn, tôi chờ mãi không thấy anh tới, nên chủ động sang bên này. Rõ ràng là đối với anh bây giờ tôi đã xuống giá!..

- Dạ thưa... Không... - ông Tiến không làm sao định thần lại được.

- Có định chiếm chỗ của tôi cũng phải kín võ một chút. Đường đi nước bước của anh đối xử với tôi như thế người ta gọi là lộ cờ đấy!

- Dạ... Không!.. Đừng anh... - ông Tiến chết điếng, lưỡi líu lại, vì lần đầu tiên thấy trưởng Ban nói toẹt ra như vậy.

- Chơi cờ với nhau anh có hiểu thế nào là lộ cờ không? - giọng ông trưởng Ban vẫn nhỏ nhẹ, hiền lành, có phần thều thào nữa, nhưng hai mắt ông ranh mãnh nheo lại rất sắc, khiến ông Tiến phải lùi lại một bước.

- Hai mắt ông Tiến tròn tròn nhìn trưởng Ban, cổ ngắc ngứ.

- Trong Ban mọi người nói vanh vách anh bình phẩm về tôi như thế nào, đi gặp ai, vận động những gì...

- Chết chết!.. Xin anh đừng tin! Miệng đời tam sao thất bản...

- Nhắc nhở tý chút thôi... Không nói chuyện cũ... Ngồi bên này nói chuyện với anh thế mà tiện... Thế nào, đã chọn được chỗ treo bằng chưa?

Ông Tiến lại giật thót người, vì thấy trưởng Ban đọc được ý nghĩ của mình:

- Anh thật tâm lý quá... - ông Tiến loay hoay rót nước, mời thuốc, kéo lại ghế... với nhiều động tác thừa, nhưng vẫn chưa ra khỏi cơn choáng. - Mời anh uống nước ạ.

- Cũng may họ nể tôi nên xét phong đặc cách cho anh. Lúc đầu họ cứ khăng khăng đòi anh phải có công trình nghiên cứu khoa học theo đề tài có đăng ký, có một số giờ đứng trên bục giảng... - trưởng Ban nhận tách nước ông Tiến mời. - Tôi nói đại là có sách được in thì cũng kể như là có công trình...

- Thừa anh sách này là... Hàng chục năm đấy ạ... - ông Tiến đã dần dần lấy lại được bình tĩnh.

- Nói như tôi cũng là nói ẩu thôi...

- Thừa anh sách tôi viết đúng là kết quả hàng chục năm lăn lộn xông pha nghiên cứu đấy ạ. Có kém gì công trình khoa học đâu? Hơn nữa nó đã được cuộc sống chấp nhận.

- Làm gì có Hội đồng nghiệm thu nào cao hơn cuộc sống. Có phải anh định so sánh như vậy không?

- Thật là anh đi guốc trong bụng tôi. Giấu anh điều gì rất khó.

- Khoa học là khoa học, không nhập nhèm được đâu. Họ chịu cấp bằng cho anh, chẳng qua là nể tôi thôi... - ông trưởng Ban vừa uống nước vừa lựa lời: - Dù sao bằng đã cấp rồi, bây giờ anh phải chứng minh năng lực của mình để không làm tôi mất uy tín.

- Anh yên tâm, tôi xin cố gắng. - trong bụng ông Tiến càng lo lắng. Xưa nay chưa bao giờ ông thấy trưởng Ban nói với mình bằng cái giọng phân chia đẳng cấp trên dưới rõ rệt như vậy.

- Thực ra tôi cũng không hoàn toàn vô tư trong việc giúp anh đâu.

- Dạ thưa..., những bài báo vừa rồi anh giao cho tôi viết toàn là những công việc của Đảng đấy chứ ạ?

- Anh chưa hiểu ý tôi. Ban ta có thêm một số giáo sư, tiến sỹ thì bộ mặt của Ban ta càng đẹp, có phải thế không? Tôi thừa nhận đi vào chính quy hiện đại tôi hơi chậm quan tâm đến chuyện bằng cấp... Lẽ ra tôi phải nghĩ chuyện này sớm hơn cho Ban.

- Đúng là anh nghĩ gì, làm gì cũng đều là vì Ban!

- Các bài báo phân tích những quan điểm sai trái của Lê Hải anh đặt dưới cái mũ chung "chống tư tưởng hữu khuynh" tôi thấy hợp lắm. Bỏ công tôi chọn mặt gửi vàng. Không nên đích danh Lê Hải, song những bài báo này tạo không khí thuận lợi cho việc giải quyết loại đề tài Lê Hải.

- Thừa anh sao lại gọi là loại đề tài Lê Hải ạ? Xuất hiện một thứ nhân văn giai phẩm mới ạ?

- Không phải thế. Tình hình khó khăn phức tạp hiện nay khiến một số người suy nghĩ lệch lạc. Chuyện này cũng thường tình thôi... Trên bảo phải uốn nắn.

- Giá mà tôi nắm được ý này ngay từ đầu thì các bài viết vừa rồi còn mang nhiều tính khái

quát hoá hơn và thuyết phục hơn. Những biểu hiện tôi nêu lên trong những bài này ít nhiều còn hơi cá biệt, vì quá chú ý đến Lê Hải. Rồi còn Phạm Trung Nghĩa, còn cái viện của hai người này nữa...

- Có lẽ tại tôi giao việc chưa kỹ. Anh phải nhân đà những bài báo vừa rồi dẫn tới, phục vụ trực tiếp yêu cầu của Ban.

- Xin anh cho ý kiến chỉ đạo ạ. – hai tay ông Tiến xoa vào nhau.

- Đề tài sắp tới quan trọng hơn loại đề tài Lê Hải nhiều... Lượng sức xem có thể viết một loạt bài mới được không?

- Xin anh cứ nói ạ.

- Lần này tập trung phê phán những vấn đề lớn: tâm lý bi quan về tình hình kinh tế đất nước, ý thức cảnh giác lỏng lẻo đối với thù trong giặc ngoài, sự hoài nghi vô nguyên tắc đối với đường lối của Đảng, những biểu hiện dao động trước những diễn biến phức tạp đang xảy ra tại các nước Liên Xô - Đông Âu. Bốn chủ đề lớn như thế, liệu có kham nổi không?

Đoàn Danh Tiến suy nghĩ một lúc rồi trả lời:

- Dạ... những bốn vấn đề một lúc cơ ạ?

- Phải.

- Nhiều quá. Nếu mỗi vấn đề làm một bài riêng thì được anh ạ, tôi đã có sẵn các tư liệu. Mà nên nói thành từng bài riêng anh ạ. Như thế thì ý sẽ tập trung và phân tích sâu được.

- Ờ... Có lẽ nên như thế... Anh đã có ý niệm sơ bộ gì trong đầu chưa?

- Chính anh đã nói ra rồi ạ: Từ các bài báo chung quanh đề tài Lê Hải tiếp tục dẫn tới.

Ông trưởng Ban cân nhắc một lúc rồi mới nói:

- Anh có đức tính mà Lê Hải không có. Anh luôn bắt đầu nhiệm vụ được giao bằng ý thức quán triệt, nghĩa là rất nhạy. Còn cái mạnh của Lê Hải là có đầu óc phê phán. Chỉ mỗi tội là gần đây Lê Hải hay phê phán lung tung, hết kiến nghị này đến kiến nghị nọ, toàn một giọng điệu trái khoáy với chỉ đạo...

- Xin anh cho ý kiến có nên nhân kỳ này xử lý triệt để luôn cái hiện tượng Kim Ngọc không ạ? Hiện tượng này bây giờ ngày càng rõ lên, vượt quá những gì chỉ thị 100(\*) [(\*) Chỉ thị 100 của Ban Bí thư, ban hành tháng 10-1981, cho phép hợp tác xã nông nghiệp khoán sản phẩm đến từng nông dân xã viên và ổn định mức Nhà nước thu mua lương thực.] cho phép.

Câu hỏi của Tiến làm ông trưởng Ban ngớ ngàng.

- Đang chuyện nọ xọ chuyện kia! Anh hiểu thế nào là hiện tượng Kim Ngọc?

- Là cái hiện tượng muốn làm rã đám hợp tác xã nông nghiệp đang nhan nhản khắp nơi. Thành phong trào rồi đấy ạ.

- Nói thế là anh chẳng hiểu cái gì cả. Kim Ngọc đã trở thành chuyện cổ tích từ đời tám hoánh rồi!

Tiến hoảng quá, vội chống chế:

- Anh ạ, báo chí cả nước bây giờ đang phê phán tình trạng rệu rã của hợp tác xã nông nghiệp. Đầu tiêu chuyện này không phải là Kim Ngọc thì là ai? Phải đả tận gốc, sao lại tránh né?

- Thế tại sao lại có chuyện rệu rã?

- Anh còn lạ gì cái tính tự phát của nông dân nữa., Lênin đã nói rồi.

- Chỉ có thể thôi à?

- Có một số chuyện khác nữa anh ạ. Có nơi đã thành hò vè. Nào là: “Mỗi người làm việc bằng hai, Để cho chủ nhiệm mua đài mua xe!” Nào là: “Mỗi người làm việc chuyên cần, Để cho chủ nhiệm xây sân xây nhà!”... vân vân... Tôi nghĩ chủ nhiệm sai thì sửa chủ nhiệm, còn hợp tác xã thì phải giữ!

- Rất lập trường! Nhưng anh không biết nơi này nơi khác trong nông thôn đã xuất hiện một

loại cường hào mới rồi à? Đó là tình trạng ngày càng có nhiều cán bộ cơ sở vừa bất cập, vừa thoái hoá nghiêm trọng.

- Chết, anh dùng danh từ cường hào mới làm tôi khiếp quá. Có đao to búa lớn quá không anh? Địch mà nó bám lấy để xuyên tạc thì chết chế độ!

- Viết lên giấy trắng mực đen thì không nên, nhưng tôi và anh nói chuyện với nhau thì sự việc thì phải gọi thẳng tên ra như thế... - Đến đây ông trưởng Ban đã tìm ra được ý kiến dứt khoát: - Thế này nhé, nếu trong khi viết bài phê phán những quan điểm đi ngược lại với đường lối kinh tế của Đảng mà anh dùng phải vấn đề đại loại như chuyện Kim Ngọc, thì anh chỉ nên viết một câu rất chung, đại ý: Cần chấm dứt tình trạng làm ăn trái với quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa trong nông nghiệp. Anh nhớ là viết đúng một câu chung chung như thế thôi, đừng đại gì mà đi vào chi tiết! Không cần thận là chết đấy!

- Vâng ạ. Cách nói khái quát hoá của anh rất lập trường mà lại bao hàm hết cả. Người đọc tha hồ rộng đường suy luận.

- Nếu phải viết, tôi cũng đành không đi vào thực chất của sự việc. Vì những vấn đề loại này khó lắm, chính tôi cũng chưa lý giải nổi... - giọng ông trưởng ban trở nên tự lự: - Anh xem, nguồn sống của người nông dân chủ yếu dựa vào mảnh đất 5%... Thật không sao hiểu được!.. Mà anh thì chưa hiểu thế nào là hiện tượng Kim Ngọc, lại càng không hiểu vì sao nó xảy ra.

- Anh ạ, nhưng ông Kim Ngọc mất chức rồi, có nghĩa là đã được bật đèn xanh để phê phán, cần gì phải dè dặt nữa anh? Nếu không thì ông ấy bây giờ làm to phải biết.

- Trước đây chừng mười mười hai năm gì đó, nghĩa là vào khoảng sáu sáu sáu bảy (1966, 1967), bí thư tỉnh uỷ Kim Ngọc tự tiện cho Vĩnh Phúc làm “khoán chui”, tất nhiên là thí điểm tại một số huyện thôi... Đầu óc bây giờ loãng rồi, tôi nhớ mang máng như vậy.

- Nghĩa là trên không cho phép ạ?

- Đã gọi là chui thì còn phép với tắc gì! Tôi lỗi chỉ là ở chỗ ban chủ nhiệm hợp tác xã được phép bỏ cái lối đánh kẻng ghi công chấm điểm(\*) [(\*) Ghi ngày công, hoặc cho điểm các việc rồi quy ra ngày công của nông dân xã viên để chia thu hoạch từ sản xuất.] , chuyển sang “khoán” cho nông dân xã viên. Cái gì vượt “khoán” là được hưởng tất! Hiệu nghiệm lắm. Càng cấm đoán, càng chỉ làm cho kiểu “khoán” này biến tướng đi thôi. Chính vì thế năm Tám một mới (1981) phải chính thức ra cái “khoán 100”(\*\*) [(\*\*) Tháng 10-1981] , nói gọn là khoán sản phẩm.

- Nếu vậy thì càng nghiêm trọng, càng đáng phê phán chứ ạ?

- Mỗi lần về quê anh có thấy kẻng đánh rồi mà bảy tám giờ sáng nông dân mới lục tục ra ruộng không? Mặt trời mới cao hơn con sào đã nghỉ trưa? Trái hẳn với truyền thống hai sương một nắng của người nông dân ta... Điều này không đập vào mắt anh à?

- Vâng, nông dân đời mới quả không chuyên cần như trước.

- Có khoán 100 rồi mà hợp tác xã vẫn chưa ổn, nông nghiệp không phát triển lên được bao nhiêu. Chính tôi cũng không cắt nghĩa nổi...

- Vâng, đúng là chưa rõ đúng sai thì cứ nói theo đường lối là đặc sách nhất anh ạ.

- Anh vẫn chưa hiểu việc tôi định giao. Vào thời điểm sắp Đại hội thế này mà tự dung mình tung ra một loạt bài trực tiếp ca ngợi Ban mình thì lộ liễu quá, thô thiển quá, có phải không? Viết những bài nổi bật để gián tiếp đề cao Ban ta mới là cái đích trong loạt bài báo sắp tới... Nói thế đã rõ chưa?

- Bây giờ tôi hiểu ý anh rồi ạ. Xưa nay tôi vẫn phục anh về tầm nhìn chiến lược, bây giờ tôi được thêm bài học về phương pháp luận.

- Thế thì cái bằng giáo sư của anh phải nhường lại cho tôi.

- Chỉ sợ anh không nhận thôi ạ... Tiếc là chưa ai phát minh ra cái bằng gì để phong hàm cho những người chế tạo ra giáo sư!

Ông trưởng Ban phì cười vì câu nói của Tiến, hai má hóp bạnh lên khiến bộ mặt xương xẩu của ông cao nhon hẳn sang hai bên.

- Ở nhĩ. Không có cái loại bằng này thật!.. Câu nói vui của anh hoá ra chí lý... Sớm bắt tay vào việc đi, không thì lại lỡ cơ hội.

- Dạ thưa...

- Còn chuyện gì nữa?

- Xin anh đừng giận...

- Trọng phu với nhau cả mà!

- Vâng... Nhưng anh cho là tôi lộ cò mà vẫn giúp tôi có bằng giáo sư?

- Chuyện nhỏ. Tôi nói thẳng ra là để từ nay anh không bao giờ phản thù tôi thôi! – lần này ông trưởng Ban cười thành tiếng, thoải mái.

Ông Tiến cười theo, song nấn ná trong đầu một lúc nữa, rồi đột nhiên quyết liệt:

- Anh ạ. Tôi nghĩ phải dứt khoát.

- Đánh tiếp Kim Ngọc à?

- Không phải thế ạ. Dứt khoát ở đây nghĩa là giữa anh và tôi... Anh trong bụng còn nghĩ cho tôi là lộ cò thì không bền với nhau được ạ.

Ông trưởng Ban không tin vào tai mình, mắt giương to, nhìn sát vào tận mặt Tiến:

- Sao? Tôi mà anh còn phải đặt vấn đề như thế à?

- Anh thì hay nghi ngờ, mà tôi thì muốn ăn chắc, anh biết tính tôi từ bao nhiêu năm nay rồi đấy. Hôm nay anh bảo tôi lộ cò, không biết ngày mai anh sẽ nghi tôi chuyện gì nữa?

Ông trưởng Ban ngả người ra phía sau mà cười, nhưng do bị hen nặng, tiếng cười của ông vẫn rè rè làm sao ấy:

- Thôi được, anh muốn dứt khoát thế nào? Mới tậu được mảnh bằng mà đã đòi lên giá hả? – ông trưởng Ban nói vui để thăm dò.

- Thưa anh đơn giản thôi ạ. Nhảy vào lửa vì anh tôi cũng sẵn sàng. Đề tài khó mấy tôi cũng cố gặm. Ngược xuôi tôi xoay được tất. Chưa vừa ý, anh cứ mặc sức chữa, tôi không tự ái... Miễn sao anh đạt mục đích...

- Xưa nay anh vẫn thế, nhắc lại để đòi thêm gì nữa?

- Tôi phù anh hết lòng, nhưng cũng xin anh hiểu hết giá trị khoa học cái công thức Đoàn Danh Tiến và tác phẩm đã xuất bản của tôi!

Ông trưởng Ban lại cười to, nhưng lần này tiếng cười rè hơn, cổ ông bắt đầu khản xit, bụng bảo dạ ...mình nhượng bộ ngay lập tức với cái lão này thì chưa nên. Ông cố giữ nét mặt tỉnh bơ:

- Tôi cho tương lên báo nhiều lần như thế mà vẫn chưa thỏa mãn à?

- Hỏi như thế là anh vẫn đánh giá thấp tôi!

- Thế anh tự đánh giá thế nào thì nói ra để tôi theo cho kịp.

- Xin anh nhớ cho cái công thức của tôi có thể ví như cái la bàn để giữ vững định hướng. Tác phẩm đã xuất bản của tôi làm rõ lẽ phải của chúng ta... Đây là nền tảng khoa học trong lý luận và tư duy xây dựng và bảo vệ đất nước...

- Được... Nói tiếp đi!

- Xin anh nhìn xem có công trình khoa học nào đã xuất bản có được tầm cao như thế không? Anh cứ so sánh thẳng cánh đi ạ!

Ông trưởng Ban cảm thấy không thể chơi tiếp cái trò nhún nhường với tay này:

- Anh Tiến... Tự khen như thế có quá lời không? – ông trưởng Ban nói thật thông thả.

- Anh ơi, mọi tác phẩm của Ban là do tôi chấp bút! Hiển nhiên làm sáng tỏ lẽ phải của chúng ta!

- Vậy hả? Thế thì viết một quyển mới đi! Lấy câu anh vừa nói làm tựa đề!

- Anh đặt hàng nhé? – ông Tiến vồ lấy ngay.

- Cá phàm ăn không kén mồi! – giọng ông trưởng Ban bắt đầu khàn khàn.

- Anh lại riếc móc tôi! Xin anh hiểu cho, bao nhiêu công lao đổ vào đây! Sách của tôi đúc kết những điều tinh túy ấy, anh không nghĩ vậy sao?.. - ông Tiến nhăn nhó.

- Nhưng đọc các bài của anh tôi thấy có quá nhiều những điều đã biết, trích dẫn rất những câu mà cả chữ lẫn nghĩa đã mòn vẹt hết cả.

- Nói có sách, mách có chứng! Xin anh hiểu cho, làm khoa học thì phải thế chứ ạ? – ông Tiến bác lại ngay.

- Thế anh không sợ miệng đời chê bai đây là lẽ phải của quyền lực, là nói lấy được à?

- Anh mà còn sợ miệng thế gian ạ?

- Bia miệng để đời đây!

- Chết mất thôi!.. Anh mà cũng lung lay thế ạ? – ông Tiến kêu lên, vẻ mặt đầy lo lắng, cảm thấy mình nói chưa đủ liều đối với ông già này.

- Anh vẫn nghi ngờ tôi à? – ông trưởng Ban cười cười hỏi lại.

- Anh chưa đánh giá hết ý chí tiến công không mệt mỏi của tôi ạ.

- Không phải thế... - ông trưởng Ban vừa nói vừa nhếch môi cười một cách thích thú, bỏ lửng câu nói. Ông vui vui thấy mình thân thể yếu đuối thế này mà vẫn có thể điều khiển Đoàn Danh Tiến lực lưỡng trước mặt theo ý muốn của mình suốt buổi nói chuyện.., chẳng khác gì người làm xiếc dạy hổ...

- Nếu anh còn chưa được thuyết phục, xin anh chờ cho một lát. - ông Tiến chạy về bàn làm việc của mình rồi cầm tờ báo đã đọc đi đọc lại mấy hôm nay đưa cho ông trưởng Ban: - Xin anh đọc đi!

Ông trưởng Ban liếc qua rồi đưa trả lại ngay:

- Đưa cho mình tờ báo cũ mấy ngày thế này để làm gì?

- Anh không thấy mình vừa mới ra một chủ trương rất mới đây ạ.

- Mới thế nào?.. – ông trưởng Ban thủng thỉnh.

- Mới chưa từng có ạ! Phải đẩy mạnh xây dựng văn hóa Đảng!

- Tivi báo chí nói cả mấy tháng nay rồi mà mới à?

- Thưa anh, nhưng bây giờ mới có một định nghĩa hoàn chỉnh.

- Vậy hả, đọc to lên nghe xem nào!

- Vâng ạ, tôi xin đọc: “...Văn hóa Đảng là đỉnh cao những giá trị văn hóa của nhân loại, của dân tộc, của giai cấp, được thấm sâu và kết tinh trong mỗi cán bộ, đảng viên và trong tổ chức của Đảng!..” Thưa anh định nghĩa này vô cùng phong phú. Trong đầu tôi đã hình hài sẵn một loạt bài... Anh xem, tư duy của tôi không một lúc nào nhỡ dịp, có phải thế không ạ? – mắt ông Tiến chăm chăm sẵn đón câu trả lời ông đang mong đợi.

- Muốn luôn luôn sắm vai lá cờ đầu có phải không?

- Ôi, thế là anh hiểu đúng chí hướng của tôi rồi đây ạ! Cảm ơn anh nhiều lắm!.. – ông Tiến hân hoan ra mặt, song lại nghệt ra ngay tức khắc, vì ông trưởng Ban ngồi lặng thính.

Cái đồng hồ trên tường cứ tích tắc hoài, mãi mới thấy ông trưởng Ban hắng giọng:

- Ừ hừm.., tôi vẫn coi anh là lính chiến! Lính chiến tốt.., nhưng không phải là lính nghĩ!.. Dụng nhân như dụng mộc... Yên tâm đi, nói như thế để anh hiểu là tôi không phung phí tài năng của anh đâu!..

- Ôi, lính chiến! Lá cờ đầu!.. Vâng, miễn là anh đừng phung phí... – ông Tiến thốt lên, trong lòng không rõ là mình đang vui hay buồn...

Ông trưởng Ban đã ngửi thấy cái mùi mất thời giờ vô ích, quyết định kết thúc:

- Thôi được, còn nhiều chuyện đàm đạo khác bàn sau... Phải để lúc nào có thời giờ. Trước mắt anh thích tôi làm gì?

- Thỉnh thoảng anh nên có đôi lời bình về... nó..., công khai trên dư luận cho mọi người chú ý đến nó... Tiếng nói của anh có giá lắm ạ... – ông Tiến rụt rè.

- Anh định nói về quyền sách của anh?

- Vâng. Cả về cái công thức độc đáo nữa!

- Ông trưởng Ban vẫn dăm chiêu im lặng.

- Anh xem, sáu hay bảy tiêu chí thì lằng nhằng, bố ai nhớ được! Còn cái công thức của tôi chỉ cần nghe một lần là thuộc ngay, dễ quán triệt lắm!

- Đại chủ quan!

- Không ạ!.. Nó còn đơn giản hơn cả cái công thức nổi tiếng của Trung Quốc anh ạ...

- Anh định nói công thức nào?

- Anh còn lạ gì cái công thức một hòn đá, hai con mèo, ba con cá, bốn con gà(\*)[(\*) Cách nói dân gian của Trung Quốc những quan điểm cải cách của Đặng Tiểu Bình: một hòn đá = dò đá qua sông, hai con mèo = mèo trắng mèo đen, miễn là bắt được chuột... ba con cá (úy) = ba điều có lợi; bốn con gà (chỉ chuẩn) = 4 nguyên tắc cơ bản... Những từ con cá, con gà là lỗi chơi chữ theo cách phát âm. ]... nữa ạ... Nghe quê bỏ mẹ!...

Ông trưởng Ban im lặng, trầm ngâm một lúc rồi mới nói:

- Anh có đủ tai nghe lời nói thật của tôi về anh không?

Ông Tiến lưỡng lự một lúc rồi đánh bạo hỏi:

-Anh định ra đòn ạ?

-Phải! Đòn thứ nhất!... Cho hôm nay...

- Xin... Xin cứ mạnh tay ạ... – ông Tiến hai tay xoa vào nhau, lúng túng không biết nên nói thế nào cho phải nhất lúc này.

- Để làm công tác lý luận, anh phải có ba điều kiện... Chí ít là như vậy...

- Xin... Xin... anh cứ nói ạ...

- Một là anh phải có tri thức mẫn tiệp...

- Ông Tiến giật mình đánh tách một cái trong đầu, chớp mắt mấy cái liền.

- Anh có cái này không?

- Ông Tiến đứng im, hai tay xoa vào nhau, mặt nheo lại như đang suy nghĩ...

- Hai là anh phải có ý chí nhận thức đúng đắn sự vật... – hai con mắt của ông trưởng Ban soi mói trên khuôn mặt ông Tiến.

- Ông Tiến tự dưng lùi một bước về phía sau.

- Ba là khi đã nhận thức được rồi, anh phải có cái tâm theo đuổi cái mục đích chân chính của mình. Có bị chém đầu cũng chỉ nói theo cái tâm của mình... – tay ông trưởng Ban run run là thế mà vẫn chém được đánh phẳng một cái trong không khí.

- Ông Tiến vẫn lặng lẽ như hến, chỉ có cái tay tự nó đưa lên sờ sờ ở cổ...

- Nói thật lòng cho tôi nghe, cả ba thứ này anh có không? Có đến mức nào?..

- Ông Tiến cố tìm câu trả lời trên trần nhà và chung quanh...

- Sao? Phòng thi này hôm nay không có ai phao câu trả lời cho anh có phải không?

Mãi một lúc sau ông Tiến mới nói được:

- Xin anh thông cảm cho... Tôi là con người của hành động!

- Nói được như thế là khá lắm! Tôi không mong đợi hơn...

- Anh biết người biết của ạ. – ông Tiến nín.

- Không phải, tôi là con người thực tế. Yên tâm đi... Sắp tới tôi sẽ hào phóng hơn nữa đối với anh. Được chưa? Nhưng...



- Thừa anh, nhảy vào lửa tôi cũng sẵn sàng ạ...

- Tôi biết, tôi biết... Người như anh quả là hiếm, tôi đã không giấu anh điều này. Nhưng tôi đòi hỏi cao hơn nhiều...

- Xin anh cứ nói ạ.

- Anh phải chịu khó tự học nâng cao trình độ hơn nữa thì mới bớt được cái máu võ biền, ngòi bút của anh mới mang thêm tính học thuật, tính chiến đấu...

- Anh muốn nói đến tính khoa học, tính hàn lâm?

- Phải. Nhất là không được làm cho Ban ta có điều gì bị hổ!.. Anh vẫn có nhiều cái hổ lắm đấy! Cái hổ tệ hại nhất của anh là cái gì cũng bốc nước ta lên nhất thế giới!..

Hai tay ông Tiến nắm lấy cánh ta ông trưởng Ban lắc lắc:

- Trời ơi, anh quả là bậc tinh anh! Tôi không thể cài vào đâu được!

- Nói thẳng với nhau thế này, tôi đặt cọc vào anh đấy...

- Anh có thể hoàn toàn yên tâm ạ... Anh uyên thâm như thế, xin anh cứ chủ động giao thật nhiều đề tài cho tôi ạ!

- Không được! Không được đâu! Giao gì cho anh cũng phải do trên có yêu cầu! Tôi không tự ý được... Tất cả phải theo đơn đặt hàng!

- Vâng, xưa nay tôi vẫn hiểu thế ạ... Nhưng xin anh cứ giao cho thật nhiều, tôi không dám nề hà ạ.

- Được... Chừng nào anh còn tin tôi, chắc chắn anh sẽ không phải thất vọng đâu. - ông trưởng Ban chủ động bắt tay Tiến, quay về phòng làm việc của mình.

Trưởng Ban lê chân loẹt quẹt, hai tay thông xuống. Tấm thân mảnh khảnh bước đi quá nhẹ, gần như chỉ lướt trên mặt đất. Đoàn Danh Tiến nhìn ông với những cảm nghĩ khó tả, phần vì dư âm của choáng đòn, phần vì ngạc nhiên về cách xử sự thẳng thắn, bề trên, nhưng cũng rất cao thượng của trưởng Ban đối với mình, lảng lảng những hy vọng mới.., song cũng một thoáng ái ngại vì thấy trưởng Ban ốm yếu quá...

Giá mình kiên nhẫn một chút thì không cần phải lộ cò!... Ông Tiến tiếc rẻ...

Tiến ông trưởng Ban ra đến cửa phòng, đột nhiên khách không bước đi tiếp nữa. Ông Tiến cũng phải dừng lại theo, trong lòng đầy lo lắng.

...Ông già này còn chắc lép điều gì với mình chẳng? – nghĩ bụng như thế, nhưng ông Tiến đành đứng yên chờ đợi, chỉ lo lúc này nói câu gì lỡ miệng thì bỏ mẹ...

Vốn người từng trải, ông trưởng Ban hiểu những điều vừa hứa với ông Tiến là đang dắt ông Tiến vào lửa, trong thâm tâm ông không muốn thế. Ông trưởng Ban lăm bắm trong đầu:... Thì chính mình cũng đang chơi với lửa đấy thôi!...

...Làm thế nào được? Cả đời mình đã bao phen vỡ mặt vì cái chuyện lý luận một đảng mà cuộc sống cứ đi một nẻo, càng sáng tạo lắm cuộc sống càng bất kham doãng ra!.. Bổ láo!.. Làm gì có thứ lý luận nào đẻ ra cuộc sống!... Bao nhiêu đổ vỡ rồi mà cứ tiếp tục mãi thế này? Chẳng lẽ sau ta là cơn đại hồng thủy? Ôi lần cần mất rồi, không sao nhớ được chỗ nào trong Kinh thánh nói câu này...

Ông trưởng Ban đứng im, hai mắt như đang đào bới cái gì dưới lòng đất...

...Ôi sống cái nghề biện minh này sao nó bạc bẽo thế! Bao phen mình ăn no những tiếng eo sèo nhức óc.., từ trên trời xuống, từ dưới lên, từ mọi phía... Có được quyết sách gì đúng thì phải ra sức bốc thơm, dán cho nó cái nhãn mác tầm cao lý luận! Nhưng thực ra đâu có phải là công lao của lý luận! Thế mà vẫn bị ăn đòn vì nó chưa đủ cao!.. Nhiều lúc cảm thấy hổ thẹn với chính mình... Điều gì không cưỡng lại được, buộc phải viết chạy theo cuộc sống, thì lại được trang điểm bằng cái tên gọi là sự sáng tạo của lý luận... Vơ vào được cái gì để chứng minh sự sáng tạo này là vơ tuốt!.. Ấy thế mà vẫn cứ bị phê bình là công tác lý luận còn tụt hậu... Có điều gì bảo phải làm, thì vô luận thực hư sai đúng mơ hồ viễn vông thế nào... lý luận cũng phải gò vào lấy được!.. Công kênh cái dốt, xéo lên lương tâm mà gò vào lấy được!.. Tất cả đều phải theo đơn đặt

hàng... Chết một nổi càng gò vào bao nhiêu thì chính cái mặt mình càng trắng trẻo bấy nhiêu, cho cái miệng đời tha hồ phỉ nhổ! Thế mới khổ cho cái thân hạc này!..

...Ôi bao phen ta phải ra đi đến nơi rồi! Bao phen lại phải cố dấn lên, không thể ta đâu còn là ta hôm nay...

Trưởng Ban đứng mãi như cây chết giữa đường thế này làm ông Tiến lo lắng, có đến năm sáu bảy mối lo, không biết nên cảm lạnh hay nên nói gì... Chẳng lẽ cứ đứng đực ra mà nhìn lão ta à? Mà phải thăm dò xem lão ta còn định giở chứng cái gì nữa chứ!.. Một thằng người nào đó trong ông Tiến giục giã cái mồm ông Tiến mấp máy:

- Anh có mệt không ạ? Hay là mời anh ngồi nghỉ lại phòng tôi một lát đã ạ! Để tôi pha cho anh chén sâm... – ông Tiến lựa lời.

- Không rõ ông trưởng Ban ngễnh ngãng hay cố ý không nghe thấy lời mời của ông Tiến.

- Ở vào tuổi của anh nên rất thận trọng ạ... Nhất là hồi này anh gầy đi nhiều quá... – ông Tiến tỏ vẻ ái ngại.

- Thôi cũng đành liều!.. – ông trưởng Ban bâng quơ như người vừa mới bừng tỉnh.

- Chết, đừng, đừng anh ạ... Ở tuổi anh, sức khỏe như thế này, mà còn định liều gì nữa ạ? – ông Tiến giật thót người.

- ...Cũng liều nhắm mắt đưa chân!.. – ông trưởng Ban như chỉ nói với chính mình, lúc này đôi chân mới lê tiếp loét quệt trên sàn nhà như một hình nộm biết đi... Ông không hề để ý có ông Tiến đi bên cạnh...

Tiến ông trưởng Ban về đến phòng làm việc, dắt ông ta ngồi vào ghế hằn hoi, ông Tiến cố ý chào thật to:

- Chào anh tôi về ạ.

Ông trưởng Ban lúc này mới gật gật cái đầu, tay khua khua ra hiệu cho ông Tiến về đi.

Trên đường về phòng làm việc của mình có mấy bước chân, thế mà trong đầu ông Tiến bao nhiêu ý nghĩ nhảy múa quay cuồng, về những lời hứa của trưởng Ban, về tương lai, về cái câu nói khó hiểu khi chia tay...

Ngồi vào bàn làm việc rồi, mà ông Tiến cứ hỏi đi hỏi lại mãi trong đầu:

... Cũng liều nhắm mắt đưa chân? Già quắt ra như thế mà còn liều liều cái gì nữa? Chắc còn muốn leo cao? Tham vọng hết chỗ nói... Thế mà vẫn đối xử keo kiệt với người ta!..

... Đúng là đã có quyết định cho ông ta nghỉ hưu rồi cơ mà? Nhưng ông ta cao thượng hay cao thủ nhỉ?.. Lần này là tin thật chứ không phải là tin đồn nữa! Hay chính vì thế mà ông ta phải liều nhắm mắt đưa chân!?..

... Vẫn còn chăm lo đến tăng cường thanh thế của Ban? Người thay ông ta sẽ là ai đây? Mình trót lộ cớ rồi, ông ta thật tinh quái... Như thế liệu có đến lượt mình không? Nhưng ông ta đã hứa như đinh đóng cột...

... Đáng về vườn lắm rồi ông anh ơi! Cái công thức quán triệt của người ta là một kiệt tác như thế mà đến giờ này vẫn chưa mở mồm có được một lời khen cho ra hồn. Rõ thật là đồ hẹp hòi! Đồ bủn xỉn!.. Thật là may... Mình mặc cả sát sườn như thế hóa ra lại được việc...

...Nhưng mà giao việc cho người ta mà lại nói cũng liều nhắm mắt đưa chân. Thế là thế nào? Còn định giở trò gì nữa?.. - nghĩ đến đây ông Tiến thấy mặt mình nóng bừng bừng, hai bên thái dương giật mạnh, toàn thân bắt đầu dập dấp mồ hôi...

Ông Tiến không sao biết được dứt khoát mình đang lo sợ mối lo gì...

Tiếng chuông reo làm dứt đoạn mọi luồng suy nghĩ, lúc này ông Tiến mới biết là hết giờ làm việc. Vội thu dọn mấy thứ trên bàn giấy của mình, ông quyết định bảo lái xe đưa đi thừa cái khung trước đã rồi mới về nhà.

Một tuần sau khi cùng với Nghĩa kiến nghị lên trên giải pháp cho vấn đề Campuchia, Lê Hải

được mời đến gặp người phụ trách công tác tổ chức có thẩm quyền để làm thủ tục nghỉ hưu. Trong mấy ngày này, ngày cũng như đêm, đi đứng ngồi trên mặt đất mà Lê Hải cứ tưởng mình đang lơ lửng ở đâu đó, trong đầu gần như chỉ có một cảm giác bàng hoàng, bàng hoàng đến tê dại... Có lúc Lê Hải phải tự tay cấu vào người mình để xua đi sự bàng hoàng này...

- Kiến nghị của mình là đúng hay sai? – Lê Hải tự hỏi mình như vậy, lại đưa tay cấu má mình...

Ngồi trên xe đi đến cuộc gặp này, Lê Hải sắp xếp lại các sự việc, cân nhắc ý kiến định nói. Mình sẽ nói thật ngắn gọn thôi, nhưng dứt khoát... Ông liên tưởng đến những ý kiến trao đổi với Nghĩa suốt cả tuần qua về mọi câu hỏi có thể đặt ra trong cuộc gặp này.

- Những bài báo của Đoàn Danh Tiến là bối cảnh rất tốt cho việc ra quyết định để anh nghỉ hưu. Sự trùng khớp ngẫu nhiên thật hoàn hảo anh ạ!

- Bối cảnh với lại hoàn hảo?.. Anh vẫn tin vào kiến nghị của chúng ta chứ, anh Nghĩa?

- Dứt khoát như vậy.

- Tôi cũng nghĩ thế.

- Nếu tòa án binh có khép tôi vào tội tử hình, tôi vẫn giữ đến cùng kiến nghị này. Chúng ta có thể đúng, có thể sai, nhưng chúng ta không phản bội!

- Bối cảnh! Nhận xét gì mà lạ hoắc?! Mà có lẽ đúng là để tạo bối cảnh thật cũng nên! Nhưng... Nhưng chẳng lẽ cho một người về hưu như mình mà cần phải dọn đường bằng một loạt bài báo? Tôi quan trọng đến thế cơ à?

- Anh chưa đủ tiêu chuẩn một mình đọc hưởng loạt bài báo này đâu! Chuyện là thế này, thông thường để cán bộ như cỡ anh nghỉ hưu, suôn sẻ cũng phải mất hàng năm. Mấy bài báo kia rút ngắn khoảng thời gian này xuống còn vài tuần. Như thế tiện lợi quá còn gì? Chắc chắn nhờ loạt bài báo này việc phong tặng danh hiệu đã xuất sắc hoàn thành nhiệm vụ cho một loạt chiến sĩ đại loại như anh thuận lợi hơn nhiều.

- Đại loại như tôi hả? Bỏ cái lối vòng vo tam quốc đi anh Nghĩa! Sao anh không nói toạc ra là để loại tôi dễ hơn... Nói thế có phải là đỡ chối tai không?

- Tôi hiểu. Sự cương trực của anh đã đủ sức góp phần loại chính anh thì nó cũng sẽ đủ sức giúp anh tự tìm lấy một từ thích hợp! Cần gì phải đến tôi gà cho anh việc chữ nghĩa.

- Không khiến. - Hai tai Lê Hải nóng bừng bừng...

Lê Hải nhớ lại tỷ mỉ những ý kiến đã trao đổi với Nghĩa. Ông lấy việc Nghĩa trước đây viết đơn xin giải ngũ ra làm gương cho mình và tự nhủ phải giữ vững phẩm chất người bộ đội Cụ Hồ. Nghĩ miên man, ông thấy xe chóng đến nơi quá.

Sau mấy lời chào hỏi xã giao và một vài câu hỏi thăm dò, người tiếp khách đi thẳng vào câu chuyện.

- Tôi muốn nói rõ để đồng chí yên tâm là tổ chức yêu cầu đồng chí nghỉ hưu với lý do duy nhất là tuổi tác và sự cống hiến xứng đáng của đồng chí.

- Ngoài ra còn lý do nào khác nữa không?

- Về cá nhân đồng chí thì không.

- Cả về kiến nghị mới đây nhất của Viện tôi vừa mới trình lên trên?

- Về công tác... – chủ nhà dừng lại khá lâu, như để chỉnh đốn từ ngữ chặt chẽ, rồi mới nói tiếp: - Viện của đồng chí đã làm xong nhiệm vụ của nó, nay trên đã quyết định chuyển Viện của đồng chí sang làm chức năng một học viện, nhiệm vụ chủ yếu là đào tạo lý luận. Làm nghiên cứu như vừa rồi Viện của đồng chí không còn thích hợp nữa.

- Rõ. – Lê Hải phải đưa hai tay bám lấy thành ghế, có cảm tưởng như đang có động đất.

- Vấn đề cuối cùng, chuyện này không liên quan gì đến việc đồng chí nghỉ hưu, nhưng mong đồng chí lưu ý: Gần đây đồng chí có nhiều phát biểu, nhiều kiến nghị. Sắp tới mong đồng chí thận trọng hơn, cân nhắc kỹ hơn... Nói chung nên bám sát đường lối chính sách của Đảng. Nghỉ hưu rồi, đồng chí vẫn nên chú ý điểm này, vì đây là nghĩa vụ làm gương cho các thế hệ tiếp

theo.

Lê Hải hiểu ngay ý kiến này là lời phê bình nghiêm khắc đối với một người làm tướng, liên quan đến quyết định cho mình nghỉ hưu.

Đường đời dày dặn đủ tôi luyện cho Lê Hải sự bình tĩnh cần thiết. Ông thở sâu một lúc, rồi đáp lại thông thả, dứt khoát:

- Tôi hiểu, và tôi nghĩ là tôi hiểu đúng ý kiến của đồng chí. Tôi xin nói lại thế này. Một là tôi chấp hành nghiêm túc quyết định cho tôi nghỉ hưu. Hai là nhận xét cuối cùng của đồng chí thực chất là một lời phê bình nghiêm khắc. Nhưng tôi nghĩ hoàn toàn khác và không chấp nhận. Đồng chí tự nghĩ xem lời phê bình này có dính dáng đến việc tôi nghỉ hưu không? Còn sau khi tôi nhận quyết định nghỉ hưu, nếu các đồng chí thấy cần thảo luận về lời phê bình này, tôi sẵn sàng. Cảm ơn đồng chí đã dành thời giờ tiếp tôi. Cảm ơn sự thẳng thắn của đồng chí.

Câu nói cuối cùng của Lê Hải làm cho người tiếp ông nhăn mặt, nhưng chỉ một loáng thôi:

- Như thế là chúng ta đã nói được hết mọi chuyện với nhau?

- Vâng.

Cả khách và chủ cùng đứng dậy chúc sức khỏe, chào nhau ra về. Cuộc gặp vắn vắn chưa đầy mười phút.

Lúc nói chuyện bình tĩnh là thế, nhưng khi ngồi lên xe ra về Lê Hải cảm thấy nhịp thở rối loạn, mạch đập nhanh... Ông cố tự nhủ mình phải tỉnh táo, nhưng vẫn không làm sao tự cắt nghĩa được tâm trạng này.

...Cuộc đời binh nghiệp của mình đến đây kết thúc!..

Trên đường về, tướng Lê Hải bảo người lái xe đưa ông tạt vào một quầy hoa, sau đó đưa ông đến Quảng trường Ba Đình. Ông dặn chiến sĩ lái xe chờ ông ở đầu đại lộ Hùng Vương rồi ông đi bộ đến lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh...

Tại đây ông đặt bó hoa đầu tiên xuống chân Lăng rồi đứng lặng yên hồi lâu. ...Chính tại nơi đây, từ chiến khu cách mạng trở về, ông đã từng cùng đồng chí đồng bào tham gia Tổng khởi nghĩa, cùng đồng chí đồng bào nghe vị Cha già dân tộc đọc Tuyên ngôn Độc lập của đất nước. ...Chính từ nơi đây ông bắt đầu cuộc trường chinh Nam Tiến cho đến ngày toàn thắng...

Ai biết người lính già này giờ đây đang nghĩ gì?

Tầm mắt nhìn về nơi xa xăm, mái tóc bạc trắng nhẹ bay trong gió, thời gian và muôn vàn đau thương gian khổ khắc sâu trên gương mặt, người lính già đứng mãi ở đấy dưới bầu trời đầy nắng.

Trăm ngàn cảm nghĩ lúc đầy khí thế tự hào, lúc đắm chìm bao điều xót xa trên mọi nẻo đường đời dồn lại trong tâm trí ông lúc này... Lê Hải cứ đứng mãi như thế, dưới bầu trời đầy nắng...

Sau những phút trầm ngâm như vậy, Lê Hải đi đến Đài Liệt Sĩ. Tại đây ông trịnh trọng đặt hoa, đốt hương, cúi đầu mặc niệm trong giây lát rồi đứng yên. Lời chào cuối cùng của ông với tư cách là một quân nhân gửi đến các đồng đội đồng chí đã ngã xuống? Cột mốc cuối cùng kết thúc con đường binh nghiệp để trở về cuộc sống dân dã?..

Ai biết được người lính già này đang nghĩ gì? Ai đọc được những gì đã khắc sâu vào tâm khảm con người này? Từ nơi đồng ruộng bùn lầy, từ đất mỏ lăm than đầy máu và nước mắt, con người này đã đi hết chiều dài của đất nước, đã cùng với cả nước chiến đấu cho đến ngày toàn thắng...

Người lính già này đang nghĩ đến máu và nước mắt của dân tộc đã thấm sâu trên từng tấc đất của Tổ quốc để có Độc lập và Thống nhất hôm nay? Người lính già này đang đắm chiêu nỗi lo về muôn vàn nỗi lo đang thách thức đất nước ở phía trước?

Ai biết được người lính già này giờ đây đang nghĩ gì?

Về nhà, tối hôm ấy tướng Lê Hải thắp hương trên bàn thờ ở nhà. Ông quỳ xuống lễ, rồi phủ

phục trước bàn thờ hồi lâu. Bà Hậu đứng xa phía sau, lặng im nhìn chồng, không dám nói năng gì. Sau đó ông đứng dậy, bước lại cầm tay vợ:

- Hậu ạ, ngày hôm nay kể như anh đã hoàn thành nhiệm vụ người lính. Sáng nay anh đã đến đặt hoa ở Lăng Bác, báo cáo với Bác anh đã làm tròn nhiệm vụ người lính của Bác, sau đó anh đã đến viếng các đồng chí đồng đội đã hy sinh. Nén hương anh thắp trên bàn thờ tối nay là để tưởng nhớ đến bố mẹ anh, bố mẹ em, đến các cô chú và các anh em đã hy sinh, đến Tấm, đến Thanh và các con... – Ông cố nói chậm rãi, nhưng giọng ông vẫn run lên.

Cả đêm hôm ấy hai vợ chồng bàn bạc với nhau về cái quyết định cho nghỉ hưu đột ngột này.

- Hậu ơi, cuộc sống sau chiến thắng mới là điều quan trọng em ạ. Nhìn quá khứ như thế, mới sống được cho hiện tại và tương lai!

- Ôi anh Hải của em...

- ...

- Mỗi mỗi anh vẫn là anh bộ đội Cụ Hồ!, là người chồng yêu quý của em!.. – bà Hậu ôm xiết chồng mình, nước mắt trào ra trên má...

Mười ngày sau, với lý do đẩy nhanh việc chuyển Viện thành Học Viện, người được cử thay Lê Hải đã đến nhận nhiệm sở và nhiệm vụ mới. Công việc bàn giao diễn ra thun thút đến ngạc nhiên. Lê Hải không sao hiểu nổi: giao gì nhận nấy, ngoài mấy lời cảm ơn, lúc chiếu lệ, lúc xã giao, người kế nhiệm Lê Hải không hề miệng có lấy một câu hỏi.

...Người kế nhiệm mình thuộc loại siêu việt? Hay là cấp trên cần mình ra đi nhanh?.. Hay là anh ta làm ăn qua loa?.. Hay là cái Viện của mình thực sự hết thời rồi? – Nghĩ vậy, đến phần bàn giao các hồ sơ, có tử Lê Hải chủ định giao nguyên cả tử. Ngoài việc đọc tên của tử ra, Lê Hải lặng lẽ đưa chìa khóa, không nói thêm nửa lời. Nhưng lạ quá, người kế nhiệm vẫn không thèm hỏi lấy một từ!

...Ngay cả ngời hợp bàn giao cũng không có lấy một câu hỏi lại! Biên bản bàn giao công việc mình đưa cho cũng phóng tay ký, không thèm hỏi lại mình lấy một chữ! Hay là những công việc mình đã làm bây giờ trở thành lỗi thời thật rồi? Đáng xếp xó lăm rồi?..

Cho đến khi bắt tay nhau ra về, Lê Hải vẫn không dám chắc người kế nhiệm mình liệu có hiểu rõ đã nhận được từ tay mình những việc gì, những thứ gì. Nhưng Lê Hải ngậm tằm, tự bản thân cũng thấy không tiện hỏi.

...Nghĩa là chính mình cũng đáng được xếp xó một cách nhanh nhất?

Theo chế độ dành cho người có nhiều công lao, tướng Lê Hải được mời đi an dưỡng ở Cửa Lò bốn tuần lễ, kết hợp với việc tổng kiểm tra sức khỏe để đưa vào hồ sơ hưu. Bà Hậu được mời đi cùng chồng, nhưng vì bận dạy học, nên bà chỉ nhận đi một tuần.

Trong bữa cơm vợ chồng Nghĩa tiễn vợ chồng Lê Hải đi nghỉ, câu chuyện “Tướng về hưu”(\*) [(\*) Lúc này truyện ngắn Tướng về hưu của Nguyễn Huy Thiệp từ lâu đã trở thành câu chuyện của miệng ngoài đời.] của chính bản thân Lê Hải hầu như không dứt.

- Anh Hải ạ, tướng về hưu dễ trở thành kẻ lạc lõng trong đời, anh có lo không?

Ở người khác, câu hỏi này của bà Nguyệt có thể hiểu là diếc móc, và người nghe có thể phật ý. Song trong ngữ cảnh ở đây nó lại là câu hỏi đầy nỗi day dứt của sự đồng cảm. Bà thấy trong chuyện này có cái gì đó không ổn, mặc dù bà đã được ông Nghĩa nói rất rõ lý do của trên về việc cho tướng Lê Hải nghỉ hưu.

- Kìa anh Hải, chị Nguyệt đang hỏi anh đấy. - Bà Hậu giục chồng.

- Cô giáo dạy văn hỏi khó quá, học trò Lê Hải đang bí. - Lê Hải vừa cười vừa ăn, cố ra vẻ tự nhiên.

Thực ra câu hỏi của bà Nguyệt lại dấy lên bão tố trong đầu Lê Hải.

Ngay cả những lúc ông nghĩ rằng hoàn toàn làm chủ được mình, mà ông vẫn thấy mình như

đang lơ lửng ở đâu trong không trung, biết bao nhiêu ý nghĩ trái chiều nhau va đập nhau dữ dội trong tâm thức. ...Tự hào, mãn nguyện, tê tái, lo lắng..., đôi lúc ông cảm thấy người lúc nào cũng như sắp lên cơn sốt giống như những năm tháng ở bưng biển. Cái cảm giác bàng hoàng hôm nào lại bùng bùng...Nghỉ hưu là chuyện đương nhiên, có gì nên chuyện? Nhưng nhập nhằng nghỉ hưu với bị loại làm một thì thà là thẳng thừng bị loại dứt đuôi còn nồng nọc vẫn còn dễ chịu hơn! Lại còn thêm cái chuyện chuyển đổi chức năng của Viện thành Học viện nữa chứ! Có khác gì bị trói chân trói tay, bịt miệng, rồi mới bị đá sang bên đường, muốn cựa quậy gì cũng không được!?

Có lúc Lê Hải phải cố giấu mình đang bị ghen.

- Trường tôi có mấy cụ về hưu bị huyệt huyệt một cách khổ sở, không ai có thể giúp được gì. Có cụ ngày ngày đến trường như lúc còn đang đi dạy, lang thang ngoài sân, kể cả ngày mưa gió, can ngăn không được. – giọng bà Nguyệt đầy ái ngại.

- Không biết anh có như vậy không, anh Hải? – bà Hậu hỏi chồng.

- Anh hy vọng là không, Hậu ạ.

- Tôi tin là anh Hải nói thật đấy, chị Hậu đừng lo. Chúng tôi đã nói chuyện với nhau suốt cả một tuần nay chỉ về đề tài này! – Nghĩa tìm cách an ủi Hậu.

- Em rất lo. Anh sẽ không được yên thân nghỉ hưu đâu. Chung quy cũng là tại anh! – Giọng bà Hậu ít nhiều hờn trách.

- Ô hay, sao lại tại anh? - ông Hải hỏi lại.

- Em đã nói cho anh nghe nhiều lần rồi. Trước tiên là tại thành quả tổng kết của anh! Anh sắc sảo quá, nhiệt huyết quá, nhưng không biết giữ mồm miệng!

Lê Hải đặt đĩa bát xuống, nắm lấy tay vợ:

- Hậu ạ, đây không phải là lần đầu tiên trong đời anh phải đối mặt với loại chuyện này. Chẳng lẽ anh phải sống khác với con người anh hay sao? – Lê Hải quay ra bà Nguyệt - Bây giờ tôi có thể trả lời được câu hỏi của chị lúc này, chị Nguyệt ạ. Cả anh chị cũng phải tin vào tôi...

- Anh chị Nghĩa xem nhé... – bà Hậu không để cho chồng nói dứt lời, hai tay vung ra trước ngực, sôi nổi. - Loại bỏ được một kẻ lăm ý kiến trái ngược, trả công cho kẻ dọn đường, cài cắm người mới, nếu không là cái đích của nhập cục ba việc làm một thì là cái gì? Nhập cục ba việc làm một như thế mới là cái đáng nói! Chỉ có anh Hải em còn đang bị choáng nên chưa nhận ra thôi!

- Hoá ra đến bây giờ thực lòng em vẫn không chịu anh là cuộc sống sau chiến thắng mới là điều quan trọng? Nói thật đi, có phải thế không Hậu?

- Em hiểu anh, em tán thành suy nghĩ này chứ. Nhưng ở đây em không nói về anh, em nói về ngoài đời cư xử với anh! Đây là hai chuyện khác nhau anh Hải ạ! Ba việc nhập cục làm một!..

Ông bà Nghĩa buông đĩa bát, ngó ra nhìn vợ chồng Lê Hải, nhất là nhìn bà Hậu. Cả hai chưa bao giờ thấy bà Hậu có giọng nói lạ thường như vậy - đôi mắt bà Hậu long lanh, xécher ngược lên trong khi nói.

Tiến vợ chồng Lê Hải đi nghỉ được ba hôm, đại tá Phạm Trung Nghĩa bị bắt.

Sáng hôm ấy, Nghĩa đột nhiên được mời lên phòng thủ trưởng mới. Trong phòng, ngoài thủ trưởng mới, Nghĩa thấy hai cán bộ ăn mặc thường phục. Thủ trưởng chủ động giới thiệu với Nghĩa hai người này. Một trong hai người mặc thường phục giải thích một số điều. Sau đó tự tay người thủ trưởng mới đưa cho Nghĩa một quân lệnh.

Chờ Nghĩa đọc xong, người mặc thường phục thứ hai nói:

- Đồng chí đã đọc lệnh?

- Tôi đã đọc xong.

- Rất tiếc phải mời đồng chí đi cùng chúng tôi ngay.

- Có nghĩa là tôi bị bắt? – Nghĩa cố trấn tĩnh hỏi lại.
- Đồng chí nên hiểu là bị tạm giữ để điều tra, vì lý do an ninh.
- Đồng chí đã nghe rõ câu hỏi của tôi chưa? – Nghĩa hỏi lại.
- Rất rõ.
- Thế thì phải giải thích lý do chứ?
- Rất tiếc là chúng tôi chỉ có một mệnh lệnh là đưa đồng chí về chỗ tạm giữ.

Nghĩa đứng yên suy nghĩ hồi lâu.

- Tôi khuyên anh trước mắt hãy thi hành lệnh, đến chỗ tạm giữ chắc anh sẽ có dịp làm rõ mọi chuyện. – người thủ trưởng mới khuyên Nghĩa.

- Tôi có được phép tạt qua nhà lấy mấy thứ đồ dùng cá nhân không?
- Không cần, đồng chí ạ.
- Cho tôi gọi điện thoại cho vợ tôi được không?
- Mọi việc đồng chí cứ để chúng tôi lo, bây giờ xin mời đồng chí ra xe.

Vốn là quân nhân từng trải, Nghĩa rất hiểu quân lệnh và tình huống của mình lúc này. Nghĩa giữ được bình tĩnh, anh bắt tay chào người thủ trưởng mới rồi tập tễnh đi theo hai người thường phục, hai môi mím chặt.

...Hơn 3 giờ đồng hồ sau Nghĩa đến khu biệt giam. Ngồi nhìn đường đi, Nghĩa nhận ra ngay đây là nơi ráp ranh hai tỉnh 3 huyện nằm trong địa phận Thạch Thất. Năm nào trước khi đi B, Nghĩa đã hàng tuần lễ liền đeo quân trang tập đi bộ khắp vùng này. Nghĩa được ở một mình trong một túp nhà nhỏ, mái ngói, trên phủ lá cọ, có buồng vệ sinh riêng, tiện nghi sơ sài nhưng đầy đủ. Đang nhận nhà, một người thường phục thứ ba đến. Anh ta trạc tuổi như Nghĩa, cũng vóc người vạm vỡ, da bánh mật, khuôn mặt đầy đặn hiền hậu, nhưng trên đầu chưa điểm xuyết sợi tóc bạc nào.

- Đồng chí là đại tá Phạm Trung Nghĩa? – người này không bắt tay Nghĩa, nhưng hỏi Nghĩa với giọng từ tốn, hơi đượm vẻ lạnh lạnh.

- Vâng, tôi là Nghĩa.

- Hôm nay đồng chí nghỉ để tĩnh tâm. Sáng mai chúng ta bắt đầu làm việc. Yêu cầu đồng chí nghiêm chỉnh chấp hành nội quy rất đơn giản ở đây: Không ra khỏi nhà và không tiếp xúc bất kỳ ai ngoài tôi. Tạm gọi tôi là Thạch.

Nghĩa còn đang suy nghĩ điều gì, Thạch đã hỏi tiếp:

- Đồng chí nghe rõ những điều tôi nói không?
- Rõ.
- Đồng chí đồng ý chứ?
- Tôi đồng ý.

- Sáng mai chúng ta gặp nhau. Chào đồng chí. - Thạch chào, vẫn không bắt tay Nghĩa. Từ khi tới đến tới lúc về, Thạch vẫn giữ vẻ lạnh lạnh, nói không thừa một từ nào. Hai người thường phục dẫn độ Nghĩa cùng về theo.

Đường lên Thạch Thất nhiều chỗ rất xóc nên Nghĩa hơi mỏi. Lại không có việc gì làm, Nghĩa tháo chân giả ra rồi lờ lờ trong nhà. Lúc này Nghĩa mới có thời giờ quan sát ngôi nhà và chung quanh. Chỗ ở không tồi, các tiện nghi rất sơ sài, nhưng sạch sẽ. Trên cái giường bằng ván ghép có một bộ quần áo ngủ, chăn màn cá nhân. Tủ là một thùng gỗ có cánh, bên trong treo một bộ đồ bộ đội, quần áo lót. Trên bàn có một tệp giấy trắng và một cái bút bi. Trong phòng vệ sinh có khăn mặt, xà phòng, bàn chải đánh răng, một chậu rửa mặt và một phuy nước, góc trong là hồ xí bệt, giấy vệ sinh là các mẫu báo cáo. Đúng, đây chỉ là chỗ tạm giữ, song điều này không hề giảm bớt mức gay gắt của không biết bao nhiêu câu hỏi Nghĩa tự đặt ra cho mình từ lúc ngồi lên xe đến đây, bắt đầu từ cái kiến nghị sống còn về vấn đề Campuchia cùng đi trình bày với Lê Hải cách đây ít hôm...

...Thạch vẫn còn gọi đầy đủ quân hàm của mình, chứ không gọi trống không, như thế là còn đang ở quá trình điều tra? Nghĩa là còn cơ hội làm rõ mọi chuyện?.. Câu hỏi này làm cho Nghĩa vững tâm đôi chút, nhưng ngay lập tức nó lại bị những câu hỏi khác dập vùi. Ngồi nhà đứng một mình trên một vạt chè rộng, xanh biếc. Cách xa độ hơn trăm thước là một chòi canh, có bộ đội đứng gác. Ngoài ra chung quanh không có gì khác. Theo thói quen gần như bản năng trong suốt cuộc đời chinh chiến, Nghĩa bước ra sân toan lò cò vòng quanh nhà để quan sát, nhưng nhớ ngay đến yêu cầu của Thạch, Nghĩa quay lại.

Nghĩa còn đang loay hoay với những câu hỏi khác, một chiến sĩ mang cơm đến, kèm theo một phích nước, lễ phép:

- Mời đồng chí xơi cơm. Theo nội quy, đề nghị đồng chí ăn xong để bát đĩa ra đầu hè, không rửa bát, nhà bếp sẽ làm việc này.

Đến quá nửa bữa cơm, Nghĩa ăn mà không biết mình đang ăn, vì có quá nhiều câu hỏi không trả lời được. Nghĩa hiểu tiếp tục tình trạng này thì nguy hiểm quá, cố lấy hết nghị lực tập trung mọi ý nghĩ vào ăn rồi phải đi ngủ. Cả chiều nay nữa cũng phải làm bằng được hai việc này, sức khoẻ và sự minh mẫn mới là thứ bây giờ mình cần... Nghĩa quyết định như vậy và cố không tự tra tấn mình bằng các câu hỏi và các câu trả lời tự mình đặt ra nữa. Loay hoay một lúc rồi Nghĩa cũng ngủ được. Sự khắc nghiệt của bao nhiêu năm chiến tranh cũng để lại cho Nghĩa một thói quen có ích. Trong chiến tranh, Nghĩa đã tập được một việc là bất mình phải ngủ khi nào cần ngủ, mười phút, nửa tiếng vào bất kỳ lúc nào điều kiện cho phép để lấy lại sức.

Sáng hôm sau, Thạch hỏi Nghĩa nhiều điều, nghe Nghĩa trả lời, hỏi đi hỏi lại một số điểm. Cuối cùng Thạch yêu cầu Nghĩa viết lại tất cả những gì đã nói, viết được mạch lạc thành từng vấn đề đã hỏi thì tốt, không có khả năng viết như vậy thì nhớ gì viết nấy cũng được, không câu nệ. Trước khi ăn cơm chiều, Nghĩa thực hiện xong yêu cầu của Thạch. Lòng dạ cồn cào như lửa đốt, Nghĩa lại nghĩ đến mẹ đang hấp hối ở nhà...

Sáng hôm sau nữa, Thạch lại đến rất đúng giờ như sáng hôm trước, cầm theo bản tự khai của Nghĩa, yêu cầu Nghĩa bổ sung, đưa thêm cho Nghĩa một số câu hỏi nữa.

Ngày thứ ba, ngày thứ tư và ngày thứ năm, đều một lịch làm việc như vậy. Tiếp theo đó là 3 ngày chất vấn liên tục. Trong quá trình chất vấn, Nghĩa được xem một số tài liệu có liên quan đến việc tạm giữ Nghĩa để Nghĩa lý giải, tự thanh minh hoặc tự biện hộ. Song càng về cuối, không khí giữa Thạch và Nghĩa càng cởi mở hơn, nhờ vậy đã đi đến những giải đáp chặt chẽ và thuyết phục.

Có nhiều vấn đề, nhiều câu hỏi thoát nghe Nghĩa đã thấy rung mình vì tính chất cực kỳ nghiêm trọng của chúng. Khi được Thạch đưa cho đọc một số tài liệu có liên quan và yêu cầu trả lời, Nghĩa càng thấy rõ tính chất nghiêm trọng của những vấn đề, những câu hỏi ấy. Mất nhiều thời giờ nhất là những câu hỏi nghi vấn Nghĩa và Lê Hải có mối quan hệ gì với Quách Minh Châu, Lý Lam, Michael Fox, tại sao lại có tên Nghĩa và Lê Hải trong tài liệu dân vận của bọn Phục quốc, kế hoạch gây bạo loạn tại Thành phố Hồ Chí Minh vào ngày n giờ g., trong danh sách góp tiền cho bọn "báo đen" có tên gia đình ông Học, gia đình Lễ., tài liệu Bàn về sự kiện đại tá quân đội Cộng hòa Phạm Trung Lê được tướng Việt cộng Lê Hải mời cơm trước khi đi Mỹ nhập cư...

Trong nhiều buổi thẩm vấn, những câu hỏi liên quan đến công việc của Nghĩa ở Viện chỉ thoáng qua, có lúc bất chợt, có lúc gần như ngẫu nhiên, lúc gián tiếp... Nhưng Nghĩa vẫn đủ tỉnh táo cảm thấy những câu hỏi này có cái gì đó lạnh buốt, có cái gì đó rất hệ trọng, được nguy trang rất tinh vi... Bằng cách này hay cách khác những câu hỏi như vậy còn tạo ra mối liên hệ với những câu hỏi hình như muốn truy tìm xem Nghĩa và Lê Hải có thể đã bàn bạc với Lê những gì trước Lê khi đi Mỹ... Nghĩa luôn luôn tự nhủ phải tự trung thực với chính mình, không được một giây phút nao núng để tránh tiền hậu bất nhất, tránh mắc bẫy... Có lần Nghĩa căn vặn với chính mình gần như trắng đêm về một số báo cáo lên cấp trên của Viện do Nghĩa và Lê Hải trực tiếp chuẩn bị. Những báo cáo này không thiếu gì những điểm ngược dòng, rồi đến cái kiện nghị có thể mất đầu như không hôm nào... Nhưng bút sa gà chết rồi, giấy trắng mực đen hằn hoi, lời nói bay ra rồi... Nghĩa không ân hận về những công việc mình đã làm ở Viện, nhưng chẳng lẽ số phận dành cho những người làm tổng kết là như thế hay sao?.. Đôi lúc Nghĩa liên hệ



đến thân phận bi thương của một vài sử quan ngày xưa...

Có một câu chuyện Thạch hỏi đi hỏi lại không biết bao nhiêu lần trong suốt những ngày thăm vấn, lúc bất ngờ, lúc có sắp đặt như chỉ để dồn đến một câu trả lời tất định từ trước, lúc vu vơ không đầu vào đầu... Hình như toàn bộ câu chuyện này chỉ xoay quanh câu hỏi:

Ai là chủ xướng đề nghị giải pháp hòa bình giữa lúc chiến tranh đang ác liệt ở Campuchia?...

Nghĩa vặn lại Thạch nhiều lần:

- Truy người chủ xướng để làm gì?
- Xin lỗi, nhiệm vụ của đồng chí là trả lời, không được hỏi. – Thạch mặt lạnh tanh.
- Không rõ câu hỏi tôi không trả lời.
- Đồng chí phải trả lời.
- Nếu là để kết tội người chủ xướng thì tôi nhận mình là người chủ xướng!
- Trả lời có chữ nếu như thế là không đúng sự thật rồi!
- Không rõ câu hỏi thì tôi trả lời như vậy! Đó là quyền của tôi.
- Tôi chấp nhận câu trả lời, nhưng bỏ chữ nếu đi được không?
- Tôi không thay đổi câu trả lời đã nói ra!
- Đã nhận rồi nhưng tại sao lại phải có chữ nếu?
- Xin hỏi lại, truy người chủ xướng để làm gì?
- Tôi đã nói đồng chí không có quyền hỏi!
- Tôi xin nhắc lại: Nếu để kết tội, thì người chủ xướng là tôi.
- Đồng chí đã cân nhắc kỹ chưa?
- Rất kỹ.
- Đồng chí không thay đổi ý kiến của mình chứ?
- Không!
- Đồng chí có biết hệ quả câu trả lời đã nói ra của mình không?
- Tôi hoàn toàn ý thức được.
- Thế thì đồng chí rút chữ nếu lại đi!
- Không bao giờ!
- ...

Thạch nghĩ ra không biết bao nhiêu cách hỏi khác, nhưng vẫn xoay quanh việc tìm cách yêu cầu Nghĩa phải tự mình rút lại chữ nếu, nhưng đều thất bại. Thạch đành chờ dịp cho keo khác...

Sau nhiều keo, không ai chịu lùi một ly.

Trong thâm tâm Nghĩa không tránh khỏi rùng mình...

Trong quá trình chất vấn, Thạch giữ được nguyên tắc không mớm cung, không truy ép... Song Nghĩa phải thừa nhận Thạch có những câu hỏi thông minh, lợi hại..., nhất là những câu hỏi về chính bản thân Nghĩa và Lê Hải. Đây thực sự là một người có trình độ nghiệp vụ đáng khâm phục. Càng về cuối, Nghĩa càng nhận rõ Thạch cố gắng làm sáng tỏ mọi vấn đề với tinh thần trách nhiệm cao.

... Thế nhưng Thạch đóng kịch thì sao? Hay đột nhiên vì lý do nào đấy Thạch thay đổi ý kiến? Hay là cách hỏi cung của Thạch tinh vi quá, xô lừa mình vào bẫy từ lâu rồi mà mình không biết? Càng trả lời những câu hỏi, càng hiểu những tình huống Thạch đặt ra, mình càng đi gần đến chỗ chết? Có lúc Thạch còn để cho mình tự nói, tự bình luận các tình huống, các chi tiết mới chết chứ! Hy vọng này vừa được nhen nhúm lên, ngờ vực khác làm cho tắt ngấm! Cứ thế, ngày cũng như đêm, Nghĩa biết là mình không ốm mà vẫn lúc nào cũng như là đang lên cơn sốt...

Không! ...Sống thì sống, chết thì chết, phải giữ đúng sự thực, không hoang mang nao núng,

không tự phản bội mình!..

Nghĩa tự nhủ như vậy không biết bao nhiêu lần. Cuộc đời từng trải gởi ra cho Nghĩa không biết bao nhiêu giả thiết... Song chính cuộc đời từng trải luôn luôn giữ cho Nghĩa khả năng và bản lĩnh tự tìm ra cho mình cách xử thế mà lý trí đòi hỏi, bất chấp mọi dầy vò.

Nếu mình cứ bị kết tội là phản bội hay phản động thì sao? Ra sống vào chết cả một đời người để húng chịu lấy nỗi oan khiên này? Bàn tay nào có thể dấy lên nỗi oan khiên này?.. Không!.. Không!.. Không!..

Sau những ngày và đêm như thế, Nghĩa được Thạch yêu cầu nghỉ hai ngày. Trong hai ngày nghỉ này, Nghĩa vẫn có thể nói thêm những điều cần nói.

- Thậm chí anh thấy có bất kể điều gì đã nói ra nhưng cần phản cung hay cần phủ nhận thì vẫn còn kịp! – Thạch nhắc đi nhắc lại hai ba lần câu này.

Nghĩa tự hỏi mình trong đầu không biết bao nhiêu lần: Thế nào là vẫn “còn kịp”? ...Thà rằng anh ta đừng dấn dò gì cả, thì mình chỉ lo một, câu dấn dò này làm mình lo mười! Sao không làm luôn đi cho rồi mà lại phải nghỉ hai ngày? Thủ đoạn gì đây? ...Nhưng mà lạ quá, đến giờ phút này vẫn chưa thấy Thạch hé ra một câu nào trực tiếp liên quan đến công việc của mình ở Viện, thế là thế nào? Đồn cân não? Tay này cao thủ?..

... Chẳng có gì là còn kịp hay không kịp cả! Phải trung thành với chính mình!

Hai ngày này đằng đẳng bằng hai mươi năm.

Hai ngày dài vô tận ấy đối với Nghĩa càng đen ngòm sâu thẳm, vì ngoài trời những trận mưa như trút nước đuổi nhau không chán.

Nước, nước và nước! Tiếng mưa ào ào như thác đổ có lúc làm cho Nghĩa có cảm giác mình đang bị chìm ngấm trong muôn vàn sự giày vò về thân phận mình, về bao nỗi lo chết người không sao lường hết được... Những chuyện đau thương Lê Hải rỉ tai cho nghe hôm nào... Những chuyện đời Nghĩa đã từng trải... Nhiều lúc Nghĩa cảm thấy cái chết còn nhẹ nhõm, dễ chịu hơn rất nhiều so với ý chí phải sống... Nhiều lúc Nghĩa thấy thân thể mình mềm nhũn, dính chặt vào tấm phản mình nằm, tê dại, bất động...

Mẹ ơi, nếu mẹ biết chuyện này!.. Con sẽ được gặp lại mẹ nữa không?...

Trời đất sục sùi giữa mùa mưa bão trái thời.

- ... Cây ngay không sợ chết đứng!

- ... Chết đứng thì cũng vẫn là cái chết đầy oan khiên!

- ... Mợ ơi! Con chỉ lo lúc về không được gặp mợ! Mợ ơi...

Hai ngày của dằn vặt! Hai ngày của độc thoại!

Trong hai ngày này, điều an ủi duy nhất là mưa gió là thế mà tối đến bắt đầu có một hai người đến thăm kể từ hôm Nghĩa tới đây. Đó là các lính gác chòi, viện có trú mưa, nhưng chuyện trò cời mở, hỏi thăm nhau về nhiều chuyện gia đình... Nghĩa thấp thỏm hy vọng cuộc điều tra có bước ngoặt chẳng? Hay là họ đến chỉ vì trú mưa? Hay là một lối đồn cân não?..

Sáng ngày thứ mười một, trời mọng nước, nhưng mưa lúc này tạm dứt. Thạch đến gặp Nghĩa rất đúng giờ.

Thoạt nhìn thấy Thạch, Nghĩa chớp mắt mấy cái liền rồi bất giác kêu lên trước:

- Ôi, anh làm sao mà hốc hác thế này?

Thạch sững lại một lúc, không trả lời câu hỏi của Nghĩa, cố gắng lấy lại bình tĩnh, rồi nói một cách trang nghiêm:

- Trước hết chân thành cảm ơn anh về tinh thần hợp tác.

- Anh ốm hay sao mà tự nhiên gầy rộc đi thế? – Nghĩa vẫn chưa hết ngạc nhiên về sự thay đổi của Thạch.

- Có lẽ tại hai ngày nay tôi mất ngủ... – Thạch chống chế.

- Thôi, tôi vẫn là người không có quyền hỏi, có phải không?

- Anh Nghĩa ạ, anh đã cùng với tôi làm rõ những chuyện mà anh và tôi trong 10 ngày qua cùng phải làm rõ. Quan trọng hơn nữa là cho phép tôi bày tỏ lòng khâm phục đối với sự trung thực và tinh thần dũng cảm của anh. Thiếu hai yếu tố này mọi điều sẽ bị nhiễu và nguy hiểm vô cùng.

- Tôi tưởng nguy hiểm chỉ nằm về phía tôi? – Nghĩa hỏi lại.

Thạch không trả lời ngay, nhìn trời nhìn đất một lúc rồi nói:

- ... Thực ra chúng tôi đã dự kiến phải vài tháng mới xong vụ này, song nhờ hai đức tính này của anh, tôi chỉ cần mười ngày...

- Sao nữa ạ?

- Xin anh đừng hỏi!.. Tôi được lệnh của đồng chí phụ trách việc này chuyển lời xin lỗi về những phiền phức đã gây ra cho anh, chuyển lời cảm ơn của đồng chí ấy về sự hợp tác của anh. Tôi cũng xin truyền đạt kết luận của đồng chí ấy là vụ việc này đã kết thúc, anh và anh Lê Hải hoàn toàn minh bạch.

- Sao, liên quan cả đến anh Lê Hải nữa? – Nghĩa giật nảy người.

- Xin lỗi... đề nghị đừng hỏi. – giọng Thạch vẫn lạnh lạnh, đều đều: - ...Cơ quan chúng tôi sẽ báo cáo lên trên bằng văn bản và đồng thời sẽ chính thức thông báo cho thủ trưởng của anh tinh thần văn bản này. Chiều hôm qua thủ trưởng đơn vị anh đã được thông báo sơ bộ những điều tôi vừa nói với anh. Anh Lê Hải cũng sẽ được thông báo đầy đủ. Anh có điều gì cần hỏi thêm về anh nữa không?

Nghĩa đứng im, không tin vào tai mình.

- Trả lời tôi đi anh Nghĩa! – Thạch giục.

- Tôi muốn nghe anh nói nữa.

- Chúng tôi muốn mời anh nghỉ lại đây vài hôm lấy lại sức trước khi đưa anh trở về Hà Nội... Nhưng... chưa mời tôi đã biết là anh sẽ không nhận lời.

Nghĩa đã đủ thời giờ định thần trở lại, bắt tay Thạch, giọng điềm đạm:

- Vâng, tôi đã nghe rõ.

- Anh nhận lời mời của chúng tôi chứ?

- Tôi chân thành cảm ơn anh. Tôi hiểu được tất cả. Tôi nghĩ vậy... Anh nói đúng, rất cảm ơn thịnh tình của anh muốn giữ tôi lại nghỉ ngơi vài hôm. Nếu được, tôi muốn về nhà. Ngay bây giờ ạ!

- Tôi biết mà, có bày ra bao nhiêu yến tiệc ở đây cũng vô nghĩa... Thú thực với anh chúng tôi có gì đâu mà mời, cả vùng này hiện đang mất mùa và đói lắm anh ạ. – giọng nói của Thạch bắt đầu trở nên thân mật.

- Vâng, tôi biết. Hai tối qua chuyện trò với các chiến sĩ đến trú mưa, tôi được nghe khá rõ tình hình ở đây. Trước khi đi B tôi đã tập hành quân đã chiến hàng tháng ròng khắp vùng này. Mấy huyện quanh đây tôi thuộc như trong lòng bàn tay...

- Mời anh sang chỗ tôi, chúng ta uống với nhau một chén rượu nhạt trước khi chia tay.

- Cảm ơn.

- Anh nhận lời chứ? Tôi xin bảo đảm trưa nay anh ăn cơm ở nhà!

Nghĩa vui vẻ nhận lời.

Trong khi mọi người chuẩn bị xe cộ, ngồi cầm chén rượu trước mặt Thạch, Nghĩa cân nhắc kỹ rồi mới gạn hỏi:

- Anh Thạch, anh có thể trả lời, có thể không. Tại sao lại xảy ra chuyện tôi bị bắt?

- Anh đã nghĩ đúng, bây giờ tôi không thể trả lời cặn kẽ, sau hai mươi năm sự việc có thể được công bố công khai. Nghề nghiệp đòi hỏi thế, mặc dù tôi không muốn như vậy.

- Nghĩa là anh không còn gì để nói nữa? – Nghĩa vẫn cố nài.

- Tôi chỉ có thể nói một chút thế này để anh yên tâm: Khởi sự là một nhóm biệt kích bị bắt, trong các tài liệu của chúng có mấy tờ rơi tôi đã đưa anh đọc. Một số chuyện cũ dấy lên... Thế là nhiều rồi đấy, tôi muốn dừng ở đây.

- Nghĩa là còn nhiều điều anh không muốn nói?

- Chỉ xin nhắc lại là: Bây giờ chúng ta có thể yên tâm chia tay nhau. Chúc anh và gia đình mạnh khỏe. – Thạch cố tình điếc với câu hỏi của Nghĩa.

- Xin hỏi một câu nữa. – Nghĩa dẫn đo rồi mới nói tiếp: - ...Giả thử vì lý do nào đấy tôi bị xử trí oan thì sao?

- Tôi hiểu câu hỏi của anh.

- Tôi có nhiều lý do để hỏi anh như thế.

- Tôi hiểu. Nhưng bây giờ tôi chỉ muốn cảm ơn, cảm ơn anh nhiều lắm.

- Anh cảm ơn tôi? Vì lẽ gì?

- Vì anh rất ngoan cố sống. Không lung lạc giây phút nào cả.

- Làm sao có thể nhận xét như vậy hả anh Thạch?

- Nghề nghiệp của tôi anh ạ. Thực ra chỉ cần anh dao động một chút, sẽ dễ dàng cho tôi nhiều.

- Để kết tội tôi?

- Vâng. Chứng minh anh vô tội mới khó cho tôi... Khó rất nhiều.

- Có lẽ vì thế hai ngày qua anh già sọp hẳn đi? – Nghĩa hỏi.

Thạch chớp mắt như bị điện giật, nhưng bản lĩnh và nghề nghiệp giúp Thạch giữ được thăng bằng, tay nâng thẳng chén rượu, cố tình không trả lời câu hỏi của Nghĩa:

- Chúc anh ngoan cố sống!

- Xin chúc sức khỏe anh! – Nghĩa cộng lại.

Nghĩa tập tễnh bước quay ra, Thạch đỡ tay dìu Nghĩa tiễn biệt.

- Nếu vậy tôi còn độc một việc: Chân thành cảm ơn anh, anh Thạch! – Nghĩa xiết chặt tay người đối thoại với mình, nhìn Thạch hồi lâu, rồi vin tay vào cửa xe.

- Để tôi đỡ anh lên xe, chân anh thế kia... Xe này hơi cao anh ạ.

- Không sao đâu, tôi tự bước lên được.

- Anh hoàn toàn có thể yên tâm. Mọi chuyện chúng ta nói với nhau mười ngày qua là những chuyện phụ, để làm sáng tỏ một chuyện nghiêm trọng hơn nhiều... – lúc này Thạch mới ghé vào cửa xe khẽ nói với Nghĩa.

- Trời đất!.. – Nghĩa đã giơ tay định bắt tay mà tự nhiên rụt phắt lại.

- Phải ngoan cố sống! Hãy nhớ lấy, phải ngoan cố sống!..

- Cảm ơn anh... – lúc này Nghĩa mới lấy lại được bình tĩnh, đưa hai tay ra níu lấy tay Thạch: - ...Nhưng mà... Thụ lý vụ việc này nếu là một người khác, liệu kết cục có như thế này không, anh Thạch?

Lần này Thạch buộc phải quay mặt nhìn vào quyển sổ trong tay mình, lật lật mấy trang như đang muốn tìm cái gì trong đó, nhưng vẫn điếc...

Xe đã nổ máy mà anh vẫn đứng yên tại chỗ, mắt chỉ dán vào quyển sổ đang lật bật trong gió...

Nghĩa cảm thấy lạnh toát người, ngoái hẳn đầu ra khỏi cửa xe để ghé sát vào tai Thạch:

- Anh nghe rõ câu hỏi của tôi chứ, anh Thạch?

- Nghe rất rõ. Có lẽ mấy ngày qua tôi hỏi anh nhiều quá, bây giờ anh hỏi trả thù có phải không? – Thạch tránh né.

Cả hai tay Nghĩa nắm lấy vai Thạch:

- Tôi hiểu... Một lần nữa chân thành cảm ơn anh.
- Làm người phải thế anh Nghĩa ạ! Chúc anh tiếp tục ngoan cố sống!
- Cảm ơn.

Xe đã từ từ chuyển bánh, Thạch bước theo vài bước, tay vẫn chưa muốn rời tay Nghĩa, nói với theo sát vào tai Nghĩa:

- Chúng ta đang đứng cùng một chiến tuyến...
- ??? – Nghĩa ngoái đầu ra hẳn ngoài cửa xe, ngơ ngác nhìn lại...

Xe chở Nghĩa đã đi khuất, Thạch vẫn còn đứng lại một mình giữa sân trại hồi lâu trong mưa nặng hạt...

... Trời ơi, một con người.., một đảng viên.., một thương binh... Con người này đã tiếp thêm sức sống cho mình... Thực ra mình phải cảm ơn Nghĩa rất nhiều mới đúng!

... Chính tôi mới là người phải cảm ơn anh, anh Nghĩa ạ... Anh đã giữ cho tôi niềm tin tôi đang ra sức bảo vệ... Anh hỏi đúng lắm... Câu hỏi đau thắt tim tôi... Thông cảm cho tôi.. Chắc hẳn anh hiểu vì sao tôi không trả lời... Phải, nếu... Nếu người thụ lý vụ án này không phải là tôi, có trời biết tai họa gì sẽ xảy ra!.. Hỏi tôi như thế là hiểu đời lắm anh Nghĩa ạ... Thật không ngờ cuộc sống có thể thử thách mình theo cách kỳ cục như vậy. Số phận nào run rủi mình vào một nghề nghiệp biết bao tự hào nhưng cũng bao nhiêu cay đắng này!.. Mình và Nghĩa là duyên phận, còn mình và đời là sự thách đố nhau ác nghiệt giữa nhân cách và nghề nghiệp!.. Bây giờ đến lượt mình phải gồng lên bảo vệ kết luận của mình...

Các suy nghĩ trong đầu nóng như than đốt giữa bầu trời mưa như trút nước, Thạch vẫn cứ đứng mãi như cây giữa đồng...

Khi trở về với thực tại, Thạch ướt sũng từ đầu đến chân. Đội mưa trở về phòng làm việc của mình, trong đầu Thạch nhớ lại bao phen phải đối mặt với những vụ án không án...

Thạch rùng mình, không rõ vì cái lạnh ngấm nước mưa hay vì nhận thức ra có một điều gì đó khiến Thạch đến nay vẫn đứng được trên đôi chân của mình...

... Lại vẫn hai người sĩ quan mặc thường phục hôm nào đưa Nghĩa về Hà Nội. Họ là những con người có nguyên tắc, hơn nữa ở vào nhiệm vụ và cương vị công tác, họ không thể hay biết một chút nào về những gì đã xảy ra với Nghĩa trong những ngày tạm giam. Suốt cả mấy giờ đồng hồ trên đường về, thỉnh thoảng họ mới nói với Nghĩa đôi ba câu, chủ yếu để giữ phép lịch sự.

Chúc anh ngoan cố sống!..

Nghĩa không rõ toàn thân mình đang lắc lư theo xe hay thân phận mình, chính con người mình đang bị treo lơ lửng ở đâu đó...

... Sự trung thực và tinh thần dũng cảm đã nhiều lần cứu mình khỏi cái chết trong những năm chiến trận ác liệt, bây giờ hai thứ này đang giữ lại cuộc sống cho mình!.. Nghĩ thế, nhưng Nghĩa vẫn không tài nào tránh khỏi nỗi sợ rùng mình: ...Nếu người xử lý vụ này không phải là Thạch thì mọi chuyện sẽ ra sao? Cuộc chiến tranh vừa qua vẫn tiếp tục cướp đi của ta những gì nó còn có thể cướp, tiếp tục tìm cách huỷ diệt những gì nó còn có thể huỷ diệt! Nó đang được tiếp nối bằng những cuộc chiến tranh khác?.. Đang gây mầm cho cuộc chiến tranh khác?..

... Thời bình, trong vòng chưa đầy ba năm ta mất cháu Huệ, cháu Nam, gia đình ly tán... Mợ ơi, mợ còn đủ sức chịu đựng những mất mát này không mợ? Con về có được gặp mợ không, mợ ơi... Nếu Thạch non kém một chút thôi!.. Ôi mợ nghĩ xem, nếu Thạch chỉ sai lầm một chút thôi, tắc trách một chút, thiếu chí công vô tư một chút... Ai hình dung được thảm họa gì sẽ xảy ra với con, với gia đình ta?...

Tất cả những chuyện phụ này chỉ để làm rõ một chuyện khác!..

Ngồi trên xe nhưng đầu óc Nghĩa tiếp tục bị kéo căng, ngực cồng lên, răng cắn chặt, cổ nén sự căm giận trào đến cổ. Oán ai đây? Đoán già đoán non thì nhiều, nhưng Nghĩa vẫn chưa có chứng cứ hẳn hoi để lật mặt kẻ đã gây ra tai họa cho mình.

Nghĩa rít lên: “Ôi, nếu tìm được kẻ ném đá giấu tay, chắc ta sẽ băm vằm hắn ra hàng trăm mảnh.

Trong giây phút kéo căng này, ông cảm nhận sâu sắc một khía cạnh khác của cái biên giới mong manh, quá mong manh, mà ông đã từng nêu ra với Lê Hải. Lần này, một bên là cuộc sống đau thương của đất nước, của chính gia đình ông mà ông đang dồn hết mọi nghị lực cố làm cho nó hồi sức, cố vun đắp, cố nâng niu ấp ủ nó. Một bên là sự huỷ diệt đang lăm le, hăm dọa, trước hết là sự huỷ diệt ngay chính bản thân ông, danh dự ông, mọi ước vọng của ông. Làm sao có thể giữ được cái biên giới mong manh này?..

Xa xa đâu đó trong tâm thức Nghĩa những ý kiến của Lễ trong buổi hai anh em tranh luận với nhau hôm nào đọng lại những dư âm thoáng qua nhưng sắc buốt, rồi những lời đối đáp giữa Thạch và ông cứ lớn vồn bên tai:

- Anh phải cảm ơn tính trung thực và sự dũng cảm của chính mình, anh Nghĩa ạ!
- Tôi cứ tưởng nghề nghiệp của anh chỉ cần sống bằng các chứng cứ xác minh được.
- Anh tin như thế?
- Hoá ra không phải là thế hả anh Thạch?
- Không phải chỉ như vậy, anh Nghĩa ạ. Tôi sống bằng chứng cứ, nhưng tôi còn phải hiểu rõ cái chất của con người anh để hiểu rõ hơn những chứng cứ tôi có trong tay.

... Ôi, tất cả sao mong manh thế! Nếu Thạch thiếu công tâm một chút!..

Trời lại bắt đầu mưa trận mới. Cứ như nước từ trên thác đổ xuống.

Hai người đi áp tải Nghĩa ngồi nói chuyện với nhau về thời tiết thất thường, lụi lụi triền miên.

Chỉ có những vạt mưa nặng hạt đập dữ dội vào cửa kính đáp lại những câu hỏi đau đớn của Nghĩa. Mưa xối xả như đang gõ trên đầu, trên mặt Nghĩa, cửa kính xe mịt mù. Nghĩa bất giác đưa tay sờ lên mặt, lên ngực mình: ...Hay là ta đang ngồi trong một nhà mồ có bánh xe đang chạy?..

Nghĩa vẫn đưa mắt nhìn ra ngoài trời, dường như ông không thấy mưa rơi, gió cuốn. Nghĩa hoàn toàn trở về với chính mình. Trong ông bão dậy:

“Ôi trừng phạt! Ôi nếu ta được làm công việc trừng phạt những tội phạm và tội ác đang rập tâm xoá bỏ cái biên giới mong manh này! Các người vừa tiếp tay cho chiến tranh vừa gây tội ác! Các người phản bội người còn sống và cả những người đã ngã xuống! Nếu Thạch chỉ non tay một chút! Trời ơi thật khủng khiếp! Trắng đen sẽ lẫn lộn! Oan khiên và hiểm hoạ!.. Chắc chắn ta sẽ trừng phạt các người không kém trừng phạt những kẻ đã bắn ngã đồng đội của ta! Các người sẽ bị nổ tung, sẽ bị tiêu tan, để không bao giờ có thể ngóc đầu quay lại quấy phá, ăn cắp, chà đạp lên những người đã hy sinh, huỷ hoại cuộc sống của những người khác. Ước gì ta được trực tiếp làm công việc trừng phạt này! Ta đã từng thú nhận, thà ta chịu chết để giặc bắn chứ không bắn vào đầu em trai mình, dù nó theo giặc. Nhưng các người! Ta nhắc lại: Các người không thể biết ta sẽ trừng phạt các người quyết liệt như thế nào! Các người xấu xa hơn bất kỳ bọn tội phạm nào! Các người còn đố kỵ hơn mọi bọn đố kỵ!..

... Nhưng mình có quyền và có khả năng thực hiện sự trừng phạt đáng phải ra tay này? Mà trừng phạt ai mới được chứ? Nếu tội phạm là một người cụ thể thì có thể bắt được nó đưa ra xử phạt? Nếu tội phạm là con người trong mỗi người thì trừng phạt thế nào? ...Anh Lê Hải ạ, trong anh, trong tôi đều có một Lê Hải, một Hai Hân, một Đoàn Danh Tiến, một Năm Thịnh, một... vân vân... tất cả chỉ cách nhau một biên giới mong manh! Nếu tội phạm lại là một cái mớ bòng bong những dây rợ vô hình và hữu hình giữa những con người này thì trừng phạt thế nào? Cái mớ bòng bong ấy đang ngày đêm mọc nổi biết bao nhiêu con người như thế, ở mọi góc ngách, mọi đẳng cấp trong xã hội. ...Kẻ địch ở bên kia giới tuyến, kẻ phản bội ở bên này giới tuyến, sự tiếp tay không tự giác của những yếu kém..., tất cả trong cái mớ bòng bong bao trùm lên toàn xã hội... Công lý à? Người có đủ quyền lực bóc gỡ nổi cái mớ bòng bong này? Quyền lực của người không cần đến một chút may rủi? Không cần đến một chút ma thuật? Mà như thế người còn mang danh là công lý?..

Phạm Trung Nghĩa cố tìm mọi cách xua đuổi câu hỏi sâu kín trong lòng: ...Chẳng lẽ mình đành chịu để cho cái mớ bong bóng này trối chắt chân tay, rồi để cho dòng đời cuốn đi?..

Các trận mưa lớn khoét trên lòng đường những ổ gà ổ trâu to tướng. Xe chở Nghĩa có lúc không tránh được, dồi lên dồi xuống. Có lúc Nghĩa như người mộng du đang cheo leo trong suy nghĩ miên man. Có lúc Nghĩa quẩn quại trong chỗ ngồi của mình như thể đang có những cái rơi vô hình nào đó quất vào người. Thỉnh thoảng Nghĩa rên rỉ trong lòng.

- ... Về đến nhà con có được gặp lại mẹ không mẹ ơi?!

Trong ký ức Nghĩa nhớ lại những chịu đựng vô bờ bến của người mẹ già thân hạc, về những đau thương của cả gia đình...

- Ôi các anh các chị ơi, các em ơi, mẹ của chúng ta!

Từ Cầu Phùng, mưa bắt đầu ngớt. Làng quê và những vùng đất quen thuộc loang loáng bên cạnh xe. Mỗi nghĩa trang liệt sĩ lướt qua là một dấu chấm hết một địa phận và báo hiệu một địa phận mới. Có giây phút Nghĩa nghĩ rằng mình đang đi tìm gặp các đồng đội đã ngã xuống trên các miền đất của Tổ quốc, như đang nghe thấy các đồng đội thét lên:

... Không được phản bội chúng tôi! Không được phản bội!..

Hai người đi áp giải vẫn thấy Nghĩa hai tay nắm lấy thành ghế trước. Họ nhìn thấy rõ các đầu ngón tay bật ra vì Nghĩa nắm quá chặt vào thành ghế, như thể xe đang bị xóc mạnh, mặt Nghĩa lúc đỏ, lúc trắng bệch. Bỗng nhiên họ thấy Nghĩa nước mắt rơi lã chã, gào lên một tiếng rất lớn rồi bật đứng dậy. Nhưng mui xe đẩy dúi Nghĩa xuống ghế, hai hàm răng anh xiết lại. Họ cố theo dõi từng chi tiết các cử chỉ của Nghĩa, nhưng không thể hiểu được tại sao Nghĩa lại có tâm trạng như vậy.

Từ Nhổn trở đi, họ thấy Nghĩa ngồi im như một xác chết bị dưng vào thành xe, mắt mở to nhìn đâu đâu!..

Xuống xe, chia tay hai người dẫn độ, Nghĩa dò dẫm, ngó trước ngó sau, ngập ngừng chưa dám bước chân ngay vào nhà.

Khi đi qua cổng, ngó nhìn vào cửa thấy Nguyệt và hai con đang ngồi ăn cơm một cách bình thường. Nghĩa thở phào. Lúc này Nghĩa mới dám mạnh dạn bước vào.

- Bố về! Bố về!

- Anh! Sao đi công tác dài ngày thế mà không cho nhà biết trước? Anh đi rồi cơ quan mới cử người đến báo.

- Mợ ở nhà có khoẻ không em?

- Mợ mong anh lắm, ngay từ sau hôm anh đi mợ mệt nặng lắm anh ạ. Gần như ngày nào mợ cũng lắm bầm nói một mình: Nghĩa đi công tác đột xuất gì mà lâu thế. Có lúc mợ còn hỏi đi hỏi lại sắp đến ngày giỗ cậu và gia đình em Minh chưa. Anh chị Chính và em trả lời mấy lần mà mợ vẫn cứ hỏi.

- Mợ không được tỉnh lắm hay sao mà không tính được ngày?

- Không mợ tỉnh lắm anh ạ. Em hỏi thử chuyện này chuyện khác mợ vẫn nhớ. Mợ nhắc nhiều đến Nam, đến Huệ... Có lần em nói: cún Nam lên hai rồi đấy mợ ạ. Mợ chửi lại: Nói sang tuổi lên hai hay tính cả tuổi mụ thì được, nhưng cún Nam mới được có mười lăm tháng thôi.

- Như thế là mợ rất tỉnh táo.

- Vâng ạ. Có lẽ chỉ vì mợ rất mong anh về và mong đến ngày giỗ...

Chưa nghe hết câu, ông Nghĩa bảo mọi người cứ ăn cơm tiếp đi, ông quay ra lấy xe đạp của Tân, nhào đến nhà ông Chính để gặp mẹ.

Hai Hân được ông Tiến giới thiệu đi học khoá học đặc biệt bồi dưỡng và nâng cao cho cán bộ trình độ cấp cơ sở, tổ chức ở Hà Nội, chương trình 1 năm. Tuy học ở Hà Nội, nhưng hai người thỉnh thoảng mới gặp nhau. Về phía Hai Hân thì chương trình học khá nặng, còn ông Tiến hồi này quá bận. Được cái là không có chuyện miễn cưỡng thăm hỏi nhau. Mỗi lần họ gặp

nhau nếu không công kia thì cũng việc nọ. Ông Tiến thực sự quan tâm đến việc học của Hân và thỉnh thoảng cũng có việc phải nhờ. Lúc thì ông ví Hai Hân là chân rết quan trọng nhất của ông bám vào thực tiễn cuộc sống, lúc thì ông gọi Hân là cái ăng-ten nắm bắt thực tiễn... Còn Hân thì muốn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ học tập của mình, ông Tiến xứng đáng được coi là một phụ đạo có hạng. Lần này Hai Hân đến thăm ông Tiến sau kỳ nghỉ giữa khoá, có chủ định rõ ràng.

- Em chào anh chị ạ. - Hai Hân để nguyên áo mưa, mỗi tay một túi xách, bước vào nhà.

Cả ông Tiến và bà Hà cùng rời mâm cơm đứng dậy:

- A, Hân! Chắc vừa mới xuống tàu, có phải không?

- Cậu Hân ăn cơm với chúng tôi luôn thể nhé.

- Vâng ạ. Xuống ga em đi thẳng lại đây, vì mai em lại bắt đầu vào học rồi. Ra khỏi ga thì bắt đầu mưa to, trời thế mới ác chứ. May quá em tìm được cái xích-lô.

Ông Tiến cất áo mưa cho Hân, bà Hà vừa làm thêm thức ăn vừa dọn thêm bát đĩa:

- Cậu Hân rửa mặt cho tỉnh táo đi, may quá vừa đúng bữa.

- Trời thì tối, em loay hoay mãi không có tiền trả ông xích-lô, vì tiền mới to quá, ông ấy không có tiền trả lại.

- Tiền mới một ăn một nghìn thì không thể có tiền trả lại thật, thế sao cậu không vào nhà gọi tôi?

- Tìm mãi em mới nhớ ra là cô thư ký có đưa cho em một nắm tiền cũ để tiêu vặt, thật là may.

- Cơ quan của chị cũng thế, hôm đầu tiên nhận lương bằng tiền mới, có mấy tờ bạc không làm sao chia nhau được, đành phải người tiêu trước, người tiêu sau vậy.

- Chắc cũng phải mất ít tháng nữa mọi người mới quen được. Hình như đây là lần đổi tiền thứ hai hay thứ ba gì đó bà nhỉ.

Bà Hà như không để ý đến câu hỏi của ông Tiến:

- Em Hân ạ, tiền lẻ hơn thẻ thương binh đấy! – bà Hà kể.

- Ô hay, em cứ tưởng là chỉ trong Sài Gòn mới có câu vè này, ai dè...

- Cả nước chắc đâu đâu cũng thế thôi, đi mua cái gì cứ có tiền lẻ là không phải xếp hàng, được ưu tiên cho mua ngay.

- Hết như trong Sài Gòn!

- Mậu dịch ở đâu cũng cần tiền lẻ để có tiền trả lại, em ạ.

- Lại có chuyện như thế nữa hả bà? - ông Tiến ngơ ngác hỏi vợ.

- ...

Câu chuyện quanh bữa cơm bắt đầu từ việc đổi tiền và tình hình kinh tế đất nước. Sự khan hiếm hàng hoá trong đời sống hàng ngày cùng với nạn lạm phát phi mã hình như làm cho mỗi người dân trở thành một nhà kinh tế với một nghĩa nào đó. Ít nhất là chẳng ai dám bàng quan với chuyện giá cả cứ lên vùn vụt. Có được đồng nào thì phải tính xem mua ngay cái gì, lúc nào cần tiền tiêu thì bán đi, không ai dám cất giữ tiền mặt. Chỗ này chỗ khác, tiền mất giá tạo ra cho người ta thói quen tính toán mua hay bán một thứ gì đó bằng hiện vật, cái này giá bằng một yến gạo, thứ kia giá ba cân thịt heo..., rồi mới tính xem thứ định mua là đắt hay rẻ, đáng mua hay không đáng mua... Cũng có người làm việc này một cách đơn giản, ví dụ đem đổi hai chiếc may-ô lấy một cân đường...

- Em đi có bốn năm tháng thôi, thế mà tình hình xí nghiệp in của em gay quá. Vì thiếu vật tư thay thế, thiếu việc. Đã thế trên vừa mới giao cho em công thêm hai nhà in nữa. Cộng lại bây giờ em có 3 xưởng in. Mô hình liên hiệp xí nghiệp mà! Đất đai nhà cửa mệnh mông, người thừa, có phen xưởng em dành cho đắp chiếu.

- Chị thấy ở Hà Nội cũng khối xí nghiệp đắp chiếu!



- Tại sao cậu không phát triển căng-tin, công tác công đoàn..? Ngoài này phải nhờ vào những việc này để cải thiện đời sống cho cán bộ công nhân viên chức.

- Có chứ ạ, tụi em làm mạnh là khác, từ vài năm nay rồi. Không có cái 25CP(\*)[(\*) Quyết định 25CP của Chính phủ ngày 21-1-1981, cho phép xí nghiệp quốc doanh thực hiện 3 phần kế hoạch, nhằm khai thác các nguồn vật tư theo giá thỏa thuận để tận dụng tốt hơn năng lực sản xuất, đồng thời cải thiện thu nhập cho cán bộ công nhân viên chức. ] tụi em chết liền. Mang tiếng là được nghỉ hai tuần, nhưng em mất 6 ngày cả đi và về, dành trọn một tuần cho việc nhận thêm hai xưởng mới, tổ chức lại công tác đời sống trong các xưởng, thế là hết phép.

- Cậu làm những gì?

- Đa dạng lắm anh. Nơi nào nhận thêm được bất kể việc gì có thể làm được thì nhận về cho anh em. Nơi rộng rãi thì cho thuê một phần nhà đất, nơi thì làm thêm dịch vụ... Trước đây những việc này là lén lút, nhưng bây giờ có chủ trương chỉ đạo của Thành phố hẳn hoi, cũng dựa vào 25CP thôi, nhưng địa phương phải sáng tạo thêm vào. Đói thì đầu gối phải bò. Thành phố không tự cứu được mình thì gay go đó anh.

- Không trách anh Tiến cứ khen cậu là năng nổ tháo vát. – Bà Hà khen.

- Đi học khoá này em học được thêm nhiều cách làm 25CP của ngoài Bắc, phải nói là hay tuyệt.

- Sao? Cái này có trong chương trình học của cậu hả? - ông Tiến rất ngạc nhiên, vì chưa bao giờ thấy Hai Hân hé miệng hỏi mình về 25CP. Trong thâm tâm ông Tiến thú nhận chưa hề đọc cái chỉ thị được nhiều người nhắc đến này, hiểu về nó càng đại lơ mơ.

- Chương trình chính thức thì không, anh Tiến ạ. Em tự học lấy trong các buổi đi tham quan, trong quan sát thực tế và trong mạn đàm riêng với nhau giữa các học viên. Nếu làm kinh tế như trong các bài giảng thì các xí nghiệp của tụi em ăn cám!

- Cậu mất lập trường rồi đấy. Nếu thế thì ra đây học làm gì?

- Với anh em mới dám thổ lộ ra như thế. Cái chính đối với riêng em đi học là để có được cái giấy chứng nhận tốt nghiệp chính trị trung cấp.

- Nghĩa là cậu không quan tâm những điều giảng dạy trong trường?

- Có chứ ạ, nhưng chỉ là để biết cách nói năng cho đúng lập trường chính sách thôi. Nếu nói năng cho có lý luận vững chãi được như anh thì càng tốt. Cái này thì em lại rất cần cho riêng mình anh ạ.

- Thế mà cậu lại dám nói là làm theo sách dạy thì ăn cám!

- Dạ, hoàn toàn đúng thế. Phải ở trong chăn mới biết chăn có rận. Anh không làm giám đốc như em, anh không hiểu được đâu.

- Sao cậu tự phụ thế?

- Anh ơi, xí nghiệp của em có biết bao nhiêu chuyện cha chung không ai khóc. Em cho là cứ ròi cái vòi bao cấp của nhà nước ra là chết liền! Đã thế chỗ nào cũng như cái thùng không đáy...

- Nay, được đi học mà loạn ngôn thế hả?

- Anh có thể tưởng tượng được không, một lần em thử kiểm tra trên sổ sách tình hình tiêu dùng vật tư của xí nghiệp, em thấy lạ quá. Sờ vào một phân xưởng, tổng số bóng đèn điện dùng tại đây tính ra bình quân một năm mỗi đèn dùng tới 14 cái bóng đèn! Cứ cho là mỗi cái đèn trong phân xưởng này một năm phải xài là 6 bóng đi, thì riêng phân xưởng này mỗi năm bốc hơi mất 120 bóng đèn. Đây chỉ là chuyện mất cái kim trong xí nghiệp em thôi.

- Cái kim của xí nghiệp cậu to nhỉ! – bà Hà vừa bình vừa tùm tùm cười.

- Anh Tiến à, thường thường ở nhà ta bao lâu thì anh chị thay bóng đèn một lần?

- Cậu hỏi gì mà vớ vẩn thế...

Ông Tiến chịu không trả lời được câu hỏi của Hân. Điện thì phập phù, nhà phải dùng ổn áp, lâu lắm rồi – không biết là mấy tháng hay có khi cả năm nay ông có thấy nhà mình thay bóng đèn bao giờ đâu! Đã khó chịu về cái tội nói năng linh tinh của Hân, lại thêm khó chịu về cái kiểu

vừa thỉnh thoảng chêm một câu vừa tủm tỉm cười của bà Hà, ông càng tìm cách dồn Hai Hân:

- Đã làm đến giám đốc như cậu mà chỉ toàn đi vào những chuyện vặt vãnh. Ngoài này trên công trường, buổi sáng thì công nhân mang cặp lồng cơm đi làm, buổi chiều ra về thì cặp lồng đầy xi-măng. Cô văn thư thỉnh thoảng cũng phải thò cái bút chì hoặc thép giấy để cho con đi học. Dầu đun hết, điện không công tơ, lúc có lúc mất, thỉnh thoảng phải đun ấm nước uống bằng tàu ngầm(\*) [(\*) Tên gọi dụng cụ đun nước tự làm lấy khá thông dụng thời bấy giờ: lấy một đoạn dây mai-so nối vào hai đầu dây điện rồi thả trực tiếp đun trong nước. ]... Chẳng lẽ những chuyện cả nước đâu đâu cũng có như vậy mà cậu không thể thông cảm được à?

- Ông ơi, hàng xóm nhà ta hàng ngày còn đun bằng tàu ngầm cả một nồi cám lợn to dùng cơ. Đồng chí cùng cơ quan với ông đây! - bà Hà xỉa vào.

Hai Hân thấy bí, vì hiểu rằng tiếp tục câu chuyện như thế này chỉ làm cho sự phụ thêm bức mình. Còn ông Tiến thì bị cái nồi cám lợn của ông hàng xóm làm cho ngắc ngứ. Bà Hà phải tìm cách lấp chỗ trống:

- Thế hai vợ chồng cậu Hân vẫn quyết tâm son rồi mãi thế này à?

- Tại số cả, chị ạ. Tụi em chẳng biết làm thế nào.

Khi ra bàn ngồi uống nước, Hai Hân mở túi quà ra:

- Em không biết mua gì biếu anh chị, vợ em bảo biếu hai bác yến gạo nếp và ký lạp xưởng là thiết thực nhất.

- Phụ nữ bao giờ cũng chí lý. - Ông Tiến khen.

- Sao cậu cho anh chị nhiều thế? Cô Hai rất tình cảm. Anh chị cảm ơn. - BÀ HÀ chân thành.

- Vợ chồng Lợi đã đi Đức chưa ạ. Em nghe nói chuẩn bị từ mấy tháng nay rồi cơ mà.

- Vợ chồng em nó đi được gần một tháng rồi cậu ạ, có lẽ đã bắt đầu làm việc.

- Rất may là gần đến ngày đi, thì chồng cũng xin được cho vợ đi cùng, có thể là thương binh nên được trên chiếu cố. - Ông Tiến kể cho Hân nghe.

- Chồng làm quản lý lao động, vợ đi lao động, thế là hợp lý hoá số một, có phải không anh chị?

- Cũng may là chúng nó chưa vướng víu gì con cái nên cũng gọn nhẹ.

- Không biết là vợ chồng Lợi kế hoạch như vậy, hay là... - bà Hà buột mồm, nói đến đấy rồi dừng lại, đổi hướng - ...Một nách hai con sòn sòn năm một như vợ chồng Thắng thì gay lắm.

- Gia đình em Thắng hôm nay đi vắng ạ?

- Chúng nó tối nay ăn giỗ bên ngoại, chắc sắp về. Hôm nay là ngày giỗ ông nội của vợ Thắng.

Qua câu chuyện, Hai Hân biết gia đình nhỏ của Thắng lung củng hết khó khăn này đến khó khăn khác. Chuyện ghen tuông nhau và đòi ly dị vượt qua được rồi, ít nhất cho đến lúc này là như vậy. Cái lo cơm áo gạo tiền của hai người lớn phải tự lập và hàng trăm thứ lo khác cho hai đứa trẻ - đứa lên hai, đứa lên ba - đủ sức đánh bạt biết bao nhiêu chuyện huyền hoặc, viễn vông. Ông bà Tiến cũng phải phụ trợ nhiều cho vợ chồng Thắng. Cũng may là những nhu cầu thiết yếu nhất cho đời sống hàng ngày thì đã được bảo đảm bằng tem phiếu. Đây là điểm sáng vô cùng quan trọng, ông Tiến dựa vào, phát triển thêm, viết thành những luận cứ sắc bén phê phán những người hoài nghi đường lối kinh tế của Đảng. Trong loạt bài đả Lê Hải có những luận cứ này. Nếu vợ chồng Thắng không một nách hai con nhỏ thì ông Tiến cũng sẽ tìm mọi cách xin cho đi lao động ở Cộng hoà Dân chủ Đức. Cả bốn anh chị em cùng một chỗ như vậy thì còn gì bằng. Đã có lúc bà Hà bảo vợ chồng Thắng để bà nuôi hai cháu ở nhà, hai vợ chồng cứ làm đơn xin đi xuất khẩu lao động để kiếm tí gì về thay đổi cuộc đời, sống mãi thế này khổ lắm. Vợ chồng Thắng nghe ra, nhưng vợ Thắng không chịu nổi cảnh xa con, nên đơn đã gửi đi lại rút về!

- Thật ra đơn không rút thì chắc cũng bị bác thôi, cậu Hân ạ. Không thể ưu đãi một lúc cho bốn người trong một gia đình đi xuất khẩu lao động được. Còn phải dành phần cho những gia đình khác chứ! - bà Hà giải thích.

- Hay là anh chị cho vợ chồng Thắng vào Thành phố làm chỗ em đi. Nhà ở em lo được, nên vấn đề hộ khẩu không có gì khó khăn. Em mới nảy ra kế hoạch đột xuất: Em cần người giúp em quản lý mảng kế hoạch 3. Thắng có bằng đại học kinh tế, xin với Thành phố chắc cũng dễ thôi.

- Cậu thì lúc nào cũng đột xuất. Có cái gì trong đầu? Phát minh trong kỳ nghỉ phép này đấy à? - ông Tiến chưa đi thẳng vào đề nghị của Hai Hân.

- Lúc nào cũng đột xuất! Anh nói hay quá! Rất đúng với cái chất trong con người em. Em đã nói rồi, để nuôi một lúc thực ra bây giờ là 3 xí nghiệp in, em cần phải mở ra một loạt hoạt động kinh tế khác. Em đang thiếu người giúp việc này. - Hai Hân gần như vừa nói vừa cười một mình.

- Cậu nói đùa đấy à? Sao vừa nói vừa tủm tỉm thế?

- Dạ không, em nói nghiêm chỉnh đấy ạ. Em cười chuyện khác. Chuyện riêng của em thôi.

- Mình khó tin lắm.

- Em nói thật mà. Hai chữ đột xuất của anh làm em nhớ đến chuyện hai vợ chồng em trêu chọc nhau. Việc em ra học ngoài này khởi đầu bằng hai chữ ấy đấy ạ! - Hai Hân lại tủm tỉm cười mặc dù đã cố nhịn, vì không sao quên được cái bữa hôm ấy với vợ...

- Đồ khỉ, cậu nói câu chuyện nghiêm túc như thế mà lại vừa nói vừa cười được.

- Khổ quá, anh thông cảm cho em.

- Phải xem lại đi, ý kiến của cậu có thực tế không? - ông Tiến giữ kẽ, vẫn chưa chịu trả lời đề nghị của Hai Hân.

- Hoàn toàn thực tế ạ. Tất cả trong tầm tay của em mà.

- Ôi thế thì may quá! Cậu giúp anh chị đi. - bà Hà không kiên nhẫn được nữa, nói phăng suy nghĩ của mình.

- Cậu tiến hành sớm đi, anh chị rất mang ơn. Vào trong ấy thay đổi không khí biết đâu chúng nó có thể mở mày mở mặt. - thấy bà Hà nói tuột ra rồi ông Tiến mới chịu nói thêm vào.

- Chắc chắn là em không để cho Thắng ăn mãi cái lương tập sự tốt nghiệp đại học rồi! Anh chị yên tâm đi.

Hai Hân đề nghị ông bà Tiến cố thu xếp mọi thủ tục, sao cho khi Hai Hân mãn khoá trở về thì việc chuyển gia đình Thắng vào Thành phố cũng hoàn tất. Mọi việc liên quan đến Thành phố Hai Hân lo, mọi việc liên quan đến thủ tục ngoài này thì ngoài này lo. Hai Hân cũng cho biết thêm là hai loạt bài báo của ông Tiến, một chống tư tưởng hữu khuynh, một uốn nắn những quan điểm lệch lạc về một số vấn đề lớn, gây tiếng vang trong Thành phố, một số bài được đọc hoặc trích đọc trên đài phát thanh trong mục “Học tập nâng cao ý chí chiến đấu”, nêu rõ tác giả là giáo sư Đoàn Danh Tiến.

Lúc Hai Hân đứng dậy ra về, thì vợ chồng Thắng và hai con cũng vừa ở bên ngoài về. Ngay lập tức bà Hà bàn việc chuyển vào trong Nam công tác của vợ chồng Thắng, ông Tiến thỉnh thoảng mới thêm một câu. Tuy đã hai con, nhưng cặp vợ chồng này vẫn nháy cẳng lên như hai đứa trẻ, vì mừng quá.

- Chúng em đang khao khát thay đổi không khí !

Ngay tối hôm đó, sau khi ở nhà ông Tiến về, Hai Hân gọi điện thoại đường dài với người phó của mình giục làm nhanh hai việc: triển khai các hoạt động đã bàn của xí nghiệp và làm các thủ tục xin Thành phố cho phép tuyển Đoàn Danh Thắng. Hai Hân dặn kỹ phương châm xử thế và mục tiêu của xí nghiệp: kế hoạch 1 Trung ương giao gì nhận nấy, miễn là có kinh phí và vật tư đi kèm; kế hoạch 2 thì ăn cây nào rào cây ấy, cố phục vụ yêu cầu của thành phố trong phạm vi cho phép; mọi khả năng khác phải dồn hết cho kế hoạch 3 của xí nghiệp trên cơ sở giá thoả thuận. Hai Hân nhấn mạnh phải cố làm sao hàng tháng có thêm một tháng lương tối thiểu cho từng người trong biên chế. Hai Hân tin tưởng sẽ thắng trong việc phân chia mọi hoạt động của xí nghiệp thành 3 kế hoạch theo những kinh nghiệm mới đã học được gần như trong khắp cả nước. Đây là kết quả có ý nghĩa nhất, mặc dù không có trong chương trình của những tháng học tập ở ngoài này. Đã thế còn biết bao nhiêu kinh nghiệm sống trong các cuộc đi tham quan thực

tế tại một số xí nghiệp Hà Nội, nơi thì gọi là “3 kế hoạch”, nơi thì gọi là “kế hoạch 3”. ...Thì ra mỗi nơi thực hiện 25CP một khác, chất lọc lấy cái hay nhất, thích hợp nhất mang về cho xí nghiệp mình thế nào cũng trúng!.. Nhất là Hai Hân thấy những báo cáo tổng kết về công tác căng-tin, công tác công đoàn và công tác đời sống của nhiều doanh nghiệp trong Nam ngoài Bắc rất bổ ích. Trước khi về nghỉ giữa khoá, Hai Hân còn được nghe một số báo cáo ngoại khoá về các hiện tượng “xé rào” trong công nghiệp, trong thương nghiệp, trong khoán quỹ lương, nhất là phần tổng kết việc bù giá vào lương của Long An... Ngay lập tức trong đầu Hai Hân hình thành những ý tưởng mới cho xí nghiệp lớn của mình. Thời gian ngồi tàu hơn hai ngày từ Hà Nội vào Thành phố cho phép Hai Hân phác hoạ chi tiết từng kế hoạch và kết nối 3 kế hoạch với nhau. Hai Hân để ý thấy hiện tượng “xé rào” ngày càng nhiều, song không thấy các bài giảng trong lớp học này phê phán gay gắt như cách đây một, hai năm. ...Như thế là Trung ương đang “bật đèn vàng” hay đang xét lại vấn đề này? Bây giờ chương trình “3 kế hoạch” của mình đã bắt đầu khởi động rồi, cần làm mọi việc để tăng tốc!..

Hai Hân cảm thấy được cổ vũ mãnh liệt. Mấy ngày nghỉ vừa qua thật là những ngày có ích. Hai Hân thừa nhận không có dịp đi học này chắc không đủ nhạy cảm để với tới những vấn đề như vậy. ...Tất cả những mới mẻ này bắt đầu từ cái tối đột xuất hôm nào! Mục tiêu mới bây giờ là phụ cấp hàng tháng một tháng lương tối thiểu cho toàn bộ biên chế xí nghiệp! Ca dao ba miền thế mà chí lý(\*) [(\*) Bài về này có 3 đoạn, đại ý: Miền Bắc học chỉ thị nghị quyết rất giỏi nhưng không làm; miền Trung thuộc nghị quyết lầu lầu nhưng chỉ vận dụng những điểm mình thích; miền Nam không thuộc chỉ thị nghị quyết, chỉ chú trọng đến làm ăn và ăn chơi. ]. Học thì ra Bắc, làm thì vô Nam...Cái sáng tạo là chỉ thị nghị quyết chỉ cần vận dụng những chỗ mình cần...

...Hai Hân đánh gục tư sản! Hai Hân thực hiện quyền lãnh đạo của giai cấp công nhân! Hai Hân sẽ là người đầu tiên hàng tháng mang lại phụ cấp một tháng lương tối thiểu cho mọi người!.. Mình sẽ đột xuất trở thành anh hùng?..

Thanh toán tiền điện thoại cho người thường trực, Hai Hân trở về phòng làm nốt mấy việc lặt vặt rồi leo lên giường ngủ. Đèn đã tắt, nằm trong tối Hai Hân cười một mình khi nhớ lại bộ mặt có một chút thảm hại, một chút ngồ ngộ của ông Tiến: “Đồ khỉ, cậu nói câu chuyện nghiêm túc như thế... mà lại vừa nói vừa tùm tùm...” ...Rồi mình sẽ vượt qua sư huynh của mình!..

Nằm nghĩ ngợi linh tinh một lúc, đột nhiên Hai Hân nhớ ra: ...Ờ, sao không thấy anh Tiến nói gì về các tài liệu anh ấy nhờ Ban dân vận sưu tầm giúp nhỉ? Hay là những tài liệu ấy không dùng được?..

Hai Hân đã ngồi nhồm dậy, toan đi xuống thường trực gọi điện thoại cho ông Tiến, nhưng chần chừ một lúc rồi nằm xuống: ...Thôi! Anh ấy cần thì tự khắc anh ấy sẽ hỏi mình. Những tài liệu như thế thiếu cha gì! Ban dân vận của mình có hàng đồng! Không cần nữa thì thôi...

...Rồi một ngày gần đây thôi, mình sẽ vượt qua sư huynh của mình!.. ...Bảy Dụ, Ba Khang... không còn là cái mốc gì cho mình để ý đến nữa. Mấy cái bằng văn hoá của họ chỉ vừa đủ cho họ đóng vai anh giáo quyền hay anh cạo giấy mà thôi, từ nay họ không có gì có thể so đo với mình nữa... Cái trường đời của mình rõ ràng là bằng vạn các trường học của họ... Bây giờ ta chẳng có điều gì phải phàn nàn về gia cảnh nghèo túng trước đây của bố mẹ. Không có cái trường đời này, làm sao mình vươn lên được như bây giờ...

Con đường cho ta trở thành chính khách đang mở ra?..

Bố mẹ Hai Hân người gốc Cần Thơ, bị giặc Pháp giết trong trận càn lấn chiếm vùng tự do ở Phụng Hiệp cuối năm 1953, lúc đó Hai Hân vừa học xong tiểu học. Hai bên họ hàng bố mẹ đều nghèo, đi ở giúp hết gia đình này đến gia đình khác Hai Hân thấy vừa gò bó, vừa lúc nào cũng phải mang ơn Huệ. Đủ 18 tuổi, tiếp tục ở lại Phụng Hiệp sẽ có nguy cơ bị bắt đi lính, Hai Hân quyết định bỏ vào Sài Gòn kiếm sống. Cuộc đời tự lập bắt đầu từ đây. Hai Hân đi khắp thành phố và làm đủ mọi nghề, bắt đầu từ thằng nhỏ, đập xích lô, khuân vác, chữa xe đạp, gánh nước thuê, nấu bếp, rửa bát cho tiệm ăn, quảng cáo, rao vặt..., đã một lần đánh thuê cho băng “răng hổ” chuyên lũng đoạn chợ rau quả của Thành phố... Hai Hân có một triết lý làm cho anh ta trở

nên bất khả xâm phạm trong thế giới của mình: không có nghề nào là xấu, và do đó không đồng tiền nào kiếm được là bẩn!.. Cái nghề không cần nghề này ngày một ngày hai rèn luyện cho Hai Hân cái tính không khoan nhượng khi cần đạt mục đích, nhưng vay trả sòng phẳng. Trong suy nghĩ và ngôn ngữ của Hai Hân không có từ ƠN HUỆ, khả năng tháo vát và tài chơi được với ỢI HẠNG NGƯỜI – kẻ cắp, gái điếm, lính tấy, ác ôn, viên chức quèn, mấy bà nạ dòng... Có lẽ một phần còn nhờ sự thông minh bẩm sinh, lại có sức khỏe, bất kể việc gì mới, Hai Hân học rất nhanh, đang làm nghề này khi cần phải chuyển sang nghề khác rất dễ dàng. Hai Hân uống được rượu nhưng không nghiện. Rất ghét ma túy vì biết nó hại cho sức khỏe, nhưng lại mê đánh bạc và thích gái. Kiếm tiền hàng năm, nhưng sống vô lo với đồng tiền của mình. Chẳng cuối cùng trên con đường giang hồ lang thang là vào làm tại nhà in của ông Học. Chính Tư Cương là người tuyển Hai Hân, theo lời khuyên của Ba Khang. Tư Cương thừa nhận Hai Hân rất hợp cho hàng trăm công việc không tên của nhà in. Việc được giao khó dần lên, Hai Hân đều làm tốt. Tư Cương định bụng thử thách một vài lần nữa rồi sẽ giao cho Hai Hân một việc xứng đáng trong nhà in. Nhưng máu gái và ham mê cờ bạc đã quật đổ Hai Hân: Chưa đầy một ngày một đêm Hai Hân nướng hết bay toàn bộ số tiền thanh toán một lô hàng tương đương với 24 tháng lương của mình. Hai Hân được giao cho việc đi nhận số tiền này từ một khách hàng trong thành phố, nhưng lại để nó bốc hơi theo kiểu “nhất dạ đế vương” với lũ đàn em và bồ nhí tại “Đại Thế Giới” ở Chợ Lớn. Cho đến bây giờ Hai Hân vẫn chưa hiểu tại sao mình không bị đuổi, mà còn được ông Tư Cương cho cơ hội cuối cùng, với điều kiện mình cam đoan sẽ trả đủ số tiền này trong vòng hai tuần lễ. ...Hay là nếu đuổi mình thì ông ta sẽ mất cả chì lẫn chài!?. Chuyện đã quá xưa rồi, ít khi Hai Hân nghĩ đến nữa.

Mãi cho đến hôm ông Tư Cương đá xia vào chuyện này, trong tình thế tại cuộc họp “cải tạo” Tư Cương bị dồn vào cảnh chó cùng cắn dậu.

...Ông biết tính tôi rồi đấy. Lời thề đọ máu, có trời đất chứng giám...

Việc Tư Cương nhắc lại lời thề đọ của Hai Hân năm nào làm cho Hai Hân choáng váng, trong cổ lại ứ lên cảm giác nhớ nhóp.

...Hồi ấy, trong khoảng một tuần lễ, vừa đi làm cho nhà in của ông Học, vừa đi làm dĩ đực cho mấy mụ xề rất giàu và nhiều quyền lực, Hai Hân nộp đủ số tiền phải đền cho Tư Cương trước thời hạn mấy ngày.

Cái giá phải trả là Hai Hân mắc bệnh giang mai, nhưng có tiền chữa được, vẫn còn thừa ít nhiều. Cái giá phải trả không thể trả được là sự ghê sợ không thể vượt qua được mỗi lần bất giác nghĩ đến mấy con lợn xề mắc dịch là người thật, nhất là nghĩ đến cái đá của con mụ xề Bảy Quói nổi tiếng là Võ Tắc Thiên.

...Hôm ấy mụ Bảy Quói làm tất cả những gì một người cuồng dâm bệnh hoạn có thể làm được. Hai Hân đã thấy người mình bã ra, nhàu nát, mềm oặt như mở giẻ rách, nhưng mụ Bảy Quói vẫn liên hồi gào rú, ghì nghiền, xoay vặn thân thể Hai Hân như thể đang vắt xoắn cái khăn bố! Nhiều lúc mụ ta như muốn nhai ngấu nghiền từng bộ phận trên cơ thể Hai Hân để thỏa mãn dục vọng của mình sau khi đã được kích thích đến cao độ. Trong đời mình, Hai Hân đã nhiều lần hiểu thế nào là cuồng loạn của đàn bà, Hai Hân đánh đổ tất cả. Nhưng Bảy Quói là người đầu tiên cho Hai Hân bài học thế nào là sự bạo dâm của đàn bà và đành chịu nhục,... gần như suốt đời!

...Càng vào cuối trận, mụ ta càng điên cuồng. Cuối cùng, hình như đã thấy được cái giới hạn của Hai Hân và để tự kiểm chế chính mình không đi xa hơn nữa, Võ Tắc Thiên Bảy Quói đẩy Hai Hân lăn ra khỏi bụng, đứng vùng dậy phóng chân đá bật Hai Hân từ trên giường xuống đất như người ta hất một bao gạo, đoạn mụ nhảy ra khỏi giường, thọc hai tay vào ngăn kéo vợ một nắm tiền lớn ném vào mặt Hai Hân:

- Liệu cặp dít xéo ngay! Nấn ná ở đây thì bà nhai nghiền mất, không có đường trở về dương thế đâu chú em ạ!

Hai Hân nuốt nhục, lồm cồm bò dậy. Một luồng khí lạnh ở đâu ập tới, vật ngã Hai Hân xuống mặt sàn, lập tức mồ hôi vã ra như tắm, lẫn thành cục khắp người, Hai Hân lấy tay vuốt không kịp, đành úp mặt xuống đất thở dốc.

- Muốn bỏ xác ở đây hả?

Tiếng mu Bầy Quói the thé xiên vào óc, Hai Hân lấy hết sức bình sinh đứng lên nhưng không nổi, đành lết đi bằng cả hai chân hai tay, vừa vơ tiền, vừa vơ áo xống áo của mình rồi bỏ sang phòng bên. Phải nằm thở một lúc nữa Hai Hân mới đủ sức mặc quần áo, lúc này mới để ý đến những vết răng cắn tím bầm phủ khắp người, nơi hạ bộ...

... Nhưng cho đến nhiều năm sau này, cái cảm giác rã rời, ghê ghê nhăm nhăm như đang bị các miếng bì sống mới chỉ được cạo lông nhôm nhোam chà sát khắp người, những miếng nhai miếng cắn trên cơ thể mình, những cấu véo..., tất cả những thứ đó đeo đẳng hình như không bao giờ buông tha Hai Hân... Chỉ nghĩ đến là đổ mồ hôi hột...

Ngoài bệnh giang mai ra, từ đó Hai Hân mắc một chứng bệnh kỳ lạ về tâm thần, phải đi tìm thầy tìm thuốc... Đến hôm nay Hai Hân vẫn không làm sao quên được cái đá và cảm giác nhor nhóp ấy, cổ vẫn lờm lờm buồn nôn, đầu óc có lúc choáng buốt không sao chịu nổi... Sự nhor nhóp này đeo đẳng mình cho đến chết chắc!?

- Tôi không dám chắc tâm thần anh sau này có thể hoàn toàn bình phục. Trong y học không thiếu gì chuyện đàn bà có những cơn hysteric gây ra án mạng! Đồ điên không sợ súng, hãy cảm ơn trời phật cho anh còn sống! – bác sĩ vừa mắng vừa an ủi Hai Hân như vậy!

Nhưng khi bác sĩ lôi cả khoa tâm lý học, thần kinh học, viện dẫn cả Freud và Jung(\*) [(\*) Sigmund Freud (1856 - 1939), Karl Gustav Jung (1875 - 1963), cả hai là bác sĩ và là nhà khoa học nổi tiếng về khoa tâm lý học. Hai nhà khoa học này đã đưa ra nhiều lý giải quan trọng về mối liên quan bệnh lý giữa tâm lý và sinh lý của con người.] ra để giảng giải bệnh lý, thì Hai Hân thấy mình cứ như vịt nghe sấm, càng bị quan về bệnh tật...

Hai Hân thấy mấy ông thầy thuốc ta nói dễ hiểu hơn nhiều: “Cậu bị trúng phong hiểm! Nhiễm sâu vào can tỳ rồi, không đẩy ra ngoài được đâu! Phải chịu mang bệnh suốt đời, về già may ra sẽ thuyên giảm. Nhưng để hỏa bốc đột biến có thể chết bất đắc kỳ tử!..”

... Sau này, mỗi lần nghe trong thiên hạ nhắc đến mẹ goá Bầy Quói Gia Định, Hai Hân vẫn còn thấy nhức buốt trong đầu hình ảnh một dã thú ghê sợ, nửa đười ươi, nửa lợn xề, tiếng nói the thé của nó xiên óc... Toàn thân Hai Hân lại sồn da gà, vì nỗi nhục hai lần của mình - phải quỳ gối trước đồng tiền và bị con mẹ cuồng loạn này đánh gục cả về mặt tính dục! Lại còn kéo theo bệnh tật không biết bao nhiêu năm nữa! Mãi cho đến ngày nghe theo lời khuyên của Ba Khang, Hai Hân mới lấy vợ, cố gắng thay đổi cách sống của mình, uống thuốc nam, chịu khó tập luyện, nuôi hy vọng khỏi bệnh. Cảm giác nhor nhóp khắp người và trong cổ họng đỡ dần, có thời kỳ bệnh dứt hẳn được mấy năm liền, khắp khởi hy vọng...

Ba Khang thỉnh thoảng còn giao cho Hai Hân việc này việc khác ngoài công việc của nhà in... Dần dà Hai Hân trở thành một mắt xích tin cậy trong đường dây hoạt động bí mật của Ba Khang.

...Tổ cha lão cái lão mắc dịch này! Người ta đã thoát cái cảm giác khốn nạn ấy được bấy lâu rồi, thế mà bây giờ lại chọc cái đồng thối này ra làm khổ người ta!

Trong buổi đấu tố bế tắc hôm ấy, Tư Cương đành lôi câu thề độc của Hai Hân ra để chống chế lại. Hai Hân người nhũn ra, trong bụng chửi thầm lại Tư Cương như vậy!

Bây giờ nửa đêm nằm giữa Hà Nội, đầu óc bề bộn là thế, nào là các đề tài sắp sửa phải làm bài kiểm tra, các dự kiến công việc... Thế nhưng cảm giác ón bệnh lại đánh thức trong đầu Hai Hân ý nghĩ thâm thù Tư Cương ngày nào. Hai Hân xoay trở cựa mình mãi, hai hàm răng nghiến vào nhau kèn kẹt, mồ hôi bắt đầu tự dưng vã ra...

...Ôi nhiều lúc chính mình cũng chẳng hiểu đây là thâm thù hay là tại vì mình vẫn chưa thực sự khỏi bệnh?

...Hay là cái khổ có lẽ ở chỗ trước một vinh quang đang tới, con người ta có thói quen nhớ lại thuở hàn vi?.. May mắn sao thời kỳ bệnh hoạn quyết liệt nhất hình như tự nó đã qua đi. So với hồi ấy, bây giờ nhờ trời mình đã khá nhiều rồi... Lạy trời cho bệnh khỏi hẳn!..

...Vào thời kỳ ấy, vài năm trước khi giải phóng, thì kinh hãi lắm... Cứ định ngủ với người đàn bà nào thì việc đầu tiên là Hai Hân phải làm sao chiến thắng được cái cảm giác bầy hầy nhột

nhặt ở cổ họng, ở khắp người, phải tìm chỗ ngồi thiền hít thở thật sâu vài chục phút để giúp cho đầu óc có thể xoá được hình ảnh một dã thú nửa đười ươi nửa lợn xề nhưng là người thật đang rống lên, mõm nó hít hít, lưỡi nó liếm liếm khắp mặt mình, rằng nó nhai nhai cắn cắn khắp thân thể mình, da nó bì bì rập rập... Thời kỳ bệnh phát nặng, đã có lúc Hai Hân nghĩ đến treo cổ, vì không tài nào chịu đựng mãi cái cảm giác nhột nhột tái đi tái lại như thế, trong lúc toàn thân ớn lạnh nổi da gà, mà mồ hôi vẫn vã ra từng cục... Thậm chí đêm tân hôn ngủ với vợ, Hai Hân cũng bị Võ Tắc Thiên Bảy Quới trong đầu hành hạ tra tấn như vậy... Hai Hân đã từng được nghe, được biết những chuyện phụ nữ mắc bệnh tâm thần do bị hiếp dâm...

...Nhưng mình thật không ngờ cái nghề dĩ đực có khi phải trả giá thật khủng khiếp! Hình như sức chịu đựng của đàn ông thua đàn bà. Ôi nếu không thoát được sự ám ảnh ma quỷ này thì còn gì là đời! Chết quách đi còn hơn!..

...Bây giờ có đến hàng trăm chuyện khác để lo, để nghĩ. May ra đủ sức xoá nhoà vĩnh viễn ảo ảnh và cảm giác choáng váng nhóp nhơ này? Có thể như vậy được không? Cái đêm đột xuất hôm nào vẫn rụt rè trước câu hỏi mới đặt ra này...

Hai Hân tìm câu trả lời trong hy vọng. Đêm nay trần trọc không ngủ, lại cố đi tìm hy vọng, cố bầu vịu vào những toan tính mới...

...Từ cuộc đời lang thang, ta sẽ có thể vượt lên trên sự huynh của ta? Sẽ đột xuất trở thành người hùng!

Những dư chấn của bệnh tật rồi cũng dịu đi, những ước vọng trong tầm tay đưa đẩy, dần dà đêm khuya cũng mang lại cảm giác dịu ngọt, đưa Hai Hân vào giấc ngủ, nâng Hai Hân lên tầng cao vời vợi...

Cũng tối hôm Hai Dân đến thăm, nhà ông Tiến lâu lắm mới lại có một buổi tối đầm ấm vui vẻ. Ai nói câu gì ra cũng hợp, mọi lời đều bàn vào chứ không bàn ra. Hoàn toàn không có câu nào ông chẳng bà chuộc. Thật hiếm khi nhà ông Tiến có được tiếng cười rộn rã như trong buổi tối này...

Riêng ông Tiến một mình vui vui một niềm tự hào thầm kín...

Vài tuần sau khi Nghĩa ở Thạch Thất về là đến ngày giỗ cụ Tuyên ông và gia đình Minh. Lại đúng vào chủ nhật, nên tất cả tề tựu đông đủ. Thím Tuấn đi xích-lô đến nhà ông Chính từ sáng sớm. Giỗ nào thím cũng là người cầm chịch, lần này cũng vậy. Sau khi thăm hỏi cụ Tuyên bà mấy câu, thím xuống bếp cùng với bà Hương cắt đặt mọi việc, xong lại lên ngồi đầu giường nói chuyện và chăm sóc cụ Tuyên bà.

- Em thấy chị hôm nay lại có sắc hơn mọi hôm. Tuần trước chị xanh quá. – Thím Tuấn vừa nói chuyện, vừa xoa bóp cho cụ Tuyên.

Cụ Tuyên bà nằm yên không nói, nhịp thở rất yếu, hai mắt nhắm lại. Song thím Tuấn thấy cụ Tuyên bà hình như hơi lắc đầu. Chứng tỏ cụ vẫn tỉnh.

- Em xoa bóp cho chị đỡ mỏi nhé.

Cụ Tuyên bà có vẻ gật đầu hoặc thím Tuấn cảm thấy như vậy. Thím nâng cụ Tuyên bà vào lòng mình rồi xoa bóp nhẹ nhẹ hai vai, sống lưng...

Cả nhà đều mừng là sáng hôm qua cụ Tuyên bà tự nhiên lại đòi ăn sữa. Nhưng bà Hương mới xúc cho cụ được nửa cái chén con con, cụ lại kêu mệt, không nuốt được... Chén sữa đành bỏ dở. Mấy ngày trước cụ luôn luôn kêu khó chịu và đầy bụng lắm, nhất định không ăn uống gì, kể cả uống nước. Ông Chính mấy lần nài ép cụ uống tý sấm mà cũng không được.

Cơm cúng làm xong, ông Chính thắp hương khấn bố và gia đình em Minh rồi vào đỡ mẹ để thím Tuấn ra lễ. Khi nâng được cụ lên tay mình, ông Chính thấy cụ thở gấp.

- Thím ơi, mẹ cháu làm sao ấy! Ôi mẹ...

Ông chưa nói dứt lời, cụ Tuyên bà đã nấc lên mấy tiếng và đi xa...

- Ôi chị cả! Chị cả ơi! Chị cả!... – thím Tuấn vừa gào vừa lay cụ Tuyên bà.

Tiếng khóc oà lên.

Lúc ấy là vào giờ Ngọ.

Mọi người trong gia đình, trong họ tộc ngồi quây quần bên nhau cho đến sáng, để thay hương cho cụ Tuyên bà, để cụ khỏi bị lạnh lẽo một mình trong đêm thâu, để cùng nhau ôn lại những ngày đã qua, những năm qua... Cụ Tuyên ông, cụ Tuyên bà, chú Tuấn, chú Phương, gia đình Minh, Huệ, Nam, âm dương hầu như không còn cách biệt, tất cả như đang về đây cùng nhau sum họp, trò chuyện, cùng nhau ôn lại những chặng đường đã qua, những kỷ niệm xưa...

Ngay sau khi cụ Tuyên bà mất, cả nhà họ Phạm họp bàn nên báo cho cánh họ Phạm bên Mỹ như thế nào. Bàn đi bàn lại, mọi người nghiêng về ý kiến nên tổ chức xong lễ tang rồi mới báo, vì như thế mọi người bên ấy đỡ ân hận về việc không thể về nước chịu tang được. Sở dĩ có ý kiến này, vì nghĩ rằng đường xá cách trở, thủ tục bên Mỹ bên ta đều không đơn giản, càng khổ cho mọi người bên ấy. Song bàn nữa, lại thấy sợ bị trách. Cuối cùng ông Chính quyết định: Điện báo ngay, song khuyên mọi người bên ấy thấp cho cụ Tuyên bà nén hương là đủ, vì đường xá cách trở... Cả nhà họ Phạm chấp thuận.

Tướng Lê Hải tiếp khách gần hết cả buổi chiều tại nơi an dưỡng. Khách là người được trên cử đến thông báo cho ông về sự việc Nghĩa bị tạm giữ ở Thạch Thất. Ông hỏi nhiều và được trả lời nhiều. Ông rùng mình nhớ đến một vụ án chính trị xảy ra đã lâu, hình như từ cuối những năm 1960, nghĩa là vào khoảng thời gian ông đang tham gia tổ chức phong trào đồng khởi ở miền Tây Nam bộ... Mãi cho đến khi ra Bắc ông mới nghe thấy loáng thoáng đâu đó về vụ án này, và cũng chỉ là dư luận xì xèo loanh quanh một số cán bộ cao cấp. Giải thích của trên cho cán bộ loại cấp tướng như ông cũng gọn lỏn, chỉ mang tính chất trấn an tư tưởng: “Có một sự việc đáng tiếc đã xảy ra, nhưng mọi việc đã chấm hết.” Nghĩ lan man, ông Lê Hải lo không biết chuyện của Nghĩa có dính dáng gì đến chuyện xa xưa này không. Lịch sử liệu có lặp lại không?... Sau này còn xảy ra một số chuyện mới...

Những suy nghĩ miên man giống như một cơn gió nào đó từ đâu ập tới, ông rùng mình ớn lạnh...

Chưa hết bàng hoàng về cuộc gặp này thì ngay tối hôm đó ông nhận được điện thoại của Nghĩa báo tin cụ Tuyên bà mất. Một giờ sau ông đã ngồi trên xe lên đường về Hà Nội, vì tình bạn hữu với Nghĩa, song còn vì ông hiểu Nghĩa đã chạy thi với thời gian như thế nào, bắt đầu từ cái đơn xin giải ngũ mà ông đã cố tình cho xếp xó vào tập hồ sơ lý lịch cá nhân của Nghĩa...

Thoat đầu tại nhà nghỉ, sau khi tiễn khách về, ông Hải cảm thấy nhẹ hẫng người khi được báo Nghĩa đích thân gọi điện thoại. Ông vui mừng cuống cuống vồ lấy máy, nhưng điều trớ trêu là để nghe Nghĩa báo tin cụ Tuyên bà mất!

Về đến Hà Nội đã quá nửa đêm, ông bảo lái xe đưa đến thẳng nhà ông Chính. Đến nơi, thấy nhà ông Chính đèn còn sáng. Ông vừa bước xuống xe thì thấy bố mẹ Yến trong nhà đi ra. Bố mẹ Yến sang nhà ông Chính viếng cụ Tuyên bà. Hỏi thăm bố mẹ Yến mấy câu, tướng Lê Hải bước vào nhà.

Mọi người vô cùng cảm động về ân tình của ông Lê Hải. Cả họ Phạm ra đứng bên cạnh linh cữu cụ Tuyên bà. Tướng Lê Hải thấp hương vái cụ, đứng yên lặng hồi lâu...

Chuyện thăm hỏi một lúc về những ngày cuối cùng trước khi cụ Tuyên bà ra đi, tướng Lê Hải đứng dậy cáo lui. Ông Chính và Nghĩa đi tiễn Lê Hải.

Ra đến cổng, Nghĩa nói với anh:

- Anh chào anh Hải đi, em xin nói chuyện riêng một lúc với anh Hải.

Trong đêm khuya tịch mịch, hai người đứng lại với nhau đến gần một giờ đồng hồ ở cổng. Những điều Lê Hải vừa mới được thông báo buổi chiều hoàn toàn khớp với những gì Nghĩa biết.

- Như thế là Thạch làm đúng như đã nói đấy anh Nghĩa ạ. Câu chuyện Thạch Thất đã rõ ràng?



- Kết luận là rõ ràng. Chỉ có như vậy thôi.

- Theo anh những gì dẫn dắt đến câu chuyện Thạch Thất là chưa rõ ràng? – Nghĩa hỏi.

- Cũng rõ cả thôi. Chỉ có điều là chúng ta phải tự hiểu lấy!.. – Lê Hải ngẫm nghĩ một lúc rồi nói tiếp - Tôi cho là Thạch đã trả lời rất chuẩn xác câu anh hỏi cuối cùng trước khi anh lên xe rời Thạch Thất về Hà Nội.

- Đúng thế, anh ạ. Thạch là một tay cự phách về nghiệp vụ và đầy tinh thần trách nhiệm.

- Thôi được, anh và tôi có đủ thông minh để hiểu những điều phải tự hiểu. Bây giờ anh quyết định thế nào?

- Lo xong công việc cho mẹ tôi, tôi xin nghỉ hưu. Anh có ba đầu sáu tay thì cũng không phá đám tôi được nữa.

- Tướng về hưu dĩ nhiên là bất lực rồi!

- Tôi đã cố hết sức, nhưng có nhiều việc hoàn toàn ngoài tầm với của tôi anh ạ. Nếu còn tại chức, anh cũng không cản được tôi nữa!

- Tôi hiểu, anh Nghĩa ạ. Có lẽ... tôi phải xin lỗi anh. Nếu tôi để anh giải ngũ hồi đó thì có khi không xảy ra câu chuyện Thạch Thất.

- Cũng không thay đổi được gì nhiều, anh đừng bận tâm. Trên đời không có chữ nếu này lại có chữ nếu khác anh ạ. Ví dụ nếu anh không đi Cửa Lò, chưa hẳn tôi đã phải đi Thạch Thất! Cuộc đời cứ nếu như thế thì không phải là cuộc đời nữa!

- Bây giờ thì tôi ủng hộ việc anh xin giải ngũ, dù hơi chậm một chút...

Ngày hôm sau, tuy cùng với mọi người trong nhà bận rộn lo các việc tang lễ cho mẹ, đôi lúc Nghĩa lê chân đi tìm một góc vắng ngồi thừ một mình, vì đau xót gánh nặng mất mát đổ xuống gia đình lớn của mình, vì điên giận những điều trớ trêu, vì có lúc cảm thấy không thể chịu đựng nổi những điều đang phải chịu đựng, vì thú nhận sự bất lực của chính mình. ...Trời ơi, mình sẽ ân hận như thế nào nếu mẹ phải ra đi không được nhìn mặt mình! Chỉ cần Thạch có một sai sót nhỏ, điều gì sẽ xảy ra? Hiểm họa gì sẽ xảy ra!?. Lúc này Nghĩa hiểu rõ hơn bao giờ hết: Sức chịu đựng của mình thực là có hạn. Sức chịu đựng ấy có thể gần như vô nghĩa nếu... Lại giống như người bí thư chi bộ là bố Hậu à? Thà rằng viên đạn đại bác ở Quảng Trị hôm nào không phải là nổ bên cạnh, mà là nổ ngay vào đầu mình còn hơn! Không! Không! Nếu hiểm họa Thạch Thất xảy ra thực thì còn tồi tệ hơn thế ngàn vạn lần! Mình - thể xác, tinh thần và danh dự của mình, tình yêu của mình, tình yêu của mọi người yêu thương mình, tất cả những gì mình cống hiến cho cuộc sống này, tất cả những gì cuộc sống này ban cho mình... tất cả sẽ bị hiểm họa này diệt và huỷ diệt cùng với con người mình! - Như người ta khi diệt một tên phản quốc và tất cả những gì thuộc về nó trước đó và sau đó, tất cả những gì cuộc sống đã ban cho nó trước đó và những gì còn dư lại sau đó! Ai lường hết được hiểm họa này? Dù sau hiểm họa này, mình tồn tại hay không tồn tại... Mà như thế cũng chưa đủ, tất cả những người yêu thương nó cũng phải gánh chịu lây một nỗi nhục, một gánh nặng tinh thần không sao rũ bỏ được! Mọi sự minh oan vinh dự nhất có thể có được – cứ giả thiết là như thế đi, như việc người ta khôi phục lại danh dự cho bố Hậu... – sẽ có nghĩa lý gì đối với con người đã bị diệt và bị huỷ diệt này? Cùng lắm điều này có thể có ý nghĩa nào đó cho hậu thế... Nhưng con người đã bị diệt và bị huỷ diệt này cùng với những “kẻ liên quan” với nó có thể chờ đợi gì vào sự minh oan của hậu thế!?. Trong những ngày ở Thạch Thất ta đã nghĩ nát óc rồi, hiển nhiên hiểm họa còn để ra hiểm họa, giáng lên đầu nhiều người vô tội khác... Ta không yếu bóng vía đến nỗi hoang tưởng... Song còn những điều gì khác nữa có thể xảy ra nếu Thạch chỉ vô lương tâm một chút, sai lầm một chút, yếu kém một chút!? Ôi sức chịu đựng của mình như thế sẽ trở nên vô nghĩa... Mẹ ơi, xin mẹ dắt con đứng dậy! Mẹ hãy giữ cho con đừng ngã lòng!..

Sự mềm yếu trong thâm tâm khiến Nghĩa cầu mong mọi thách thức trong đời đừng vượt quá khả năng chịu đựng của mình. Vào lúc này Nghĩa hiểu mình đang cầu mong vào số mệnh!..

Không biết ta nên cảm ơn Thạch hay nên cảm ơn trời Phật!.. Đến giờ phút này ta vẫn chưa hoàn hồn...

Ngồi thừ một mình, Nghĩa mong có ai đi qua đánh thức mình ra khỏi sự mềm yếu này. Có lúc Nghĩa phải gắng gượng, loạng choạng tự đứng dậy...

Bức điện báo tin cụ Tuyên bà mất gây xúc động lớn cho vợ chồng ông già Học, gia đình Lễ và gia đình Hoài. Mọi người đều cảm ơn sự thông cảm của họ Phạm ở Hà Nội về chuyện xa xôi cách trở. Tuy vậy vợ chồng ông già Học vẫn muốn đi Hà Nội, vì tình chị em, nghĩa tử là nghĩa tận.

- Các cháu ơi, chú chịu ơn mẹ các cháu nhiều lắm, tần tảo giúp chồng nuôi các em... Các chú nhà ta đều xứng đáng với công lao của mẹ các cháu và không ai phải hổ thẹn với đời... – ông Học rên lên với chính mình...

Song cả gia đình Lễ và gia đình Hoài đều khuyên ông bà đã cao tuổi, định đi thì phải chuẩn bị kỹ về sức khỏe, không thể dùng một cái là đi ngay được. Lễ thì long sông sọc chạy hết nơi này đến nơi khác để xin giấy tờ xuất cảnh đi Việt Nam chịu tang mẹ. Nơi nào Lễ cũng nhận được một câu trả lời giống nhau đến gần từng chữ, còn mức độ lạnh lùng thì không nơi nào thua nơi nào:

- Xin tùy ông, trong vòng 24 giờ có thể cấp giấy cho ông ra khỏi nước Mỹ, vì đây là đất nước tự do. Còn với quy chế nhập cư dành cho ông, nếu ông không đợi được đến khi có thẻ xanh hoặc xong việc quốc tịch, việc xin nhập cảnh trở lại vào Mỹ sẽ hoàn toàn là việc của riêng ông.

- Khổ quá, tôi chỉ xin về chịu tang mẹ tôi rồi quay trở lại ngay.

- Xin đừng quên ông chưa đến thời kỳ được xét cho cư trú vĩnh viễn.

- ???

Vài ngày sau Lễ gửi về Hà Nội ảnh bàn thờ bố mẹ, ảnh từng người họ Phạm mặc tang phục thấp hương cúng cụ Tuyên bà.

# 11.

Bước vào năm 1983 kinh tế trong nước ngày càng khó khăn, lạm phát phi mã trở thành siêu lạm phát. Tại chiến trường Campuchia, Khmer đỏ vẫn ngoan cố tiến hành chiến tranh du kích. Hễ có bất kỳ một cố gắng nào được đưa ra cho việc tìm kiếm một giải pháp hoà bình thì hoạt động du kích của Khmer đỏ lại rộ lên để át đi. Một lãnh tụ quân sự của Khmer đỏ tuyên bố: Khmer đỏ có thừa tiền bạc súng đạn để chiến tranh du kích 10 năm, 20 năm, 50 năm cho đến khi diệt hết Duôn(\*)![(\*) Từ miệt thị, chỉ người Việt.] Đàm phán Việt-Trung về biên giới phía Bắc tiếp tục bế tắc. Các chiến dịch tuyên truyền báo chí trên thế giới chống Việt Nam tiếp nối nhau hết đợt này đến đợt khác. Các biện pháp bao vây cấm vận của Mỹ được tăng cường. Sau sự kiện “Công đoàn Đoàn kết” ở Ba Lan, sự nhộn nhạo trong tất cả các nước Liên Xô - Đông Âu ngày càng gia tăng, tác động sâu sắc vào sự tồn vong của nước ta. Tất cả tình hình này đè nặng lên tâm trí bất kỳ người dân nào, người cán bộ nào có ý thức. Tình hình nhức nhối đến mức Nghĩa cảm thấy việc xin giải ngũ lúc này cần rút ý thức người đảng viên và lương tâm người công dân của mình.

... Nhưng làm thế nào được? Không xin giải ngũ thì còn làm được gì ở cái Viện này? Mà bây giờ đang trên đường trở thành học viện... Về hưu sẽ làm gì? Đương nhiên không ai nghĩ đến chuyện chết đói, nhưng chắc chắn mình không thể là con người ăn không ngồi rồi được! Câu hỏi Nguyệt nêu ra cho Lê Hải trong bữa cơm hôm nào thật đáng sợ. Thân phận hẩm hụi của người về hưu... Hay là tiếp tục ở lại cái Viện này, mọi chuyện cứ mủ ni che tai, thiên lôi chỉ đâu đánh đấy?..

... Ta đã không còn khả năng cầm vũ khí trên chiến trường, thì đành chịu vậy. Nhưng bây giờ ta chịu hạ vũ khí trong lương tâm? Một cuộc đời như thế hay là một cuộc đời vật lộn với sự ăn không ngồi rồi của chính mình? Ăn cơm chúa múa tối ngày, cần quái gì! Cái việc để ợt như thế sao không chọn lấy nhỉ?..

Tâm trạng ngổn ngang muôn nẻo trên đoạn đường từ Thạch Thất trở về nhà hôm nào lại trôi dạt trong Nghĩa.

... Nam ơi, chẳng lẽ chú đã cố vũ cháu đi vào chỗ chết, bây giờ chú lại phản bội cháu? Chú đã chẳng hết lời khuyên bảo cháu dũng cảm nhận nhiệm vụ là gì!?. Lẽ đời làm sao có thể như thế được hả cháu? Ôi, giá mà lúc ấy chú bớt là chú đi một chút, có khi cháu không phải ra trận!.. Giá mà chú có thể đi thay cháu... Trời đất ơi... Chẳng lẽ chính tôi đã khuyên cháu tôi đi vào chỗ chết?..

Nghĩa không rõ những suy nghĩ như thế mấy tuần nay đã đánh vật với nhau bao nhiêu lần trong đầu mình. Hôm nay thủ trưởng mới lại mời lên gặp riêng, không nói rõ lý do. Mở đầu một chuyện “Thạch Thất 2” chăng? Nghĩa sắp xếp lại giấy tờ trên bàn làm việc, đồng thời cũng sắp xếp các suy nghĩ của mình: Đây là cơ hội rất tốt để giải quyết dứt khoát việc mình xin về hưu!

Bước vào phòng của thủ trưởng mới, Nghĩa thấy cả Lê Hải.

- Xin chào các đồng chí. Hôm nay có cả thiếu tướng dự nữa, chắc lại có chuyện dữ rồi! – Nghĩa cố cười chào mọi người, nhưng không giấu được vẻ lạnh nhạt.

- Chào lại đi, tôi là tướng về hưu. – Lê Hải trêu Nghĩa.

- Nghĩa lặng thinh.

- Tôi mời anh Hải đến, vì anh Hải cũng đóng vai chính trong câu chuyện chúng ta sẽ nói tới. – Người thủ trưởng mới trịnh trọng rót nước mời khách.

Đây là lần đầu tiên người thủ trưởng mới có dịp cùng một lúc gặp cả Lê Hải và Nghĩa. Ông được nghe nói nhiều về mối quan hệ tốt đẹp giữa hai người này, hy vọng cuộc gặp tay ba hôm nay sẽ giúp ông thực hiện được ý định của mình. Ông đứng dậy, nói thẳng vào việc:

- Tôi được chỉ thị truyền đạt đến đồng chí thiếu tướng Lê Hải và đồng chí đại tá Phạm Trung Nghĩa thông báo chính thức của trên về sự việc đã xảy ra với đồng chí đại tá Phạm Trung Nghĩa. Sự việc đã được kết luận như đồng chí thiếu tướng và đồng chí đại tá đã được nghe thông báo trực tiếp. Hai đồng chí hoàn toàn minh bạch, sự việc này đã kết thúc. Đây là toàn bộ

nội dung chỉ thị số., ngày., người ký tên Nguyễn., chức vụ... . Vì là chỉ thị tuyệt mật, nên chỉ cần các đồng chí ghi lại số chỉ thị, ngày ban hành và người ký tên là đủ. - Đến đây người thủ trưởng mới ngồi xuống, gấp quyển sổ tay lại, rồi nói tiếp: - Tôi đã làm xong phận sự truyền đạt chỉ thị của trên. Tôi được trên yêu cầu nói thêm hai điểm nữa. Thứ nhất là cơ quan phụ trách vấn đề này xin lỗi đồng chí Nghĩa về những phiền phức đã xảy ra. Vì lợi ích an ninh của đất nước, mong đồng chí Nghĩa thông cảm. Thứ hai là trong Viện ta chỉ có tướng Lê Hải, đồng chí đại tá Phạm Trung Nghĩa và tôi biết sự việc này. Bây giờ sự việc đã kết thúc và đã được kết luận, coi như nó không xảy ra.

- Có phải đồng chí định nói là cần giữ bí mật tuyệt đối, không để ai biết, có phải thế không? - tướng Lê Hải hỏi lại.

- Vâng, hoàn toàn đúng như vậy. Coi như không xảy ra. Đây là mục đích chính tôi mời hai đồng chí đến hôm nay. Hai đồng chí có hỏi gì thêm về vấn đề này không?

Lê Hải và Nghĩa nhìn nhau rồi nhìn người thủ trưởng mới. Nhưng cả hai đều không nói gì. Riêng Nghĩa hai tai nóng dần lên, hai bàn tay đặt trên bàn tự nhiên nắm chặt lại, mặt đỏ như rồi trắng nhợt. Coi như không xảy ra!.. Nói nghe dễ quá! Ta thì không thể coi như không xảy ra được! - Nghĩa rít lên không thành lời qua khe răng.

- Hai đồng chí không hỏi gì thêm?

Không có câu trả lời, chỉ có các con mắt nhìn nhau.

- Như thế là xong mục này. - người thủ trưởng mới tự kết luận rồi nói tiếp: - Bây giờ tôi xin nói ý định riêng. Tôi đã cân nhắc rất kỹ đề nghị xin giải ngũ của anh Nghĩa. Tôi cũng đã trao đổi với anh Lê Hải việc này. Nói gọn lại là tôi đề nghị anh Nghĩa tiếp tục công việc của Viện ta.

- Lá đơn anh có trong tay là lá đơn thứ hai của tôi xin nghỉ hưu. Tôi không những mong anh chấp thuận mà còn mong anh ủng hộ. Xin anh đừng để cho tôi phải viết lá đơn thứ ba. - Giọng Nghĩa lạnh lùng.

- Anh Hải... - người thủ trưởng mới nhìn chằm chằm vào Lê Hải.

- Tôi đã nung nấu ý nghĩ này từ nhiều năm nay rồi, không phải là câu chuyện bông bột một ngày, hai ngày gì. Đừng ai cản tôi nữa!.. - Nghĩa quay ra năn nỉ.

- Xin anh Hải nói giúp cho một câu đi. - Người thủ trưởng mới mong được Lê Hải chi viện cho đề nghị của mình.

Tướng Lê Hải đắn đo một lúc:

- Thực là khó cho tôi. Song tôi cũng đứng về phía anh Nghĩa và mong anh ủng hộ ý kiến của anh Nghĩa. Tôi là người đã từng xếp xó đơn xin giải ngũ của anh Nghĩa, có chủ định, bây giờ tôi xin lỗi anh Nghĩa và sửa sai.

Người thủ trưởng mới rót thêm nước cho khách, ngẫm nghĩ một lúc:

- Anh Hải nói thế thì tôi thất bại rồi! Nhưng mong anh Nghĩa thông cảm, cũng như anh Hải, trường hợp của anh là do trên quyết định. Cấp bậc của hai anh thuộc diện quản lý của cấp trên.

- Vì thế tôi mới đề nghị anh chẳng những đồng ý mà còn ủng hộ tôi! Là giám đốc Viện, xin lỗi, là giám đốc Học viện, nếu đồng chí đích thân ủng hộ, trên nhất định chấp thuận. - Nghĩa cố nài, lúc này Nghĩa đã bình tĩnh trở lại.

- Hôm nay gặp hai anh tôi định làm hai việc, nhưng chỉ thực hiện được một, còn một đành chịu thất bại. Càng chú ý đến các báo cáo tổng kết và những kiến nghị của Viện ta trước đây, tôi thực tình càng muốn giữ anh Nghĩa. Nhưng anh Nghĩa đã quyết như vậy, anh Hải lại về hứa với anh Nghĩa nữa hai chọi một, tôi chịu thua vậy...

Từ lúc nào không biết, bầu không khí chính quy giữa chủ và khách nhường chỗ cho sự thân mật bạn bè.

- Anh yên tâm, chúng tôi không bao giờ đứng ngoài cuộc. Khi nào Viện cần giúp sức việc gì, chắc chắn cả anh Hải và tôi đều sẵn sàng.

- Xin cảm ơn anh Nghĩa. Giao ban kỳ trước tôi được trên phổ biến là đề xuất của Viện ta về

giải pháp chính trị và rút quân khỏi Campuchia rất khớp với nhận định của Bộ Tổng tham mưu, kiến nghị của bên đối ngoại và của một số nơi khác. Phải nói đây là một vấn đề cực kỳ gay gắt, nhưng đề xuất của hai anh thật là dũng cảm.

- Ôi, thế thì hay quá! Ta chủ động như vậy là rất tốt. Cốt lõi của vấn đề là ta chủ động!.. – Lê Hải kêu lên.

- Chỉ có một điều là Viện ta đưa kiến nghị lên cấp trên vào thời điểm sớm quá. Thật là bạo phổi đấy. Vì thế mới có chuyện nơi này nơi khác cho Viện ta là hữu khuynh, phê phán khá gay gắt... Nhưng chắc bây giờ cũng dậu đi rồi.

- Ý thức trách nhiệm buộc chúng tôi lúc ấy phải làm như vậy. – Nghĩa thanh minh.

- Thế hai anh không biết chuyện Viện ta bị chiếu tướng từ lâu rồi à? Nhất là từ khi Viện ta tổng kết chiến dịch Quảng Trị, không nói hết được khí thế chiến thắng oanh liệt của quân ta, không đề cao đúng mức mưu lược của lãnh đạo... – người thủ trưởng mới giảng giải.

- Tôi biết, tổng kết này có điều này điều nọ không hợp khẩu vị lắm, song... – Lê Hải phân bua.

- Tôi hiểu chứ. – Người thủ trưởng mới chen ngang - ...Phải nói là may cho hai anh đấy. Đúng vào thời điểm hai anh kiến nghị lên, lãnh đạo vừa mới ra chỉ thị cho một số nơi nghiên cứu phương án giải pháp chính trị vấn đề Campuchia. Nếu không thì hai anh đi đứt rồi. Vấn đề Campuchia cam go lắm.

- Hai chúng tôi đã nói với nhau là sẵn sàng cùng nhau lên đoạn đầu đài, nhưng không thể chậm trễ được! – Lê Hải kể lại.

- Dũng cảm và liều mạng là hai chuyện khác nhau đấy hai anh ạ...

Không bảo nhau, nhưng cả Lê Hải và Nghĩa cùng đỏ mặt lên, môi bặm lại. Nhưng ông viện trưởng mới tỉnh bơ, đồng dục nói tiếp:

- Nếu là tôi, tôi sẽ xử sự khác. Phải biết chờ đợi hai anh ạ. Lại càng phải hiểu trong việc quân cơ Viện ta chỉ là một mắt xích phụ, rất phụ nữa là khác! Đề xuất ý kiến tới phạm vi nào thôi, đi quá là ra ngoài lĩnh vực của mình, là tự chuốc tội vào mình. Suýt nữa hai anh làm cho cả Viện ta mắc vào dây oan đấy.

Cả Lê Hải và Nghĩa tròn tròn mắt, cùng đưa mắt nhìn nhau rồi lại nhìn người thủ trưởng mới. Không ai nói với ai, nhưng cả hai đều liên tưởng đến cái quyết định cho nghỉ hưu đột ngột và câu chuyện Thạch Thất...

- Mong hai anh đừng suy diễn... – người thủ trưởng mới dường như đoán được ý nghĩ của hai người.

- Nghiên cứu thì phải sớm đưa ra các dự đoán, các kiến giải, nói hậu thì còn ý nghĩa gì nữa chứ. Có phải như thế không ạ? – Nghĩa cố nén lòng mình, nhưng giọng nói vẫn toát lên sự day dứt. Trong bụng thầm nghĩ: ... Hoá ra trước mặt mình là kẻ ngậm miệng ăn tiền, còn mình thì lại phải cầm miệng để sống, coi như không có chuyện gì xảy ra!..

- Tôi đồng ý với anh Nghĩa. – Lê Hải nói rõ thêm. - Có lẽ anh chưa biết, chúng tôi mất khoảng một năm trời phản bác nhau. Vấn đề quá hệ trọng, nên về sau chúng tôi phải xé ra thành một số vấn đề riêng biệt để tham khảo các ngành, nhất là hai vấn đề an ninh và đối ngoại. Thú thực khi cùng nhau kiến nghị lên trên chúng tôi run lắm, nhưng không dừng được!

- Cái khó cho chúng tôi là chính quyền của nhân dân Campuchia còn yếu quá, để Khmer đổ thống trị trở lại là một tội ác! Trong khi đó thiên hạ nhâu nhâu vào chống ta, nhiều bạn bè của ta cũng không hiểu ta. Tôi biết, trong tình thế như vậy đề nghị của chúng tôi dễ bị hiểu lầm lắm anh ạ. – Nghĩa nói thêm vào.

- Nói theo các cụ ngày xưa, hai anh có thể bị khép tội xử trảm đấy! Không ai đang lúc đánh thắng ầm ầm mà lại điên rồ bàn lui, như thế cũng là thiếu chính trị! Phải biết lựa chọn đưa ra lúc nào chứ... Lẽ ABC ở đời mà!

Lần này Nghĩa cố dằn lòng trước kẻ dạy khôn mình, cố giữ cho giọng nói thực từ tốn:

- Thực quả anh Hải và tôi đều lo điều này! Chẳng có gì bảo đảm là ý kiến của chúng tôi một trăm phần trăm không sai. Trước khi trình bày kiến nghị lên trên, anh Lê Hải và tôi rủ nhau đi

viếng Bác, nhờ Bác phù hộ, và nếu phải ra đi thì trong lòng cũng thanh thản!

- Cái khổ của công việc nghiên cứu là như thế đấy anh ạ. – Lê Hải nói thêm vào.

- Bây giờ hai anh trút cái khổ này lên đầu tôi có phải không? – người thủ trưởng mới nói vui.

- Có gan đứng mũi, có gan chịu sào anh ạ. Anh Nghĩa và tôi thở phào. Bây giờ thì yên chí là đầu mình vẫn còn! Nhưng lúc này đất nước vẫn còn quá nhiều kẻ thù.

- Cái khó là ở chỗ ấy. Thế nhưng anh Hải về hòa với anh Nghĩa bác lại đề nghị của tôi giữ anh Nghĩa thì cả hai anh đều sai đấy...

Về cuối Lê Hải hầu như để một mình Nghĩa nói chuyện với người thủ trưởng mới. Trong đầu người lính già này bây giờ chỉ còn vang vọng những câu nói chì chiết của vợ hôm nào. ...Chung quy chỉ tại anh thôi! Anh sắc sảo quá, nhiệt huyết quá, nhưng không biết giữ mồm miệng, không bù cho những kẻ ngậm miệng ăn tiền!... Hai anh có thể bị khép tội xử trảm nữa, không ai đang đánh mà lại bàn lùi... Ôi từ miệng vị tân quan này hôm nay mình mới lường hết được những lo lắng của Hậu...

... Chúng con lạy Bác, Bác đã phù hộ chúng con trong trận ra quân cuối cùng!..

Ra đến cổng cơ quan, Nghĩa đề nghị Lê Hải cùng với mình đến nhà ông Chính thấp hương cho Nam để giải tỏa những bứt rứt trong lòng.

- Tiện có xe của tôi, chúng ta đi ngay bây giờ được không?

- Vâng, tôi muốn đi ngay bây giờ.

Ngồi trên xe, hai người lính già tâm sự với nhau:

- Số phận làm cho anh và tôi dính líu quá nhiều vào vấn đề Campuchia, có phải không, anh Nghĩa?

- Làm sao kể được anh nghe tâm trạng tôi khi cháu Nam hỏi ý kiến tôi về nhiệm vụ đi Campuchia. Tôi không dám nghĩ đến, nhưng tôi đoán biết được những gì sẽ có thể chờ đợi cháu tôi ở đấy. Mấy năm qua ngày đêm thấp thỏm! Nếu lúc nào quên đi thì thôi, nếu không thì lại canh cánh nỗi lo về cháu tôi. Thế rồi...

- Tôi hiểu được.

- Mỗi lời tôi nói ra với cháu khi ấy, cứ như là một nhát dao chính tôi đang tự cắt vào da thịt mình. Tôi biết hiểm nguy nào sẽ dành cho cháu mình, nhưng tôi vẫn phải khuyên cháu mình lao vào! Đất nước ta ở vào tình thế nguy kịch quá, tôi không thể làm khác được anh ạ!.. Vì đau đớn quá, tiễn cháu đi rồi mà không biết bao nhiêu lần tôi cứ tự hỏi mình: Tại sao tôi lại khuyên cháu tôi đi vào chỗ chết?.. Ôi nếu lúc đó tôi có thể đi thay cho cháu!..

Lê Hải thông cảm, quàng tay lên vai Nghĩa, xiết chặt lấy người bạn chiến đấu của mình...

- Giả thử tôi không hiểu biết chiến tranh là gì thì đi một nhẽ! Giả thử trong nhà tôi chưa một ai chết vì chiến tranh, ít nhiều nhìn chiến tranh như đi xem phim... thì không nói làm gì! Hay là gia đình tôi chết cho chiến tranh như thế chưa đủ! Như thế vẫn là chưa đủ hả anh Hải?

- Bình tĩnh lại Nghĩa. – Lê Hải an ủi bạn.

- Tôi nhớ, tối hôm ấy chân tôi khuyu xuống, khi cháu cho biết đang chuẩn bị lên đường ra trận...

- Thú thực, đến bây giờ tôi vẫn chưa dám nói được là mình đã hiểu hết thế nào là chiến tranh, anh Nghĩa ạ...

- Đành là thế... Nhưng nhìn ông viện trưởng mới, nghĩ đến cái chết của cháu tôi, tự nhiên tôi muốn nổ tung... Tôi cay đắng tự hỏi mình trong lòng ...cháu tôi có đáng hy sinh như thế không? Cháu tôi hy sinh để cho những viện trưởng này sống và xử sự như vậy?

Lê Hải nắm lấy tay Nghĩa:

- Tôi hiểu và chia sẻ nỗi đau đớn của anh

Xe đỗ xích đến nơi, cô Minh ra mở cửa cho hai người vào nhà. Kể từ khi cụ Tuyên bà mất,

Ông bà Chính đã nài nỉ được cô Minh ở lại Hà Nội trông giúp cháu bé Phạm Nguyễn Trung Nam một thời gian. Ông bà Chính chưa thể gửi cháu đi nhà trẻ vì cháu còn nhỏ quá. Bà Chính và mẹ Yến đang cùng nhau làm thủ tục xin nghỉ hưu để ở nhà trông cháu.

Ông Nghĩa bỗng cún Nam lên tay rồi đưa cho tướng Lê Hải:

- Con của Nam đẩy anh Hải ạ.

- Ôi cháu tôi ngoan quá. Hôm nay ông đến thắp hương cho bố cháu đây!

- Cháu ạ ông đi!

- Cháu ạ ông đi!

Cún Nam cười toe toét, tay khoanh lại đầu gật gật: ạ... ạ..., đáng yêu vô cùng.

Thắp hương cho Nam xong, hai người ngồi lại với nhau trước bàn thờ.

Pha xong ấm chè mời bạn, Nghĩa cảm thấy dần dần lấy lại được bình tĩnh:

- Anh Hải ạ, tôi nhớ hãy còn nợ anh một vấn đề mà tôi hứa sẽ nói. Đây mới là lý do tôi mời anh tôi về đây thắp hương cho Nam hôm nay?

- Cứ cho là như thế đi. Đã đến lúc phải điểm lại tất cả những gì chúng ta đã làm sau 30 tháng Tư anh ạ. Hình như có nhiều việc chúng ta đã phạm chung một sai lầm lớn: Có lẽ chúng ta quá tin vào ý nghĩa của thời đại chúng ta đang sống là sự quá độ lên chủ nghĩa xã hội trên phạm vi toàn thế giới, nên tin rằng dư luận tiến bộ của nhân dân thế giới đủ sức khuấy phục các giới cầm quyền trong cái thế giới đang nhâu nhâu chống lại nước ta.

- Anh muốn nói chúng ta đã phạm sai lầm là nhìn bàn cờ thế giới theo ý thức hệ?

- Anh muốn nói thế cũng được. Sự thực là chúng ta nhìn thế giới qua lăng kính cuộc đấu tranh chính nghĩa của chúng ta chống đế quốc xâm lược, suy nghĩ về thế giới bằng hơi thở của phong trào nhân dân thế giới chống cuộc chiến tranh xâm lược của Mỹ ở Việt Nam, nhìn nhân thế giới bằng những tình cảm của nhân loại tiến bộ coi việc ủng hộ cuộc đấu tranh của nhân dân ta chống xâm lược là lương tri của thời đại...

- Bây giờ anh hoài nghi những điều này?

- Không phải thế anh Hải ạ. Song thế giới không phải chỉ có chiến tranh Việt Nam! Thế giới còn rất rất nhiều chuyện khác anh ạ. Tôi nghĩ là chúng ta xem nhẹ tính chất phức tạp của các mối quan hệ giữa các quốc gia với nhau.

- Có thật như thế không?

- Chính trong điều cốt tử này, chúng ta đã không hiểu hết chính mình, không biết rõ người, lại càng không biết chuẩn xác nước ta đang đứng ở đâu trong cái thế giới hỗn độn này anh Hải ạ.

- Hai phe bốn mâu thuẫn, trận tuyến rạch ròi thế sao lại nói là thế giới hỗn độn?

- Câu chuyện nằm ở đây anh Hải ạ. Chúng ta đo nhìn thế giới bằng con mắt của người chiến sĩ giàu lý tưởng cao đẹp và đang chiến thắng, bằng các giá trị đạo đức của riêng mình.

- Anh định nói là chúng ta quá duy tâm?

- Không phải thế!.. Tôi nghĩ mãi rồi... Toác mặt ra bây giờ mới vỡ lẽ... Chúng ta không thấy hết bốn, năm cuộc chiến tranh khác trong cuộc chiến tranh của chúng ta chống Mỹ xâm lược! Gốc gác câu chuyện là ở chỗ này!

Lê Hải tròn mắt vì kinh ngạc, sau đó lại nhìn Nghĩa chăm chăm.

- Anh không tin? – Nghĩa hỏi lại.

- Tôi hiểu các mặt phức tạp của cuộc kháng chiến của chúng ta, nhưng chưa đi đến suy nghĩ dứt khoát như anh nói.

- Anh Hải ạ, trước hết đây là cuộc chiến tranh của chúng ta chống Mỹ xâm lược, nó còn là cuộc chiến tranh đối kháng giữa chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa đế quốc, dưới góc độ nhất định đây còn là một cuộc nội chiến...

- Trời đất ơi!.. – Lê Hải thốt lên, nhưng Nghĩa hình như đang bị cuốn hút mạnh mẽ vào những điều mình đang nói nên không để ý thấy.

- Đây còn là cuộc chiến tranh giữa những giá trị khác nhau... Còn là một cuộc chiến tranh “chui” của bên ngoài, như báo chí phương Tây hồi ấy vẫn nói: Có kẻ quyết đánh Mỹ đến người Việt Nam cuối cùng!... Đã thế cuộc kháng chiến của chúng ta vừa là đỉnh cao của ba dòng thác cách mạng lúc đó, vừa là một trong những đỉnh cao của chiến tranh lạnh giữa hai phe nhưng ba bên Mỹ - Xô - Trung vô cùng rắc rối...

- Ý anh muốn nói khi ra khỏi chiến tranh chúng ta đã bỏ qua hết mọi hệ quả của bốn, năm hay sáu cuộc chiến tranh khác trong cuộc kháng chiến của chúng mình và chỉ nhìn thế giới bằng con mắt của người chiến thắng?

- Vâng... - nghĩ một lúc rồi Nghĩa cả quyết: - Tôi e là như thế! Chính vì hiểu thế giới đơn giản như thế, nên sau 30 tháng Tư chúng ta chậm hiểu nỗi mừng của người này là nỗi lo của người kia, niềm vui của người này là sự căm giận của kẻ khác, thuận lợi đối với anh là thách thức đối với tôi... Cả ở trong nước cũng như trên thế giới... Chính vì những điều oái oăm này, lại thêm niềm vui lâng lâng được thiên hạ coi là lương tri của thời đại, nên chúng ta đã chậm nhìn thấy một sự tập hợp lực lượng mới, phức tạp vô cùng, diễn ra gần như trong một đêm... đã nhâu nhâu chống lại nước ta, ngay sau ngày 30 tháng Tư...

- Sao anh không nói luôn là còn có những quan điểm định thừa thắng xông lên nữa chứ! – Lê Hải nêu lại một nhận định mà cả ông và Nghĩa đã nhiều lần phê phán trong các báo cáo tổng kết của Viện mình.

- Tôi van anh, xin đừng nói giễu nữa!.. Câu chuyện nghiêm trọng lắm, Việt Nam chẳng đang được chụp cho cái mũ tiểu bá là gì!

- Nhưng mà anh Nghĩa, ngay từ đầu Đảng ta vẫn nói cuộc đấu tranh cho độc lập của nhân dân ta gắn liền với đấu tranh cho chủ nghĩa xã hội cơ mà.

- Ta nói gì cho nước ta thì tha hồ, đấy là việc của riêng nước ta anh ạ. Nhưng xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta và quan hệ giữa các quốc gia lại là hai chuyện khác nhau. Anh hãy nhìn lại quan hệ Xô – Trung, nhìn lại quan hệ từng cặp trong bộ ba Mỹ - Xô – Trung, nhìn vào bản đồ cả thế giới mà xem...

- Nhầm lẫn là ở chỗ này?

- Còn hơn thế, anh Hải ạ. Từ đỉnh cao vinh quang của một dân tộc đã chiến thắng cuộc chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ, hầu như trong một đêm chúng ta bị họ biến thành cái bia hứng đạn của biết bao nhiêu là vấn đề thời hậu chiến như anh đã thấy đấy.

- Chẳng lẽ cái thế giới nhâu nhâu này đã thực hiện được ý đồ của họ hả anh Nghĩa? – lúc này Lê Hải mới thực sự lắng nghe những ý kiến của Nghĩa, thôi không nói giễu những chuyện cũ nữa.

- Vâng, ở mức độ đáng kể anh ạ. Chúng ta bị động rơi vào một trận đồ bát quái đã được cài đặt sẵn đúng vào lúc ta vừa mới bước ra khỏi chiến tranh.

- Anh định đổ lỗi cho chiến thắng khiến chúng ta chỉ còn nhìn thấy mình mà không hiểu hết người?

- Có chuyện này, song nghĩ thế vẫn còn hơi hợt lắm...

Nghĩa đứng dậy, bỏ dở câu nói, đi đi lại lại một lúc rồi mới nói tiếp:

- Càng ngày tôi mới càng hiểu nỗi đau của Bác viết trong Di chúc về phong trào cộng sản thế giới!

- Tôi hiểu chứ anh Nghĩa! – Lê Hải nói nhưng ngồi không động đậy, mắt nhìn thẳng như đang tìm kiếm cái gì ở phía trước: - Anh không thể tưởng tượng nổi đâu, những năm tháng ấy tôi ở miền Nam... Tôi thấy rất rõ đồng bào ta có nhiều điều ngậm đắng nuốt cay, bầm môi đến tím ruột tím gan., nhưng vẫn tin vào thắng lợi cuối cùng, vẫn một lòng một dạ gửi gắm niềm tin và lòng biết ơn vào phe xã hội chủ nghĩa... Không tưởng tượng nổi đâu anh Nghĩa ạ.

- Tôi thừa nhận... Hình như khúc quanh nào của lịch sử cũng đòi cái giá của nó anh ạ...



Cho đến lúc tiễn Lê Hải ra về trời đã xế chiều. Tiếng xe ô tô của Lê Hải đi xa rồi, nhưng Nghĩa vẫn bồn thần một mình ngoài sân trước nhà.

Văng vẳng đâu đó tiếng rên rĩ của Lễ ...Anh Nghĩa ơi, xin anh hiểu cho em... Con đường em đi đã đi quá nửa cuộc đời, em không thể... Đất nước đã chiến thắng cuộc chiến tranh này, nhưng anh chưa thắng được em...

Gần một tuần sau cái ngày của Lê Hải và Nghĩa gặp viện trưởng mới, báo chí đưa tin Hội nghị cấp cao 3 nước Đông Dương chủ động đưa ra sáng kiến bình thường hoá quan hệ với Trung Quốc. Tại hội nghị này Việt Nam có một tuyên bố riêng về việc rút quân khỏi Campuchia. Dư luận tiến bộ trên thế giới đánh giá đây là cống hiến quan trọng của Việt Nam cho một giải pháp hoà bình vấn đề Campuchia.

Cầm tờ báo có tin trên trong tay, Nghĩa rời phòng làm việc, lấy cái Babetta lọc xọc phóng thẳng đến chỗ Lê Hải:

- Đọc đi! Đọc đi! Ước gì anh và tôi có thể trực tiếp cảm ơn người đã đưa ra quyết định dũng cảm và sáng suốt này!

- Ta thì bao giờ cũng là quyết định tập thể. Có người nói với tôi đi đầu trong việc đề xuất rút quân và tìm giải pháp chính trị cho vấn đề Campuchia là bộ trưởng ngoại giao Nguyễn Cơ đấy.

- Thật thế không anh Hải?

- Có lẽ thế.

- Ôi nếu tôi được chạy đến bắt tay ông ta!

Vợ chồng Mai-cơn Fốc tổ chức một tiệc nhỏ mừng nhà mới tại ngoại ô San Francisco.

Vợ chồng Lễ và vợ chồng Loan trao đổi với nhau qua điện thoại, cuối cùng đều quyết định nhận lời mời của gia đình Fốc. Loan là chỗ quen biết cũ, không đi không tiện. Còn Lễ lại là người chịu ơn Fốc đã trực tiếp xử lý những trục trặc liên quan đến việc nhập cư vào Mỹ. Buổi liên hoan mang tính chất bạn hữu, nên giấy mời ghi rõ mặc thường phục. Điều này cũng rất thuận tiện, vì đang giữa mùa hè.

Vợ chồng Lễ và vợ chồng Loan hẹn nhau cùng đến một lúc. Họ vốn là người có thói quen đúng giờ, nên mọi việc đều suôn sẻ như đã bàn.

Đến nơi, người giúp việc của nhà Fốc xem giấy mời rồi đưa khách đến chỗ đón tiếp. Đầu tiên khách ngạc nhiên là nhà của vợ chồng Fốc đẹp quá. Đây là một biệt thự nhỏ, kiểu cách, nằm giữa một khu vườn rộng. Thoáng nhìn người ta biết ngay vườn còn là một sân golf mini. Biệt thự phù hợp cho một cặp vợ chồng quý phái mới cưới nhau hơn là cho một gia đình đông người. Hàng rào là những rặng hoa nhiều màu sắc được tỉa tót chu đáo. Thảm cỏ xanh mướt càng làm cho màu sắc của ngôi nhà nổi lên như tranh vẽ. Cuối vườn là một bể bơi hình bầu dục được cách điệu, bài trí nhã nhặn. Tìm được một biệt thự như vậy ở ngoại ô cái thành phố là thủ đô bang California này thật không dễ, lại phải nhiều tiền nữa... Trời đã về chiều, ánh nắng vàng nhạt đầy gió biển càng tăng thêm cảm giác dễ chịu cho khách đi dạo trong vườn.

Vợ chồng Lễ và vợ chồng Loan còn đang chưa hết ngạc nhiên về vẻ đẹp của nhà cửa vườn tược ở đây, thì lại ngạc nhiên vì khách đến dự toàn là người Việt, đếm vội đã được hơn ba chục người cả nam lẫn nữ. Lúc này khách vẫn đang tiếp tục đến. Đi dạo, chào hỏi nhau, dần dần Loan và Lễ nhận ra một số khá đông đã cùng sống với nhau tại trại cải tạo B7. Trừ Quách Minh Châu ra, đây là lần đầu tiên Lễ và Loan gặp lại số trại viên B7 cũ kể từ khi nhập cư vào Mỹ. Không biết bao nhiêu điều để hỏi, để kể.

Tiệc đứng được tổ chức ngoài trời.

Diễn văn chào mừng khách được Mai-cơn Fốc đọc bằng thứ tiếng Việt rất sôi và phong phú, chỉ chưa thật chuẩn lắm về phát âm các dấu.

- ... Một lần nữa xin cảm ơn quý bà quý ông đã không tiếc thời giờ vàng ngọc đến thăm tệt xá. Vợ chồng tôi coi đây là một ân huệ lớn. Các chương trình nhập cư cho quân nhân Việt Nam đã

hoàn tất, công việc của tôi ở Camp Dalton kết thúc, tôi quyết định chọn một nghề tự do. Sự có mặt đông đủ của quý bà quý ông càng làm cho vợ chồng tôi tin vào quyết định của mình là chuyển từ Guam về Camp Dalton, rồi bây giờ lại chuyển về làm ăn ở San Francisco. Vợ chồng chúng tôi không phải là tỷ phú, vốn quý nhất của chúng tôi là mối quan hệ bằng hữu với quý bà quý ông và một chút tiếng Việt. Giúp đỡ phần nào quý bà quý ông trong đời sống hàng ngày ở đây, trong công việc làm ăn, có lẽ đây là cách sử dụng tốt nhất bằng tiền sĩ luật của tôi. California là quê hương lớn nhất của cộng đồng người Việt tại Mỹ. Vì thế chúng tôi chọn San Francisco là quê hương cho mình. Tôi hiểu luật pháp và thực tiễn ở nước Mỹ hoàn toàn không giống như ở Việt Nam Cộng hòa của các bạn trước kia. Dân Mỹ chúng tôi có thói quen từ đánh đổ cốc cà phê vào tay nhau cũng có thể mang ra toà đi kiện! Quý bà quý ông lúc này lúc khác không tránh khỏi những vấp vấp, những bỡ ngỡ, những điều cần tư vấn. Trong những trường hợp như vậy, xin quý bà quý ông hãy trao niềm tin của mình cho Văn phòng luật sư Mai- con Fốc! Ngày mừng tân gia của chúng tôi hôm nay, cũng là ngày khai chương Văn phòng luật sư Mai-con Fốc. Xin nâng cốc chúc sức khoẻ quý bà quý ông! Xin nâng cốc cho sự hợp tác và tình bằng hữu giữa chúng ta!

Tiếng vỗ tay. Tiếng chúc mừng.

Không biết do ai cử, Lý Lam, nguyên là thiếu tá, trại viên trại cải tạo B7, cầm lấy micrô thay mặt khách nói mấy lời cảm ơn.

Vợ chồng Fốc đi chúc rượu khắp lượt. Người giúp việc của Fốc bung theo một khay các quyển sách nhỏ, nội dung giới thiệu các lĩnh vực văn phòng luật của Mai- con Fốc có thể tư vấn, môi giới – gần như là thương vàng hạ cám, từ lý hôn đến khai sinh, khai tử, bảo hiểm, cách tính thuế, kiện cáo dân sự... Cuốn sách nhỏ còn có một số thông tin đáng chú ý, đăng tải một số hoạt động và lĩnh vực kinh tế đang nổi lên ở nước Mỹ, mục quảng cáo giới thiệu một số trường học, hiệp hội... Sách in đẹp, công phu, như một quyển tư vị con, dễ sử dụng, nội dung phong phú. Mai- con Fốc tận tay trao cho từng khách quyển sách nhỏ ấy, nói vài câu xã giao, giới thiệu đôi điều... và cứ thế đi lần lượt khắp vườn.

Đến chỗ vợ chồng Lễ và vợ chồng Loan, vợ chồng Fốc dừng lại khá lâu. Sau trao đổi mấy câu thăm hỏi xã giao, nữ tu lại đứng thành một nhóm, nam thành một nhóm.

- Từ ngày ông Lễ đến Guam hôm nay tôi mới được hân hạnh gặp lại.

- Vâng, xin cảm ơn đại tá Fốc, nếu không có buổi hôm nay tôi sẽ không có dịp trực tiếp cảm ơn sự giúp đỡ của đại tá.

- Có gì đâu mà cảm ơn. Bây giờ tôi là người dân sự(\*)• [(\*) Fốc định nói là “dân thường” (civil man).] rồi. Xin ông gọi tôi là tiến sĩ Fốc.

- Tiếng Việt của ông giỏi quá, ước gì tôi nói được tiếng Anh như ông nói tiếng Việt. – Lễ khen.

- Đây là nguyên nhân quan trọng nhất khiến ông chuyển về San Francisco? – Loan hỏi.

- Nói chuẩn xác thì không phải là chuyển về, ông Loan ạ. Tôi đã hoàn thành hợp đồng làm việc cũ. Bây giờ tôi làm nghề tự do. Nói chuyện với ông Loan tôi không bao giờ được phép ngủ gật.

- Tại sao thế tiến sĩ Fốc?

- Về đối thoại, ông là bậc thầy của tôi, đại tá Loan ạ. – Fốc vừa nói vừa cười rất ranh mãnh.

- Xin cảm ơn lời khen ngợi của ông. Cả ông Lễ và tôi còn phải cảm ơn ông về một chuyện khác.

- Về chuyện gì thế, thưa hai ông?

- Ông Loan và tôi không ngờ gặp lại nhiều bạn cũ trong trại B7. Nhiều người từ khi chia tay với họ ở Bảo Lộc, hôm nay chúng tôi mới gặp lại.

- Chúng ta vẫn thường nói quả đất tròn mà. Riêng ông Loan và tôi rất có duyên với nhau, đây là lần thứ ba ông Loan là khách của tôi. Có phải thế không đại tá Loan?

- Ông nhớ giỏi quá.

- Vì mỗi lần được gặp ông đều có một sự kiện trọng đại khó quên.

- Là những sự kiện gì vậy, tiến sĩ Fốc? – Lễ hỏi.

- Lần đầu tiên là đêm Nô-en B52, lần thứ hai là Trung quốc đánh Việt Nam, và hôm nay là dịp khai trương Văn phòng tư vấn, ông Lễ ạ!

Tai Lễ ù lên, suýt nữa ly rượu buột khỏi tay. Lễ cố thở hít vào thật sâu, cổ trắn áp cảm giác nôn nao đến nghẹt thở đang rộn lên. Trong đầu quay cuồng ly rượu B52 của Ngô Du ban cho năm nào... Nghĩ lại, bao nhiêu lần Lễ muốn nôn ra mà không được. Tiếp đến là ký ức về những nỗi lo sợ và thất vọng không sao tả xiết ập vào trại B7 khi nổ ra chiến tranh biên giới phía Bắc.

Lễ nhìn thấy Fốc mồm lắp bắp điều gì đó, nhưng đành đứng yên, không phản ứng gì được.

Câu chuyện bị ngắt quãng đột ngột, Loan phải lấp chỗ trống:

- Gặp nhau ở đây chúng tôi mừng lắm. Tôi còn một số bạn hữu cánh tướng Minh và cánh tướng Mậu tìm hoài không được, cũng không liên hệ được.

- Tôi sẽ để ý giúp ông chuyện này, ông Loan ạ. Ông gọi cho tôi một ý hay đấy, Văn phòng tư vấn của tôi phải tìm cách với tới được những khách hàng này. Một lần nữa cảm ơn hai ông đã tới dự. Mong hai ông coi Văn phòng này là cánh tay nối dài của mình...- Fốc tạm biệt Lễ và Loan rồi quay ra chào Thảo và vợ Loan, tiếp tục cùng với vợ đi chào các đám khác.

Chờ cho vợ chồng Fốc đi khỏi, Loan hỏi Lễ:

- Sức khoẻ anh hôm nay có chuyện à?

- Tôi bị choáng váng một chút, nhưng qua rồi, không sao.

- Ông già Học của anh có con mắt tinh đời.

- Sao tự dưng anh lại nhắc đến chú tôi?

- Anh còn nhớ câu chuyện trong bữa cơm ở nhà hàng La Cigale không? Ông già nói Fốc không thất nghiệp, nghĩa là Fốc vẫn còn làm việc!

- Y tiếp tục công việc với một danh phận mới, hình thức mới?

- Tôi chỉ mới hỏi ướm có phải y chuyển từ Guam về đây không, y đã giẫy nảy lên như đĩa phải vôi. Sự nhạy cảm quá mức của y làm cho cách hoá trang của y giảm tác dụng. Y cũng chưa thu phục được cánh tướng Minh và tướng Mậu, mới dừng đến chuyện này là y chuồn luôn.

- Hôm ấy anh nhắc đến Quách Minh Châu và Lý Lam, chú tôi nói ngay: Như thế là biết ai làm việc cho ai rồi!

- Anh Lễ ạ, trí nhớ của anh không đến nỗi tồi lắm. Bây giờ thì chúng ta biết tại sao Lý Lam được cắt cử thay mặt các khách người Việt ta đứng ra phát biểu cảm ơn chủ nhà.

- Chúng ta nói với hai quý phu nhân tạm thả lỏng chúng ta trên bãi cỏ này đi. Anh và tôi sẽ la cà vào các nhóm xem họ nói những chuyện gì.

Loan đồng tình với ý kiến của Lễ. Họ chọn đám đông nhất và huyên náo nhất ở phía góc vườn bên trái, rồi bảo nhau cùng đi tới.

Giữa đường, một người đàn ông lùn mập bắt tay chào Loan:

- Chào đại tá, tôi nghe loáng thoáng biết đại tá ở bang này nhưng không có địa chỉ nên không sao tìm gặp được.

- Trời ơi ông Năm, xin chào ông. Ông sang đây từ bao giờ thế này?

- Được vài năm rồi đại tá ạ, may là tụi tôi đi đường Hongkong sang đây nên tắt cả vện toàn.

- Ôi, thế thì phải mất nhiều tiền lắm lắm đấy!

- Đúng thế ông Loan ạ.

Loan quay sang Lễ:

- Giới thiệu với anh Hai Lễ, đây là ông Năm Thịnh, chủ khách sạn Eden. Trong khách sạn này có tiệm ăn Trung Quốc nổi tiếng nhất Sài Gòn. Gia đình tôi là khách ẩm thực truyền thống của tiệm ăn này nên trở thành bạn của ông Năm.

- Đại tá phải nói suýt nữa thì chúng ta là thông gia với nhau chứ. Xin chào ông Lễ.

- Vâng, đúng thế. Tiếc là con gái ông kén phò mã kiêu kỳ quá.

- Chào ông Năm. Xin lỗi... ông là con má Sáu Nhơn có phải không ạ?

- Ồi, ông quen biết gia đình má tôi?

- Dạ, biết sơ sơ thôi ạ. Ông Tư Cường là người giúp việc cho chú tôi cũng là người giúp má Sáu. Trong gia đình má Sáu cho đến nay tôi mới chỉ được hân hạnh làm quen với người con rể thôi.

- Có phải tướng Lê Hải của Việt cộng không ông Hai? - Năm Thịnh hỏi.

- Thừa vâng. - Lễ trả lời.

- Tướng Việt cộng mà lại để cho anh vợ đi lưu vong à? - Loan ngơ ngác hỏi Năm Thịnh.

- Phải đi thôi, không chơi được với họ! - Sự giận dữ vẫn còn vương đọng trong giọng nói của Năm Thịnh.

- Ông ác cảm với ông Lê Hải? - Loan hỏi.

- Với Lê Hải thì không, nhưng không chơi được với cách đối xử của Việt cộng.

- ...

Ba người này còn đứng hỏi thăm nhau một lúc về tình hình gia đình của nhau, về đời sống hiện tại và hẹn sớm gặp lại. Năm Thịnh cho Lễ và Loan biết đang chạy vốn và tìm người để mở một quán cơm Á. Năm Thịnh còn cho biết đang khổ sở vì bị hai ông anh mình oán trách rủ rê đi di tản. Ba Tước, nguyên là chủ đại lý xe ô-tô Peugeot, không quen với nghề đi làm thuê, nên chọn mấy nghề rồi đều không hợp, gia đình hiện nay sống còm cõi bằng các khoản cứu tế xã hội. Tư Quang, nguyên là chủ hãng dệt thun Licky, thì cứ day nghiêng Năm Thịnh: Mất cái xí nghiệp dệt thun thì tìm cách khác mà sống, ở nhà thiếu gì cách làm ra tiền, sang đây lạ nước lạ cái, suốt ngày nghe tiếng Mỹ éo éo sốt cả ruột!.. Qua câu chuyện, bây giờ cả Lễ và Loan mới hiểu, cánh Năm Thịnh đi di tản trót lọt là nhờ đường dây của Quách Minh Châu, và nhờ Fốc nên việc nhập cư suôn sẻ.

- Chịu ơn ông Châu, nên tôi tham gia tí chút việc này việc khác và cũng là để được yên thân làm ăn. Nói riêng với hai ông là cánh đàn em của ông Châu nhốn nháo lắm. Ra đây nhiều người cũng chỉ có mỗi cái nghề đánh thuê... - Năm Thịnh tiếng nhỏ tiếng to trước khi chia tay Loan và Lễ.

Chào Năm Thịnh, hai người đi tiếp đến khu vườn bên trái.

Những người ở đây khá ồn ào, không ai để ý đến sự có mặt của Lễ và Loan. Nghe một lúc, Lễ và Loan hiểu đây là nhóm Phục quốc và nhóm Kháng chiến đang cãi nhau. Nhóm Phục quốc chủ trương đưa người về nước tổ chức phong trào, gây cơ sở, hoạt động phá rối nội bộ cộng sản Hà Nội, chờ thời cơ gây bạo loạn lật đổ. Nhóm này phê phán nhóm Kháng chiến là manh động và chỉ làm trò cười cho thiên hạ. Nhóm Kháng chiến cho nhóm Phục quốc là nhát gan, bây giờ là lúc tốt nhất xây dựng lực lượng vũ trang đưa về nước chiến đấu, vì cộng sản Hà Nội đang sa lầy trên chiến trường Campuchia và chiến trường biên giới phía Bắc... Đã thế kinh tế Việt cộng kiệt quệ, Nga Xô và cộng sản Đông Âu đổ đến nơi... Nhóm này cho rằng cứ lùng chùng cãi vã nhau thế này, để xảy ra giải pháp hoà bình cho vấn đề Campuchia thì mất cơ hội. Lúc này là lúc dễ đánh đổ Hà Nội nhất!

Càng nghe, Lễ và Loan càng bị đám đông này giữ chân lại. Đám những người này bàn đến những vấn đề quá hệ trọng, oang oang ngay trong vườn nhà người ta mà không cần giữ ý tứ gì cả. Trong đám này chỉ có Lý Lam là người của trại B7 cũ, nhưng Lý lại chỉ đứng nhìn, giữ một khoảng cách nhất định chứ không nhảy vào tranh luận. Điều này càng làm cho Lễ và Loan để ý. Khi các từ ngữ nhểch nhủ nhau được tung ra từ giữa đám người này, thì lập tức một số nắm đấm vung lên. Lý Lam phải xông vào giữa, nói gần như quát:

- Các bậc đàn anh và những người anh em, xin giữ hoà khí! Nếu có ai quá lời một tý thì chẳng qua cũng là do nhiệt huyết chống cộng sản Hà Nội thôi, xin các vị thể tất cho nhau. Các vị cố kiềm chế để đồng tâm hiệp lực chiến đấu!

Sự ồn ào lắng xuống, có một người lợi dụng ngay cơ hội này nói rõ to, cái tay giả chém chém trong không khí:

- Tôi nói cho các vị biết, đừng có chê thằng này là nhát gan. Các vị thì biết gì về chiến tranh mà cứ hô hào đánh với đám!.. Tôi đây này, suốt nửa thì tôi mạng ở An Lộc, tôi mới là người có quyền nói chúng ta nên làm gì. Các vị chưa hề biết thế nào là trận mạc, đưa người về đánh đám như các vị nói ấy à, xin lỗi, chưa kịp đặt chân xuống đất là bị tóm gọn rồi! Các vị chưa biết thế nào là đánh nhau với Việt cộng!..

- Này, đừng có huênh hoang, ở đây không phải chỉ có mình anh là người duy nhất ra trận đâu nhé!..

Sự ồn ào dần dần trở lại. Nhưng sự can gián của Lý Lam phần nào làm cho bầu không khí bớt nóng.

Lễ giật mình khi nghe nói tới An Lộc. Địa danh này gọi đến băng tiểu liên chói tai và cái tát nổ đom đóm mắt của tên lính cắt tay giáng vào Lễ trên đường phố Phạm Đăng Hưng năm nào... Để ý kỹ, Lễ nhớ lại hình như chính cái gã có tay giả này đã đến nhà ép Thảo và Lễ ký vào lời kêu gọi chống Hà Nội, góp tiền lập quỹ cho cánh Phục quốc... - Lễ rùng mình: Không biết cái tên lính cắt tay tát mình trên đường Phạm Đăng Hưng và tên cắt hung hăng này có phải là một không?.. Bỗng dưng Lễ muốn túm lấy cổ tên này tổng một trận cho hả giận, máu như sôi lên trong người. Lễ đã bước lên một bước, bàn tay đã nắm lại.., nhưng rồi buông thõng.

- Bên Tàu ngày xưa có chuyện đào viên kết nghĩa, còn chúng mình ở đây có chuyện vườn cỏ đánh golf tranh hùng!.. - Loan giật giật tay Lễ. Câu nói của Loan nhằm vào đám người đang cãi nhau, nhưng vô tình đụng chạm vào tâm tư Lễ lúc này.

Lễ vẫn đứng yên, không nói không rằng.

- Mọi chuyện của cái đám này như thế là rõ. - Loan kéo Lễ đi tìm đám khác.

Trước khi bỏ đi hẳn, Loan khều Lý Lam ra:

- Lại phải có lời khen ngợi ông Lý. Lúc nãy ông thay mặt khách cảm ơn chủ nhà, nói rất mùi, thế mà trong cuộc tranh luận sôi nổi ở đây lại chỉ thấy ông Lý đứng ra giữ hoà khí.

Hồi còn ở trại B7 mọi người vẫn dành cho Lý Lam cái tên ông Lý với hàm ý thân mật và trào phúng.

- Chủ kiến thì có rồi, điều quan trọng là mọi người phải một chí hướng, đại tá Loan ạ. Cứ để cho mọi người tranh luận với nhau cho ra lẽ. - Lý Lam đáp.

- Tôi thấy cái anh đeo tay giả nói hùng hồn lắm. - Lễ nhận xét.

- Một trong những cốt cán của phong trào đó ông Lễ ạ. Anh ta là trung úy Túc, mất một tay khi phòng tuyến An Lộc bị vỡ.

- Đi dạo tôi thấy có khá nhiều anh em ở B7 cũ về dự hôm nay, nhưng trong số những người hăng hái này sao chỉ thấy có mỗi ông Lý?

- Cánh B7 cũ phần lớn trạc vào tuổi ông hay tuổi ông Lễ, có lẽ phần đông họ cũng mắc bệnh cầu an như hai quý ông.

- Những người chí cốt này đã có kế sinh nhai ổn định chưa ông Lý? - Lễ hỏi.

- Đây là khó khăn lớn nhất của họ ông Lễ à, vì họ ít học quá, không có nghề chuyên môn. Văn phòng tư vấn của chúng tôi sẽ phải chú ý chuyện này, như vậy mới nuôi được phong trào.

- Ông Lý có lý đó, nên như vậy... - Loan tỏ ra thông cảm với câu trả lời của Lý Lam. - ...Thỉnh thoảng có việc gì nhờ chỗ này làm nơi hội họp hay địa điểm liên lạc thì tiện quá phải không ông Lý?

- Chúng tôi rất sẵn sàng, thưa hai ông. Trong sách giới thiệu Văn phòng tư vấn, chúng tôi ghi rõ sự giúp đỡ như vậy là miễn phí đấy.

- Tôi đi tìm khắp vườn mà không thấy ông Quách Minh Châu. Ông Lý chuyển giùm chúng tôi lời hỏi thăm nhé.

- Đại tá Loan thật chu đáo. Anh Châu tôi hôm nay có chút việc phải đi Oa-sinh- tôn. Tôi thấy

hai quý ông cầu an quá đó, lẽ ra hai quý ông phải là chỗ dựa cho phong trào.

- Nói thật với ông Lý, tôi chịu ơn ông Fốc rất nhiều, nên mới cố lê cái thân tàn đến đây. Ngoài ra từ ngày đến Cali vợ chồng tôi chưa đi đâu cả. Tôi thì chán đời, nhà tôi thì mang bệnh, chúng tôi chỉ ngày ngày đi chợ mua đồ ăn, rồi vợ chồng ru rú ngồi nhìn nhau ở nhà. – Lễ thanh minh rồi đưa tay ghé sát vào tai Lý Lam: - ...Xin hỏi riêng ông Lý một câu: Cái anh Túc cụt kia đã tìm được việc làm chưa?

- Rồi, thưa ông. Nghề cắt cỏ dọn vườn trong công viên, lương tính theo giờ, tạm sống được. – Lý Lam trả lời.

- Ông Lý ơi, ông định cắt chân tôi để tặng cho trung tá cộng sản Phạm Trung Nghĩa, nên bọn tôi lười đi lại thăm viếng nhau lắm. - Đại tá Loan cũng tìm cách thoái thác.

- Bây giờ anh Nghĩa tôi là đại tá rồi anh Loan ạ. - Lễ bổ sung.

- Nếu thế chúng tôi chịu khó đến thăm hai ông vậy.

Lễ nghĩ trong bụng: ...Thằng cha này xạo quá.

Xe buýt đường dài chạy bon bon trên đường về nhà, nhưng trong tâm trạng Lễ lúc này chồm lên chồm xuống những cảm giác đeo đẳng Lễ suốt buổi tiệc ở nhà Fốc. ...Ly rượu B52, cái tay giả chém chém trong không khí, “chúng tôi sẽ năng đến chỗ hai ông...” Tai Lễ ong ong tiếng cãi nhau chát chúa sắc mùi sát khí của những người thuộc nhóm Phục Quốc trong vườn nhà Mai-cơn Fốc... Lễ hai tay ôm đầu, cứ một lúc lại thở dài. Trong tâm trạng chán chường, Lễ thấy hình như hai con mắt của Lãnh trước khi bị bắn chết đang trăn trăn nhìn mình, có lúc hai con mắt ấy lại hiện lên thành hình ảnh của Mạnh, tai Lễ còn văng vẳng câu hỏi đầy ai oán của Mạnh năm nào... “...Chẳng lẽ đây là cái đích ta sinh ra để đi tới!?”

... Không mục đích. Không ham muốn. Sống nhờ sống gửi. Sang đến bên này vẫn không thoát khỏi sự quấy phá của bọn ác ôn nhãi nhép... Không thể được! Huệ ơi lúc này con ở đâu! Ba có lỗi với con...

Xe bon bon lăn bánh trên đường. Mở mắt ra Lễ đón nhận quang cảnh chung quanh với tâm trạng ghẻ lạnh. Lễ đưa tay kéo cổ áo lên đến mang tai... Cảm giác ghẻ lạnh vẫn nguyên vẹn. Một lúc sau, Lễ cài hết tất cả các khuy áo vét, ngồi ép sát hơn nữa vào Thảo, tay ôm quàng lấy Thảo, mong sao hơi ấm của Thảo có thể bớt được cảm giác ớn lạnh trong người mình... Cùng với năm tháng, tâm trạng ghẻ lạnh này cứ u uất dai dẳng hoài... Phải sống ở đây, không còn cách nào khác, nhưng sao Lễ thấy xứ sở này vẫn có những gì đó xa lạ, có những cái gì đó không phải là của mình, thiếu những thứ là của mình... Xa xa đâu đó trong ký ức, Lễ đang nói chuyện với mẹ mình, con gái mình, với các anh các chị mình, các cháu, những lời tranh luận bất tận với anh Nghĩa, tâm trạng ghẻ lạnh, bứt rứt trước khi từ giã đất nước... Nhắm mắt lại, tai Lễ lại văng vẳng câu hỏi ai oán năm nào của Mạnh... Nhiều lúc Lễ không phân biệt được đó là câu hỏi của Mạnh hay của bản thân mình, xen lẫn nỗi đau dội lên từng cơn vì mất Huệ... Nhiều lúc Lễ có cảm giác mình đang đi trên con đường dài vô vọng để tìm kiếm con mình, tìm kiếm chính cuộc đời mình... Rồi đến lượt Lễ tự hỏi mình “...Sự vô vọng này chẳng lẽ là cái đích ta sinh ra để đi tới?” ...Lễ không thể phân biệt được Mạnh đang hỏi Lễ, hay chính Lễ đang tự hỏi mình...

- ... Anh Nghĩa ơi... Em không thể... - Lễ thốt lên thành tiếng: - ...Anh ơi, ở đây em cũng không thể...

- Coi bộ hôm nay anh bệnh sao? – Thảo lo lắng hỏi chồng.

- Không, anh chỉ thấy trong người bứt rứt làm sao ấy. Có lẽ anh phải đi gặp chú Học sớm... Anh khổ quá em ơi... Anh không thể...

Thảo một tay ôm xiết lấy chồng, một tay đặt lên ngực chồng, như muốn đỡ cho chồng mình khỏi ngã gục.

Vợ chồng ông Hai Phong vào sống với má Sáu Nhơn khoảng gần một năm thì cũng thu xếp xong cho gia đình con trai mình là Huỳnh Thái Vũ và gia đình con gái mình là Huỳnh Thái Bảo Vân vào sinh sống trong thành phố. Lễ đơn giản là con cháu không thích sống xa bà nội và bố mẹ. Cái giá phải trả cho việc chuyển vùng là trong sổ bốn công dân mới này của Thành phố chỉ

có một mình Vũ xin được việc làm tại chi nhánh của Artexport – Công ty xuất khẩu thủ công mỹ nghệ của Bộ Ngoại thương(\*) [(\*) Về sau này đổi thành Bộ Thương mại.] . Chi nhánh đang cần người biết tiếng Anh để tìm thị trường mới, Vũ đáp ứng tốt yêu cầu này. Ba người còn lại chấp nhận tình trạng vừa không có hộ tịch – nghĩa là phải thường xuyên đăng ký tạm trú, vừa phải tìm cách sống bằng nghề tự do, một danh từ với nghĩa là không bị ràng buộc vào tem phiếu, đơn giản là không được cấp. Cái tên nghề tự do là do Bảo Vân tự chọn cho vợ chồng mình và cho chị dâu.

Vợ chồng Vũ có một con trai, lên bốn. Vợ chồng Vân hiếm hoi chưa có con. Tất cả chung sống dưới một mái nhà với má Sáu Nhơn. Cũng may là nhờ có thành tích tham gia cách mạng, nên nhà của má Sáu không bị cải tạo. Ngôi nhà là một biệt thự khá rộng và đẹp, đủ chỗ ở cho cả 4 thế hệ nhà má Sáu.

Điều mà thế hệ trẻ nhà họ Huỳnh khi vào trong này không ngờ tới là cuộc đời bà nội mình có cả một thế giới tuy đã thuộc về quá khứ nhưng chưa được khám phá. Ngoài Bắc, Hai Phong thỉnh thoảng vẫn kể cho các con mình các chuyện về ông bà nội, về gia thế họ Huỳnh. Song khi vào ở hẳn với bà, có lần Vũ đã phải thốt lên với bố mẹ:

- Hình như con thấy chính ba má cũng chưa hiểu biết hết về bà nội!

- Ba thú nhận điều này, vì lúc còn sống ở nhà, ba chưa có ý thức quan tâm đến mọi chuyện ở nhà. Ngày 25 tháng Tám năm Bốn năm, Tổng khởi nghĩa thành công ở Sài Gòn, thì ngày 23 tháng Chín bố đã đi vào bưng biển tham gia kháng chiến!..

Đám trẻ ngạc nhiên thấy nhà ông bà nội mình có cả một thư viện nhỏ, có nhiều sách quý. Hầu hết là sách văn học, lịch sử và triết học, một số tạp chí, báo hàng ngày, một số in vào những năm ba mươi (1930). Một ngăn riêng là chồng đĩa hát cải lương, chữ đã mờ hết nhưng còn rõ nhãn hiệu là cái ảnh con chó ngồi cạnh cái máy hát có cái loa to tướng, bên cạnh là cái máy hát đúng như ảnh in trên các đĩa hát. Các sách báo đều bằng tiếng Việt hoặc tiếng Pháp, tất cả đều in từ năm 1945 trở về trước, được đánh số... Các đầu sách được phân loại và ghi vào fiche. Các fiches được sắp xếp theo danh mục, đặt trong hai ô kéo, một cho tiếng Việt, một cho tiếng Pháp. Lật thử một danh mục, đám trẻ tìm thấy các tên tuổi như Nguyễn Đình Chiểu, Phan Huy Chú, Đặng Trần Côn, Nguyễn Du, Đoàn Thị Điểm, Lê Quý Đôn, Hồ Xuân Hương, Nguyễn Bình Khiêm, Dương Khuê, Nguyễn Khuyến, Cao Bá Quát, Nguyễn Gia Thiều, Nguyễn Trãi, Chu Mạnh Trinh, Nguyễn Huy Tự, Phan Châu Trinh... Tất cả mọi thứ được đặt trong ba tủ kính, chiếm vừa hết chiều dài của bức tường trong phòng khách. Giữa bức tường bên cạnh là bức họa chân dung ông SÁU Nhơn, do một họa sĩ bạn ông Sáu vẽ tặng. Bức tranh được vẽ vào thời điểm hãng sơn Geko phá sản, mộng làm báo của ông Sáu tan ra mây khói... Má Sáu thường nói với mọi người đây là kỷ niệm quý nhất của ông Sáu để lại cho bà. Thỉnh thoảng bọn trẻ vẫn thấy má Sáu đọc lại một vài truyện cũ như Chinh Phụ ngâm, Kiều, Tố Tâm, Bướm Trắng.., song cũng có khi thấy má đọc Madame Bovary của Flaubert, Le Rouge et le Noir của Stendhal, Le Père Goriot của Balzac.., mặc dù bọn trẻ không bao giờ thấy má nói một câu tiếng Tây nào với bất kỳ ai. Bọn trẻ càng ngạc nhiên hơn thấy tủ sách của ông nội có gần như trọn bộ La comédie humaine với hơn 90 tác phẩm của Balzac... Trong một tủ kính khác bọn trẻ thấy các sách tiếng Pháp mang tên tuổi các đại văn hào Nga như Tolstoi, Dostojevski, Chekhov...

- Nội hình như rất mê những truyện nội đang đọc? – có lần Bảo Vân hỏi bà.

- Đây là những truyện ngày xưa ông bà đọc chung với nhau, không chỉ một lần... Thỉnh thoảng nội muốn nhớ lại những kỷ niệm cũ...

- Đọc lại bây giờ nội có thấy hay không ạ?

- Hình như càng về già, đọc lại nội càng thấy hay hơn...

Nhiều lần Vũ hết nhìn mấy tủ sách lại ra đứng ngắm chân dung ông nội mình, cố hình dung những gì được nghe từ bà nội mình kể về ông nội. Có lúc Vũ nghĩ như đang nói chuyện với ông nội mình về một điều thầm kín gì đó.., trong lòng quyết tâm tự học bằng được tiếng Pháp để đọc các sách của ông nội, mặc dù mấy tháng trước khi chuyển hẳn vào trong này Vũ đã theo lớp dạy tự học tiếng Đức.

Có lúc bọn trẻ bắt gặp má Sáu ngồi một mình trầm ngâm hồi lâu trước chân dung ông nội

trong phòng khách. Những lúc như thế, chúng lặng lẽ quay trở ra, chân đi rón rén, như thể chỉ sợ đụng vào bầu không khí thuý tinh dễ vỡ...

Đôi ba lần, những lúc má Sáu đi vắng, đám anh em Vũ rủ nhau lại ngắm nghía thật kỹ bức tranh ông nội, cố tìm hiểu xem những lúc ngồi một mình như thế bà nội mình nghĩ gì... Mấy anh em đoán già đoán non với nhau chắc bà nội thương nhớ ông nội lắm, ngày xưa chắc ông bà nội phải có mối tình đẹp lắm... Nghĩ thế, nhưng anh chị em Vũ chẳng bao giờ dám hé răng hỏi điều này... Má Sáu kể lại nhiều chuyện xưa, nhưng anh chị em Vũ tuyệt nhiên chưa hề thấy bà nội mình kể về thời son trẻ, nên càng không dám hỏi han gì về chuyện này...

Má Sáu đôi lúc chủ động kể lại những chuyện ngày xưa cho bọn trẻ, nhưng hình như má chỉ làm việc này khi có điều gì đó muốn giảng giải cho chúng để hiểu hoặc thấy cần động viên chúng trong một công việc gì khó trong cuộc sống hiện tại...

Năm này qua năm khác ngược nhìn bức tranh mỗi lúc đi ngang qua, đột nhiên Bảo Vân kêu lên:

- Các anh chị ơi, kính của tranh bị nứt vỡ lớn thế này, chúng ta đi kiếm miếng kính khác thay đi!

- Không được tự tiện!.. Phải xin phép nội trước đã! – Vũ ngăn lại.

Bốn anh chị em Vũ đem việc này ra nói với má Sáu, liền bị má Sáu nói lại gần như gắt lên:

- Các con tuyệt đối không được đụng chạm vào bức tranh này.

- Chúng con chỉ xin thay kính đã bị nứt vỡ thôi ạ! Để thế trông xấu lắm... – Bảo Vân thưa lại.

- Nội đã nói là không được!

- Nhưng kính bị nứt lớn như thế thì tranh dễ bị hư lắm ạ... – Vũ năn nỉ.

- Đây là một kỷ niệm buồn!.. Các con dứt khoát không được đụng vào bức tranh này!.. – nghĩ một lúc má Sáu nói tiếp: - Ngay cả việc thỉnh thoảng quét bụi, từ nay chỉ một mình mẹ Ngân của các con được phép làm thôi!

Đám anh em Vũ ngơ ngác nhìn nhau... Nhưng lời của má Sáu là mệnh lệnh nghiêm khắc nhất trong nhà...

Má Sáu không thích xem ti-vi, không thích đọc báo, nhưng có thói quen bắt Vũ trong bữa cơm tối phải nói cho má nghe một vài tin tức hay sự việc quan trọng trong ngày.

Một lần, ngồi quây quần chung quanh bàn vào bữa cơm tối, Bảo Vân vô tình kêu lên:

- Nội ơi, ở với nội chúng con thích lắm, nhưng vô công rồi nghề như thế này tụi con sẽ hư mất!

- Làm sữa chua bỏ cho các nhà hàng đâu có phải là một nghề, ai làm mà chẳng được, nội à! – Bích Ngọc hỗ trợ cho em chổng.

- Vân nói chưa thật đâu nội ạ. Không có việc đúng với khả năng mình chúng con khổ lắm! Làm thêm các việc khác thì nội không cho. – Quân, chồng của Bảo Vân thêm vào.

Má sáu Nhon chỉ ngồi im. Một lúc sau má mới quay ra hỏi đám trẻ:

- Khi nào các cháu xong chương trình đại học Luật và đại học Anh ngữ?

- Cứ theo đà này, chúng cháu dự kiến học một năm nữa là cùng thôi ạ. Nhưng học hàm thụ cho mình, lại không cần bằng, thì xong lúc nào chẳng được ạ? - Quân đáp lại.

- Quân, thời gian quý hơn vàng, nhưng thời cơ nào cũng chỉ có một lần! Đừng bao giờ quên điều này! Như vậy ít nhất các con còn phải đi bỏ sữa chua một năm nữa! Các con nghe rõ cả chưa? – giọng má Sáu nghiêm nghị hẳn lên.

- Eo ơi, nội cường bức tụi con lao động khổ sai mà không có án! – Bảo Vân kêu lên.

- Các con đừng vội đao to búa lớn với nội.

- Nhưng thưa nội, bằng ấy năm đi bỏ sữa chua mà nội vẫn chưa cho là đủ ạ? – Bảo Vân không chịu.



- Đừng sợ khổ trước mắt, các con ạ. Khi nào đủ lông đủ cánh, nội sẽ trao cho các con cái gây thần. Nội sẽ không bao giờ chịu để con cháu mình phải hổ thẹn với mọi người! - má Sáu dịu giọng, cười hiền hoà.

- Ôi, thế thì ngay bây giờ nội vung cái gây thần lên đi! Chúng con xin nội!..

- Rồi các con sẽ làm không hết các việc đáng làm hơn nhiều!

Không hiểu sao, câu nói vui của má Sáu vừa làm vui nỗi lo của cả nhà, vừa làm cho không khí bữa cơm nhẹ nhõm hẳn đi. Câu chuyện cơm bữa của cả nhà vẫn là bàn ngược bàn xuôi tính chuyện làm ăn thế nào để có thể sống được trong thành phố đất đỏ này, nhất là quá nửa số nhân khẩu trong nhà không có tem phiếu vì chưa đủ điều kiện để được nhập hộ tịch.

- ... Miệng ăn sông băng núi lở! Đừng bao giờ ỷ lại vào dành dụm mà ăn không ngồi rồi! - má Sáu thường xuyên nhắc nhở bọn trẻ nhà mình như vậy.

Cuối bữa cơm, Vân sực nhớ ra một việc:

- Ngày mai nhà ta phải nộp bản đăng ký gia đình văn hoá cho phường, trong đó có mục khai học lực từng người, con nghĩ mãi mà không biết nên khai như thế nào!

- Bọn mình chưa hộ tịch cũng phải khai hả em? - Bích Ngọc, vợ Vũ, hỏi lại em chồng.

- Người ta bảo khai tuốt chị ạ. Hộ tịch lại là chuyện khác!

- Đem ra đây đọc cho cả nhà nghe, có gì mà lúng túng thế con? - ông Hai Phong giục Vân.

Vân rút ngăn kéo dưới bàn, cầm lên một cuộn giấy, vừa mở ra vừa nói:

- Con khai như thế này, con xin đọc ạ:

Anh Vũ, Huỳnh Thái Vũ, đại học ngoại thương, đại học ngoại ngữ, mở ngoặc, tiếng Anh, đóng ngoặc.

Chị Ngọc, Lưu Bích Ngọc, đại học nông nghiệp.

Anh Quân, Phạm Đình Quân, đại học bách khoa, mở ngoặc, chế tạo cơ khí, đóng ngoặc.

Con, Huỳnh Thái Bảo Vân, đại học xây dựng.

Má, Lương Thị Ngân, đại học dược, đã nghỉ hưu.

Ba, Huỳnh Thái Phong, đại học chính trị, đã nghỉ hưu...

Ông Hai Phong ngắt lời Vân:

- Không được, sao lại ghi thế Vân?

- Nhưng ba có học trường đại học nào đâu ạ, mà cả nhà này ai cũng đại học cả. Ba chỉ có giấy chứng nhận học chính trị tại trường Nguyễn Ái Quốc, con cứ cho là tương đương với đại học đi, nên con ghi đại như vậy ạ.

- Người ta đòi ghi học lực cơ mà, chứ có đòi ghi trình độ chính trị đâu! Không ổn! Dứt khoát không ổn!.. - ông Hai lắc đầu nguây nguẩy. - ...Đọc tiếp đi!

- Vâng, con xin đọc tiếp. Nội Sáu Nhơn. Học lực của nội: bà của đại học ạ!

Đến đây cả nhà phá lên cười.

- Vân con, sao lại giễu nội như vậy? - má Sáu Nhơn cũng cười theo.

- Con không biết ghi như thế nào, nhưng một mình nội đã dựng lên bao nhiêu cơ nghiệp như vậy thì rất đáng là bậc bà của đại học ạ!

- Út Vân nói có lý đấy má. - ông Hai Phong nói với má Sáu. - ...Má xem đại học mẹ đại học con, cả bốn năm cái bằng đại học của nhà này cộng lại có địch nổi má không!

Cả nhà nhao nhao đồng tình với ông Hai Phong. Bà Hai Phong rất thích cách ví von này, cứ nói đi nói lại:

- Phải phong cho má cái bằng bà của đại học mới đúng! Con thông minh lắm, Bảo Vân ạ...

Vũ hưởng ứng ý kiến của mẹ:

- Ngôn ngữ ta phong phú thật má ạ. Về học lực chúng ta có các cấp bậc: tốt nghiệp đại học,

trên đại học, sau đại học, bà của đại học!

- Em sẽ đi đăng ký bản quyền tác giả về học vị “bà của đại học”, nghĩa là trên cả master, trên cả “Ph. D”. - chồng của Vân tham gia ý kiến.

- Nhưng bản quyền đăng ký phải đứng tên Huỳnh Thái Bảo Vân! Không được đứng tên anh, anh Quân nhé!

- Nội của chúng ta thật là tuyệt vời, có phải thế không các con...

- Nhưng con đề nghị hôm nào nội trao cho chúng con cái gậy thần thì chúng con mới trao bằng cho nội ạ! – Vân chưa chịu ngay ý kiến của mẹ.

Bữa cơm tối thường là giờ phút vui vẻ nhất trong ngày ở nhà bà Sáu. Cả nhà đoàn tụ, nói về không biết bao nhiêu thứ chuyện trên đời. Cũng có thể giàu trí tưởng tượng và tính hài hước, chuyện gì chung quanh bàn ăn cũng rôm rả và nhiều tiếng cười. Tối hôm nào con của vợ chồng Vũ không đi ngủ sớm, thì mọi câu chuyện lại tập trung vào chú công dân tỷ hon này.

Riêng ông Hai Phong đôi lúc vẫn đượm một vẻ buồn khó giấu diếm, mặc dù ông rất có ý thức gìn giữ không khí lạc quan trong nhà.

Đã có lần bà Hai Phong hỏi chồng:

- Anh bớt hen so với hồi còn ở Hà Nội mà sao vẫn ốm thế.

- Về già không mập càng tốt chứ sao.

- Anh cũng không chịu khó ăn nữa! Hay là hàng ngày em nấu gì thêm để anh bồi dưỡng nhé?

- Khỏi cần em ạ. Anh cảm thấy trong người vẫn bình thường.

- Nhưng hồi này anh buồn buồn thế nào ấy.

- Không có chuyện gì đâu, em đừng lo...

Một lần chỉ có hai mẹ con ở nhà, má Sáu hỏi Hai Phong:

- Con vẫn còn tâm tư vì câu nói của em Năm con, có phải không? Nói thiệt cho má nghe đi!

Hai Phong lúng túng như người làm điều gì vụng trộm bị bắt quả tang, ngẫm nghĩ một lúc mới nói được với mẹ:

- Má rất hiểu con.

- Sao con để bụng lâu thế?

- Con vẫn thương yêu tất cả các em các cháu. Con có giận gì Năm Thịnh đâu ạ.

- Thế sao con buồn?

- Má ạ, so với cả nước gia đình ta vẫn là có nhiều may mắn lớn. Nếu má so với những mất mát của gia đình Lê Hải!.. Trong chiến tranh má đã mất Út Thanh và bé Thơ. Kháng chiến thắng lợi, ai cũng mong các thương đau sẽ se dần lại. Thế mà nhà ta bây giờ kẻ ở người đi, bỏ nhau nửa vòng trái đất!..

- Nhiều đêm má nhớ chúng hoài, nhưng chẳng biết làm thế nào! Má đã khóc rất nhiều về mẹ con Út Thanh. Má không muốn khóc nữa! Hôm ba gia đình chúng nó dắt díu nhau đến chào má, tất cả quỳ xuống lạy sống má. Má dặt từng đứa đứng dậy. Đứa nào cũng khóc. Má hiểu tất cả, nhưng lúc ấy má cố không khóc. Trong lòng má vừa khẩn trời Phật có cách gì giữ chúng lại, vừa cầu mong cho chúng thoát mọi hiểm nguy dọc đường...

- Con rất thương Năm Thịnh, vì nó bị giày vò nhiều nhất.

- Năm Thịnh là con người hào hiệp nhất trong số anh em con. Nó đã vì ai thì không nề hà bất cứ điều gì. Chỉ có điều nó rất trực tính và lúc nào cũng dưng dưng như lửa. Chồng ai là nó đốp chát liền! Nó giống ba con như đúc cái tính này!

- Chính vì thế con càng bứt rứt...

- Má hiểu! Cẩn rằng lại mà chịu đựng. Rồi má sẽ nói cho con rõ thêm về cái lẽ mất còn ở đời này. Bây giờ là sống cho lũ trẻ, con hiểu không? Con chịu đựng như thế ăn nhằm gì so với má?!

Ông Hai Phong chết lặng.

...Câu chuyện đã mấy năm rồi, thế mà ông Hai Phong cứ tưởng như vừa mới xảy ra, cách đây vài giờ, vài phút... Thực ra lúc nào đó người ngoại được chốc lát thì thôi, hầu như ngày đêm ông đang sống với bao chuyện đau lòng trong gia đình mình... Ngay trong ông là một cuộc đấu tranh không dứt, giữa cái phải và cái ông không tài nào coi được là phải, giữa cái ông cho là đúng và cái ông dứt khoát coi là sai, giữa những điều mình tin và những điều mình không tin, giữa một bên là chân lý mình đã gửi gắm cả tâm hồn và cuộc đời mình và một bên là những điều ông không bác bỏ được nhưng không thể nào chấp nhận được... Lại thêm sự hành hạ của bệnh tật.

Điều lạ lùng là người mà ông dám bộc bạch được nỗi lòng mình lại chính ông Ba Khang, người giúp việc của má Sáu, và ông Tư Cường -- cũng kể như người nhà... Ngoài ra ông Hai Phong không dám thổ lộ với ai tâm trạng mình, ngay cả đối với mẹ mình. Có thể mọi người ruột thịt trong nhà đều có cách nghĩ khác ông...

... Ôi, có lẽ tất cả chỉ vì bao nhiêu năm trời xa cách!.. Lại sống dưới hai chế độ khác nhau!.. - ông Hai Phong nhiều lần tự than vãn với mình như thế và ôm nặng cho riêng mình nỗi bế tắc trong lòng...

Nhưng ông Ba Khang và ông Tư Cường lại bày tỏ sự thông cảm nào đó với ông, lúc này lúc khác cố giúp ông hiểu những điều ông chưa thể hiểu được về má Sáu, về các em trai mình...

Ông Ba Khang kể lại rành rọt lắm, bộc bạch rõ cả nỗi chua xót của lòng mình... Ông Hai Phong nhớ hết cả...

...Khi được Ba Khang và Bảy Dự báo cho biết hãng xe đồ Cánh Nhạn của má Sáu sẽ bị cải tạo theo chính sách của nhà nước, má Sáu trở về phòng riêng của mình, đóng cửa suốt gần một ngày, không cho ai bén mảng tới... Đến giờ ăn, người giúp việc mời má Sáu sang phòng ăn, cũng bị má Sáu đuổi phắt đi. Ông Ba Khang sợ quá, chạy về nhà báo vợ mình sang tìm cách hỏi thăm, an ủi má Sáu... Bà Ba Khang cũng bị má Sáu đuổi đi, một chuyện chưa hề xảy ra kể từ khi ông bà Ba Khang làm việc và thân quen với nhà này...

Không còn cách nào khác, vợ chồng ông Ba Khang và Bảy Dự ngồi chờ suốt buổi ngay trước cửa phòng má Sáu... Điều oái oăm và khổ tâm nhất cho Ba Khang và Bảy Dự là cả hai đều dựa vào gia đình bà Sáu Nhơn để hoạt động bí mật khi Sài Gòn chưa được giải phóng, cả hai lại đều là thành viên trong ban cải tạo xã hội chủ nghĩa của thành phố, cả hai quá biết gia đình bà Sáu là như thế nào... Nhưng đây là chính sách chung của cả nước, biết làm sao bây giờ...

Khi trời tối hẳn, mọi người thấy má Sáu mở cửa bước ra.

Dưới ánh đèn điện má Sáu trông phờ phạc như vừa phải trải qua một chuyến đi xa rất vất vả, nhưng vẫn giữ được dáng đi khoan thai... Má không nói không rằng, chỉ giơ tay ra hiệu mời mọi người vào phòng làm việc.

Khi mọi người ngồi vào bàn, má nói ngay:

- Ông Ba và cậu Bảy nói thế là tôi rõ cả rồi. Giải phóng muốn như vậy thì hãy để cho Giải phóng thử làm như vậy!.. Để rồi xem sao... Tôi giao mọi việc cho ông Ba. - má Sáu có thói quen gọi chính quyền mới là Giải phóng.

- ???...

- Mọi người vẫn chưa hiểu ý tôi? - má Sáu hỏi lại.

- Xin bà Sáu nói rõ ra... - ông Ba Khang thận trọng.

- Tôi nhắc lại, từ hôm nay trở đi ông Ba không còn là người làm thuê cho tôi nữa! Tôi giao cho ông Ba thay mặt tôi giúp Giải phóng thực hiện tốt cải tạo xã hội chủ nghĩa hãng xe đồ của nhà này!.. Tôi đã dám đem tính mạng mẹ con bà cháu chúng tôi che chở cho cách mạng, cái hãng xe đồ Cánh Nhạn này sá gì... Như thế rõ chưa? - má Sáu cố ý nói rành rọt, có phần nào đay nghiến mấy từ cải tạo xã hội chủ nghĩa.

- Dạ, rõ rồi ạ. - ông Ba Khang run run đáp lại, trong câu nói của ông hình như rơm rớm nước

mắt.

- Nhưng - bà nói với Ba Khang và Bảy Dự - chắc chắn các con trai tôi thì khác đấy!

- ...

Điều may mắn duy nhất là má Sáu không phải dự một buổi họp nào để học tập về chính sách cải tạo xã hội chủ nghĩa. Ba Khang và Bảy Dự đã dốc hết sức can thiệp bằng được với Thành phố tránh cho má Sáu cực hình này, đến mức có lúc cả hai phải cùng lên tiếng: nếu yêu cầu này không được đáp ứng, cả hai sẽ xin ra khỏi Ban cải tạo, bị kỷ luật thế nào cũng sẵn sàng chịu...

Tuy nhiên, cũng có một sự cố xảy ra: Một hôm Hai Hân, vốn là công nhân xưởng in tham gia hoạt động bí mật, cũng là thành viên trong Ban cải tạo, cùng với hai người nữa dùng đòn kéo đến nhà má Sáu đòi khai báo tài sản... Má Sáu thẳng thừng:

- Các ông không có tư cách gì vào nhà chúng tôi, mời các ông về cho. Còn muốn nói chuyện cải tạo xã hội chủ nghĩa thì nhờ các ông mời giùm ông nào to nhất của Thành phố hay của cải tạo đến đây. Tôi không muốn nói chuyện với các ông!

- Bà không được hỗn láo với chính quyền cách mạng!

- Xin chào các ông. – dứt lời má Sáu bước vào nhà trong.

Nhưng cả ba không chịu về, còn nặng lời hăm dọa...

Má Sáu bỏ mặc họ ngồi một mình và sai người nhà đi tìm bằng được Ba Khang và Bảy Dự về...

... Rồi câu chuyện xảy ra khoảng ba năm sau còn gay gắt hơn...

Thời kỳ ấy ông Hai Phong vào lúc đang ốm nặng, thế mà cũng phải khẩn cấp thu xếp mọi việc thuốc men xin ra viện để vào Thành phố. Bà Ngân vợ ông phải đi cùng chồng, vì không dám để ông một mình đường trường mấy ngày liền. Mọi công việc ở Hà Nội ông bà Hai Phong phải giao hết lại cho các con mình là vợ chồng Vũ và vợ chồng Bảo Vân...

... Ông Hai Phong nghĩ bụng sống thì nhớ đời, chết mang theo, chứ không làm sao có thể quên được những buổi tranh luận lúc day dứt, lúc gay gắt mấy ngày liền giữa bốn anh em ông, có má Sáu cùng dự. Bà Ngân và ba người con dâu khác đều không được can dự vào câu chuyện...

Câu chuyện bấy giờ chỉ xoay quanh vấn đề đi hay ở của ba gia đình các em trai ông là Ba Tước, Tư Quang và Năm Thịnh... Thỉnh thoảng câu chuyện mới đụng đến vấn đề cải tạo, cũng chỉ là để làm rõ chuyện đi hay ở...

... Ông Hai Phong mấy ngày liền tìm mọi lý lẽ thuyết phục các em mình nên ở lại, nhưng vô ích. Ông càng giải thích, cả ba em ông càng bác bỏ quyết liệt hơn. Gay gắt nhất vẫn là Năm lửa – cả nhà gọi ông Năm Thịnh bằng cái tên nói lên đúng tư chất của ông này.

- Anh hãy nghĩ cho kỹ đi anh Hai! Em xin anh đấy... Nhà này có con đi làm cách mạng là chính anh đấy! Nhà này còn nuôi cách mạng mà vẫn bị đối xử như vậy... Thế còn những gia đình thường dân khác thì sao? Những gia đình trước đây đứng về phía chính quyền Sài Gòn thì sao?

- Chiến tranh mới kết thúc mà.. Rồi mọi chuyện sẽ đâu vào đó... – ông Hai Phong đã cạn hết lý lẽ...

- Không phải là chuyện mới kết thúc! Mà là chuyện ăn cháo đá bát! Anh có hiểu không? – ông Năm Thịnh bốp chát lại ngay tức khắc.

- Không được nói xấu cách mạng! – Hai Phong vung tay, giận giữ.

- ...

Có những lúc câu chuyện tắc nghẽn hàng giờ, vì ông Hai Phong không biết giải thích sao cho thấu, còn các em trai ông chán không buồn nói chuyện với ông nữa, xoay ra chụm lại bàn với nhau quyết tâm ra đi... Họ tính toán bây giờ còn đủ tiền làm việc này...

Mấy ngày liền má Sáu ngồi yên. Má chỉ lẳng lẳng nghe các con mình bàn cãi, không hé răng nói một lời, nhưng đau khổ và sự căng thẳng lộ rõ trên nét mặt má...

Rồi sau khi lắng nghe các con cãi vã suy tính đến hết lẽ, má Sáu đứng dậy, tự tay đi rót nước cho các con mình, rồi chậm rãi nói:

- Các con uống nước đi – má Sáu cũng uống một ngụm.

Cả gian phòng vẫn im lặng, nhưng bây giờ là sự im lặng căng thẳng trong chờ đợi.

- Các con à... Lý lẽ bàn với nhau như thế là hết nước hết cái rồi đấy. Bây giờ các con nghe ý kiến của má... Hai Phong này, má nói với con trước, như thế là cầm chắc các em con không thể sống được ở đây, giữ các em con lại chẳng khác nào đem lửa dìm trong nước. Bà quay sang Năm Thịnh. Con không được hỗn với anh Hai, nghe chưa?

- Dạ, con xin má! Em xin lỗi anh Hai!.. – trong khi nói Năm Thịnh hai tay đưa ra trước mặt, chắp vào nhau, mặt gần như mếu.

- Ba Tước, Tư Quang, Năm Thịnh, má hiểu lòng các con... Má để các con rút ruột ra, chiến tranh đã mấy chục năm rồi... Không có người mẹ nào lại còn muốn xa con cháu mình nữa... Má cũng vậy... Nhưng má rất hiểu các con khó có thể sống trong chế độ này... Không thể ở lại với má, – má Sáu nghẹn ngào, không nói tiếp được nữa...

Má cố đứng dậy, đi chung quanh bàn, nhìn kỹ từng người, ôm từng người vào ngực mình.., như thể lâu lắm má mới gặp lại các con mình.., cũng như thể má cảm thấy có lẽ sẽ sắp mất các con mình...

- Bây giờ đi hay ở, má cho phép các con tự quyết định!

Ông Hai Phong giật nảy người như sét đánh ngang tai... Ông định nói điều gì, nhưng chỉ ú ớ được mấy tiếng gì đó, hai mắt mở to nhìn mẹ mình...

- ... Má cho phép, và má bắt các con phải tự quyết định! Ba Tước, Tư Quang, Năm Thịnh, nghe rõ chưa? – Má Sáu gọi tên con mình.

- Chúng con rõ rồi ạ...

- Chúng con rõ rồi ạ...

- Các con phải tự quyết định, vì các con phải sống cuộc sống của mình để làm tròn trách nhiệm làm cha làm mẹ... Đi hay ở thế nào cũng được, nhưng phải bảo toàn tính mạng và phải lo cho tương lai đám trẻ!..

- Thừa má, chính vì thế...

Má Sáu không để cho Năm Thịnh nói hết câu:

- Trách nhiệm của các con đối với mười một đứa cháu của má đấy! Má giao tụi nó cho các con... Các con nghĩ kỹ đi... Má đã mất Út Thạnh, má đã mất bé Thơ rồi, má không muốn mất thêm ai nữa!.. Các con hiểu không?.. Các con phải tự quyết định!.. Trời đất ơi... các con phải tự quyết định!.. – má Sáu vừa nói vừa nấc lên.

- Trời ơi má! – ông Hai Phong kêu lên.

- Các con hãy cố hiểu lòng má!

Tất cả bốn anh em ông Hai Phong chạy lại ôm lấy mẹ, cùng nhau dìu mẹ mình về phòng nghỉ...

Ngày ngày hôm sau ông Hai Phong bảo vợ thu xếp cho mình trở ra Hà Nội, phần vì không chịu nổi gánh nặng tinh thần như vậy, phần vì bệnh hen lại lên cơn nặng, không thể xa bệnh viện mãi được... Nhưng trong thâm tâm ông Hai Phong hy vọng các em mình sẽ không dám bỏ mẹ ở lại một mình... Bước đường còn lại duy nhất, với hy vọng mong manh có thể níu kéo không cho các em mình đi di tản...

Những ngày tiếp theo, đại gia đình họ Huỳnh tại Sài Gòn cũng như ngoài Hà Nội cứ như là những ngày có đại tang trong nhà...

Bẵng đi một thời gian, rồi một hôm ông Ba Khang được má Sáu phái đi Hà Nội để nói cho ông Hai Phong biết các gia đình ba em trai ông đã ra đi, sống chết thế nào không rõ...

Ông Hai Phong vật vã, ốm lên ốm xuống mất mấy ngày.

..Cả mấy tháng nay, có những buổi sáng má Sáu như có việc gì vội vã. Má chỉ ăn sáng qua quýt xong là gọi ngay xích lô đi nơi này nơi khác, thường đến bữa trưa mới về nhà. Đôi khi má đi đến tận chiều, những hôm như vậy má đều dặn trước bà Ngân, vợ Hai Phong. Có hôm má còn kêu cả ông Ba Khang và ông Tư Cương đi cùng, bàn với hai ông nhiều việc nhưng cả nhà vẫn chưa rõ má bàn những việc gì.

Vốn hiểu tính mẹ, ông bà Hai Phong không bao giờ dám hỏi má đi đâu hay làm gì. Còn vợ chồng Vũ và chồng Vân rúc rích với nhau:

- Chắc chắn nội của chúng ta đang đi tìm chiếc gậy thần...

- Nhưng hình như nội chưa tìm thấy!..

Riêng đám trẻ, mới vào Thành phố được ít lâu, má Sáu đã giao cho nhiều loại việc đặc biệt, dưới cái tên chung là thâm nhập thị trường và tìm hiểu cách làm ăn ở Sài Gòn. Cách thực hiện là cả nhà xoay trần ra làm sữa chua đem bán cho các nhà hàng, các bếp ăn, nhà trẻ, bệnh viện, rải ra một số quận.., công việc vừa khó, vừa mệt nhọc. Riêng Vũ vì đi làm ở cơ quan, nên hàng ngày phải đi sớm hơn nửa giờ và về muộn hơn nửa giờ để bỏ sữa cho các nhà hàng, lượm các hũ không về, còn mọi việc khác đều được miễn. Lâu lâu má Sáu lại tìm hiểu xem đám trẻ đã thành thạo đến mức độ nào, bảo chúng nên làm quen thêm nơi này nơi khác, bắt tìm hiểu thêm chuyện này chuyện khác... Hầu như tuần nào má Sáu cũng truy hỏi bọn trẻ, xem chúng đã học thêm hay biết thêm được điều gì trong khi đi bỏ sữa chua... Điều bọn trẻ hơi lạ là chẳng bao giờ thấy má Sáu hỏi chúng sữa chua bán được nhiều hay ít...

Má Sáu quy định: Bốn buổi tối trong một tuần tất cả đều phải học, theo chương trình riêng của mỗi người, nhưng tất cả đều phải học thêm tiếng Anh. Các buổi tối khác được nghỉ. Vũ được giao nhiệm vụ tổ chức, quán xuyến việc học tập của cả nhà. Quân được giao nhiệm vụ chăm lo cho gia đình có một thư viện riêng thiết thực phục vụ yêu cầu kinh doanh lớn sau này, má Sáu không bao giờ tiếc tiền cho việc này. Quân không ngờ bà mình vẫn còn nhiều tiền và có cách chi tiền khác người như vậy. Sự hiểu biết của bà nội về kinh tế, nhất là về thương mại còn làm cho Quân ngạc nhiên hơn nữa. Có quyển sách hay tạp chí nào mới, bà thường bảo Quân đọc lướt thật nhanh rồi thuật lại cho bà nghe. Có lúc nghe xong, bà biểu đọc thật kỹ rồi kể lại. Má Sáu là tổng chỉ huy của tất cả những việc này. Nhiều lúc bọn trẻ há hốc mồm thán phục những nhận xét, những phán đoán của má Sáu về những gì diễn ra trong Thành phố...

Nhờ trời, bà Ngân là người khỏe mạnh và tháo vát. Một tay bà trông nom trông nom cháu nội để bớt công việc cho vợ chồng Vũ, một tay chợ búa cơm nước cho cả nhà, còn chăm lo sức khỏe má Sáu và cho chồng. Có lúc ông Hai Phong phải nói với bà:

- Ngân ạ, trong nhà mình bây giờ giỏi lắm thì anh cũng chỉ làm được cái chân sai vặt!

- Cứ mong anh đừng ốm, là mẹ con bà cháu em mừng lắm rồi! – bà Ngân đáp lại.

Người bất ngờ nhất về tài sắp xếp công việc và khả năng nhạy bén với thị trường của má Sáu không phải ai khác mà là Hai Phong. Ông không thể ngờ mẹ mình ở tuổi ngoài bảy mươi mà nhận xét về kinh tế thật sắc sảo, lúc giảng giải cho Hai Phong nghe vì sao khan hiếm mặt hàng này, lúc cắt nghĩa cách làm ăn hiện nay khiến tiền càng đuổi theo hàng, tiền càng mất giá...

Má Sáu mất hết cả cơ ngơi, lại phải xa các gia đình Ba Tước, Tư Quang, Năm Thịnh, nhưng được bù lại là bây giờ má có vợ chồng con cháu gia đình Hai Phong ngay trong ngôi nhà do chính tay vợ chồng má gây dựng nên. Cũng có thể vì quen với thăng trầm trong cuộc đời kinh doanh, cũng có thể là nhờ bản lĩnh được thử thách, má Sáu vẫn giữ được tâm trạng bình tĩnh trong những năm sau cải tạo tư sản, sớm tìm được niềm vui mới trong việc giúp đỡ gia đình các cháu nội của mình, gia đình ông Tư Cương, gia đình ông Ba Khang và nhiều người khác. Má còn tham gia đều các hoạt động xã hội khác.

Bản thân má Sáu là bà mẹ nuôi cách mạng hiểu theo bất kỳ khía cạnh nào của danh hiệu cao quý này. Con gái má, Út Thanh, được công nhận là liệt sĩ. Con trai má, Hai Phong, trước khi tập kết ra Bắc đã là bí thư tỉnh uỷ. Con rể má là tướng Lê Hải. Sau giải phóng, vào những dịp kỷ

niệm trọng thể ngày 30 tháng Tư, má vẫn được mời lên ngồi hàng ghế danh dự trong buổi mít-tinh của thành phố. Có buổi lễ, người lên phát biểu còn kể lại những chuyện năm sáu năm ròng các xe ca chở khách Cánh Nhạn là những con thoi tin cây đưa tin đi tin về, đưa cán bộ ra vào thành phố, tiếp tế thứ này thứ khác cho cách mạng... Hồi đó mỗi ngày có đến một vài trăm lượt khách đi về trên các xe ca của hãng Cánh Nhạn. Tuyến dài đi từ thành phố đến các tỉnh miền Đông và miền Tây Nam bộ. Tuyến ngắn đi từ thành phố đến một số vùng lân cận phía Bắc. Mạng lưới mật vụ của Sài Gòn gần như chìm ngấm trên các tuyến xe đông người này. Trong những ngày 28, 29 và sáng 30 tháng Tư năm 1975, toàn bộ xe ca của hãng Cánh Nhạn trên các tuyến Long Thành, Trảng Bom, Đồng Dù được huy động để tham gia vào một việc duy nhất: Chuyển quân ta trên đường tiến về Sài Gòn...

Một lần, vào buổi sáng, có chiếc xe ô-tô đỗ xích trước nhà má Sáu. Từ trong xe bước ra là một người cao lớn, quắc thước. Đi cùng là một người trẻ, mặc thường phục, chắc anh ta là sĩ quan bảo vệ, vì ở thắt lưng có bao súng nhô lên dưới áo sơ-mi. Ngoài ra còn một người nữa, mảnh khảnh, trông có vẻ trí thức, chắc anh này là thư ký hay trợ lý gì đó.

Người sĩ quan bảo vệ giới thiệu với má Sáu:

- Thưa má Sáu, con xin giới thiệu đây là chú Tám Việt. Chú hỏi thăm mãi mới biết má ở đây. Hôm nay chú tám đến thăm má.

- Xin chào bà. Bà là má Sáu Nhơn ạ?

- Vâng, Sáu Nhơn là tôi. Rước ông vào nhà. Chào hai anh.

Qua nước nôi, chuyện trò thăm hỏi một lúc, chủ và khách mới hiểu biết thêm về nhau. Má Sáu từ lâu đã từng nghe đến tên tuổi ông này, song má vẫn coi như mình không biết.

Ông Tám Việt là cán bộ lãnh đạo cao cấp, nhiều người ở miền Nam biết tiếng suốt thời kỳ kháng chiến chống Mỹ. Vì lý do bảo mật để dễ đi lại hoạt động, ông có nhiều tên gọi hay bí danh khác nhau. Có cơ sở biết ông là Tám Vinh, có vùng lại biết ông là Năm Vương, địa phương Vũng Lái lại gọi ông là Chín Vân... Ông Tám Việt tìm đến nhà má Sáu Nhơn để cảm ơn về việc một chiếc xe đồ của má đã cứu ông thoát nạn.

Ông kể lại, hôm ấy mật vụ Sài Gòn ập đến chỗ nấu của ông ở Gò Vấp. Đi họp về còn cách một phố nữa thì đến nhà, cơ sở báo cho ông phải trốn đi ngay. Ông đổi hướng đi, gọi xích lô ra thẳng bến xe miền Tây, nhảy lên một chiếc xe đồ đông nhất. Đó là chiếc xe của hãng Cánh Nhạn chạy tuyến Sài Gòn – Cao Lãnh. Ông đủ thời giờ cải trang ngay trong xe, nhưng ngặt nỗi xe vẫn phải chờ trong bến, vì chưa đến giờ chạy. Ông chỉ lên khăn tang trên đầu ông vừa mới đội lên ở trong xe, van nài người lái xe cho chạy sớm để còn kịp về đưa ma ở quê. Nhưng người lái xe nhất định từ chối. Ông càng vật nài to tiếng hơn. Anh ta nhận ngay ra cách chít khăn tang của khách, nói rõ to cho cả xe nghe thấy:

- Không được bố già ạ. Xe hãy còn chỗ và chưa đến giờ chạy, làm sai con không đủ lương đền đâu!

Ông Việt càng năn nỉ, người lái xe càng giận giữ, càng to tiếng, có lúc gần như muốn đánh nhau với ông Việt. Anh ta loay hoay ngó nghiêng tìm kiếm vật gì, mồm dọa dẫm đánh đòn. Chờ lúc thuận tiện, người lái xe nói thầm rất nhanh sát vào tai ông Việt:

- Chú cứ ngồi xuống cuối xe, mọi việc con lo.

Xe đã rú ga, bắt đầu lăn bánh, một hành khách không biết từ đâu chạy đến dầm cửa rồi nhảy vọt lên. Người này rất ngang ngược, hết chiếm chỗ ngồi của người bên cạnh anh ta, ngó ngó nghiêng nghiêng lại bỏ đi chiếm chỗ của người khác. Ai không chịu, anh ta to tiếng, thậm chí còn bạt tai người ta. Ngồi chỗ nào y cũng dòm ngó từng người chung quanh. Cứ lần lần như thế, xe chưa ra khỏi bến được bao lâu mà y đã chiếm được một chỗ ngồi gần giữa xe.

Tự nhiên xe đổi hướng, đi sát vào một trạm cảnh sát dọc đường rồi đỗ hẳn. Người lái xe bỏ chỗ ngồi, đi lại chỗ người hành khách hung hăng, đột nhiên tống cho anh ta một đấm trời giáng vào giữa mặt, rồi túm ngực lôi anh ta xềnh xệch xuống giao cho bắt cảnh sát:

- Xin nhờ mấy ông xử lý tên ác ôn này cho. Hắn ta hành hung khách trên xe, không biết là vì

tranh chỗ hay định giờ trò cướp bóc.

Hơn một chục hành khách bị tên ác ôn gây sự cũng xuống xe làm chứng cho lời khai của người lái xe.

Tên ác ôn cãi rất hăng, nói rằng đang sẵn một tên Việt Cộng nguy hiểm, đưa ra bao nhiêu thứ giấy tờ, thậm chí chửi cả cảnh sát. Thế là hẳn ta bị khám người, trong đó có một tờ giấy gì đó rất lạ, kiểu như một truyền đơn. Y bị còng tay luôn.

- Lầm giấy tờ thế mà sao lại có truyền đơn của Việt cộng? – người cảnh sát vừa còng tay tên ác ôn vừa hỏi.

Tên ác ôn giẫy lên như đĩa phải vôi. Y kêu là phải có ai đó trong xe nhét vào túi y...

Sau đó cái xe đồ có người hành khách đội khăn tang lại tiếp tục hành trình của nó.

Nghe xong câu chuyện, má Sáu lắc đầu:

- Tôi hoàn toàn không hay biết chuyện này. Có lẽ ông nhầm chẳng? Lái xe cũng thay đổi luôn. Tôi không hề biết mặt hay biết tên một người lái xe nào trong hăng của tôi, mặc dù tôi là chủ. Việc thợ thuyền tôi giao hết cho người giúp việc là ông Ba Khang.

- Bà cố nhớ lại một chút xem. - ông Tám nài nỉ.

- Chịu, tôi không biết ai vào với ai. Hăng Cánh Nhạn bây giờ cũng không còn nữa, lại càng không có quan hệ gì với những người đã làm việc cho hăng!..

- Hôm ấy tôi không thể nhầm được. Không nhờ người lái xe đó, thì tôi có lẽ đã bị tên mật vụ đóng vai ác ôn bắt ngay trên xe rồi.

- Thực tình tôi không thể giúp ông được gì, mong ông thông cảm.

Tiền ông Tám Việt ra đến tận cổng, má Sáu Nhơn còn thanh minh:

- Mong ông hiểu cho. Để ông đi mất công thế này, tôi áy náy quá.

- Xin hỏi bà thêm một câu: Trong những người giúp việc cho bà, ai có thể giúp tôi hỏi rõ chuyện này?

- Tôi có hai người giúp việc, một là Ba Khang tôi đã nói rồi. Người còn lại là Bảy Dục. Người thứ ba nữa cũng có thể biết khá nhiều về công việc của tôi là ông Tư Cương.

- Phiền bà cho tôi gặp cả ba người này được không ạ? Ngay trong tối nay thì càng tốt.

- Tôi bây giờ là tư sản cải tạo, trong nhà lại có người đi di tản. Nếu ông không cảm thấy phiền toái, xin trân trọng mời ông tối nay đến dùng cơm với gia đình chúng tôi. Tôi sẽ mời bằng được những người ông muốn gặp. Còn nếu ông thấy không tiện, tôi sẽ thu xếp cho ông gặp họ vào dịp khác.

Ông Tám Việt đắn đo một lúc:

- Vâng, xin cảm ơn bà, tôi nhận lời.

Bữa cơm tối hôm ấy đông đủ các khách mời. Riêng nhà má Sáu thiếu ông Hai Phong, vì ngày hôm đó ông được trung tá Võ Sang và chính quyền huyện Cần Giờ mời về dự lễ khánh thành nghĩa trang liệt sĩ, trong đó có mộ Út Thanh và bé Thơ.

Ông Tám Việt ngạc nhiên thấy bữa cơm khá thịnh soạn, lại có cả hai chai rượu vang đỏ Bordeaux. Đã thế má Sáu và bà Hai là hai đầu bếp cự phách, lại có vợ ông Ba Khang phụ bếp nữa. Vân, Ngọc và Quân chỉ làm được những việc sai vặt, Vũ phải đi làm nên được miễn mọi việc.

- Tôi lâu lắm mới được ăn một bữa cơm nấu ngon như vậy, nhất là món canh chua Nam bộ!

- Cảm ơn ông quá khen. Tôi là người gốc An Giang thứ thiệt mà. – má Sáu đáp lời.

Ông Tám Việt thấy má Sáu nói chuyện cởi mở như vậy nên rất vui:

- Tôi không ngờ bà Sáu vào thời buổi này mà kiếm được nhiều loại thực phẩm quý như vậy trong thành phố, lại cả rượu nữa.

- Thực phẩm là nhờ cô Ba, vợ chú Ba đây. Cô ấy tháo vát lắm. Còn rượu là nhờ ông Tư kiếm



cho, ngoài chợ làm gì có bán. – má Sáu giải thích.

- Thừa ông Tám, thực thà là hai chai rượu này tôi đi xin mấy người quen. Tôi nói là má Sáu có khách quan trọng. Cứ nói đến má Sáu thì xin được ngay. Họ hỏi có cần cô-nhắc không, nhưng tôi chỉ nhận hai chai vang thôi. - ông Tư Cương giải thích nguồn gốc hai chai rượu.

- Thừa ông Tám, chú Tư đây là bọm rượu đấy ạ.

- Bảy Dự, đừng bêu xấu chú. - Ông Tư quay ra ông Tám: - ...Ông Tám nên cảnh giác với chú này. Tôi không uống được rượu theo kiểu nhậu nhẹt lai rai ở trong này. Nhờ thế mà anh Ba và chú Bảy đây ngoan hẳn lên, không nhiễm phải cái bệnh suốt ngày lè nhè be bét.

- Trong này vẫn đi một thời gian, bây giờ lại trở thành nạn dịch đấy, ông Tám ạ - BA KHANG CHÈM VÀO.

- Sao lại có nạn dịch này ông Ba?

- Tôi không rõ lắm. Có thể là do vô công rồi nghề.

- Vô công rồi nghề không phải là nguyên nhân, chú Ba ạ.

- Chú Bảy này lắm lý sự quá. Chú để ông Tư tiếp chuyện ông Tám đi. – Ba Khang ngăn bảy Dự. - ...Anh Tư tôi đúng là người sành rượu thật ông Tám ạ, nhưng ổng không ghiền.

Ông Tám định hỏi tiếp về câu chuyện nạn dịch nhậu nhẹt, nhưng ông Tư Cương đã tiếp lời ông Ba:

- Vâng, thưa ông Tám, tôi có một số người quen thân không nghiện rượu, nhưng rất thích rượu ngon. Cái tính này tôi lấy ông chủ cũ của tôi là ông Học. Nói cho sang thế thôi, thật ra là ông Học dạy cho. Vì khi đi chơi với các bạn mình, ông Học cũng thích kéo tôi đi cùng. Năm 1973 trước khi đi Mỹ, ông Học kêu tôi lên tặng hai chai Château Fort Lignac năm 1950, một đỏ một trắng. ổng nói với tôi: “Ông Tư, đây là tấm lòng của tôi!”.

- Họ chơi với nhau thành hội ạ? – anh trợ lý của ông Tám chỉ ngồi im, bây giờ mới hé miệng.

- Anh ạ, đấy là những người thích chơi với nhau, có phần lập dị. Hình như họ giống nhau cái tính khinh đời... Ta cứ quen miệng gọi là hội thế thôi. Họ ngồi với nhau mà nói về chính quyền Sài Gòn thì không ra cái gì...

- Tiêu chuẩn vào hội là thế nào hả chú Tư? – người sĩ quan bảo vệ của ông Tám tham gia vào câu chuyện.

- Chẳng biết họ lấy cái gì làm tiêu chuẩn. Tuổi tác họ rất khác nhau. Đã thế người thì rất giàu, người thì chỉ phong lưu một chút thôi, người thì có học cao... Song đại thể là toàn những người chí hướng kiểu như ông Học. Nếu xếp hạng thì có lẽ ông Học mới đứng hàng thứ ba thứ tư gì đó.

Người sĩ quan bảo vệ của ông Tám quên mất cả cương vị của mình trong bữa tiệc, hỏi luôn:

- Đứng đầu là ai ạ?

- Không thấy có đầu, mà cũng chẳng có đuôi, song người nổi nhất đám này có lẽ là luật sư Trần Ngọc Châu. Ông ta bị hạ thủ năm 1970 rồi. Chính quyền Thiệu, nhất là tướng cảnh sát Nguyễn Ngọc Loan(\*) [(\*) Viên tướng này đã bắn ngay trên hè phố không xét xử 1 chiến sĩ của MTGPMNVN bị cảnh sát Sài Gòn bắt được trong Tết Mậu Thân.] , rất ngán cái nhà ông Châu này.

- Không tiêu chuẩn, không tôn chỉ mục đích, thì cũng phải có điều kiện thế nào chứ? – vẫn cái nhà anh sỹ quan bảo vệ mau miệng.

Ông Tám Việt tai đỏ bừng vì ngượng và vì giận anh chàng sĩ quan bảo vệ của mình, trong lòng hối hận quên không dặn anh này ngồi chờ ngoài xe. Ông đang cố nghĩ cách xoay chuyển câu chuyện thì ông Tư đã trả lời tiếp:

- Hình như có điều kiện anh à. Để ý, tôi thấy họ thích bình luận mọi chuyện nhân tình thế thái và không thích làm quan. Ngoài ra hay bình với nhau về rượu. Chẳng thế mà tôi biết họ đã lâu nhưng vẫn chỉ được liệt vào hàng ăn theo thôi!

- Tìm gặp được những người trong họ còn ở lại cũng thích thú đấy ông Tư nhỉ. - ông Tám

Việt bây giờ mới nói lên vào được.

- Không còn đông lắm đâu ông Tám à, di tản đi nhiều nước rồi. Nhưng nếu cụng tất cả những người còn ở lại với nhau, rượu của họ bây giờ vẫn còn hàng két. Chỉ để thỉnh thoảng thay tua mời nhau bật nút một chai khi có chuyện gì đáng uống. Toàn là vang hoặc cô-nhắc những năm 1950, 1960, 1970. Có khi lâu không gặp, nhớ nhau quá, cũng kêu nhau đến, nhăm nháp mấy câu chuyện tào lao. Còn đi xin thì chỉ cho nhau loại 1970 thôi.

- Lâu thế mà không thành dấm à? – anh sĩ quan bảo vệ lại lộp chộp.

- Không. Họ biết cách giữ, nhất là phải để chai rượu nằm ngang để nút chai không bao giờ bị khô thì vô tư.

- Họ biết má Sáu Nhơn hay sao mà chú Tư kiếm được rượu của họ? – Lại một câu hỏi nữa của người sĩ quan bảo vệ.

Lần này ông Tám Việt đưa mắt lờm anh ta hẩn hoi. Cũng may, hình như không ai để ý, hoặc cố tình không để ý.

- Bà Sáu chúng tôi đây một tay dựng lên 3 cơ đồ cho 3 con trai. Một thời bà đã nổi tiếng với cái tên chị Hai Nhà Bè. Bà buôn bán lớn với phong cách chị Hai.

- Ông Tư có say không đó, sao lại lôi cả tên cúng cơm của tôi ra đây mà nói vậy? – má Sáu không muốn để ông Tư quá trớn.

- Tôi thường nghe nói đến tác phong anh Hai. Nhưng chưa nghe thấy nói tác phong chị Hai! – ông Tám thắc mắc.

- Xin lỗi bà Sáu, tôi đã lỡ miệng. Xin cho tôi nói có đầu có đuôi. - Đoạn ông Tư quay sang ông Tám: - Ông Tám à, giới kinh doanh ở cảng Nhà Bè rất kính nể cách làm ăn xởi lởi của bà Sáu, nên tôn bà lên làm chị Hai. Cái tên chị Hai Nhà Bè từ đấy mà ra ông Tám à. Nghĩa là cách làm ăn rất thảo, không so đo, sẵn sàng chín bỏ làm mười, giúp được ai việc gì bà đều hết lòng. Họ một điều gọi bà là “chị Hai”, hai điều gọi bà là “chị Hai”. Nếu tôi hỏi mua rượu của họ, thì chắc chắn lúc này một cây vàng một chai họ cũng không bán! Nói là để đãi khách cán bộ quan trọng thì lại càng không!

Câu nói cuối cùng của ông Tư làm cho ông Tám suy nghĩ. Má Sáu rất tế nhị, nói át đi:

- Ông Tư lại quá lời rồi. Tôi giúp một người, thì mười người quay lại giúp tôi. Tôi cho người mua hàng chịu một, nhưng người bán hàng cho tôi thấy tôi bán chạy lại cho tôi chịu mười, có gì đâu mà sởi lởi. Còn người duy tâm thì nói là tôi mát tay!

- Cô Sáu ạ, hôm nay cháu thấy cô tự khai ra cách làm ăn thả con săn sắt bắt con cá rô! Cách làm ăn của tư sản thời chưa cải tạo đấy ạ! Cô tự nói ra, chứ không phải cháu mớm cung đâu nhé. Xin cả nhà làm chứng cho ạ! - Bảy Dự trêu má.

- Bảy Dự, cậu có định tố tôi trước mặt ông Tám đây không? Tôi quên chưa giới thiệu với ông Tám, cậu Bảy đây là nguyên uỷ viên Ủy ban cải tạo xã hội chủ nghĩa đấy, khét tiếng chống tư sản đó! - câu nói vui của bà Sáu làm cả nhà đều cười.

- Thừa cô Sáu, cô lại nói sai rồi ạ. Đây là Ủy ban cải tạo công thương nghiệp. - Bảy Dự vẫn tìm cách trêu bà.

- Đúng là con người ta có nhiều thú vui, người thì thích cây kiểng, người lại thích bình về rượu. Hai chai rượu này năm nào ông Tư? - Ông Tám muốn lái câu chuyện đi một hướng khác.

Ông Tư Cường đeo kính rồi cầm hai chai rượu lên:

- Hai chai cùng năm ông Tám ạ, 1974.

- Thế là đúng 10 năm? - ông Tám nhấp thử mấy nhấp. - ...Uống được quá!

- Vâng, 10 năm cũng là con số đẹp.

- Thừa ông Tám, ông đừng nghe chú Tư tôi tán tụng về rượu. Chẳng qua hết cái thời bình rượu túi thơ của Lý Bạch bên Tàu ngày xưa, mấy ông ngông cuồng hiện đại Sài Gòn ngày nay xoay ra chuộng rượu Tây và bàn chuyện thế giới! Còn chuyện của nước mình thì để đâu quên đó.

- Câu Bảy lại lên lớp tôi rồi. Tôi bây giờ nghèo lắm. Không có gì bán để trả tiền học cho thầy giáo đâu! Nhường cho cậu đĩa đậu phụng rang này vậy. - Ông Tư vắn vẹo lại Bảy Dự. Ông vừa nói vừa cười, tay đẩy đĩa lạc rang về phía Bảy Dự.

- Thật ra tôi phải cảm ơn ông Tám và hai anh đây. - má Sáu muốn lái câu chuyện hướng vào mục đích chính của bữa cơm hôm nay. - ...Mời được ông Tám đến ăn cơm, tôi mới có lý do quan trọng mời ông bà Tư, cô chú Ba, em Bảy đến ăn cơm với chúng tôi. Chúng tôi vẫn ăn cơm với nhau luôn, nhưng có lý do quan trọng như thế này mới được dịp thực hiện thú vui nấu nướng món này món khác. Chỉ tiếc là bà Tư hôm nay mệt không đến được.

Câu chuyện trong bữa cơm rất đời thường và tự nhiên như những người quen biết nhau từ lâu. Song má Sáu rất chủ động và tự bà không nói một tý gì về thân thế gia đình mình.

Khi ông Tám Việt nêu lại chuyện người lái xe năm nào, Ba Khang, Bảy Dự và Tư Cương đều lắc đầu. Chuyện xảy ra năm 1972, đã hai mươi ba năm nay rồi, không ai nhớ nữa. Ba Khang hỏi gặng mãi các chi tiết, nhưng các câu trả lời của ông Tám Việt đều quá chung chung. Ông Ba cho biết vào khoảng năm này có đến bốn xe của hãng chạy trên tuyến Sài Gòn - Cao Lãnh. Gặng mãi, cuối cùng ông Tám Việt nhớ được số biển xe SG 1908.

- Ông Tám có chắc số biển xe là như thế không?

- Chắc, ông Ba ạ. Vì khi chạy đến bến, số biển xe này đập ngay vào mắt tôi. Thấy xe đông khách, tôi liền nhảy lên ngay. Tình cờ những con số đó trùng với các số ngày sinh nhật tôi. Không thể nhầm được!

- Ông Tám lấy ngày Tổng khởi nghĩa làm sinh nhật của mình, có phải thế không ạ? - Ba Khang vừa hỏi, vừa lục lại hồi lâu trong trí nhớ của mình. Ông Tư Cương định nói câu gì, nhưng Ba Khang liền giơ tay ra hiệu im lặng. Mọi người hồi hộp chờ đợi, không dám ho he gì, vì sợ rằng sự ồn ào có thể gây nhiễu loạn trí nhớ của ông Ba.

Mọi con mắt dồn về phía Ba Khang.

- ... Năm 1972... xe SG 1908... do Ba Chiếu lái... Đúng là Ba Chiếu... Nhưng cậu này bị giết gần gần cuối năm ấy rồi. - Đến đây ông Ba ngừng thở, không nói gì nữa.

- Ông nói tiếp đi ông Ba. Cậu ấy bị giết rồi làm sao nữa? - ông Tám Việt giục.

- Cảnh sát gọi tôi lên nhận diện cậu ta.. Rồi còn gọi lên mấy lần khai báo các chuyện. ...Hai năm. ...Đúng là hai năm liền cảnh sát điều tra mà không ra vụ án mạng này.

- Cảnh sát có nghi cho ai không?

- Người ta nghi là một băng đảng bí mật nào đó hoặc cánh mật vụ đã ra tay trừ khử Ba Chiếu.

- Vụ án mạng này cuối cùng ra sao ông Ba? - ông Tám lại hỏi dồn.

- Hai năm không ăn thua gì, cảnh sát bỏ cuộc.

- Chiếu có thù oán gì với ai không ông Ba?

- Không. Chiếu chưa vợ con, là một trong những lái xe trẻ ngoan nhất của chúng tôi. Cậu ta bị giết ngày mừng năm tháng Mười năm đó.

- Ngày tôi chạy trốn lên xe này về Cao Lãnh là mừng một tháng Mười. Hay là bọn mật vụ đã giết cậu ta?

Cùng một lúc cả Ba Khang, Tư Cương và Bảy Dự đều tán thành suy đoán của ông Tám Việt. Vì Chiếu là người do chính Ba Khang tuyển vào, lại rất ngoan, thỉnh thoảng giúp Ba Khang việc này việc khác, nên Ba Khang mô tả được khá chi tiết hình dáng, giọng nói của Chiếu cho ông Tám Việt nghe. Càng nghe, ông Tám càng tin ân nhân của mình nhất định là Chiếu, nhất là khi Ba Khang kể Chiếu có thói quen khi đứng nói bao giờ cũng co tay trái không không lên gần giữa ngực.

... Đúng là dáng điệu của Chiếu hôm đứng nói với đám cảnh sát, không thể nhầm vào đâu được! - ông Tám nghĩ như vậy.

Ba Khang và Bảy Dự hứa với ông Tám sẽ xác minh và tin rằng sẽ xác minh được mọi chi tiết

cần thiết. Ông Tám trầm ngâm một lát, rồi nói:

- Mấy năm nay, nhờ bao nhiêu nơi tôi mới tìm được đến nhà má Sáu. Tôi xin chân thành cảm ơn bà Sáu và tất cả nhà ta ngồi đây. Bây giờ mười phần tôi tin đến chín phần là đã tìm được ân nhân của mình. Nhờ ông Ba và anh Bảy xác minh sớm giùm. Tôi mong được đến tận nhà anh Chiêu tạ ơn và ra mộ thắp hương cho anh. Tôi không ngờ trong chuyến đi công tác vào Thành phố lần này lại làm được một việc riêng quan trọng quá.

- Lâu lâu không vào đây, ông Tám có thấy Thành phố thay đổi gì không? - ông Tư hỏi.

- Tôi có cảm tưởng thành phố ngày một nghèo đi, nhất là so với một hai năm đầu sau giải phóng. Ông Tư có nghĩ vậy không?

- Đúng thế ạ.

- Theo ông Tư nguyên nhân vì đâu?

- Hậu quả chiến tranh, có phải thế không ông?

- Đổ lỗi cho hậu quả chiến tranh thì đến năm 2000 cũng không hết. Tôi muốn được nghe cụ thể hơn, ông Tư ạ. - ông Tám trả lời.

Không khí thân mật bữa cơm tự nhiên chùng xuống, mọi người có vẻ ngại ngùng đưa ra câu trả lời.

Má Sáu lên tiếng:

- Chưa ai nói thì tôi xin nói trước vậy. Xin hỏi ông Tám thích nghe câu trả lời như thế nào ạ?

- Bà Sáu Nhơn có những câu trả lời nào vậy?

- Thưa ông Tám, ông thích trả lời theo cách nào, tôi xin nói theo cách đó.

- Bà có thể kể ra có những cách trả lời nào được không ạ?

Bao nhiêu con mắt trong bữa cơm dồn hết về má Sáu. Nhưng má Sáu vẫn thản nhiên:

- Được chứ. Ví dụ tôi trả lời với tư cách là người dân tiên tiến của Thành phố, là người dân lạc hậu, là nhà tư sản được cải tạo, là thân nhân của người đi di tản... Đây là tôi trả lời cho tôi. Nếu trả lời hộ những người khác thì tôi còn nhiều cách lắm: là người Hoa, là binh lính Cộng hòa cũ, là mấy ông tướng ngụy Sài Gòn bại trận... Nhưng đến bây giờ chắc mấy ông tướng này đi Mỹ hết rồi... Tôi sống ở cái thành phố này như thế là đã quá nửa thế kỷ...

Sự chú ý của mọi người càng dồn về má Sáu. Riêng đám trẻ Vũ, Ngọc, Vân, Quân mặt như ngây dại. Đám trẻ này không thể tưởng tượng được nội của mình lại đối đáp như vậy.

Ông Tám Việt thận trọng lựa lời:

- Bà Sáu Nhơn ạ, tôi thực chưa bao giờ được nghe ai có cách nói như bà. Điều này làm tôi rất kính phục bà. Nếu bà tự lựa chọn cách trả lời, bà sẽ chọn cách nào?

Má Sáu ngẫm nghĩ một lúc:

- Ông đúng là một nhà chính trị cao thủ. Tôi muốn chọn tư cách là chủ nhân của Sài Gòn trả lời ông. Như thế có được không?

Ông Tám Việt gần như không tin vào tai mình... Cần phải lắng nghe những tiếng nói như thế!.. Ông Tám Việt không ngờ trong đời lại có được một cuộc đối thoại kỳ lạ như vậy. Ông cả quyết:

- Xin mời bà cứ nói theo ý bà là chủ nhân của Sài Gòn.

Má Sáu Nhơn ngẫm nghĩ, tay vân vê chiếc khăn ăn trên bàn:

- Có hai điều tôi muốn thưa chuyện với ông Tám. Nhìn vào cuộc sống Thành phố, tôi nghĩ rằng kẻ xấu bụng nhất cũng không thể ngờ được là trật tự trị an của Thành phố bây giờ tốt như thế này! Thời thịnh trị nhất của chế độ Sài Gòn thành phố cũng không được bình yên như vậy đâu. Cán bộ giải phóng mà cứ quản lý trật tự công cộng Thành phố như thế này dân được nhờ lắm đó ông Tám!

- Bà Sáu chỉ nói về trật tự công cộng thôi sao? - ông Tám Việt gạn hỏi.

- Dạ vâng, còn những chuyện khác xin thưa sau. Đây là điều thứ nhất, song tôi nghĩ ông Tám không phải là người đến đây tìm nghe điều ngọt ngào như vậy. Có phải thế không?

Mọi người ồ lên vì ngạc nhiên, ông Tám Việt cũng thấy tai mình nóng lên, nhưng cố trấn tĩnh:

- Vâng, xin bà nói điều thứ hai.

- Ông Tám cho phép tôi ví guồng máy kinh tế Sài Gòn sau ngày 30 tháng Tư như chiếc xe đồ của tôi. Nó vẫn chạy theo tuyến đường này., - tay má Sáu vạch vạch trên bàn. - ...Nếu tình hình đòi hỏi nó phải chạy theo tuyến khác, thì tôi sẽ ra lệnh cho Ba Khang bắt xe đổi tuyến. Tôi hiểu đây là việc khó lắm, nhưng không thể không làm, nhất là từ thời chiến chuyển sang thời bình, từ chế độ này chuyển sang chế độ khác! Nhưng là chủ, tôi sẽ không bao giờ cho phép Ba Khang gỡ cái xe đồ của tôi ra làm mấy mảnh rồi giao cho mỗi người giữ một mảnh! Nhất là lại giao vào tay những người chẳng hiểu gì về xe cộ. Tôi vốn là dân làm ăn, chỉ nói gọn thế thôi ông Tám à. Nói dài quá sợ làm mất thời giờ của ông. - giọng nói của má Sáu rất tự nhiên và nhiệt thành, chẳng khác gì như má vẫn thường nói chuyện với những người bạn thân thuộc của má.

Má Sáu dứt lời, sự im lặng đột ngột ập tới. Mọi chú ý trong cuộc đàm thoại này bây giờ dồn về ông Tám Việt.

- Cảm ơn bà Sáu. Xin thú thực, bà làm tôi bất ngờ... - ông Tám Việt cân nhắc thêm một chút rồi cả quyết: - Xin hỏi thật lòng, vì sao bà lại chọn cách trả lời như vừa rồi?

Má Sáu cười để có thời giờ lựa lời:

- Tôi trân trọng sự chân thật của ông... Nói chuyện với nhau thì phải thế... Suy nghĩ của tôi đơn giản như vậy, mong ông đừng giận: Tôi bây giờ là người dân của một dân tộc được giải phóng, dân tộc tự do, chủ nhân của một quốc gia độc lập. Có phải, vậy không ông Tám? - má Sáu dừng lại chờ câu trả lời.

- Rất đúng ạ.

- Nguyên do sự lựa chọn của tôi là thế. - Má Sáu nhìn thẳng vào mặt ông Tám trong khi nói.

- Trời đất! - ông Tám buột miệng kêu lên như vậy, rồi ngồi yên, tư lự.

Mọi người chung quanh im phắc, vì trong đời họ chưa bao giờ được chứng kiến một cuộc đối thoại như thế.

...Phải rồi! Tất cả mọi chuyện khác hẳn ngày xưa và bắt đầu từ chỗ này! Trời đất, sao hôm nay ta mới tỉnh ngộ ra điều này... Là người dân tự do của một quốc gia độc lập! Đó là mục tiêu của cách mạng cơ mà...

Biết bao nhiêu suy nghĩ lướt đi rất nhanh trong đầu ông Tám. ...Bài học đời! Bài học đời!.. Ông tự nhủ với mình như vậy, rồi tiếp tục câu chuyện:

- Vâng, người dân tự do của một quốc gia độc lập! Bà đã nhắc nhở tôi điều hệ trọng nhất mà tôi lại chậm hiểu nhất! Tôi không giấu bà sự chậm trễ đầy yếu kém này của chính mình... Tôi tin là những điều bà vừa nói ra, chắc chắn bà đã ngẫm nghĩ từ lâu. Thành thực cảm ơn bà... - đến đây ông Tám dừng lại, quay sang ông Tư Cương: - Tôi xin hỏi thêm, nếu ông Tư Cương là chủ, ông có xử sự giống như bà Sáu đây không ạ?

Ông Tư Cương chần chừ một lúc rồi mới mạnh dạn trả lời:

- Thực tình tôi đã nín thở, chỉ muốn nghe, không muốn nói. Nhưng bây giờ ông Tám đã hỏi thì tôi xin thưa: Tôi nghĩ còn nhiều cách làm chủ khác nữa ạ. Nhưng cách nào thì cũng giống cách nghĩ của bà Sáu đây ít nhất là hai điểm. Một là không gỡ cái xe đồ ra từng mảnh trao vào tay những người không hiểu gì xe cộ, hai là nhất thiết không có chuyện đi xe không phải trả tiền!

- Cũng có thể sau chiến tranh cái cỗ xe đồ kinh tế này bị hư chỗ này, hư chỗ kia, có khi phải làm thịt một vài xe quá rách nát để có phụ tùng thế vào cho nó chạy... Nhưng sẽ là một quyết định đầy khó khăn đấy, ông Tám à. Khi hãng xe Cánh Nạn có nguy cơ chết non vì không cạnh tranh được, tôi đã phải bán tổng bán tháo hai cửa hàng vải của mình lấy tiền đập vào, rồi quay vòng, rồi vay thêm. Trong vòng một năm, 3 xe lớn nhỏ trở thành 11 xe, từ đó tôi mới trụ được...

- má Sáu giải thích thêm.

Ông Tám Việt ngẫm nghĩ một lúc:

- Phải chăng bà Sáu và ông Tư phê phán cán bộ cách mạng không biết làm kinh tế? Tôi hiểu thế có đúng không?

- Ông Tám à, trước khi về làm cho bà sáu Nhơn, bản thân tôi đã nhiều năm làm tài xế xe đồ. - Ba Khang đỡ lời. - Thế mà ngồi lên cái xe đồ đầu tiên bà Sáu giao cho, tôi vẫn phải học, vì nó khác mấy cái xe tôi lái trước đây. Lúc đó chưa có hãng xe Cánh Nạ đâu. Tôi vừa phải học làm chủ cái xe mới, lại phải học cách đi thế nào là hay nhất trên tuyến đường mới. Tưởng thế là xong, bà Sáu hỏi tôi: Làm thế nào xe có được nhiều giờ chờ khách nhất, nghĩa là ít giờ chạy xe không, làm thế nào cạnh tranh được với những xe khác mà vẫn lãi, ít sự cố... Thế là tôi lại phải mò mẫm kể này kể khác mất gần hai năm trời...

- Chú Ba đang kể công với tôi về việc sáng lập ra hãng xe Cánh Nạ đó! - má Sáu nói chêm vào.

- Tôi xin lỗi bà Sáu trước về sự thiếu tế nhị của tôi. - ông Tám Việt lựa lời. - Thực lòng tôi muốn biết tại sao bà có thể ví kinh tế Sài Gòn sau giải phóng giống chiếc xe bị thương? Thật là cách ví von sinh động.

Bà Sáu Nhơn cân nhắc thận trọng, nhưng câu trả lời hình như có sẵn ở trong đầu từ lâu rồi:

- Nghề kinh doanh của tôi ba chìm bảy nổi, chín long đong. Thành đạt nhiều, đổ vỡ cũng nhiều. Tôi đã một vài phen trắng tay. Đã thế có lúc tôi còn phải gánh đỡ cho các con tôi chuyện này chuyện khác. Ba đứa, ba nghề kinh doanh khác nhau! Tóm lại là sự bắt buộc của nghề nghiệp thôi. Sợ ý một chút thị trường diệt mình chết liền. Còn chuyện lừa đảo nhau trong làm ăn, rồi chuyện nhiều nhượng của quan chức, chuyện cánh nọ dựa vào quan thầy của mình táng cánh kia... Mấy chục năm qua tôi đã phải học cách chung sống với ma quỷ, giống như như người ta thường nói phải biết cách chung sống với bệnh phong! Tôi hiểu ý tốt của cách mạng là muốn làm các việc xoá bỏ thị trường để không còn mầm mống cho cái bệnh phong hủi này, song có phải là liều thuốc đúng không? Có làm được không!?

- Bà Sáu phải nói thêm là xoá bóc lột của tư sản nữa chứ. - ông Tư nhắc nhở.

Bà Sáu chỉ cười, không đáp lại.

Ông Tám Việt nghe rất chăm chú, trong đầu ông tự nhủ mình nhiều điều. Một chuỗi những cuộc tranh luận không dứt suốt từ năm 1979 đến hết năm 1980 sống lại trong ký ức ông. Những cuộc tranh luận gay gắt, không phân thắng bại. Tất cả xoay quanh tình hình kinh tế đất nước chuyển từ thời chiến sang thời bình và tìm đường ra khỏi tình trạng khủng hoảng ngày càng trầm trọng. Mỹ thì đẩy mạnh bao vây cấm vận, Trung Quốc đánh chặn đầu chặn đuôi, viện trợ Liên Xô, Cộng hòa Dân chủ Đức chỉ còn nhỏ giọt vì hai nước này đang suy kiệt, các nước xã hội chủ nghĩa gần như không còn sức để giúp đỡ bất kể điều gì... Có những cuộc tranh luận thâu đêm, có những lần hai ba ngày liền ông Tám không về nhà...

Bà Sáu Nhơn dứt lời lâu rồi mà ông vẫn còn đang bận rộn với những điều ông rút ra được từ cuộc đối thoại hiếm có này. Ông gần như đang tự nói với mình nhiều điều.

Má Sáu Nhơn đoán biết được tâm trạng lo âu của ông Tám, má hiểu có thể bực bực nỗi lo canh cánh trong lòng với con người này:

- Ông Tám à, nếu ông không cho là tôi làm ông phật lòng, tôi xin đề nghị ông quan tâm đến câu chuyện lâu nay có quá nhiều người vượt biên di tản, gần như bất chấp cả tính mạng của mình có thể nguy hại! - má Sáu Nhơn cố tránh không nói những sự việc cụ thể đã xảy ra trên biển, trên biên giới...

Mặc dù đã tự chuẩn bị tinh thần cho mình trước khi đến dự bữa cơm tối này, trong đó có chuyện di tản, ông Tám vẫn không tránh khỏi giật mình - vì tính thẳng thắn của má Sáu Nhơn và vì tính nghiêm trọng của câu chuyện nêu ra, nhất là di tản đang là câu chuyện thời sự nóng bỏng kéo dài từ nhiều năm nay.

- Xin bà cứ nói hết suy nghĩ của mình, tôi nghĩ tôi đủ sức lắng nghe ạ.

- Dạ, tôi cũng đoán như vậy nên mới thưa chuyện này. Ông là chính khách, còn tôi là một bà mẹ, nhưng tôi chắc ông thông cảm được. Không phải ai khác, một trong những con tôi đã phải thốt lên với tôi: "...Má ơi, ở Thành phố này bây giờ nếu cái cột điện mà biết đi chắc nó cũng phải bỏ đất nước ra đi thôi!.." Nói thế chắc ông đủ hiểu...Trước khi ra đi, tất cả con cháu tôi quỳ xuống tế sống tôi... Ông không thể hình dung được giây phút xé lòng này... – mặt má Sáu hình như bỗng dưng quắt đanh lại, không một giọt nước mắt trên mặt, nhưng giọng má tụt hẳn xuống, hụt hơi. Nghỉ một lúc má nói tiếp: - ...Anh Hai chúng can ngăn chúng thế nào cũng hỏng được. Tôi cũng hết lời... Nói ra, ông đau một, tôi đau hai ba lần ông Tám à!

Tất cả mọi người trên bàn ăn hình như không ai dám nhúc nhích, gần như nín thở, cứ như thể một cử chỉ nhỏ cũng sẽ làm cho vết thương lòng trong mỗi người tóe máu.

Mãi ông Tám Việt mới nói được:

- Thưa, bà nói đúng. Tôi đau một, bà phải đau hai ba lần. Tôi không thể nói khác được. Thú thực với bà là có nhiều vấn đề sau chiến tranh chính tôi cũng không lường hết, lần lần mới hiểu rõ thêm.

- Đó mới chỉ là một lẽ thôi, ông Tám à. Theo tôi còn một điều quan trọng hơn thế nữa.

- Xin bà cứ nói.

- Sống trong Thành phố này mà có nhiều chuyện chính tôi cũng không lường được. Sau chiến tranh có nhiều cái sai đã đành, tôi hiểu được. Song tôi không ngờ là sau chiến tranh nhiều cán bộ, đảng viên hư hỏng nhanh quá! Mong đợi và thất vọng xung khắc nhau dữ quá! Chỗ này mới là cái chết ông Tám à!

Lại một luồng điện giật mạnh, ông Tám chết sững trong lòng.

- Nói thật lòng với ông Tám, có người còn nói mua chuộc cán bộ Việt Cộng rẻ hơn nhiều so với thời còn chế độ Sài Gòn. Còn chất lượng công việc và sự hống hách với dân thì không được chê!.. – ông Tư Cương thêm vào, muốn nói rõ ý má Sáu Nhơn.

- Vâng, những điều bà và ông Tư nói tôi biết lắm.

Những cái sai trong chính sách, cộng với sự hư hỏng của cán bộ đã dẫn đến thực trạng đau lòng này. Xin ông đừng giận, thằng Năm Thịnh nhà tôi hồi ấy có lúc gần như đánh nhau với cán bộ! Tôi biểu nó thế nào cũng hỏng được!

- Vâng, quả là thế. Sự hư hỏng của cán bộ còn đáng sợ hơn nhiều lần so với những sai lầm trong chính sách. – ông Tám đáp lại.

- Nói như thế, tôi thấy ông Tám hiểu được câu chuyện và tôi không lo làm ông méch lòng. Thật không sao hiểu nổi họ có thể hư nhanh đến thế! Cũng may là dân vẫn còn tin cách mạng lắm.

- Tôi thấy không được lạm dụng điều này, bà Sáu ạ. Kéo dài sẽ vô cùng nguy hiểm... Trước khi đến thăm bà, tôi đã hỏi kỹ chuyện ra đi của các gia đình nhà ta. Thực lòng tôi cũng không tưởng tượng được sự tình đến mức như thế, rồi nhìn cả vào thành phố, cả nước...

- Ông Tám thử coi, gia đình tôi còn như vậy, những gia đình khác sẽ như thế nào!.. – ngẫm nghĩ một lúc, má Sáu Nhơn nói tiếp: - ...Tôi nói ra là để chia sẻ với ông Tám nỗi lo của mình, chuyện này không thể một sớm một chiều dụi đi ngay đâu. Thôi chúng ta nói chuyện khác đi.

Má Sáu Nhơn chủ động chuyển hướng câu chuyện, khiến ông Tám Việt càng phục... Thật là một người có bản lĩnh! Trong bụng ông Tám nghĩ như thế, định nói thêm một vài ý tâm tư mình, song ông hiểu ngay có những điều ông không thể vượt qua được vì không được phép vượt qua... Ông cũng quyết định chuyển hướng câu chuyện:

- Tôi làm kinh tế, nên xin được nghe tiếp câu chuyện làm ăn trong này, nhất là về những người làm giỏi kinh tế.

- Ông Tám à, ông Ba chỉ có một chủ là má Sáu. Tôi may mắn hơn là có hai chủ, là ông Học rồi mới đến má Sáu. Tôi học được ở hai chủ của mình nhiều điều. Song có một điều tôi học mãi không nổi, bây giờ thì quá muộn rồi. Đây là cái tài nhìn được cái gì làm ra tiền. – ông Tư Cương nói trước.

- Nói nôm na là phải có cái máu làm ăn ông Tám ạ. - Ba Khang chen vào.

- Còn thực hiện công việc làm ra tiền thì đã có chúng tôi. - Tư Cương nói tiếp. - Tôi cũng muốn làm ông chủ lắm chứ, nhưng quả thật là không đơn giản.

- Nếu những cán bộ của tôi cũng nắm bắt được tình hình và làm được cho tôi những báo cáo phân tích sâu sắc như cách nói của bà Sáu đây, của ông Tư, ông Ba thì hay quá! Tôi rất cảm ơn bà và hai ông...

- Dạ thưa ông Tám, báo cáo sâu sắc và trung thực hình như ở đâu cũng có. Nhưng câu chuyện là những thức ăn này thường không hợp khẩu vị người nghe báo cáo! Tôi là đảng viên Bảy Dư, tôi có thể nói thẳng thắn với đồng chí Tám Việt như vậy. Tôi tính định làm lại lý lịch của mình đây ạ.

Không khí đã dịu lại, đột ngột trở nên căng thẳng. Mọi người chẳng hiểu Bảy Dư trong đầu định mần mò cái trò gì, lại càng không hiểu tại sao Bảy Dư đột nhiên giở chứng nói găng đến thế.

Mắt ông Tám Việt mở to vì quá ngạc nhiên. Ông bỏ kính ra, nhìn vào tận mắt Bảy Dư:

- Anh Bảy định làm lại lý lịch của mình như thế nào?

- Thưa ông Tám...

- Sao không thưa đồng chí Tám Việt?

Bảy Dư cười:

- Vâng, thưa đồng chí ông Tám, tôi sẽ khai thêm một nghề mới trong lý lịch: cấp dưỡng, chuyên gia nấu các món ăn không hợp khẩu vị!

Không khí trở lại vui vẻ. Ông Tám hỏi:

- Anh có thể nói rõ hơn được không? Tôi định thử sức khoe khoang của anh.

Bảy Dư không dẫn đo, kể ra cho ông Tám nghe một số vấn đề chung quanh việc cải tạo tư sản, việc xử lý di sản, tình hình làm ăn của những xí nghiệp đã cải tạo., dẫn chứng người thật việc thật, nhưng không nêu tên riêng của từng người. Ông Tám giữ ý nên cũng không gạn hỏi.

Khi kết thúc, Bảy Dư khiêu khích:

- ... Tiện thể đồng chí Tám hỏi thì kêu cho đã, nhưng mà thông cảm.

- Thông cảm cái gì? - Ông Tám vặn lại.

- Một lúc đồng chí Tám phải lo cho những bốn trăm nước cộng hòa thì chịu sao thấu!

- Bốn trăm cái gì? - Ông Tám dựng đứng.

- Còn giữ mãi cái kiểu ngăn sông cấm chợ như thế này thì bốn trăm huyện trong cả nước là bốn trăm nền cộng hòa chứ còn sao nữa. - Bảy Dư tỉnh queo.

Ông Tám phát nhẹ vào vai Bảy Dư:

- Đảng viên mà ăn nói thế à? - Nhưng rồi ông Tám cũng bật cười vì cái lối nói quạu của Bảy Dư.

Nhìn đồng hồ thấy đã gần mười một giờ rồi, ông Tám đợi Bảy Dư nói xong, rồi tìm cách kết thúc câu chuyện:

- Tôi hiểu ý anh Bảy. Rất xây dựng. Những vấn đề anh Bảy nêu ra tôi cho là bổ ích. Tôi hôm nay được ăn một bữa cơm ngon và được nói chuyện với những người thẳng thắn, nhất là bà Sáu. Hy vọng bà Sáu và cả nhà ta đây sẽ không tiếc công, tiếc thời giờ đã mời chúng tôi. Xin chân thành cảm ơn...

Ông Tám vừa nói, vừa đứng dậy để chuẩn bị ra về. Đúng lúc này Hai Phong từ Cần Giờ trở về. Vì không biết nhà có khách quan trọng, mới bước vào phòng ăn, chưa kịp nhìn ai, ông đã oang oang:

- Nhà hôm nay ăn món gì mà thơm thế! - Sau khi bước hẳn vào trong phòng, ông Hai đột nhiên kêu lên: - Ôi anh Tám! Sao anh biết gia đình tôi ở đây mà đến thăm?



- Trời, Hai Phong? Hoá ra anh trốn về đây hả? Mấy năm nay hỏi thăm, bảo Hai Phong về vườn rồi, nhưng không biết vườn nào!

- Về vườn thật mà anh Tám. Cái bệnh hen làm khổ tôi quá xá!..

- Chỉ tại bệnh hen thôi à?

- Dạ không, chuyện nhà cũng cần phải thu xếp chút ít... Vói lại cũng đáng tuổi rồi... Anh có thể còn nhớ một người bạn cũ nữa.

- Ai đấy?

- Trung đội trưởng du kích Võ Sang ở Vĩnh Long, đơn vị bảo vệ cơ quan anh sau trận càn quét Zéphyr giữa năm 1952.

- Trận càn Zéphyr dữ lắm, mình quên sao được. Giặc Pháp định tóm gọn cơ quan mình ở Rừng Giềng, nhưng tụi mình đã kịp chia thành nhiều bộ phận sơ tán đi các ngả. Tôi dẫn một bộ phận chạy về Vĩnh Long, vì địa phương này tôi thuộc như trong lòng bàn tay. Tỉnh uỷ Vĩnh Long lúc bấy giờ cử một trung đội du kích làm nhiệm vụ bảo vệ... - ông Tám nói một mạch, từng sự việc lúc này vẫn còn như in trong trí nhớ của ông.

- Thế thì đúng Võ Sang này đây anh Tám ạ, người cao to, trắng lố, ăn nói oang oang.

- Nhớ. Nhớ ra rồi. Chính anh ta bắt nọn tôi phải khai ra là người cùng quê Cao Lãnh. Võ Sang bây giờ làm gì?

- Võ Sang bây giờ là trung tá, trưởng Phòng Chính trị Quân khu Miền Tây Nam bộ. Anh ấy hôm nay làm lễ khánh thành nghĩa trang liệt sĩ ở Cần Giờ và đưa mộ em gái và cháu gái tôi vào nghĩa trang này.

- Thế còn em rể anh, tướng Lê Hải của chúng ta bây giờ đâu?

- Cũng về vườn rồi. Lê Hải là con rể của má tôi! Mộ Út Thanh và cháu tôi ở Cần Giờ chính là mộ vợ và con Lê Hải đấy! Vợ chồng Lê Hải vừa mới vào đây tuần trước để đi Cần Giờ, đã trở ra Hà Nội rồi.

- Ủa? - ông Tám Việt chỉ kêu lên được một tiếng như vậy, hết nhìn má Sáu lại nhìn Hai Phong, rồi ông quay ra nói với mọi người. - Tôi thật vô tâm quá, không biết ai với ai!.. Quê tôi hồi chống Pháp là chịu ơn cái ông ôm ồm này nhiều lắm! Đánh Pháp tài vô kể. Lúc ấy anh này là chủ tịch tỉnh. Có phải thế không, Hai Phong?

- Dạ không, lúc ấy tôi là bí thư tỉnh.

- Võ Sang bây giờ sống thế nào?

- Thời chống Mỹ Võ Sang hoạt động ở vùng Cần Thơ, lập gia đình ở đấy. Song cả gia đình bị giặc giết chết trong trận bình định Chương Thiện năm 1973. Võ Sang đến bây giờ vẫn sống một mình anh ạ. Trong khi đó anh ta chấp nối cho bao nhiêu gia đình khác tan vỡ trong chiến tranh!

- Ngoài Hà Nội, anh cứ nói má anh là bà Sáu Nhơn, mà cả Nam bộ này có biết bao nhiêu má Sáu Nhơn. Hoá ra là bà nhà...

- Đúng thế anh Tám, má tôi lại trong diện cải tạo tư sản nữa nên tôi cũng giữ mồm giữ miệng một chút...

- Má ạ, vợ anh Tám và con gái cũng bị giặc giết chết trong trận Mỹ nguy càn quét Củ Chi. - Hai Phong nói với mẹ.

Nỗi đau năm nào quận lên, nhưng ông Tám cố làm như không nghe thấy lời Hai Phong. Ông tiếp tục câu chuyện của mình:

- Thế hoá ra Ba Tước, Tư Quang, Năm Thịnh là em ruột anh?

- Dạ vâng.

- Thảo nào người ta cứ gàn không cho tôi đến thăm đây... - ông Tám Việt biết mình lỡ lời, không nói tiếp ý đang nói nữa. - Mấy năm nay rồi, tôi không có thời giờ dự các cuộc họp đồng hương Vĩnh Long nên lạc hậu quá chừng... Thế này tôi càng có nhiều lý do đến thăm gia đình ta

ở đây. Tôi cũng không... - ông Tám Việt bỏ dở ý đang nói, chuyển sang ý khác: - Thế nào tôi cũng đến thăm lại gia đình ta, hôm nay coi như cuộc thăm đầu tiên, tôi sẽ nhớ mãi...

Không khí chia tay giữa chủ và khách ấm cúng như giữa những người thân trong một gia đình. Má Sáu cũng đi cùng với cả nhà ra tận cửa tiễn khách, ông Tám ân cần chào đi chào lại mấy lần...

Trước khi bước lên xe, ông Tám Việt còn bắt tay ông Tư Cương thêm một lần nữa:

- Ông Tư, buổi gặp mặt hôm nay có đáng để các ông sẽ gặp nhau bất nút một chai không?

- Đáng lắm, ông Tám. Nhất là tôi được ông mời nói với tư cách là chủ nhân của Sài Gòn! Không gì vinh dự hơn cho tôi, kể từ ngày Sài Gòn giải phóng đây...

Ông Tám Việt xiết chặt tay ông Tư Cương, sau đó quay ra nói với Hai Phong:

- Cho tôi gửi lời hỏi thăm Võ Sang. Anh tính xem lúc nào ta tổ chức cuộc gặp mặt các chiến hữu cũ...

- ...

Ngồi trong xe, ông Tám Việt nói với người trợ lý của mình:

- Bà Sáu Nhơn là con người sắc sảo. Nhưng câu chuyện rượu của ông Tư Cương khiến tôi càng nghĩ rằng đang tồn tại một Sài Gòn khác!..

- Dạ vâng...

- Người dân tự do của một quốc gia độc lập!.. Đảng viên chúng ta bây giờ phải ráng mà hiểu điều cốt tử này các cậu ạ!.. - ông Tám thổ lộ tâm sự của mình.

- Anh ạ, nhưng mà bà Sáu Nhơn nói như vậy ý đích thực là gì? Là dân đòi quyền của mình hay là Đảng trao quyền cho dân? Suốt bữa cơm em cứ nghĩ quẩn quanh mãi về câu nói của bà. - Người trợ lý của ông Tám hỏi lại.

Ông Tám cười, vì rất thích câu hỏi người trợ lý đặt ra:

- Tôi chịu cậu là người hay vặn vẹo.

- Nghề trợ lý của em giúp anh chỉ có thể thôi mà!

- Theo cậu thì thế nào?

- Bây giờ thì chính anh vặn vẹo lại em đấy ạ.

- Chịu rồi, nói đi!

- Tất nhiên là để xảy ra tình trạng dân đòi quyền hay trao quyền cho dân đều không ổn, không đúng với tôn chỉ mục đích của cách mạng anh ạ. Chính anh chẳng nói về một sự chậm trễ nào đó là gì!

- Sao cậu lại đặt vấn đề như thế?

- Em nghĩ bà Sáu Nhơn cảnh tỉnh chúng ta đích đáng lắm ạ!.. Chẳng thế mà bà ấy muốn lấy tư cách là chủ nhân ông của Sài Gòn nói chuyện với anh!

- Chịu bả.

- Chịu như thế là anh đã thú nhận một điều gì đó hệ trọng lắm!

- Sao hôm nay cậu xoay ra truy mình dữ thế?

- Anh Tám ạ, Đảng đã lãnh đạo dân tộc mình đấu tranh để tự giải phóng mình khỏi kiếp nô lệ và mối nhục mất nước. Dân bây giờ là chủ đất nước. Rõ ràng không thể có chuyện đòi hay trao ở đây! Quyền là của dân cơ mà! Theo em, giác ngộ vai trò lãnh đạo có lẽ là Đảng phải giúp dân thực hiện được quyền của mình! Đây là phương án tốt nhất!

- Thế phương án tồi nhất?

- Hình như bà Sáu Nhơn và anh đã nói ra rồi ạ...

- Cậu nói cái gì?

- Hỏi thế là anh hiểu ý em rồi đấy ạ. Em còn đang suy nghĩ tiếp...

Ông Tám Việt im lặng mất một lúc:

- Có thể... Có thể... Câu chuyện là thực hiện, chứ không phải là nói lý... Vấn đề hệ trọng quá... Cậu thu xếp thời giờ lúc nào đó ta vắn nhau vấn đề này được không? Kéo ai có đầu óc cùng tham gia cho vỡ lẽ...

- ...

Tám Việt ra về, nhưng ở nhà bà Sáu Nhơn, câu chuyện giữa mẹ con và bà cháu rôm rả mãi. Đặc biệt, đề tài sửa chữa trở thành công cụ khám phá ra một đời sống kinh tế rất tự nhiên của Thành phố, khác hẳn với đời sống tem phiếu đang làm cho ông Tám Việt lo lắng. Ngồi nghe các cháu kể người dân tự mua bán, đổi chác với nhau để giải quyết nhu cầu hàng ngày của cuộc sống, má Sáu nhận thấy các cháu mình đã thông thạo hơn nhiều, đã hiểu biết ít nhiều thế nào là làm ăn, má rất vui. Bà Ngân và con dâu con gái làm xong việc dọn dẹp, rửa bát cũng ra góp chuyện. Cuối cùng má Sáu phải đứng dậy giục con cháu mình đi ngủ, để còn tiếp tục công việc ngày mai. Bích Ngọc đã trở về buồng với con từ lúc nãy...

Riêng má Sáu còn ngồi lại một mình hồi lâu. Hôm nay má cảm thấy rất vui, vì có dịp nói cho người có chức có quyền hiểu suy nghĩ của mình, vì thấy các cháu mình khôn ngoan lên nhiều...

Trước khi trở về phòng riêng, má Sáu ngồi nán lại một mình hồi lâu trước bức họa chân dung ông Sáu Nhơn, được vẽ vào cái năm hăng sơn Geko phá sản... Từ đó đến nay bao nhiêu cuộc bể dâu... Đã bao nhiêu lần má ngồi một mình như thế trước bức chân dung này, mỗi khi quá xúc động...

Cái tấm kính của tranh bị nứt làm đôi, bụi bặm và thời gian làm cho vết nứt thành một vết đen lớn, khiến bức tranh trông cứ như bị xé. Đôi ba lần Bảo Vân còn nản nỉ tiếp với má cho thay tấm kính vỡ này, nhưng lần nào má Sáu cũng một mực:

- Con không được đụng tới... Đó là một kỷ niệm buồn...

Ai biết được dòng suy nghĩ của người mẹ già này bắt nguồn từ đâu, hôm nay đang hướng về đâu...

Vào dịp kỷ niệm 10 năm ngày giải phóng miền Nam và thống nhất đất nước, xí nghiệp in Tự Lực được Thành phố tặng cờ thi đua quyết thắng. Xí nghiệp đã có nhiều sáng kiến huy động các nguồn bên ngoài kế hoạch chỉ tiêu để bảo đảm nhiệm vụ in ấn theo kế hoạch trên giao cho, đồng thời còn tạo thêm công ăn việc làm và thu nhập cho tất cả mọi người trong xí nghiệp. Hôm nay Đoàn Danh Thắng báo cáo với giám đốc Hai Hân sơ kết tình hình 6 tháng đầu năm 1985 về thực hiện toàn bộ mảng “kế hoạch 3” của xí nghiệp in quốc doanh Tự Lực.

Đoàn Danh Thắng là con Đoàn Danh Tiến. Với sự tháo vát của Hai Hân, ý tưởng chuyển cả gia đình Thắng từ Hà Nội vào trong này sinh sống được thực hiện mỹ mãn, có hộ tịch đảng hoàng. Đáp lại, Thắng luôn luôn cố gắng tỏ ra là một trợ thủ xứng đáng.

Làm gì thì Hai Hân quyết, nhưng thực hiện mọi hoạt động của “kế hoạch 3” theo cái CP25 thì Hai Hân giao hết cho Thắng, vì là chỗ tin cậy được, hơn nữa đúng là Thắng có sở trường cho loại công việc “tạp-pí-lù”. Về biên chế Hai Hân giao cho một người khác phụ trách. Hai Hân muốn tách bạch ra như vậy để dễ quản lý. Anh ta học lõm được bí mật này từ Tư Cương trong những năm vẫn còn nhà in của ông Học. Ngoài nhiệm vụ chính của xí nghiệp là làm các sản phẩm in ấn theo kế hoạch Nhà nước trung ương hay Thành phố giao, tính ra xí nghiệp quốc doanh in Tự Lực bây giờ có tới 16 sản phẩm, nghĩa là 16 loại việc, cơ sở hay dịch vụ làm các nghề khác nhau trong “kế hoạch 3”.

Báo cáo xong kết toán thu chi, Thắng lắc đầu bái phục Hai Hân:

- Em chịu anh đấy, Anh kiểm đầu ra bằng ấy công việc để nuôi bây giờ là gần bốn trăm con người, cũng có nghĩa là già nửa số bốn trăm gia đình!
- Cậu nói cái gì, đã lên đến con số 400 rồi à? Sao dắt díu nhau vào nhanh thế?!
- Nhanh hay chậm thì em không biết. Nhưng cứ tính số phụ cấp mà em phải chia vào số lương hàng tháng thì con số chuẩn xác là 397 suất.
- Mức phụ cấp bình quân một tháng lương tối thiểu còn giữ được chứ?
- Được ạ.
- Đà này một năm nữa thì lên đến một nghìn chắc? Cậu có biết khi tôi mới dựng lên xí nghiệp Tự Lực, biên chế này có bao nhiêu người không?
- Em đoán cỡ một nửa hiện nay ạ.
- Làm gì! Có hơn sáu chục thôi, sau đó tuyển thêm, rồi lại sáp nhập thêm 2 xưởng in nhỏ nữa, tất cả cũng chưa đầy một trăm hai mươi người! Cứ thế này thì lấy gì mà nuôi cả một huyện người? – nỗi lo hàng ngày của Hai Hân lại bực ra.
- Có như thế mới cần đến CP25 chứ ạ.

Hai Hân ngồi im, hai tay chống cằm, nhìn gục xuống bàn. Thắng thấy thủ trưởng như vậy cũng không dám nói tiếp nữa.

Trong đầu Hai Hân lại vật lộn quyết liệt với những ý kiến của các cuộc họp đảng ủy và ban giám đốc xí nghiệp. Lúc thì Hai Hân là đối tượng bị đả kích, lúc thì Hai Hân là người tấn công tới tấp. Loại ý kiến đả kích thì cho là Hai Hân lộng quyền, dám ngồi lên trên đảng ủy và ban giám đốc, làm chệch hướng nhiệm vụ chính trị của xí nghiệp... Hai Hân phản công lại bằng cách vạch ra sự bất lực và những công việc vô tích sự của đảng ủy và ban giám đốc trước những vấn đề nóng bỏng của xí nghiệp và của cuộc sống sáu bảy trăm con người! Vì ai đi làm mà không có gia đình...

Thu nhập thực tế giảm nhanh hàng ngày so với tốc độ lạm phát, đồng thời khả năng cung ứng các nhu yếu phẩm của nhà nước ngày càng hạn chế. Thực tế này làm cho tâm trạng nhiều người trong xí nghiệp bất ổn, có lúc từ trạng thái lơ lửng, chán nản, chuyển sang bất bình.

Đứng trước tình hình này, đã ba bốn lần đảng ủy đề nghị phải tăng thêm số buổi đọc báo trong giờ làm việc, để giữ vững tinh thần và củng cố lập trường tư tưởng!.. Hai Hân như muốn phát điên trước những đề nghị như vậy, nhưng phải ngậm miệng. Hai Hân tính toán: ...phê

phân toạc ra chắc chắn sẽ bị chụp mũ, mà như thế sẽ đi đứt hết... Nhiều khi ẩm ức quá, Hai Hân dẫn lòng, nói lầu bầu trong bụng: “Mẹ kiếp, không biết ở đâu ra lắm cái thứ Đoàn Danh Tiến nữa vời thế! Muốn sống bằng không khí với nhau thì tha hồ nói xuông. Còn muốn có gạo, có thịt, có phụ cấp chia nhau, xin các vị yên đi cho Hai Hân này nhờ!...”.

Rửa thầm như thế làm cho Hai Hân như đi nhẹ đôi phần... Cương vị đứng mũi chịu sào cả một con thuyền mang nguồn sống của mấy trăm gia đình ngày một ngày hai đã làm phai mờ thần tượng Đoàn Danh Tiến trong đầu Hai Hân từ lúc nào không biết. Hai Hân cũng tự xỉ vả mình: “...Cái thứ khoe mẽ bên ngoài học được từ Đoàn Danh Tiến cho khởi nghiệp mình đã xài hết rồi. Cái thời cần mấy thứ lý luận trang trí để giễu võ giương oai cũng chấm dứt rồi. Học được xong là thấy chán ngấy! Cuộc sống xí nghiệp này đã mấy lần cho ta ăn những cú đấm võ mặt!.. Bây giờ cứ mãi mãi những thứ võ mồm ấy ra xài tiếp thì cả cái xí nghiệp quốc doanh to đùng này đi tong mất!...”.

Sự cọ sát của cuộc sống, sự chai sạn trước những lời hùng biện tăng lên, rốt cuộc những điều học được từ Đoàn Danh Tiến chỉ còn vương đọng lại trong đầu Hai Hân sự khinh ghét cái thói ba hoa chích choè lý thuyết suông của bất kỳ ai.

... Hay là bây giờ mình mới thực sự trưởng thành? – Hai Hân tự hỏi mình. Nhưng rồi những chuyện cơm áo gạo tiền cho cả một huyện người như thế nhiều lúc không cho Hai Hân thở nữa, nói chỉ đến những câu hỏi triết lý vớ vẩn!

Số người tham gia kháng chiến nhưng sau giải phóng không có việc làm được tổ chức đưa về xí nghiệp ngày một nhiều, khó từ chối lấy một người!.. Xí nghiệp cứ thế đông mãi lên, những người không nghề nghiệp chuyên môn trong xí nghiệp cũng tăng theo. Song cái khó lớn hơn nhiều cho Hai Hân là trong số này có những người là bậc đàn anh của Hai Hân về nhiều phương diện: tuổi Đảng, quá trình tham gia kháng chiến, chức vụ đã giữ trong Đảng, huân chương, thương binh... Họ chỉ thua Hai Hân là chưa bao giờ làm việc trong một xí nghiệp, ít hiểu biết về kinh tế, lại càng không hiểu được những gì Hai Hân muốn làm theo Tư Cương. Những người này khá đông, không dễ gì lấn át được họ. Trong suy nghĩ của những người này khuôn vàng thước ngọc rất rõ ràng: Xí nghiệp là của Nhà nước, Nhà nước trả lương nuôi cán bộ công nhân viên chức, xí nghiệp làm nhiệm vụ Nhà nước giao, không có “kế hoạch 3, kế hoạch 4” gì hết, như thế mới là xã hội chủ nghĩa!..

Bí thư chi bộ của Hai Hân trong xí nghiệp là đại úy phục viên. Hai Hân trực tiếp xin anh ta về làm công tác Đảng khi xí nghiệp Tự Lực mới thành lập. Song cũng chính người bí thư này đã có lần đề nghị khai trừ Hai Hân ra khỏi Đảng, vì cho Hai Hân là con ngựa bất kham, là độc đoán, vi phạm đường lối chính sách của Đảng. Từ ngày xí nghiệp có thêm mấy chi bộ, ông này trở thành bí thư đảng uỷ, càng ghen ăn tức ở với Hai Hân...

Cuộc đời phiêu dạt thời niên thiếu rèn cho Hai Hân cái tính lì. Hai Hân không mảy may nghĩ đến đầu hàng trước những đòn đá kích như thế. Tranh luận không ngã ngũ được trong những cuộc họp họp, Hai Hân tìm cách hoãn binh, rồi chờ dịp đưa những vấn đề gay gắt ra các kỳ hội nghị cán bộ công nhân viên chức, với những câu hỏi dứt khoát:

- ... Một bên là mở thêm cho mỗi phân xưởng một căng tin nữa thì may ra có thể giữ nguyên hoặc tăng thêm chút ít thu nhập phụ. Một bên là không căng tin thì giảm nữa thu nhập phụ, vì biên chế ngày càng đông. Xin tùy toàn thể hội nghị lựa chọn...

- ... Hoặc mở thêm căng tin, hoặc giảm ba chục phần trăm biên chế! Phương án nào tôi cũng xin thi hành nghiêm túc!..

Với những ý kiến như thế trong hội nghị số đông, thường thường là Hai Hân thắng. Thắng áp đảo! Xì xèo trong xí nghiệp và trong giới lãnh đạo đá kích Hai Hân xẹp đi sau đó. Ông bí thư đảng uỷ lạng lạng, chờ cho đến khi bắt đầu có chuyện iu eo mới...

Ba bốn lần “kế hoạch 3” chẳng đem lại kết quả mong đợi, phụ cấp cho cán bộ công nhân viên chức trong xí nghiệp tụt trông thấy, Hai Hân ngay lập tức lại trở thành bia hứng đạn.

Bị bắn đi bắn lại, người Hai Hân chai ra.

Cái mạnh của Hai Hân hình như không viên đạn nào bắn gục được. Bởi cho đến nay Hai Hân

không tham ô một xu, không vụ lợi riêng tư. Ngay cả đến việc phân nhà mới cho phù hợp với cương vị giám đốc - Hai Hân cũng chưa nhận. Không ít người cho là Hai Hân làm cao, chê nhà xấu, có ý đồ muốn đòi nhà oách hơn!.. Mặc!

Ở nhà, vợ Hai Hân kèo nèo với chồng đến đâu cũng thế thôi... Hai Hân còn muốn tiến xa hơn. Cái tính đã quyết là làm gây ra cho Hai Hân không ít kẻ thù trong xí nghiệp. Song hình như cũng cái tính này làm cho Hai Hân thắng nhiều hơn bại, cho đến nay là bất khả chiến bại!

... Kiểu gì thì cũng phải tìm cách nuôi sống mấy trăm con người, đã thế lại còn phải giúp chỗ này chỗ khác trong Thành phố nữa chứ! Giật gấu vá vai thế này thì cũng tạm được, không chết đói. Nhưng mệt lắm rồi. Chẳng lẽ cái thành phố này cứ chèo chống mãi hay sao, còn phải đi lên, còn phải phát triển nữa chứ! Có cho mình làm đến chức chủ tịch của cái thành phố này thì chắc mình cũng chết chìm luôn trong không biết cơ man nào là vấn đề!..

- Thừa anh, em báo cáo xong rồi. Anh còn hỏi gì nữa không ạ. Nếu không em xin phép...

Đến lúc này Hai Hân mới ngừng mặt lên nhìn Thắng:

- Trong sổ này có bao nhiêu người tạm tuyển?

- Anh hỏi những người chưa có lương và mới chỉ được hưởng phụ cấp tối thiểu, có phải thế không ạ?

- Phải.

Thắng dò dò các cột số trong sổ tay:

- Thừa anh theo sổ chỉ là 116 người.

- Cái gì? Cứ nửa năm tăng thêm một trăm người?

- Hơn một trăm chứ ạ!

- Chẳng chóng thì chầy cậu sẽ phải lo trả họ lương chính thức cho mà xem?

- Nghĩa là vào biên chế tất ạ?

- Chứ còn gì nữa. Tôi đồ cậu có cách nào ngăn được chuyện này đấy.

- Thế thì lấy gì trả lương?

- Cậu phải hỏi mấy ông đảng uỷ chứ!

- Nhưng thừa anh lương là lương, phụ cấp là phụ cấp!

- Cậu cứ hỏi ngay cô Hồng vợ cậu ấy. Cô ấy bây giờ được lĩnh những gì?

- Vợ em vẫn chưa có lương, hưởng phụ cấp tối thiểu và tiền thưởng theo tỷ lệ doanh thu.

- Ngoài ra còn được hưởng gì nữa?

- Dạ, cơ sở dịch vụ cấp cho vợ em 2 suất phụ cấp trẻ em cho hai cháu.

- Cộng tất cả lại có bằng thu nhập hàng tháng của cậu không?

- Hơn chứ ạ, vì con ăn theo mẹ cơ mà!

- Cậu thấy chưa? Rồi đến khi cơ sở dịch vụ này thành một đơn vị kinh tế chính thức của xí nghiệp, thế là vợ cậu sẽ ở trong biên chế cho mà xem. Lại là giám đốc con nữa là khác! Trước khi cậu vào trong này đã có 2 đơn vị như thế ra đời rồi. Loay hoay thế nào mấy ông trong đảng uỷ xin được cấp trên công nhận những cơ sở dịch vụ này là đơn vị cấu thành của xí nghiệp, thế mới tài.

- Em tưởng phải qua anh chứ?

- Thế cấp trên chỉ thị xuống, cậu có chống lại được không?

- Trên đã quyết thì ta làm, anh ạ.

- Lần lần rồi cũng sẽ vào trong biên chế tốt luật cho mà xem! Có chỉ thị còn nhắc nhở tôi phải quan tâm hơn nữa đến phát triển quy mô xí nghiệp! Mẹ kiếp, thế mà cũng là chỉ thị!

- Em thấy miễn là nuôi được nhau, xí nghiệp không để ai chết đói là thành tích vĩ đại lắm rồi! Lại còn tạo khối công ăn việc làm mới nữa chứ! Chỉ ít sáu tháng nay là hơn một trăm con

người...

- Đúng. Không có cái 25CP thì gay to!

- 25CP thì ở đâu cũng làm, nhưng quan trọng là 25CP trong tay anh mới phát huy được như thế và nuôi được ngần ấy người!

- Cậu nói tổng cộng bây giờ có 16 sản phẩm trong “kế hoạch 3”. Phát minh sáng tạo gì mà lắm thế?

- Báo cáo anh 3 phân xưởng của xí nghiệp bây giờ mở được tất cả là 6 căng-tin, bán đủ các loại hàng có thể trao đổi, mua bán theo giá tự do. Có tất cả 82 người làm việc trong 6 căng-tin này. Phần đông là vợ con hoặc thân nhân của cán bộ công nhân viên chức trong xí nghiệp thôi ạ. Trừ những người đã ở trong biên chế được hưởng chế độ riêng, hầu hết những người còn lại đều hưởng phụ cấp theo kết quả kinh doanh. Những căng-tin này được việc lắm anh ạ, mua gì cũng dễ, trong xí nghiệp ai có gì cần bán hoặc bán hộ thứ gì, hoặc môi giới.., cũng có thể mang ra gửi căng-tin. Có 4 căng tin trở thành cửa hàng không thua kém gì cửa hàng mậu dịch quốc doanh! Mặt hàng còn phong phú hơn anh ạ!

- Cậu xoay sở giỏi đấy. Thế 10 sản phẩm còn lại là những gì, có gì khác với trước?

- Trong 10 sản phẩm còn lại thì có 8 sản phẩm in ấn theo “kế hoạch 3”, chủ yếu là vở học sinh, sách giáo khoa phổ thông cấp I và cấp II, hoá đơn hợp tác xã, thiệp cưới, một số biểu mẫu kê khai.., hoàn toàn theo giá thoả thuận ạ. Khối lượng tăng khá là nhờ tìm được nguồn giấy và mực in theo giá thị trường. Ngoài ra có 2 lô đất cho mậu dịch tiếp phẩm thuế làm nơi tập kết hàng hoá. Sáu cộng tám cộng hai vị chi đủ mười sáu đấy anh!

- Từ khi cậu về đây tăng được mấy sản phẩm?

- Em vào đây được gần một năm rồi, tăng thêm như thế cả thấy là... bốn sản phẩm mới ạ. – Thẳng điểm lại trong đầu các việc đã làm.

- Tôi chọn cậu không nhầm.

- Em chỉ tổ chức thực hiện thôi ạ, không có chỉ đạo của anh thì làm sao có được những sản phẩm này.

- Cậu mát tay đấy.

- Quan hệ với mậu dịch tiếp phẩm ăn thua lắm anh ạ. Các căng tin của ta có thêm nhiều mặt hàng để bán cho anh chị em.

- Việc xin dành ngôi nhà của tư sản Phạm Trung Học để mở rộng trụ sở giao dịch cho xí nghiệp đã xong chưa?

- Thừa anh xong rồi ạ. Đúng ngày mừng một tháng sau văn phòng giao dịch của xí nghiệp cho mọi nhiệm vụ trong phạm vi “kế hoạch 3” sẽ chuyển ra đặt tại ngôi nhà này.

- Cậu đáng được thưởng cái huân chương to bằng cái met! Đúng là hổ phụ sinh hổ tử. Sự phụ của tôi chắc sẽ không trách tôi trong việc tạo đất cho cậu dựng võ! - giọng nói Hai Hân ít nhiều giễu cợt.

- Bố em thì chỉ giỏi lý luận suông thôi.

- Không phải thế, cậu nhầm rồi. Cả hai đều giỏi một thứ, đó là tài vận dụng. Còn ai ở môi trường nào thì sử dụng tài của mình vào môi trường đó!

- Anh quả là có con mắt tinh đời. Phải nói là em được anh giúp đỡ rất nhiều ạ.

- Giúp lẫn nhau thôi. Tôi dặn lại: Nếu chia thu nhập từ “kế hoạch 3” sai quy định, cậu sẽ bị trả về Hà Nội tức khắc đấy nhé!

- Anh yên tâm.

- Bây giờ sống có khá hơn ngoài kia không?.. Mà này, cô Hồng bây giờ làm đến chức gì rồi?

- Khá hơn nhiều chứ ạ. Nhà em được giao phụ trách một căng tin.

- Thế thì tươm quá rồi. Bây giờ cậu đi với tôi... Kêu được cả cô Hồng đi cùng thì càng hay.

- Vâng ạ, anh chờ em một chút, em đi báo nhà em ngay.

Bà Tư Cương đã làm xong món ăn cuối cùng, đó là món đậu chiên dành riêng cho ông Thành, đây vung lại cho nóng, rồi quay ra lau bát đĩa. Ông Tư nhìn đồng hồ rồi bỏ dở việc ghi chép. Ông lách xạch lên gác mời ông Thành xuống ăn cơm. Từ ngày gia đình Lễ đi di tản, ông Thành dọn lên ở trên lầu hai, ông bà Tư Cương ở lầu một, còn tầng trệt thì dùng chung làm nơi ăn uống, tiếp khách. Coi như gia đình ông Tư bây giờ có ba người, ông Thành sống theo kiểu góp gạo thổi cơm chung. Toàn là những người biết điều nên thuận hoà.

Ngày ngày ai nhờ việc gì, ông Tư làm việc đó. Mấy tuần nay ông đang bận giúp má Sáu Nhơn một số việc. Ông Thành vẫn đi chữa bệnh cho những khách quen. Thỉnh thoảng ông Học lại gửi cho gia đình ông Tư và ông Thành ít tiền, nên cuộc sống của ba người già này không chật vật. Ông Học còn viết thư cho ông Tư: "...Sổ tiền thỉnh thoảng tôi gửi giúp ông chẳng đáng là bao, nhưng hy vọng nó được việc cho ông bà. Tuy không làm được việc giả lương hưu cho ông thì tôi cũng có nghĩa vụ giúp ông chút ít, coi như chúng ta đối xử với nhau có trước có sau...

Ông Thành lo cho bệnh tật của Thảo, nên chấp thuận sang Mỹ. Lễ và Thảo đang lo giấy tờ cho ông. Đối với ông, một thân một mình, sống ở đâu cũng thế thôi, miễn là được yên ổn. Nhưng được chăm sóc sức khoẻ cho cháu mình thì ông vẫn thích hơn, vì ông rất thương yêu Thảo.

Còn ông bà Tư Cương, một mực không chịu rời Sài Gòn. Trả lời thư ông Học, vợ chồng Tư Cương viết: "...ở Sài Gòn có nhiều bạn bè. Ước ao lớn nhất của vợ chồng tôi bây giờ là mong có sức khoẻ và được sống yên ổn".

Chẳng gì ông Tư đã sống 10 năm dưới chính quyền cách mạng. Tính sợ sệt, rụt rè của ông bớt dần, chuyện cải tạo cái nhà in của ông Học coi như không còn gì phải lo nữa. Ông cũng quên dần những lời uy hiếp tinh thần của Hai Hân, vì thấy chính quyền để cho ông yên, chẳng dòm ngó gì đến ông. Nhưng bệnh cầu an của ông lại ngày một tăng. Ông tự bào chữa cho mình: Mỗi tuổi mỗi khác mà... Chỉ cốt sao an nhàn cái tuổi già. Vả lại bây giờ mình cũng vô công rồi nghề, không vướng víu con cháu gì!.. Ông chỉ còn mỗi niềm hăng hái duy nhất: Trong số bạn bè quen thân cũ, ai nhờ gì ông đều giúp hết mình, coi đó là niềm vui hay niềm an ủi lớn nhất, nếu không thì cuộc đời sẽ trống rỗng, nhất là vào tuổi này...

Ông Thành, ông Tư Cương tiếp tục uống trà. Bà Tư đặt thêm ấm nước sôi thì bỗng có tiếng chuông. Ông Thành tranh lấy việc ra cổng mở cửa.

Khách vào đến trong nhà, ông bà Tư Cương nhận ra ngay một người là Hai Hân, và hai người khách lạ. Hai người lạ trẻ hơn Hai Hân phải đến mười mười lăm tuổi, ăn mặc lịch sự. Riêng người con gái còn đeo một chiếc vòng vàng ở cổ tay, điều rất hiếm thấy ở Sài Gòn lúc bấy giờ. Nghĩa là chỉ cần nhìn cái vòng này là có thể đoán trúng đến chín phần mười cô ta nhất định nếu không là con phe thì cũng phải là người từ đâu đến.

Trong khi khách tìm chỗ dựng hai cái xe Honda đen ngoài sân, bà Tư bê vội mâm cơm vào phòng bếp, ông Tư sửa soạn tách chén, trong bụng nghĩ thầm: Anh chàng Hai Hân này không bao giờ vô cớ đến thăm mình, càng chưa có một lần thăm nào mang lại cho mình tin tốt lành!..

- Chào ông bà Tư. Ông bà mạnh giỏi chứ? Tôi bận quá nên ít có dịp thăm ông bà.

Bao năm rồi mà sao hai tiếng ông bà của hai Hân nghe vẫn lạnh tanh. Ông Tư cố tự trấn tĩnh mình:

- Chào ông Hai. Cảm ơn ông Hai, nhờ trời cũng sống được.

- Xin giới thiệu với ông bà Tư và ông Thành đây là đồng chí Đoàn Danh Thắng, cán bộ xí nghiệp tôi. Đây là cô Hồng, vợ đồng chí Thắng.

Sau chào hỏi qua loa, Hai Hân đi thẳng vào công việc. Tính Hai Hân xưa nay vẫn thế, ông Đoàn Danh Tiến rất thích cái tính nói năng dứt khoát, làm việc dứt khoát của Hai Hân.

- Ông Thành và ông bà Tư như thế đã rõ chưa ạ.

- Thưa ông Hai, nhà chúng tôi chỉ để ở, không cho thuê, cũng không thể cho ai đến ở nhờ



được ạ. - Ông Thành đáp lại rất lễ phép.

- Tôi biết căn nhà này là thế nào. Không có chuyện ở thuê hay ở nhờ. Đây là chuyện phân phối nhà cho cán bộ nhà nước!

- Thừa ông Hai, hồ sơ địa ốc, văn tự ngôi nhà này của cháu tôi rất đầy đủ ạ. Bản gốc hẳn hoi, có cả giấy ủy nhiệm tôi và ông Tư Cường quản lý ngôi nhà này trong khi cháu tôi đi vắng.

- Có bán đứt cũng chẳng được, chứ đừng nói là uỷ nhiệm. Vì thế tôi nói tôi rất biết căn nhà này.

- Thế thì quý quá, chúng tôi hoàn toàn không có ý định cho thuê hay cho ở nhờ.

- Ông Thành hiểu lầm tôi rồi. Nhà này là của sĩ quan nguy cấp Phạm Trung Lễ. Xin nói lại, ngôi nhà thuộc diện cải tạo nhà đất. Ông Lễ và gia đình đã đi di tản, nên toàn bộ ngôi nhà này thuộc diện Nhà nước quản lý. Ông rõ chưa?

- Dạ không, ông Lễ đi được hơn ba năm gần bốn năm rồi. Với giấy ủy nhiệm của ông Lễ chính quyền đã để chúng tôi quản lý ngôi nhà này từ bấy giờ đến nay. Chúng tôi hiểu như thế là chính quyền đồng ý giữ nguyên trạng về pháp lý của ngôi nhà ạ.

- Ông Thành lại nhầm nữa, còn ông Lễ thì không hiểu gì luật pháp. Tôi nhắc lại, ngôi nhà này thuộc quyền quản lý của Nhà nước. Có thể chính quyền ở đây bỏ sót, không có chuyện giữ nguyên trạng pháp lý đâu.

- Nếu thế tôi sẽ đi thưa với chính quyền xem xét để giữ nguyên trạng pháp lý của căn nhà này ạ.

- Tùy ông. Chỗ thân tình với ông và ông bà Tư Cường đây, tôi đưa vợ chồng anh Thắng đến xem nhà trước, để các vị làm quen với nhau. Chính quyền sẽ làm việc cụ thể với ông, ông Thành ạ. Xin chào ông và ông bà Tư. - Hai Hân quay ra nói với vợ chồng Thắng: - Tạm thế đã. Chúng ta về thôi.

Từ đầu câu chuyện vợ chồng Thắng chỉ ngồi nghe. Khi bắt đầu đứng dậy, Thắng nói với Hai Hân:

- Có lẽ ta đi các tầng xem nhà một tý, anh Hai ạ.

- Khởi cần, để chính quyền làm việc trước đã, hôm nay là để biết địa điểm và cũ mới biết mặt nhau thôi.

Hồng toan nói thêm câu gì nữa, Thắng kéo tay vợ lại không cho nói.

Không khí quá căng thẳng. Đã thế cánh ông Thành hoàn toàn bất ngờ, vì không thể tưởng tượng đã hơn ba năm yên ổn mà bỗng dưng lại có thể xảy ra chuyện này. Phía Hai Hân cũng bất ngờ, vì cứ nghĩ rằng chỉ cần nói một câu thì những người đã dính đến nguy, đến tư sản cải tạo sẽ co dúm lại và rầm rập nghe theo. Vì thế khi Hai Hân và vợ chồng Thắng ra về, cả khách và chủ đều quên chào nhau.

Suốt buổi, ông Tư Cường gần như há mồm đứng nghe, phần vì bàng hoàng, phần vì biết rằng không được hỏi đến thì khôn hồn lánh ra, đừng đại gì mà gây sự với Hai Hân.

Không khí trong nhà bỗng dưng lặng lẽ như có đám tang. Bà Tư Cường quên cả việc dọn cơm. Cả ba người cứ đứng nhìn nhau rồi nhìn ra đường, như thể lo rằng cánh Hai Hân sẽ quay lại!..

- Thế này thì tôi chẳng hiểu ra sao cả ông Tư à - ông Thành vừa nói vừa giậm chân bạch bạch trên mặt đất, hai tay run lên.

- Ông chưa biết Hai Hân, tay này nói là làm liền!

Ông Tư đột nhiên kêu lên:

- Chỉ còn một nước thôi! Ăn nhanh lên, rồi hai chúng ta sang hỏi ý kiến anh Hai Phong.

Thấy hai ông già đến vào giữa trưa thế này, Hai Phong đoán ngay có việc gì không ổn.

Nghe xong câu chuyện, Hai Phong biết mình không đoán nhầm, nhưng chẳng có phương kế

gì. Thảo luận với nhau giữa ba người đến hơn nửa giờ đồng hồ, chỉ có một kết quả duy nhất:

- Bây giờ thì tôi tin là ông Hai thực bụng muốn giúp tôi. - ông Thành thở dài.

- Xin cảm ơn ông. - Hai Phong đáp lại. -... Cái khó là muốn vận dụng chính sách gì cho ngôi nhà của ông Lễ cũng được. Có thể hơn ba năm qua là chính quyền găm lại, có thể chờ cho việc gì đó nên tạm để nguyên trạng, hay là quên..., còn bây giờ thấy cần vận dụng một thứ chính sách nào đó... Tài thánh cũng không đoán được!

Cả ba lại ngồi nhìn nhau. Ông Thành hết kiên nhẫn:

- Ông Hai ơi, cách nào ông cũng cho là không được, thế thì còn làm gì nữa? Báo cáo chính quyền, không ăn thua. Khiếu nại, không ăn thua. Xin chiếu cố xem xét, chẳng có lý do gì thoả đáng để được chiếu cố xem xét! Nghĩa là hết nước!

Chẳng ai trả lời ông Thành. Riêng ông Hai Phong ra sức rít thuốc lá.

- Ông Thành ơi, hình như Hai Hân không hỏi chúng mình trong nhà có những ai. Ông nhớ lại xem, có đúng thế không? - ông Tư Cương như chợt nghĩ ra điều gì.

- Đúng! Đã bàn bạc gì đâu. Mới nói với nhau được vài câu là khách đã không muốn nhìn chủ, thế là bỏ đi...

- Xem hộ tịch thì biết, cần gì phải hỏi. - ông Hai Phong xen vào.

- Tôi chắc ngày một ngày hai chính quyền sẽ cho cặp vợ chồng trẻ ấy đến ở cho mà xem, chúng ta không thể chần chừ được. Nếu Đoàn Danh Thắng đúng là con Đoàn Danh Tiến thì lời tôi nói sẽ như đinh đóng cột. Tôi nghĩ thế này, ông Thành và anh Hai xem có được không: Anh Hai cho gia đình một trong hai cháu của anh đến ở với chúng tôi. - ông Tư nêu suy nghĩ của mình.

Ông Thành ngược lên nhìn Hai Phong, dè dặt:

- Ông Hai, tôi hỏi thế này không phải, các cháu có là cán bộ nhà nước không ạ?

- Anh Hai, - ông Tư nói chen vào - Ý ông Thành muốn hỏi các cháu có là Việt cộng không. Khổ quá ông Thành ơi, sao ông cứ cho hết mọi người vào một duộc!

- Chú Tư ạ, sáng kiến của chú không ổn đâu.

- Ông Thành và anh Hai có sáng kiến gì hay hơn thì đưa ra coi! Tôi cũng không thích ở cùng với người của Hai Hân!

Cả ba lại ngồi im.

- Bây giờ tôi cũng chưa biết xin vào ở chùa nào, lại chờ giấy của cháu Thảo. Thôi thì tôi cũng xin ông Hai chấp thuận ý kiến của ông Tư vậy.

Hai Phong nhất định từ chối.

Tối ngày hôm ấy, Ông Tư Cương và ông Thành lại đến nhà Hai Phong một lần nữa, nhưng lần này đến là để thuyết phục má Sáu Nhơn và cả gia đình Hai Phong.

Mấy lần ông Tư giục má Sáu nói, nhưng trước sau má chỉ nói:

- Hai ông và anh Hai cứ bàn đi, tôi còn nghĩ đã.

Mãi đến khuya ông Thành, ông Tư và Hai Phong mới mới ngã ngũ với nhau cách đối phó. Ông Tư Cương vật nài bằng được Hai Phong phải cho gia đình vợ chồng Vũ đến ở cùng, với lý do Vũ là trong biên chế cán bộ của Thành phố, đang chưa có nhà ở, chính quyền có muốn đuổi Vũ ra khỏi nhà Lễ cũng khó. Gia đình Vũ phải ở lâu một để cách ly người của Hai Hân. Người mới đến sẽ phải ở lâu hai...

- Bà Sáu ạ, chúng tôi định như thế, bà thấy có được không? - ông Tư hỏi ý kiến má Sáu.

- Sớm muộn ông Thành cũng sẽ đi Mỹ, có phải thế không ạ? - má Sáu hỏi lại.

- Vâng, nhưng tôi không biết phải chờ bao lâu mới được giấy tờ. Cháu Lễ còn phải chờ hàng năm, hưởng chi là tôi!

- Thế thì tôi nghĩ hơi khác chút ít. Ông Thành lên ở lâu hai. Gia đình cháu Vũ ở lâu một. Ông

bà Tư ở tầng trệt. Thế là kín hết cả cái nhà, không cho ai vào cả.

- Má gan thiệt, làm sao mà giữ được cả cái nhà không cho ai vào? Có thể viện hàng chục loại chính sách để làm việc này!

- Chưa đánh đã hàng hả? Chính sách nào đi nữa thì cũng vẫn còn tùy thuộc vào người vận dụng! Tại sao bấy nhiêu năm trời để yên, bây giờ lại khuấy lên? Đã thế Đoàn Danh Thắng lại là con Đoàn Danh Tiến nữa! Rất đáng nghi hai điều này. Đừng bàn lùi hai ông ạ!

- Bà Sáu ơi, tôi ngán mặt cái tay Hai Hân này lắm rồi. - ông Tư không tán thành.

- Tôi cũng giáp mặt anh này trong mấy cuộc họp Thành phố, đã có lần vác mặt đến nhà tôi đòi khai báo tài sản nữa chứ!.. Chỉ tại ông Tư hiền quá thôi. - má Sáu bác lại.

- Dạ, tôi biết mấy lần anh này nói năng xách mé bị bà mắng lại thẳng thừng. Nhưng khổ quá, tôi ở vào địa vị khác, bà Sáu ạ. Làm gì có danh hiệu là cơ sở cách mạng như bà!

- Thế họ cứ nhất định ấn người vào ở thì làm sao, bà Sáu? - ông Thành nói lên nỗi lo của mình.

- Tôi tính thế này, ông Thành rút về một phòng trên lầu hai. Ông nên chọn trước phòng nào ông thích ở. Còn lại đâu thì cho họ ở đó.

- Thế thì chết tôi! - ông Thành giãy lên.

- Ông cho tôi nói hết đã. - Má Sáu nói tiếp: - Lầu một và tầng trệt là hai gia đình riêng biệt, không có chính sách nào cho phép nhét một gia đình nữa vào. Mà nếu họ cứ làm liều thì ta phải đi kiện!

- Không được! Tôi đã bảo là tôi sợ lắm! Làm sao ở cùng một lầu với họ được! - ông Thành vẫn rên lên.

- Ông Thành ơi, - má Sáu tìm cách trấn an tinh thần ông Thành, -... Họ có ăn thịt được ông không?

- Không có chuyện ấy, nhưng sống chung với họ thì không được! - ông Thành khẳng khẳng.

- Ban ngày thì ông xuống nhà với gia đình cháu Vũ hoặc gia đình ông bà Tư. Ban đêm ông về phòng mình ngủ. Thế thì có gì phải sợ?

- Khổ quá, xin bà Sáu hiểu cho hoàn cảnh của tôi...

- Không phải bàn ra bàn vào gì nữa. Chỉ cần ông giữ bằng được hồ sơ gốc của ngôi nhà, khi nào đi Mỹ thì ông giao hết cho ông Tư. - bà Sáu Nhơn cả quyết gần như ra lệnh.

Ông Thành không còn cách nào khác. Cả ba người đều phải chấp nhận ý kiến của má Sáu. Khi hai ông chào ra về, má Sáu còn dặn thêm:

- Đã theo ý của tôi thì hai ông phải theo đến cùng nghen. Nếu không thì mọi chuyện sẽ xảy ra đúng như hai ông đang lo đó!

Gia đình Vũ dọn đến nhà đại tá chính quyền Sài Gòn Phạm Trung Lễ được hai tuần mới thấy chính quyền cho người đến nói chuyện với ông Thành. Má Sáu ngỡ rằng Hai Hân phải thu xếp cái gì đó với chính quyền, càng tin là Hai Hân không thể muốn làm gì cũng được. Người của chính quyền đi đi về về gần một tháng trời. Nhất cử nhất động ông Thành và ông Tư đều hỏi ý kiến má Sáu. Cuối cùng gia đình Thắng được dọn đến ở hai phòng nhỏ hơn còn lại trên lầu hai, có phòng tắm riêng, lại được thêm cả cái ban công nhìn xuống đường Pasteur!...

Đêm hôm đầu tiên tại nhà mới, vợ chồng Thắng gần như không thể ngủ được.

- ... Dù sao vẫn còn sướng hơn vạn lần so với một phòng mười bốn thước vuông trong hẻm, đã thế bếp, nhà tắm, nhà xí đều chung nhau hết! Đến đây thật là đổi đời! - Thắng thốt lên với vợ vì sung sướng.

- Một bước lên tiên! Lên tiên cũng không bằng! - vợ Thắng nằm ngửa trên giường, giơ cả hai tay lên trời. Hai ống tay áo tụt xuống, một tay để lộ ra một chiếc vòng vàng, tay khác một chiếc

vòng ngọc màu cẩm thạch! Từ ngày làm “sếp” căng tin số 5, Hồng ăn mặc diêm dúa khác thường, lại bắt đầu trang điểm phấn sáp nữa. Các cụ vẫn nói người đẹp vì lụa, lụa tốt vì phân chẳng sai chút nào.

- Em tự cho mình bây giờ hơn cả tiên?

- Chứ còn gì nữa. Này nhé, các cô mậu dịch viên giao dịch với xí nghiệp ta, kể cả mấy con ranh tiếp phẩm vẫn hay đi lại dầm dúi với anh, bây giờ phải gọi sếp Hồng này bằng bà. Nhờ sếp Hồng này bây giờ họ bán được bao nhiêu là hàng theo giá thỏa thuận. Qua căng tin họ lại cũng mua được bao nhiêu là thứ từ các mậu dịch khác. Không có thì làm gì ra nào xe máy cho anh, nào quần nào áo cho hoàng tử và công chúa của chúng ta. Lại được nhà cửa thế này, chẳng tiên thì là gì?

- Cái thời buổi nhí nhố thế mà hay đẩy nhí. Anh tưởng chỉ có ngoài Hà Nội Mới có chuyện con ông cháu cha mới hy vọng chạy được cái chân mậu dịch viên, bằng đại học nào cũng không bằng... Không ngờ mậu dịch viên trong này còn có giá hơn!

- Bà của mậu dịch viên còn có giá gấp trăm lần!

- May hơn khôn, to...

Hồng dầm vào má chồng một quả tống nhẹ:

- Cấm! Nói tục như thế mất thớt đi! Sắp là ông nọ bà kia đến nơi rồi...

- Cũng biết nhìn xa trông rộng nhỉ. Ban tối xuống thăm xã giao nhà Vũ, cho thẳng cu nhà Vũ cân đường trắng. Vợ Vũ sướng phát rú lên!

- Thời buổi khó khăn mà, lại chưa có hộ tịch nữa...

- Cô nàng không khách khí. Cảm ơn rồi rít, vì đang cần đường cho con. Thằng cu nhà ấy đang khó ở... Cả hai vợ chồng chỉ có hai cái xe đạp tông tọc! Cô vợ ngày ngày còn phải đem sữa chua đi bán...

- Hai vợ chồng nhà này cộng lại là ba hay bốn bằng đại học đấy, tiếng Anh của Vũ bây giờ là có hạng trong thành phố này, đừng có bỡn.

- Có đến năm sáu cái bằng đại học thì cũng chỉ là xách dép cho bà của mậu dịch viên này thôi. Nhưng liệu liệu đấy nhé! Đừng đi quá đà, con dê đực ạ!

- Huênh hoang với tay Vũ thì không rồi. Thằng cha này trí thức lắm. Nói năng với hấn anh chỉ sợ hớ, nên rất thận trọng. Mọi việc anh báo cáo với sếp Hân không thiếu một dấu phẩy. Quá đà cái gì?

- Không, đằng này nói cái chuyện khác. Đừng rùng mỡ quá đứ đờn với mấy con ranh tiếp phẩm!

- Có nghĩa là đứ đờn vừa phải thì được phép, phải không cưng?

- Muốn chết không?

- Trời, lại dọa dẫm cái chuyện ông ăn chả bà ăn nem chắc!?

- Không phải thách nhà giàu húp tương!

Một lần đến thăm mà Sáu Nhơn để cảm ơn, ông Thành tỏ lời bái phục:

- Mọi chuyện diễn ra đúng một trăm phần trăm như dự tính của bà. Tôi thật không ngờ bà liều đến thế, bà Sáu ạ.

- Ông Thành ạ, thói đời vẫn mềm nắn, rắn buông. – má Sáu thủng thỉnh đáp lại.

- Xin hỏi thật bà, trời Phật phú cho bà cái tính không sợ ai ăn hiếp hay sao?

Má Sáu Nhơn cười:

- Đứng mũi chịu sào từ ngày về nhà chồng, nên tôi quen rồi ông ạ. Với lại tôi yêu nước, yêu con cháu mình, có gì mà sợ?

Hai Phong cũng phải kêu lên:

- Con thật chịu má!..

Điều làm cho mọi người bất ngờ là con của vợ chồng Vũ và hai con của vợ chồng Thắng là ba kỹ sư ty hon bắc lên những cây cầu tinh thần nối liền các gia đình trong ngôi nhà này. Ông Thành và ông bà Tư đều là những người yêu trẻ, bọn trẻ lại thích chơi với nhau, thế là cái không khí căng thẳng ban đầu biến dần. Bà Tư dần dần trở thành bà của ba đứa trẻ, nhất là những lúc vợ chồng Vũ hay vợ chồng Thắng quá bận. Đôi lúc bà Tư cũng bận thì ông Tư và ông Thành lại hoá thân thành các cô giữ trẻ!

Ông Thành chờ đợi giấy tờ đi Mỹ với tâm trạng nhẹ nhõm phần nào...

Nhìn thấy Nghĩa bước vào phòng họp, thoát đầu Tiến không tin vào mắt mình. Cứ tưởng rằng Lê Hải ra đi thì tay này đi đứt, thế mà... Tay này được ra tù rồi à?... Hồi ấy trên giao cho mình thu thập nhiều tài liệu tũ mĩ lắm cơ mà, gia đình Lê Hải, gia đình Nghĩa đủ cả... Hai Hân đánh số rất rành mạch...

Ông Tiến rùng người, trong đầu cố sắp xếp lại mọi chuyện cũ để phán đoán thực hư thế nào...

Ông nhớ rất rõ là hôm đó đang cùng nhau đi công tác ở Hải Phòng, người thư ký của trưởng Ban đã rò rỉ cho ông biết là Lê Hải phải ra đi vì lý do chính trị, Phạm Trung Nghĩa vì thế phải vào tù. Tin này không làm ông Tiến mừng mà lại làm cho ông choáng váng: ...Bỏ mẹ, thế mà mình lại viết bài hết lời ca ngợi hai cái lão này!.. Ông bỏ dở công việc, bảo lái xe đưa ông về thẳng Hà Nội, chạy ngay đến thư viện của Ban, hỏi mượn lại tập truyện ngắn do Lê Hải và Nghĩa kể mà do ông viết bài giới thiệu. Trong tai ông vẫn còn rõ mồn một những lời Lê Hải và Nghĩa ca ngợi ông chân thành về bài giới thiệu này... Thế mà bây giờ, cầm gói truyện còn nguyên dây buộc, ông Tiến vẫn chưa yên tâm, giở ra đếm lại vẫn đủ năm cuốn, kiểm tra kỹ thấy quyển nào cũng còn nguyên những trang chưa rọc...

Ông hỏi cô giữ thư viện:

- Sao? Không ai thềm đọc à mà vẫn nguyên đai nguyên kiện thế này?

- Chỗ ta viết sách cho người đọc và đọc chỉ thị nghị quyết thôi, chứ có ai đọc sách đâu ạ. – cô giữ thư viện trả lời.

- Thế sách tôi viết ra để ở thư viện có ai đọc không?

- Cho đến nay vẫn chưa thấy ai đến mượn ạ.

Thăm dò thêm vài câu nữa, ông Tiến mới yên tâm rời thư viện.

Đến giờ phút này, ngồi trước ngọn lửa lúc bùng lên, lúc tắt rụi., ông Tiến vẫn không quên cái cảm giác nhẹ nhõm sau khi đã đếm đủ năm cuốn trong tay, cầm lên từng cuốn, xé ra, cho vào cái bếp mùn cưa rồi châm lửa.

... Nhà mình còn có phúc lớn, mấy thằng nào trong Ban mà rớ được bài giới thiệu này sẽ rách việc cho mình lắm. Còn những cuốn bán ngoài chợ thì phó thác cho số phận vậy...

Việc phi tang hoàn hảo. Đang lúc ông Tiến xoa hai bàn tay lấm lem và đi tìm cái chổi thì bà Hà ở đâu về:

- Trời ơi, làm sao tro bay đầy nhà và khói um thế này? – bà Hà vừa mở toang các cửa vừa hỏi ông Tiến.

- À à.. có mấy cái tài liệu mật, đốt đi cho gọn nhà.

- Sao không để tôi nhóm bếp dần? Cả một đồng tro thế này để đủ đun được phích nước! – bà Hà tiếc rẻ.

...Ông Tiến điếm lại trong đầu mọi sự kiện một lần nữa, trong Ban tuyệt nhiên không có lời xì xèo nào về bài tựa này.

... Tạm thời là như thế!.. – ông Tiến tự nhủ với mình như vậy, cố bước đi những bước dài và mạnh mẽ để che đậy mọi lúng túng trong lòng. Ông chủ động bắt tay Nghĩa thật chặt, tìm cho Nghĩa một chỗ ngồi trang trọng tại phòng họp, bản thân ông Tiến cũng kéo cho mình cái ghế ngay sát với chỗ của Nghĩa... Lúc này mà tỏ ra lạnh nhạt với hắn là sai lầm... - ông nghĩ trong đầu như vậy.

- Ôi lâu lắm mới gặp lại nhau... Tôi nghe nói anh đã mấy lần làm đơn xin về hưu rồi cơ mà. – ông Tiến ước mồi hỏi.

- Có thể thật, nhưng cả hai đơn của tôi đều bị bác, anh Tiến ạ.

- Anh là thiên tài không ai thay thế được!

- Chúng ta vẫn thích cho nhau đi tàu bay, có phải không? – Nghĩa nhỏ nhỏ, cười cười.

- Cũng phải trêu nhau một tí cho cánh lý luận chúng ta đỡ già cỗi.

- Chẳng qua tôi là người đầu sai được ông bếp trưởng ưa dùng thôi, anh Tiến ạ!

- Từ hồi anh Lê Hải nghỉ, tôi ít được dịp mời sang chỗ Viện anh nên không được gặp anh.

- Đang trên đường đổi thành Học viện anh Tiến ạ.

- Đồng chí giám đốc hôm nay không đến được hả anh?

- Ông ấy cử tôi đi thay.

- Không sao, một số thủ trưởng khác cũng cáo bận anh Nghĩa ạ. Tôi đã có kinh nghiệm chuyện này. – Tiến tỏ vẻ thông cảm.

- ...

Tiếng chuông rung lên. Hội nghị bắt đầu.

Lúc này Nghĩa mới để ý hội nghị họp theo kiểu bàn tròn, nghĩa là không phân biệt chủ tọa, người thuyết trình, người nghe, vừa tạo không khí dân chủ, cởi mở, vừa thuận lợi cho cách làm việc của hội nghị. Tất cả có mười sáu người, đại diện cho các cơ quan nghiên cứu khác nhau. Theo lời mở đầu của ông trưởng Ban thì có tới 9 thủ trưởng vắng mặt, cử người đi thay. Lướt nhìn những thủ trưởng có mặt, Nghĩa thấy toàn loại tép riu, trong thâm tâm Nghĩa thừa nhận các thủ trưởng cỡ có máu mặt khôn thật!..

Trước khi đi họp, Nghĩa đã đọc kỹ giấy mời của thủ trưởng đưa cho, nghe thủ trưởng gợi ý một số vấn đề Nghĩa nên phát biểu...

Song ngay bài thuyết trình đầu tiên của Tiến đã làm Nghĩa thất vọng.

...Tại sao Tiến khuyến khích mình phát biểu cởi mở tại cuộc họp này, thế nhưng bản thân Tiến lại đọc nguyên văn bài tổng hợp những bài báo của Tiến viết ra trong một vài năm gần đây, trích ra không biết bao nhiêu là nghị quyết, lời phát biểu của anh này, anh kia...

Nghĩa rất thất vọng, nhưng tự an ủi mình: ...Có thể người thuyết trình thứ hai sẽ khá hơn...

Hy vọng, rồi thất vọng, rồi hy vọng, rồi lại thất vọng...

... Nếu là nghe giảng bài thì mình không cần đi dự cuộc họp này! Các nghị quyết, chỉ thị quan trọng viện đã tổ chức học tập nát ra rồi... Nghĩa không hiểu ra sao cả, đã nghĩ đến chuyện bỏ dở cuộc họp, nhưng ý thức kỷ luật và phép lịch sự tối thiểu buộc chân Nghĩa lại.

Sau người thuyết trình thứ tư, không khí hội nghị xẹp hẳn xuống. Ông trưởng Ban của Tiến chủ trì cuộc họp gợi ý mấy lần, nhưng không có thêm bài thuyết trình nào nữa. Ông toan đề nghị chuyển sang phần tự do thảo luận, thì Tiến đứng dậy:

- Như tôi đã giới thiệu lúc khai mạc, Viện anh Nghĩa xưa nay vẫn đưa ra nhiều ý kiến sắc sảo, kích thích tư duy của chúng ta trong nhiều lĩnh vực. Tôi chắc hôm nay anh Nghĩa cũng sẽ đem đến hội nghị nhiều điều bổ ích mới. Xin đề nghị hội nghị nghe anh Nghĩa trình bày xong rồi hãy chuyển sang phần thảo luận.

Cả hội nghị lao xao đồng ý. Nghĩa bị dồn vào chân tường, buộc phải đứng dậy.

... Tay này xảo quá! Bằng mọi giá mình phải coi như không tồn tại câu chuyện Thạch Thất!.. Nghĩa khó nhọc lắm để không thốt lên thành lời, cố giữ giọng ôn tồn:

- Xin cảm ơn anh Tiến quá khen. Có thể tôi không đọc kỹ giấy mời, hoặc đọc nhưng không hiểu. Thực tình tôi không chuẩn bị bài thuyết trình nào cả... Tôi chỉ là người đi họp thay, nên xin được ngồi nghe thôi ạ. Đến bây giờ chúng ta đã được nghe cả thấy là 4 bài thuyết trình làm rõ các chủ trương chính sách. Tôi nghĩ rằng gần đây bài cũng đủ cho chúng ta thảo luận cả buổi sáng nay rồi ạ. - Nghĩa ngồi xuống.

Ông trưởng Ban can thiệp:

- Anh không hiểu sai giấy mời đâu, anh Nghĩa ạ. Trên giao cho chúng tôi làm nhiệm vụ lấy ý kiến các ngành về đánh giá tình hình đất nước hiện tại, đúng như ghi trong giấy mời. Chúng ta có nhiệm vụ tư vấn cho lãnh đạo, mục đích hội nghị hôm nay là như thế... Nghĩa là phát biểu tự do, không cần chủ đề. Có lẽ bốn anh đã phát biểu đều là các báo cáo viên chuyên nghiệp, nên quen với tác phong thuyết trình theo bài bản. Nếu anh Nghĩa có những ý kiến muốn nêu ra, xin mời anh phát biểu, không cần nệ vào bài vở. - Ông nói được một mạch, lưu loát, nhưng tiếp theo là một cơn ho dữ dội kéo dài. Cả hội nghị phải chờ.

Một người đã có bài thuyết trình đứng dậy thanh minh:

- Mong anh Nghĩa thông cảm. Cách diễn đạt của chúng tôi chẳng qua nhằm bệnh nghề nghiệp hơi nặng một chút, nên câu nệ vào sách vở...

Hội nghị rơi vào im lặng.

Trong không khí chờ đợi như vậy, Nghĩa cảm thấy chạy đằng trời cũng không thoát. Còn đứng lên phát biểu suy nghĩ của mình giữa cả một thế giới những người đã đọc mòn các nghị quyết, các chủ trương chính sách như thế này thì mình nói cái gì? Nghĩa lại nhớ đến các bài báo tạo không khí cho việc đá Lê Hải, đến những ngày đêm không thể nào quên ở Thạch Thất, nghĩ đến người đang ngồi kè kè sát mình...

... Nói gì với những cái đầu này? Họ không ngu đâu, nhưng muốn ta lại bắt đầu chuẩn bị chất liệu cho những loạt bài báo mới, cho người viết kịch bản Thạch Thất 2. Rồi họ cho sẽ cho mình sắm vai gì nữa đây trong màn kịch mới?.. Mình không ngu ngong đến nỗi mù tịt về những chuyện đã xảy ra trong cuộc sống này...

Nghĩa cố giữ bộ mặt hiền lành để ghìm chặt những ý nghĩ đang sục sôi trong đầu, đồng thời cũng muốn tỉnh táo cần nhắc lúc này nên làm gì.

Trưởng Ban, Tiến, một vài người khác nữa lại thay nhau thúc giục.

Nghĩa thừa nhận trưởng Ban và những người phát biểu khác không nhất thiết cùng một giuộc như Tiến. Trong lời thúc giục của họ hình như có điều gì đó khác với Tiến. Có điều gì đó có thể họ chưa tiện nói ra, ...hoặc ít nhất là họ muốn nghe những điều gì mới khác, hay là muốn chờ đợi cơ hội mượn mồm người khác để nói suy nghĩ của mình?..

Toàn bộ câu chuyện với Lê Hải về thời thế hôm cùng nhau bỏ cơ quan về nhà đi thắp hương cho Nam sống lại trong đầu Nghĩa. Ông nhớ lại nhiều chuyện cũ, đắn đo lắm. Ông đưa mắt nhìn mười mấy cái đầu trong phòng họp. Tất cả đang ngơ ngậy, lấp lấp, thế mà chẳng cái đầu nào chịu hé ra điều gì.

... Ai cũng nói năng theo cái kiểu ngậm miệng ăn tiền như thế này thì mọi chuyện sẽ đi đến đâu?..

Bị thúc ép dữ quá, cuối cùng Nghĩa phải đứng dậy một lần nữa:

- Các anh nhiệt tình quá, tôi không được phép thất lễ. - Thực tình là tôi không có bài thuyết trình nào cả nên chỉ lo làm hỏng hội nghị. Xin cho phép tôi nêu lên vài ba cảm nghĩ thôi. Một là kinh tế đất nước đang có nhiều vấn đề trầm trọng quá, nhất là vấn đề lạm phát, chi viện từ các nước xã hội chủ nghĩa anh em ngày càng eo hẹp vì những nước này đang có nhiều rối ren. Hai là vấn đề di tản, vấn đề người Hoa đang tiếp tục gây thêm những căng thẳng mới và đồng thời tạo cơ cho bên ngoài tiếp tục bôi nhọ ta. Ba là các thế lực quốc tế chống Việt Nam rõ ràng đang câu kết với nhau, họ muốn kéo dài chứ không phải muốn tìm cách giải quyết vấn đề Campuchia, họ muốn nước ta phải kiệt quệ nữa, kiệt quệ đến tan vỡ, đến phải đầu hàng mới thôi! Thừa các anh, đây là ba vấn đề theo tôi rất đáng bàn lúc này. Tôi thực tình không rõ chúng ta đã dành cho ba vấn đề này sự quan tâm đúng mức chưa... Xin lưu ý thủ trưởng của tôi dặn kỹ

tại hội nghị này tôi chỉ nói ý kiến cá nhân của tôi thôi ạ. Tôi xin hết ý kiến. – Nghĩa ngồi xuống.

Hội nghị lúc đầu vô cùng kinh ngạc, người miệng há hốc, người xuýt xoa... Nhưng ngay sau đó hình như tất cả đều châng hắng.

Mọi người đưa mắt nhìn nhau, kể cả ông trưởng Ban.

Châng hắng, vì những vấn đề Nghĩa đưa ra quá nhạy cảm mà không thấy Nghĩa đưa ra kết luận gì ngoài cách nói khá tế nhị.

Châng hắng là vì trên chưa có một nghị quyết công khai nào về những vấn đề này nên không biết dựa vào đâu mà phát biểu.

Châng hắng vì thói quen quán triệt, thói quen minh họa cùng với biết bao nhiêu thói quen và quán tính khác nếu không kìm hãm thì cũng làm tê liệt con người tư duy trong mỗi người...

Hội nghị rơi vào điểm chết. Chỗ này chỗ khác bắt đầu rì rào những lời bán tán riêng.

Bất đắc dĩ ông trưởng Ban phải lên tiếng. Ông ho lụ sụ mấy tiếng, khạc khạc mãi trong cổ, cuối cùng ông nói được thành lời:

- Tôi rất muốn... Hừm... Tôi rất muốn được nghe ý kiến của những anh khác. Hừm... nhưng các anh có lẽ thận trọng quá. Hừm... Trước khi sang phần thảo luận, tôi đề nghị anh Nghĩa nói ngay những suy nghĩ của mình về ba vấn đề anh nêu ra.

Hội nghị im lặng trở lại, tất cả các con mắt dồn về phía Nghĩa. Nghĩa quyết định không bỏ trốn. Anh đứng dậy:

- Thưa các anh, tôi xin nói vắn tắt ý kiến riêng của mình như sau. Về vấn đề thứ nhất, tôi thấy mảng đời sống kinh bên ngoài khuôn khổ kế hoạch và tem phiếu vô cùng phong phú. Giá như có cách gì nối hai mảng kinh tế này lại với nhau thì hay quá! Về vấn đề thứ hai, nên thực hiện nghiêm túc chính sách đối xử đúng đắn của Nhà nước ta đối với những gia đình có người đi di tản, kiên quyết trừng trị các đường dây phạm tội trong vấn đề di tản, làm tốt hơn nữa công tác dân vận để giữ gìn đoàn kết dân tộc. Về vấn đề thứ ba, chúng ta tiếp tục phấn đấu không nao núng cho việc thực hiện giải pháp hoà bình vấn đề Campuchia và chủ động khắc phục sớm vết thương trong quan hệ hữu nghị Việt - Trung, kể cả việc sửa lại lời nói đầu trong Hiến pháp(\*) [(\*) Hiến pháp năm 1980.] . Tôi nghĩ rằng chủ quyền, sự toàn vẹn lãnh thổ và thể diện của nước ta phải được bảo vệ bằng con đường chủ động khôi phục mối quan hệ hữu nghị lâu dài Việt-Trung. Tôi xin hết ý kiến.

Hội nghị im phắc.

Chỉ có bốn cái quạt trần thi nhau vù vù rít rít hết cỡ trong phòng họp.

Ông trưởng Ban lấy khăn tay chấm chấm mấy giọt mồ hôi trên cái trán đã lan rộng lên quá đỉnh đầu – phần vì hói, phần vì tuổi tác chỉ còn để lại cho ông lơ thơ vài sợi tóc chung quanh hộp sọ. Nhưng cái chính là Nghĩa đã đụng vào những vấn đề làm ông toát mồ hôi...

Ngồi ở góc thuận cách ông trưởng Ban có vài người, Nghĩa thấy rõ tất cả. Hình như các câu nói của Nghĩa làm ông dუმ đó. Nghĩa thấy ông cầm bút lên, định ghi cái gì đó, rồi lại bỏ bút xuống, rồi lại cầm bút lên, nhưng tay không động đậy, người cũng không động đậy. Tiến ngồi ngay cạnh Nghĩa, nhưng mặt lại gần như vô cảm, hay là quá kín đáo...

- Anh Nghĩa này, những vấn đề anh nêu ra đúng quá. Nhưng sao lại đại dột đi làm cái việc cầm đèn chạy trước ô-tô thế? Muốn ăn bánh ô tô hả? – người ngồi cạnh Nghĩa bên trái thì thảo vào tai anh.

- Không ạ.

- Sao anh đại thế? Đang đánh nhau với Trung Quốc nói năng như vậy mà không sợ bị phăng teo à?

- Xin chân thành cảm ơn anh, tôi nghĩ thế mà không nói ra thì tội cũng chẳng kém! – Nghĩa đáp thẳm trở lại, tay nắm chặt lấy tay người vừa nói, tỏ lời cảm ơn.

Sự im lặng của hội nghị như kéo dài mãi. Trưởng Ban bất đắc dĩ phải đứng dậy:

- Xin cảm ơn anh Nghĩa. Tôi... đề nghị kết thúc hội..., ấy chết, xin lỗi, tôi xin mời các đồng chí



sang phòng bên giải khát.

- Ôi chủ toạ thật sáng suốt!

Ông trưởng Ban đi lại phía Nghĩa:

- Anh Nghĩa phải thông cảm cho tôi, những vấn đề anh nêu ra rất hóc búa, không biết có vượt phạm vi cho phép hội nghị này bàn không.

- Xin anh đừng lo, anh Nghĩa xưa nay nổi tiếng là con người trực tính. - ông Tiến đứng cạnh, tìm lời an ủi ông trưởng Ban.

- Trời, lại còn đòi sửa cả Hiến pháp nữa! Thực bụng tôi run quá anh Nghĩa ạ... - ông lại bắt đầu ho ho khịt khịt, phải vội vã moi bình thuốc từ túi áo ngực ra, xịt xịt vào mũi, vào vòm họng.

- Thưa anh, khi nói ra chính tôi cũng run. Anh nói thế là thực lòng, tôi rất kính phục. - Nghĩa đáp lại.

Khi ra về, Tiến đích thân tiễn Nghĩa ra đến tận cổng cơ quan, nhìn theo Nghĩa lạch bạch trên cái babetta đi khuất hẳn, Tiến mới quay lại, trong bụng nửa khen thầm Nghĩa, nửa tự đắc... Khá lắm, vẫn giữ được chừng nào tột nấy... Hôm nay ta lại có thêm nhiều chất liệu mới cho những bài viết sắp tới... Chỉ cần chọn đúng thời điểm...

Ngay buổi chiều hôm đó Nghĩa báo cáo với đại tá giám đốc Học viện về hội nghị. Giám đốc đáp lại:

- Chính tôi cũng không ngờ anh có thể nêu lên những vấn đề như thế. Họ biết cả đấy, họ hiểu hết đấy. Nhưng trên chưa nói ra thì họ chẳng đại gì nói trước. - thủ trưởng của Nghĩa bình luận.

- Họ không chịu đại, có nghĩa là để cho đất nước chịu đại? - Nghĩa hỏi lại.

- Câu hỏi của anh hay đấy. Lô-gích của nó đã hàm chứa câu trả lời.

- Thế cũng có nghĩa là họ khôn, tôi đại?

- Đấy là câu trả lời anh tự tìm lấy cho mình đấy nhé. Chúng ta nói chuyện khác đi.

- Anh trẻ hơn tôi năm tuổi mà khôn như chấy! - Nghĩa buột miệng.

- ???

Trở về phòng làm việc của mình, Nghĩa cảm thấy mình đang nhăm nháp quả đắng của việc phục tùng quyết định tiếp tục ở lại Học viện. Ông khoá cửa phòng làm việc, xuống nhà lấy cái babetta đến thẳng nhà Lê Hải, trong lòng tự bào chữa: Đầu óc của mình hôm nay thế này thì còn làm được cái quái gì nữa!

- Cô giáo Hậu mới thuê được cái ông già quét vườn này từ bao giờ thế? - từ lễ đường Nghĩa đã nhìn thấy Lê Hải trong vườn phía sau tường rào.

Lê Hải dựng cái chổi vào tường rào, ngó ra:

- Ôi anh Nghĩa. Quân nhân cách mạng gì mà lại lấy giờ của Nhà nước đi thăm bạn? Đã thế lại còn ăn nói châm chích nữa.

- Anh chê chức danh người quét vườn của cô giáo Hậu à?

- Đâu dám, không bị đuổi đi là phúc đức lắm rồi! Thế nào, hôm nay chắc cũng phải có chuyện gì hay ho đây?

Lê Hải ra mở cổng đưa Nghĩa vào.

Dựng xe xong, Nghĩa ngắm nghía hồi lâu cái vườn con con khoảng hơn hai chục thước vuông trước nhà Lê Hải. Gọi là vườn, thực ra ngoài một vạt cỏ xanh mượt chạy dọc theo tường rào, rộng chưa đầy một thước, vườn đúng ra là một cái sân gạch kê bày các cây cảnh, một tảng đá tai mèo lớn - thời gian phong hoá tạo ra cho nó một dáng rất đẹp, một vài viên sỏi lớn hình thù và màu sắc rất bắt mắt và một con chó đá thường thấy ở làng mạc cổ xưa. Cây cối được tỉa

tốt công phu, cách bài trí của vườn nho nhã... Hương thơm dịu dàng của hoa mộc như không muốn cho Nghĩa đi tiếp.

- Bây giờ chắc anh vừa lòng với cái thế giới tĩnh tâm của mình rồi chứ? – Nghĩa nói khích.

- Nó nhỏ bé lắm về kích thước anh Nghĩa ạ. Nhưng trong thế giới tâm tư của mình nó là vô tận. Nó đủ rộng cho mình gửi gắm mọi suy nghĩ và tình cảm của kẻ về vườn...

- Nên nói là tương về vườn.

- Anh xem cây đa kia, dáng của nó như đang ngồi tâm sự với mình về nhân tình thế thái. Nó đã nói với mình biết bao nhiêu chuyện về Nguyễn Trãi, Nguyễn Du... Tảng đá này, đứng ở đây, nó tượng trưng cho sức trường tồn vĩnh cửu của tự nhiên, nhưng bước sang góc này, anh sẽ có cảm tưởng đang đối diện với một bậc trượng phu trợ gan cùng tuệ nguyệt, nhưng nếu anh nhìn từ phía cổng nhà vào thì có thể đặt tên cho tảng đá này là hòn phụ tử...

- Anh chọn được viên đá khéo quá!

- Trong kỳ đi nghỉ ở Cửa Lò trước khi nhận sổ hưu đấy. Cây xương cá này rất ít lá, nhưng bộ gốc bề thế muôn hình muôn vẻ của nó gợi cho anh cảm giác như đang thấy xa xa trước mặt là mấy hang đá rêu phong, những vách đá dựng đứng, những triền núi vát lên, bão táp mưa sa nó vẫn lừng lững trong tư thế của riêng mình... Kia là hai cây si. Anh có thấy không, những bộ rễ cổ thụ chi chít, có lẽ bên trong nó là cả một kho báu các truyện cổ tích, có thể cả một cái hang Thạch Sanh ở trong ấy nữa cũng nên...

- Anh giàu trí tưởng tượng đấy.

- Không phải tưởng tượng đâu, tâm sự với tự nhiên cho lòng mình thanh thản thôi. Chậu cây quỳnh đang che chở cho cảnh giao, hay là cảnh giao đang nâng đỡ, vuốt ve những lá quỳnh, nếu anh đối chiếu hình ảnh này với quan hệ giữa người và người bây giờ!..

- Nó hợp với anh và chị Hậu có phải không?

- Kia là chậu bạch ngọc trầm, hoa trắng muốt. Cái trắng tinh khiết đến mức đôi khi nhìn hoa mà lòng thẹn thùng với những yếu kém của chính mình anh ạ...

- Ôi anh Hải! Như thế là anh hiểu đời và hiểu mình lắm đấy!

- Tôi không làm sao phân biệt được trong những trong khoảnh khắc như thế là mình đang đau khổ hay đang ngộ được, đang ý thức được chính mình!..

- Nhà tôi không có vườn, không có cây cảnh như anh. Nhưng thú thực đã có những lúc tôi nằm một mình, nhìn lên trần nhà để tâm sự với chính mình! Tôi không bao giờ có tâm trạng đoạn trường cho hết kiếp này mới thôi... Nhưng trong thâm tâm có lúc tôi thú nhận đoạn trường mới biết qua rồi mới hay! Tôi hiểu mình chẳng phải là sắt đá gì...

- Một lần tôi được ngắm nhìn hoa quỳnh nở đẹp quá... chưa bao giờ tôi cảm nhận được cái đẹp như thế anh ạ! Một cái đẹp kiều diễm, mảnh mai. Tôi ngắm mãi, bất giác thốt lên: "...Đời có đẹp đâu hoa nở làm gì!". Bỗng chóng mặt, loạng choạng. May quá Hậu đứng cạnh tôi từ lúc nào không biết, vội ôm choàng lấy tôi cho tôi khỏi ngã. Sáng hôm sau nhìn những bông hoa quỳnh tàn, càng thêm đau lòng. Trong giây phút ấy tôi hiểu sâu sắc lời chúc của anh Thạch dành cho anh ở Thạch Thất hôm nào. Ôi thả chỉ ngắm hoa trong lòng..

- Vâng, chúng ta phải ngoan cố sống anh ạ...

- Trên cao kia là các giò lan tôi vừa mới kiếm được, mất khá nhiều công phu đấy. – Lê Hải giọng đầy tha thiết.

- Tôi phục anh và càng hiểu hơn những lời “oán thán” của chị Hậu...

Lê Hải chủ tâm không để ý đến nhận xét của Nghĩa. Ông nói tiếp, nhưng điệu bộ giới thiệu say sưa của ông bắt đầu có vẻ gượng gạo:

- Anh hãy thử đi, hãy để ý xem, còn gì quyến rũ hơn hương thơm của hoa mộc, nhưng thật cũng vô cùng tinh khiết! Con chó đá rất cổ, nét đục đẽo thật thô sơ, dờ dạc nhưng dáng nó khoẻ khắn, đáng yêu lắm, như muôn vàn con chó đá khác anh thường thấy bên các đình chùa cổ. Nó gọi lên trong tôi thời niên thiếu sống ở làng quê mình. Tôi không đặt nó ở dưới vườn,

mà lại đặt trên bậc đầu tiên bước lên thềm nhà, bên cạnh chậu hoa sứ... Thỉnh thoảng nhìn nó, nó lại nhìn tôi, quê hương xa xưa bỗng dưng ở quanh đây, như là đang trở về sống nơi bố mẹ sinh thành ra mình... Tôi hình như có thể nói chuyện với tất cả những gì hiển hiện trong cái vườn nho nhỏ này...

Nghĩa nghe bạn nói, trong lòng vừa bị cuốn hút vào những tình cảm của bạn, trí tưởng tượng của bạn, vừa nao nao một sự đồng cảm, vừa xốn xao một sự thương cảm.

Hình như người đang nói với Nghĩa không còn là một anh bộ đội Cụ Hồ Lê Hải năm nào xông pha dọc ngang mọi chiến trường. Chết chóc và bom đạn chẳng khi nào làm cho người lính này chùn bước. Người đang nói không còn là một vị tướng Lê Hải dũng cảm và mưu lược, đã từng góp phần làm thất bại những thủ đoạn chiến tranh tàn bạo nhất của kẻ thù. Người đang nói không còn là một Lê Hải sôi nổi, bao giờ cũng đi đến cùng trong mọi lý lẽ của cuộc đời...

Tâm trạng của Lê Hải, chỉ mới mấy năm nghỉ hưu, mà thay đổi nhiều quá! Mặc dầu hầu như không tuần nào Nghĩa và Hải không gặp nhau, thậm chí có khi một tuần gặp nhau mấy lần, vì có những điều chỉ tri kỷ, tri âm mới chia sẻ được.

Hôm nay cũng vậy!...

Nghĩa bắt gặp Lê Hải đứng vào lúc ông trở thành kẻ làm vườn, đang trốn về với con người riêng của chính mình? Một Lê Hải như đang bỏ quên mọi thế sự bên ngoài, đang quét đi những rác rưởi, đang cắt tỉa những ngang ngạnh ở đâu đó rơi lạc vào cái thế giới riêng của tâm hồn mình.

... Rồi cũng sẽ đến lượt mình! Nghĩa chột rùng mình. Khi người ta bắt đầu phải chia sẻ tâm tình với núi sông, với cỏ cây hoa lá...

Thấy bạn đứng im, Lê Hải không nói nữa. Quả là rất hiếm khi Lê Hải được ngắm nhìn Nghĩa trong tâm trạng như đang bị một điều gì đó cuốn hút. Hay mình đang gọi lại sự ưu tư của Nghĩa? Hay là chính Nghĩa cũng thương hại mình?

Ý nghĩ cuối cùng làm cho Lê Hải thấy nhói trong ngực. Đứng chờ bạn một lúc rồi ông mới nói tiếp:

- Anh Nghĩa đến thăm tôi chắc không phải vì quá say mê cái vườn nhỏ này!

- Đúng, cái vườn làm cho tôi suy nghĩ về anh, về tôi. – Nghĩa lúc này như người mới tỉnh ngủ.  
- Chị Hậu đâu anh?

- Nhà tôi hôm nay dạy buổi chiều, về đến nhà cũng phải hơn sáu giờ! Ta ngồi ngoài vườn nói chuyện đi.

- Nhất trí!

Hai người theo nhau vào trong nhà, một đi lấy chiếu, một đi bê ấm chén và cái phích nước. Một lát sau hai người lính già này đã có một nơi tri kỷ lý tưởng trên bậc tam cấp, trước cái vườn biết đồng cảm, biết nghe, biết nói... Lê Hải lắng nghe bạn một hồi rồi nói:

- Anh Nghĩa này, nói năng không đúng chỗ có khi đi tù thật đấy!

- Nhưng đây là hội nghị nghiên cứu và phát hiện vấn đề cơ mà. Tôi phát biểu theo đúng yêu cầu trong giấy mời!

- Thôi được, dù sao anh đã nêu những vấn đề đáng nêu.

- Theo anh, nên xử sự với Tiến như thế nào? – Nghĩa hỏi

- Biết người, biết mình thế là được rồi.

- Biết là thế nào?

Lê Hải suy nghĩ một lúc:

- Thấy được con tốt di chuyển trên bàn cờ, là biết được bàn tay điều khiển nó. Bây giờ không phải làm gì thêm nữa.

- Khi đã nghỉ hưu thì người ta cũng được phép nghỉ luôn cả đấu tranh chống lại quán tính của lịch sử, anh Hải nhỉ?

Lê Hải cười toáng lên, tay đâm thùm thụp lên vai Nghĩa:

- Chà cái anh chàng tai quái này! Biết ngay mà!

- Anh biết cái gì mới được chứ?

- Biết là anh sẽ ra đòn trượt! Hãy kiên nhẫn nghe một chút.

- Anh lại giở cái võ gì đây? – hai mắt Nghĩa mở to.

- Clausewitz(\*) [(\*) Karl von Clausewitz, Đức, 1780 - 1831, nhà lý luận quân sự nổi tiếng thế giới.] là ông thầy của chiến tranh tổng lực. Nhưng trong nghệ thuật quân sự ông này còn có một điểm rất gần với Tôn Tử(\*\*)[(\*\*) Tôn Tử (Tôn Vũ), Trung Quốc, 380 - 320 trước CN, nhà binh pháp đầy mưu lược nổi tiếng thời Xuân Thu chiến quốc.] : Có những trận đánh phải bỏ qua, có những trận phải tìm cách không đánh mà thắng, nhưng cả cuộc chiến tranh thì phải tìm cách đánh thắng.

- Anh đúng là vẫn chưa bỏ được nghề, nghĩa là tâm trạng anh còn bị giày vò nhiều lắm.

- Điều này thì tôi chịu anh. Biết về Tiến một cách có chứng cứ hẳn hoi như thế, tôi có thể quên hẳn được rồi. Nhưng những Đoàn Danh Tiến khôn để cho cả đất nước phải chịu đại, thì... như anh đã nhận xét rồi đấy. Tôi vẫn chưa bỏ được nghề! Dù có ngồi ở cái xó vườn này cũng thế thôi...

- Tôi hôm nay gần như người ốm, anh Hải ạ. Đầu hội nghị thì người nóng ran đến phát sốt vì giận dữ, cuối hội nghị thì buồn nôn trước thái độ bàng quan đến mức trắng tráo của Tiến, lúc nói chuyện với thủ trưởng mới thì ứ lên trong cổ cái cảm giác ghê tởm, vì thế mới bỏ giờ làm việc đến đây ngồi nói dóc với anh!

- Anh đừng nghĩ rằng tôi đang tìm cách ẩn núp trong cái vườn nhỏ này.

- Anh định học tập Cụ Hồ? Thân thể ở trong lao, tinh thần ở ngoài lao?

- Tôi không dám ví như thế. Anh đoán trúng đấy, tôi tự thú là không bỏ được nghề. Nghĩa là tôi không bỏ được tôi, có thể thôi.

Lê Hải đứng dậy đi đổ cái gạt tàn thuốc lá đã quá đầy, trong khi đó Nghĩa thay ấm chè mới. Lúc quay lại, Lê Hải nói tiếp:

- Cái khó lớn nhất đối với tôi lại chính là tôi, thế mới buồn cười chứ. Nó lại trở về câu chuyện cái biên giới mong manh của chúng ta năm nào.

- Anh Hải nhớ dai nhỉ.

- Lần này một bên là cách nghĩ mà tôi muốn học tập từ Clausewitz và Tôn Tử, một bên là sự đầu hàng có nguy trang. Nghĩa là nhiều lúc tôi rất sợ rằng mình đang nguy biệch cho sự hèn nhát của mình!

- Ông tướng nào mà không có lúc, không một lần bại trận? Bại trận ở tiền tuyến, bại trận ở hậu phương! Có ông tướng còn bại trận ngay trong gia đình mình nữa...

- Trong trường hợp này có sự khác nhau đáng kể nào giữa bại trận và tử trận không?

- Không, nếu anh không bao giờ đầu hàng! – Nghĩa cả quyết.

- Rất chí lý đấy.

- Tôi thấy anh không đánh mất anh trong cuộc bại trận này.

- Anh phân tích đến cùng xem nào.

- Tôi tóm tắt lại thế này nhé. Phải nói rằng dự kiến chuyển Viện thành Học Viện chỉ là một cái có không hơn không kém! Đến bây giờ thấy Học viện chẳng mới khác gì với cái Viện khi anh ra đi, nó chỉ làm việc tồi hơn thôi!.. Việc thứ hai là anh đã đề nghị lên đề nghị xuống đối thoại về những điều phê phán anh để làm rõ mọi nhẽ. Họ một mực nói: Chuyện cũ rồi, đây chỉ là lời phê phán, có thể đúng, có thể sai, có gì mà đáng đối thoại, nếu sai thì rút kinh nghiệm! Chấm hết! Chế độ hưu cho anh thì họ thực hiện đúng một trăm phần trăm! Nghĩa là kín võ một trăm phần trăm.

- Nghĩa là cò đã vào thế chứ gì? Tôi không cựa vào đâu được!

- Đúng. Anh không dối lòng mình. Cái đá ngang này thiện nghệ hơn cái đá lên hoặc đá xuống nhiều lần! Viện trưởng mới cũng chỉ là một quân cờ trong ván cờ này thôi!

- Anh đi xa đến thế cơ à?

- Chị Hậu tinh lắm đấy, tôi nhớ mãi câu nói của chị trong bữa cơm tiền anh chị đi nghỉ ở Cửa Lò. Ba việc nhập cục làm một...

- Biết thế mình cứ lẳng nhăng mặc cả một chút có được không nhỉ? Kiếm một cái huân chương to hơn, lên thêm một bậc lương hưu, đòi cái nhà mới to hơn, tội gì. Khổ người cho mình là kẻ khờ dại.

- Được, tôi mượn cách xem bói của Đoàn Danh Tiến để dự báo kết quả.

- Tiến đã bói cái gì?

- Tiến đã bói tôi là sẽ mất cả chì lẫn chài nếu xin nghỉ hưu. Anh nhớ chứ?

- Nhớ.

- Bây giờ tôi cũng bói anh sẽ mất cả chì lẫn chài nếu anh mặc cả.

- Tại sao?

- Vì thế cờ đã bày sẵn rồi.

- Giả thử trước đó tôi tự nguyện xin nghỉ hưu như anh thì sao?

- Anh thật giàu trí tưởng tượng quá. Anh có làm gì đi nữa thì câu chuyện vẫn chẳng thay đổi đáng kể, may ra thêm vài đồng bạc nữa trong sổ hưu.

- Phải nói là thêm một bậc lương nữa trong sổ hưu chứ.

- Vâng, tôi hơi thô lỗ...

- Nói thế thì hết nhẽ đấy. Hỏi thực lòng nhé, anh có cho tôi là kẻ hèn nhát không, anh Nghĩa? Là lính với nhau, nói thực đi!

Nghĩa thấy lòng mình se lại: “Hiển nhiên Lê Hải dù có là sắt thép hay gỗ đá vẫn không thể tránh nổi tâm trạng này. Ôi còn người vẫn là con người!”.

Cả hai đều ngồi yên. Lê Hải uống xong chén nước, mãi một lúc sau mới nói tiếp:

- Tôi thấy kìm nén lòng mình khó quá. Nhưng tôi đã cắn răng lại, không lu loa, dù chỉ một lời, cũng không xuýt xoa cả với Hậu...

Khách sạn *Ông già Tom* bên cạnh Academy A. P. Giannini(\*) [(\*) Amadeo Peter Giannini 1870 - 1949, người sáng lập Bank of America và National Trust of Saving Association ], trường đào tạo nhân viên tài chính cao cấp của tập đoàn First Bank of America (FBA), là nơi tổ chức buổi liên hoan tốt nghiệp năm 1985 của 196 học viên khoá học bốn năm đào tạo chuyên viên tài chính cho ngành bảo hiểm. Tín là người duy nhất được nhận giải thưởng A. P. Giannini của khoá này và là người đỗ đầu toàn khoá. Tín hoàn thành chương trình học trong phạm vi sáu học kỳ, tiết kiệm được một năm trợ cấp chi tiêu của bố mẹ. Vốn giỏi toán từ thời còn học trung học ở trong nước, lại được chuẩn bị kỹ về tiếng Anh, Tín cảm thấy học không vất vả lắm, dự định đi làm một vài năm rồi sẽ học tiếp. Tín chọn ngành này chủ yếu dựa theo lời khuyên của ông Học. Trường này ở gần New York và do ông Học chọn cho Tín.

Trong lễ trao bằng tốt nghiệp, Tín được vinh dự thay mặt toàn khoá đọc diễn văn cảm ơn các thầy, nhà trường và các bậc phụ huynh học sinh. Diễn văn có tiêu đề là “Đồng tiền và Mephistopheles”(\*) [(\*) Một trong 2 nhân vật chính trong tác phẩm Faust của đại văn hào Goethe.]. Các thầy và đồng môn ngạc nhiên về những ý tưởng của Tín vượt xa ra ngoài khuôn khổ coi đồng tiền chỉ là phương tiện tài chính đơn thuần – dù là đồng tiền thực hay đồng tiền ảo...

Tín lưu ý mọi người: Trong những môi trường và bối cảnh kinh tế – chính trị – xã hội nhất định, tiền sẽ có sự vận động tự thân của nó, mang trong nó những tín hiệu... – đây là những thông tin không được xử lý hay không xử lý được, những năng lượng hầu như vô định và vượt ra ngoài khả năng kiểm soát của con người và xã hội., thách đố mọi thể chế mà con người có thể nghĩ ra được. Trong những cuộc khủng hoảng tài chính tiền tệ lớn đã xảy ra, người ta quan sát thấy đồng tiền ở vào môi trường và bối cảnh như thế, mọi cố gắng kiểm soát nó dù có thông minh như Mephistopheles đầy mưu ma chước quỷ cũng sẽ chẳng khác gì những trò chơi của những người ít trí tuệ! Nếu chịu chơi, thì khó biết trước cái giá phải trả sẽ như thế nào. Nếu chịu khuất phục, cái giá phải trả có thể sẽ còn lớn hơn! Có thể coi hiện tượng này là một big bang, được phát sinh từ những tác động qua lại của những tín hiệu trong đồng tiền. Thiết nghĩ mổ xẻ hiện tượng này là nguồn cảm hứng cho việc tìm ra những kết luận mới bổ ích.

Diễn văn gây tiếng vang lớn trong giới học thuật về tài chính tiền tệ.

Buổi liên hoan thật ồn ào, vì các học sinh được sống trong bầu không khí xả láng sau những năm học tập vất vả, nhất là sau kỳ thi tốt nghiệp khá nghiệt ngã. Lễ đơn giản là các công ty tài chính dễ chấp nhận người xin việc làm có bằng của trường này. Song tối nay, “Đồng tiền và Mephistopheles” vẫn là chủ đề trong nhiều câu chuyện.

Chỉ có một nỗi buồn nhỏ là bố mẹ Tín đã hứa về dự Lễ trao bằng, nhưng đến giờ phút cuối cùng Tín nhận được điện thoại của bố là mẹ có triệu chứng suy tim, bác sĩ khuyên nên nghỉ ở nhà để tiện theo dõi. Ông Thành vừa mới nhập cư được mấy tháng, sống cùng với gia đình Tín, cũng không đồng ý cho Thảo đi đâu xa lúc này, mặc dù cả Thảo và Lễ đều ước ao đi dự lễ tốt nghiệp của con và nhân thể muốn cùng với Tín đi chơi New York vài ngày. Hôm qua Tín còn gọi điện thoại về nhà một lần nữa, hy vọng sức khoẻ của mẹ sẽ tốt hơn. Từ đầu dây bên kia: Không có gì nghiêm trọng thêm, nhưng cũng chẳng có gì thay đổi.

“... Má không tưởng tượng được cậu học trò hay trốn học thuở xưa của má bây giờ có thể đậu thủ khoa!...”.

Câu nói ấy là phần thưởng lớn nhất của mẹ, Tín nhận được qua điện thoại...

Học giỏi, cùng với cách sống dễ gần, Tín có nhiều bạn. Hình như thông cảm với sự cô quạnh của Tín, trong dạ hội liên hoan các bạn dành cho Tín sự ưu ái đặc biệt, không để Tín ngồi rồi lúc nào. Câu chuyện được nói đến nhiều nhất lúc này giữa bạn bè là làm sao tìm được việc làm xứng đáng với danh hiệu người mang bằng tốt nghiệp của trường này. Đến giờ khiêu vũ, Tín hầu như không được nghỉ, vì có nhiều nữ sinh muốn khiêu vũ một lần với người thủ khoa để thương của khoá mình trước khi chia tay.

Buổi vui mãi mãi, nhưng bịn rịn, chẳng ai muốn ra về. Cuối cùng vẫn phải đứng dậy, nói lại

với nhau không biết lần thứ bao nhiêu những lời chúc tốt đẹp nhất. Mấy cô nữ sinh người khóc nức nở, người thút thít, những nụ cười nhoè nhoẹt son phấn và nước mắt.

Nhóm bạn thân nhất của Tín, cả nam và nữ gồm sáu người, rủ Tín đi tìm một chỗ nào khác tiếp tục câu chuyện về tương lai. Vì quá muộn, họ đi tới đâu cũng thấy đóng cửa. Theo luật của chính quyền khu phố này, các nhà hàng và các bars không được phép mở cửa quá 2 giờ sáng. Tín đưa ra sáng kiến: mời các bạn về phòng ở của mình. Ngay lập tức mọi người tán thành.

Tín lục lọi tủ lạnh, các đồ ăn thức uống mình có trong nhà, song vẫn nghèo nàn quá. Tín bảo các bạn ngồi chờ rồi đánh liều chạy xuống tầng dưới bấm chuông phòng ở của bà chủ cho thuê nhà. Tín gãi đầu gãi tai, năn nỉ giải thích, cuối cùng cũng được bà chủ nhà cho vào bếp. Tín khuan lên phòng ở của mình giữa tiếng hoan hô của mọi người cả một hộp các-tông, nào bánh mỳ, xúc-xích, dăm bông, cục bơ, lọ dưa chuột muối, mấy chai cô-ca cô-la, mấy cái cốc, một nắm dao đĩa và cả một chai sâm banh nữa!

Thanh niên thường giàu trí tưởng tượng, nhất là khi bàn về tương lai của mình.

Khi được bạn bè hỏi về dự định cho tương lai, Tín đưa ra một kế hoạch khiêm tốn: Trước hết xin vào làm ở một tập đoàn tài chính nổi tiếng nào đó, như Goldman Sacks hay Bank America Number One...

- Mình dự kiến sẽ làm ở đấy ba đến bốn năm. Dài hơn nữa thì chưa tính được.

- Sao cậu định ngồi lại một chỗ lâu thế?

- Trong dự kiến phải khiêm tốn một chút để nếu lỡ chân thì đỡ bị ngã đau. – Tín trả lời.

- Nghĩa là cậu thua đứt ý chí mạo hiểm của Bill?

- Cậu đừng quên cả thế giới chỉ có một Bill Gates mà thôi! Gọi là siêu nhân hay quái đản cũng được! Nhưng Bill hiện nay cũng đang ước ao học nốt hai năm đại học còn lại của mình cơ mà!

- Đành là thế, nhưng mình vẫn cho là dài quá. Mình thì khó ngồi yên một chỗ nào quá được một năm.

- Mục tiêu ba bốn năm tới của cậu thế nào? – một bạn khác hỏi Tín.

- Mục tiêu đầu tiên là mình định kiếm cái CFA(\*) [(\*) Chartered Financial Analysis. Chứng chỉ cao cấp về khả năng phân tích tài chính trong các ngành kinh doanh, được cả thế giới công nhận.] . Cố gắng trong một hai năm thi đỗ cấp một. Chừng hai năm sau đó thi hết cấp hai rồi cấp ba. Tất cả phải trong vòng bốn năm, kéo dài nữa thì không nên... Mình chưa quan tâm đến làm MBA(\*\*) [(\*\*) Master of Business Administration: Thạc sĩ về Quản trị kinh doanh.] hay Ph.D.. – Tín đáp lại.

- Cậu có điên không Tín? Cả nước Mỹ chỉ có khoảng bốn mươi mốt nghìn người có CFA, cả thế giới mới có khoảng tám mươi nghìn người, trong khi đó Ph.D. và MBA trên thế giới phải kể đến con số triệu hay nhiều triệu!

- Thi CFA khó lắm, vì nó là chứng chỉ của ngành tài chính được cả thế giới công nhận!

- Mình biết. Mình còn biết là hình như không một ai có CFA cấp 3 mà thất nghiệp, nghĩa là xin vào làm việc ở đâu cũng được, gần như theo ý mình chọn. Còn Ph.D. thì chưa chắc!

- Nghĩa là cậu chỉ quan tâm đến việc làm, hả Tín?

- Quan tâm số 1 đấy, nhưng phải là việc làm tốt, được như mình chọn thì hay nhất! Sau đó mình mới tính đến chuyện đi nơi nào mình thích!

Buổi gặp cuối cùng chia tay nhau trước khi bước vào đời mang lại nhiều gợi ý mới cho mỗi người. Có bạn cho cách lựa chọn của Tín là gan lì, song cũng có bạn lại cho Tín là quá cổ điển, nhất là trong thời đại tiến bộ vũ bão của khoa học kỹ thuật và công nghệ ngày nay.

Khi tiễn bạn, trời đã sáng rõ. Tín đưa các bạn mình ra bến xe bus gần nhất.

Trên đường quay trở về chỗ ở, trong lòng Tín tràn ngập niềm vui và hy vọng. Tín sắp xếp lại trong đầu những chuyện sẽ kể với bố mẹ, với ông bà Học, vợ chồng cô chú Hoài...

Gần đến nhà, bỗng có tiếng gọi giật giọng:

- Tín, đứng lại!

- Anh Túc, anh làm gì ở đây? – Tín nhớ ngay ra người đeo tay giả này đã mấy lần đến nhà mình ép bố mẹ làm việc này việc khác cho phong trào người Việt, sau đó bố Tín còn biết được anh này là trung uý Túc, cắt tay khi võ trận An Lộc. Gần đây anh ta còn lên tận trường trực tiếp ép Tín làm một số việc khác.

- Tao rình mày ở đây suốt từ hôm qua. Hôm nay tao hỏi tội mày. Dù mẹ cái thằng chó đái!.. - Chưa dứt lời, tên này đã đấm Tín một cái rất mạnh vào bụng, làm Tín loạng choạng, tức thở. - ...Mày có tên trong danh sách đi biểu tình trước trụ sở phái đoàn Việt cộng ở Liên Hiệp Quốc 10 năm ngày 30 tháng Tư, sao mày lại bỏ nhiệm vụ?

- Đây là người của các anh tự ý ghi tên tôi vào danh sách, tôi đâu có thích tham gia vào cái trò quấy rối của các anh! – Tín ôm bụng, cố trả lời.

- Mày lại còn dám gọi biểu tình phản đối Việt cộng là trò quấy rối à?. Đã thế tao cho mày biết tay!

Một cú đấm mạnh nữa vào bụng làm Tín cảm bật. Sau đó tên này đấm đá Tín túi bụi vào mặt, vào lưng, vào bất kể chỗ nào. Lúc đầu Tín còn quằn quại, nhưng sau đó bất động như một cái bị cát, những cú đá làm cho cái bị cát văng đi văng lại...

Vào giờ này, quãng đường nhà Tín ở trọ thường rất vắng. Mãi cho đến lúc bà chủ nhà mở cửa đi mua bánh mì buổi sáng... Túc nhìn thấy có người mới vội vàng bỏ chạy, một chiếc giày rớt lại trong lòng đường. Bước thêm vài bước bà thấy Tín nằm thoi thóp trên mặt đất. Bà chủ nhà hô hoán ầm ĩ, nhưng phố xá không một bóng người. Bà cố dìu Tín vào nhà, không quên nhặt lấy chiếc giày, rồi gọi điện thoại báo cảnh sát.

Một giờ sau Tín đã được cảnh sát đưa vào bệnh viện cùng với tang chứng là chiếc giày. Trong khi đó bà chủ nhà điện thoại báo cho văn phòng Academy A. P. Giannini.

Vào bệnh viện được một lúc thì Tín tỉnh lại, khoảng một giờ sau đó bà chủ nhà và Tín đã giúp cảnh sát làm xong biên bản hành hung của Túc cùng với tang chứng không thể chối cãi là chiếc giày. Tín yêu cầu cảnh sát báo ngay cho ông Học và ba của Tín.

Việc người đồ thủ khoa của Academy A. P. Giannini bị hành hung trở thành một sự kiện hệ trọng của vùng dân cư ở đây. Sau khi đại diện nhà trường, một số phóng viên báo chí và đài truyền hình địa phương được cảnh sát cho biết các chi tiết vụ hành hung, nhà trường đã có ý kiến chính thức yêu cầu cảnh sát xử lý nghiêm theo pháp luật. Ngay buổi chiều báo chí và đài truyền hình địa phương tường thuật tỉ mỉ sự việc, lời tố cáo của Tín, ý kiến của nhà trường và kết luận của cảnh sát. Một số báo đưa tin sự việc này dưới những tít: Thủ khoa của A. P. Giannini bị hành hung!.. Tác giả của “Đồng tiền và Mephistopheles” bị hung tặc đánh trọng thương...

Nhận được điện thoại của cảnh sát, ông già Học chỉ kịp báo văn phòng của mình gọi điện thoại đặt vé trước rồi bảo lái xe đưa mình ra ngay sân bay. Trên đường ra sân bay ông mới có thời giờ điện thoại báo cho bà Học chuyện của Tín và việc ông đi New York. Khi ông quay điện thoại hỏi Lễ thì Thảo cho biết Lễ cũng trên đường ra sân bay. Ông khuyên Thảo cố bình tĩnh, song qua ống nói ông biết Thảo đang phải gánh chịu một thử thách lớn.

- Ba ơi, con đã mất Huệ rồi, không ai được đụng đến Tín của con. Ba phải ra tay đi, Không ai được đụng đến Tín của con! Ba cứu Tín đi!..

Năm giờ chiều hôm đó ông già Học tới được bệnh viện. Ông thở phào, khi thấy Tín tuy còn những vết thâm tím trên mặt, trên người, nhưng đã hoàn toàn tỉnh táo, mấy bạn của Tín xúm xít chung quanh. Họ đưa cho ông già Học một tập các báo địa phương đăng tải vụ này và cho biết thầy giáo phụ đạo của Tín vừa mới ở đây về. Hai giờ sau đó Lễ cũng tới được chỗ con.

Ông già Học và Tín đều đồng ý với quyết định của Lễ:

- Chú cứ để cháu cho Quách Minh Châu một bài học. Nhu nhược với bọn này chúng càng làm tới.

Ngay đêm hôm đó Lễ bay đi San Francisco. Khi chia tay, ông già Học còn dúi cho Lễ tập báo:



- Cháu cầm tập báo này đi, sẽ được việc đấy. Nếu cần, chú sẽ thuê các luật sư tốt nhất chú biết!

Ngồi trong máy bay, thỉnh thoảng Lễ lại rút lên trong lòng.

- Chẳng lẽ ta cũng đi tìm khẩu carbine cho mày ăn cả một băng cho hả dạ? Cái tên Túc này với cái tên lính cụt trên đường Phạm Đăng Hưng không biết có phải là một không! Đồ súc sinh!”.

Lễ gọi người chiêu đãi viên hàng không xin thêm cốc nước, vừa uống vừa cố tìm mọi cách tự trấn tĩnh mình.

- Nhận được điện thoại của anh tối hôm qua, tôi hủy mọi cuộc hẹn hôm nay để tiếp anh. Chúng ta đã định gặp nhau mấy lần rồi mà không thành. – Quách Minh Châu xởi lởi chào Lễ tại văn phòng làm việc của mình.

Lý Lam đuổi cô thư ký người Mỹ ra ngoài rồi tự tay lấy đồ uống tiếp khách:

- Từ hôm gặp nhau ở nhà Mai-con Fốc, hôm nay tôi mới hân hạnh được gặp lại ông. Ông dùng cà-phê hay dùng trà ạ?

- Nếu có cà-phê thì tốt nhất. Tôi không quen bay đêm, nên muốn uống cái gì cho tỉnh ngủ một chút!

- Tôi đoán anh Lễ có việc gì hệ trọng lắm nên mới lặn lội đường xa gấp gấp như vậy. Hôm anh dự tiệc nhà Mai-con Fốc tôi lại đi vắng. Ông Lý có nhắc tôi lời hỏi thăm của anh.

Lễ nhấp nháp vài ngụm, cà phê rồi ngồi duỗi chân duỗi tay cho đỡ mỏi:

- Từ nay tôi xin kiêu không dám bay đêm nữa. Ngồi chật như nêm! Đau như người như bị đánh đòn, lại mất ngủ nữa!

- Như thế anh Lễ mới thông cảm với tôi, hầu như tháng nào tôi cũng phải có một hoặc hai chuyến bay đêm như vậy.

- Anh so bì với kẻ chán đời như tôi làm gì! Anh thì còn phải kiếm danh, kiếm tiền. Đã tái hồi Kim Trọng chưa? – Lễ xĩa thẳng vào vết thương đau nhất của Châu.

- Bây giờ thì khác rồi, anh Lễ ạ. Không giống như thời chạy khỏi Sài Gòn đâu!

- Ông Lễ cứ nhìn vẻ mặt của anh Châu tôi sẽ đoán biết được mọi chuyện. Ông có thấy anh Châu tôi hồi này trẻ ra không? – Lý Lam xen vào.

Lễ nhìn chằm chằm vào Châu một lúc:

- Không có chuyện trẻ ra. Nhưng hình như phờ phơ hơn! Anh chị thỉnh thoảng có đến thăm tướng Lê Minh Đạo không?

- Làm gì có chuyện ấy nữa. – Châu bật lại như một cái lò xo bị nén. - Tôi thì không đời nào, còn elle bây giờ như một con sông hiền hoà sau khi đã chảy qua mọi thác ghềnh!

- Ông Lễ xem, anh Châu tôi vẫn còn thơ mộng lắm!

- Ông Lý cho tôi tách cà-phê nữa. Nếu có cô-nhắc uống mừng đôi uyên ương già này tái hợp, tôi sẵn sàng!

- Có ngay! Có ngay, anh Lễ ạ!.. – Quách Minh Châu đứng dậy, tự đi lấy rượu...

Lễ hiểu mình hoàn toàn làm chủ câu chuyện từ khi bước vào căn phòng này, tiếp tục vuốt ve nỗi si tình của Châu, vừa gọi lại những chuyện cũ ở Sài Gòn. Lễ nhắc lại cả giai thoại trong buổi nghe anh Nghĩa nói chuyện tại hội trường trại B7 Quách Minh Châu đứng lên vỗ tay van xin mọi người đừng khoét mũi vào nỗi đau của mình.

Nhâm nhi cốc cô nhắc, Lễ kéo dài công việc mèo vờn chuột, quyết định vẫn chưa vào chuyện vội, mặc dù lúc này Lễ cảm thấy mình đã hoàn toàn tỉnh táo:

- Thời gian con én đưa thoi, đã 10 năm rồi anh Châu nhỉ.

- Vâng, kể từ cái ngày tận thế...

- Nhưng mỗi tình chung thủy của anh thì phải gấp ba lần như vậy! Tốn nhiều nước mắt lắm

và cũng can trường lắm mới giữ được cho nó khỏi héo mòn, có phải không?

Quách Minh Châu như dính chặt vào cái ghế đang ngồi, những câu nói của Lễ làm Châu mềm oặt. Châu xưa nay vẫn khát khao có người cảm thông với mối tình si chưa bao giờ được đáp ứng của mình, ngay bây giờ cũng vậy.

Vợ Châu, Thẩm Đôn Hoa, đẹp chẳng kém gì vợ Nguyễn Cao Kỳ, lại dòng dõi họ Thẩm nổi tiếng cả Sài Gòn.

- “Tiếp viên Tuyết Mai trở thành bà thủ tướng, còn mình thì chỉ là vợ một đại tá không có tính cách đàn ông!”. Đôn Hoa từng hăm hực.

Chính sự khấp khểnh này khiến Thẩm Đôn Hoa tình nguyện để tướng Lê Minh Đạo lấp chỗ trống trái trong lòng mình, nếu đã được vợ Đạo thì Hoa sẵn sàng trở thành bà Lê Minh Đạo...

Thế nhưng vỏ quýt dày, móng tay nhọn. Lê Minh Đạo chỉ gió trăng cho đến nhị rửa hoa tàn, song lại tìm ra trăm ngàn lý lẽ không chịu bỏ “mụ yêu tinh già có mỏ kim cương” theo mong ước của Hoa. Từ hồi còn ở Sài Gòn, Hoa vẫn gọi vợ Đạo bằng cái tên như vậy. Di tản sang Mỹ được hai năm thì Đạo bắt đầu ngán ngẫm Hoa, trốn tránh, và cuối cùng thì đá Hoa ra đường đúng với nghĩa đen của từ này.

Một hôm cả hai vợ chồng Đạo đi ô-tô đến nhà Hoa rủ đi ăn cơm tối với một người bạn ở Santa Ana, một thành phố láng giềng.

- Vợ chồng tôi đem cô Hoa đến trao tận tay cho anh, bỏ công anh tìm kiếm. Nguyên đại nguyên kiện đấy, đại tá Quách Minh Châu ạ. – vợ Đạo ngọt sớt, nhưng Hoa vừa choáng váng vì bị lừa, vừa quẫn quại vì cái giọng nói của vợ Đạo như đang cắt vào da thịt mình...

Hôm ấy Châu nhận từ tay vợ chồng Lê Minh Đạo một con người còn sống nhưng đã chết...

- Cả những lúc anh chết vì đau khổ, những lúc anh sống lại vì hy vọng, bao giờ và mãi mãi em vẫn là thiên thần của anh!.. – Châu ngồi dưới chân Hoa, hai tay nâng niu đôi bàn tay của Hoa.

- Nhưng thiên thần này chết rồi! – Hoa lạnh lùng.

- Chừng nào tim anh còn đập, thiên thần này còn sống mãi, còn tôn thờ em mãi!..

Hoa chịu ở lại với Châu, nhưng con người chết hãy còn sống này đòi Châu phải thờ phụng như thờ sống đức thánh mẫu.

Lắng nghe đối thoại giữa Quách Minh Châu và Lý Lam, Lễ hiểu ra đối tượng đáng gờm trước mặt mình là Lý Lam, còn Quách Minh Châu chẳng qua chỉ là một bình phong, một hình nộm biết nói!

Thảo nào hôm tụ tập ở nhà Mai-cơn, Châu vắng mặt, còn Lý Lam ăn nói như một thủ lĩnh thực thụ. Hôm nay rõ ràng Lý đồng loã với mình trong cái trò chọc ngoáy cái gót A-sin của Châu mà mình không biết... Chà chà, một oắt con khách lai bây giờ cũng ngo ngoe lên làm vua!..

Trong đầu Lễ phải tính toán lại công việc của mình.

- Anh Lễ ạ. Tội này văn hoá thấp kém nên lỗi mẫn quá. Tôi xin lỗi anh về việc xảy ra. – Châu đẩy tập báo của Lễ đưa trả về chủ nhân của nó.

- Anh và Lý Lam cứ giữ tập báo này lại, tôi không cần đến nữa. – Lễ đổi giọng, bỏ cách gọi ông Lý.

- Ông Lễ cũng nên thông cảm sự cứng rắn của anh em, vì đang lúc cần đẩy mạnh phong trào. – Lý Lam nói với Lễ bằng cái giọng khác hẳn lúc hẳn rót cà-phê cho Lễ.

- Anh Châu ạ, tôi đến gặp anh hôm nay chỉ vì cái chuyện hành hung của tên Túc. Tôi muốn chuyện này không bao giờ lặp lại đối với gia đình tôi nữa. Anh nhún gùm cả với ông Fốc như vậy.

- Anh biết tôi rồi, trước sau tôi vẫn cho đây là việc lỗi mẫn, không chấp nhận được. Phải tin tôi, anh Lễ!

- Tôi không hề có ý định khuyên anh điều gì, nhưng cũng không bao giờ chấp nhận cách áp đặt cho gia đình tôi điều này điều khác như tên Túc đã làm mấy lần. Nếu anh và ông Fốc vẫn còn thách đố, tôi sẵn sàng vào cuộc đấy!

- Tôi đã nói đây là hành động lỗ mãng, mong anh bớt giận. Tôi hiểu thanh thế tướng Minh, tướng Mậu, cánh đại tá Tôn Thất Loan, cánh ông già Học nhà anh...

- Không! Tôi không cần phải dựa vào thanh thế nào cả, - Lễ ngắt lời Châu, cố tình coi như Lý Lam không có mặt và chĩa những bài báo trước mặt Châu lần nữa.

- Anh đọc lại đi! Đọc cho kỹ đi để thấy phản ứng của những giới khác nhau, cả bài phát biểu của đại diện Academy Giannini về vụ việc này... Anh làm ngơ, tôi sẽ phá đám công việc của anh! Tôi phá tan nát cho anh xem! Tôi sẵn sàng quậy đấy!..

K8 sáng nay làm lễ truy điệu liệt sĩ Phạm Trung Nam, liệt sĩ Nguyễn Thị Thường và liệt sĩ Trần Văn Đàm nhân dịp hài cốt của họ được bốc từ Campuchia đưa về Hà Nội để trao lại cho gia đình. Lễ truy điệu được tổ chức trên sân chào cờ của đơn vị.

Trong tiếng quân nhạc Hồn tử sĩ, ba chiến sĩ của K8 rước lá cờ Quyết Chiến Quyết Thắng của Bộ Tổng Tư lệnh tặng cho K8 vì các thành tích chiến đấu trong suốt 3 cuộc chiến tranh, dẫn đầu là đoàn bộ đội đeo băng trắng rước các hài cốt ra nơi làm lễ.

Đi đầu tiên là một chiến sĩ mang ảnh liệt sĩ Phạm Trung Nam theo nghi lễ đã quy định trong quân luật, chiến sĩ thứ hai mang khay đựng các huân chương, huy chương Nam được hai quốc gia Việt Nam và Campuchia trao tặng, tiếp đến là giá kiệu hài cốt. Yển dắt con đi đầu trong đoàn người nhà họ Phạm đi theo giá kiệu. Cả hai mẹ con đều mặc đồ tang theo đúng phong tục tang lễ cổ truyền. Khi Nam hy sinh, cún Nam lên một, bây giờ cún Nam đã lên năm và bắt đầu đi học mẫu giáo. Nhìn cảnh cún Nam ngây thơ mặc đồ tang lặng lẽ bước đi trong tay mẹ, từng bước bước theo giá kiệu hài cốt của Nam, nhiều người trên sân chào cờ rơi nước mắt. Ông bà Chính giữ tục lệ theo lối cổ, nên đứng hàng đầu cùng với những người dự tang lễ từ trước, chứ không đi theo giá kiệu. Lê Hải cũng có mặt. Ông mặc thường phục, và đứng cùng với ông bà Chính, bố mẹ Yển. Thiếu tá Bân, người được giao nhiệm vụ trực tiếp phụ trách việc đưa 3 hài cốt về Hà Nội, đứng cạnh Lê Hải. Khi Nam hy sinh, Bân cũng quân hàm thượng úy và là người phó của Nam.

Tối hôm qua ông bà Chính đã mời Bân đến nhà ăn cơm để được nghe Bân kể tỉ mỉ mọi chuyện về Nam. Bố mẹ Yển và Yển, Loan cùng dự. Qua Bân, cả nhà lần này mới biết Nam còn được dân địa phương vùng Siêmriệp tặng cho cái tên thân thương là thầy cả(\*) [(\*) Tên gọi biểu thị sự tôn trọng và yêu mến theo phong tục và tín ngưỡng người dân Campuchia vùng Siêmriệp. Danh tước cao nhất trong làng là sư, rồi đến thầy cả.] - vì công lao đã cứu chữa cho nhiều người dân vùng này. Cả nhà vô cùng cảm động khi Bân kể đơn vị cũng như dân làng Sămrakông chọn những cây hoa đẹp trồng chung quanh mộ Nam, đặt những bông hoa đẹp nhất vào các dịp lễ tết. Dân làng Sămrakông tự đặt tên mới cho làng mình là SămrakôngNam. Theo tục lệ của ta, bốc mộ phải tiến hành trước khi trời sáng. Hôm bốc mộ dân làng đến đông lắm và đốt đuốc sáng trưng chung quanh mộ phần như thể đi tiễn Nam về nơi quê cha đất mẹ, có mấy vị sư của làng đến làm lễ... Bân còn nhớ nhờ ông bà Chính trao lại cho Yển bức tranh của Nam đã tặng Bân, có tựa đề là Nhớ...

- Cháu thấy nên để gia đình giữ bức tranh này cho trọn bộ các sáng tác của Nam. Cháu rất yêu bức tranh này, nhưng nơi chúng cháu đóng quân vẫn còn là tiền phương. Ai có thể nói trước được điều gì sẽ xảy ra ngoài mặt trận...

Đoàn của liệt sĩ Nguyễn Thị Thường và liệt sĩ Trần Văn Đàm cũng xếp theo trật tự như vậy. Nhưng cả hai đều chưa có gia đình, nên đi theo giá kiệu là các anh chị em và họ hàng thân thuộc trong nhà.

Lễ tang trang nghiêm, ngắn gọn. Sau đó ba giá kiệu hài cốt lại được đưa về quán ở nhà Truyền thống một ngày trước khi đưa về quê quán, để những đồng chí đồng đội và bạn bè khác không có điều kiện dự lễ tang đến viếng.

Ngày hôm sau, trước giờ gia đình ông Chính đưa hài cốt Nam về quê, thủ trưởng K8, đại tá Trần Thu, mời Yến, ông bà Chính và bố mẹ Yến đến phòng khách:

- Vì yêu cầu công tác chuyên môn, chúng tôi muốn cử cháu Yến đi học một khoá đào tạo đặc biệt 3 năm ở Anh do tập đoàn dược R&P tài trợ. Xin hai bên gia đình và cháu Yến cân nhắc kỹ. Việc này hệ trọng lắm, lo xong việc đưa Nam về quê xin hai bên gia đình và cháu Yến cân nhắc kỹ rồi chúng ta cùng bàn...

Mọi người nhìn nhau không biết nên nói gì, vì tất cả đều bị bất ngờ.

Đại tá giải thích thêm lý do cử Yến đi học, lưu ý đây là một nhiệm vụ rất khó về chuyên môn và về quản trị:

- Yến ạ, tương lai phân xưởng dược của K8 hoặc trở thành một đơn vị bào chế và sản xuất hoàn chỉnh, hoặc sẽ phải giải thể, còn tùy thuộc một phần vào khả năng và kết quả học tập của cháu. Chú đã cân nhắc kỹ rồi, đi vào chính quy hiện đại không thể làm ăn tạm bợ được nữa...

- Thừa chú, nghĩa là cháu sẽ phải chịu trách nhiệm về số phận của phân xưởng này?

- Cháu đã hiểu đúng quyết định của chú!

Sau khi đưa Nam về với mảnh đất quê nhà, Yến chưa hoàn hồn về thân phận cô quả của hai mẹ con mình, lại thêm nỗi lo về thử thách sắp đến...

Hai tuần lễ trôi qua Yến vẫn chưa có câu trả lời dứt khoát. Ngày ngày đến cơ quan, Yến tìm mọi cách lẩn tránh thủ trưởng của mình, vì loay hoay mãi mà vẫn chưa dám đi đến quyết định nào. Yến bỏ ra mấy ngày tìm hiểu cận kề phân xưởng dược của K8, rồi lại xin giấy giới thiệu đến tìm hiểu Xí nghiệp Dược phẩm quốc doanh I, Xí nghiệp Dược phẩm quốc doanh II... Phát hiện ra nhiều điều, hiểu thêm nhiều điều, nhưng càng hiểu càng lo lắng, phân vân... Và phân vân nhất không phải là việc cử Nam không người chăm sóc. Ngay nỗi khổ xa con Yến có thể cắn răng chịu được. Cô chỉ sợ nhiệm vụ được giao vượt sức mình...

Bước sang tuần thứ ba, Yến xin gặp đại tá thủ trưởng nói rõ quyết định của mình và răn rỏi:

- Cháu sẽ cố gắng!

Vợ chồng Nghĩa, nhất là Nguyệt, nhiều lúc cứ bần lên với nhau về việc Mai đã hai mươi tám tuổi rồi mà chưa chịu lấy chồng. Về công tác của Mai, vợ chồng Nghĩa cảm thấy yên tâm. Mai được trường giữ lại làm phụ đạo, đã làm xong bằng thạc sĩ, đang bắt đầu làm luận án tiến sĩ. Tân ra trường được 3 năm rồi, đang đi theo con đường của chị... Các con đã đi làm và nên người, Nguyệt cũng thôi không cần nhận áo len về đan để kiếm thêm nữa. Cả nhà vốn đã sống quen nếp giản dị và tiết kiệm nên đời sống kinh tế với tem phiếu như hiện nay không có gì đáng lo. Nhưng Nguyệt lại bận rộn hơn với công việc là chỗ dựa cho cả nhà.

Hễ rảnh tay Nguyệt lại đứng ngồi không yên, vì chẳng thấy Mai dấn động gì đến chuyện yêu đương, chồng con gì cả.

Con gái có thì, sao mà nó gan thế!.. Tân nó là con trai thì lại đi một nhẽ...

Thỉnh thoảng có một hai chàng trai ở trường Mai đến nhà chơi. Họ còn trẻ, là giảng viên, là tiến sĩ, là phó giáo sư..., chỉ nói chuyện với nhau nhiều về chuyên môn. Nguyệt vui vui thấy nhà mình là một tụ điểm của những đầu óc cùng chí hướng, có học vấn. Một niềm tự hào nào đó lâng lâng... Nhưng Nguyệt chẳng hiểu gì những chuyện khô khan về toán học. Thỉnh thoảng Nguyệt mời các bạn của con ăn bát chè, hoặc đĩa khoai lang nghệ..., và nhận được của con lời cảm ơn về lòng mến khách... Song Nguyệt mong đợi mãi mà chẳng thấy những chuyện này dính đến chuyện chồng con của Mai trong tương lai...

Nguyệt đã nóng ruột càng thêm nóng ruột, bà thủ thủ với chồng:

- Mình cho Mai học toán có là sai lầm không anh?

- Biết đâu đấy, con sẽ là một Hoàng Xuân Sính lớn cho họ Phạm. Chúng ta thêm một vinh dự.

Nhưng anh định để con gái chúng ta thành bà già à?

- Khổ quá, con gái chúng ta lấy chồng hay em lấy chồng mà cứ cuống lên như vậy!

Nguyệt đâm thùm thụp vào lưng chồng.

Tối đó, vợ chồng Nghĩa trò chuyện đến khuya. Nhiều điều bức xúc dồn nén trong lòng cô giáo Nguyệt được dịp bộc ra, tuôn trào. Bà đau lòng trước vô số hành vi xấc xáo của những học sinh, sinh viên mình từng dày công dạy dỗ, nay chúng coi khinh chữ nghĩa, chỉ biết chạy theo ma lực của đồng tiền. Nghe và cảm nhận nỗi thất vọng của vợ, Nghĩa nín lặng. Nguyệt chỉ còn nghe rõ tiếng thở của chồng. Tiếng thở như khó nhọc. Nguyệt nhồm dậy, lay chồng:

- Anh vẫn đang nghe em nói chứ?

- Anh đang nghe!

- Vậy anh nói cho em nghe đi, vì sao chúng đổ đốn như thế?

- Không thể đổ hết lỗi cho lũ trẻ em à?

- Vậy thì những người làm cô làm thầy như em sai? Hay đường lối giáo dục của chúng ta sai?

Nghĩa không thể né tránh câu hỏi thẳng thừng của vợ. Càng trả lời, Nghĩa càng thấy hoang mang.

Cả hai vợ chồng Nghĩa hôm ấy không ngờ câu chuyện lo lắng Mai ế chồng lại chuyển thể thành câu chuyện về cả thế hệ trẻ này.

Xăng theo phiếu đến cả hai tháng nay không có bán. Lê Hải không còn tiêu chuẩn xe ô-tô riêng để thỉnh thoảng người lái xe của ông có thể dúm cho Nghĩa một hai lít. Cái babetta của Nghĩa đứng một chỗ xó nhà, bụi đã dày lên tấm nilon phủ trên. Ngồi trên cái xe đạp tông tọc, nhưng mãi nghĩ về chuyện con cháu, nhất là về quyết định đi học của Yến, Nghĩa đạp xe như một quán tính và không ngờ đến nhà Lê Hải nhanh thế.

Người ra mở cửa cho Nghĩa là Hậu. Bước qua cái sân vườn nho nhỏ, dựng được cái xe vào tường, Nghĩa nói lớn:

- Mùi thuốc lá gì mà khét let thế! Cây hoa mộc trong vườn này chắc ông già quét vườn Lê Hải đổ làm củi mất rồi có phải không?

- Xin chịu mũi anh Nghĩa thính quá! – Hậu trả lời. - Anh cứ vào trong nhà sẽ biết.

Lê Hải lúc này mới thu dọn xong bàn ăn cơm và đang pha ấm chè mới sau bữa ăn tối:

- Khách khứa gì mà bước chân vào nhà chưa chào hỏi đã chê bai điều này điều khác!

- Tại cái mùi thuốc lá gì của anh nó khét quá!

- Chết, chết! Quà biếu đặc biệt đấy!

- Anh mới tham gia chân phụ lão của phường mà đã được đút lót rồi à.

- Oan quá. Quà biếu của Võ Sang!

- Anh Võ Sang có cả quà biếu anh chị đấy. – Hậu nói chen vào.

- Võ Sang nào hả anh Hải?

- Anh còn nhớ cái tay thiếu tá trưởng trại cải tạo Bảo Lộc bắt anh lên nói chuyện với các sĩ quan ngục không?

- A nhớ! Nhắc đến trại cải tạo B7 thì nhớ ngay! Võ Sang ấy thì gặp một lần cũng không quên được. Một con người nhiệt tình, quyết đoán! Dám mời tôi lên nói chuyện với sĩ quan ngục, lại dám cho phép em tôi rời trại cải tạo về thăm nhà 3 ngày! Cách đây 11 năm những chuyện như vậy không phải ai cũng dám làm đâu!

- Đây là con người chí tình anh Nghĩa ạ, nhất là đối với tôi. Bây giờ là đại tá rồi. Vừa đi nghỉ ở Liên Xô về. Anh lại đây xem cái này nữa! – Lê Hải dắt Nghĩa lại xem chiếc xe đạp Mifa nữ vừa mới mua, chỉ tay vào cái xe rồi hỏi Nghĩa: - Anh có thấy gì không?

Vì muốn trêu vợ chồng Lê Hải, Nghĩa nói đùa:

- Chẳng thấy gì cả, chỉ thấy mùi thuốc lá khét lẹt thôi!

- Anh nghĩ kỹ đi rồi hãy trả lời!

Nghĩa đưa tay tay sờ sờ lên cái xe, nhưng mũi lại làm điệu bộ hít hít trong không khí:

- Nghĩ kỹ lắm rồi, chỉ thấy mùi thuốc lá khét lẹt thôi!

- Nói thật hay nói đùa đấy?

- Khổ quá, nói thật trăm phần trăm!

- Thế thì cái xe đạp này đúng có mùi thuốc lá thật rồi! Cái mũi của anh Nghĩa tài quá! – Hậu kêu lên.

- Người kỹ nữa xem còn mùi gì khác nữa không? – Lê Hải giục Nghĩa.

Bây giờ đến lượt Nghĩa ớ ra, không hiểu Lê Hải nói gì:

- Thế là thế nào, anh Hải?

- Chịu à? Đã bảo người kỹ đi! Dí mũi sát vào xe mà người sẽ thấy đấy!

- Chịu! Không người thấy gì cả! – Nghĩa hít hít.

Nghe chồng nói và nghe câu trả lời của Nghĩa, bà Hậu ôm bụng cười!

- Đấy không phải là cái xe đạp. Mà là cái nhà gạch 3 gian có vườn của Hậu ở quê, cộng 4 tút thuốc lá NB, cộng một phích nước Trung Quốc! – Lê Hải nói, trong khi Hậu vẫn chưa làm sao nhìn được cười.

Nghĩa nghệt ra:

- Tôi vẫn chưa hiểu.

- Thế này, anh Nghĩa ạ, - Hậu giải thích: ...Năm Tám mươi (1980) em bán nhà ở quê, phần vì không có người trông nom, phần vì hàng tháng muốn có ít lãi tiết kiệm để bồi dưỡng cho anh Hải. Hồi đó số tiền gửi tiết kiệm có thể mua tới gần một chục cái xe Mifa này. Bán nhà xong em cảm thấy mình giàu lắm và không lo anh Hải gầy ốm nữa. Sau mấy lần đổi tiền bây giờ số tiết kiệm của em chẳng còn giá trị bao nhiêu, anh Hải và em chẳng biết dùng nó vào việc gì trong khi cả hai vợ chồng chỉ có một cái xe đạp.

- Và tương về hưu cũng hết tiêu chuẩn ô-tô rồi có phải không?! – Nghĩa xen ngang.

- Vâng. Thỉnh thoảng anh Hải xin xe về quê thì đơn vị vẫn cho đấy, nhưng chẳng lẽ đi loanh quanh trong thành phố cũng xin xe!.. May quá, cách đây vài ngày anh Võ Sang đến thăm, cho 5 tút thuốc lá NB và cái phích Trung Quốc. Em chỉ giữ lại một tút để anh Hải hút thử cho biết, anh Hải cũng không thích thứ thuốc lá này. Còn lại em đem bán tuốt, đập vào sổ tiết kiệm năm 1980, vừa đủ mua cái xe mifa này!

- Trời ơi là trời! Thảo nào ông Hải cứ bảo tôi người kỹ nữa đi xem có thấy gì không! Ít nhất là tôi đã người thấy 4 tút thuốc lá NB. Thế là quá giỏi rồi còn gì nữa!

- Nghĩ lại em cứ tiếc ngẩn ngơ về việc bán nhà. Hồi ấy anh Hải không cho bán, nhưng em thì bướng. Cả một cơ ngơi như thế mà bây giờ không mua nổi cái xe đạp!

- Chị Hậu ơi, cùng chia vai gánh vác sự khán kiệt của đất nước mà! Nghĩ như thế chị sẽ đỡ tiếc. – Nghĩa tìm cách an ủi.

Đúng lúc đó, có tiếng chuông cửa. Hậu lật đật bước ra mở cổng. Một người đàn ông mặc thường phục lưng lửng đi vào. Nghĩa nhận ra người quen, kêu lên:

- Ôi, anh Sang !

Võ Sang cũng nhận ra trung tá Phạm Trung Nghĩa ngày nào. Cả hai xiết chặt tay nhau. Nghĩa nhìn Sang một lượt từ đầu đến chân:

- Anh Sang vừa đi “xuất ngoại” về nên trông có khác trước !

Sang buông tay Nghĩa ra:

- Có lẽ có khác trước đôi chút anh Nghĩa à?

Khi chủ nhà và khách cùng ngồi vào bàn trà, Nghĩa lơ mờ nhận ra ra Võ Sang có cái gì đó khang khác. Cái khang khác là vẻ buồn buồn, trầm tư ẩn chứa trong đôi mắt trong sáng của Võ Sang. Trông anh khác nhiều so với Võ Sang thiếu tá, Trưởng ban chỉ huy trại cải tạo B7 ở Bảo Lộc ngày nào. Ngày ấy Võ Sang sạm nắng, mạnh mẽ, bộc trực, không câu nệ hình thức, quả quyết, tự tin. Uống thêm một tách trà, Võ Sang nhìn Lê Hải rồi nhìn Phạm Trung Nghĩa:

- Đúng là đi một ngày đằng học một sàng khôn!- Sang lại uống thêm một ngụm nước - Nhưng cũng có cái khôn có lẽ không nên thấy, không nên biết, không nên học thì hơn...

- Chú mày phải rút khỏi đầu óc hình ảnh mấy tay cán bộ đang học ở A-ôn đi! - Lê Hải khuyên Võ Sang.

- Tôi cũng cố đẩy nó ra khỏi đầu nhưng khó quá anh Hải à! Những điều mà tôi chứng kiến tận mắt dường như không còn là hiện tượng cá biệt riêng lẻ nữa. Tôi cứ tự hỏi: Vậy nó là cái gì? Sự vụ lợi? Lòng tham? Bản chất ích kỷ của con người?

- Cũng còn có thể do nghèo khó !

- Nghèo khó ? Mà nghèo khó thì cả dân tộc này đang hàn gắn vết thương chiến tranh, cả dân tộc này đang nghèo khó. Làm cán bộ của Đảng phải là người lo trước cái lo của dân, vui sau cái vui của dân chứ?

- Trên lý thuyết nghe thì xuôi tai như thế, còn thực tế thì... - bà Hậu xen vào, ngập ngừng.

- Cả chị mà cũng hoài nghi à ? - Võ Sang nhìn sững Hậu, ngạc nhiên.

- Tôi không hoài nghi nhưng tôi chỉ nói những điều xảy ra từ cuộc sống !

- Và theo tôi biết, thì cuộc sống anh chị cũng khó khăn, sao anh chị vẫn giữ được lối sống trong sạch ?

Lê Hải nói thay vợ:

- Có lẽ đơn giản vì anh và tôi giữ được bản chất của anh bộ đội Cụ Hồ!

- Và còn điều này nữa - Phạm Trung Nghĩa tiếp lời Lê Hải - Có lẽ chúng ta thuộc vào loại người không đến nỗi liêu xiêu vì tấm cơm manh áo, lại quen nếp sống đơn sơ của thời bao cấp, không bon chen, nên sóng gió ngoài đời không chạm tới...

Võ Sang ngắt lời Phạm Trung Nghĩa:

- Nói như anh Nghĩa vậy hóa ra nhờ sống trong cái lồng kính đó mà chúng ta không bị ô nhiễm?

- Và cũng vì quen sống trong cái lồng kính đó mà nhiều lúc chúng ta cứ trơ ra trước bao thăng trầm của đất nước? - Lê Hải nói, giọng rầu rầu.

Chợt Võ sang cất giọng oang oang:

- Thiếu tướng Lê Hải mà trơ trơ vô cảm à ? Nếu dửng dưng vô cảm, tóc anh đã không bạc nhanh như thế đâu !

- Chú mày nói đúng! Trái tim trong ngực anh vẫn đập, máu nóng trong huyết quản anh vẫn chảy nhưng thú thật nhiều lúc...

- Nhiều lúc như người bị nhốt trong lồng kính, thấy khó thở vì thiếu... ôxy - Phạm Trung Nghĩa tiếp lời Lê Hải.

Và để bớt cái cảm giác thiếu ô xy để thở, Nghĩa lại tìm đến với Lê Hải.

- Anh Hai Phong biên thư ra cho tôi, An Giang đang thực hiện sáng kiến bù vào giá nghĩa vụ để thu mua lương thực thực phẩm của nông dân theo giá thỏa thuận, còn Long An thực hiện sáng kiến bỏ tem phiếu bằng cách bù giá vào lương ngang với giá thị trường. Hai tỉnh này đời sống được cải thiện rõ rệt, thị trường hàng hoá khởi sắc hẳn lên. Sài Gòn còn dẫn đầu vì muốn chờ kinh nghiệm của An Giang và Long An...

- Ôi thế thì hay lắm. Nơi nào cũng tự tìm ra cho mình con đường Kim Ngọc thì sớm muộn sẽ có lối ra thôi!

- Khác với thời Kim Ngọc, bây giờ Trung ương khuyến khích anh Nghĩa ạ. Các địa phương thì nhau phát huy sáng kiến tự cứu lấy mình và bứt lên! Ông bạn già của gia đình mình hết sức cổ vũ những sáng kiến như vậy.

- Ai đấy? Anh định nói ông Tám Việt?

- Chứ còn ai nữa. Mình thật không ngờ ông này có những cách nhìn mới, rất táo bạo, quyết cái gì thì làm bằng được.

- Anh Chính tôi cũng mê tín ông này ghê lắm, coi ông ấy là chính khách của thời buổi phát triển kinh tế. Nhiều việc anh tôi xin ý kiến các Bộ mãi không được, đành chạy thẳng đến ông ấy xin quyết trực tiếp, thế là xong.

- Nhưng ông Tám cũng đang bị quệt là chệch hướng đấy.

- Lấy cái gì để đo là chệch hay không chệch hả anh Hải?

- Ông ấy chủ trương mở cửa ghê quá - cho đầu tư nước ngoài, cho kinh tế tư nhân. Điều trớ trêu là các địa phương thì hoan nghênh, nhưng cấp trên thì nhắc nhở!

- Hỏi thực anh, nếu cứ giữ nguyên mọi việc như cũ, chế độ có tồn tại được đến hôm nay không?

- Cái may là muốn giữ nguyên như cũ cũng không được. Phải nói là nhân dân, các cơ sở và các địa phương chẳng đời nào bó tay chịu chết... Thưa anh Hai Phong kể lãnh đạo An Giang và lãnh đạo Long An biết chiêu hiền đãi sĩ, chịu nghe và biết chốt lọc những ý kiến của chuyên gia. Hai tỉnh này bỏ xó tất cả những cơ chế chính sách hiện hành, mạo hiểm áp dụng những cơ chế mới, chấp nhận trả giá. Trong vòng mấy tháng đầu tại hai địa phương này tiền mất giá bốn năm lần, lãnh đạo cả hai tỉnh nín thở bảo nhau sẵn sàng khăn gói chờ lên đoạn đầu đài. Họ dám quyết như thế là nhờ có Tám Việt hậu thuẫn.

- Nghĩa là còn hơn cả những hiện tượng phá rào?

- Gay gắt hơn nhiều anh Nghĩa ạ. Nhưng ông Tám bảo họ: Cứ làm đi, tiền trăm hậu tấu vậy! Nhưng cấm không ai được xơ múi một xu! Cùng lắm mình và các cậu cùng nhau ngồi tù.

- Đúng là trong tình thế này phải tiền trăm hậu tấu thật. - Nghĩa đồng tình.

- May cho họ là cơn sốt ác tính tiền mất giá này trong vòng chưa đầy hai quý bắt đầu chững lại, hàng hoá đầu cơ tích trữ dần dần ùn ra thị trường, người tiêu dùng tiết kiệm, nhất là không còn một hộ nào dùng gạo tiêu chuẩn 13 kí nuôi heo nữa(\*)[(\*) Theo chế độ bao cấp, mỗi người dân được mua 13kg gạo/tháng, xảy ra tình trạng nhiều gia đình ăn không hết, lấy số gạo dư thừa cùng với việc kiếm thêm những nguồn thức ăn khác nuôi lợn để kiếm thêm thu nhập; trong khi đó cả nước mỗi năm phải nhập khoảng trên dưới một triệu tấn gạo để nuôi dân.] , giá cả đúng nên sản xuất được khuyến khích... Bây giờ cả hai tỉnh tương đối dễ thở...

- Ôi cứ như là nghe chuyện khoa học viễn tưởng!

- Cái khó nhất hai tỉnh này làm được là chèo chống sống sót qua được hai quý đầu. Điều tôi không thể hiểu nổi là anh Hai Phong tôi tuy thừa nhận những thay đổi mà trước sau vẫn kiên quyết lên án những bước đi này, cho làm như thế là mất chủ nghĩa xã hội đến nơi rồi!

Nói như chị Hậu thì anh Hai Phong có lẽ được giáo dục còn kỹ hơn chúng ta! Nói gì đi nữa, sử sách phải ghi lại những chiến công thầm lặng này anh Hải ạ. Sách giáo khoa kinh tế của ta đang dạy trong trường phải viết lại! Ngoài này so với trong ấy đi chậm quá. Nơi nào không đổi mới là sống dở, chết dở.

- Chúng ta phải học lại tất cả thật, trước hết học bỏ cái hão huyền đội đá vá trời!... Nhưng mà anh Nghĩa, tôi quên khuấy mất chưa hỏi anh có chuyện gì mới!

- Đúng là đặt chân đến cổng nhà anh chị tôi đã bị cuốn hút ngay vào chuyện của Võ Sang. Rồi lại chuyện ông Tám! Tối nay đến đây tôi muốn báo anh chị tin vui là cháu Yến đã chấp thuận việc đi học anh chị ạ. Cả gia đình chúng tôi cũng như bố mẹ Yến đều tin cháu Yến đã cân nhắc thấu đáo.

- Yến thật xứng đáng là dâu trưởng của họ Phạm đấy. - Hậu nhận xét.



- Rất mừng cho cháu anh chị ạ.

- Tất cả chúng ta phải tìm mọi cách hậu thuẫn cho Yến.

- Rất cảm ơn anh chị, nhất là khi cháu học xong trở về phục vụ đơn vị. Xin nhờ anh Hải trao đổi thêm với thủ trưởng của cháu Yến về điểm này.

- Tôi coi Yến cũng như con tôi, anh yên tâm... Có chuyện này nữa, anh Nghĩa ạ. Trước khi trở lại Campuchia, cậu Bân hỏi ý kiến tôi là xin được giữ mối liên hệ thường xuyên với gia đình bố mẹ Yến và anh chị Chính. Cậu ta cứ đắn đo mãi rồi mới dám nói ra với tôi, chắc anh hiểu... Hôm nay tôi mới có dịp...

Nghĩ một lúc, Nghĩa trả lời:

- Tôi hiểu, anh Hải ạ. Con tim cậu ta sẽ biết mách bảo cậu ta nên làm gì!.. Lần về thăm nhà sau khi cưới Yến, tình cờ Nam có kể cho tôi nghe qua loa về Bân, sự giúp đỡ của Bân dành cho Nam...

- Tuần trước anh Thu đến thăm tôi...

- Thu nào, Trần Thu K8 hay Vũ Thu pháo binh?

-Trần Thu K8, đại tá thủ trưởng của Yến. Bân nhờ anh Thu đến nói với tôi cũng chỉ về chuyện tôi vừa nói với anh. Trần Thu biết rất rõ quân của mình... Anh Trần Thu mời tôi hôm nào rảnh về Vũ Thư - Thái Bình để biết rõ gia đình Bân. Tôi nhận lời.

- Xin cảm ơn anh. Đi Thái Bình thì anh cứ đi. Chuyện này chúng ta còn nhiều thời gian. Nhân thể anh nói chuyện này, tôi có một việc, vừa là nghĩa vụ riêng của tôi, vừa là tình cảm của tôi đối với Võ Sang. Chúng ta có thể giúp Võ Sang có một mái ấm gia đình được không?

Hậu gần như reo lên:

- Anh Nghĩa thật là tình nghĩa!

- Anh định làm mối Võ Sang cho ai?

- Vợ trung úy Lâm. Anh biết Lâm đã cứu sống tôi...

- A, Bắc Nam sum họp một nhà! ý tưởng hay quá. Hậu ơi, em giúp anh một tay được không? Chắc chắn sẽ công phu lắm đấy.

- Em thấy hai người ấy đẹp đôi anh Nghĩa ạ. Em đã gặp cô Lâm trong đám cưới Yến. Chỉ có điều là họ có ưng nhau hay không thôi... – Hậu nhận xét.

- Thì chúng ta phải ráp họ lại với nhau! - Lê Hải nói dứt khoát.

... Trời đã khuya, Hà Nội hiền hoà trong giấc ngủ bình yên của mình. Câu chuyện của Bân, câu chuyện của Võ Sang làm cho Nghĩa vừa cảm thấy như mình đang được vui lây, được hy vọng lây một điều gì đó khó tả. Khát vọng làm dịu nỗi đau riêng, làm dịu nỗi đau chung như đang đem lại cho Nghĩa luồng sinh khí mới tươi mát. Đạp xe băng băng trên đường phố yên tĩnh, không khí dịu mát ban đêm như luồn vào trong từng vi ti huyết quản của Nghĩa, đem lại cho Nghĩa cảm giác mình đang trở thành một con người mới, tràn đầy sức sống, tràn đầy hy vọng... Nghĩa càng thấy vui gấp bội về quyết định của Yến...

- Chú bộ đội ơi, chú cứu cháu! Chú giúp cháu!..

Nghĩa loạng choạng suýt ngã. Từ trong bóng tối dưới gốc cây trên vỉa hè, một phụ nữ chạy xuống lòng đường, một tay nắm lấy ghi-đông xe đạp của Nghĩa, một tay lôi xềnh xệch một người con trai.

- Chú bộ đội can giúp cháu. Thằng này chơi cháu ở dưới gốc cây kia mà quỵt tiền! Con cháu ở nhà đang ốm không có tiền mua thuốc!

- Bỏ tay ra! Bỏ ra! Đã bảo là tối mai trả! Sao cứ làm ầm cả phố lên thế! – người thanh niên tìm cách gỡ tay người phụ nữ. Thấy Nghĩa đã bước tới trước mặt, anh ta đành đứng im.

- Sao không trả tiền cho cô ấy? – Nghĩa suýt nữa cho anh ta một cái bạt tai nhưng ghìm lại được, giọng Nghĩa nhỏ nhẹ, nhưng dứt khoát. Lúc này Nghĩa mới thấy người con trai này phải trẻ hơn người phụ nữ kia năm sáu tuổi.

- Thực quả cháu không có tiền. Chú có bắt cháu đưa ra công an cháu cũng đành chịu!

- Trả tiền ngay ra đây! Không ra công an! Không ra công an! Đồ ăn quýt!.. – người phụ nữ tru tréo...

Không còn cách nào khác, Nghĩa mở ví, lục mãi, thấy còn tờ giấy bạc vẫn thường để phòng khi chữa xe, Nghĩa moi ra đưa cho người phụ nữ:

- Cả hai người về nhà đi, đừng làm cho hàng phố mất ngủ!

Không hiềm những lần đang đêm Nghĩa tự nhiên bị tiếng ồn ào dưới đường phố của những chuyện như thế đánh thức. Nghĩa hiểu những chuyện này của cuộc sống ngoài đời và cố tìm cách ngủ tiếp. Nhưng đây là lần đầu tiên Nghĩa giáp mặt người thực, việc thực của những kẻ đi ăn đêm này...

Nghĩa đứng nhìn mỗi người bỏ đi mỗi ngả rồi ngửa mặt kêu lên:

- Trời ơi!

Chân tay tự nhiên rời rưng, Nghĩa đạp xe đi tiếp về nhà. Nhưng cái xe Nghĩa đang đạp dưới chân bỗng nhiên trở thành con ngựa bất kham...

## 14.

Tên thời con gái của má Sáu Nhơn là Phan Thị Liên, con một thương gia giàu có ở Châu Đốc, thuộc một chi lớn của dòng họ Phan Thanh nổi tiếng tỉnh Bến Tre. Công việc kinh doanh dời chuyển họ về sống ở Sài Gòn. Mặt hàng buôn bán chính của nhà là xuất khẩu mật ong, hương liệu và hàng thêu đan sang Pháp, nhập về hàng vải vóc và đồ điện. Bố mẹ Liên còn là một cổ đông có tên tuổi của hãng sơn Con tắc kè (Gecko) nổi tiếng cả Đông Dương.

Cũng giống như một số người thành đạt khác trong dòng họ, bố Liên tuy có học thức nhưng không nghĩ đến chuyện quan trường, cũng nhất quyết không vào làng Tây. Với tính cách là nhà buôn, bố mẹ Liên đã đi Pháp, đi Thụy Sĩ.., vừa là để tìm hiểu thị trường, vừa là đi du lịch để biết thế giới bên ngoài. Trong giao du và làm ăn như vậy, ông bà Phan Thanh Bửu gặp ông bà Huỳnh Thái Mẫn ở Rome. Giữa hai họ dần dần hình thành mối quan hệ buôn có bạn, bán có phường. Huỳnh Thái Mẫn thuộc dòng họ Huỳnh Thái ở Gia Định. Ông nội của Huỳnh Thái Mẫn đã từng làm quan trong triều và treo ấn từ quan vì không chấp nhận sự bạc nhược của triều đình trước việc Pháp chiếm Gia Định.

Ngoài việc là bạn hàng với nhau, sự tương đồng về chí hướng và tính cách, họ Huỳnh và họ Phan còn kết thân với nhau vì một bên có con trai, một bên có con gái - đều là con một. Họ đã cam kết làm thông gia của nhau khi Huỳnh Thái Nhơn mới 15 tuổi và Phan Thị Liên 10 tuổi.

Vì công việc làm ăn đi đi về về ngoài Hà Nội, lại phần nào muốn con gái mình tránh xa thứ văn hoá của những người vào làng Tây, Liên được gửi ra Hà Nội học trường Đồng Khánh khi lên lớp nhì năm thứ nhất (cour moyen un). Khi Liên vừa học xong lớp lớp nhất (cour supérieur) thì mẹ mất do ca phẫu thuật viêm ruột thừa ác tính thất bại. Liên phải trở vào Sài Gòn kế tục sự nghiệp của mẹ. Năm ấy Liên 16 tuổi. Một vài năm đầu Liên giúp bố công việc sổ sách và một số việc giao dịch, sau đó dần dần là người quán xuyến công việc kinh doanh của gia đình. Họ hàng thân thuộc còn khá đông, chia làm hai chi, một ở Châu Đốc, một ở An Giang, gia đình Liên lại phải đảm đương một số nghĩa vụ kinh tế, mẹ không còn nữa, nên cuối cùng Liên phải thay mặt cả bố và mẹ đứng mũi chịu sào lo toan mọi việc.

Đám tang cụ Phan Chu Trinh dấy lên không khí đấu tranh sục sôi của trí thức và học sinh trong cả nước, đặc biệt là ở Sài Gòn, Huế và Hà Nội. Trong số học sinh trường Bưởi(\*) [(\*) Tên gọi chính thức là Lycée du Protectorat, vì trường ở làng Bưởi ngày xưa nên thường được gọi là trường Bưởi, là trường Trung học phổ thông Chu Văn An ngày nay.] tham dự lễ truy điệu cụ Phan(\*\*) [(\*\*) 9-9-1872 - 24-3-1926.] ở Hà Nội có học sinh Huỳnh Thái Nhơn, lúc đó học thành chung năm thứ hai. Khuynh hướng Duy tân nhen nhóm lên trong tâm trí Nhơn từ đấy. Học xong thành chung năm thứ tư Nhơn bỏ học. Song mầm mống của cái nghiệp sau này trong cuộc đời Nhơn lại nảy nở từ truyện Tố Tâm của Hoàng Ngọc Phách. Nhơn gần như lơ lửng trên trời sau khi cùng Liên như uống từng trang sách của truyện này. Ngày đêm tâm trí Nhơn khao

khát một điều gì đó không sao xác định được. Một tia sáng từ chân trời xa xăm chợt loé lên một lần trong cuộc đời mới mở ra. Nhưng hình như tia sáng ấy chỉ để làm cho Nhơn ý thức rõ hơn những sợi dây vô hình đang trói buộc Nhơn vào cái thực tại ngột ngạt của xã hội mà Nhơn và Liên đang sống. Nỗi đam mê văn học bắt đầu từ đây. Sau này Nhơn thường nói với bạn bè của mình: Hà Nội là của Đông Kinh Nghĩa Thực, của nhóm Trí Tri, của Hội Cao đẳng ái hữu, của những cây bút trong Nam Phong tạp chí, báo Phong Hóa, An Nam tạp chí, Tao Đàn, của nhóm Tự lực văn đoàn... Vì thế Hà Nội có điều gì quyến rũ lạ thường... Nhơn còn nhớ như in những ấn tượng ban đầu khi nghe các học giả như Huỳnh Thúc Kháng, Nguyễn Văn Tố... thức tỉnh nỗi đau của đất nước, giảng giải tình trạng văn hoá dân tộc bị ách thực dân và giáo lễ hủ nho nô dịch đến mức không còn tự nhận biết được là mình bị nô dịch. Tâm hồn Nhơn rung động trước những lời giục giã phải đánh bại tâm lý “vong quốc nô” cam chịu “nước bệnh không chữa được”, phải vực lên tinh thần “nước bệnh có thuốc chữa...”. Nhơn ngày một cảm nhận được “...nước nhà đã đắm chìm trong cảnh vong nô mà cuộc xâm lăng của phong hoá Tây phương ngày càng tàn bạo(\*) ...”.[(\*) Trong một số cuộc nói chuyện với những người đương thời và trong thư mật gửi Cường Để bàn về thể sự đất nước, cụ Huỳnh Thúc Kháng thường nói đến ý này để đẩy lên tinh thần phân đấu cứu nước và chấn hưng đất nước.]

Có một vài buổi nói chuyện như thế, Liên nhất quyết đòi đi theo Nhơn. Hồi ấy, con gái còn ít tuổi xin dự những cuộc như vậy là không bình thường. Nhưng vì yêu Liên, Nhơn không thể từ chối. Song cũng may là chẳng có chuyện gì ghê gớm xảy ra, cũng có thể vì Nhơn và Liên thuộc loại hậu thế so với các cử tọa những nơi họ đến, cả hai thường tìm chỗ ngồi khuất nhất...

Nhơn như say mê từng lời của giới văn đàn Bắc Hà kêu gọi sáng tạo phong trào quốc văn để thức tỉnh niềm tự hào của giòng giống Lạc Việt, bất chấp sự rình mò của Sở Liêm phóng và những cơ quan kiểm duyệt khác ở Hà Nội... Nhơn ước ao tự mình đứng ra lập một tờ báo hay một tạp chí như thế ở Sài Gòn, với mong muốn tụ tập được những cây bút có thể góp phần thổi bùng lên bầu sinh khí mới hồi ấy đã được nhen nhóm lên trong nhiều tỉnh ở miền Nam đất nước. Bản thân Nhơn cũng thử sức mình, viết một vài bài báo nói về tệ nạn mất gốc của những người Việt vào làng Tây trong cái xứ thuộc địa Nam Kỳ. Có vài bài được đăng, với bút danh Sáu Nhơn. Bút danh ấy trở thành tên gọi của Nhơn suốt đời mình.

Nhưng còn một lý do quan trọng nữa khiến Nhơn quyết định bước vào đời: Năm 1928 ông Bửu, bố của Liên, ốm nặng, khó qua khỏi. Ông Bửu khẩn khoản đề nghị ông bà Mẫn tổ chức hôn lễ cho Liên và Nhơn để ông có thể yên tâm nhắm mắt. Lúc này Liên 18 tuổi, Nhơn 23.

Việc tổ chức lễ cưới cũng phù hợp với ý nguyện của Nhơn và Liên. Bởi vì ngoài mối quan hệ giữa hai gia đình, từ lâu họ đã quen biết nhau thân thiết, hiểu nhau, cùng chí hướng. Trong thời gian trọ học ở Hà Nội, Nhơn đã chăm sóc Liên như em gái mình. Dần dà tình yêu giữa họ chớm nở và họ chờ đợi sự cho phép của hai bên bố mẹ.

Sống với gia đình ít lâu, Nhơn lại quay ra Bắc theo đuổi sự nghiệp văn chương mình đang khao khát. Bé Phong ra đời năm 1929, vào lúc nổ ra cuộc khủng hoảng kinh tế lớn bên châu Âu - sau này thường gọi là cuộc khủng hoảng 29-33, vì nó kéo dài đến gần hết năm 1933. Một năm sau, năm 1930, hầu như trong một đêm gia đình họ Huỳnh và gia đình họ Phan sạt nghiệp. Các khách hàng của hai gia đình này tuyên bố phá sản và quyt nợ toàn bộ số tiền hàng hoá đã nhập từ hai gia đình này và mọi khoản nợ tồn đọng khác. Kiện cáo mãi, pháp luật nước Pháp xác nhận đây là trường hợp bất khả kháng, nhà Phan và nhà Huỳnh hoàn toàn chịu bó tay!.. Liên nếm mùi khuy nh gia bại sản lần thứ nhất trong cuộc đời của mình trên thương trường.

Cũng thời gian này sự đàn áp dã man cuộc nổi dậy Xô Viết Nghệ Tĩnh lan ra tận Hà Nội. Biết tính tình bông bột của con, ông Mẫn gọi Nhơn về Sài Gòn cho an toàn, đồng thời cũng hy vọng Nhơn góp một tay chèo chống con thuyền kinh tế chung của hai nhà đang cơn hoạn nạn. Nhơn nghe lời bố, nhưng trong việc kinh doanh Nhơn chỉ đem lại thua thiệt cho gia đình.

Có lần Nhơn than thở với Liên:

- Những năm sống ở ngoài Bắc, anh được nghe bà con nông dân ngoài ấy nói trâu trắng đi đến đâu mất mùa đấy! Có lẽ con trâu trắng của nhà ta chính là anh đó..!

- Đừng nghĩ thế anh! Anh không đánh mất chí hướng của mình là em thoả nguyện rồi... Nếu

chỉ vì giá áo túi cơm thì chắc chắn hai chúng ta đã chọn con đường khác...

- Em nói như vậy là nghĩa thế nào?

- Đã mang lấy nghiệp vào thân... Ông cụ làng Tiên Điền nhắ lại anh xin đừng trách lẫn trời gần trời xa!

- Ôi Liên của anh...

Nghe ngóng ngoài Hà Nội đã yên tĩnh, được Liên cổ vũ, Nhơn lại quay ra Bắc theo đuổi khát vọng của mình. Hoàn cảnh kinh tế gia đình lúc này mười phần chỉ còn một, hai... Bù lại, lần này Nhơn có nhiều cái may lớn: được đi nghe những buổi bình thơ mới của Thế Lữ, Tản Đà, Xuân Diệu, Lưu Trọng Lư., được đọc những bài báo, những áng văn khơi dậy tinh thần dân tộc của Ngô Tất Tố, Phan Khôi, Trương Tửu, Nguyễn Tuân., Nhơn ngỡ ngàng tìm lại được đất nước chân chất hồn quê của mình qua những văn thơ của Nguyễn Bính, Bức tranh quê(\*) [(\*) Tuyển tập thơ của Anh Thơ.] của Anh Thơ...

Hồi ấy trên văn đàn, trên một số báo chí Bắc Kỳ đã xuất hiện dăm ba trận bút chiến về văn chương, về chính trị. Có những cuộc luận chiến văn chương tháng này sang tháng khác, phái Tây học, phái phương Đông, phái nghệ thuật vị nghệ thuật, phái nghệ thuật vị nhân sinh... Nhơn phần vì không đủ hiểu biết để lựa chọn cho mình chỗ đứng về bên nào, phần thì thấy có biết bao nhiêu chuyện rối tung rối mù như một mớ tạp-pí-lù, không biết đâu là hư đâu là thực. Nhơn quyết định đứng ngoài tất cả các thứ này, lấy sự cảm nhận của chính mình làm gốc. Cứ cái gì rung động được tâm hồn mình, cái gì thức tỉnh được tinh thần Việt thì Nhơn theo, coi đó là của mình, là cái mình cần hướng tới.

Khi Nhơn đến gặp Tam Lang trong ban biên tập tờ Ngọ báo để nhờ cậy làm quen với làng báo, tình cờ được gặp và tiếp chuyện một người ăn vận quần áo dài trắng đã hơi ngả màu, vóc người ốm yếu xanh xao. Người này còn trẻ lắm, nói năng nhỏ nhẹ, thậm chí có phần rụt rè nữa. Về sau, Nhơn kinh ngạc được biết người ấy kém mình sáu tuổi nhưng là cha đẻ của những tác phẩm *Nổi loạn. Cạm bẫy, Số đỏ, Làm đi, Giông tố, Kỹ nghệ lấy Tây, Vỡ đê...* là những tiểu thuyết gây ra bao nhiêu sóng gió. Chưa đầy hai tuần sau đó, Nhơn phải cùng với bạn bè hối hả đi xuống phố Cầu Mối(\*)[(\*) Hồi đó còn là vùng ngoại ô của thành phố Hà Nội, là khu vực nhà máy Cơ khí trungquy mô ngày nay.

], âm thầm tiễn đưa người ấy về nơi an nghỉ cuối cùng.

Sáng hôm u buồn đó, giữa hai bên đường phố náo nhiệt, ngồi với mấy người bạn cũ cùng lớp trong xe điện leng keng, Nhơn vẫn thấy lòng mình trống trải.

...Trời ơi, ông Balzac Việt Nam là anh đấy ư? Vũ Trọng Phụng ơi!..

Nhơn khóc thầm, khát vọng trong Nhơn càng cháy bỏng...

...Trên đường ra ga Hàng Cỏ trở vào Sài Gòn, Nhơn cố ý đi qua trụ sở hăng sơn Gecko ở đầu chợ Hàng Da, đứng lại đấy một lúc, mắt chăm chăm vào Con tắc kè(\*\*) [(\*\*) Biểu tượng của hăng sơn Gecko.] đắp nổi trên tường, trong bụng khẩn thầm trời Phật cho nó ẩn nên làm ra... Vì mọi vốn liếng cho hoài bão lớn của Nhơn trông chờ vào đấy.

Về đến nhà, Nhơn tất tưởi ngược xuôi thuê nhà làm trụ sở, mua sắm đồ đạc, xin giấy phép, ký hợp đồng với nhà in, ký hợp đồng tạm với một vài nhà báo, nhà văn, lập ban trị sự... Lúc được việc này lại hỏng việc kia. Với tất cả tính hào phóng của mình, thế mà cũng phải đến đầu năm 1940 mọi việc mới hòm hòm. Song kinh tế đất nước ngày càng tiêu điều. Tác động của chiến tranh thế giới lần thứ II làm cho sưu cao thuế nặng càng thêm nặng, đất nước ngày một kiệt quệ. Đúng lúc này Gecko phá sản, các khoản tiền Nhơn đứng ra vay để mở toà báo không còn tài sản thế chấp. Gia đình Nhơn vỡ nợ, toà báo đổ ụp trước khi nó ra đời, để lại cho Nhơn bệnh cao huyết áp ngày một nguy kịch...

Trong những ngày cuối cùng nằm liệt trên giường vì tai biến mạch máu não, có lần Nhơn nước mắt giàn giụa, cố nhấc tay lên nắm lấy tay Liên, thều thào:

- Liên ơi, tha lỗi cho anh... Vũ Trọng Phụng không có nổi cái áo dài the đen để mặc khi đi giỗ tổ, phải chết trong nghèo túng, bệnh tật, nhưng để lại cho đời cả một sự nghiệp... Anh sắp phải đi xa rồi, nhưng để lại cho em đồ vỡ và biết bao nhiêu khó khăn điều đứng...

Hiếu lờn trần trối đau thắt ruột, Liên khế đặt tay lên miệng Nhơn, ngắt lờn chổng:

- Anh ạ, số phận có thể rất cay nghiệt... Song anh xem, Đạm Thủy và Tố Tâm vẫn trọn vẹn mỗi chung tình... Anh phải nghĩ như thế về sự nghiệp của mình mới đúng chứ... Có phải Tố Tâm là cuốn truyện đầu tiên chúng ta đọc chung với nhau không anh?

- Anh sẽ mang theo tình yêu của em dành cho anh!

Khi buông xuôi hai tay, Nhơn để lại cho Liên năm đứa con thơ dại, một tủ sách lớn và những khoản nợ không thể nói là nhỏ. Sự đổ vỡ về kinh tế trong gia đình Liên lần thứ hai còn thê thảm hơn lần thứ nhất. Lúc ấy Liên hai mươi chín tuổi.

Đứng trước mộ chồng, bế Út Thanh trên tay, đằng sau là bốn con trai, Liên thầm khấn lờn thề của mình:

- Anh khôn thiêng hãy phù hộ cho em và các con thực hiện ước nguyện của anh!

Một năm sau chính quyền cách mạng ở Sài Gòn ra đời, nhưng chưa đầy một tháng, giặc Pháp đã gây hấn, với ý định xâm chiếm nước ta một lần nữa. Liên giục già Hai Phong, đứa con trai cả của mình:

- Đi đi con! Can đảm lên! May ra con thực hiện được khát vọng của ba con theo cách khác!

Đêm tiễn Hai Phong lên đường vào bưng biển tham gia kháng chiến, trời mưa to. Khắp bầu trời sấm chớp loé sáng đùng đùng, xen lẫn tiếng đại bác khởi hấn của giặc Pháp. Má Sáu Nhơn vô cùng lo sợ cho số phận Hai Phong, số phận đàn con nhỏ trong tay mình. Đưa Hai Phong đi khỏi, má quay về nhà thắp hương khấn chồng phù hộ cho các con, rồi ôm cả bốn đứa trẻ đang ngủ vào lòng cho chúng đỡ sợ. Đó là đêm 23 tháng 9 năm 1945, bà vừa đúng ba mươi năm tuổi tính theo dương lịch.

Nhờ ý chí của mẹ, Phong vững lòng bỏ nhà vào bưng biển tham gia kháng chiến... Phong hiểu mẹ yêu bố như thế nào! Lúc ấy Hai Phong bước sang tuổi mười bảy.

Gần như với hai bàn tay trắng, nhưng với tiếng tăm và chữ tín vốn có trong truyền thống làm ăn của nhà, bà Sáu Nhơn từng bước, từng bước tạo nên cơ ngơi mới cho mình, cho Ba Tước, rồi cho Tư Quang, cho Năm Thịnh... Bà bắt đầu chặng đường này từ chạy hàng sách, nghĩa là buôn nước bọt: sẵn hàng của người có hàng đem bán cho người mua rồi mới đem tiền trả lại cho người bán, ở giữa kiếm chút tiền chênh lệch, rồi đến mở cửa hàng vải, chơi hội, làm đại lý, buôn lớn... Một lần đụng đầu sạt nghiệp với cánh vua gạo, vua thép người Hoa, nhưng rồi bà cũng vượt qua được. Nhiều người trong làng buôn vùng này không biết ông Sáu Nhơn là ai nhưng chị Hai Liên, hay là chị Hai Nhà Bè thì hầu như ai cũng biết.

Lúc Hai Liên bắt tay vào dựng lại cơ nghiệp lần thứ ba, Út Thanh lên 5 tuổi, được phó thác cho một người vú em kiêm việc cơm nước, còn lại 3 anh trai của Út Thanh vừa đi học, vừa giúp mẹ những công việc mẹ sai làm. Cũng có thể nói 3 người con trai này tiếp xúc với thương trường ngay từ lúc còn ngồi ghế nhà trường...

Mọi người trong nhà không hiểu tại sao má Sáu năm nay bỗng dưng muốn tổ chức sinh nhật của mình, bắt mọi người chuẩn bị từ mấy hôm trước. Đây là điều chưa hề xảy ra kể từ ngày vợ chồng con cái Hai Phong kéo nhau vào Sài Gòn ở với má Sáu. Trong nhà này cho đến nay ai muốn làm kỷ niệm sinh nhật thì làm, nhưng dứt khoát không có chuyện này với má Sáu.

- Sao có chuyện kỳ lạ thế này, anh Hai? Hay đây là... – bà Ngân hỏi chồng, nhưng không dám nói hết ý nghĩ của mình...

- Anh chịu, không đoán được mẹ nghĩ gì. Năm nay mẹ 77 theo tuổi mụ.

Đám trẻ cũng không thông minh hơn bố mẹ, nhưng chúng tếu táo:

- Nội thấy chúng con tổ chức sinh nhật vui quá, bây giờ nội bắt chước!

- Thế là nội cũng đổi mới rồi!

Má Sáu chỉ cười:

-Bây giờ trong nhà cũng như ngoài xã hội, hể cái gì khang khác một chút đều được tụi bay

gọi là đổi mới!

Má Sáu cho mời vợ chồng Tư Cường, vợ chồng Ba Khang và vợ chồng Bảy Dư. Má định viết thư nhắn cả vợ chồng Lê Hải vào, nhưng sợ quá tốn kém cho họ, má lại thôi. Má đã toan sai Hai Phong viết thư cho vợ chồng Lê Hải là má sẽ chi cho tiền vé đi về, máy bay hay tàu hoả cũng được, nhưng chắc chắn là vợ chồng Lê Hải không dám để má chi như thế, cuối cùng má bỏ ý định này.

Mọi người phải dọn dẹp nhà cửa cho sạch sẽ, bố trí bàn ghế chỗ ngồi cho ấm cúng, cắm một lọ hoa lớn thật đẹp ở góc phòng khách. Má Sáu không thích trang trí theo kiểu rườm rà. Tách chén, ấm pha trà... má bắt chuẩn bị rất kỹ lưỡng, xếp đặt đâu vào đấy... Má không cho làm cỗ bàn gì cả. Bảo Vân xin phép tặng bà một cái bánh sinh nhật, má đồng ý. Má dẫn trước mọi người phải mặc bộ quần áo nào đẹp nhất, trang trọng nhất của mình. Tự tay má Sáu sửa lại lọ hoa, sắp xếp chỗ ngồi của từng người và giao cho Bảo Vân lo việc ai ngồi đúng chỗ người ấy.

Càng thấy những yêu cầu tỉ mỉ của mẹ, Hai Phong trong lòng càng thêm lo. Có thể Ngân nghĩ đúng, đây là một điềm báo hiệu gì đó... Nhưng Hai Phong cũng thấy ngay lo lắng này là phi lý: Má vẫn khoẻ mạnh so với tuổi của má, không bệnh tật gì... Còn sự minh mẫn của má thì tự Hai Phong cũng thấy trong cuộc sống hàng ngày mẹ mình từng trải hơn nhiều. Cách má Sáu xử trí việc Hai Hân đưa Đoàn Danh Thắng nhảy dù vào nhà ông Thành là một bài học mới nhất, Hai Phong không thể nào quên được...

Kỷ niệm sinh nhật sao mà không khí trang nghiêm quá đổi, sự hồi hộp của mọi người tăng lên. Ai cũng tin rằng phải có một điều gì hệ trọng.

Khi mọi người tề tựu đầy đủ, Hai Phong thay mặt mọi người chúc mừng sinh nhật má, chúc má sống lâu mạnh khỏe, mãi mãi là chỗ dựa vững chắc cho con cháu. Sau đó Hai Phong mời mẹ cắt bánh chia cho mọi người.

Sau mấy lời cảm ơn, má Sáu đứng lên cắt bánh. Phần bánh của người nào cũng được cắt đẹp một cách không ngờ.

- Bà Sáu cắt bánh như là nhà hàng chuyên nghiệp vậy! Mọi người xem kìa, tay cứ thoăn thoắt, cử chỉ gọn gàng. Các cô gái nhà này chưa chắc đã làm được như vậy, nhất là ở tuổi của bà... - bà Tư Cường trầm trồ.

Má Sáu chỉ cười:

- Chúng ta không thấp nển, như thế đỡ tốn kém. Vả lại đây là phong tục phương Tây, nói theo cái bệnh sinh từ chính trị của các cháu, phong tục này đưa vào ta cũng phải đổi mới đi chút chút... - Má Sáu dừng lại, hai tay nắm lại trước ngực: - Xin cảm ơn tất cả những lời chúc mừng tốt đẹp. Chỉ có một điều chúc của anh Hai má không nhận. Bây giờ tôi không muốn làm chỗ dựa cho ai cả, và đây cũng là lý do tôi muốn tổ chức lễ kỷ niệm sinh nhật của mình... - đến đây má Sáu tiếp tục chia bánh cho mọi người.

Trong khi mọi người còn đang đoán già đoán non suy nghĩ của má Sáu, Bảo Vân reo tướng lên:

- Nội ơi, con đoán không sai mà. Hôm nay nội sẽ có một tuyên bố long trời lở đất, và muốn được tụi con nhân dịp này chính thức trao cho nội bằng bà của đại học!

Cả nhà cười vang, không ngờ Bảo Vân hóm hỉnh thế.

- Xem ra ra đây là câu nói thông minh nhất tối nay nội được nghe, Bảo Vân à. Nội nói là thông minh nhất thôi, chưa phải là hoàn toàn thông minh... Vì còn vẫn chưa biết được nội định nói gì... Thế cũng được rồi! - má Sáu khen Bảo Vân, tay má vẫn thoăn thoắt cắt bánh để chia tiếp.

Bảo Vân lắc đầu chịu thua nội của mình, người co dúm, giong tay, thè lưỡi, làm mọi người bật cười.

Khi mọi người đã có đĩa bánh và tách nước chè trước mặt, má Sáu ngồi xuống, trịnh trọng:

- Tôi mong ông bà Tư, ông bà Ba và vợ chồng cậu Bảy thông cảm cho, năm nay tôi thấy cần kỷ niệm sinh nhật mình là vì có việc phải làm với các cháu. Nghĩa là đã đến lúc tôi phải làm

công việc này. Tôi xin tất cả nhà hãy cố vũ, hãy giúp đỡ các cháu của chúng ta... – má Sáu dừng lại rồi quay về phía vợ chồng Vũ và vợ chồng Bảo Vân: - Nội đã hứa với các con một điều quan trọng. Nội chọn hôm nay để thực hiện lời hứa ấy. Mấy năm qua lăn lộn trên đất Sài Gòn, nhờ vào công việc hàng ngày đưa sữa chua, nội tin rằng các con đã tự rèn luyện được bản lĩnh nào đó cho mình và tích góp được hiểu biết ban đầu cần phải có. Bây giờ các con đã gây dựng được nhiều mối quan hệ, có tầm nhìn. Các con vẫn hằng ước ao so đo sức mình. Nội nghĩ đã đến lúc các con phải đứng ra lập nghiệp trên mảnh đất chúng ta đang sống... Các con ạ, từ hôm nay các con hãy tự định đoạt lấy cuộc sống của mình, đây chính là cái gây thần nội muốn giao cho các con...

Ai cũng cảm thấy một điều gì thiêng liêng vừa xảy ra, má Sáu dừng lại nhấp một ngụm nước rồi nói tiếp:

- Bây giờ chắc các con hiểu, gây thần đã trao cho các con rồi, nội không muốn còn là chỗ dựa của các con nữa. Nội tự hào vô cùng, đây là lần thứ hai trong đời mình, nội được làm công việc giục giã con cháu mình bay đi, vươn đến đích các con muốn tới. Lần thứ nhất trong đời nội làm việc này, đó là lúc nội giục ba các con vào bưng biền tham gia kháng chiến chống Pháp. Ba các con đã không làm cho nội thất vọng. Các con hãy noi theo gương ba má các con... – má Sáu dừng lại một lúc, cân nhắc điều gì đó rồi mới nói tiếp, giọng nói run run vì xúc động: - Các con ạ, trời cho chúng ta làm người, phải sống cho xứng đáng là người. Những người thuộc thế hệ ba má các con đã xả thân cứu nước, đến lượt thế hệ các con phải lập nghiệp xây dựng đất nước này. – nói xong má ngồi xuống, lấy khăn tay thấm thấm một vài giọt mồ hôi trên trán.

Gian phòng tràn ngập sự im lặng thiêng liêng.

Bọn trẻ ngỡ ngàng. Giờ phút chúng chờ đợi bao lâu đã đến một cách thật trang nghiêm, thật bất ngờ.

Người lớn cũng ngỡ ngàng, nhất là ông bà Hai Phong. Không ai nghĩ rằng má Sáu lại dạy dỗ các cháu mình một cách kiên trì và sâu sắc như vậy.

Thế hệ trẻ nhà họ Huỳnh vốn mong đợi được má Sáu cho phép thử sức mình, nhưng đều bị má Sáu năm lần bảy lượt khuyên giải tạm để sang một bên. Thậm chí mấy lần chúng chỉ xin tăng thêm lượng sữa chua giao cho các nhà hàng, má cũng không cho... Má không bác lại bất kể đề nghị gì của bọn trẻ, đôi lần má còn đưa ra những câu hỏi, những nhận xét riêng của má. Song cuối cùng lần nào má cũng nói: "...Các con cứ nghĩ kỹ đi, cứ tập dượt trong đầu... Cho đến khi nào nội trao cho các con cây gây thần..."

Đám trẻ kiên nhẫn học hỏi và làm việc, kiên nhẫn chờ đợi, kiên nhẫn ấp ủ những ý tưởng, những dự định.

Điều mong mỏi từ lâu ấy của bọn trẻ họ Huỳnh hôm nay đã đến. Thế mà chúng vẫn ngỡ ngàng vì quá bất ngờ. Chúng lại càng không thể nghĩ đến việc má trao cho chúng cây gây thần một cách trang trọng như vậy, nhưng cũng vô cùng dứt khoát như vậy...

Bọn trẻ chụm đầu vào nhau, cuối cùng Vũ đứng dậy:

- Thừa nội, thừa ba má, chúng con xin noi gương ba má chúng con, nhất định chúng con sẽ không làm nội thất vọng. Chúng con xin hứa như vậy ạ!

- Các con hứa như vậy, nội vui lắm. Chúng ta không uống rượu, chúng ta nâng tách trà này...

- Ồi, sao tay nội run quá, con chưa thấy tay nội run như thế bao giờ? – Bảo Vân đột ngột kêu lên.

- Bà Sáu làm sao thế này?

Mọi con mắt dồn vào chén trà đang sóng sánh trong tay má Sáu. Tất cả nín thở, lo lắng.

Má Sáu đặt tách trà xuống bàn, hai tay nắm chặt vào nhau. Má ngồi yên, nhìn hai bàn tay của mình đã nắm chặt vào nhau mà vẫn còn run rẩy, một lúc sau má nói với đám trẻ:

- Phải, không biết làm sao thế này! Lạnh quá! Các cháu ạ, tay nội tự nhiên run quá – má Sáu lại nghỉ một lát, uống một ngụm nước, rồi mới nói tiếp được: - Có lẽ vì nội không thể quên được những lo lắng hồi đó... Nội nhớ lắm, lúc đó ông nội các con vừa mới nhắm mắt, gia cảnh

mười đường khôn khéo cả mười, chiến tranh ập đến...

Hai tay má Sáu ôm lấy chén nước như để lấy thêm hơi ấm từ nó, ngồi im, hai mắt nhắm nghiền lại. Một lúc sau má Sáu mới ngẩng lên:

- Nội nhớ lắm... Lúc đó nội giục ba các con lên đường, khác nào nội giục ba các con đi vào chỗ chết, khác nào nội đẩy cả gia đình vào những hiểm nguy mới. Các chú và cô Út Thanh lúc ấy còn nhỏ, trong lòng nội lo lắm... Nhưng nội thương ông nội của các con quá, nội không thể làm khác được... - Má Sáu lại nghỉ, hơi thở có vẻ gấp gáp, má cổ đỏ ửng tấy: - Hôm nay cũng thế, nội run lắm... Ba lần tan vỡ cơ nghiệp! Ba lần chứ không phải một lần các con à! Điều này mách bảo cho nội biết các con sẽ phải đối mặt với những khó khăn không sao lường xiết... Nhưng các con đã đứng trên đôi chân của mình rồi, các con phải tự đi đi! Phải tự đi trên con đường của các con đi...

Hai Phong ngây người, ôm lấy tay mẹ rồi gục đầu vào vai mẹ:

- Ôi má, vợ chồng con đã là ông bà rồi, thế mà con vẫn chưa hiểu thấu lòng thương yêu và sự lo toan của má dành cho chúng con!

- Các cháu có quyền hãnh diện về bà nội của các cháu! Các cháu thật hạnh phúc! Lúc này bà làm chúng tôi sợ quá...- ông Tư Cương xúc động.

- Bây giờ nhìn sắc mặt bà tôi mới hết lo. Ông Tư nói đúng lắm. Tôi xin phép bà Sáu nói với các cháu đôi lời... - ông Ba Khang tiếp lời ông Tư Cương: - Các cháu ạ, thời gian tôi giúp việc cho nội của các cháu tính ra đến hơn một chục năm, thế nhưng hầu như quyết định nào của nội các cháu, hay là việc nào nội các cháu định thực hiện..., phần lớn tôi đều bị bất ngờ. Nghĩa là định làm việc gì, nội các cháu bao giờ cũng cân nhắc, chuẩn bị kỹ lưỡng và quyết tâm lớn lắm. Hôm nay cũng vậy các cháu ạ, hôm Bảo Vân sang mời vợ chồng tôi đến dự sinh nhật của nội các cháu, vợ chồng tôi không hiểu ra sao cả - Ông Ba quay sang má Sáu: - Thành thực xin lỗi bà Sáu, sau khi Bảo Vân ra về, vợ chồng tôi trộm nghĩ có lẽ đây là cuộc gặp mặt trời già chẳng! Sống với nhà ta hơn mười năm trời, tôi biết xưa nay nhà ta làm gì có tập tục này!.. Lúc này nhìn tay bà run lập cập tôi càng tin như vậy. Bây giờ thì tôi hiểu. Thế là một lần nữa tôi lại bị bất ngờ lớn các cháu ạ... Tôi cứ đinh ninh rằng sau đợt cải tạo tư sản vừa qua, lại thêm sự ra đi của ba gia đình các chú của các cháu, tôi lo nội của các cháu quy mất. Lần thứ ba nội của các cháu lại đứng dậy, lần này là vì thế hệ các cháu!

Má Sáu đã trấn tĩnh ban đầu, vui vẻ:

- Rất cảm ơn ông Ba. - má Sáu quay sang đám trẻ: - Thôi nhé, hôm nay là ngày trao gậy thần cho các con, không phải là ngày tuyên dương công trạng của nội. - má Sáu dừng lời một lúc rồi quay ra đặt tay lên vai hai Phong: - Con ạ, má đã hứa với con, khi nào có dịp má sẽ nói thêm cho con hiểu về lẽ mất còn trên đời này. Con hãy nhớ lại quãng đời của gia đình ta từ hôm má giục con vào bưng biền đi kháng chiến cho đến hôm nay. Nhớ lại đoạn trường này, má chắc con sẽ hiểu tất cả. Rồi có lúc má sẽ nói cho con hiểu tất cả...

- Con hiểu má ạ... Con sẽ ráng làm theo má - hai tay Hai Phong nắm lấy tay mẹ. Ông hiểu mẹ mình nói gì, ông hiểu mẹ mình nhắc nhở những khó khăn phía trước...

- Con nghĩ được như vậy, má rất vui!

Căn phòng như sáng thêm trong niềm vui của má Sáu.

Cuối năm nay xí nghiệp in quốc doanh Tự Lực của Hai Hân lại được lãnh đạo Thành phố trao thưởng Lá cờ đầu, vì hoàn thành kế hoạch in ấn và làm tốt công tác đời sống. Nghĩa là ba năm liền xí nghiệp được nhận vinh dự này, Hai Hân cũng được tuyên dương công trạng, báo chí tôn lên như một anh hùng.

Khác với hai lần trước, kỳ khen thưởng lần này báo chí làm rầm rộ quá, tự nhiên hình như mọi con mắt của cả Thành phố đều dồn về xí nghiệp.

Vòng nguyệt quế có gai làm Hai Hân buốt đầu lại là bài báo vào bậc thầy của làng báo ca ngợi xí nghiệp Tự Lực nhân dịp này. Bài này được đăng trên mấy tờ báo lớn của Thành phố, tác giả là Đoàn Danh Tiến, vốn từ lâu đã tự xác lập được tên tuổi của mình trên diễn đàn báo chí



Sài Gòn. Ông Tiến gần như cùng tham gia vào quá trình khai sinh ra xí nghiệp Tự Lực, hiểu rõ mọi khó khăn và những chi tiết góc ngách. Từng lời bình phẩm, từng ý tán dương rất có hồn, vì được khéo léo gắn với việc thật, người thật của xí nghiệp và của hoàn cảnh chung cả Thành phố.

Dù sao phải thừa nhận ông anh là người có tài, nhưng càng tài bốc em lên như thế này thì càng làm khổ thằng em này thôi ông anh ơi! – Hai Hân rên rỉ khi so sánh bài này với mấy bài khác...

Cái lợi là xí nghiệp và Hai Hân rất nổi danh. Nhưng cái bất lợi là những chuyện xé rào hay làm ẩu một chút, ví dụ như chuyện có 2 sổ kế toán – một để báo cáo, còn một để điều hành xí nghiệp, việc cấu chỗ này đắp chỗ kia – nhất là việc vay tạm một số vật tư, vốn..., việc lạm dụng một số cơ chế... để cứu nguy những thua lỗ không tránh khỏi..., rồi đến việc mượn tạm tài khoản... để chạy kế hoạch 3, vân...vân... thì ngày càng khó che mắt mọi người...

Nhưng điều làm cho Hai Hân lo nhiều hơn là càng đi vào hình thành cơ chế một giá theo giá thị trường, xí nghiệp ngày một ít khả năng chạy vật tư theo giá bao cấp để chuyển vào kế hoạch 3, mảnh đất vùng vinh cho đồng ra đồng vào để làm công tác đời sống co hẹp dần. Đã thế sự móc ngoặc giữa thủ quỹ, kế toán và thủ kho ngày càng trắng trợn. Đã nhiều lần Hai Hân gọi những người này lên cảnh cáo, song câu chuyện cứ như nước đổ lá khoai. Những năm trước đây khoảng chênh lệch giữa giá bao cấp và giá thị trường thường là một hai chục lần, nên dễ dàng khắc phục một số thất thoát nhất định. Hai giá bây giờ gần sát nhau, khả năng này hầu như không còn nữa, sự thâm hụt của xí nghiệp cứ tự nó lộ ra như những mụn lở đang thi nhau vỡ toác trên khắp thân thể con người. Đã có lúc Hai Hân nghĩ đến việc đưa Thắng vào trợ chiến cho mình trong chuyện hạch toán của toàn xí nghiệp. Nhưng Hai Hân thừa biết phẩm chất của Thắng. Hơn nữa kinh nghiệm bấy nhiêu năm làm giám đốc dạy cho Hai Hân đủ nhạy cảm để hiểu rằng nếu giao cho một người thâm tóm toàn bộ công việc kinh doanh của xí nghiệp và kế hoạch 3 thì trên thế gian này không có một ông thánh nào đủ tài đức chống lại gian lận.

Ông bí thư đảng uỷ, quân nhân phục viên, cây có quá trình cách mạng lâu năm hơn Hai Hân nên luôn luôn kèn cựa. Ông quên mất chính Hai Hân là người xin ông về xí nghiệp này hồi mới thành lập. Nhân lúc xí nghiệp đang có nhiều chuyện lúng cụng liên quan đến uy tín của Hai Hân, ông bí thư nói với Hai Hân ngay giữa lúc ăn trưa tại căng-tin của xí nghiệp, cốt để nhiều người nghe thấy:

- Anh Hai này, chỗ anh em với nhau, tôi khuyên anh lúc này anh nên tranh thủ sự hậu thuẫn của đa số. Hồi này xì xèo về anh nhiều quá.

- Cảm ơn anh Ba, tôi cũng nghe thấy.

- Ngay trong đảng uỷ cũng phàn nàn có nhiều việc anh quyết rồi đảng uỷ mới biết.

- Anh Ba thông cảm cho, tôi quyết toàn việc sản xuất kinh doanh của xí nghiệp. Không quyết ngay như vậy thì xí nghiệp ta nếu không trâu chậm uống nước đục thì lại mất cả chì lẫn chài! Tôi có quyết việc gì liên quan đến công tác Đảng đâu.

- Đúng là thế, nhưng đảng uỷ không biết thì làm sao lãnh đạo các chi bộ và công đoàn thực hiện? Có sự tham gia của đảng uỷ thì quyết định của anh càng chắc chắn hơn, có hại gì đâu. – giọng ông bí thư Đảng uỷ ân cần như chia sẻ những khó khăn của Hai Hân.

- Anh Ba ơi, bàn tới bàn lui trong đảng uỷ chuyện kinh doanh của xí nghiệp, nếu không hoàn thành kế hoạch thì báo cáo với trên ra sao? Rồi lấy gì trả lương, lấy gì làm công tác đời sống?

- Đành là thế, cứ đưa ra bàn anh sẽ tranh thủ được sự hậu thuẫn của đảng uỷ, nếu thống nhất được trong đảng uỷ thì quyết định của giám đốc càng mạnh, anh mất gì? Tôi nghe nói sắp tới có chủ trương nâng vai trò đảng uỷ trong xí nghiệp thành ban cán sự Đảng đấy, chịu trách nhiệm lãnh đạo toàn diện đối với xí nghiệp, chứ không phải như thế này đâu.

- Ấy chết, đừng làm thế. Anh thừa hộ với trên là hoàn toàn không nên! Thằng đái thằng cầm... cò thế này thì làm sao điều hành mọi việc cho tốt được?

- Ăn nói linh tinh! Tính đảng của anh cực kỳ có vấn đề!..

Từ hôm ấy bí thư đảng uỷ lại có thêm chuyện dèm pha để hạ uy thế Hai Hân.

Gần đây Hai Hân lại có thêm nỗi lo mới: sau một quý thường xuyên tự mình ngầm ngầm kiểm tra các căng tin và những hoạt động khác của kế hoạch 3, Hai Hân thực sự hoảng sợ thấy doanh số của kế hoạch 3 ghi trong sổ sách hơn hẳn doanh số hoạt động chính của xí nghiệp. Trong thâm tâm Hai Hân thú nhận những việc của kế hoạch 3 để ngoài sổ sách thì chỉ có chúa trời may ra mới biết được – nghĩa là chính mình cũng không kiểm soát nổi! Không thể tin tưởng vào Thắng được. Xí nghiệp nợ ngày càng nhiều, nhưng kế hoạch 3 vẫn có tiền chia đều đều cho mọi người...

Đã thế, ngày qua ngày lại, công đoàn hình thành một quỹ riêng khá lớn, gọi là quỹ đời sống, được trích lại theo tỷ lệ phần trăm từ khoản phụ cấp đồng loạt do thu nhập của kế hoạch 3 mang lại. Phó bí thư đảng uỷ kiêm chủ tịch công đoàn biện bạch: Phải có quỹ này để phòng xa cho đoàn viên trong tình huống kế hoạch 3 gặp khó khăn...

Hai Hân lúc đầu chỉ đơn giản nghĩ rằng để tranh thủ công đoàn, mình có thể nhân nhượng cho phép lập quỹ này.

Không ngờ quỹ ngày càng mở rộng các loại hình kinh doanh khó biết hết được. Trong những lớp học, lớp huấn luyện qua các năm tháng người ta mới chỉ dạy cho Hai Hân biết chủ nghĩa tư bản là con bạch tuộc có nhiều vòi hút máu giai cấp vô sản trong bản quốc và tại các thuộc địa. Các bài giảng của ông Đoàn Danh Tiến cũng không qua được cái ngưỡng này. Hai Hân thực sự lúng túng không biết gọi kinh tế công đoàn đang hoành hành trong xí nghiệp quốc doanh Tự Lực của mình là con gì. Con quái vật này vừa có chân rễ ở các phân xưởng, vừa có các cái vòi hút được đủ mọi thứ – từ các con số trên sổ sách ở phòng kế toán, đến các thứ như mực in, giấy, xi măng, thép xây dựng ở trong kho hoặc vôi, cát trong các phân xưởng, hút được cả giờ lao động, hút được cả linh hồn và thể xác con người... Chất độc của nó đang từng bước làm tê liệt tất cả những gì nó có thể với tới hoặc có liên quan đến nó – từ nội quy xí nghiệp, họp công đoàn, sinh hoạt chi bộ, hoạt động của thanh niên, chỉ thị của trên về...! Cuộc sống kinh tế ngoài đời càng lao đao, con quái vật này càng hấp dẫn, càng được tôn thờ, càng tác oai tác quái.

- Đây là xí nghiệp của nhà nước hay là xí nghiệp của công đoàn? Không ai xuyên tạc vai trò của công đoàn một cách tệ hại như các đồng chí! – Hai Hân thẳng thắn nêu vấn đề trong một cuộc họp đảng uỷ xí nghiệp.

- Đồng chí giám đốc nói như vậy là không quán triệt tinh thần bung ra của trên!

- Phải tự xem lại tư cách đảng viên của mình đi! Giám đốc mà ăn nói về công đoàn như thế à!

- Không xem xét gì cả, công đoàn muốn làm kinh tế thì phải tách khỏi xí nghiệp của nhà nước. Hay là các đồng chí muốn làm công đoàn Đoàn kết(\*) [(\*) Công đoàn Đoàn kết - phong trào công đoàn do Valesa lãnh đạo, vào những năm cuối thập kỷ 1980 Công đoàn Đoàn kết đã lật đổ nhà nước xã hội chủ nghĩa Ba Lan, nước xã hội chủ nghĩa đầu tiên bị sụp đổ trong thời kỳ chiến tranh lạnh. ]? – Hai Hân vẫn khẳng khái bác bỏ.

- Tôi yêu cầu đồng chí giám đốc rút lại câu nói của mình! – bí thư đảng uỷ đứng hẳn dậy, giọng rất gay gắt, mặt đỏ tía.

Mỗi lần nhớ đến những cuộc tranh cãi nảy lửa, Hai Hân lại rít lên trong đầu, tự oán trách mình về thoả hiệp chết người cho lập quỹ này.

Trong khi đó những quầy bia hơi của căng-tin bành trướng ra khắp các phân xưởng. Quanh các vại bia lời đồn đại râm ran: Giám đốc Hân bị đảng uỷ nốc- ao rồi, vì tính đảng kém!..

Một lần, tại một bom bia công đoàn(\*) [(\*) Bia do kinh tế công đoàn bán.] đặt ngay ở góc phân xưởng đóng sách, mấy người đang nhậu nhẹt thấy bóng Hai Hân thoáng qua. Họ bảo nhau nói cười oang oang, cố tình để Hai Hân phải nghe thấy những điều họ đang nói...

Hai Hân phăm phăm đi lại, co chân bồi cho can bia trên bàn một cú đá song phi, tay gạt phăng các ly bia trên bàn xuống đất. Cú đá quá mạnh, cái can nhựa vỡ toác. Tiếng cốc thủy tinh vỡ loảng xoảng, bia lênh láng khắp nền nhà.

- Các anh cút đi ngay! Mọi người phải về chỗ làm việc! Ai cho phép các anh nhậu nhẹt vào giờ làm việc như thế này? – Hai Hân quát to.

- Đù mẹ giám đốc! Dám hất đổ bia của chúng ông! – một người hung hăng nhất trong đám lớn tiếng, mặt anh ta cũng đỏ nhất, dứt lời anh ta giang tay tát thẳng cánh vào mặt Hai Hân.

Cái tát quá bất ngờ, Hai Hân loạng choạng, nhưng cũng đứng thẳng ngay được:

- Anh nhắc lại câu anh vừa nói! – Hai Hân ra lệnh cho người vừa tát mình.

- Ông chửi đù mẹ mày dám hất đổ bia của chúng ông! Nghe rõ chưa, giám đốc?

- Nghe rõ rồi. Nghe rõ như thế này! – dứt lời, một quả đấm thôi sơn của Hai Hân bay thẳng vào giữa mặt anh chàng hung hăng.

Quả đấm quá mạnh, anh chàng này ngã ngửa về phía sau, mồm be bét máu. Anh ta ôm mặt lồm cồm đứng dậy, tay nhứt từ trong mồm ra một chiếc răng. Mọi người trong phân xưởng dồn về, giương mắt nhìn. Họ đứng chật một góc nhà.

Nhưng lạ thay, tất cả im như thóc. Cả cái anh chàng mồm be bét máu cũng không dám ho he gì.

- Tất cả về chỗ làm việc. Đứng như bụi mọc ở đây làm gì! – Hai Hân quát lớn.

Người người lục tục về chỗ của mình. Râm ran xì xào:

- Như thế mới đáng đời, giờ làm việc mà cứ nhậu nhẹt, chẳng coi trời đất là gì!

- Cú nốc-ao đẹp như trong xi-nê (ciné)!..

- Tay này có võ, giám đốc cộng sản mà đánh công nhân ác quá!..

... Mặc! Mình chịu lùi bước thì xí nghiệp này còn ra cái thể thống gì nữa! Đảng bộ, công đoàn, thanh niên cờ đỏ... Các người đi đâu hết cả thể này?! - Hai Hân đứng yên tại chỗ, mắt hầm hầm nhìn mọi người, mặt và hai tai đỏ tía lên rồi trắng bệch ra vì quá giận giữ...

Chờ xong ai về chỗ người nấy Hai Hân mới quay trở ra, trong đầu lớn vờn những câu xì xào vừa nghe được.

Đằng sau lưng hai Hân, cô bán hàng căng tin – nói theo một gọi là người làm kinh tế công đoàn - quét quét những mảnh thủy tinh và vũng bia lênh láng trên nền nhà. Can bia vỡ không còn lấy một giọt. Cô ta rên rỉ:

- Chết rồi, hôm nay lồm to rồi! Còn đến già nữa can chứ có ít của đâu...

Đang quét dở dang, cô ta quăng chổi chạy đi, tay giơ quyển sổ nhem nhuốc ra trước mặt tổ trưởng công đoàn của phân xưởng:

- Anh chứng cho em với!

- Chứng vào đây hả?

Cô bán căng tin hất mạnh cái tay nghịch ngợm của người tổ trưởng công đoàn đang túm lấy chỗ “bướm” của mình:

- Đồ khỉ! Chứng vào quyển sổ này: Can bia thủ trưởng đá đổ hết, không phải em bán hết!

- Chứng như thế thì bố ai dám!

Hai người cứ lằng nhằng với nhau mãi...

Chiều hôm đó Hai Hân gọi Thắng lên:

- Nội nhật ngày mai cậu phải dẹp ngay việc bán bia, chè thuốc trong giờ làm việc. Nếu không xong, tôi đuổi cổ cậu ra khỏi xí nghiệp ngay tối mai!

Ngày trong sáng hôm sau, mọi nơi trong xí nghiệp sạch banh, không một chỗ bán chè thuốc, không một can bia...

Chuyện cũ chưa xong đã xảy chuyện mới. Kế toán trưởng của xí nghiệp cậu mình là vợ phó bí thư đảng uỷ, bà ta làm nhiều chuyện nhậ nhằng. Song bà ta còn dám làm nhiều chuyện dựng tóc gáy, vì đã cặp bồ với bí thư đảng uỷ - theo cái lẽ nhất cử lưỡng lợi.

Gần đây nhất, khi xí nghiệp mua được một khối lượng đáng kể giấy in theo giá thỏa thuận giữa các xí nghiệp với nhau – do chính Hai Hân dàn xếp. Bà kế toán trưởng làm các giấy tờ xàng-xê phần lớn việc mua bán này thành công việc kinh doanh của công đoàn. Thế là xí

nghiệp phải mua lại phần giấy in do chính mình đã bỏ tiền đứng ra mua!

Hai Hân trơ mắt ếch đứng nhìn, miệng chửi lầu bầu: "...Đù mẹ, cướp ngày ngay trên tay mình! Mà lại cướp của xí nghiệp nhà nước!..."

Trong cùng ngày xảy ra việc cướp ngày ấy, công đoàn "chạy" được một số lượng đáng kể vật liệu xây dựng, nhưng chia đầu chia đuôi nhiều quá ngay từ lúc chưa bán, cuối cùng lỗ vốn. Bà kế toán trưởng xàng-xê nó thành việc mua vật tư cho xí nghiệp cho tu bổ nhà cửa...

Mất trọn một ngày tự tay tập hợp, rà soát lại các hồ sơ về hai vụ này, Hai Hân trong bụng thầm phục sự thâm thúy của bà Hà vợ ông Tiến đã có lần ví 120 bóng đèn điện chẳng qua cũng chỉ bằng cái kim... Nếu quy giá trị hai mẻ đánh lưới trộm này của bà kế toán trưởng thành những cái kim như thế thì có lẽ mình phải đem cân đi mà đếm những cái kim như vậy!.. Hai Hân tỷ mỷ thu thập con số, sự việc, ghi ghi chép chép mọi chi tiết...

Xong việc, Hai Hân ra về trời đã tối. Khi ngoặt vào hẻm nhà mình, tiếng hát ru con đầu đò vọng vào tai Hai Hân. Nghe kỹ, Hai Hân nhận ra người mẹ nói giọng Bắc, lời ru là câu về thỉnh thoảng Hai Hân đã từng được nghe trong những tháng ra ngoài Bắc đi học... Một bản năng nào đó khiến Hai Hân dừng lại...

...Con chim chích ý a à ơi.., nó đậu ý a cành chanh.., tôi lấy mảnh sành, tôi banh vào cổ à à ơi, nó đổ ý a máu ra.., đem về làm thịt ý a được ba bát đầy.., ông cốt ăn một ý a bà cốt a ăn hai.., còn hai cái thủ cái tai ý a, đem về biếu chúa a, chúa hỏi ý a thịt gì.., thịt con chim chích ý a, nó đậu a cành chanh... à à ơi...

Người mẹ hát đi hát lại, Hai Hân đứng nghe như không biết chán...

Càng nghe kỹ, Hai Hân càng quên dần đi nỗi phiền muộn cảnh vợ chồng mình hiềm hoi... Anh ta thấy câu về ngộ nghĩnh đến phi lý. Câu chuyện cái kim hôm nào của bà Hà càng làm cho Hai Hân ngẫm nghĩ.

...Đù mẹ, cái triết lý trong câu về sao mà đúng với cảnh xí nghiệp mình thế!..

Sớm hôm sau đến xí nghiệp, Hai Hân đưa ra các chứng cứ rồi nói thẳng với bí thư đảng uỷ:

- Anh phải hỗ trợ cho quyết định của tôi. Dung túng chuyện này, mọi sai trái khác không trị được. Mọi người đều biết anh là người có... uy tín với bà ấy...

- Đồng chí đã cân nhắc thấu đáo chưa? Cái chuyện đâm con người ta gây răng còn chưa giải quyết xong.

- Tôi nghĩ kỹ rồi, để muộn thì sắp tới giám đốc có ba đầu sáu tay cũng không giữ được kỷ cương trong xí nghiệp. Anh nên thông cảm với trách nhiệm giám đốc của tôi.

- Tôi không nói chuyện thời gian. Tôi hỏi đồng chí đã cân nhắc kỹ đúng sai của sự việc chưa?  
- Bí thư đảng uỷ nói năng đủng đỉnh, câu một đồng chí, câu hai đồng chí, không một chút tỏ ra bất ngờ hoặc sững sốt.

- Tôi đã cho hoàn thành đầy đủ các hồ sơ. - Hai Hân không chùn lòng.

- Nếu thế đồng chí cứ làm việc của đồng chí.

- Nhất định là như vậy. Nhưng tôi không muốn đặt anh và đảng uỷ trước việc đã rồi. Hơn nữa tôi cũng muốn biết thái độ của anh và của đảng uỷ.

- Đồng chí vừa mới nêu vấn đề, bây giờ phải chờ tôi báo cáo lại với đảng uỷ, đảng uỷ sẽ còn phải định ngày họp bàn, rồi mới có ý kiến được. Còn ý kiến của tôi thật đơn giản: Theo tổ chức của ta xưa nay, nơi nào ra quyết định bổ nhiệm, thì chỉ nơi đó mới có quyền ra quyết định cách chức! Đồng chí cũng hiểu điều này chứ?

Hai Hân nghĩ thầm trong bụng: Đù mẹ, không có lời lẽ nào rõ hơn nữa, lão ta đang thách mình!.. Thế này mà lại còn định lập cả ban cán sự nữa!..

Hai Hân về phòng làm việc, đóng chặt cửa, ngẫm nghĩ sự đời...

Hai Hân làm giám đốc được mấy năm rồi mà chỗ này chỗ khác vẫn còn nhiều ý kiến này nọ. Bây giờ lại thêm cái việc phá bĩnh từ bên trong nhân danh hết cái này đến cái khác, Hai Hân không thể nào chấp nhận được. Thế rồi còn trách nhiệm của giám đốc đối với nhà nước, đối

với cuộc sống của mấy trăm con người trong xí nghiệp...

Đã quyết là làm! Cái tật bất cần đời này tiêm nhiễm vào máu Hai Hân từ những năm tháng phiêu bạt cuộc đời giang hồ. Đó là những năm tháng cái sống và cái chết đồng hành dắt tay nhau, tồn tại hay không tồn tại chỉ cách nhau gang tấc... Đó là cuộc sống giữa các mũi dao găm, các quả đấm sắt, các vụ tát a-xít, các mưu mẹo diệt nhau trong khoảnh khắc. Đó là những trận tao ngộ chiến giữa các nhóm du thủ du thực mà cảnh sát Sài Gòn và quân cảnh Mỹ cũng chỉ dám khoanh tay đứng ngoài nhìn... Trong cuộc sống ấy Hai Hân không có nhiều thời giờ để chần chừ, để lựa chọn cái này cái nọ.

Gái, tiền, uy lực, dăm ba vết sẹo trên lưng... Tất cả những thứ đó đâu có phải là những gì xa lạ đối với mình! Rồi đến cả cái đêm nhất dạ đế vương, đến nỗi phải đi làm đĩ đực lấy tiền đền cho Tư Cương. Cái đêm ấy đâu có phải là đêm đầu tiên. Nó chỉ là cái mốc chót trong cuộc đời giãy giụa của mình mà thôi...

Từ lâu Hai Hân đã cố đào sâu chôn chặt tất cả những vốn liếng ấy.

Người khinh rẻ mình, liệt mình vào loại côn đồ. Kẻ sợ mình, vì kiêng nể tên dâm thuê chém mướn. Đời ruồng bỏ mình., cho đến cái ngày mình gặp được Ba Khang...

Tất cả những gì mình muốn, những gì mình không thể nào nhắm mắt buông trôi, đó là giành lại cái địa vị làm người của mình đã bị đời cướp đi! Chính vì thế mình đã làm mọi việc để tranh bằng được cái chức giám đốc, để muốn có cơ hội vả vào miệng những kẻ khinh mình, những kẻ sợ mình, những kẻ lên mặt dạy mình...

Thực lòng cũng có lúc lương tâm mình cắn rứt: ...Mình đã có những hành động quá hận đời. Mình thú nhận như vậy... Song đời đã đóng lên trán mình cái triện sắt nung đỏ vô sản lưu manh cơ mà! Có thứ thuốc tẩy nào xóa được dấu cái triện sắt nung đỏ này không? Nó được đóng vào trán mình từ lúc mình bơ vơ không cha không mẹ, ăn nhờ ở đậu nay đây mai đó... Nó cướp đi của mình cái nhân tính biết vui biết buồn của con người và chỉ để lại cho mình sự tàn ác. Nó làm cho mình bao phen chết đi sống lại mà cũng không có cách gì tẩy sạch được cái cảm giác tởm lợm, nhột nhạt, nhầy nhụa khắp thân thể... Nghĩa là bây giờ mình lại đang mất đi cơ hội giành lại địa vị con người rồi hay sao? Chẳng lẽ tự khép mình vào khuôn phép đến thế mà vẫn không kỳ cọ được cái dấu vết triện sắt nung đỏ trên trán?! Bây giờ mình có gì đâu ngoài trách nhiệm? Cả đến vợ mình cho đến tận bây giờ cũng phải chịu khổ lây trăm đường vì sự khép mình này của chính mình. Thế mà...

Thế mà chúng nó vẫn còn muốn đánh bật mình đi, dìm mình xuống bùn đen. Mẹ kiếp, khi phải làm kế hoạch 3 để cứu xí nghiệp và cứu sống nhau, thì xúm nhau lại nhân danh bảo vệ chế độ kiên quyết cản mã mình. Bây giờ lại xúm lại nhân danh bảo vệ quyền lợi công đoàn moi móc tan hoang xí nghiệp. Đời chẳng lẽ mất dạy đến thế à? Nghĩa là mình vĩnh viễn không thể giành lại được địa vị làm người của mình nữa à? Hay là mình thiếu chưa đủ để thành người?

Trời ơi, có phải thế không? Mình thiếu chưa đủ để thành người?..

“Cái chuyện đấm con người ta gãy răng còn chưa giải quyết xong, đồng chí tính xem có nên như vậy không?”

Đấy là lời nhắc nhở, lời khuyên can, lời cảnh cáo, lời hăm dọa, lời thách đố, lời dạy đời, lời miệt thị, lời cáo buộc, lời mặc cả, chuyện mua bán, món hàng đổi chác?

- Đù mẹ! Nói năng gì mà một câu mà có đến tám, chín, mười nghĩa!..

Hai Hân vùng đứng dậy, mở toang cửa, rú ga cái xe máy Honda đen tong tọc của mình, vọt đến thẳng nhà Tư Cương, quên cả việc ra đi phải khóa cửa.

Trời tối, có mưa lớn lại càng tối. Ông bà Tư Cương đã nấu xong cơm chiều nhưng chưa đến giờ có điện, đành nán chờ. Từ hơn một năm nay không còn cái lệ cắt điện ngày chẵn hay ngày lẻ nữa. Dân cả thành phố thở phào nhẹ nhõm. Thường thì vào giờ này thành phố phải có điện rồi. Có lẽ tại mưa lớn, rơ-le của trạm biến thế nào đó tự ngắt cũng nên...

- Hay là ta thắp tạm cái đèn dầu vậy, chờ như vậy cơm canh nguội hết trơn? – bà Tư hỏi chồng.

- Mùa này mưa to thì nhanh tạnh thôi. Nếu bà chưa đói chúng ta ráng chờ chút nữa...

Ông Tư dứt lời được một lúc, mưa tạnh, đèn điện bật sáng choang. Cả hai ông bà đều reo lên:

- A có điện!

Trên gác, hàng xóm bốn chung quanh, cũng đồng thanh reo.

Ông bà Tư đang dọn cơm thì có chuông reo.

- Ông cứ bê các thứ lên nhà đi, để tôi ra mở cổng cho. Ai lại đến vào giờ này nhỉ, cũng may là vừa mới có điện!

Một lát sau bà Tư trở vào, theo sau là người khách lạ, áo mưa trùm kín mít.

Khách cởi xong áo mưa, vuốt lại quần áo tóc tai rồi mới lên tiếng:

- Xin chào! Tôi là khách không mời mà đến. Hình như nhà ta chuẩn bị ăn cơm. Tôi đến xin ăn đây!

- Trời đất, ông Hai? - ông Tư không nói được hết câu.

Trong khoảnh khắc ông Tư chết đứng. Từ khi cải tạo cái nhà in đến giờ, kinh nghiệm đã dạy ông: Cứ mỗi lần Hai Hân đến là đều có chuyện chẳng lành. Hôm nay lại có chuyện dữ gì nữa đây?..

Ông bà Tư Cương cứ ngây ra nhìn nhau. Cả hai đều không biết nên mở đầu câu chuyện như thế nào.

Bà Tư là người đầu tiên phá vỡ sự im lặng:

- Ông Hai đến vào giờ này chắc chưa ăn cơm, xin mời ông dùng bữa với chúng tôi.

- Xin nhận lời ngay ạ. Nhưng tôi tự dừng đến thăm thế này thì nhà làm gì có cơm mà mời?

Ông Tư đã cảm thấy ngay cái cách nói lạ lạ của hai Hân, cũng mạnh dạn đỡ lời cho vợ:

- Ông nhận lời là quý hoá lắm rồi, mời ông ngồi uống chén nước là bà nhà tôi chuẩn bị xong ngay.

Ông Tư đưa Hai Hân ra chỗ sa-lông, nơi gia đình Lễ vẫn thường tiếp khách, pha ấm trà:

- Lâu lắm tôi mới lại có dịp gặp ông.

- Bác Tư ơi, bây giờ nếu thực lòng bác muốn giữ tôi ở lại ăn cơm với bác, tôi đề nghị chúng ta trở lại cách xưng hô với nhau như ngày xưa đi. Nếu không tôi xin đứng dậy ra về, đỡ phiền cho bác gái phải vào bếp.

Ông Tư không hiểu tai mình có nghe lầm không:

- Có gì đâu mà phiền, mời ông ngồi chơi uống chén nước là bà nhà tôi chuẩn bị xong ngay thôi mà.

Hai Hân đứng dậy:

- Bác vẫn chưa hiểu tôi, nếu bác không trở lại cách xưng hô cũ giữa chúng ta với nhau, tôi không nói chuyện được. Chào bác, tôi xin về.

- Chết, cậu Hai, sao cứ dùng dùng vậy, chúng tôi mời thật lòng mà! - ông Tư níu tay Hai Hân lại.

- Dạ, bác gọi tôi là cậu Hai như cũ, tôi thấy nhẹ hẫng người. Nhà cửa vắng vẻ quá. - Hai Hân cố tạo ra không khí ấm áp cho câu chuyện.

- Dạ, ông Thành thì đi Mỹ rồi. Gia đình Thắng dọn về nhà mới. Chỉ còn gia đình Vũ ở đây, nhưng sinh hoạt bên nhà bà Sáu Nhơn là chính.

- Bây giờ bác không sợ tôi đưa người nhảy dù vào đây chớ?

- Thì cậu cũng phải thông cảm cho tôi, từ cái ngày cải tạo đến giờ, hễ cứ lần nào gặp cậu là y như rằng cậu gây cho tôi không chuyện này thì chuyện khác. Không phải chỉ mình tôi, ông Thành cũng nghĩ thế! Mười năm rồi còn gì nữa, thành thói quen mất rồi.

- Đến bây giờ bác vẫn chưa hết sợ sao?

- Chưa. Mặc dù chẳng còn gì để mà sợ.

- Như thế là bác còn nhiều điều để mà ghét?

Thấy ông Tư im lặng, Hai Hân do dự một lát rồi nắm lấy tay ông Tư:

- Trước khi nói chuyện với bác hôm nay, tôi có lời xin lỗi đã. Xin lỗi vì cái tội đã làm cho bác sợ. Nói thật lòng, tôi xin lỗi về mọi điều cư xử không đúng đối với bác, chứ không phải vì công việc cải tạo cái nhà in Ánh Sáng.

- Sao tự dưng cậu lại nghĩ đến chuyện xin lỗi?

Hai người uống nước. Hai Hân nói lại đầu đuôi câu chuyện, nhất là những việc đang nổi cộm trong xí nghiệp, rồi tìm cách giải thích thêm cho ông Tư:

- Bác phải thông cảm cho tôi. Con người đã đội trên đầu mình cái tên là đầu trộm đuôi cướp, là lưu manh côn đồ, là gì gì nữa... Con người ấy không còn gì để mất! Tôi là như thế, nghĩa là không còn là người nữa!

- Thôi đừng nhắc lại ngày xưa!

Hai Hân không để ý đến sự khuyên can của ông Tư, anh vẫn một giọng buồn buồn:

- ... Tôi nghe lời bác Ba Khang. Cứ nói cho oai là được bác Ba giác ngộ cách mạng đi. Nói to tát nó là như thế. Thực ra là lúc ấy thâm tâm tôi chỉ một ý chí tìm đường chiếm lại quyền làm người của mình, đơn giản có thể thôi. Là người mà không được coi là người thì tôi không chịu được, mà tôi có đui què mề sứt gì! Tôi không ngu dốt hơn nhiều thằng có học khác. Tôi còn có phẩm chất bằng vạn kẻ giàu sang danh giá khác. Tôi đã từng cho kẻ ăn mày, người tàn tật, hay một con điếm khốn khó cả năm tiền tôi có trong tay, mặc dù tôi chưa biết ngày mai tôi sống bằng gì... Nhưng cái hận là người mà không được đối xử như người thì tôi không chịu được!.. Bác cứ nhìn các sẹo đây này. - Hai Hân vạch hai ống tay, kéo hai ống quần lên đến quá đầu gối, phanh ngực, rồi quay lưng lại vén ngược áo lên...

Sống bao nhiêu năm trời với Hai Hân, đã được nghe nhiều về Hai Hân, được nghe nhiều điều chính miệng Hai Hân kể ra.., ông Tư kinh ngạc hôm nay mới biết trên người Hai Hân có nhiều vết sẹo đến thế. ... Hèn gì không bao giờ thấy anh chàng này cởi trần! - ông Tư nhớ lại.

Có lẽ, võ nghệ cao đã giúp Hai Hân không có vết sẹo nào trên mặt. Tuy vậy, đối với ông Tư, thật sự bất ngờ...

- Bác thông cảm, tôi quyết tâm chiếm bằng được cái chức giám đốc xí nghiệp in, bằng bất kỳ giá nào! Trong khi đó người ta lại muốn chọn người khác. Người ta không biết làm như thế là đánh một đòn chết người vào quyết tâm của tôi. Đã thế có lúc bác lại còn lời thề độc của tôi ra xia lại tôi, bác còn nhớ chứ?

- Thế mà tôi cứ nghĩ rằng cậu coi tôi, Bảy Dục, Ba Khang... là kẻ thù không đội trời chung! ông Tư vừa hồi tưởng lại mọi chuyện, vừa rót nước cho Hai Hân nói tiếp.

- Trong tiến hành cải tạo, tôi đã làm bất kể việc gì, miễn là tôi đạt mục đích! Thậm chí có những việc tôi chủ định làm quá đi, để chắc thắng, dứt khoát không chịu thất bại. Tôi quá lời với Năm Thịnh cũng cùng một lý do như đã đối xử với bác, với bác Ba, với Bảy Dục mà thôi...

- Nghĩa là chính sách nói một, cậu làm hai!?

- Gần như thế. Chỉ có một điều duy nhất...

- Là gì?

- Bác nhìn lại mà xem, tôi không tư hào một chút gì cho riêng mình, đến ngày hôm nay cũng vậy... Tôi chỉ muốn khẳng định tôi là tôi, với bất kỳ giá nào!

- Tôi vẫn biết cậu là con người quyết liệt...

- Bác còn nhớ mấy lần bác yêu cầu tôi ký vào cái bản kiểm kê tài sản nhà ông Học?

- Tôi hiểu điều này. Tôi còn biết nhiều chuyện khác trong xí nghiệp qua vợ chồng Thắng ở trên gác hai. Tôi biết vợ chồng cậu vẫn chui rúc trong cái hẻm cũ... Nói thế này cậu đừng cho tôi là phản động, cậu là người giám đốc trong sạch đầu tiên mà tôi biết trong cái Thành phố này đây. Hay là bây giờ tôi như ếch ngồi đáy giếng?

- Ha ha ha... Nhận xét này nghe được đấy! – Hai Hân cười chua chát. - Thế mà tôi cứ lo chưa đủ để thành người! Bác Tư, bác có biết điều thay đổi lớn nhất đã đến với tôi không?

Tư Cương hết rót nước cho Hai Hân lại rót cho mình, rót xong vẫn giữ hồi lâu cái ấm trong tay, trong đầu cố tìm cách trả lời. Ông đặt ấm chè xuống, lắc đầu:

- Chịu. Không đoán được.

- Tôi đã đạt được mục đích. Đạt tốt là khác! Bác biết đấy, những năm đang có chiến tranh với Pôlốt, rồi chiến tranh biên giới phía Bắc, trăm ngàn khó khăn... Làm riết các nhiệm vụ, dần dần tôi thấy mình có ích cho nhiều người, thấy ngày một rõ hơn ý thức trách nhiệm. Nhất là những năm gần đây, một lúc tôi phải lo cho cuộc sống của bốn năm trăm con người, cũng có nghĩa là vài trăm gia đình bác ạ. Tôi ngày đêm chỉ còn có lo và lo thôi. Tôi quên dần hoặc không còn nghĩ đến việc trả thù đời, nghĩa là không tự ti nữa. Có thể nói trách nhiệm trong công việc đã thuần dưỡng tôi, biến đổi tôi. Câu chuyện bây giờ là sự phá bĩnh, nói cho đúng hơn là tệ nạn ăn cắp trong xí nghiệp đụng thẳng vào ý thức trách nhiệm của tôi, đang muốn đánh đổ ý chí tự khẳng định mình của tôi!

- Hay là cậu trả thù đời xong rồi? - ông Tư lúc này đã lấy lại được lòng tự tin trong khi tiếp chuyện.

- Bác Tư ơi là bác Tư! Bác vẫn khắt khe với tôi y như hồi còn ở cái nhà in Ánh Sáng.

- Cậu Hai này, đến bây giờ Ba Khang vẫn còn ân hận với bà Sáu Nhon về cách đối xử của chính quyền, của cậu vừa qua đối với gia đình bà.

- Tôi biết bác Tư à. Tôi mong lúc nào đó sẽ được nói rõ mọi chuyện như đang ngồi nói với bác. – Hai Hân trầm ngâm một lúc rồi mới nói tiếp: - Điều kỳ lạ là từ khi tôi không có yêu cầu trả thù đời nữa, cũng là lúc tôi bắt đầu ý thức được thế nào là trách nhiệm. Tôi chưa lúc nào có cảm giác mãn nguyện, mà lúc nào cũng chỉ vất óc nghĩ xem bác đã điều hành cái nhà in của ông Học như thế nào, rồi tôi tìm cách vận dụng vào xí nghiệp của mình. Thú thực tôi bắt chước được ở bác nhiều lắm.

- Tôi phải phục cậu đó, thời buổi bây giờ nuôi được bốn năm trăm con người có dễ đâu! Cậu không làm kinh doanh như tôi trước đây, nhưng cậu chèo chống trong hoàn cảnh bao cấp hiện nay như vậy là giỏi lắm. Cậu đi xa hơn tôi nhiều về mặt này! - ông Tư vọng xuống bếp: - Chúng tôi đói lắm rồi bà ơi!

- Xin đợi cho chút nữa, sắp xong rồi đây. – bà Tư trong bếp nói vọng ra.

- Bây giờ mới xin nói với bác cái lý do tôi đến thăm bác hôm nay: Tôi mời bác ra phụ trách toàn bộ công việc quản trị kinh doanh giúp tôi. Chỉ có bác tôi mới tin được.

Ông Tư ngồi im.

- Bác nhất định phải ra giúp tôi. Chỉ có bác mới có khả năng lập lại được trật tự phân minh, công việc của xí nghiệp mới suôn sẻ. Khi lập xí nghiệp, người ta đã khuyên tôi mời bác ra, nhưng lúc ấy tôi đã gạt phắt đi, chỉ vì lo bác sẽ nổi hơn tôi, sẽ trả thù tôi...

Ông Tư vẫn ngồi im.

- Thôi được, tôi xin tối mai bác cho biết ý kiến. Ở vào địa vị bác, tôi cũng phải đắn đo như vậy thôi.

- Không cậu Hai, không phải thế. Tôi không có gì phải đắn đo cả.

- Thế thì bác cho ý kiến đi.

Ông Tư lại ngồi im một lát nữa.

- Cậu Hai chịu nghe thì tôi sẽ nói thẳng ý kiến của tôi, không để lọt tai đâu.

- Ít nhiều tôi vẫn chưa sạch cái máu Hai Hân ngày xưa đâu. Bác khỏi lo.

- Vậy hả? Để xem đã.

- Bác vẫn coi thường tôi?

- Không. Nhưng cậu không đủ sức!



- Bác đừng đánh giá thấp cái máu Hai Hân! – hai tay Hai Hân phanh ngực ra trong khi nói.

- Bình tĩnh! Bình tĩnh, ý tôi là như vậy: Cậu nhất định thất bại, mặc dù về nhiều phương diện cậu đã tiến xa hơn tôi. Có mười Tư Cương ra giúp đi nữa, cậu vẫn thất bại!

Hai Hân cảm thấy người loáng choáng, hai tay vò đầu:

- Bác cho tôi chén nước nữa!

Ông Tư tiếp nước, Hai Hân uống xong chén trà mới, vẫn ngồi im suy nghĩ. Ông Tư kiên nhẫn chờ.

- Bác nói rõ ý bác xem nào!

- Có một điều khác nhau như nước với lửa. Khi là Tư Cương của ông Học, tôi toàn quyền quyết định mọi việc, miễn là thực hiện đúng ý đồ kinh doanh của ông Học và có lãi. Hà Văn Hân là giám đốc xịn đấy, nhưng lại không được toàn quyền như cái lão Tư Cương làm thuê ngày xưa đâu. Tôi bây giờ có ra giúp cậu thì chẳng qua là giúp một người không có toàn quyền. Cậu tính đi, toàn quyền cậu không có thì một trăm Tư Cương cũng là đồ bỏ!

Hai Hân ớ người ra. Trong đầu Hai Hân lục cục một mớ các cuộc tranh luận dây cà ra dây muống trong hàng ngũ các cấp lãnh đạo Đảng, đoàn thể, ban giám đốc., những cuộc chạy ngược chạy xuôi xin ý kiến, nhất là cuộc nói chuyện với bí thư đảng uỷ...

“Cái chuyện đấm con người ta gây răng còn chưa giải quyết xong, đồng chí tính xem có nên thế không”.

“Đồng chí phải...”

“Đồng chí phải...”

Bỗng nhiên Hai Hân cảm thấy hàng trăm cái đinh đóng vào đầu mình. Hai Hân ngồi im, ôm đầu... Chúa Giê-su khi bị đóng đinh câu rút không biết có phải chịu nhiều đau đớn như thế này không?..

Ông Tư để Hai Hân ngồi một mình, xuống bếp giúp bà Tư bê cơm canh lên.

Ông Tư xưa nay vốn kính nể tài nấu nướng của vợ, Khi mâm cơm đã bày xong, ông lại càng phục sự tháo vát hiếm có của vợ trong điều kiện mời khách đột xuất.

- Vậy mà tôi cứ lo trong nhà hôm nay lỡ dịp mời cậu Hai ăn cơm. - Ông Tư vừa mừng, vừa khen vợ.

- Thật ra trước cái tạo, cậu Hai với nhà mình là một, chứ đâu có phải khách khứa gì. Có phải vậy không cậu Hai? – Giọng nói của bà Tư Cương như không còn vẻ e dè, sợ sệt.

Trong chốc lát Hai Hân bỗng quên những điều đang giày vò mình:

- Được nghe bà Tư nói câu ấy là tôi mát lòng mát ruột. Nghĩa là hai người bây giờ không ghét bỏ thẳng Hai này!

Trong khi bà Tư sắp bát, so đĩa, ông Tư vội chạy sang phòng bên. Lúc quay trở ra, tay xách chai rượu đế:

- Câu chuyện của cậu hút mất hồn vía tôi, chút nữa tôi quên thứ đưa đây này. Hồi này hư đồn rồi, bữa cơm nào cũng phải nhấp nháp một tý mới trôi được. - Ông Tư rót đều hai ly rượu, đưa cho Hai Hân một ly - Gác mọi chuyện lại đi. Chúc sức khỏe!

- Xin chúc sức khỏe hai bác! - Hai Hân nâng ly cùng ly với ông Tư - Cả chục năm, hôm nay mới được cùng ly với bác!

- ...

Rượu vào, lời ra. Cái khoảng cách dằng dẵng mười năm như không còn nữa. Họ bật bạch chuyện riêng tư. Chuyện xí nghiệp. Chuyện thời cuộc. Cả những chuyện bất bình, phẫn uất về bản thân, về sự đời... Họ lại cùng ly.

Những ly rượu đầy trôi sự bức bối, những ly rượu của sự đồng cảm...

Khi hai người quay trở lại chỗ sa-lông, bà Tư xuống bếp rồi về phòng riêng, để hai người thoải sức trao đổi suy nghĩ của mình. Câu chuyện lại tiếp tục sôi nổi.

- Cậu phải hiểu cho tôi. Không phải là tôi ngại khó hay không tin cậu. Tôi biết cậu từ vụ Tám rồ, nghĩa là trước khi cậu về nhà in của ông Học cơ!

- Ôi thôi, bác nhắc lại chuyện Tám rồ làm gì! Cái thằng Hai Báu mà còn ở lại Sài Gòn thì thuộc loại tư sản phải đem ra bắn, chứ không phải là cải tạo! Tự tay tôi sẽ xin đi bắn nó.

- Thằng này vừa ác, vừa phản động, suýt nữa nó cũng cho ông Học tiêu luôn. – ông Tư nhớ lại.

- Tôi biết chuyện này. Hai Báu đã quyết công, hiếp bỏ của tôi rồi còn cho người giết cô ấy để phi tang. Hồi đó đã mấy lần tôi nghĩ đến tự tử vì tình, vì không thiết sống nữa, vì uất ức quá. Định bụng trước khi chết phải tìm cách khử con quỷ này, tiếc rằng chỉ chém cụt được cánh tay phải của nó. Vì thế nó mới thuê băng Tám rồ hạ thủ tôi.

- Trong vụ này, cô bồ của cậu chết thay cho cậu đó... Nếu không cậu đừng hòng nghĩ đến chuyện thoát khỏi tay thằng đâm tặc! Cả một xã hội đen hầu hạ dưới trướng của nó...

- Thôi quên chuyện ấy đi. Bác cố ra giúp tôi có được không? – Hai Hân năn nỉ.

- Tôi không là thầy bói. Những gì tôi nói với cậu trước lúc ăn cơm là ngấm ngấm của tôi mấy năm trời quan sát công việc làm ăn của xí nghiệp Tự Lực.

- Thật vậy không bác?

- Thật. Vợ chồng Thắng chịu ơn bà nhà tôi trông cháu cho, nên thỉnh thoảng vẫn qua lại đây, xí nghiệp có chuyện gì họ kể cho tôi nghe hết. Cái chuyện đâm vỡ mồm thằng cha say xỉn tôi cũng biết tường tận...

Hai Hân thấy không còn đường thuyết phục ông già Tư Cương, mất hết cả kiên nhẫn, đứng dậy:

- Bác không giúp tôi, thì trên đời này tôi, tôi... thật sự hết bạn rồi! .

Hai Hân thất thểu, dậm bước đi, ông Tư lật đật kéo Hai Hân ngồi xuống:

- Tôi hiểu cậu mà cậu Hai! - Giọng ông Tư bỗng hạ thấp: Hai Hân à, không sợ trời, không sợ đất, thì cũng đừng sợ sự thật.

- Ý bác muốn nói là tôi cũng không được sợ tôi sẽ thất bại?

- Phải!

- Sao bác có thể nói như đinh đóng cột vậy?

- Cậu cứ thử sức mình đi.

- Thử thế nào?

- Cậu cứ thử đuổi cổ cái thằng cha say xỉn đi. Cậu sẽ thấy cậu bất lực như thế nào.

- Không, tôi không thềm bắn tay với hạng đó. Tôi muốn tổng cổ con mụ kế toán trưởng ra khỏi xí nghiệp. Hai Hân này đã nói là làm, rồi đấy bác xem.

- Vẫn giữ được cái máu Hai Hân! Nhưng cái lửa trong cậu sẽ đốt cháy cậu.

- Mụ này là kẻ phá hoại số một trong xí nghiệp! Nếu tôi là Chủ tịch nước thì tôi cho xử tử lâu rồi!

- Tôi thành đồ vô dụng rồi, nhưng còn đủ kiên nhẫn chờ xem cậu ra tay thế nào!

Hai Hân chợt nảy ra một ý kiến:

- Nếu tôi chứng minh nói được là làm được, thì bác ra giúp tôi chớ?

- Cậu chỉ cần làm được một nửa như thế, là tôi ra giúp cậu!

Hai Hân đứng bật dậy, xiết tay ông Tư:

- Quân tử nhất ngôn!

- Cậu coi tôi là quân tử thì quân tử!

...Ngày ấy, trong lúc làm nhiệm vụ thăm dò đường dây liên lạc do Ba Khang giao cho, do khinh suất, Hân bị mật vụ Sài Gòn bắt tại quận 11 và chờ cảnh sát xét xử để tổng giam vào

khám Chí Hoà. Ba Khang phải cầu cứu má Sáu Nhơn, nếu không thì cả đường dây nguy khốn. Nể lời mẹ, chính Năm Thịnh đã chi tiền cho đám quân cảnh tạo dựng các chứng cứ ngoại phạm giả cho Hai Hân. Chỉ có NĂM Thịnh mới có tiền, có mối quan hệ với cánh Tôn Thất Loan và mới có gan làm việc tày trời như vậy, nhờ đó Hai Hân thoát chết...

Đến hôm nay Hai Hân vẫn còn nhớ như in tâm trạng mình lúc “đấu tố” NĂM Thịnh: ...Hân ơi, khi cần đạt mục đích, chẳng có sự đố kỵ nào đối với mày là bản thủ cả!..

Hân nhớ rất rõ:... Lúc tiến hành cải tạo mình day dứt như vậy trong bụng, nhưng trong hành động thì vẫn tìm mọi cách truy Năm Thịnh tới đường cùng.

Hai Hân nhớ lại những cuộc tranh luận đến mức gần như mặt sát Bảy Dục trong những cuộc họp cải tạo tư sản Năm Thịnh!..

Hai Hân nghĩ đến những tài liệu ông Tiến giao cho sưu tầm để đánh gục Nghĩa, đánh gục Lê Hải., chỉ để đánh đổi lấy những cái Tiến có mà mình chưa có. Tại sao lại có nhiều khác nhau quan trọng so với những điều ông Thành ở Mỹ biên thư về thế này? ...Mình đã quá lưu manh để không quên nổi rằng đời này không thủ đoạn thì không sống được... Ấy thế mà vẫn còn quá ngu dốt so với cái bọn lười nói một đường nhưng ẩn ý mười đường như trong xí nghiệp của mình...

Ngay ngày hôm sau, Hai Hân làm mọi việc ông Tư khuyên. Việc đầu tiên là Hai Hân bắt ngừng thu lại hết mọi sổ cũ rồi cho vào két, niêm phong. Tiếp theo là mở sổ kế toán mới theo một quy trình chặt chẽ. Kế toán trưởng bị bỏ bom. Việc cũ, việc dở dang, việc mới định làm, có nhiều cái kế toán trưởng trở tay không kịp. Cùng một lúc, Hai Hân tự tay viết báo cáo lên Sở Công nghiệp thành phố trình bày tình hình xí nghiệp và giải thích quyết định của mình về việc sa thải kế toán trưởng. Hai Hân khẩn thiết yêu cầu Sở chấp thuận sớm.

Những ngày tiếp theo Hai Hân thấy mình như đang sống trên giàn thiêu bắt đầu nhóm lửa. Cùng với sự mong đợi ý kiến trả lời của Sở, lửa giàn thiêu cứ liềm liềm cao dần...

Một ngày, hai ngày, ba ngày... Một tuần, mười ngày...

Mọi người trong xí nghiệp không hiểu tại sao tự dưng Hai Hân lảm nhảm, gần như cả ngày chỉ ngồi trong phòng làm việc. Ai xin ký ngang ký tắt việc gì đều bị Hai Hân mắng lại và bắt đem về làm đúng trình tự. Cuối ngày, Hai Hân gọi các trưởng bộ phận lên báo cáo công việc, vắn vẹo từng ly từng tý, khác hẳn với tác phong hồ hởi mọi ngày...

Mọi người trong xí nghiệp cảm thấy có điều gì nghiêm trọng xảy ra nhưng chẳng ai đoán biết được nó là gì. Giá cả ngoài chợ lên vùn vụt, nhưng tiền chia nhau lại ít dần. Chỗ nào trong xí nghiệp cũng xì xào ai oán:

- Hồi này giám đốc xiết bù loong kế toán trưởng kinh quá, bắt bẻ từng li từng tý, không thờ được...

Lúc đầu bà kế toán trưởng chơi trò ăn miếng trả miếng với Hai Hân, dựa vào những lời kêu ca trong xí nghiệp để làm áp lực. Hai Hân gay gắt chỉ trích chỗ này sai, chỗ kia sai. Bà kế toán trưởng sảng lời, giở nghiệp vụ ra bẻ lại.

Nhưng vô quýt dầy móng tay nhọn:

- Hoặc là chị làm lại các việc đúng như tôi chỉ thị, không thể tùy tiện đưa các khoản chi mục nọ vào mục kia như thế này. Hoặc là tôi gọi bảo vệ đến đưa chị về nhà ngay lập tức.

Phải đến lúc ấy, bà kế toán trưởng mới răm rắp làm theo mọi điều Hai Hân nói. Song quan hệ giữa giám đốc và kế toán trưởng chứa đầy thuốc nổ.

Đảng ủy xí nghiệp giữ thái độ im lặng hoàn toàn. Bản thân Hai Hân cũng chẳng thiết nói năng gì với đảng ủy nữa. Thật ra từ lâu, nhất là sau cuộc nói chuyện gần đây nhất với bí thư đảng ủy, Hai Hân muốn coi như họ không tồn tại nữa.

Thu nhập của kế hoạch 3 suy sụp nhanh chóng, không phải vì lý do cung cầu trong kinh doanh, mà chủ yếu do Hai Hân ngăn chặn mọi thao túng theo kiểu xàng-xê của kế toán trưởng. Cột thủy ngân trong cái phong vũ biểu đo những lời dèm pha Hai Hân vọt lên đến tận đỉnh.

Thế rồi cái công văn Hai Hân nóng lòng mong đợi cũng đến. Hai Hân đắc thắng, trịnh trọng kéo lại ghế ngồi, dầm dẫm xuống bàn mấy lần rồi mới mở ra đọc:

...Kính mời đồng chí giám đốc Hà Văn Hân ra đồn công an... để xử lý vụ việc đánh người gây rầy. Mong đồng chí tuân thủ giấy mời để tránh phải xử lý theo hình sự... Thiếu tá đồn trưởng... Ký tên... Hồ sơ kèm theo: Bản khai của nạn nhân, lời làm chứng của cô ... nhân viên căng-tin của công đoàn, người làm chứng thứ hai: kế toán trưởng... xác nhận có xảy ra sự việc trong xí nghiệp như bên nguyên khai báo ...

- Chém cha chúng mày! Đồ mất dạy!..

Hai Hân đứng phắt lên, chửi độc, vò mảnh giấy ném vào thùng rác, lồng lộn bước đi bước lại huỳnh huých trong phòng làm việc, lúc đấm bàn, lúc đấm cửa như con trâu điên... Cũng may từ mấy ngày nay ít ai dám bén mảng đến phòng giám đốc nếu không có việc gì bắt buộc phải đến.

Khi cơn thịnh nộ qua đi, Hai Hân ngồi gục đầu xuống bàn, bất động như người chết! Rồi lại đứng lên, đập phá, rồi lại gục đầu, lại đứng lên...

Cuối cùng Hai Hân đi lại chỗ thùng rác, moi lên cái mảnh giấy đã bị vò nhàu lại thành một cục lúc này, phẩm phẩm đến phòng bí thư đảng ủy.

Đến nơi, Hai Hân ném cục giấy vào giữa mặt bí thư đảng ủy:

- Anh bảo chúng nó đi rút ngay cái đơn kiện cáo về, hoặc bảo thiếu tá đồn trưởng công an đến đây. Đừng có hòng mời Hai Hân này đi đâu hết!

Không để cho bí thư đảng ủy kịp phản ứng gì, hai Hân quay ra đóng sầm cửa, bỏ về phòng làm việc của mình.

Chưa đầy một tiếng đồng hồ sau, cả bí thư và phó bí thư đảng ủy bước vào phòng làm việc của Hai Hân.

Phó bí thư đảng ủy – chồng của bà kế toán trưởng, tay cầm mảnh giấy mời của đồn công an đã được vuốt phẳng đưa ra trước mặt, tay khác vỗ vai hai Hân:

- Chuyện bé xé ra to. Thôi hoà giải đi. Anh hồi này hơi một tý là cứ dùng dùng như lửa.

- Chúng ta xử lý nội bộ với nhau, bảo vệ danh dự cho xí nghiệp mà! Tôi đã có ý kiến thưa với Sở rồi... – bí thư đảng ủy hỗ trợ thêm vào.

Hai Hân ngồi im, cũng không nghĩ đến việc mời hai người kia ngồi. Ngẫm nghĩ một lúc Hai Hân đứng dậy:

- Tôi xin có ý kiến với hai đồng chí đảng uỷ thế này: Nếu các đồng chí thấy đảng uỷ cần thiết họp bàn việc này, tôi đề nghị bí thư triệu tập họp đi. Là đảng uỷ viên, nhất định tôi sẽ tham gia. Tôi đã nói với đồng chí bí thư đảng uỷ hồi nãy rồi: Hoặc là những người này phải rút đơn ở đồn công an về, hoặc là trưởng đồn công an đến đây tôi sẽ tiếp chuyện. Không có gì để hoà giải hết. Cũng không cần đến các đồng chí đứng ra bảo vệ danh dự xí nghiệp. Còn bây giờ mời hai đồng chí về cho. – Tuy là mời, nhưng câu cuối cùng Hai Hân nói gần như quát!

Hai Hân dắt tay hai người ra khỏi phòng làm việc rồi đóng sầm cửa lại. Cánh cửa rung mạnh quá, bật đi bật lại, vôi vữa rơi lả tả, có lẽ chỉ vì Hai Hân cố kiềm chế cái máu võ biền đang sôi sục trong người...

Bí thư đảng uỷ lôi tuột phó bí thư vào phòng làm việc của ông, vì ông thấy phó bí thư run lập cập gần như phát khóc.

- Bình tĩnh, bình tĩnh, làm sao mà cuống lên như thế!?. - Ông bí thư tìm cách trấn an.

- Đến là khổ, con mụ vợ em nó tham quá, em đã gàn rồi mà không được. Bác có uy tín với con vợ em như thế, nó quý bác lắm, sao bác không can ngăn con vợ em lấy một câu! – Phó bí thư rên rỉ.

- Rồi đâu sẽ có đó, rồi lên lúc này là Hai Hân nó làm tới!

- Bác ơi, còn lạ gì cái lão này nữa! Chém người còn làm được, thì cái gì lão ta cũng làm được. Nó coi trời bằng vung!

- Nó cậy là thành phần công nhân, là cán bộ nằm vùng, nhưng tôi có 3 huân chương chống Mỹ, chức vụ và tuổi đảng nó đều kém tôi, việc đếch gì mà phải sợ! Cứ để tôi trị cho!

Hai ngày sau, Hai Hân lại nhận được một công văn mới. Lần này Hai Hân chưa bóc ra xem

vội, lật trước lật sau thì biết đích thực là của Sở Công nghiệp Thành phố.

... Chắc cái công văn mình chờ như lửa đốt trên lưng là cái này đây... – Hai Hân mỉm cười, tự nói với mình, nhưng chưa muốn bóc ra.

Ta sẽ bị đánh lừa một lần nữa?!..

...Lần này lại sẽ là một lời khuyên giải chung chung?... Đồng chí nên cố gắng... Đồng chí nên đưa đảng uỷ vào cuộc... Đồng chí phải... Đồng chí phải...

Thôi, nghĩ làm gì cho mệt, bóc..:

...Sở đã nghiên cứu kỹ báo cáo của đồng chí. Trước khi quyết định cách xử lý, Sở yêu cầu tiến hành kiểm kê, kiểm tra toàn bộ hoạt động của xí nghiệp trong 3 năm liên tiếp xí nghiệp được khen thưởng vừa qua để làm rõ trách nhiệm của giám đốc, sau đó Sở sẽ đánh giá các đề nghị của đồng chí...

Hai Hân càng đọc càng không tin vào mắt mình.

Đọc đi đọc lại mấy lần, Hai Hân nhét công văn vào túi áo, cưỡi cái Honda đen tong tọc đến thẳng nhà Tư Cương:

- Bác đọc cái này đi!

Tư Cương đọc hai ba lần rồi mới trả lại cho Hai Hân:

- Thế này là thế nào?

- Đù mẹ chúng nó, quân khốn nạn! Mình định đuổi con mụ kế toán trưởng gian tham, thì chúng nó lại tìm cách hạ bệ mình trước! Thảo nào bí thư đảng uỷ đã nói:... Tôi đã có ý kiến thưa với Sở rồi!..

- Đừng chửi bới nữa, cậu Hai! Để đầu óc tỉnh táo mà nghĩ xem nó là cái gì!

# 15.

Tướng về hưu Lê Hải dẹp lại một số việc để dành cả sáng chủ nhật cho gia đình họ Phạm. Trước hết đến thăm ông bà Chính để bàn một số việc liên quan đến công tác của Yến sau khi đã tốt nghiệp xuất sắc MBA ở Anh.

Trước đây ít lâu Lê Hải đã hỏi cặn kẽ về tình hình phân xưởng được và trao đổi nhiều chuyện với đại tá thủ trưởng K8 Trần Thu. Càng hiểu sự khốn đốn của phân xưởng được trong hoàn cảnh bao cấp ngày một nghèo nàn, Lê Hải càng lo cho công việc của Yến. Đại tá Nghĩa đã mấy lần giục Lê Hải sớm cùng với đại tá Trần Thu cân nhắc vài phương án khác nhau để cho Yến đỡ bối ngỡ và có thể dồn tâm trí vào việc lựa chọn các giải pháp.

Khi đến và trò chuyện được một lát với ông bà Chính, được vài câu, Lê Hải đành tạm gác chuyện về Yến. Ông bà Chính đang khổ sở vì một chuyện chẳng ai ngờ tới.

- Cách đây ba hôm, người vợ cũ của chồng Loan, chân bó bột, tay chống nạng, từ Đắc Lắc ra tận ngoài này gặp cháu Loan! Vợ chồng chúng tôi tan nát ruột gan... - ông Chính giải thích cho Lê Hải.

- Sao có thể như vậy được! - Lê Hải sững sốt.

- Thế mới chết chúng tôi!... Cả nhà chúng tôi cứ như là ăn phải bùa mê... - bà Chính than thở.

- Chúng tôi cứ nghĩ là cháu Loan và chúng tôi tìm hiểu rất kỹ bên nhà giai, nhưng cuối cùng là bị lừa! Bị lừa một cách đê tiện! - ông Chính buồn bã.

- Bọn chúng bĩ ổi đến thế là cùng, anh Hải ơi!...

- Có lẽ là lỗi tại tôi quá tin vào tổ chức... Nhìn thấy cái giấy giới thiệu của đảng uỷ bên ấy là tôi yên tâm, không đặt ra câu hỏi gì nữa! - ông Chính than vãn.

- Không, tại tôi! Nếu tôi không nôn nóng thôi thúc nó lấy chồng thì đâu đến nỗi!.. - bà Hương ngắt lời chồng.

Ông bà Chính càng tự trách móc mình, Lê Hải càng không hiểu đầu đuôi câu chuyện ra sao cả. Gạn mãi, cuối cùng Lê Hải được ông bà Chính kể lại cho nghe từ đầu mọi sự việc đã dẫn đến nỗi bất hạnh của Loan.

... Không biết làm thế nào tên Sở Khanh mời chài hay thuyết phục được ông đại diện cơ quan mới của hấn tán thành mọi việc hấn nhờ. Tìm hiểu nhau sau hơn một năm, hấn, người đại diện cơ quan của hấn, cùng với mấy bạn bè chí cốt nhất và cha mẹ hấn xin đem trầu cau đến làm lễ ăn hỏi Loan. Trong hai năm ấy ông bà Chính đã hai lần lên tận quê hấn ở Cao Bằng mà vẫn bị lừa... - đơn giản là ông bà Chính rơi vào một nơi đã được bài binh bố trận hoàn mỹ...

Ông bà Chính thay nhau thuật lại rành rọt từng lời, từng sự việc của các nhân vật trong toàn bộ vụ lừa đảo. Ông bà kể lại tường tận theo trình tự thời gian, cứ như là hai nhân chứng đang dựng lại một vụ án hình sự trước thẩm phán viên Lê Hải...

Sao vợ con ở tận Đắc Lắc mà tên sở khanh lại ở tận ngoài này? Lê Hải trầm ngâm một hồi rồi hỏi:

- Hấn được chuyển ra ngoài này theo yêu cầu quy hoạch cho thể hệ cán bộ kế cận trong tương lai...

Ông Chính thở dài.

Lê Hải nhíu mày, hỏi:

- Chẳng lẽ một mình hấn đủ sức vừa đạo diễn, vừa đóng vai Sở Khanh?

- Vợ chồng tôi, cả cháu Loan, đều hỏi nhau như vậy và không trả lời được anh Hải ạ!

- Nhưng ít nhất anh chị phải nghi ngờ một điều gì chứ, hoặc giả phải có một cái gì đó đáng nghi ngờ chứ?

- Thực tình trước ngày cưới của cháu Loan chúng tôi không tìm được một điều gì để nghi ngờ. Có lẽ tại chúng tôi cả tin! Người đỡ đầu hấn đến gặp chúng tôi chính là người đại diện cho

cơ quan của hắn, phụ trách công tác tổ chức cán bộ hắn hoi. Ông này đi đi lại lại nhà chúng tôi mấy lần, kể rõ ngọn ngành lai lịch của hắn, ra sức vun vào...

- Ông ta bị hắn lừa hay ông ta là đồng lõa?

- Anh Hải ạ, nếu ở vào địa vị chúng tôi trước ngày cưới của cháu Loan, dù anh có tỉnh táo đến mấy cũng không thể nào đặt ra cho mình câu hỏi này, có phải thế không anh? Ai lại đi nghi ngờ người của Đảng ở cơ quan bên ấy bao giờ!.. - ông Chính trả lời:

- Làm lần là ở chỗ này, bất hạnh cho gia đình chúng tôi là ở chỗ này! - Không kèm được nỗi đau, bà Chính òa lên, nức nở.

Tướng Lê Hải lặng người vì quá bất ngờ, vì choáng váng nỗi đau của gia đình ông bà Chính. Ông không sao tìm được lời lẽ nào để an ủi ông bà Chính.

... Người ta vẫn nói ở hiền gặp lành... Nhưng phải chăng trong cuộc đời bây giờ cái đạo lý này chỉ còn là lời biện hộ cho sự thủ thủ an phận, là lời tự thú nổi bất lực, là cách tự thanh minh cho sự ngu dốt?.. Cả cuộc đời mình đã chứng kiến bao nhiêu chuyện cái thiện chỉ là con mồi đáng thương hại của cái ác. Làm bạn với gia đình họ Phạm từ hàng chục năm nay, mình thấy họ là những người có lương tri, có nghị lực. Họ thận trọng, có trách nhiệm với cuộc sống, giàu lòng tự trọng... Không lẽ tất cả những thứ đó chẳng nghĩa lý gì trong môi trường ngoài đời còn nhiều hoang dã thế này? Hay họ là những kẻ ngu dốt nên đáng kiếp có một cuộc sống như vậy!?. Chẳng lẽ cái lẽ đời trớ trêu như thế này sao? Bỗng Lê Hải chua chát rít lên:

- Ôi, Đảng đang để cho đảng viên đánh mất thứ quý báu của mình!

Không gian lạnh ngắt như ở dưới nhà mồ. Một hồi lâu Lê Hải mới lên tiếng, giọng quyết liệt và đầy uy quyền của một vị tướng trên trận mạc:

- Anh chị nhắc lại cho tôi đầy đủ họ tên thằng Sở Khanh xem nào?.

- Giấy đăng ký kết hôn ghi là Trương Hùng.

- Trương Hùng?... sao lại trùng tên với cái lão bí thư đảng đoàn Trương Hùng giết vợ ở Bãi Cháy năm nào thế này?

Chuyện xảy ra ở nhà ông Chính khiến Lê Hải toan về nhà không đi đâu nữa. Nghĩ như vậy, nhưng cái xe đạp Phương Hoàng lộc tọc đưa Lê Hải vào nhà Nghĩa. Thím Tuấn bệnh tim vào thời kỳ nặng. Nghĩa thỉnh thoảng phải xuống trợ giúp Cúc một tay và cũng là để an ủi em, chỉ còn một mình Nguyệt ở nhà. Cách đây bốn tháng tiến sĩ toán Phạm Trung Tân đã được mời sang làm giảng viên danh dự hai năm ở trường đại học Xtốc-khôm (Stockholm) trong khuôn khổ hợp tác giữa hai trường, tuy công việc sẽ gia hạn hợp đồng... Giới trí thức Hà Nội, giới tướng văn tướng võ trong Quân đội trầm trồ: Đại tá Phạm Trung Nghĩa có hai con thì cả hai đều là tiến sĩ toán... Cái giên nhà họ Phạm này thật đáng nể. Thế nhưng người trong nhà hình như không có thời giờ và tâm trạng nhâm nhi vinh quang này. Lê Hải chào chưa dứt lời, bà Nguyệt như vớ được "cái giỏ" để trút bao bực dọc:

- Anh Hải ạ, tôi muốn hỏi anh điều này...

- Vâng, xin chị cứ nói.

- Đảng chỉ có một điều lệ, một tiêu chuẩn chung cho mọi đảng viên, tại sao bây giờ trong Đảng lại có đủ mọi loại người, từ người chân chính cho đến kẻ đố kỵ. Thế là thế nào?

- Tại sao chị lại đặt ra câu hỏi này?

- Tôi nghe anh chị Chính kể về người đỡ đầu, về thằng chồng đố kỵ của Loan... Càng nghĩ tôi càng thương cháu Nam. Cháu tôi hy sinh vì ai? Cho ai? - Bà rưng rưng nước mắt.

- Tôi thừa nhận những tên đố kỵ trong Đảng ta thật không ít.

- Hắn lại còn là cán bộ thuộc diện quy hoạch cho mai sau, thế mới kinh hoàng!. Anh có thấy điều này cực kỳ đáng sợ?

- Tôi vẫn canh cánh nỗi lo như vậy, chị ạ.

- Gần đây anh Nghĩa đã kể cho tôi nghe câu chuyện đi nằm biệt thự ở Thạch Thất. Các anh giữ bí mật lâu quá, cả với tôi. Sao các anh tặc thế! Bây giờ mỗi khi nghĩ đến chuyện này tôi vẫn

còn rùng mình và chưa hết giận anh Nghĩa, giận cả anh nữa!

- Quy hoạch cán bộ là công việc muôn thuở chị Nguyệt ạ. – Lê Hải cố lờ chuyện Thạch Thất. - ...Chúng ta mới chỉ biết đến những việc đã bộc lộ ra ngoài. Làm sao chúng ta biết được những hiểm họa còn đang thời kỳ ủ bệnh?

- Nói như anh tôi không chịu, làm như thể tệ nạn cứ từ ở đâu trên trời rơi xuống?

- Đúng là thực tiễn công tác cán bộ ngày càng có nhiều chuyện không ổn, chị ạ.

- Không phải chỉ có câu chuyện về thực tiễn công tác cán bộ. Là người dạy văn, tôi buộc phải tìm hiểu nhiều vấn đề xã hội trong từng thời đại. Tôi lo rằng những tha hoá chúng ta đang nói tới chưa được xem xét như những triệu chứng phản ánh một hiện tượng xã hội nào đó...

- Chị muốn nói không thể coi những tha hoá ấy đơn thuần là những hành vi của những cá nhân riêng biệt?

- Đây không thể đơn thuần chỉ là hành vi của những cá nhân riêng biệt. Ngẫm nghĩ những gì đã xảy ra đối với gia đình họ Phạm chúng tôi, chuyện anh phải về hưu, chuyện câu hộ tịch viên khu phố anh ở, những chuyện hàng ngày ở khu phố tôi, chuyện học trò của tôi đi lao động nước ngoài đến thăm tôi... Anh Nghĩa đã kể cho tôi nghe cả chuyện cái xe đạp Mifa sặc mùi thuốc lá NB của chị Hậu nữa... Tôi nghĩ nếu xem xét tất cả những sự việc ấy trong bối cảnh chung của toàn xã hội, rõ ràng đây là những biểu hiện nói lên một điều gì đó, một diễn biến gì đó, đang xảy ra theo con đường riêng của nó anh ạ... Nó không còn là một vài hiện tượng cá biệt rời rạc nhau nữa, ai có thể dừng được?

- Chị thật là một nhà giáo nghiêm khắc. Nhưng chị không vô lý!

- Khi dạy các cháu học sinh phân tích một hiện tượng xã hội trong một tác phẩm văn học, tôi đòi hỏi các cháu phải đi sâu tìm hiểu những nguyên nhân kinh tế, chính trị, văn hoá và xã hội của hiện tượng ấy, các mối quan hệ ràng buộc... Chẳng lẽ chúng ta không cần phải nhìn nhận xã hội chúng ta đang sống với con mắt như vậy sao?

- Dạy học trò bao giờ cũng dễ hơn tự dạy mình chị ạ. Đây thực sự là vấn đề của chúng ta.

- Anh nghĩ xem, có năm nào chúng ta không học chính trị? Có tháng nào chúng ta không họp chi bộ? Nhưng tôi lo là cuộc sống trong đời và sinh hoạt chi bộ của chúng ta mỗi thứ cứ đi một đường một nẻo.

- Không ngờ hôm nay lại được chị dạy cho tôi một bài học...

- Không dám, méo mó nghề nghiệp nhà giáo mà anh. Lẽ ra đây phải là đề tài nghiên cứu khoa học của anh, anh Nghĩa, của giáo sư Đoàn Danh Tiến., đâu có phải là công việc của nhà giáo dạy văn như tôi!

Trời ơi, lại đề tài nghiên cứu, vấn đề nghiên cứu. Lại những công trình trên giấy, những công trình xa rời cuộc sống!

Cuối năm ấy Loan sinh con trai, đặt tên cho con theo họ mẹ là Phạm Trung Dũng. Cuộc hôn nhân bị lừa làm cho Loan tỉnh ngộ nhiều điều về cuộc đời. Ít nhất Loan hiểu rằng nền nếp, những giá trị quý báu gia đình mình gìn giữ được dễ bị đánh cắp, dễ bị tổn thương đến nhường nào nếu mình không có khả năng bảo vệ những điều thiêng liêng ấy.

“Mình sẽ cho con mình tất cả những gì bố mẹ đã cho mình. Mình sẽ dạy dỗ con mình có tất cả những phẩm chất cần phải có mà mình chưa có – ít nhất để không ai có thể đánh cắp được cuộc đời của nó!”.

Nỗi đau đón hun đúc lên ý chí quyết tâm nuôi con nên người.

Má Sáu Nhơn là chủ hôn đám cưới của Võ Sang. Ông Tám Việt là khách danh dự. Hai năm trời lận lộn của Lê Hải và biết bao nhiêu cố gắng của Hai Phong, của Nghĩa, cuối cùng đã thực hiện được một ước nguyện mà những người thân thương của cô dâu và chú rể đều mong muốn. Bà Nguyệt và bà Hậu xứng đáng là hai cố vấn cao cấp trong việc tác thành cho đôi vợ chồng này. Cô dâu là Nguyễn Thị Trang, quả phụ trung uý liệt sỹ Lê Tùng Lâm, người đã cứu sống Nghĩa.

Khi Lê Hải đến nhà ông Tám Việt chuyển lời của má Sáu Nhơn mời ông dự buổi lễ thành hôn



cho Sang và Trang, ông Tám nhận lời ngay.

- Má anh mời, tôi không thể từ chối, hơn nữa đây lại là đám cưới của Võ Sang, vừa là người quê thứ hai của tôi, vừa nguyên là chỉ huy đơn vị đã bảo vệ cơ quan tôi hồi chạy về Vĩnh Long, ơn nghĩa nhiều lắm.

- Anh xem, nếu ngày cưới Sang mà anh bận quá thì chúng tôi có thể chủ động xê xích ngày cho khớp với lịch làm việc của anh, vì má tôi và cả Võ Sang đều không có thói quen xem ngày xem giờ, nhưng má tôi không muốn anh vắng mặt...

Ông Tám xem lịch sổ tay, tính toán một lúc, rồi đáp lại:

- Ngày này có bận thật, nhưng không sao, tôi đổi lịch làm việc một chút và sẽ báo cáo vắng mặt vì có công việc quan trọng trong gia đình.

- Ôi nếu thế thì má tôi và Võ Sang vui lắm. Mấy lần anh vào thăm, má tôi đều nhận xét anh là người má tôi có thể nói chuyện được.

- Bà già của anh là người có tính cách mạnh mẽ, tôi rất mến những ý kiến sắc sảo của bà, nói thẳng, nhưng tế nhị.

- Thú thực với anh, thỉnh thoảng má tôi vẫn cho bọn con cháu chúng tôi những bài học đích đáng. Nhưng tôi vẫn lo...

- Bà còn mình mẫn lắm.

- Vâng, tôi vẫn lo má tôi và anh Hai Phong tôi suy nghĩ khác nhau quá...

- Má anh năm nay bao nhiêu tuổi rồi nhỉ?

- Cuối năm nay chúng tôi sẽ tổ chức lễ đại thọ chúc mừng má tôi 80 tuổi.

- Ở vào tuổi của bà như vậy là quý lắm. Nếu gia đình không thấy gì trở ngại, tôi đề nghị nên mời thêm mẹ cậu Chiêu, cho tôi có dịp được chào bà, vì thời giờ ít quá và cũng đã lâu tôi chưa đến thăm bà được.

Và theo yêu cầu của Tám Việt - Lê Hải còn kể cho ông nghe câu chuyện “đám cưới Bắc-Nam” này.

... Thật ra việc thuyết phục cô dâu chú rể đi đến quyết định thành hôn lúc đầu không có nhiều khó khăn lắm. Trang coi ông bà Chính và ông bà Nghĩa như các anh chị lớn của mình, những lời khuyên bảo từ phía gia đình họ Phạm rất hợp tình hợp lý và có ảnh hưởng lớn đối với Trang. Tướng Lê Hải là thủ trưởng cũ của Võ Sang, Hai Phong là người kết nạp Võ Sang vào Đảng trong những ngày đầu kháng chiến chống Pháp ở Vĩnh Long. Hai người này vừa hiểu rõ tính tình Sang, vừa có uy tín lớn đối với Sang. Cuối cùng thì cô dâu chú rể cũng thấy thương yêu nhau và nhận ra phải sớm tái tạo một mái ấm gia đình.

... Nhưng không ai nghĩ là việc thuyết phục cháu Kim lại khó đến thế.

Khi Trang bàn chuyện này với con gái, Kim bắt đầu lên cấp ba. Con gái ở tuổi này tâm lý rất tế nhị và nhạy cảm. Mấy lần Trang gợi chuyện, con gái đều im và lảng sang nói chuyện khác. Trang hiểu những suy nghĩ của con mình...

... Kim không thể hình dung được đến một lúc nào đó trong nhà tự dưng có một người đàn ông từ đâu đến, ...rồi mình sẽ phải gọi người đó là ba, chiếm một phần yêu thương của mẹ mình... Trong khi đó tất cả yêu thương của mình đã dành cho bố Lâm... Cùng với những năm tháng cô cút, mẹ càng nói về bố Lâm bao nhiêu, Kim càng thương yêu bố Lâm bấy nhiêu. Ngày ngày, trước khi đi học, hoặc giả lúc đi học về, nhìn lên bàn thờ, nhiều khi Kim nghĩ rằng bố đang chào mình, đang hỏi mình hôm nay con được mấy điểm, đang nói với mình một câu chuyện gì đó... Không hiếm những lúc Kim hỏi bố trong ảnh về điều này điều khác., nhất là khi trong lòng gặp điều gì khó xử... Cả nhà chỉ có hai mẹ con, nên Kim rất cởi mở với mẹ, thương yêu mẹ vô cùng, song không phải điều gì cũng có thể hỏi mẹ được. Những lúc ấy Kim lại tìm bố trên bàn thờ...

Cả Sang và Trang đã có lúc phải bàn với nhau:

- Hay là chúng ta chờ thêm vài năm nữa, cho đến khi Kim trưởng thành hơn... Em chờ được...

- Anh xin tùy hai mẹ con em quyết định. Chờ đợi như vậy anh chịu đựng được... Đừng lo gì cho anh... Anh không mong gì hơn là hai mẹ con em hạnh phúc...

Đã thế, lên lớp 12, Kim lại có thêm nhiều bạn bè mới, nghĩa là thêm nhiều sợi dây nịt kéo Kim ở lại Hà Nội, mà Võ Sang thì lại muốn cả nhà vào Sài Gòn...

Bà Nguyệt và bà Hậu mất công sức gần hai năm, bắt đầu từ việc làm cho Kim thấy hai bà là chỗ dựa tin cậy của mình... Nhất cử nhất động mọi việc của Trang và Võ Sang hai bà đều trao đổi cẩn kẽ với Kim, nghe ngóng phản ứng của Kim...

Thế nhưng khoảng một năm nay, cứ vài ba tháng Trang lại thấy con mình xin phép về quê ngoại ở Thường Tín thăm mộ bố...

Trang, rồi bà Nguyệt, bà Hậu đoán già đoán non, nhưng không hiểu ra sao cả...

Gia đình Trang và bên gia đình Lâm đã mấy lần đi đi về về, nhờ bao nhiêu cơ quan, lặn lội khắp nơi trong vùng Bắc Thạch Hãn và cuối cùng đã tìm được mộ Lâm và đưa về mai táng tại quê ngoại được ngọt ngào mười năm nay rồi... Thường thường trước ngày giỗ Lâm và cuối năm trước khi Tết đến, cả hai bên gia đình Trang và Lâm đều đi viếng mộ Lâm.

Việc Trang đi bước nữa, đều được cả hai bên bố mẹ hết sức vun vào. Thế nhưng thỉnh thoảng Kim xin phép một mình về thăm mộ bố như thế này, làm cho người lớn cả hai bên càng thêm lo., nhất là ngày làm lễ cưới cho Trang và Võ Sang sắp đến nơi rồi...

Bao nhiêu lần Trang tìm cách tâm sự để hiểu rõ con mình... Song Kim lần nào cũng tìm cách chuyển rất nhanh sang nói các chuyện khác...

- Hay là hai mẹ con mình cứ sống mãi với nhau như thế này con nhé? – Trang thực lòng hỏi con gái mình.

...Kim chỉ ôm lấy mẹ, không nói không rằng...

Trên chuyến tàu Bắc – Nam, khi vợ chồng Lê Hải, vợ chồng Nghĩa và hai mẹ con Trang đã ổn định song khoang ở của mình, vợ chồng Lê Hải và vợ chồng Nghĩa kéo nhau sang khoang hai mẹ con Trang, Kim mở đầu câu chuyện:

- Các bác ời, cháu thấy đường sắt của ta kém quá các bác ạ.

Bốn người lớn vào thăm khoang của mẹ con Kim không hiểu cháu mình nói thế là ý gì: chê bai, đồng đánh? Vẫn còn hờn dỗi với đám cưới của mẹ sao..?

Còn Trang thì ngoài nhiều điều lo khác, còn lo con mình sẽ thất lễ với các bác.

Cũng may là con tàu lắt lự, tạo ra những khoảng cách ngắt đoạn câu nói, bà Hậu kịp nghĩ ra một ý thăm dò cháu mình:

- Theo cháu cái gì là kém nhất?

- Theo cháu kém nghiêm trọng là khác, các bác ạ. Kém đến mức không thể chấp nhận được!

Năm người lớn nhìn nhau bằng những con mắt lo lắng. - Vào làm lễ cưới trong kia mà con bé cứ nhăm nhắng thế này thì gay go quá... – bà Nguyệt thì thảo vào tai bà Hậu, tiếng ồn va đập của con tàu giúp bà giữ kín được nỗi lo của mình.

- Kim ời, nước mình còn nghèo, có tàu chạy thông suốt Bắc – Nam, khoang nằm sạch sẽ, như thế là quý lắm rồi chứ con. Lê ra phải đi hai ngày rưỡi, bây giờ rút xuống còn hai ngày. Như thế con phải có lời khen mới công bằng chứ!.. – Trang tìm cách kiềm chế con.

- Không mẹ ạ. Chuyện nào đi chuyện ấy. Con vẫn dứt khoát, chê là chê, rất chê!..

- Bác chịu cháu rồi, cháu chê cái gì nào? – bà Nguyệt tìm cách làm cho không khí chuyện trò trong khoang dịu lại.

Kim lấy kẹo đưa cho mọi người:

- Cháu mời các bác ăn kẹo ạ, con mời mẹ. Xin các bác và mẹ ăn kẹo để bình tĩnh nghe con nói rõ con chê bai cái gì ạ... – chia xong kẹo, Kim về chỗ ngồi của mình, nói tiếp: - Các bác ạ, mẹ ạ... - về mặt Kim tỉnh bơ trong khi nói, -... đây là chuyến tàu Bắc – Nam chở cô dâu vào Sài Gòn làm lễ cưới, thế mà không kết nổi mấy dây hoa tết vào toa tàu!.. - khi nói gần hết câu, chính Kim

cũng phải tủm tủm cười...

Tiếng cười bùng lên trong khoang tàu. Bà Hậu ôm lấy Kim:

- Con đành hanh quá con ơi! Chàng trai nào sau này được con chọn làm hoàng tử thì chắc sẽ bị con bắt nạt không ngừng mặt lên được!..

Không khí vui vẻ trong khoang tàu tự nhiên ở đâu ập đến. Song có lẽ hào hứng nhất là tướng Lê Hải. Ông mở mấy chai bia Vạn Lực(\*) [(\*) Tên nhãn một loại bia chai Trung Quốc vào thị trường nước ta lúc bấy giờ. Thời kỳ này chủ yếu ta mới chỉ sản xuất được bia hơi. Đàm phán bình thường hóa quan hệ Việt Nam - Trung Quốc còn đang tiếp diễn, nhưng hàng hóa Trung Quốc đã bắt đầu tràn vào.] và nước ngọt, rót vào các cốc mời từng người:

- Cháu Kim nói đúng quá, đây là chuyến tàu làm lễ cưới Bắc - Nam. Chiến công này trước hết thuộc về cháu Kim, mẹ Nguyệt và mẹ Hậu! Xin mời nâng cốc!..

Mọi người đang cười nói vui vẻ, Kim lại lên tiếng:

- Bác Hải ạ, đám cưới của mẹ cháu vui là thế mà ngôn ngữ của bác đầy chiến tranh!

- Chết chưa anh Hải, nghỉ hưu bao nhiêu năm rồi mà vẫn chưa sạch cái nghề tướng! - bà Hậu chọc tức chồng...

Lê Hải bàng hoàng, vì vui và không ngờ:

- Ôi cháu tôi đáo để quá!..

Nhân lúc vợ chồng ông Lê Hải và vợ chồng ông Nghĩa mãi cười nói râm ran với nhau về đám cưới sắp tới, Kim đứng dậy dắt tay mẹ mình ra đứng trước khoang cửa sổ bên ngoài để ngắm phong cảnh. Thực ra Kim muốn có cơ hội ôm chặt lấy mẹ mình để nói với mẹ những điều không thể nói bằng lời...

Núi biển hùng vĩ bao la chuyển động trước mặt, nhưng Kim lặng lẽ gửi gắm những ý nghĩ trong tâm hồn mình vào niềm yêu thương dạt dào mệnh mang không sao xác định được...

...Trang ơi, khi anh nhận ra cái ngốc về lãng phí thời gian của mình, thì đây là đợt bổ sung quân lần thứ ba! Tiếc ơi là tiếc... Súng lại nổ trước mặt rồi... Rút kinh nghiệm, đợt bổ sung quân lần sau có lẽ anh sẽ viết được dài hơn...

... Ngoài các cuộc chiến dữ dội mịt mù tiếp nối nhau không dứt, khói bom đạn nhiều khi đến ngột thở..., trong thành Quảng Trị thời gian bây giờ chẳng còn ý nghĩa gì nữa. Chẳng có gì khác nhau giữa ngày và đêm để tính xem anh đã xa em và con bao nhiêu lâu rồi. Đành dùng các đợt bổ sung quân để đo đếm thời gian vậy!..

Lại một đợt bổ sung quân nữa... Đại đội Bách Khoa(\*) [(1) Đợt tuyển quân năm 1970, Đại học Bách khoa có hơn một trăm sinh viên và trợ giảng nhập ngũ, trong đó Lâm và Đại cùng là trợ giảng, cùng được Thành đội Hà Nội phân công phụ trách C45, thuần người của Bách khoa. Sau đó, đợt tuyển quân năm 1971, số sinh viên Bách khoa nhập ngũ còn đông hơn...] của anh đến hôm nay chỉ còn mỗi anh và Đại. Lần này anh giao hết mọi việc nhận quân và phiên chế cho Đại, cái ông "Einstein con" của chúng ta ấy mà. Cái triết lý "tương đối" của Đại rất được việc, vì làm cái gì cũng nhanh gọn. Kể từ đợt bổ sung quân đầu tiên, trong đại đội bọn anh không làm sao biết ai vào với ai để gọi tên từng người. Lính mới đến và đi đều rất gấp, không kịp nhận mặt nhau.... Tất cả bây giờ chỉ có một cái tên chung bất tử C45... Nhận quân mới Đại cũng không đủ thời giờ mà đếm, chỉ hô: "Ai được phân về C45 đứng vào đây!" Không ai còn tên riêng của mình... Lệnh gì phát ra cũng chỉ gọn lỏn "C45!", dù là có lúc chỉ còn vài ba người... Hôn em và con. Chào cậu mợ và tất cả cho anh.

... Đại thật hào phóng. Nó lại nhận hết mọi việc để anh viết được vài dòng này, với điều kiện phải chuyển lời khen của nó về bữa bánh tôm hôm nào em khao bọn anh trước khi lên đường. Tại em rán bánh ngon hay là nhờ tem phiếu nhà mình hôm ấy mua được bột mỳ trắng? Tụi anh nói với nhau không biết bao nhiêu lần về chuyện này. Kim đã bi bô được thành câu chưa em? Nhớ em và con vô cùng...

Đợt bổ sung quân lần thứ năm.

Đại hy sinh mất rồi Trang ơi!.. - Đợt nhận quân bổ sung quân lần thứ bảy, anh phải giao cho

một chiến sĩ giữ chốt để đi nhận quân mới....

...

Cái thư bác Nghĩa năm nào chuyển từ chiến trường về cho mẹ Kim chỉ là hai trang giấy đã úa vàng, hình như được xé ra từ quyển sổ nào đó., với những câu viết ngả nghiêng, vội vã, không đầu không đuôi... Lá thư cuối cùng của bố Lâm!..

Từ khi lên cấp III, càng có nhiều chuyện phải nói với bố Lâm trên bàn thờ, Kim càng giở lá thư cuối cùng này ra, đọc đi đọc lại không biết bao nhiêu lần. Có lần chỉ là để nói chuyện với bức thư. Mỗi lần là một cảm nhận mới, suy nghĩ mới. Song chỉ gần đây thôi, từ khi chợt nghĩ được rằng mình còn phải yêu mẹ thêm cả phần yêu của bố dành cho mẹ, Kim cảm thấy mình trở thành người lớn. Gần đây thỉnh thoảng Kim xin phép một mình về thăm mộ bố Lâm chính là do điều này thôi thúc... Cũng có lúc Kim còn nghĩ chính mình là bố Lâm, càng yêu thương mẹ da diết... Chính vì yêu mẹ với cả tình yêu của bố Lâm, Kim hiểu ra phải giúp mẹ đi bước nữa. Mẹ chịu đựng bao nhiêu hy sinh như thế là quá nhiều rồi! Càng thương mẹ vô cùng...

Lúc này, đứng trước khoang cửa sổ tàu hỏa, Kim ôm mẹ, nhưng vẫn giữ kín điều này trong lòng. Vì Kim nghĩ bây giờ mình đã là người lớn...

Nhìn phong cảnh bao la mênh mang bên ngoài khoang cửa sổ, Kim càng ôm riết lấy mẹ mình, không nói không rằng.

Kim cố ôm riết mẹ để giấu nước mắt...

... Nhất định mẹ sẽ hiểu mình! Nhất định mẹ sẽ hiểu con, bố ơi!..

Con tàu kiên nhẫn trườn đi, lắc lư dầy vô tư. Nó dường như không hay biết hoặc không cần hay biết suy nghĩ của mọi người. Trong khoang, trừ Lê Hải và Nghĩa, đây là lần đầu tiên bà Nguyệt và Hậu đi tàu Bắc – Nam. Không khí vui vẻ trong khoang tàu và bao nhiêu chuyện để nói lúc này thu hút hết tâm trí họ, chưa ai kịp ngẩng nhìn quang cảnh mới lạ bên ngoài cửa sổ đang chạy ngược đoàn tàu...

...

Trang và Sang quyết định làm lễ cưới thật đơn giản: Làm thủ tục tại trụ sở cơ quan đăng ký kết hôn của thành phố, có sự chứng kiến của đại diện các cơ quan và bạn bè. Lễ cưới chính thức được tổ chức tại nhà má Sáu Nhơn, hoàn toàn trong phạm vi gia đình. Sang nhờ má Sáu Nhơn lo cho việc này, vì họ hàng thân thuộc của mình ở Vĩnh Long phiêu dạt hết mỗi người mỗi nơi. Lâu nay bà Sáu coi Sang như con mình.

Má Sáu bắt dẹp hết mọi đồ đạc trong phòng khách lớn, thay rèm mới cho các cửa sổ, dựng thêm bốn cây đèn chùm nhỏ ở bốn góc phòng, lấy bàn xếp lại thành một bàn ăn dài chung cho tất cả cô dâu, chú rể, khách và chủ nhà. Má sai kết một lẵng hoa to và đẹp, kê trên bục cao phủ khăn trắng đặt ở một góc phòng. Thoạt trông như ở đấy mọc lên một cây hoa đời tươi tắn các màu sắc, rất vui mắt, nhưng thoáng đạt, tao nhã. Ánh đèn rọi vào làm cho cây hoa càng thêm sinh động. Bàn ăn trái khăn trắng, điểm xuyết một vài lọ hoa nhỏ, toàn hoa hồng, các màu sắc khác nhau. Đũa bát và các ly uống rượu được sắp đặt theo kiểu tiệc ngồi trang trọng. Ngắm nghía, sửa chỗ này chỗ khác cho thật vừa ý, má bắt đầu loay hoay lên sơ đồ, xếp đi xếp lại chỗ ngồi cho từng người, cứ như là tiệc của nguyên thủ quốc gia chiêu đãi các khách quý vậy.

Đám trẻ trầm trồ thừa nhận mọi thứ được má Sáu sắp đặt đẹp quá. Tất cả cứ ngỡ rằng trong nhà mình tự nhiên hiện ra một phòng tiệc của một nhà quý tộc nào đó mà chúng thường thấy trong các phim châu Âu... Song chúng kinh ngạc hơn khi thấy giăng đến đâu, má Sáu lại chỉ những trang sách, những trang ảnh của quyển sách má cầm trong tay. Má Sáu nói rất tỉ mỉ về sơ đồ chỗ ngồi... Chúng đã thấy quyển sách này trong thư viện của ông nội, đã một vài lần giở ra xem, chủ yếu là xem ảnh, đứa nọ hỏi đứa kia không biết ngày xưa ông bà nội mình mua quyển sách này để làm gì. Bây giờ thì chúng hiểu.

Giăng giải xong ở phòng tiệc, mấy bà cháu kéo nhau sang phòng khách bên cạnh, nhỏ hơn. Má bắt bọn trẻ sắp xếp, kê lại tất cả - đúng với chỗ tiếp khách trước khi vào tiệc và để quây quần chuyện trò sau khi tiệc xong. Bọn trẻ hì hục khuôn khuôn vác vác...

- Cũng may có đám cưới của chú Sang, nếu không nội quên khuấy mất phải dạy các con cách giao tiếp, cách tổ chức một bữa tiệc sang trọng. Dù phải tự làm lấy hay thuê khách sạn, không thể thiếu hiểu biết về mục này các con ạ. Trong kinh doanh, các con cũng phải thạo những việc mang tính chất lễ tân như thế này. – Má Sáu giải thích cho bọn trẻ.

- Cháu ngày càng hiểu nội dạy thế nào là học ăn, học nói, học gói, học mở... – Bảo Vân đề cao bà nội.

- Các cháu ạ, giao tiếp lố lăng suồng sã là khiếm nhã hoặc bộc lộ sự yếu kém của mình, giao tiếp đúng mức là thể hiện bản lĩnh của mình, đức tính của mình và có khi còn là cách tự đề cao mình nếu cần thiết. Rồi đây đi vào kinh doanh, nhất là kinh doanh lớn, các cháu đừng quên chi tiết ban đầu này...

Trong danh sách dự tiệc cưới, ý của ông Tám Việt đề nghị mời thêm mẹ của Chiêu, được má Sáu coi là một ý hay, má nói với Hai Phong:

- Ông nghĩ được như vậy là có trước có sau, không quên người mình chịu ơn. Bà mẹ của Chiêu sẽ dịu bớt nỗi đau mất con. Má rất vui về đề nghị này...

Nhưng Hai Phong và ông Tư Cường gặp một rắc rối lớn.

Qua vợ chồng Thắng, Hai Hân biết ông Tám Việt sắp vào trong này dự lễ cưới con nuôi má Sáu. Hai Hân khẩn khoản ông Tư Cường:

- Bác cố xin bà Sáu Nhơn cho tôi được dự đám cưới này. Việc của tôi bác biết rồi. Đây là dịp duy nhất tôi có thể báo cáo trực tiếp với ông Tám, để ủng hộ bọn chúng một trận.

- Nhưng mà đám cưới của nhà người ta, ai lại đem chuyện xí nghiệp của cậu ra đây mà nói! - Ông Tư không chịu.

- Bác tính, về danh nghĩa tôi bị treo giò ba bốn tháng nay rồi! Như thế tôi làm việc thế nào được! Tôi đã lên Sở mấy lần rồi, báo cáo đi báo cáo lại mãi... Nay Sở bảo sẽ có quyết định về tôi, mai Sở nói quyết định về tôi đang được xem xét... Mà cái mục kế toán trưởng thì sau một hai tháng vào khuôn phép, bây giờ lại tiếp tục lộng hành. Bác không chỉ giúp tôi, mà còn cứu cả xí nghiệp!

- Cậu xin gặp riêng ông ấy có được không?

- Tôi không dám, mà cũng sẽ lỡ dịp mất, nhất là nếu không trực tiếp báo cáo được với ông.

- Nhờ người khác báo cáo giùm!

- Hồng được, bác còn lạ gì cái trò tam sao thất bản!

- Cậu làm tan nát gia đình người ta rồi, tôi không thể muối mặt nhắc đến tên cậu trước mặt bà, chứ đừng nói đến điều này điều khác!..

Hai Hân quỳ xuống trước mặt ông Tư:

- Tôi biết lỗi lầm của mình. Nếu tôi chỉ vì tôi, bác Tư ơi, tôi cóc cần. Đời này có hay không có cái thằng Hai Hân này không là cái gì hết! Bác hiểu cho, tôi không cam tâm nhìn cái xí nghiệp này tan nát!.. Bác nghĩ rằng tôi không dám xé bất kỳ một quyết định vớ vẩn nào của Sở à? Bác có nghĩ thế không? Bác nói thật đi! Bác có nghĩ như thế không? Nếu phải xé, thì giấy gì thằng Hai Hân này cũng xé! Đừng có khinh thường thằng Hai Hân này!.. - Mắt Hai Hân long lên.

Ông Tư vẫn không nhúc nhích.

- Nhưng nhìn xí nghiệp bị bọn lưu manh ngày ngày cướp trắng thì tôi không cam tâm. Nó còn là cuộc sống của mấy trăm gia đình nữa bác ơi. – Hai Hân xuống giọng nài nỉ...

Ông Tư đành bước lại kéo tay Hai Hân đứng dậy. Ông Tư nhìn được hết tâm địa Hai Hân, lo lắng cho xí nghiệp của anh ta, nhưng bản thân ông thực sự không dám mở miệng nói với má Sáu, ông chỉ còn cách là nhờ Hai Phong hỗ trợ! Đâu còn cách nào khác! Hai Hân ơi là Hai Hân, cậu sinh ra hình như chỉ là để suốt đời làm rầy rà tôi!..

Má Sáu Nhơn vẫn ngồi im không nhúc nhích sau khi nghe ông Tư và Hai Phong nói rõ đầu đuôi việc Hai Hân nhờ má Sáu giúp.

Ông Tư và Hai Phong cũng rịn mồ hôi. Cả hai thấy má Sáu môi mím chặt, đầu ngả vào tựa ghế, mắt lờ lờ nhìn khoảng không trước mặt. Hai Phong có cảm tưởng từ đôi mắt của mẹ mình có hai ngọn lửa đang ngùn ngụt cháy. Đứng gần, Hai Phong thấy rõ hai bên thái dương mẹ mạch đập mạnh.

Má Sáu vẫn ngồi im, xiết chặt hai tay lên tay vịn của ghế, mặt trắng nhợt...

Cả đời mình Hai Phong chưa bao giờ nhìn thấy mẹ trong trạng thái giận dữ như vậy.

Thời gian như chết đứng, mặc dù cái đồng hồ treo trên tường vẫn vọng lên rõ mồn một những tiếng tích tắc, tích tắc đều đều...

Mãi má Sáu mới hỏi lại con mình:

- Lải nhải như thế đã đủ chưa Hai Phong? - Rồi bà Sáu quay sang ông Tư: - Tôi xin lỗi ông Tư. Xin ông cho phép tôi mắng con tôi!

Ông Tư và Hai Phong đột nhiên cầm khẩu, đứng yên như hai cây trời trồng giữa nhà.

Hai Phong thấy người mình lạnh toát. Cả đời mình chưa một lần ông bị mẹ mắng gay gắt đến mức như vậy. Ông còn nhớ khi ông bị Năm Thịnh mắng trước lúc bỏ đi di tản, má Sáu còn cản không cho Năm Thịnh quá lời. Sau này đôi lần má Sáu còn tìm cách an ủi ông... Nhưng bây giờ, khi nêu lên đề nghị của Hai Hân, Hai Phong có cảm giác mọi dồn nén trong tâm can mẹ mình bao nhiêu năm nay đột nhiên bùng nổ, không gì cản giữ nổi.

... Không lẽ cứ đứng chết thế này? Đắn đo mãi, Hai Phong lên tiếng:

- Con xin má, con nói điều gì sai, xin má bảo cho...

- Tôi cũng thành thực xin lỗi bà Sáu. - ông Tư nói thêm vào. - Mọi lỗi là do tôi, chứ không phải tại anh Hai. Chẳng qua tôi muốn giúp Hai Hân tìm cách cứu xí nghiệp mình đang khốn đốn, đây là thực lòng của cậu ta...

- Nghe mũi lòng quá ta!.. - Má Sáu nói, vẻ mặt nghiêm khắc. - Bao nhiêu năm nay tôi ngậm đắng nuốt cay. Tôi không còn nước mắt nữa. Bao nhiêu đêm tôi khóc thầm trong lòng, có ai cứu tôi không? Tôi thuộc loại gần đất xa trời rồi, liệu tôi có thể gặp lại các con cháu tôi không? - má Sáu quay sang nhìn thẳng vào mặt ông Tư: - Ông Tư, gia cảnh tôi mẹ con bà cháu chia lìa nhau như thế này có ai cứu ai giúp không? Có ai không?.. Cả ông nữa!.. Có ai nghĩ đến điều này không? Thế mà bây giờ các người lại bắt tôi đi cứu con người đã nhúng tay vào việc gây ra cảnh chia lìa trong gia đình tôi hả?

Cả hai vẫn đứng yên.

- Nói đi chứ!.. - má Sáu giục.

Ông Tư và Hai Phong đưa mắt nhìn nhau.

- Hai Phong! - má Sáu nói như rít lên: - Khi bị Năm Thịnh mắng, con cảm thấy như bị tát, thế nhưng má mất các em con, các cháu con, thì con không cảm thấy gì, có phải vậy không?

Hai Phong giật nảy người, đưa hai tay ôm ngực. Lần này không phải là một cái tát... Hai Phong cảm thấy một ngọn roi buốt quất thẳng vào tim mình, hai chân muốn khuỵu xuống, miệng không làm sao nói lên lời...

Má Sáu vẫn san sát:

- Tôi hỏi mà các người không nói? Các người quên mất nói rồi sao?.. Gần mười năm... Mười năm, các người có nghe thấy tôi hé răng kêu ca một lời nào về cái tạo tư sản đối với gia đình tôi không? Nhưng không bao giờ tôi có thể tha thứ việc chia lìa mẹ con bà cháu tôi. Hiểu chưa Hai Phong? Ông Tư hiểu chưa!?

Nghe má Sáu gọi đích danh mình, ông Tư giật nảy người, lùi lại mấy bước, mặt tái nhợt. ...Thôi chết, cái đề nghị này chạm vào chỗ đau nhất trong tâm khảm bà rồi, sao mình có thể ngu dần đến thế là cùng... - ông Tư đứng yên, trong lòng tự trách mình.

Hai Phong cảm thấy trời đất bỗng dưng tối sầm lại!

Má Sáu Nhơn đứng dậy, đi vào nhà trong, bỏ mặc hai người. Khi đi qua phòng thư viện của ông Sáu, má ngồi lại trước bức chân dung ông Sáu, tay chống cằm, đầu gục sang một bên. Đây không biết là lần thứ bao nhiêu ông Hai Phong nhìn thấy mẹ mình ngồi như vậy mỗi khi có điều gì phiền muộn. Lúc này, trong lòng mình Hai Phong muốn chạy vào quỳ xuống chân mẹ mình để xin lỗi. Ông muốn như thế lắm nhưng không dám, ông không nhắc nổi chân mình.

Vài ngày qua đi, vào sau bữa cơm tối, nhân lúc Vũ ngồi lại một mình kể cho má Sáu nghe những chuyện ngoài xã hội quan trọng nhất theo thường lệ hàng ngày, Vũ thưa với nội:

- Nội ạ, con thấy ông Tư mấy ngày nay rầu rĩ... Lần đầu tiên trong đời ông ấy bị nội mắng. Nhưng ông ấy nói với con là bị mắng không oan.

- Ông ấy khổ sở lắm sao?

- Vâng ạ.

- Hôm đó... nội không tự kiềm chế được.

- Ông Tư nói với nội chuyện này đúng là vì ông Tư lo cho đời sống mấy trăm gia đình trong xí nghiệp Tự Lực thôi. Vì thế ông ấy mới cả gan thưa chuyện với nội.

- Ông Tư có giải thích cho con vì sao ông lại nhận giúp Hai Hân không?

- Chính con hỏi lý do. Ông Tư nói với con là ông hiểu con người Hai Hân và ông tha thứ cho Hai Hân, cho nên mới không nề hà việc thưa chuyện với nội. Trong khi nói chuyện với con, ông cứ tự đâm ngực vì ân hận.

Má Sáu Nhơn ngồi im ngẫm nghĩ. Vũ không dám nói gì thêm.

- Ông Tư biết tha thứ cho người là biết cách ăn ở đó. Còn chuyện gì mới nữa con kể tiếp đi.

- Dạ còn một chuyện, nhưng con đắn đo chưa dám thưa với nội lúc này.

- Lại chuyện gì nữa?

- Nội ạ, con nằm trong danh sách bị giảm biên chế.

- Họ có nói lý do không?

- Có ạ, đơn giản ai là người mới đến thì phải giảm trước ạ.

- Họ có đánh giá năng lực làm việc của con không?

- Việc trước tiên là cơ quan xét giảm những người mới thu nhận vào, trong đó có đủ các loại xấu, tốt, hay, dở... Họ không nói thẳng ra, nhưng con hiểu là ...tự dưng anh ở đâu đến, bây giờ thì xin mời anh ra đi trước cho chúng tôi nhờ.

- Con là đảng viên mà người ta cũng không giữ lại à?

- Không nhất thiết ạ, trong trường hợp này tiêu chuẩn chính trị không có ý nghĩa gì, có nhiều quan hệ thì tốt hơn.

- Bao nhiêu quan hệ thì đủ? Con có đề nghị họ xem xét lại không?

- Không khi nào nội ạ. Con có lòng tự trọng của mình.

- Nếu họ thải con ra, con định thế nào?

- Con sẽ ra đi ngay tức khắc. Vì trong môi trường như thế, con xin ở lại chỉ thêm hèn, thêm cùn đi thôi...

- Phải. Thế là phải. Con cháu họ Huỳnh ta phải như vậy.

Hai bà cháu trò chuyện với nhau một lúc nữa, Vũ đứng dậy xin ra về. Má Sáu nói với theo:

- Con sang nói với ba con là nội cho phép ba con đứng ra mời Hai Hân dự đám cưới của chú Sang...

Bữa tiệc cưới trang trọng, ấm cúng không khí gia đình như mong muốn của má Sáu.

Tuy sâm-banh đã được rót sẵn trên bàn, khi mọi người ai ngồi chỗ người ấy theo đúng sơ

đồ lễ tân của má Sáu – cách nói của Bảo Vân - ông Tư nổ một chai mới báo hiệu buổi tiệc bắt đầu. Cả nhà vỗ tay. Má Sáu ngồi giữa bàn tiệc, một bên là cháu Kim, một bên là Bảo Vân – có lẽ đây là hai đứa cháu gái má cưng nhất. Đối diện với má Sáu là ông Tám Việt, một bên là cô dâu chú rể, một bên là vợ chồng Hai Phong.

Má Sáu đứng dậy:

- Thưa ông Tám, xin cảm ơn ông tới dự lễ thành hôn của hai con chúng tôi là Nguyễn Thị Trang và Võ Sang. Trước khi mời ông nói lời chúc mừng hôn lễ của hai cháu, tôi xin phép trao đôi nhẫn cưới này cho hai cháu... – má Sáu rời chỗ ngồi bước tới chỗ cô dâu chú rể, tự tay đeo nhẫn cho hai người: ...Hai con rất xứng đáng với nhau! Má hôm nay thấy mừng quá, vui quá. Chúc hai con hạnh phúc...

Trang ôm lấy má Sáu, lấy tay gạt giọt nước mắt lăn trên má bà, nhưng nước mắt lại nhoè nhoẹt trên mặt Trang... Võ Sang cả hai tay nắm lấy tay má Sáu, không nói nổi lời nào.

Khi má Sáu trở về chỗ ngồi của mình, cả Trang và Sang, chẳng ai bảo ai, cùng chấp tay lạy má Sáu ba lạy. Võ Sang, thường ngày nói năng oang oang, hôm nay chỉ nói được mỗi câu lí nhí, nhưng đầy xúc động:

- Chúng con tạ ơn tái sinh của má!

Niềm hân hoan chia vui rạng rỡ trên nét mặt mọi người.

Má Sáu đứng dậy trịnh trọng:

- Xin kính mời ông Tám nói vài lời với cô dâu chú rể.

- Thưa bà Sáu Nhơn, thưa cô dâu chú rể, thưa cả nhà.. - ông Tám Việt nói chậm rãi, vì xúc động nhiều hơn là vì cân nhắc. - Ai đã đi qua những đoạn trường của cô dâu chú rể, mới hiểu được giờ phút hạnh phúc hôm nay! Không lời nào nói xiết được! Có lẽ tôi được phép nói, tôi cảm nhận được điều này, cảm nhận sâu sắc. Tôi xin chúc mừng cô dâu chú rể. Nhưng đúng ra tôi muốn cảm ơn cô dâu chú rể. Bởi vì hạnh phúc của cô dâu chú rể càng ghi tâm khắc cốt đoạn trường tôi đã đi qua. Bởi vì hạnh phúc của cô dâu chú rể càng thôi thúc tôi hướng về phía trước, con đường tôi đang đi... Xin chúc mừng. Xin cảm ơn... – trong khi nói, những ngày tháng sống chết giành giật nhau quyết liệt ở chiến khu Củ Chi hiện lên trong tâm khảm ông Tám... Rồi đến cái tin sét đánh ...chiếc ca-nô chở vợ con ông bị Mỹ nguy ném bom...

Dứt lời ông Tám Việt nâng ly rượu.

Cả bàn tiệc đứng dậy nâng cốc...

Mọi người chuyện trò vui vẻ. Riêng má Sáu thoáng một lúc tư lự. Mọi người nghĩ rằng có thể má Sáu hơi bị mệt, vì tuy là “nhạc trưởng” – Bảo Vân phong cho bà chức mới trong đám cưới này – má có nhiều việc phải làm, nhất là ở cái tuổi gần tám mươi... Nhưng thật ra trong má cảm giác vui buồn lẫn lộn, từ yêu thương dạt dào đến xót xa... Má nhớ lại hôm nào một nách nằm con đứng trước mộ chồng, má nhớ đến mẹ con Út Thạnh, các con cháu của ba gia đình đang sống bên Mỹ...

“Ông Tám Việt này nói đúng, ai có đi qua những đoạn trường này, mới cảm nhận được tất cả!.. Ôi sao dân mình khổ vậy, đất nước mình kẻ còn người mất... Người còn sống chia lìa nhau mãi đến bao giờ?!” - Má Sáu trong lòng tự hỏi mình.

Kim, người ít tuổi nhất bàn tiệc, thì thào vào tai má Sáu:

- Bà ạ, ông Tám Việt nói đúng tâm trạng mẹ cháu đấy. – Bây giờ thì cháu hy vọng cháu sẽ... – Kim bỏ lửng câu nói của mình.

Bà Sáu hiểu điều Kim đang nghĩ và tìm cách lái câu chuyện sang hướng khác. Chính má cũng muốn hôm nay là một ngày vui...

Hai Hân được má Sáu để ngồi cạnh vợ chồng ông Tư, nên cả bàn tiệc chỗ nào cũng chuyện, cười nói rôm rả, mặc dù thực tế trong còn mắt má Sáu, Hai Hân không có mặt trong buổi tiệc cưới hôm nay. Hai Hân đủ nhạy cảm để nhận biết điều này nên không dám ho he nói năng hay làm gì vượt quá cái biên giới vô hình má Sáu đã khoanh cho Hai Hân trong bữa tiệc này... Minh đã làm tan nát gia đình người ta như thế mà còn được ngồi chung bàn với nhau thế này cũng là



quá sự mong đợi rồi! Cái chính là phải cứu bằng được xí nghiệp... Hai Hân tự nói với mình như vậy để luôn luôn giữ được mọi ý tứ cần thiết...

Bà Sáu quả là con người tinh tế. Các món ăn trên bàn chủ yếu toàn đồ nhắm, vừa ngon, vừa được bày đẹp, không quá nhiều. Thức ăn nóng duy nhất là món mì Quảng nổi tiếng(\*) [(\*) Mỳ xào nổi tiếng của Quảng Nam.] , được chuẩn bị kỹ và đựng trong ba cái thố sứ lớn rất đẹp, có nắp dây kín. Thố đều được ngâm nước sôi lâu trước khi bỏ mỳ, được ủ kỹ trước khi bưng ra bàn để giữ cho món ăn nóng lâu. Cả bàn tiệc không ai phải đứng lên ngồi xuống, nên mọi người trong nhà đều được tham gia từ đầu đến cuối vào cuộc vui. Khi má Sáu mở nắp thố mời mọi người món đặc sản mì Quảng là một niềm vui bất ngờ. Sau khi thưởng thức các đồ nguội, món mì Quảng bốc hơi nghi ngút quả là hấp dẫn...

Khi mọi người sang phòng bên ăn tráng miệng và ngồi chuyện trò uống nước được một lúc, vợ chồng Lê Hải, vợ chồng ông bà Nghĩa xin phép tiện gia đình cô dâu chú rể về nhà mới. Quân khu đã bố trí mấy cái xe Ford sang trọng cho thủ tục đón dâu này. Bà mẹ của Chiêu thấy vui quá, cũng xin đi theo. Những người còn ngồi lại trong nhà gần giống như trong bữa cơm đầu tiên bà Sáu Nhơn mời ông Tám Việt cách đây khoảng 4 năm, chỉ có một chút thay đổi: cả trợ lý và bảo vệ của ông Tám Việt đều không có mặt. Ông Tám dứt khoát không cho họ đi cùng, vì ông cho đây là việc gia đình. Nhưng bữa tiệc này lại có mặt Hai Hân. Ông Tám đã nhiều lần được nghe về xí nghiệp này. Đến tai ông không thiếu tiếng lành tiếng dữ., nhưng hôm nay là lần đầu tiên gặp Hai Hân.

- Tôi nghe nói các cháu đều trở thành chủ nhiệm hợp tác xã? - ông Tám Việt hỏi đám cháu bà Sáu.

- Thừa bác đúng như thế ạ. - Quân lễ phép trả lời. - Chị Ngọc cháu và Bảo Vân làm chủ hợp tác xã may mặc. Còn cháu là chủ nhiệm hợp tác xã cơ khí ạ.

- Quân, thưa với ông Tám con phải nói thật... - má Sáu nhắc nhở Quân.

- Thưa nội con nói đúng sự thật đấy chứ ạ. Chỉ có điều sự thật dài hơn một chút so với điều con vừa nói thôi ạ.

- Cháu kể hết sự thật đi xem nào. - ông Tám Việt yêu cầu.

- Thưa vâng. Đơn giản là hai hợp tác xã của tụi cháu chỉ có cái tên hợp tác xã là thật thôi ạ. Đây là hai đơn vị kinh tế do vài ba người có vốn góp lại. Chúng cháu mời thêm vài ba người đã nghỉ hưu nhưng có cái danh chính trị rất oách vào ban chủ nhiệm. Họ toàn là bà con của tụi cháu cả, trong đó có cô chú đã từng là đại tá, là tỉnh ủy viên, dũng sĩ Củ Chi... Tất cả chỉ là thủ tục đúng như chính quyền đòi hỏi thôi.

- Cháu nói thẳng vào cái hợp tác xã cơ khí của cháu xem nào! - ông Tám yêu cầu.

- Thưa bác, từ các máy phay, máy tiện, máy cắt gọt... của hợp tác xã cháu toàn là đồ đồng nát. Có cái còn khá mới, nhưng mua rẻ như cho không ạ, vì xí nghiệp bán đi vừa được ít tiền, vừa đỡ mất chỗ chứa và còn hơn là bỏ gổ sét... Xã viên của cháu thực chất là những người lao động chúng cháu thuê mướn, trả lương theo sản phẩm, biên chế hiện nay kể cả đội quân đi thu mua hàng đồng nát là 180 người. Bình quân lương công nhân gấp ba lần trong xí nghiệp quốc doanh, nhưng chúng cháu chẳng phải lo tem phiếu gì cả.

- Thế thì họ sống bằng giá chợ đen?

- Thưa không ạ. - Quân trả lời tiếp. - Họ có hộ tịch trong thành phố, nên cũng có tem phiếu các loại theo tiêu chuẩn nhân dân được cấp cho cả nước rồi, vả lại bây giờ đã bù giá vào lương rồi, tem phiếu chẳng còn nghĩa lý gì...

- Thưa bác, hợp tác xã may mặc của cháu 220 người, trong đó một phần ba là đi thu mua phế liệu, phần lớn là tuổi thanh niên chưa có việc làm, chúng cháu phải dạy họ học nghề 3 tháng - Bích Ngọc thưa chuyện về hợp tác xã của mình.

Ông Tám hiểu đích đích của câu chuyện, nhưng vẫn muốn tự tai mình được nghe tiếng nói của người thực trong cuộc:

- Sao các cháu lại phải mang cái tên giả như vậy?

- Thừa bác tụi cháu không đại gì mà xin lập doanh nghiệp tư nhân. Nghe nó sặc mùi tư bản lắm ạ. – Bảo Vân trả lời.

- Còn sớm quá bác ạ, như thế sẽ ăn đòn chết! Chính sách của Đảng và Luật pháp của nhà nước ta đã có sự bảo hộ nào rõ ràng cho doanh nghiệp tư nhân đâu. – Bích Ngọc phụ họa thêm với em chồng.

- Nhà này đã có bốn tư sản cải tạo, tôi nghĩ trong một gia đình như thế là quá đủ, có phải vậy không ông Tám? – Ba Khang đế vào.

Nhưng thực chất các cháu là tiểu chủ rồi còn gì nữa? – Ông Tám vẫn theo đuổi suy nghĩ của mình.

- Thừa bác Tám, đúng như vậy ạ. Nhưng thế cũng là quá chậm. – Bảo Vân thừa lại.

- Hai năm các cháu làm được như vậy phải nói là nhanh và giỏi chớ, từ tay trắng quật lên!

- Thừa bác, cháu vẫn cho là chậm ạ. – Bảo Vân không chịu. - Nếu đúng là kinh tế thị trường từng giờ từng phút để ra chủ nghĩa tư bản như chúng cháu được học, thì chúng cháu vẫn là quá chậm ạ. Sau hai năm đổi mới chúng cháu mới chỉ là loại tiểu chủ chưa có cái tên thật của mình. Như thế sao gọi là nhanh và giỏi được ạ?

- Cháu thuộc loại dao để, Bảo Vân ạ... - ông Tám vừa nói vừa lắc đầu.

Ông Tám hỏi tiếp rất nhiều về quá trình ra đời hai cái hợp tác xã giả hiệu này. Bà Sáu Nhơn bắt bọn trẻ nói thật, nên chúng chẳng giấu diếm điều gì. Ông Tám không thể ngờ được bọn trẻ tinh ranh quá, bắt đầu từ nhìn thấy được thị trường cần cái gì và có cái gì. Thì ra mấy năm trời đi bỏ sữa chua cho các nhà hàng, má Sáu đã dạy cho chúng phát hiện và biết nhìn thị trường cần cái gì để chúng có thể tìm cách đáp ứng được. Chúng nó biết nhiều lắm, nhưng bàn bạc với nhau chán rồi mới quyết định thử mở đầu bằng hợp tác xã cơ khí và hợp tác xã may mặc, nếu suôn sẻ sẽ tính thêm...

Điều đơn giản là cả đồng bằng Nam bộ có không biết bao nhiêu xưởng đuôi tôm, bây giờ có quá nhiều xưởng phải chèo bằng tay, vì các động cơ hiện có phần lớn đã hỏng, cũ, không có ngoại tệ nhập mới thay thế. Quân tìm được một số thợ cơ khí giỏi trong thành phố, lại biết có một số doanh nghiệp chế tạo cơ khí của nhà nước đang thiếu việc làm, có cái là của quân đội... Thế là ý tưởng lập một xí nghiệp chế tạo cơ khí ra đời, trước hết dưới cái vỏ hợp tác xã.

Sản phẩm đầu tiên là động cơ cho xưởng đuôi tôm...

Thiếu vốn, Quân rủ thêm một số bạn bè chí cốt hùn vào, có đáng là bao đâu... Đầu vào gần như vô tận: đi thu mua các máy đuôi tôm hỏng với giá đồng nát, thịt cái nọ phục chế cái kia, chi tiết nào thiếu giao cho các doanh nghiệp nhà nước làm gia công, họ rất thích vì đang thiếu việc làm... Sắt vụn không thể dùng được nữa thì lại lọc ra đem bán cho các lò luyện thủ công... Bí nhất là thiếu một số thép tốt làm vỏ và làm một số chi tiết khác.

Một bạn của Quân đưa ra sáng kiến: đi mua sắt vụn thải ra trong việc vá và sửa chữa tàu thủy cùng các phế liệu khác của xí nghiệp đóng tàu Ba Son, rất rẻ, chỉ mất thêm ít tiền chở về Thành phố... Ôi một nguồn nguyên liệu vô tận!..

Hợp tác xã may mặc của Ngọc và Bảo Vân cũng hình thành theo một tư duy kinh tế như vậy. Cầu gần như thênh thang, vì quần áo may sẵn bán không tem phiếu bao nhiêu cũng hết. Còn cung thì chỉ cần đi thu mua cái “lãng phí” của các doanh nghiệp nhà nước là vô khối đầu vào.

...Tụi bay làm ăn theo kiểu vốn thất nghiệp, lãi quan viên, coi bộ nội không ủng công với tụi bay!.. Chính bà Sáu Nhơn đã có lần bình phẩm như vậy về hai cái hợp tác xã giả hiệu.

Bảo Vân nói thật:

- Bác Tám ạ, tụi cháu thật sự không phân biệt được thế nào là lãng phí, thế nào là tham ô, nói đơn giản là ăn cắp. Vì nhiều lúc người của bọn cháu đi thu mua phế liệu mà mua được cả vải nguyên súc, chỉ khâu nguyên đai nguyên kiện. Còn những mảnh vải đầu thừa đuôi theo may được một hai cái áo người lớn hay vài bộ quần áo trẻ con là chuyện bình thường... Đã thế sản phẩm của tụi cháu bán không cần tem phiếu. Ngày càng nhiều cửa hàng mậu dịch đề nghị chúng cháu ưu tiên cung cấp hàng cho họ.

- Thế còn máy may? - ông Tám hỏi.

- Ôi bác Tám! Chúng cháu có thể ngay lập tức mở thêm một xưởng nữa ạ, cả thành phố này còn nhiều lắm. Xong như thế đi nhanh quá, dễ bị chiếu tướng lắm. Nhà xưởng của chúng cháu cũng sẵn sàng... Nội chúng cháu dọn không bao giờ được tham lam...

Càng nghe, ông Tám càng cảm thấy mình đang bị lạc vào cuộc sống thật, có nhiều đường đi ngõ ngách ông chưa nghe tới, chưa đi tới...

- Phơi bày ra như thế các cháu không sợ lộ hết bí mật làm ăn à? - ông Tám thăm dò bọn trẻ.

- Thừa bác, bí mật làm ăn của tụi cháu là bí mật giữa ban ngày ạ. Nghĩa là ai cũng biết, cũng thấy ạ. Nhưng chắc gì ai cũng làm được. - Bích Ngọc trình bày suy nghĩ của mình. - Nhưng để bí mật trở thành bí quyết và thực hiện được bí quyết thì còn là cả một chặng đường dài nữa bác ạ. Tính ra chúng cháu chà đi xát lại thị trường của thành phố này đến sáu năm rồi.

- Nhưng đấy cũng chỉ là câu chuyện tạm thời thôi, chị Ngọc ơi, mọi chuyện trên thị trường thay đổi hàng ngày hàng giờ mà - Quân bổ sung thêm ý kiến của Ngọc.

- Bác có thể sẽ tố cáo các cháu? - ông Tám cố giữ vẻ mặt nghiêm nghị, mặc dù ai cũng hiểu câu hỏi vui của ông.

- Nếu bác tố cáo bọn cháu, thì bọn cháu sẽ cãi lại với chính quyền là chúng cháu chỉ kể những điều ông Tám Việt thích nghe thôi ạ. Còn muốn xử phạt bọn cháu thì chính quyền phải căn cứ vào sự việc, giấy tờ, sổ sách hợp pháp..., trừ phi họ cố tình xoá sổ chúng cháu thì... mọi đạo lý sẽ chẳng còn ý nghĩa gì nữa bác ạ...

- Cháu đối đáp giỏi đấy. - Ông Tám cười. - Nghĩa là chính quyền không có cách gì xoá sổ các hợp tác xã giả hiệu của tụi cháu bằng pháp lý?

- Thiếu gì cách ạ.

- Bảo Vân, cháu cứ nói tiếp đi.

- Nếu đánh tụi cháu theo kiểu như cải tạo tư sản vừa qua thì được quá chứ ạ! Đánh lúc nào cũng được. Còn nếu đánh theo luật pháp và chính sách hiện hành, dù là còn rất mập mờ, thì chính quyền thua bọn cháu. Còn nhiều chỗ chúng cháu lách được, lách đẹp, hoặc lách không đẹp là tùy hoàn cảnh thôi ạ...

- Bác có thể không vui, - Quân đỡ lời cho vợ, - nhưng thưa bác, đánh một cái hợp tác xã toàn là đồ đồng nát, vốn đồng nát, phương tiện sản xuất đồng nát, vật tư sản xuất đồng nát, đến cái ban chủ nhiệm cũng là đồ đồng nát nốt, thì khó tìm ra được đạo lý thuyết phục. Mà mấy cái thứ đồng nát ấy đang tạo công ăn việc làm cho không ít người...

- Cứ cho là các cháu có lý đi!.. - Ông Tám muốn nghe nữa.

- Vâng, cả cái hợp tác xã đồng nát của bọn cháu chỉ có mỗi cái tư duy kinh doanh thì không đồng nát chút nào, cái vốn vô giá của hợp tác xã!.. Vì thế em Vân cháu nói vẫn còn nhiều chỗ lách được ạ. Nhưng đánh theo kiểu chỉ vì muốn đánh, không cần đến đạo lý, thì kiểu gì tụi cháu cũng thua. - Vũ phụ thêm ý kiến của mình.

Nghe đến đây Hai Hân như bị điện giật. Chính nhờ có cái chuyện “đánh” không cần đạo lý như thế mình mới có địa vị như ngày nay. Song những gì Bảo Vân kể, nhất là sự nhập nhằng giữa lãng phí và ăn cắp thì đúng là câu chuyện xảy ra hàng ngày trong xí nghiệp của Hai Hân. Qua miệng người khác, chưa bao giờ Hai Hân thấy rõ thực trạng xí nghiệp mình như hiện nay. Hai Hân vẫn kiên nhẫn ngồi nghe.

- Bảo Vân và Quân, hai con nói quá lời rồi. - Bà Sáu nhắc nhở.

- Nội bảo tụi con phải thưa chuyện thật với ông Tám mà! - Quân bênh vợ.

- Xin bà Sáu cứ để các cháu nói. Bác muốn nghe những câu chuyện thẳng thắn như vậy. Thế các cháu có lo bị “đánh” không?

Quân định bảo Vũ trả lời, vì câu hỏi khá tế nhị, song Vũ bảo Quân cứ nói thẳng đi, vì mọi chuyện đâu có phụ thuộc vào câu trả lời của mình. Quân đồng ý:

- Chúng cháu thường xuyên lo ạ. Chúng cháu không muốn nói dối. Thưa bác, anh em cháu

thường tâm sự với nhau thế này: ...Phải bảo nhau noi gương các bậc cha chú mình thì đúng rồi! Nhưng lại cũng có thể bị các bậc cha chú mình nện cho chí tử lúc nào không biết! Nói thực với bác chúng cháu rất buồn. Hay là trình độ chính trị chúng cháu còn thấp kém quá?..

Ông Tám đau đặng người vì những câu nói của bọn trẻ. Đó là những câu nói vừa rất thật, song cũng đầy oán trách, dù ít nhiều hải hươc... Nhưng ông nhất định chôn chặt trong lòng câu trả lời định nói ra. Ngẫm nghĩ một lúc ông nói theo cách khác:

- Các cháu đúng là các cháu của bà Sáu Nhon! – Trong đầu ông nảy thêm nhiều câu hỏi, ông tiếp - Lo như thế thì các cháu làm thế nào?

Quân dứt khoát đẩy cho Vũ trả lời câu này:

- Anh em chúng cháu khi bàn với nhau về Nghị quyết Đại hội VI đã tính nát ra rồi.

- Bàn ở đâu?

- Dạ ngay trong nhà này.

- Có học không mà bàn?

- Trừ anh Vũ cháu ra, chúng cháu làm gì được học. Nhưng chúng cháu đọc đi đọc lại không sót một chữ, tự giảng cho nhau, tự tranh luận với nhau. – Bích Ngọc phụ thêm vào với chồng.

- Các cháu hiểu Nghị quyết Sáu như thế nào?

- Nghị quyết Sáu có ba cái được ạ. – Bảo Vân cướp lời. - ...Đó là thừa nhận thị trường, thừa nhận kinh tế có nhiều thành phần và xoá bao cấp ạ.

Ông Tám cười, thán phục. “Bọn trẻ này ghê gớm quá! Mình chưa thấy ai tóm tắt Nghị quyết Sáu ngắn gọn, rõ ràng đến thế”.

- Đó là đáp án của riêng cháu hay là của bốn anh chị em cháu?

- Dạ không hoàn toàn là của chúng cháu ạ. Nội là người tổng kết lớp học nghị quyết của chúng cháu đấy ạ!

- Ôi bà Sáu! – Ông Ba Khang và ông Tư Cương thốt lên gần như cùng một lúc.

Ông Tám gần như không tin vào tai mình. Câu nói của Bảo Vân khiến ông nhớ lại ý kiến sắc sảo của bà Sáu trong bữa cơm đầu tiên hôm nào: ...Là chủ thành phố này, sẽ không đời nào tôi lại cho phép Ba Khang gỡ các xe đồ của tôi ra thành từng mảnh rồi trao vào tay những người không hiểu biết gì về xe pháo... Là người dân tự do... Câu nói ấy giờ đây vẫn như dao cắt vào da thịt mình, lại thêm cái cuộc tranh luận nảy lửa mấy hôm sau đó... Hôm nay, lại chính bà Sáu là người tổng kết việc học nghị quyết cho con cháu mình! Ông Tám ngồi im cố làm chủ sự kinh ngạc của mình.

- Bảo Vân nói sai rồi. Các cháu hỏi nội, nội chỉ tóm tắt những điều nội thích nhất thôi. Làm gì có chuyện tổng kết nào ở đây. Ông Tám đừng tin vào những lời khoa trương của tụi trẻ này. – Bà Sáu vừa nói vừa xua xua hai tay.

- Như thế đúng là tổng kết đấy, bà Sáu ạ. Xin cho phép tôi tiếp tục làm thầy giáo truy bài các cháu: – Còn những gì các cháu cho là chưa được?

- Anh Vũ cho em trả lời nhé? – lại Bảo Vân.

Nhìn thấy Vũ gật đầu, Bảo Vân nói liền:

- Chỉ có một điều chưa được thôi ạ... – Bảo Vân bỏ lửng câu trả lời.

Các đảng viên Hai Phong, Ba Khang, Bảy Dư, bà Ngân, Hai Hân... hết nhìn nhau rồi lại nhìn bọn trẻ. Hai Phong rất hiểu chí hướng của ông Tám Việt mà vẫn không hết lo cho các con mình quá vạ mồm vạ miệng. Riêng bà Sáu Nhon mắt như ánh lên một niềm kiêu hãnh thầm kín nào đó, nhất là về Bảo Vân.

Ông Tám thấy rõ tâm trạng mọi người. Bản thân ông cũng hồi hộp, không hiểu trong đầu bọn trẻ này còn có những suy nghĩ gì nữa. Ông giục:

- Cháu nói tiếp đi.

- Cái chưa được duy nhất là tất cả những cái được cũng mới chỉ là miễn cưỡng thôi ạ.

- Thôi chết, cái con này... – bà Ngân buột miệng kêu lên.

- Bảo Vân, con đòi hỏi nhiều quá đấy. – Bà Sáu Nhơn tìm cách kiềm chế cháu mình. – Ba cái được ấy là cả một cuộc đổi đời rồi mà còn đòi hỏi gì nữa. Xin ông Tám đừng cố chấp sự bông bột của các cháu tôi.

Dứt lời, bà Sáu đặt tay mình lên tay Bảo Vân như không muốn cho Bảo Vân nói. Bà không muốn cháu mình đi quá xa.

Ông Tám thấy tai mình ù lên, phần vì câu trả lời làm ông choáng váng, phần vì cả một quá khứ tranh luận gay gắt trong quá trình soạn thảo Nghị quyết lại bùng nổ dữ dội trong tâm trí ông, những lời nhắc nhở ông đang chệch hướng... Trong giây lát ông quên mất mình đang sắm vai thầy giáo truy bài.

Quân phân bua thêm cho ý của Bảo Vân:

- Chính vì vậy anh em tụi cháu tính toán phải trừ liệu mọi tình huống bác Tám ạ, kể cả tình huống sẽ có cải tạo tư sản toàn quốc lần thứ ba! – Quân bênh vợ mình. Tuy thế vừa nói vừa đưa mắt nhìn bà Sáu.

- Cháu nghĩ rằng sẽ có cải tạo tư sản toàn quốc lần thứ ba sao? - Ông Tám lúc này mới ra khỏi sự choáng váng của mình.

- Thừa bác tụi cháu làm sao biết được, nhưng phải nghĩ phòng xa thôi. Sử dụng để cải tạo, cải tạo để sử dụng tốt hơn.., tinh thần nghị quyết có ý này ạ. Cháu hiểu là khi nào muốn thì Đảng lại tiến hành cải tạo! – Vũ nói chen vào.

...Cha mẹ ơi, Nghị quyết có ý này thật sao? Ai giảng như vậy? Mình nhớ là đây là một trong những câu tổn nhiều thời giờ tranh cãi và giấy mực trong lúc soạn thảo đề cương, sau đó mình không để ý nó được viết thành văn như thế nào trong Nghị quyết...

- Có phải vì thế các cháu cho rằng tất cả những cái được mới chỉ là miễn cưỡng không?

- Những câu nhiều nghĩa như thế trong Nghị quyết nhiều lắm. Cháu quên mất con số tụi cháu liệt kê những câu ý trái nhau hoặc những câu hiểu thế nào cũng được, nghĩa là vận dụng thế nào cũng được. Chắc chắn là con số hàng chục bác ạ. – Quân muốn làm rõ thêm ý của vợ.

- Tất cả tùy thuộc Đảng và Chính phủ dồn chúng cháu vào con đường nào đó thôi! Em Quân cháu và cháu đều là đảng viên, nhưng cũng xin thực lòng thưa với bác như vậy! – Vũ nói.

- Điều gì dẫn các cháu đến suy nghĩ kỳ quặc này?

- Cháu không có việc làm, nên tham gia sinh hoạt chi bộ tại khu phố. Mấy năm đầu thỉnh thoảng chi bộ vẫn yêu cầu cháu tự kiểm điểm xem đã đoạn tuyệt dứt khoát với giai cấp tư sản chưa, bác Tám ạ. – Quân minh họa thêm nỗi lo của mấy anh em mình.

- Cháu trả lời thế nào?

- Dạ, cháu nói cháu để ở ngoài Bắc, miền Bắc xã hội chủ nghĩa nuôi dưỡng giáo dục cháu thành đảng viên, chẳng có gì để mà đoạn tuyệt. Còn đoạn tuyệt với bà nội của chúng cháu thì dứt khoát không. Các chú đi di tản thì cháu chưa biết mặt...

- Thế họ bảo sao? - ông Tám hỏi tiếp.

- Cháu bị xếp vào loại đảng viên chậm tiến.

- Chỉ tại cháu nói năng như vậy?

- Chậm tiến hay tiên tiến đối với cháu có ý nghĩa gì?! Nhưng họ phàn nàn vì cháu mà chi bộ mất mấy năm không được danh hiệu tiên tiến. Còn muốn khai trừ cháu thì họ không đủ lý do. Thật ra chi bộ cháu bị chậm tiến là vì những lý do khác.

- Thừa bác hồi ấy đã có đồng chí trong chi bộ anh Quân cháu gián tiếp gợi ý anh ấy nên tự nguyện làm đơn xin ra Đảng. Họ nói thẳng với anh Quân: công ăn việc làm không, biên chế cũng không, chỗ đứng trong xã hội không rõ ràng, như vậy anh còn chờ đợi cái nổi gì!?. – Bảo Vân thưa rõ hoàn cảnh của chồng.

- Có đúng như vậy không Quân?

- Thừa bác đúng ạ. Các đồng chí ấy còn bảo cháu: anh là đảng viên mà hàng ngày vẫn nai lưng đạp xe đi bỏ sữa chua phục vụ bọn tư thương. Thế là thiếu nhạy bén giai cấp.. là... là nhiều thứ lắm bác ạ.

- Cháu không cãi lại?

- Thừa bác cháu cãi làm gì ạ? Các đồng chí ấy nói một câu là dạy cháu một câu, nói hai câu là dạy cháu hai câu, làm như thế cháu mù chữ, không đọc nổi nghị quyết của Đảng. Càng cãi càng rách việc cho cháu. Mà chỉ vì ý kiến của chi bộ rồi chịu thôi đi bỏ sữa chua thì cháu không thích, nội cháu càng không thích... Đã thế các đồng chí lại còn dạy sai nữa chứ.

- Sai như thế nào?

- Kể ra thì nhiều ví dụ buồn cười lắm ạ. Cháu chỉ thuật lại bác nghe một chuyện nghiêm túc thôi. Các đồng chí ấy giảng cho cháu: Nghị quyết đại hội VI nhấn mạnh phải xoá bỏ tư bản tư nhân, đầu cơ buôn lậu... Cháu cãi lại: Nghị quyết không nói đơn giản như vậy. Thế là chi bộ chụp mũ cho cháu có tư tưởng chống Đảng, họp bàn ra quyết định khai trừ. Tại cuộc họp, cháu cãi lại: Các đồng chí mới là người không hiểu nghị quyết, lại còn trích dẫn sai nữa. Cháu mượn đồng chí bí thư chi bộ quyền Nghị quyết đang cầm trong tay, chỉ ra những chỗ họ sai, những chỗ họ hiểu chưa tới. Đồng chí bí thư phát khùng: Tôi là người được đi học nghị quyết về mà anh dám ăn nói như thế à? Chưa sạch máu đầu mà dám chống Đảng đến cùng phải không?.. Thì ra cái bệnh liên quan với tư sản nó làm anh mù quáng rồi!.. Cháu nói lại: nếu chi bộ thấy cần khai trừ thì cứ làm biên bản đầy đủ, cháu sẽ ký vào và xin được khai trừ đúng thủ tục...

- Rồi câu chuyện ra sao?

- Thừa bác, họp được hai lần thì câu chuyện nhạt dần ạ. Từ ngày cháu lập hợp tác xã thì không thấy bí thư chi bộ nhắc đến chuyện này nữa, có thể các đồng chí ấy quên rồi...

- Bây giờ cháu định xử sự thế nào?

- Xin thú thực với bác, họp hành với những người lý sự cùn và bụng đầy tư tưởng công thần, đúng là một cực hình lớn đối với cháu. Hai anh em cháu bàn chán rồi. Chúng cháu đều nghĩ chẳng lẽ mình có thể dễ dàng vứt bỏ lời tuyên thệ của mình khi vào Đảng như là quên đi một lời nói suông? Vứt những người như thế ra khỏi Đảng thì lại là việc cả hai anh em cháu muốn lắm nhưng không làm được!..

Ông Tám tròn mắt chăm chăm nhìn Quân và Vũ:

- Cơ sự đã đến như vậy sao hai cháu!?

Từ bà Sáu, đến vợ chồng ông Tư, vợ chồng ông Ba, vợ chồng cậu Bảy và Hai Hân gần như không ai tin vào tai mình. ...Làm sao Vũ và Quân có thể nói năng quyết liệt đến như vậy? Mà quyết liệt như vậy để làm gì?.. Ông Tư không làm chủ được mình, buột miệng:

- Vũ và Quân ơi, hai cháu có quá lời không đó!

Không có câu trả lời nào cho ông Tư...

Bích Ngọc nói rõ thêm ý của Quân:

- Bác Tám ạ, bây giờ chúng cháu được học hành, lại có nhiều thông tin, chúng cháu không thể cứ rậm rập một chiều nghe theo mọi điều chỉ bảo. Ngay trong nhà cháu, cứ đến bữa ăn tối là bố mẹ cháu một phe, bốn anh chị em chúng cháu một phe, nội cháu là đồng minh của chúng cháu. Có nhiều điều bố mẹ cháu cố hủ thật rồi...

- Nhưng chị Ngọc phải nói thêm là ba má thích nói chuyện ngày xưa nữa chứ. – Bảo Vân chen vào.

- Vâng, có chuyện đó ạ. – Bích Ngọc nói tiếp, - Nhưng nội cháu khôn lắm. Về hòa với bọn cháu như thế mà nội chẳng bao giờ chịu đứng ra làm trọng tài!

Nghe đến đây má Sáu chỉ mỉm cười, ông bà Hai Phong thì lắc đầu và cười.

- Có lẽ cháu phải nói thêm điều này nữa cho hết nhẽ, để bác Tám có thể hiểu bọn con nít chúng cháu... – Vũ giải bày. - Với cái đà này biết đâu sẽ có ngày hoặc là chúng cháu bị Đảng khai trừ, hoặc là chúng cháu chẳng đại gì để Đảng khai trừ. Nghĩa là chúng cháu cứ làm mọi việc của

mình dưới mũ áo người đảng viên. Cứ như là trên sân khấu ấy! Xấu hơn nữa là chúng cháu có thể dùng Đảng làm bình phong, làm ngáo ộp. Chúng cháu đủ tinh khôn để làm việc này! Chúng cháu nghĩ nếu không giỏi như người lớn thì có lẽ cũng chẳng thua người lớn là bao trong chuyện này. Cháu tin là không có một bữa bổi nào có thể gìn giữ chúng cháu vĩnh viễn là người lương thiện ngu dân đâu ạ!

Ông Tám lặng đi vì những suy nghĩ lớn hơn phạm vi Vũ đang nói. Một lúc sau ông hỏi:

- Khi mới thành lập hợp tác xã, Quân có báo cáo chi bộ ngay không? - ông Tám hỏi tiếp.

- Dạ có chứ ạ, cháu còn xuất trình cả giấy phép. Nhưng cháu không thể nói toạc ra đây là một cái hợp tác xã đồng nát như đang trình bày với bác được ạ!

- Chi bộ nói thế nào?

- Thưa bác, khi nhìn thấy cái giấy có cái triện đỏ chót của phường thì chẳng ai chất vấn câu nào nữa. Một vài bác hỏi có thể nhận giùm con em của họ vào làm việc được không. Cháu trả lời: chúng cháu sẵn sàng, chỉ có điều là có nhiều tiêu chuẩn khắt khe đấy, vì đây là hợp tác xã, không phải là xí nghiệp của nhà nước...

- Quân ơi, con dám coi cái hợp tác xã đồng nát của con hơn cả xí nghiệp nhà nước à!? - ông Hai Phong cảm thấy mình như đang ngồi trên gai.

- Xin ba đừng quy chụp con như thế. Hôm nay có bác Tám, ba càng dễ thua bọn con lắm đấy ạ...

Cả nhà cười rộ. Ba Khang lắc đầu thán phục bọn trẻ ranh mãnh. Riêng ông Tám Việt vẻ mặt đầy lo lắng về thực trạng đất nước. Ông chủ tâm đối thoại đến cùng để được nghe những tiếng nói thực ngoài đời:

- Các cháu là những chủ thật của hai cái hợp tác xã giả. Tiêu chuẩn người đảng viên ghi trong Điều lệ Đảng như thế nào nhỉ?

Hầu như mọi con mắt đều dồn về phía Quân.

Vì muốn tìm cách trả lời sao cho nhã nhặn, Quân đắn đo một lúc mới thưa lại:

- Thưa bác, một lần nữa cháu xin bái phục bác. Bác muốn hỏi tụi cháu là đảng viên có được làm ông chủ bà chủ không, có được tham gia bóc lột không. Một trăm phần trăm bác định hỏi chúng cháu như vậy!

Cả nhà nín thở. Bà Ngân hoảng hốt:

- Thôi chết, sao lại đụng vào vấn đề cấm kỵ này!? Các con xin phép bác Tám nói chuyện khác đi! Anh Phong bảo các con nói chuyện khác đi!

Nhưng nhìn thấy bà Sáu không nói năng gì, ông Hai Phong ngồi im. Mọi người khác đều ngồi yên! Mãi một lúc sau ông Tám mới lên tiếng:

- Chị Hai đừng lo, cứ để các cháu nói hết lòng. - đoạn ông quay sang Quân - Bác cũng phải chịu là cháu đọc được ý nghĩ của bác. Bây giờ cháu trả lời đi.

- Vâng, cháu xin thưa chúng cháu đụng chạm đến chuyện này nhiều lần trước khi đi đến quyết định lập hai cái hợp tác xã đồng nát. Anh Vũ cháu vừa mới bị loại khỏi biên chế nhà nước, chưa tham gia vào hợp tác xã thì không nói làm gì. Còn lại ba chị em chúng cháu đích thực là những bà chủ chui, ông chủ chui. Chúng cháu không rõ như thế có phải là mình đã biến chất giai cấp không, nhưng cũng xin bác hiểu cho nước ta ngày càng có nhiều thứ chui ạ. Không như thế thì lấy gì mà sống! Còn vấn đề bóc lột thì thực quả chúng cháu không đủ lý luận. Chúng cháu lòi ra bàn chân với nhau rồi đành bỏ dở. - Quân dừng lại một lát, lưỡng lự: - Xin bác Tám cho cháu hỏi một chuyện nhỏ, được không ạ?

- Cháu nói đi. - ông Tám gật đầu.

- Cháu nghe nói ở nghĩa trang Mai Dịch cũng có chuyện làm mộ chui, có phải thật thế không ạ?

Mọi người tròn xoe mắt, kể cả ông Tám.

- Cháu nói gì bác không hiểu?

- Thừa bác cháu được nghe kể là có dịch vụ làm sẵn một ô rỗng bên dưới khi xây mộ, để nếu tiêu chuẩn của chồng được vào nghĩa trang Mai Dịch thì đến khi vợ chết cũng có chỗ để lọ tro bên cạnh chồng, mặc dù không có quy định nào cho phép.

- Cũng không có quy định nào cấm nữa chứ, anh Quân. – Bảo Vân thêm vào.

Ông Tám lúng túng:

- Bác không biết chuyện này. Tội cháu moi được ở đâu đủ mọi thứ chuyện? Nhưng nếu có, theo cháu nên giải quyết thế nào?

- Thừa bác, người chết có nguyện vọng vợ chồng được chôn cất cạnh nhau là đạo lý xưa nay vẫn có ở đời. Chuyện này đơn giản thôi: Chính thức cho phép dịch vụ này là hết chui! Và khi nào nghĩa trang Mai Dịch hết chỗ thì thôi không làm cái mới nữa.

- Anh bạn này nhanh trí. - ông Tám thừa nhận. - ...Chúng ta trở lại chuyện làm ăn chui cho hết nhẽ đi.

- Vâng ạ. Rõ ràng là việc làm ăn chui của chúng cháu được thực tế cuộc sống biện hộ. – Bảo Vân đỡ lời chồng. - Khoảng sáu bảy chục phần trăm xã viên của cháu là con em cán bộ công nhân viên nhà nước. Phần còn lại mới là người không có nghề, là các bà nội trợ.

- Cô gái này đáo để quá! Thế tại sao... - ông Tám định bụng không để cho Bảo Vân cầm chịch câu chuyện.

Nhưng Bảo Vân đã chen ngang:

- Bác giảng cho chúng cháu nghe về giai cấp, về bóc lột đi ạ.

- Vâng, bác giảng đi, cho chúng cháu đỡ phân vân. – Quân về hùa với vợ.

- Ghê thật, các cháu lại quay sang truy kích bác. - ông Tám cười hiền hậu. - ...Thôi được, lúc nào đó bác sẽ đề nghị cho các cháu đi học, nếu các cháu thích học. Hôm nay bác chỉ nói đơn giản thế này: Các cháu cứ bám chắc luật pháp và chính sách. Các cháu cứ làm những việc luật pháp không cấm hoặc luật pháp cho phép.

- Hoan hô bác Tám! Bác nói dễ hiểu quá!.. - Cánh trẻ vỗ tay reo ầm lên, người lớn cũng vui lây.

- Bác hỏi tiếp, thế tại sao các cháu lại đặt vấn đề tương lai là tùy thuộc Đảng dồn các cháu vào con đường nào? - ông Tám kiên trì tìm hiểu suy nghĩ của bọn trẻ.

- Thừa bác, chúng cháu nghĩ đơn giản thôi. Thế hệ nội chúng cháu, rồi đến thế hệ cha chú cháu gắn bó với cách mạng như vậy mà còn bị đánh lên đánh xuống, thế hệ bọn cháu không là cái đỉnh gỏi gì... – Quân đáp lời.

- Bác Tám ạ...

- Vũ định nói thêm gì?

- Thừa bác, em Quân cháu dùng từ “đánh”, nghe đã thấy đau rồi. Cháu xin lỗi bác, tính thanh niên chúng cháu không nói loanh quanh được, mà nói theo chúng cháu nghĩ trong bụng thì đau lắm bác ạ. Chúng cháu không muốn nói dối, nhưng chúng cháu cũng không thích người ta nói dối bọn cháu. Bác là đảng viên cao cấp của Đảng, mong bác thấu hiểu nỗi đau của tội cháu!

- Tại sao đến mức vậy mà các cháu không nghĩ đến chuyện xin ra Đảng? - Ông Tám muốn thẩm tra tiếp.

Vũ trả lời: - Hai anh em cháu đã tâm sự với nhau nhiều lần về đề tài này rồi bác. Có thể chúng cháu bị quan. Cuộc sống không đẹp như chúng cháu mong tưởng. Lý do đơn giản là cả hai chúng cháu xin vào Đảng theo lý tưởng đã trở thành lời thề của mình, nuôi hoài bão lớn. Còn nếu hai chúng cháu vào Đảng vì bất kể một lý do gì khác thì có lẽ chúng cháu đã bỏ Đảng từ lâu rồi. Riêng cháu còn là đảng viên Điện Biên Phủ nữa.

- Vũ trẻ thế mà tham gia chiến dịch Điện Biên Phủ à? - ông Tám ngạc nhiên.

- Không ạ. Lúc đang học cháu đã được là cảm tình Đảng. Tốt nghiệp xong cháu xung phong lên công tác ở Điện Biên Phủ và được kết nạp Đảng tại đây. Cháu rất tự hào về điều này. Hơn một năm sau cơ quan của cháu giải thể vì cải tổ bộ máy nhà nước, cháu được trả về Bộ.



- Thì ra là Điện Biên Phủ vỏ thoi, - ông Tám cười.

- Bác Tám ạ. Cái dở nhất của chúng cháu có lẽ chỉ vì muốn trở thành người tử tế trong cái xã hội ngày càng nhiều chuyện không tử tế! Chúng cháu không bỏ qua một chuyện nào của người lớn!.. - Quân không muốn câu chuyện chệch sang hướng khác.

Mọi người lớn căng thẳng lộ ra mặt. Riêng ông Tám càng bị bọn trẻ cuốn hút:

- Các cháu tránh nói đến những người không tử tế?

- Vâng ạ. Chúng cháu vẫn cố thận trọng. - Vũ đáp lời ông Tám. - ... Hình như kháng chiến xong rồi, nhiều người bây giờ có quyền xả láng!.. Nhiều lúc cháu cứ tưởng cơ quan của cháu là một câu lạc bộ chia chác bác ạ. Chia tem phiếu, chia quyền lợi, chia ghế, chia sự lười biếng... Có ngày làm việc bắt đầu từ việc gọi nhau í ới đi chia... - Vũ trả lời, nhưng mắt nhìn tận đâu đâu: -... Thưa bác, hồi ở ngoài Bắc cháu có hai thằng bạn cùng chi bộ ạ. Cả hai đều đi lao động ở Cộng hòa Dân chủ Đức rồi. Bây giờ cả hai đều bỏ sinh hoạt Đảng từ mấy năm nay, nhưng trong đó một đứa còn tiếp tục đóng đảng phí đều đặn... Nó thư về cho cháu: dù thế nào cũng không nên quên ơn Đảng. Nhưng...

- Nhưng làm sao cháu?

- Nhưng nếu Đảng đến một lúc nào đó không còn như chúng cháu nghĩ, thì Đảng trong tim chúng cháu và Đảng khai trừ chúng cháu sẽ là hai Đảng khác nhau mất rồi bác ạ.

- ???

Câu chuyện đột ngột tắt ngấm trong giây lát.

Các chén nước vẫn đầy nguyên trên bàn. Không khí trong phòng khách bỗng lặng ngắt, nghiêm trọng, có vẻ căng thẳng nữa... Không ai nghĩ đến uống nước. Mấy tiếng cọt kẹt của một hai cái ghế hay chân bàn nào đó nghe rõ mồn một. Sức nặng của cuộc đối thoại trong phòng quá lớn...

Riêng bà Sáu nghĩ thầm: “Gậy thần nội trao cho tụi bay rồi, tụi bay phải tự đương đầu”.

Bản thân ông Tám cũng không ngờ câu chuyện có thể quyết liệt đến mức như vậy...

Một lúc sau, ông là người đầu tiên cầm chén trà đã nguội lên tay, uống một mạch hết cả chén, vì miệng khô đắng:

- Hai cháu nghĩ như thế, bác còn hy vọng, rất hy vọng nữa là khác. Bác cứ chất vấn mình mãi vì sao phải để cho các cháu chọn con đường hợp tác xã đồ đồng nát để khởi nghiệp cả đời mình..? - ông Tám như đang giải bày cảm nghĩ của mình đối với bọn trẻ.

Sự im lặng lại kéo dài. Mãi Vũ mới xin thưa:

- Bác ạ, qua sách báo, chúng cháu thấy thế giới có nhiều người đi lên bằng những con đường độc đáo. Chủ tập đoàn Sony khởi nghiệp bằng mấy cái radio gỏ, công việc đại thể cũng na ná cái nghề đồ đồng nát của hợp tác xã chúng cháu. Cái ông buôn tiền Soros đi lên từ cái nghề buôn nước bọt trên các thị trường chứng khoán. Thật ra họ chẳng là siêu nhân quái đản gì hết. Chung quy lại họ chỉ là những người dám thử sức với rủi ro. Điều quan trọng nhất là họ có trí tưởng tượng và có quyền làm như vậy, họ tự chịu trách nhiệm đầy đủ về những việc mình làm... Chúng cháu không có cái quyền ấy, không có cả môi trường dung nạp những cuộc thử sức như thế.

- Đúng như thế bác ạ. Đây là cái họ có mà chúng cháu không có. Chúng cháu chẳng có gì để tự chịu trách nhiệm cả! - Quân tiếp sức cho anh mình.

- Chỉ vì thế các cháu phải đi con đường đồ đồng nát? - ông Tám hỏi tiếp.

- Vâng ạ. Hay là cách mạng đã thành công rồi, chế độ mình không cần những loại người như thế, vấn đề dân tộc, vấn đề giai cấp bây giờ cũng mang nội dung khác trước. Có phải như thế không hả bác? Bác nói thật đi! Vì càng đọc, càng trải nghiệm, và bây giờ chúng cháu ngồi nghe bác nói, cháu càng không hiểu!.. - Vũ khẩn khoản nhìn ông Tám.

Ông Tám thấy lưng ớn lạnh, nhớ lại những câu chuyện vỡ đầu của mình ở An Giang, Long An., đắn đo một lúc:

- Các cháu cảm thấy như vậy à? Nhưng những người làm lợi cho đất nước thì bao giờ cũng cần chứ.

- Nhìn vào thực tế, cháu thực tình vẫn chưa hiểu ý bác. – Vũ phân vân.

Ông Tám phân vân chưa biết nên giải thích cho Vũ như thế nào vì còn nhiều chuyện chưa tiện nói, may quá Bảo Vân chen ngang vào:

- Con đường đồ đồng nát! Ôi bác kháis quát lại hay quá! Nhưng không phải là đồ đồng nát Sony đâu ạ.

- Chúng cháu thực chưa kháis quát hoá được vấn đề lên mức như bác vừa nói. Đúng là con đường đồ đồng nát thật bác Tám ạ! – Vũ tán thưởng ông Tám Việt. Nhưng trên mặt ông Tám lại thoáng một nét nhăn mới...

- Đây là sự lựa chọn của chúng cháu, bác Tám ạ. – Quân nói thêm vào. - ...Bốn anh chị em chúng cháu bàn đi bàn lại nát ra rồi, cuối cùng mới đi đến cái triết lý: Phải chiến đấu theo tinh thần Quốc tế ca!

- Đấu tranh nay là trận cuối cùng, nghĩa là không có gì để mất!

Mọi người lớn ồ lên vì ngạc nhiên, vì không hiểu Quân định đưa câu chuyện vào cái bẫy gì đây. Nhưng bốn thanh niên lại khúc khích nhìn nhau.

- Tụi bay hôm nay có khùng quá không đấy? – bà Ngân đe bọn trẻ.

- Đừng khùng bố các cháu, chị Hai. Tự do tư tưởng mà! – Bảy Dục can vợ Hai Phong.

- Tụi bay cứ nói hết lòng mình đi, đừng ngại! Không mấy khi có ông Tám ở đây! – Ba Khang cổ vũ.

Gian phòng ồn lên những tiếng cười động viên.

- Vâng, nếu mẹ không giận thì con xin nói tiếp – Quân cố giữ cho giọng mình thật bình tĩnh – Quốc tế ca có câu hát nổi tiếng: Đấu tranh nay là trận cuối cùng! Ai không thấy trong lòng mình hừng hực khi hát câu này ạ?! Từ đó bọn con mới nghĩ đến phải làm ăn theo khí thế: Không có gì để mất! Làm ăn theo Quốc tế ca là chúng con dám liều với khí thế: Không có gì để mất!

- Lập nghiệp bằng con đường đồ đồng nát, chúng cháu không có gì để mất thật, bác Tám ạ! – Bảo Vân nói chen vào.

Ông Tám buột miệng:

- Chịu tụi cháu!

- Chúng cháu nghĩ mãi rồi, - Quân nói tiếp. - ...trong cung cách làm ăn của Đảng và Nhà nước ta bây giờ, chính sách là một việc, thực hiện là một việc khác. Chỉ có cái triết lý làm ăn không có gì để mất là phù hợp thôi bác ạ. Nghĩa là hai cái hợp tác xã đồ đồng nát này nếu thất bại đối với tụi cháu cũng không thành vấn đề! Thành công thì thắng to!

Ông Tám trong lòng đầy lo âu, nhất là kinh tế đang ngày một kiệt quệ, viện trợ bên ngoài đến lúc này thực sự không còn nữa, lẽ ra cả nước phải tìm hết cách khơi dậy mọi tiềm năng của mình... Thế nhưng bọn trẻ của bà Sáu Nhơn... Cả nước có bao nhiêu người lựa chọn con đường không có gì để mất!.. Còn tổn thất nào lớn hơn thế?..

Ông Tám vẫn tự răn mình phải kiên nhẫn ngồi nghe.

- Kinh doanh mà lúc nào các cháu cũng phải bảo nhau làm theo cách không có gì để mất như vậy thì làm sao dốc hết sức mình được? - ông Tư bày tỏ sự thông cảm.

- Ông Tư nói đúng ý bọn cháu đấy, bác Tám ạ. – Bảo Vân không thể ngồi yên quá lâu. - Ví dụ việc chúng cháu đi mua phế liệu cũng có thể bị khép vào tội đồng lõa với ăn cắp tài sản nhà nước xã hội chủ nghĩa, bất kể lúc nào cũng khép tội được. Mà còn kẻ ăn cắp, thì còn người mua đồ ăn cắp... Tụi cháu không mua thì người khác mua...

- Thừa bác, ý em Vân cháu muốn nói ăn cắp và mua đồ ăn cắp chỉ là câu chuyện trên ngọn thoi ạ – Vũ nói thêm vào cho rõ ý của em gái mình. - Còn câu chuyện dưới gốc là cái cơ chế cho phép mất cắp và cho phép ăn cắp nảy nở.

Cả nhà ngồi chết lặng.

Vũ thấy vậy hoảng quá. Biết là mình lỡ lời, định lấp bấp điều gì để thanh minh nhưng mãi không nói được, Vũ đưa mắt cầu cứu các em.

Đến lúc này ông Tám thật sự cảm thấy có ai cầm roi quật vào mình. Ông thấy đau trên mặt, gior cả hai tay vuốt tóc, vuốt đầu, cho đỡ nhức nhối, nhưng vẫn nghe tiếp.

- Thừa bác đúng như thế ạ. Nhưng trong cái hợp tác xã đồ đồng nát của cháu thì ăn cắp một thước dây điện cũng khó. Ở chỗ cháu không ai đại gì chỉ vì đánh cắp một thước dây điện mà để mất việc làm có lương cao hơn biên chế nhà nước gần gấp ba! Hơn nữa, để ai, đuổi ai, một mình cháu quyết là xong ngay, điều lệ và hợp đồng đều ghi rõ như vậy ạ..! – Quân hỗ trợ cho Vũ.

- Chú Tám ơi, chính đây là cái xí nghiệp quốc doanh của cháu không có ạ! – Hai Hân im như thóc từ đầu cuộc, bỗng nhiên buột miệng kêu lên.

- Thừa ông Tám, hai cái hợp tác xã này nói về số người lao động còn lớn hơn nhiều doanh nghiệp tư sản đã cải tạo sau 30 tháng Tư đấy ạ!... Mới chỉ có một Nghị quyết VI mà tư sản mới đã mọc lên như nấm..! – thái độ nói năng của Bảy Dự có hơi hướng khiêu khích – chủ định nhằm vào Hai Hân.

- Tôi còn nhớ tại bữa cơm đầu tiên tôi được mời ở đây hôm nào, anh năng nặc đòi khai lại lý lịch. Có đúng thế không anh Bảy? – tay ông Tám chỉ về phía Bảy Dự.

Bảy Dự mở miệng cười để tránh câu trả lời. Anh định mượn có chộc Hai Hân, nhưng câu nói của anh lại vô tình chạm lòng tự ái của ông Tám.

- Tôi chưa quên đâu – giọng Tám ông có ý trách móc. Ông đứng dậy, dùng cả hai tay cào cào tóc ra phía sau, đáng điệu mệt mỏi: - ...Bây giờ đã muộn rồi, tôi xin cáo từ. Cảm ơn bà Sáu, cảm ơn tất cả. Bác chúc hai cái hợp tác xã giả của các cháu có nhiều kết quả tốt.

- Trước khi ra về bác có điều gì khuyên tụi cháu không ạ? – Bảo Vân không để lỡ cơ hội.

- Lời chúc của bác là câu trả lời rồi - ông Tám vừa đi vừa nói. - ...Các cháu cần kiên trì. Cứ lấy kết quả làm thước đo công việc của mình. Nội các cháu dặn đúng lắm, đừng có tham lam, đừng quên mục đích. Chỉ cần giữ như thế là được!

Ông Tám quyết định không nói gì thêm. Ông có bản lĩnh đón nhận mọi điều mới mẻ, nhưng cũng rèn được cho mình đức tính kìm giữ trong lòng những ý nghĩ của mình khi chưa có điều kiện nói ra. Từ ngày đi làm cách mạng, cuộc sống đã rèn luyện ông trở thành con người có tính nguyên tắc chặt chẽ.

Hai Hân máu như sôi trong người. Ông Tám đứng dậy rồi mà chưa nói được một lời nào về xí nghiệp của mình. Không còn cách nào khác, Hai Hân liều chạy đến nắm tay ông Tám:

- Chú ơi, cháu có chuyện quan trọng lắm, xin chú cho cháu vài phút...

- Thôi, bây giờ đâu có phải là lúc giải quyết công việc.

- Không nói được với chú thì xí nghiệp cháu tan mất.

- Trời có sập ngay đâu mà lo. Mai đến chỗ tôi, 6 giờ 30 sáng. Tôi cho anh 30 phút, được không?

Ông Tám chủ động chào mọi người rồi ra về. Ông Tư và má Sáu Nhơn tiễn ông Tám ra tận xe.

Trái với sự lạnh lẽo gần như bấm sinh, ngay cả khi mới đến đây chiều nay cũng vậy, bây giờ – nghĩa là chỉ sau vài tiếng đồng hồ hội ngộ với thế hệ trẻ nhà bà Sáu Nhơn - ai cũng thấy bước đi của ông chậm hẳn, nặng nề... Ông cảm thấy khô đắng trong cổ.

Khi xe ông Tám đi khỏi, bà Sáu Nhơn nói với ông Tư Cương:

- Ông Tám Việt hôm nay ra về coi bộ đăm chiêu quá. Tôi chỉ e bọn trẻ làm ổng phật lòng.

- Vâng. Tôi cũng thấy vậy bà Sáu ạ. Tôi...Tôi thấy lo lắm!

Ngồi trong xe, ông Tám gần như nói chuyện một mình: ...Hợp tác xã đồ đồng nát. Con đường đồ đồng nát... Cơ chế cho phép mất cắp và ăn cắp nảy nở... Phải thừa nhận bọn trẻ dũng cảm...

Rút lại lời thề... lời nói từ đáy lòng chúng hay là ...sự thách thức mới đối với Đảng?!. Chúng cháu buộc phải lựa chọn cách chiến đấu không có gì để mất. Trời ơi thế hệ trẻ của dân tộc ta ngày nay! Tại sao chúng ta lại buộc chúng phải lựa chọn con đường đồ đồng nát như vậy! Chính ta phải trả lời những câu hỏi hóc búa này.

Những điều ông cảm nhận được, những ý tưởng mới nảy ra từ chính ông, của chính ông.., tất cả như đang muốn phá tung cái mũ Kim Cô vô hình lúc nào cũng xiết lấy đầu ông... Bỗng dừng ông oằn người lên: Ô hay, chính mình đã tôn thờ những khuôn vàng thước ngọc này cơ mà. Chẳng lẽ đã đến lúc mình phải xem lại mình? Đã đến lúc phải tự giải phóng khỏi chính mình chắc? Xưa nay mình chỉ nghĩ đến giải phóng mình và mọi người khỏi bất công, áp bức... Chưa bao giờ nghĩ đến chuyện phải tự giải phóng mình ra khỏi chính mình. Hay là các vấn đề giai cấp, vấn đề dân tộc... bây giờ đều mang nội dung khác – chỉ vì cách mạng thành công rồi!? Còn sự ngờ vực nào trong nhân dân lớn hơn thế?..

Thành phố tối om vì thiếu điện, ngồi trong xe ông Tám cảm thấy như mình đang mò mẫm tìm đường, tìm lối...

Tuy vậy sớm hôm sau ông Tám vẫn giữ đúng lời hứa tiếp Hai Hân 30 phút.

Chưa đầy một tuần lễ sau đó, mục kế toán trưởng có quyết định chuyển đi xí nghiệp khác. Không có quyết định nào dành riêng cho số phận Hai Hân, nhưng quyết định của Sở thuyền chuyển công tác của kế toán trưởng viết rất rõ:

“Điều 4 Giao cho giám đốc XNQG in Tự Lực Hà Văn Hân và kế toán trưởng Nguyễn Thị Bội thi hành quyết định này...”

- Có thể chứ! Ta đã chiến thắng... Ta đã chiến thắng!..

Cầm tờ quyết định của Sở trong tay, Hai Hân vừa nói vừa nháy cẳng một mình trong phòng làm việc, điều bộ chẳng khác nào một siêu sao bóng đá vừa mới ghi được một bàn quyết định. Cũng may lúc này trong phòng làm việc không có ai. Song niềm vui chợt giảm đi rất nhanh khi Hai Hân đọc lại kỹ càng từng dòng từng chữ của quyết định.

... À thế ra Sở vẫn tự ái, không chịu có một quyết định riêng về số phận mình, nhưng vẫn ghi rõ là giám đốc Hà Văn Hân... thi hành quyết định này!.. Thôi, thế cũng chẳng sao. Có bao giờ cấp trên tự nhận mình là sai đâu!..

Vài hôm sau Hai Hân nằn nì nhờ ông Tư xin cho gặp được bà Sáu để cảm ơn. Nhưng lần này ông Tư thất bại. Đền ơn ông Tư Cương, Hai Hân chạy ngược chạy xuôi giúp ông và Vũ giải quyết nốt những vướng mắc để hoàn tất việc hợp thức hoá hợp đồng thuê nhà ký với Sở Quản lý nhà đất. Ông bà Tư Cương và vợ chồng Vũ cùng nhau loay hoay mấy năm trời mà không làm sao hợp thức hoá được việc thuê nhà, mặc dù đã mất khối tiền. Vợ chồng Thắng đã dọn đến nơi ở mới từ lâu rồi, trước khi ông Thành đi Mỹ.

Nhảy dù vào chỗ ông Thành, ông Tư Cương được gần một năm, Hồng – vợ Thắng được người cùng làm căng-tin mách cho một căn hộ đầy đủ tiện nghi của người đi di tản, chỉ cần bốn cây vàng là có thể chạy xong việc sang tên hợp đồng thuê nhà. Đến xem tận nơi, căn hộ ở tầng trệt, mặt tiền quay ra phố, rộng gấp ba bốn lần nơi gia đình mình đang ở. Hồng nêu chuyện này ra với Vũ, đòi 6 cây.

Đào đâu ra 6 cây vàng? Vũ thừa chuyện này với cả nhà. Bà Sáu Nhon đưa cho Vũ cái nhẫn hộ xoàn:

- Nhẫn cưới của bà đây! Nó có thể đủ mua cả một biệt thự trọn vẹn!

Vũ nhất quyết từ chối, vì đây là báu vật của cả đại gia đình họ Huỳnh. Cuối cùng mọi việc cũng được thu xếp ổn thoả. Ông bà Tư cho một ít, ông Thành gửi về cho một ít, ông bà Hai Phong cho một ít...

# 16.

Tướng về hưu Lê Hải vừa mới đặt điện thoại xuống, đun vội ấm nước, đã nghe thấy tiếng ô-tô đỗ xích ngoài cổng, rồi tiếng bấm chuông.

- Chào anh Thu! Tôi không ngờ anh đến nhanh như thế!

- Chào anh. Tôi sốt ruột quá, không thể chờ thêm được. Nếu không đi miền Trung, tôi đến thăm anh tuần trước rồi. – thiếu tướng Trần Thu bước vào, vừa chào vừa tự kéo ghế ngồi.

- Tôi cũng đang mong anh đến để hỏi xem giới tại chức như anh có biết gì thêm về tình hình Liên Xô không? Thế là mất Đảng rồi! Tuần trước nghe nói bên ấy vừa mới xảy ra binh biến để cứu Đảng, nhưng không thành, mấy tướng hay là nguyên soái tự sát!

- Có chuyện đó. Đảng bị giải tán và bị đưa ra Tòa án Hiến pháp. Nhưng tôi đến gấp gấp thế này là vì chuyện khác.

- Binh biến thất bại thì gay lắm rồi anh Thu ạ! Hết đường cứu chữa! Bức tường Berlin sụp đổ đã hơn một năm mà tôi vẫn ngỡ là chuyện mới xảy ra hôm qua. – trong đầu Lê Hải vẫn chưa ra khỏi Liên Xô.

- Vâng, còn hơn một cơn ác mộng!..

- Tôi nghe đồn cách đây khoảng một năm nhà sử học Trần Quốc đã xem tướng cho Gorbachov. Nói là ông ta tuổi Tân Mùi, lại có cái bớt đỏ trên đầu nữa, thế nào cũng mất chức! Có đúng thế không anh?

- Trên báo Pháp Luật tôi có đọc chuyện ông Quốc xem bói, anh Hải ạ. Trong bài báo này theo tôi chuyện bói toán không quan trọng, nhưng quan trọng thật sự là ông Quốc nhận xét một chế độ xây dựng trên sự giả dối thì trước sau cũng sụp đổ!

- Chuyện nội tình Liên Xô ta bàn sau, quả thực tôi chưa hết bàng hoàng, lúc nào cũng có cảm giác như đang ngồi trên lửa. Nhưng chúng ta làm gì được hả anh Thu?

- Bây giờ phải làm ngay mọi việc để nước ta không đổ theo!

- Liên Xô giúp cả thế giới. Nhưng cả thế giới không ai giúp được Liên Xô!.. - ông Lê Hải rên rỉ.

- Tôi lo cho nước mình quá. Có biết bao nhiêu chuyện lành lành xui xẻo cả mười năm nay rồi! Kho quỹ chỗ nào cũng gần như trống rỗng...

- Thế mới biết dân mình vừa kiên cường, nhẫn nại chịu đựng, vừa bao dung...

- Quả là thế. Nếu giống như ở Liên Xô - Đông Âu thì cũng đổ theo từ đời tám hoánh rồi anh Hải ạ.

- Vào giờ phút này tôi càng thấm thía nhận xét của anh!

- Phải tự cứu mình để tồn tại rồi mới có thể nghĩ đến những chuyện khác anh Hải ơi!

- Cứu K8 của anh?

- Đúng thế. Mỗi người phải làm ngay việc của mình! Không thể nói chung chung được!

Tướng Trần Thu vào đề luôn, không để cho chủ nhà hỏi han gì thêm. Trong khi ông nói, chủ nhà lật đặt pha chè, bóc thuốc mời khách. Bà Hậu đi dạy học chưa về.

Tướng Trần Thu bộc bạch hết khó khăn của mình với bạn.

... Học xong về nước được gần một năm nay, nhưng Yến vẫn tìm cách trì hoãn nhận nhiệm vụ mới. Đơn vị cũng tốn khá nhiều tiền chi cho Yến đi khảo sát các xí nghiệp được thuộc phạm vi dân sự, quân sự, trong quốc doanh, ngoài quốc doanh, trong Nam ngoài Bắc.

Các báo cáo hàng tháng đều đặn của Yến lên lãnh đạo K8 không quá một trang giấy, cộc lốc mấy dòng liệt kê công việc đã làm, lần nào cũng kết thúc bằng mấy chữ: Xin cho thêm thời gian... Họp chỉ bộ, khi được hỏi đến, Yến cũng rất ít lời về công việc của mình. Nhiều người trong K8 ghen ghét.

... Cô nương được chiều chuộng quá xá!

... Gái mất chồng, chạy lăng quăng!

... Vợ liệt sĩ thật, nhưng ưu ái gì cũng phải mức độ thôi chứ!..

... Ai ngờ đi học về chỉ hơn người ở nhà mỗi cái xe máy Pơ-giô!..

... Cưng của thủ trưởng đấy!..

...

Những lời xì xèo như thế rĩa rối tướng Trần Thu. Uy tín ông quá lớn nên không có đất cho những lời ác khẩu hơn nữa. Với chức thiếu tướng mới được đề bạt, trách nhiệm của ông mở ra toàn tuyến, công việc càng bận. Dư luận ghen tỵ với Yến một, ông sốt ruột mười. Các nước Đông Âu đã theo nhau đổ, Liên Xô tan rã và đang náo loạn. Từ hai năm nay chi viện của các nước bạn cho ta không còn một giọt. K8 của ông tuy ở xa những quốc gia này hàng nghìn, hàng nghìn cây số, nhưng ông lại cảm thấy như chính mình đang bốc cháy. Chiến tranh ở Campuchia đã kết thúc với quân đội ta mấy năm rồi, nhưng bây giờ mới là lúc hàn gắn vết thương đúng với nghĩa đen của từ này. Các trạm quân y và điều dưỡng quá tải. Các kho quân dược trống rỗng. Trong cơ chế giá thị trường, ngân sách phân bổ về bị lạm phát ngọam hết phần này phần khác. K8 và những đơn vị mới trên tuyến ông phụ trách quanh năm vật lộn với thiếu thốn...

Trong khi đó cả nước tìm đường chuyển sang làm ăn theo cơ chế mới...

Quá nóng ruột, đã có lúc ông phải tự hỏi: ...Hay là Yến không đủ can đảm đứng mũi chịu sào? Hay là mình đã chọn nhầm người?!.. Nhưng thách thức không biết chờ đợi...

Cuối cùng, tướng Trần Thu nhận được một bản tường trình dày cộp của Yến. Lúc đầu ông hỉ hả lắm. Song đọc đi đọc lại nhiều lần, ông càng không tin vào những điều trong bản tường trình. Ông phân vân không biết nên gọi đây bản khai tử, khai sinh, hay tái sinh K8... Điều chắc chắn là làm theo đề án nêu trong tường trình này, K8 không còn là K8 như nó đang tồn tại.

- Cháu có quá ngông cuồng không Yến ơi!?!.. – ông Thu đã có lần kêu lên như vậy với Yến.

- Bác muốn cháu dồn mọi cố gắng nâng cao phân xưởng dược, chứ có giao cho cháu nhiệm vụ cải tạo hay xoá sổ K8 đâu? – thiếu tướng Trần Thu căn vặn Yến.

- Vâng, thưa bác cháu nhớ nhiệm vụ bác giao. Thời chiến, khi tình hình bắt buộc, có thể cần gì làm nấy, với bất kỳ giá nào, miễn là đạt mục đích. Thời bình không thể lấy đầu ra tiền của duy trì kiểu làm ăn như vậy được bác ạ.

- Chính vì thế bác mới cử cháu đi học.

- Thưa bác, phân xưởng dược đặt trong K8 là hoàn toàn không hợp lý trong thời bình. Bắt nó hoạt động như một đơn vị sản xuất trong khuôn khổ của K8 lại càng không thể được ạ. Cháu đi gần khắp nước Anh, nhưng không thấy một bệnh viện nào dám tự xây riêng cho mình một phân xưởng dược, dù là nhỏ nhất.

- Họ làm gì có hoàn cảnh chiến tranh như ta.

- Vâng cháu hiểu ạ. Bác thử tính xem, riêng thiết bị thí nghiệm hoá dược của phân xưởng cháu hiện nay đủ công suất phục vụ toàn bộ công việc thí nghiệm của xí nghiệp Dược phẩm I và xí nghiệp Dược phẩm II của cả miền Bắc, song lại rất lạc hậu về kỹ thuật. Đã thế phân xưởng của cháu bây giờ mỗi tháng chỉ có thuốc thử và mẫu thử cho vài ngày, có dược liệu để bào chế chỉ đủ khoảng hai ngày – toàn những loại thuốc quá thông thường. Riêng thuốc chữa bỏng tồn kho của phân xưởng cháu có thể đủ bán khắp cả nước trong một năm...

- Cháu đã tính toán kỹ chưa?

- Xin bác đọc phụ lục liệt kê các thiết bị, so sánh công suất thiết bị với công suất thực tế phân xưởng cháu đang sử dụng. Kho I của phân xưởng cháu để chứa sản phẩm bây giờ biến thành nhà mồ cho nhiều thiết bị không dùng đến nữa ạ. Nơi nào cũng lũng củng những thứ vô dụng nên chật cứng! Bệnh viện Hoàng Gia nổi tiếng rộng thênh thang nhất nước Anh, thế mà toàn bộ khuôn viên của nó nhỏ hơn khuôn viên của K8 nhiều.

- Được rồi, được rồi... Nếu cho phép cháu toàn quyền quyết định, cháu sẽ làm gì?

Yến không dẫn đo:

- Phương án cháu mong muốn nhất là giải thể phân xưởng được. Vì cắt bỏ hẳn đi như thế còn hơn là chấp vá. Nhưng cháu biết không thể đề nghị như thế được. Tính đi tính lại mãi cháu lựa chọn phương án thoả hiệp.

- Kiến nghị làm tan hoang K8 mà cháu còn gọi là thoả hiệp à?

- Lỗi tại chiến tranh và tại chúng ta chậm nhận ra lỗi này thôi bác ạ. Điều cháu thấm thía nhất trong chuyến du học này là nước ta nghèo nhưng lãng phí ghê quá.

- Nếu đề án bị bác?

- Thì cháu xin tùy bác phân công cho cháu công tác khác. Đừng để cho cháu làm gì về được nữa!

- Cháu ra tối hậu thư cho bác?

- Dạ không ạ. Để nguyên hay bớt đi một người trong cái phân xưởng được không còn hoạt động được nữa thì cũng thế thôi ạ. Còn cháu thì nóng lòng làm một việc gì đó để phục vụ, để khảo nghiệm hiểu biết của mình.

Thiếu tướng Trần Thu thừa nhận khó bác bỏ những lý lẽ Yến trình bày. Nhưng...

... “Đề án này tư sản hoá K8. Đây là đòn đánh vào quân đội ta từ bên trong...”. Bút phê của đại tá bí thư đảng uỷ Đỗ Chính.

Lời phê viết bằng bút bi đỏ, chữ to bằng quả mận, chiếm hết cả góc trái trang nhất bản tường trình. Đỗ Chính vốn nổi tiếng chữ xấu, nhưng các nét chữ của bút phê lại ngay ngắn, nắn nót khác thường. Ai cũng hiểu dụng ý của đại tá: Dòng chữ bút phê này phải in vào mắt mọi người! Những chữ viết đè lên các dòng chữ của bản tường trình được Đỗ Chính tô đi tô lại, hằn lên mấy trang sau, thủng cả giấy...

- Mầm mống trào lưu đi theo vết xe đổ của Ba Lan, Ru, Đức... đang lan đến K8! – Phát biểu của đại tá phó giám đốc thứ nhất Nguyễn Đình Cận trong cuộc họp thẩm định của lãnh đạo K8.

- Nhiệm vụ của cô Yến chỉ là lo cho phân xưởng được, đề án này phải chẳng có ý đồ leo lên cao để lũng đoạn K8? - nhận xét của đại tá phó giám đốc thứ hai Vũ Miêu.

- Xưa nay tôi chỉ biết quân đội là quân đội, chứ không phải là xí nghiệp! Tôi thực tình không hiểu... – Phát biểu của trung tá Nguyễn Bân, đại diện cho lớp sĩ quan trẻ, làm công tác nghiên cứu khoa học trong đơn vị.

Nguyễn Bân vốn là phó của Nam trong những ngày trên chiến trường Campuchia. Năm 1989 trạm quân y của Bân là đơn vị cuối cùng rút về nước. Bân được giao tạm thời phụ trách phân xưởng được trong khi Yến đi học. Việc sắp xếp này là dụng ý có thiện chí của tướng Trần Thu.

... Vốn trong lòng chết đứng chết ngồi về Yến, Bân rất nhạy cảm để hiểu tất cả. Nhưng cũng không thể vì thế mà nói liều về đề án. Mà nói thế này không biết Yến sẽ nghĩ gì về mình đây!..

... Rõ ràng từ khi về nước Yến vẫn cố giữ một khoảng cách nào đó, mặc dù cún Nam rất thích chơi với Bân. Nhiều lần Yến đồng ý để chú Bân dẫn cún Nam đi học bơi hay đi chơi suốt buổi chiều. Đôi ba lần Yến chủ động mời Bân cùng với mình đưa cún Nam và bé Dũng – con của Loan - đi chơi xa. Nhưng chưa một lần nào Yến để cho Bân đi xa hơn nữa về chuyện giữa hai người... Hoàn cảnh này càng làm cho Bân khó xử khi được yêu cầu thay mặt cho cánh sĩ quan trẻ phát biểu về đề án của Yến. Bân thừa nhận ngoài chuyên môn và ý chí phấn đấu làm người sĩ quan có phẩm chất, Bân chưa bao giờ nghĩ đến chuyện phải có những hiểu biết cần thiết khác để đánh giá đề án. Yến nói quá nhiều về cân bằng đầu vào đầu ra, cân đối vật tư, hạch toán thu chi, phương pháp quản lý mới, hợp tác với các doanh nghiệp dân sự, xúc tiến nghiên cứu triển khai, những đòi hỏi mới của khoa học và công nghệ, thành lập đơn vị kinh tế mới tách khỏi K8 với tính cách là doanh nghiệp... Có nhiều thứ nghe cũng chưa thủng, chứ đừng nói là hiểu và bàn.

... Quân đội, nhất là quân y sao lại nói đến hạch toán thu chi?

... Hay là đi Tây về, Yến đã Tây hoá mất rồi?..

... Đây là nguyên nhân của khoảng cách giữa mình và Yến?

... Mình cứ nghĩ là đi học về thì bắt tay vào việc với chuyên môn cao hơn, trong phân xưởng được chỗ nào cần cải tiến kỹ thuật thì cải tiến... Sao YẾN lại bày ra lắm thứ chuyện thế này. Sải tay với lên cả những vườn trồng cây thuốc trên Vĩnh Phú, Tam Đảo, đi vào tít tắp trong Quỳnh Lưu... Kéo theo cả những doanh nghiệp dân sự Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh vào đề án... Tán thành thì mình chẳng hiểu gì cả để tán thành, còn nói lơ lửng và có vẻ bàn ra như thế này, YẾN có lẽ càng xa mình hơn...

- Bây giờ chắc anh hiểu rõ nỗi lo của tôi? – Trần Thu hỏi Lê Hải.

- Hiểu. Cháu YẾN đã kể cho tôi nghe mọi chuyện. Nhưng hôm nay nghe anh nói tôi mới thấy được mức độ gai góc của vấn đề. Đến lúc này tại Lê Hải vẫn còn ù lên khi nghe thuật lại ý kiến của Bân về đề án của YẾN, điều mà Lê Hải không ngờ.

- Anh ủng hộ những kiến nghị của cháu? – Trần Thu hỏi.

- Chúng ta đang đi trên đường không có bản đồ vạch sẵn!

- Nói dứt khoát đi. Tán thành hay phản đối hả anh Hải?

- Tôi chịu không biết đề án khả thi đến đâu anh Thu ạ. Đơn giản là tôi không lường hết được tác động của đề án đối với K8 như thế nào. Về đạo lý, tôi tán thành một trăm phần trăm. Nhưng về kinh tế và kỹ thuật, đề án vượt quá tầm hiểu biết của tôi. Anh thông cảm. Hiển nhiên sự tồn tại của phân xưởng được trong khung cảnh đất nước hiện nay trở nên phi lý. Tôi không thể bác bỏ nhận xét này của YẾN. Nhưng thay đổi phân xưởng được, hay là thay đổi cả K8 như thế nào thì tôi bí. Nhiệm vụ của anh là phòng ngừa bất kỳ sự viển vông nào, chứ không được cản mã!

- Đừng lên lớp tôi nhé! Tôi không cần cái thứ đạo lý suông ấy.

- Hỏi thật, anh sợ cấp trên, hay sợ trách nhiệm? – Lê Hải nhìn thẳng vào hai mắt Trần Thu, như muốn đọc từ đáy những ý nghĩ sâu kín nhất của bạn mình.

- Sợ cả hai, nhưng sợ trách nhiệm nhiều hơn, anh hiểu không? – Trần Thu trả lời rất cân nhắc - Quân đội là sức mạnh của bộ máy chuyên chính. Đụng vào quân đội là chuyện cực kỳ nhạy cảm. Đây là chuyện gay gắt nhất cho tôi.

- Cháu YẾN lập luận cho tôi nghe: Trên nói phải kết hợp kinh tế với quốc phòng. Song theo YẾN, không được vì thế nhập cục làm một hoạt động kinh tế với nhiệm vụ quốc phòng. Lý lẽ của cháu đơn giản: Có giàu thì mới nuôi được quân đội mạnh. Muốn thế phải tách quân đội khỏi mọi hoạt động kinh tế, để ai làm đúng việc nấy. Cháu phản đối cách quân đội làm kinh tế như hiện nay! Hai năm rồi như thế, làm sao tôi không tán thành?

- Nói thế, anh vẫn là người ngoài cuộc anh Hải ạ.

- Sao anh không gọi tôi là kẻ ngoại đạo hay vô đạo?

- Chưa đến nỗi vậy, nhưng chỉ người ngoài cuộc mới tưởng đây là công việc ngon xốt! Một ví dụ nhỏ thôi, anh thử xem có ai dám treo lon của mình để trở thành người dân sự và ăn lương theo năng lực chuyên môn, để thực hiện cái việc tách quân đội với hoạt động kinh tế không?! Rồi còn biết bao nhiêu thứ quyền hành lợi lộc thành văn hoặc không thành văn khác nữa chứ! Đây mới chỉ là cái chuyện bằng móng tay! Ngoài ra theo đà này để xảy ra chuyện quân đội làm ăn phá rào thì càng không được! – Trần Thu giải thích.

- Nghĩa là anh cam chịu để câu Bân mỗi tháng cho phân xưởng của mình làm việc một tuần, làm vệ sinh nhà xưởng một tuần, hai tuần còn lại đeo lon và quân phục chỉnh tề đưa nhau đi tăng gia sản xuất trên Vĩnh Phú?

- Anh vừa mới nghỉ hưu mà đã lú lẫn thế rồi à? Làm kinh tế như vậy là mệnh lệnh cho toàn quân, có chỉ thị của trên hẳn hoi, anh thừa biết như vậy. Lâu nay đã trở thành phong trào, đâu có phải là sáng kiến riêng của K8. Nhưng một tiền gà ba tiền thóc thì đúng!

- Cháu YẾN nói với tôi sẵn sàng tự nguyện bỏ lon đại úy để chuyển sang chế độ cán bộ công nhân viên quốc phòng nếu đề án được chấp nhận.

- Khổ quá, anh nên nhớ cho Nam, Bân, YẾN... là những cán bộ thế hệ trẻ trong đơn vị. Còn đối với những người gần trọn đời đứng trong quân ngũ như anh và tôi thì họ không nghĩ đơn giản như thế! Công bằng mà nói chiến tranh đã rèn đúc họ trong những khuôn mẫu của chiến tranh



rồi.

- Anh chuẩn bị thật kỹ tất cả, lựa ra một số việc dễ nhất trong đề án của Yến rồi xin trên cho phép làm thí điểm để khỏi bị khép vào tội “tiền trạm hậu tẩu”. Sau đó ra lệnh xung phong tất! Kho, kết của anh bây giờ đang nào cũng rỗng tuếch! Nếu dám liều, anh có gì để mất đâu?

- Phải, không có gì để mất thêm...

...Trần Thu cho Lê Hải biết ông vẫn đang chạy hết nơi này đến nơi khác cho đề án của Yến, với ý chí còn nước còn tát. Nhưng càng chạy, ông càng hiểu là vô kế khả thi. Truyền thống, thói quen, những hệ quả của chiến tranh để lại, tính bất khả xâm phạm của quân đội, rồi còn biết bao nhiêu điều kiêng cấm khác... Tất cả tạo thành một rào cản đề án không thể vượt qua. Đã thế còn có biết bao nhiêu điều quan ngại khác ập vào từ thế giới bên ngoài.

- ... Anh không thấy đứt dây động rừng à?

-... Có muốn cái cảnh giậu đổ bìm leo như ở Liên Xô không?

- ...Mở mắt ra mà nhìn! Cứ pê-ret-xtơ-rôi-ca(\*) [(\*) Perestroica: đổi mới.] cho lắm vào!

- ...

Trần Thu thuật lại những ý kiến đả kích gay gắt.

Lê Hải dần dần mới tỉnh ra, gần như tự nói với chính mình:

- Có lý... Cũng có lý... Tôi thừa nhận những lo ngại này là hoàn toàn chính đáng này. Như thế việc cháu Yến đi học là công cốc?

- Không đến nỗi thế, anh Hải ạ. Có lẽ phải chờ đến khi trên có chủ trương cải cách chung trong quân đội thì mới có thể nghĩ đến đổi mới K8 được. Hoặc là không bao giờ... Nhưng anh cần động viên cháu Yến không được nản lòng.

- ???

- Anh còn phải động viên cháu Yến bắt tay ngay vào việc thu thập mọi dữ liệu, vật tư, nguồn lực để cứu vãn tình thế trước mắt của K8 đã.

- Vâng, tôi hiểu. Cháu Yến đã mất Nam, nếu bây giờ mọi hy vọng vào đề án cũng tiêu tan nốt thì khổ cho cháu tôi quá... - Lê Hải bỏ dở câu nói của mình.

Trần Thu dập tắt điếu thuốc đang hút dở, đứng dậy. Nhưng Lê Hải níu xuống:

- Liên Xô đổ rồi, chi viện hết rồi. Kế hoạch cứu K8 của anh thế nào?

- Tôi như người leo dây anh ạ, sẩy chân ngã chết liền! Trong khi đó thương binh bệnh binh ùn ùn đưa về K8 và trên toàn tuyến. Tôi ra lệnh đình hoãn mọi công việc, mọi công trình có thể đình hoãn, đề nghị Bộ và Tổng cục dồn hết mọi khoản chi lâu dài sang khoản chi thường xuyên để có kinh phí thực hiện các giải pháp tình thế. Cứu thương binh, cứu bệnh binh trước hết đã!

- Anh sẽ cầm cự được bao lâu?

- Không biết. Nhưng trước mắt tôi cắt những khoản chi có thể cắt, đại loại những việc như Bận mỗi tháng đưa đơn vị của mình lên tăng gia hai tuần trên Vĩnh Phú. Làm dẫn được các việc cắt xén như thế thì cũng sẽ tạm tạm. Rồi trên đã hứa điều chỉnh gấp ngân sách. Ngay trong K8, mọi công việc xây dựng tôi ra lệnh tạm đình hết. Tôi đã cho phép một số đơn vị làm đổi công cho bên dân sự để được cấp thêm lương thực và thực phẩm. Lúc này phải ba đầu sáu tay anh Hải ạ. Ổn ổn rồi sẽ quay ra tính lại đề án của cháu Yến.

- Thì ra cái gì tình thế thúc bách phải làm thì làm được, có phải không anh Thu? Kiêng cấm đến mấy cũng làm được!

- Đành là thế. Nhưng cứ để bị dồn đến chân tường rồi mới cựa quậy thì không hay lắm. Tôi cứ loay hoay tự hỏi mình vì sao 70 năm Liên Xô vĩ đại sụp đổ trong một giờ, không một phát súng từ bên ngoài!

- Nhưng cũng phải nói không một phát súng bên trong tự vệ nữa chứ!

- Có. Có binh biến nhưng tắt ngay!

- Không ai có thể thờ ơ được anh Thu ạ. Vài ngày trước khi Cộng Hòa Dân Chủ Đức sụp đổ,

tôi còn nhớ hôm ấy báo đài đưa tin Tổng bí thư Hô-nếch-cơ tiếp Tổng bí thư Nguyễn Văn Linh. Mấy bữa sau trong khi tôi đang theo dõi tin đội tuyển bóng đá quân đội Liên Xô thi đấu giao hữu ở Hung-ga-ri... tự dưng lại thấy báo đài đưa tin Tổng bí thư Gren-dơ hội đàm với Tổng bí thư Nguyễn Văn Linh. Sau này vỡ lẽ ra đây là những ngày cuối cùng của Cộng hòa Dân chủ Đức!

- Chuyện bức tường Berlin sụp đổ cũng được phổ biến tới tận chi bộ đường phố hả anh Hải?

- Đâu có, anh Nghĩa kể cho tôi biết. Sau hỏi thăm thêm mấy tướng về hưu thì đúng là như vậy.

- Tin nội bộ cho biết vợ chồng Xê-au-xét-cu(\*) [(\*) Ceausescu, Tổng Bí thư kiêm Tổng thống Rumani, bị lật đổ và bị giết cùng với vợ ngày 25-12-1989.] bị đem ra bắn mới khủng khiếp chứ, tôi được xem cả một đoạn phim truyền hình về sự việc này. Trước đó không lâu toàn thể những đại biểu đại hội Đảng Ru còn đứng dậy vỗ tay rầm rầm khi bầu lại Xê-au-xét-cu làm Tổng bí thư, một người thay mặt đại hội lên khoác vào vợ chồng ông ta mỗi người một cái đai vàng chéo, cả hai trông oai phong lẫm liệt như ông vua và hoàng hậu! Thế mà kết cục lại như vậy!

- Chết thật, chuyện đến mức ấy cơ à?! Anh nói rõ xem nào.

- Chẳng khác gì một cuộc nổi dậy của nhân dân giết bạo chúa anh Hải ạ.

- Có bàn tay nào xui khiến không?

- Loáng thoáng có tin CIA cũng thọc tay vào, chưa biết đúng sai ra sao. Các lực lượng chuyên chính do chính tay Xê-au-xét-cu dựng lên cũng tham gia nổi loạn mới kinh chứ.

- Nếu vậy nghi hoặc của tôi về thói ruồng bèn trong là có cơ sở. Lúc nào chúng mình sẽ trao đổi thêm với Nghĩa... Nhưng...

- Nhưng làm sao?

- Liệu có sự phản bội của Gorbachov không?

- Thế một mình Gorbachov có thể phá tan Liên Xô không? – Trần Thu hỏi lại.

- Chết! Anh hỏi thế thì câu chuyện nguy hơn chúng ta nghĩ rất nhiều!.. – Lê Hải rót nước cho bạn mà tay cứ run bần bật.

- Đúng vậy. Điều rất mừng là tình hình nước ta ổn định, mặc dù báo chí phương Tây có không biết bao nhiêu lời tiên đoán Việt Nam sẽ đi vào vết xe đổ của các nước Liên Xô Đông Âu.

- Tôi cho là trình độ chính trị dân mình cao lắm anh Thu ạ. Anh xem, bao nhiêu năm nay có nhiều chủ trương chính sách của ta đổ lên đổ xuống, đời sống nhân dân khó khăn là thế. Rồi bao vây cấm vận, kinh tế khủng hoảng, chiến tranh tâm lý... Các thế lực thù địch phá ta trong vấn đề Campuchia gay gắt. Lúc này chế độ chính trị của đất nước dễ bị chấn thương nhất, dễ bị diễn biến nhất. Nhưng anh xem, nhân dân ta vẫn vững vàng. Trong cả nước không xảy ra bất kỳ một sự lộn xộn nào. Dân mình anh hùng lắm anh ạ!

Tôi thừa nhận từ khi đổi mới, kinh tế nơi này nơi khác bắt đầu khởi sắc, quân đội chưa theo kịp.

- Chính lúc này tôi mới càng thấy nhân dân ta bản lĩnh cao cường, tình nghĩa với Đảng lắm. Dân vẫn tin vào Đảng, bảo vệ chính quyền, bảo vệ Đảng...

- Đúng là suy nghĩ của người lính già. Anh làm tôi thêm can đảm. Hay là tại vì ở nước ta, nhân dân và Đảng cùng quyết tâm đổi mới nên trụ được? – Trần Thu hỏi lại.

- Cách mạng nước ta đã bao phen thăng trầm anh Thu ạ, nhưng rõ ràng là chừng nào còn giữ được lòng tin của dân thì còn tất cả. Nghĩ như thế, nên tôi nghi nội tình các nước Liên Xô Đông Âu ắt có điều gì không ổn. Cái phá bên ngoài không lo bằng điều này.

- Đúng là không thể nhìn nhận vấn đề một cách hời hợt được anh Hải ạ, nếu không muốn tự sát.

- Anh xem, thành trì của cách mạng thế giới, mấy chục triệu người hy sinh trong chiến tranh thế giới thứ hai đã cứu nhân loại thoát được họa phát xít, cũng nhờ đó mới có thời cơ cho cách mạng Việt Nam, bảy mươi năm xây dựng và cắm chân chủ nghĩa đế quốc... Thế mà bây giờ ra

mây khói hết!..

- Vâng đau lắm, anh Hải ạ, người cộng sản chúng ta không thể nghĩ khác được.

- Đúng như người đời xưa nói, lỡ chân một bước hận nghìn năm, ngánh mặt nhìn lại trăm tuổi mất rồi(\*)...

[(\*) Ý từ một câu thơ cổ nổi tiếng của Ngụy Tử An, đời Thanh, Trung Quốc, nguyên văn: Nhất thất túc thành thiên cổ hận, Tái hồi đầu dĩ bách niên thân]

Sáng chủ nhật.

Bên có hẹn với Yến, nhưng còn nhiều thời giờ quá, tại dậy sớm hay tại sự bồn chồn nóng hện?

Bên làm một số việc lẽ ra dành cho chiều nay. Lật lật được mấy trang sách, đã bỏ sách xuống đi tìm giấy bút. Viết được vài dòng lại quăng bút đi, đứng dậy ra bàn pha nước... Bên chịu không làm sao thắng được sự mung lung của mình, cốc nước cầm mãi trong tay không nghĩ đến uống.

Bên trở lại bàn viết, ngồi chưa nóng chỗ đã đứng lên, cố sắp xếp một vài suy nghĩ. Nhưng trong đầu chỉ toàn là những câu hỏi và câu hỏi. Nỗi bứt rứt không cho Bên đi đến sự lựa chọn nào dứt khoát.

... Ngày hôm nay sẽ định đoạt số phận mình!

Bên khoá cửa phòng ở rồi dắt xe ra đường. Còn những mấy tiếng đồng hồ nữa!

Phố xá yên tĩnh, đang ngái ngủ trong buổi sớm của ngày nghỉ cuối tuần. Trong tiết vào thu bầu trời thành phố buổi sáng xanh vắt, khiến màu sắc cây cối sáng bừng lên. Bên cảm thấy như chính mình được đánh thức. Cái mát dịu phảng phất chút gió lạnh lạnh. Thỉnh thoảng một vài giọt sương nhỏ li ti trên cây vương vào mặt một cảm giác dễ chịu. Bên căng ngực hít thở những luồng gió từ bên kia sông Hồng tạt sang, trong lòng dần dần trấn tĩnh trở lại...

Ngồi trên cái Honda đen, trung tá Bên đi lòng vòng mãi lên tận đường Yên Phụ, rồi đi hết đường Nghi Tam... Tới gần địa phận Tứ Liên anh mới nghĩ đến chuyện quay lại thành phố.

Từ khi ở chiến trường Campuchia về, nhân thể những lúc phải đi làm việc gì hoặc khi rỗi rãi, Bên thích đi lại khắp nơi, để được ngắm nghía thành phố đang lớn dần lên trong những năm đổi mới. Thói quen này nhiều lúc còn là cách san lấp những giờ phút khắc khoải của hy vọng, của chờ đợi...

Nếu so với ngày Bên cùng với Nam lên đường hành quân đi Campuchia, bây giờ thành phố có thêm nhiều đường phố chưa làm sao nhớ tên hết được. Nhiều đường phố gần đây Bên mới biết đến, Bên thú thực trong đầu có nhiều tên người Bên không biết họ là ai... Đôi lúc Bên bị lạc, bị mất hướng trong những khu dân cư mới.

...Mười hai mười ba năm nay rồi còn gì nữa kể từ khi lên đường... – quãng đời đẹp nhất của tuổi thanh xuân! Đổi mới trong cả nước đã bước sang năm thứ ba! Chỉ có sự vận động của K8 là quá ị ạch so với bên ngoài... Chẳng lẽ đã bắt đầu trong mình biểu hiện nào đó của già cỗi, cũ kỹ?!

Đã mấy lần Bên dạo xe máy trong tâm trạng như vậy trên đường Yên Phụ – Nhật Tân - Tứ Liên., thế mà hôm nay Bên vẫn cứ tưởng là có một bàn tay vô hình nào đó vừa mới đắp lổ nhỏ lên trên những ruộng hoa của vùng này những khu dân cư mới tinh. Nhìn đâu cũng thấy nhà cửa mọc lên như nấm, mọi kiểu dáng, đủ các màu sắc, chẳng theo một quy hoạch hay trật tự nào...

Ngỡ ngàng, hay luyến tiếc?.. Ký ức bừng sáng trên triền đất cũ...

Mới những ngày nào Bên cùng với Nam hối hả đạp xe đi về như con thoi trong khắp vùng này để làm các việc cho đơn vị lên đường... Có lần cả hai đều thốt lên khi thấy mình lọt thỏm giữa những cánh đồng trồng đào bát ngát hai bên ven đê.

- Bên ơi, cái đẹp trong bao la vĩ đại mới đẹp làm sao!..

Hình như tiếng nói của Nam vẫn còn vương đâu đây. Bân nhớ trong các tranh của Nam mình thu nhặt từ Siêm-riệp mang về trao lại cho Yến, có một bức tranh mang đề tựa “Gửi nỗi nhớ thương da diết!..” Đó là hoa đào đủ các màu thắm nhạt, là rừng đào xa hút mãi, tất cả như chìm trong một cái nhìn thăm thẳm từ đâu đó... Nam đã vẽ bức tranh ấy bằng nỗi nhớ...

... Hoa không thấy nữa, các miệt vườn không còn, hay là mùa đào chưa đến!

...Yến không hiểu tình yêu của ta, hay là Yến không thể có một tình yêu nào khác?

Mấy lần Bân giảm ga cho xe đi thật chậm, nhưng không phải để nhìn trời nhìn đất, mà chỉ để chế ngự cái cảm giác mung lung đang xâm chiếm đầu óc mình...

- ...

- Cho anh nói với em lời cuối cùng đi!.. Yến!..

- Xin anh đừng nói gì nữa! Anh Bân, thông cảm cho em...

- Nhưng em phải nói vì sao chứ!

- Em hiểu tất cả, và cũng mong anh hiểu tất cả.

- Nhưng mà Yến..! - Bân nắm lấy tay Yến. Đây là lần đầu tiên trong đời... Cả giọng nói và tay Bân run lên.

Yến không rút tay lại, mà cả hai tay Yến nắm lấy tay Bân, chân thành:

- Anh Bân, xin anh đừng nói gì nữa. Mong anh hãy hiểu em cho em... - đoạn Yến nhẹ nhàng gỡ tay Bân ra, đứng dậy. Cũng vừa lúc ấy cún Nam chạy vào tìm mẹ...

...

Ôi!.. Có đến hàng trăm, hàng trăm lần Bân tự thuật lại, tự diễn lại với chính mình bữa nói chuyện hôm ấy. Hàng trăm lần Bân mổ xẻ từng câu nói, từng cử chỉ, giọng nói của Yến, từng hơi thở của Yến đi theo từng lời... Tay Bân như vẫn đang run lên trong tay Yến... Hàng trăm lần Bân tự đặt các câu hỏi, tự trả lời, nghĩ ra không biết bao nhiêu giả thuyết... Tất cả đều xoay quanh nỗi mung lung duy nhất, không sao xác định được...

Bân phải ghếch xe vào vệ đường, leo lên ngồi trên con trạch của mặt dê, nghĩ tiếp.

... Lúc dắt xe ra khỏi nhà, mình đã cố tâm tâm niệm niệm một ý nghĩ dứt khoát. Nhưng bây giờ lại phân vân, lại mung lung...

... Nam ơi, cho mình một lời khuyên đi! Hãy hô tất cả đứng nghiêm rồi ra lệnh đi! Mình cầu cứu Nam đấy, hãy ra lệnh đi!..

Bân không thể quên được cử chỉ, giọng nói của Nam trong buổi họp chi bộ hôm ấy. Cả quyết, dứt khoát, giữa cái sống và cái chết! Ôi, một con người, sống tha thiết, yêu tha thiết!

... Nam ơi hãy ra lệnh cho Yến và cho mình đi! Phải làm gì cũng được, nhưng ra lệnh đi!

... Hôm nay mình phải có lời dứt khoát với Yến!

Cũng như bao nhiêu lần khác, chỉ có một ý nghĩ duy nhất đem lại cho Bân sự cân bằng, tâm trạng trấn tĩnh:... Phải làm theo mong muốn của Yến!

Bân gần như ra lệnh cho chính mình.

Bân không thể tự cắt nghĩa cho mình vì sao ý nghĩ đó lại mạnh mẽ đến như vậy. Chỉ biết là ý nghĩ đó làm cho Bân trong lòng cảm thấy thanh thản với chính mình, sự thanh thản mệnh mang nỗi buồn không sao cắt nghĩa được. Chính ý nghĩ này giúp Bân hiểu mình yêu Yến như thế nào...

Ngồi mãi như thế, cuộc sống chung quanh tấp nập huyên náo dần lên, kéo Bân trở về thực tại. Trước mắt Bân xe tải các kiểu nối đuôi nhau chở vật liệu xây dựng kéo vào thành phố. Xe tải từ thành phố ngược dòng đi ra chở các phế thải. Những tiếng rú ga của động cơ các máy móc đủ loại phả lên từ lòng đường những cụm khói nồng nặc mùi xăng dầu. Các máy trộn xi-măng đầu dây ầm ĩ thi nhau chạy hết tốc lực. Bên kia chân đê các toán công nhân kéo đường dây cao thế í ới gọi nhau... Bân có cảm giác mình đang ngồi trước một công trường xây dựng lớn...

Một ngày mới bắt đầu, rộn ràng, náo nhiệt.

Bất giác Bản tự hỏi: Chẳng lẽ mình cứ đứng mãi bên lề đường như thế này?

Trong những năm tháng Yến đi học, ông bà Chính và bố mẹ Yến đối xử với Bản như con cái trong nhà. Bản cũng coi bố mẹ Yến và ông bà Chính như bố mẹ mình. Những ngày nghỉ cuối tuần, các dịp lễ tết, khi thì bố mẹ Yến, khi thì ông bà Chính mời Bản đến ăn cơm. Cũng có lúc Bản được nhờ giúp việc này việc khác, tin cậy. Có lần bé Dũng, con của Loan, bị ốm phải nằm viện. Nhà neo người, có lúc ông bà Chính phải nhờ Bản đưa cơm vào cho Loan trong bệnh viện, chạy đi tìm thuốc này thuốc khác...

Tương về hưu Lê Hải có lần nói với Bản:

- Chú thấy cả nhà họ Phạm hậu thuẫn cho cháu. Bố mẹ Yến không mong gì hơn là Yến quyết định sớm. Tả phù hữu bất như thế, cháu thật là điểm phúc...

Bản uống những câu nói gần giống như thế, của tướng Trần Thu, của chú Nghĩa, của Loan, của Mai... để nuôi hy vọng...

Sinh ra ở Tiền Hải nổi tiếng trong cả nước là lá cờ đầu 5 tấn(\*) [(\*) Thành tích sản xuất nông nghiệp của Thái Bình, tỉnh đầu tiên trong cả nước đạt năng suất 5 tấn lúa/hécta.] và quê hương anh hùng trong chống Mỹ, Bản thừa hưởng nhiều đức tính tốt đẹp của vùng quê mình. Người dân Tiền Hải, dù thuộc xã nào, bên lương hay bên đạo, đều tôn thờ Nguyễn Công Trứ – người khai hoá ra quê hương mình. Truyền thống hiếu học và nhiều giá trị tốt đẹp khác của quê Bản bắt nguồn từ đây. Trước Cách mạng tháng Tám, xã của Bản vốn bao đời lam lũ, nghèo nhất huyện. Từ khi giải phóng miền Bắc tới nay tính gộp lại, riêng xã Bản có tất cả 142 người tốt nghiệp đại học, bao gồm những người đã hy sinh, về hưu hay đang tại chức khắp nơi trong cả nước. Xã đứng đầu toàn tỉnh về phương diện này. Ngoài ra xã của Bản còn có một đại tướng, một trung tướng Quân đội Nhân dân Việt Nam và hai tiến sĩ. Cấp tá phục viên về làng có đến gần một chục. Song muốn biết tường tận sự hy sinh của xã này cho cuộc kháng chiến chống Mỹ thì phải ra thăm nghĩa trang liệt sĩ! Người đến thăm ai cũng chú ý đến một bia lớn, ghi tên 29 liệt sĩ chưa tìm thấy thi hài - trong đó có 5 liệt sĩ cùng nhập ngũ một ngày, cùng hy sinh trong một đêm ở Quảng Trị, hai chiến sĩ hy sinh trên mặt trận Lào, ba chiến sĩ hy sinh trên mặt trận Campuchia... Trước bia là một bát hương lớn, không một ngày nào tắt khói hương. Năm kia, nhân dịp kỷ niệm 45 năm Cách mạng tháng Tám, xã vừa được trao tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang kháng chiến cứu nước... Từ khi bắt đầu công cuộc đổi mới, quê hương Bản tự bảo nhau rộn rã phong trào thoát khỏi xiềng ba sào(\*\*) [(\*\*) Thái Bình ruộng đất chỉ có bình quân 3 sào Bắc bộ cho một nông dân.]. Người người trong quê đổ nhau đi làm ăn bốn phương, ngày mùa mới kéo nhau về thăm mười hôm cho gọn việc đồng áng. Có người thỉnh thoảng tat về làng họp chi bộ Đảng, kết hợp thăm gia đình. Trong các nẻo làng xuất hiện ngày càng nhiều ngành nghề mới. Đồng quê Thái Bình lan đi câu nói năm xưa: Phi nông bất ổn, phi công bất phú, phi thương bất hoạt, phi trí bất hưng... Người thì nói đấy là của Lê Quý Đôn, người thì nói đấy là tổng kết của các lão nông Thái Bình. Có người lại nói đấy là tổng kết của Trung Quốc... Của ai cũng được, hiển nhiên là Thái bình không một giây phút mệt mỏi tìm đường phát triển. Rặng tre xanh, hàng cau phải nhường chỗ dần dần cho các ngôi nhà ngói hoá, bê-tông hoá. Đường dây điện, đường trải nhựa ngoằn ngoèo bò vào làng, lác đác có cả điện thoại. Trên vùng quê đất chật người đông này cuộc sống lúc nào cũng nào cũng vận động hết nhịp.

Bản còn nhớ ngày hồi hã về nhà chào bố mẹ để đi Campuchia, mẹ Bản xót con lắm. Bà không nói năng gì, chỉ gạt nước mắt ôm con vào lòng. Bố Bản dặn dò ngắn ngủi, gần như ra lệnh:

- Cố sao cho khỏi hổ thẹn với xóm làng!

Hôm ra đi, mẹ Bản dúm vào tay con một gói tiền chặt chiu từ mấy lúa tằm:

- Giá con lấy vợ ngay từ lúc tốt nghiệp, có phải bây giờ mẹ có cháu bế rồi không!

... Thoắt một cái thế mà mười bốn năm!

Phụ tá cho Nam chỉ huy đơn vị trong những năm tháng quyết liệt nhất, Bản đã tỏ ra xứng đáng với đồng chí đồng đội, bố mẹ và quê hương của mình. Hôm Bản trở về, xã đón tiếp Bản

như một anh hùng. Truyền thống của làng lâu nay vẫn thế, dù người trở về là binh nhì binh nhất cũng vậy – miễn là hoàn thành nhiệm vụ. Xã còn đứng đầu toàn tỉnh về chính sách hậu phương quân đội. Chẳng thế mà suốt hai cuộc kháng chiến toàn xã không một ai đi bộ đội đào ngũ. Trong Cách mạng tháng Tám, nông dân Thái Bình nổi dậy cướp chính quyền trước tiên là ở xã này, ngay sau đó lan ra toàn huyện, toàn tỉnh. Trong những năm giặc Pháp tạm chiếm, xã là địa phương đầu tiên của tỉnh tiến hành đấu tranh vũ trang xoá tề...

Ngay tối hôm Bà trở về làng, sau khi họ hàng khách khứa đến thăm về hết rồi, câu hỏi đầu tiên của mẹ Bà:

- Bây giờ con cho mẹ toại nguyện chứ? Mẹ đã dấm cô dâu cho con rồi. Nhưng tên nó mẹ phải giữ bí mật.

Bà ậm ừ như gà mắc tóc.

Một hai chuyến về thăm nhà sau đó, mẹ Bà còn chấp nhận được sự ậm ừ này. Nhưng rồi một năm! Hai năm!.. Mẹ Bà không hiểu ra sao cả.

Trước sau Bà chỉ có một lời:

- Mẹ cho con thời giờ hoàn hồn đã, từ côi chết trở về mà! Có gì mà phải vội hả mẹ?

Thoạt đầu mẹ Bà thầm lo trong lòng: Hay là con mình là bệnh binh? Nghe nói mặt trận bên ấy khốc liệt lắm, nếu còn sống trở về không thương tật thì cũng sốt rét, viêm gan và biết bao nhiêu bệnh nhiệt đới khác.

Có lần Bà về thăm nhà, bà vin có trời nóng dội cả thùng nước vào người Bà, rồi tự tay gội đầu cọ lưng cho con mình:

- Ngoài ba mươi tuổi đầu rồi mà mẹ còn phải tắm cho. Trai hoi này chắc ế vợ suốt đời mất thôi!..

Bà hiểu nỗi lo của bà.

... Mẹ muốn tận tay tận mắt xem con mình khoẻ mạnh hay ốm đau...

Bà thấy Bà ăn khoẻ, da dẻ săn chắc. Một vài công việc nặng bà nhờ, Bà làm phăng phăng. Mối lo âu được giải toả, lo âu khác lại đến:

... Nhưng sao nó cứ ậm ừ mãi? Hay là...? Nhưng con mình chưa bao giờ nói dối mình điều gì...

- Hay con đã nhằm đám nào rồi, dứt khoát đi cho mẹ yên tâm!

Trước sau Bà vẫn ậm ừ, nước đôi:

- Con trai mẹ vẫn ế mẹ ạ, cũng chưa thành đám nào đâu. Con cần nhiều thời gian mà...

Thế là bà không còn cách gì để truy Bà nữa. Chắc có lẽ do công tác của nó quá bận!.

Hai năm qua rồi, sang năm thứ ba...

Về thăm nhà nhiều lần, dần dà Bà cũng biết được bí mật của mẹ. Đây là cô giáo cấp hai của xã, kém Bà đúng một giáp.

... Thì ra là cái kẹo Lựu, trong đội thiếu nhi mình phụ trách ngày xưa! Trời đất!..

Một lần Bà tìm được cơ để nghe trộm và nhìn trộm cô giáo Lựu giảng bài. Bà không thể tưởng tượng nổi cái kẹo Lựu ngày xưa và cô giáo Lựu bây giờ là một. Nhiều lúc Bà không tin vào mắt mình. Cái kẹo Lựu bây giờ là một cô gái cao ráo, làn mình trắng, dáng điệu nói năng đi lại rất con gái nhưng cũng rất tự tin... áo Lựu mặc bó sát người chẳng khác gì các cô gái thành phố, càng làm tăng thêm cái sức sống khoẻ đẹp mà không phải cô gái thành phố nào cũng có được. ...Ồi, mình đi vắng mười mấy năm rồi còn gì! Riêng khuôn mặt trái soan và cặp mắt đen láy ngày xưa của Lựu bây giờ vẫn không thể trộn lẫn với ai được. Có lúc Bà tần ngần không thể phân biệt được mình đang bị cái đẹp của Lựu thu hút hay là bị phong thái giảng bài của cô giáo Lựu chinh phục. Để ý kỹ, Bà thấy đúng như mẹ nói: "Cái Lựu trắng nõn nà, con gái tỉnh thành cũng đừng hòng ăn đứt được nó!"

Bà hiểu câu nói của mẹ còn có một ẩn ý khác. Đây không phải là lần duy nhất bà bênh Lựu, làm như là Lựu đã là con dâu của bà.

Lần ấy Bân khoe với mẹ việc mình đi nghe trộm, nhìn trộm cô giáo Lưu, bà sượng lắm:

- Mẹ chọn ngày sang đánh tiếng với nhà người ta nhé? Buồng cau trong vườn nhà đang mướt.

- Ấy chết, đừng! Đừng nói năng thừa gửi gì vội mẹ ơi...

Bân nhăn mặt vì thấy niềm vui của mẹ tắt ngấm...

Đã mấy lần thu qua đông tới, Bân càng nóng ruột, cố tránh không gặp Lưu chính diện. Ngày đêm Bân mong Yến sớm dứt khoát cho ngã ngũ mọi chuyện. Cứ như thế này mình làm khổ mình, làm khổ cả người khác!..

Bằng đi, Bân không thấy mẹ giục lấy vợ nữa.

... Mà lạ quá, sao mãi không thấy xóm làng nói gì đến chuyện chồng con của Lưu? Bân chỉ tự hỏi mình như vậy và tránh né, không dám hé răng hỏi thăm hỏi nom chuyện này.

- Cái Lưu thật là gan. Khổ lắm hỏi rồi mà nó vẫn nói không đấy! Đẹp nhất làng, được nét nhất làng!

Mẹ Bân lúc này lúc khác tự dưng cứ nói bâng quơ như thế giữa bữa cơm hay lúc sum họp họ mạc, câu nói chẳng ăn nhập vào câu chuyện nào. Bố Bân lặng yên theo tính ít nói của mình. Còn Bân thì hiểu ý mẹ.

Trong khi đó, Yến vẫn một mực không nói gì! Về nước được một năm rồi còn gì nữa!

... Cũng không thể có chuyện Yến hiểu lầm về thái độ của mình đối với đề án cải tạo K8. Mình nghĩ thế nào nói vậy, Yến quý trọng sự trung thực này. Bân lại nhớ lúc hai tay Yến nắm lấy tay mình, giọng nói Yến chân thành...

Đôi lúc Bân cảm thấy khốn quẫn thực sự, vì quá yêu hay vì tuyệt vọng?

... Đâu có phải lần đầu tiên trong đời mình yêu. Nhìn lại, cũng đã hai, không, phải nói là ba "mối tình đầu" rồi! Mình còn là người chủ xướng cái thuyết mối tình nào cũng có thể là mối tình đầu cơ mà... Cái thuyết ấy đã thuyết phục chính bản thân mình, nghĩa là cho phép mình bớt khắt khe trong khi yêu, bớt đi cái vị đắng không đáng có và làm tăng những dịu ngọt còn phải tạo thêm trong tình yêu. Mình đã từng nói với mình và cả với Khanh, rồi với Nga...

Cứ yêu đi, tình yêu tự sẽ đến, đến một cách tha thiết, cháy bỏng như mối tình đầu!

Mình đâu có phải chưa có kinh nghiệm gì hay không hiểu gì về phụ nữ! Trước ngày lên đường đi Campuchia, bận rộn là thế, mà vẫn cùng nhau đi thử nhẫn cưới, chứ đâu có phải chuyện tầm phào. Thậm chí còn nhất quyết với nhau nếu có gì thì bất kỳ giá nào cũng phải phải xin phép đơn vị về nhà vài ngày để cưới chạy! Hôm tiễn đưa:

- ... Anh ra tiền tuyến, em ở hậu phương, nhẫn cưới này là thần hộ mệnh của anh và người bảo vệ tình yêu của em!..

... Còn gì lãng mạn hơn! Hay là chính mình đã phải trả giá cho cái thuyết mối tình nào cũng có thể là mối tình đầu?..

Khi nhận được cái thiệp cưới của Nga trong những ngày mưa thối đất ở Xiêmriệp, Bân mất ngủ đến tuần lễ. Lá thư thanh minh của Nga, Bân đốt luôn không thèm đọc. Nhưng Bân cũng hoàn hồn nhanh chóng.

- Thì ra cái thuyết mối tình nào cũng có thể là mối tình đầu của cậu thế mà khoẻ đấy. Nếu không cậu còn khốn khổ nữa, Bân ạ. – Nam chọc tức bạn.

- Biết thế này mình cứ để bà cụ cưới quách cho mình một cô vợ ở quê có phải là hết mọi chuyện rắc rối không. Bắt chước cậu cài một du kích giữ nhà nữa là yên chí!

...Giữa mình và Yến đã có gì đâu, thế mà vì sao bây giờ mình chết dở sống dở?

Những năm tháng lê thê!..

Nhiều lúc không lý giải được thái độ của Yến, Bân quay sang tự hỏi mình những câu hỏi Bân thừa hiểu không bao giờ có thể trả lời rành rọt. Bân không làm sao xác định được mình yêu Yến từ bao giờ, vì sao yêu đến mức chết đứng chết ngồi như vậy, mặc dù đã từng trải hai hay ba

mối tình đầu! Riêng chỗ này thì Nam sai hoàn toàn, Nam ơi! Hay là mình đã nghe Nam nói rất nhiều về Yến? Hay là qua Nam, mình hiểu Yến, ngưỡng mộ Yến như một thần tượng.

... Bạn ơi, Yến là chỗ dựa cho tâm hồn mình, nhưng quan trọng hơn nữa Yến luôn luôn là cái đích, là nguồn cảm hứng cho mình vươn tới!..

Bên không nhớ bao nhiêu lần được nghe Nam thốt lên những lời như vậy, ...cho đến ngày Bên đưa thi hài Nam về Hà Nội, ...cho đến những giờ phút đầu tiên Bên được sống quẩn quýt bên cạnh Yến và cún Nam...

... Chưa bao giờ mình thổ lộ tâm trạng với ai tha thiết, quyết liệt như thổ lộ với Yến! Hay là tình yêu của mình không thể lay chuyển được Yến?..

- Tin em đi, em vẫn chưa tìm lại được chính mình! Thông cảm cho em, anh Bên, và xin anh đừng bao giờ nói gì nữa!.. – Yến gần như nấc lên...

... Ôi những câu nói xé lòng!

Mẹ Yến có lúc quá lo lắng cho Bên, gọi riêng anh ra nói:

- Anh Bên thông cảm cho Yến và cố quên em nó đi. Anh cũng phải lo nghĩ cho hạnh phúc của chính mình chứ!

Một lần khác mẹ Yến lại nói:

- Nếu anh cứ quyết gắn kết với chúng tôi như vậy, tôi hỏi em Loan cho anh nhé! Anh có câu nệ điều gì không?

... Ôi mọi người đều lo lắng cho hạnh phúc của mình. Nhưng mình thì cứ quanh năm lóng ngóng giữa trời! Nam ơi, nếu còn sống thì có phải là Nam và Yến đều hạnh phúc, mà hạnh phúc cũng sớm đến với mình, có phải không?! Có phải thế không Nam ơi!..

Một vết thương từ chiến trường ? Một tình yêu tuyệt vọng? Nam ơi, Yến ơi, chúng ta mất nhiều hơn chúng ta nhận biết được! Đau đớn quá Nam ơi, Yến ơi!..

Thế rồi cái điều mẹ Bên ngày đêm mong đợi cũng đến, gần như nhờ vào sự thúc giục quyết liệt của Yến.

- Anh không được làm khổ anh nữa, lại càng không được làm khổ Lựu. - Giọng nói của Yến gần như ra lệnh cho Bên.

- Nhưng sao em dám cả quyết như vậy?

- Còn hơn thế... Em chẳng những tin, mà em còn hiểu điều anh không hiểu...

- Nhưng anh sợ Lựu sẽ...

- Anh Bên, - Yến giơ ngón tay trở lên trước mặt, không cho Bên nói tiếp - Trước hết anh phải tự tin vào chính mình! Hứa với em như thế đi!

- Anh xin hứa...

Cuối năm ấy, đám cưới Bên – Lựu được tổ chức trọng thể, ấm cúng, theo đúng phong tục của xóm làng. Người vui nhất là mẹ Bên.

Đêm tân hôn, Lựu hờn mãi, Bên không làm sao dễ được.

- Đi đi, cưới người ta mà làm gì!

- Em đuổi anh đấy à?

- Đi đi, em bảo anh đi đi mà!..

- Anh xin em! Nín đi! Tại sao cứ chờ anh mà không đi lấy chồng?

- Hỏi thế mà cũng hỏi được à? Tại anh đấy!

- Làm sao lại tại anh hả em?

- Không biết! Anh đi đi! Đã bảo là đi đi!..

- Anh xin, anh xin. Nín đi. Nhưng mà tại anh cái gì mới được chứ?



- Tại anh mãi không cưới vợ...

Từ đêm tân hôn, Bân vượt qua được nỗi mung lung trong lòng mình, cả quyết, nhiệt thành...

Yến đi đàm phán ở Hàn Quốc về đến nhà thì đám cưới Bân ở Thái Bình đã tổ chức xong được mấy hôm... Đây là chuyến đi khá dài ngày, vì công ty của Yến đang muốn mở rộng liên doanh để xuất khẩu một số biệt dược đi Brazil, nếu thuận lợi sẽ lan sang một vài nước châu Mỹ La-tinh khác...

Ông Chính bà Hương kể lại cho Yến nghe: Trước lễ cưới mấy ngày Bân đến thăm, ngồi lại khá lâu, nhưng ít nói, rầu rĩ, hầu như chỉ kể lại những chuyện cũ cùng với Nam ở Campuchia...

Trước khi ra về Bân xin lên gác thấp hương cho Nam, lúng túng mãi mới rút ra từ túi áo ngực một phong bì dán kín:

- Xin hai bác nhận cho và thông cảm cho cháu... Xin hai bác thông cảm cho cháu... – Bân chào từ biệt và đi ngay, như đang chạy trốn điều gì đó...

Bân đi rồi mà vợ chồng ông Chính vẫn còn ngỡ ngàng, khi mở bì thư ra mới biết đây là giấy báo hỷ, gửi cho ông bà Chính, bố mẹ Yến và Yến.

Tối hôm ấy, khi ngồi một mình trong buồng riêng, Yến mở thiếp báo hỷ của Bân ra xem mãi, như đang đọc lại những năm tháng dang dở, trống trải từ khi mất Nam.

- Hãy hiểu em cho em, anh Bân... – Yến bỗng bật lên thành lời, rồi ôm gối khóc nức nở...

Yến khóc mãi, bực bạch thân phận cô đơn của mình với chính mình... Càng khóc, càng muốn khóc nữa...

Ngoài trời không trăng không sao.

## 17.

Đúng vào lúc các em của Vũ bắt tay xây dựng công ty trách nhiệm hữu hạn Ngọc Vân, trụ sở cơ quan của Vũ bị cháy.

Đây là vụ cháy nổi tiếng Sài Gòn năm ấy. Có người nói ngôi nhà bị cháy cao nhất thành phố, phát lửa do chập điện tầng trệt, phép màu làm cho nó chỉ cháy ba tầng trên cùng. Có người lại nói hoả hoạn này cứu vô khối người khỏi đi tù, trong đó có một số nhân vật quan trọng trong công ty của Vũ và một vài quan chức Thành phố. Thực hư thế nào không rõ, nhưng biết bao nhiêu hồ sơ, chứng từ, hoá đơn, sổ sách và nghe nói còn có cả một số tiền mặt nữa biến thành tro than. Không xảy ra thương vong. Những người không bị cháy của toà nhà này khai thế nào thì biên bản hoả hoạn ghi như vậy, không có cách gì kiểm chứng. Hoả hoạn này không để lại một hệ quả hình sự nào, vì được xem là hoả hoạn, một tai nạn... Câu chuyện dễ tin, vì tình trạng điện đóm cả Thành phố phập phù. Trong thành phố nhà này nhà khác bị cháy tivi, tủ lạnh vì điện áp lúc giảm lúc đột ngột tăng vọt... là chuyện cơm bữa. Một tiếng nói khác lại nói: Vụ cháy này âu cũng là cái giá phải trả khi chuyển sang kinh tế thị trường!..

Nhưng hoả hoạn này làm cơ quan của Vũ tan rã, cấp trên trừ tính sáp nhập nó vào cơ quan khác. Vũ phải ra đi vì thuộc diện giảm biên chế. Vũ thở phào:

Thà bị đuổi như thế này còn hơn tự tay phải viết đơn xin thôi việc!

Vũ chỉ đề đạt một nguyện vọng duy nhất: Được chuyển sinh hoạt Đảng về chi bộ Hợp tác xã sửa chữa cơ khí của Quân cho danh chính ngôn thuận. Nguyên vọng được đáp ứng ngay. Thật ra từ nhiều tháng trước khi nhận quyết định nghỉ việc, Vũ đã làm việc ở đây rồi. Vì ngoài việc tháng tháng hai lần đến cơ quan nhận phụ cấp thôi việc, Vũ chẳng có việc gì làm. Thôi thúc Vũ tìm đường dứt khỏi cơ quan, Quân chỉ nhắc lại với Vũ lời của nội:

- Thời cơ nào cũng chỉ đến có một lần!

Về danh nghĩa, Vũ ăn lương tư vấn kinh doanh của cái hợp tác xã đồng nát này. Hợp tác xã có tên mới là Đồng Tâm. Trên thực tế hợp tác xã này và hợp tác xã may mặc 8-3 của hai chị em Bích Ngọc và Bảo Vân đã có người quán xuyến. Bốn anh em Vũ dành hết thời giờ chạy ngược

chạy xuôi thành lập công ty trách nhiệm hữu hạn Ngọc Vân.

Chuyện động trời là giấy phép đăng ký cấp cho công ty Ngọc Vân ghi rõ: Kinh doanh tổng hợp đa ngành nghề. Ông Hai Phong đọc đi đọc lại, chỉ tay vào mấy chữ này nói với các con mình:

- Coi đây! Ba chịu. Các con làm được một việc không ai dám nghĩ đến! Có lẽ người ký giấy phép bỏ sót không đọc mấy chữ cuối này khi cầm bút ký!

- Ba ơi, có lẽ tại chúng con là người đầu tiên đứng ra xin loại giấy phép này ạ.

Quả nhiên ông Hai Phong có lý. Vài ngày sau khắp Thành phố ào ào chuyện công ty Ngọc Vân được cấp giấy phép kinh doanh tổng hợp đa ngành nghề. Không sao phân biệt được cái ào ào ấy là phản ứng tự nhiên trước một hiện tượng đổi đất đổi trời hay là dư âm của những dè bủ về một hiện tượng tiêu cực... Điều hiển nhiên là sau đó Thành phố tấp nập nhận được đơn xin thành lập công ty kinh doanh. Hình như những lá đơn này ế sẵn nơi kín đáo, bây giờ rộ lên như các đàn bướm từ đâu đó bay về.

... Đã kinh doanh tổng hợp rồi lại còn đa ngành nghề! Làm ăn cái gì cũng được, miễn là luật pháp không cấm? Thế thì định hướng xã hội chủ nghĩa ở chỗ nào? Một sơ hở của luật pháp hiện hành? Một thiếu sót của thực thi luật pháp? Quán triệt quan điểm nền kinh tế hàng hoá nhiều thành phần của Hội nghị Trung ương 6(\*)?[(\*)Hợp tháng 3-1989.] Bước đột phá nữa trong đổi mới? Hệ quả của sự giao thoa hay là tình trạng tranh tối tranh sáng giữa cơ chế kinh tế cũ và cơ chế kinh tế mới?.. Một số nhà kinh tế và báo chí nước ngoài cho rằng Việt Nam ở vào thời kỳ của nền kinh tế đang chuyển đổi...

... Tụi bay đích thị rời bỏ chủ nghĩa xã hội rồi! Ôi các con tôi!.. ông Hai Phong lo lắng, rầu rĩ.

Tha hồ bàn cãi.

Ai muốn nói gì thì nói, vào thời điểm này, vào không gian này, đây là cái giấy phép đầu tiên cấp cho một công ty tư nhân, trong vòng 9 ngày, nói cho chính xác là tám ngày 18 giờ kể từ khi nộp đơn!..

Báo chí loan tin Thành phố đang cố gắng rút thời hạn xét cấp giấy phép xuống còn 5 ngày!.. Nhiều người có cảm tưởng mặt đất của cả Thành phố đang rậm rịch chuyển động.

Về pháp lý, công ty do Bích Ngọc và Bảo Vân làm chủ. Vũ và Quân giữ vai làm thuê, họ giữ ý như vậy vì cả hai đều là đảng viên.

... Năm bắt được nhu cầu xây dựng nhà cửa trong thành phố tăng lên đột ngột, một năm sau khi thành lập, công ty cho ra đời xí nghiệp sản xuất đồ nội thất và công ty xây dựng. Phương thức huy động vốn và chất xám cho hai đơn vị kinh tế này trước đây đã được vận dụng cho hợp tác xã sửa chữa cơ khí Đồng Tâm và hợp tác xã may mặc 8-3, nhưng nay được bổ sung mạnh mẽ bằng huy động nguồn vốn có xuất xứ từ kiều hối. Đó còn là kết quả khả quan nhất của vận dụng bài học “lấy chữ tín làm đầu” mà bà nội Sáu Nhơn đã truyền đạt cho họ. Khi xảy ra một số vụ giật hui, vỡ hui đầy tai tiếng ở Thành phố, ở Hà Nội, rồi lan ra Hải Dương, Minh Hải, An Giang.., một vài tỉnh khác, luồng kiều hối càng dồn về công ty Ngọc Vân như nước đổ về chỗ trũng. Lẽ đời là ai mà chẳng muốn đồng tiền của mình được ở nơi an toàn và sinh sôi nảy nở đôi chút.

Từ những thuận lợi ấy, cách đây mấy năm, một chi nhánh của Công ty xây dựng Ngọc Vân 1 trở thành Công ty xây dựng Ngọc Vân 2, có pháp nhân độc lập, chuyên kinh doanh địa ốc. Ngọc Vân đi sang một vùng trời mới. Đất được giá, càng nhiều người cho vay, càng mua được nhiều đất... Công ty Ngọc Vân phát lên nhanh chóng. Luật pháp không cho phép mua bán đất, do đó hoạt động của Công ty xây dựng Ngọc Vân 2 là làm chui, dưới những tên gọi: Thuê dài hạn, chuyển nhượng quyền sử dụng, thế chấp, đổi chác, bao thầu... Đương nhiên là những chuyện làm ăn chui như thế về đất đai đầy rẫy ngoài đời, trở thành một thứ luật không luật. Mua bán với nhau cả một ngôi nhà, một khu đất... có khi cũng chỉ cần một cái giấy viết tay!..

Tiếng lành đồn xa, tiếng dữ đồn xa, công ty Ngọc Vân dần dần trở thành khách hàng nặng ký của một số ngân hàng cổ phần. Tuy lãi suất cho vay của những ngân hàng này khá cao, nhưng dễ vay. Công ty Ngọc Vân ước ao có thể tiếp cận được với những nguồn vốn của ngân hàng

thương mại quốc doanh để tăng thêm khả năng cạnh tranh, song đây là điều không tưởng - trừ phi có những đường dây không tưởng tượng được.

Khi công ty Ngọc Vân được phía đối tác Việt Nam cử làm đại diện đứng ra đàm phán liên doanh với Adidas may quần áo thể dục thể thao xuất đi châu Âu, một loại hình liên doanh hồi ấy được coi là đi tiên phong, dư luận tặng ngay cho bốn anh em nhà sáu Nhon biệt danh “tứ quái”.

Bốn anh em Vũ lo nhiều hơn vui, vì hợp đồng đàm phán mấy tháng ròng vẫn chưa đâu vào đâu, miệng thế gian đã ầm lên.

Tham gia vào liên doanh này có xí nghiệp may Z11 của Cục Quân nhu. Z11 hồi ấy đang làm thủ tục giải thể vì không còn cơ chế bao cấp. Cơ quan chủ quản Z11 ưng thuận ngay đề nghị liên doanh của công ty Ngọc Vân, vì cả một phân xưởng sẽ không bị thất nghiệp. Đóng góp của Z11 về mặt bằng và cơ sở hạ tầng cho liên doanh có thể nói là lý tưởng. Trước khi nhận tham gia liên doanh, Z11 đã nằm đắp chiếu mấy năm ròng. Tiền Z11 bỏ ra chiêu đãi các mối khách đầu tư nước ngoài người Đài Loan, Thái Lan, Hàn Quốc, Itali, Việt kiều... không đủ nguồn để kết toán, phải xin trên chi viện. Lẽ đơn giản là khách có một người thì chủ phải năm, sáu, lại phải chơi sang một chút để chứng tỏ Z11 có thực lực!.. Song tất cả những khách thật và khách ma này dự tiệc xong đều đánh trống lảng một cách lịch sự hoặc thiếu lịch sự. Đôi lần Z11 còn phải ế cổ thanh toán cho một vài vị khách mắc dịch ăn quýt tiền trợ khách sạn!

Một đối tác nữa về phía Việt Nam là hợp tác xã may mặc cao cấp Tiến Thắng của Quận 3. Tiến Thắng thoả thuận sẽ góp ngay bộ phận thiết kế và một nửa số công nhân lành nghề của mình vào liên doanh để bảo đảm chất lượng sản phẩm ngay từ đầu. Công ty Ngọc Vân lo số vốn đối ứng của phía Việt Nam – chủ yếu là phần góp vào khoản vốn lưu động của liên doanh, và chịu trách nhiệm vận hành công trình liên doanh. Phía đầu tư nước ngoài lo cải tạo cơ sở hạ tầng, cung cấp thiết bị mới, vốn lưu động, cung cấp mẫu mã và know how của Adidas, bao tiêu sản phẩm. Đàm phán gay go nhất là vấn đề phân quyền giữa hai bên về điều hành và việc Adidas đòi trực tiếp cung cấp nguyên liệu. Cuối cùng thoả hiệp đạt được là nếu không đạt được sự nhất trí trong hội đồng quản trị thì phải thuê trọng tài, Adidas đồng ý để công ty Ngọc Vân cùng tham gia từ đầu việc mua nguyên vật liệu cho sản xuất của liên doanh.

... Một buổi tối, đã khuya rồi, bốn anh em bàn bạc mãi với nhau, đến phút chót Vũ nói:

- Còn một chuyện nữa, nếu cái biệt danh “tứ quái” trở thành trade mark của công ty chúng ta thì sẽ tính sao?

- Thương trường là thế. Mỗi bước đi của chúng ta đều có một quả mìn nào đó, chầu chực tại đâu đó. – Quân bình luận.

- Ăn nên làm ra thì “tứ quái” trở thành phép thần chú. Để cho giậu đổ bìm leo thì “tứ quái” sẽ là cái bia của mọi cỡ đạn! – Bảo Vân nhận xét.

- Hay là đưa Z11 lên làm đầu đàn chịu trận, miễn là chúng ta không mất quyền chi phối mọi việc?

- Không bàn chùn được Ngọc ạ. – Vũ can vợ. - Tự mình thay ngựa giữa dòng thì xôi hỏng bỏng không! Phần bánh chúng mình giành được là vận dụng chất xám quản trị kinh doanh và quyền được cùng khai thác thị trường cho đầu vào và đầu ra. Chúng mình chịu góp phần vào vốn lưu động cốt là để giành bằng được phần bánh này. Có như thế sau này chúng mình mới vươn nhanh ra thị trường thế giới được. Còn không thì chịu bóp mũi suốt đời.

- Không lùì được thật, vì như thế chúng ta sẽ chỉ là người làm gia công thuần túy như các liên doanh khác. Chúng ta dứt khoát không thể cam chịu điều này. – Bảo Vân tán thành.

- Đổi vị trí có nghĩa là vốn do chúng mình huy động sẽ đưa vào tay quốc doanh, hợp tác xã và bên Adidas. Nắm đằng lưỡi như vậy anh không yên tâm... – Vũ nói tiếp.

Bàn đi bàn lại xong rồi, cuối cùng họ đứng dậy nắm tay nhau, vừa cười vừa hát để xả hết tâm trạng căng thẳng:

“Đấu tranh nay là trận cuối cùng! Kết đoàn lại cho ngày mai! Internationale sẽ là xã hội tương lai!..”

Bà Ngân thức giấc choàng dậy, lầu bầu: ...Khuya thế này mà còn hát hồng inh ỏi hàng xóm!.. Bà chạy sang phòng bên:

- Coi bộ các con họp chi bộ hả? Bảo Vân hay Bích Ngọc, đứa nào được kết nạp Đảng?

Tất cả cười phá lên.

- Chúng con bàn nhau chỉ có tiến không lùi! Với ý chí không có gì để mất! – Vũ thưa lại.

Bà Ngân còn đang ngơ ngác không hiểu ra sao, đám “tứ quái” hát lại Quốc tế ca từ đầu... Tiếng hát vang ra cả đường phố trong đêm khuya...

Quần thảo chán môi trường đầu tư một số tỉnh và trong thành phố, cuối cùng Adidas ký liên doanh với Ngọc Vân, công ty trách nhiệm hữu hạn đầu tiên của Thành phố làm được kỳ tích này! Quyết định của Adidas căn cứ vào lý lịch công ty Ngọc Vân, kết quả kinh doanh của công ty, thực lực các đối tác bên Việt Nam, đánh giá của các loại khách hàng, dư luận giới kinh doanh trong thành phố, so sánh sáu bảy ứng cử viên khác... Thường thì phía đầu tư nước ngoài thích liên doanh với các đối tác thuộc khu vực quốc doanh, vì rất nhiều lý do mà cho đến nay chưa có ý kiến phân tích nào có sức thuyết phục cao. Chẳng lẽ lại nói vốn đầu tư của tư bản nước ngoài chuộng kinh tế quốc doanh! Song trong giới đầu tư nước ngoài ý kiến được nhiều người thừa nhận là Việt Nam còn nhiều bảo lưu với thành phần kinh tế tư nhân, không đại gì mà thò tay vào!.. Công ty Ngọc Vân gần như là một trường hợp ngoại lệ vào lúc này.

Trong tiệc cocktail hôm lễ ký kết hợp đồng liên doanh, người đại diện cho Adidas cầm cốc sâm-banh lại chỗ Bích Ngọc và Bảo Vân:

- Xin nâng cốc chúc sức khỏe hai bà! Đáp từ của bà Bích Ngọc nhắc nhở trách nhiệm của chúng tôi: “Nước giàu và nước nghèo tìm tiếng nói chung trong hợp tác để phát triển!” Thật là câu nói được lòng mọi người! Xin chúc hợp đồng liên doanh Ngọc Vân – Adidas đầy sức sống để thực hiện mong muốn này!

- Xin cảm ơn ông. Chúng tôi tin tưởng như vậy. – Bích Ngọc nâng cốc đáp lại.

- Nếu công ty của các quý bà làm tốt hơn nữa việc quảng bá thì có lẽ chúng ta đã ký hợp đồng này sớm hơn được vài tháng.

- Cảm ơn lời phê bình chính xác của ông. – Bảo Vân giải thích. - Đúng là khả năng quảng bá của chúng tôi có hạn. Chúng tôi tiền ít, buộc phải tiết kiệm, mong được thông cảm. Nhưng may mắn là Adidas đã tìm ra công ty của chúng tôi, như thế chúng tôi cảm thấy được khích lệ nhiều hơn.

- Như ông biết đấy, trước khi liên doanh với Adidas, chúng tôi phải lo sắp xếp xong đội ngũ phía chúng tôi đã. Thắng thẫn mà nói, việc này chiếm nhiều thời giờ và tâm trí của chúng tôi.

- Bà Bích Ngọc nói đúng. Hợp đồng đã ký rồi, bây giờ tôi xin tiết lộ một bí mật: Nếu công ty Ngọc Vân không chủ trì phía Việt Nam, chúng tôi sẽ không có đủ cơ sở cần thiết cho quyết định ký kết liên doanh này. Cái giấy phép đăng ký kinh doanh của quý công ty và những việc quý công ty đã làm được quả là có sức thuyết phục lắm. Tuy nhiên, không giấu diếm hai quý bà, chúng tôi vẫn coi liên doanh này là sự mạo hiểm dò đường cho tương lai.

- Hợp đồng ký rồi mà ông vẫn còn cố khoác thêm trách nhiệm cho công ty Ngọc Vân, có phải thế không, thưa ông?

- Xin chịu bà Bảo Vân. Lúc nào bà cũng sẵn sàng một nhận xét sắc sảo. Đến Việt Nam tôi học được câu “trông gió bỏ thóc”. Chúng tôi hy vọng đã học được.

- Phía Việt Nam chúng tôi sẽ cố gắng không làm phía Adidas thất vọng!

Mấy ngày sau liên tiếp, liên doanh trở thành một sự kiện kinh tế quan trọng trên diễn đàn báo chí của Thành phố.

Vào một buổi tối, giữa lúc Vũ đang xem lại bài vở của con trai, Bích Ngọc loay hoay một số việc viết lách trước cái laptop, Thắng đột ngột gõ cửa bước vào. Chưa chào hỏi gì cả Thắng đã bô bô:

- Lênin chỉ nói: Học, học và học mãi! Nhưng nhà này còn đi xa hơn. Chỉ làm việc, làm việc và làm việc mãi! Ti vi đang có phim chương Trung Quốc hay là thế mà không thèm bật lên!

- Anh Thắng đến thăm bất ngờ thế này chắc có nhiều chuyện vui. – Vũ xã giao. - Tôi ra bảo lái xe của anh vào nhà nhé? Chúng ta lai rai với nhau một chút...

- Không cần đâu, cứ để cậu ta ngoài ấy, vừa coi xe luôn thế. Đây là cái Mercedes thứ hai đời EL 400 trong Thành phố này, phải cẩn thận một chút.

- Anh Thắng đã nổi tiếng là người tài rồi còn xài sang nữa. – Bích Ngọc bình phẩm.

- Cho trên trông xuống, cho dưới trông lên, cho... o... từ xa trông vào chứ... Ấy thế mà tiếng tăm còn thua xa Tứ Quái đấy!

Sau câu nói xã giao ấy, Thắng tặng vợ chồng Vũ một tờ báo chuyên về kinh tế có đăng một bài dài về liên doanh Ngọc Vân – Adidas, nhưng nội dung chủ yếu lại là viết về công ty Ngọc Vân. Bài báo có tựa đề là “Tứ quái đang vươn tới đỉnh Olympia”, tác giả là tiến sĩ kinh tế Đoàn Danh Thắng – Tổng giám đốc Trung tâm Thương mại Bình Tiên.

Hai tay trịnh trọng như người dâng sớ, Thắng đặt tờ báo vào tay Vũ:

- Bái phục và ca ngợi các ông anh bà chị hết lời đấy nhé! Phải bỏ ra hai ngày liền, do đích thân Thắng này soạn thảo. Không biết các ông anh bà chị có đủ tiền để trả nhuận bút cho Thắng này không!

- Anh Thắng đã bỏ công sức viết báo, lại còn thân chinh mang báo đến tặng. Vợ chồng tôi cảm kích lắm. – Vũ đáp.

- Đòi này không ai làm không công đâu. – Thắng vẫn giữ cách nói trống không.

Hắn anh Thắng phải có một nhã ý gì đó? – Bích Ngọc thăm dò.

- Thế là vào chuyện được rồi đấy. Cho một công ty nào đấy của hai bạn về làm dâu bên trung tâm Bình Tiên đi. Liên doanh đẳng hoàng, không xin đều đâu! Công ty nào cũng được, bên này không kén chọn...

- Nhưng mà quốc doanh có dám liên doanh với tư doanh không hả anh Thắng. – vẫn Bích Ngọc.

- Chưa đâu dám mà mình dám mới hay chứ! Lời mời thực sự đấy. Nếu thuận là cơm lành canh ngọt hẳn hoi, dứt khoát không xin đều... Cứ nghĩ đi... – chẳng cần chờ câu trả lời của chủ nhà, Thắng cuộn cuộn tờ báo lại, gõ gõ vài cái xuống bàn, rồi buông tờ báo xuống mặt bàn, ra về - ... Bye!

Bốn anh em Vũ đọc đi đọc lại bài báo, chẻ ngược chẻ xuôi từng câu, từng chữ.

- Nó nhắc đi nhắc lại là không xin đều, nhưng nói sắc giọng kẻ cướp! – Bích Ngọc bàn với mấy anh em mình.

Những ý ca ngợi công ty Ngọc Vân trong bài báo đầy rẫy những đại ngôn, đọc lên bốn anh em Vũ không tránh khỏi rùng mình. Song nhiều hoạt động cụ thể của công ty Ngọc Vân được bài báo mô tả rất đậm nét một cách có ý tứ, khiến người đọc có thể dễ dàng đi tới phán xét công ty Ngọc Vân là một cai đầu dài có hạng - nhất là những đoạn nói về cách huy động vốn trong dân, huy động nguồn kiều hối... Đoạn văn ca ngợi Công ty xây dựng Ngọc Vân 2 mở đầu bằng câu “Tấc đất nằm trong tay công ty trở thành tấc vàng!...” Không có một câu đả kích nào, nhưng bài báo lại đưa ra nhiều chi tiết được lựa chọn có chủ đích. Người đọc chỉ có thể hoặc là khâm phục tính năng động sáng tạo của công ty Ngọc Vân, hoặc là dễ dàng khép công ty này vào tội vi phạm những quy định về đất đai, về tài chính, về ngoại tệ... Bốn anh em Vũ không sao hiểu được Thắng đào ở đâu ra lắm số liệu và dữ kiện đến thế! Gần như đúng một trăm phần trăm! Bốn anh em Vũ thấy không có điều gì đáng lo ngại về mặt pháp luật, nhưng chẳng còn đâu là bí mật kinh doanh nữa!.. Tai mắt của Thắng có khắp mọi nơi?.. Cả đến cái tên tác giả của bài báo cũng làm bốn anh em Vũ bận tâm. Thắng ghi rõ chức danh tiến sĩ kinh tế, Tổng giám đốc Trung tâm xúc tiến đầu tư và thương mại Bình Tiên là có dụng ý gì? Tăng thêm sức nặng cho bài báo, ghi điểm đối với giới lãnh đạo của Thành phố, tự đề cao mình, hay là tăng thêm

ánh sáng phát ra từ Trung tâm Bình Tiến?..

Tùy trình độ và góc nhìn của người đọc, bài báo có thể gây ra những phản ứng khác nhau. Hệ quả chung bao trùm là bài báo đưa công ty Ngọc Vân vào ống kính hay ống ngắm của nhiều người.

- Miệng đời và cái hồ chôn người có gì khác biệt nhau đâu hả nội!.. - Vũ đã phải rên lên như vậy với bà Sáu.

- Nội đủ từng trải để hiểu. Càng thành đạt, càng phải tỉnh táo và khiêm tốn các con ạ.

Khoảng một tuần lễ sau, Thắng lại đến thăm, cũng không hẹn trước. Lần này Thắng vận quần áo màu đen từ đầu đến chân. Cái cặp kính trắng trên mặt gong vàng, cái vòng xích vàng bự ôm lấy cổ tay, ngực lủng lẳng một cái nanh hổ... Tất cả những thứ đó cùng với mấy cái răng bịt vàng trên mặt lúc nào cũng nhăm nhe chóa ra càng tăng thêm vẻ “bụi” của Thắng.

Mặc dù có Vũ cùng tiếp chuyện, Thắng đi đi lại lại như chỗ không người, hai tay đút túi khuỳnh khuỳnh, nửa nạc nửa mỡ với Bích Ngọc:

- Xin lỗi, có việc bận quá, đến không hẹn trước được.

- Tổng giám đốc Trung tâm thì nhất định phải vất vả hơn trợ lý giám đốc nhà in rồi, bọn tôi thông cảm anh Thắng ạ. – Vũ đỡ lời vợ.

- Toàn việc nhân sự hệ trọng, không thể chùng chình được. – Thắng vẫn nói năng trống không.

- Anh Thắng định tham gia thành uỷ hay tham gia Trung ương khoá Đại hội tới chắc? – Bích Ngọc trêu chọc.

- Chuyện ấy nói sau. Nhưng đã đến mức đích thân phải đi gặp ông Chín Tạ thì về đại thể công việc có tầm quan trọng không kém. – Thắng chú ý nhắc đến tên CHÍN Tạ NHƯ VẬY ĐỂ NGÀM BẢO CHO VỢ CHỒNG VŨ BIẾT Họ ĐANG NÓI CHUYỆN VỚI ai. Trong cái thành phố to đùng này đưa trẻ con thò lò mũi cũng biết CHÍN Tạ LÀ AI...

Trời ơi, nếu thế thì anh Thắng chuyển sang nghề chính trị rồi. Cả thành phố này ai không biết ông Chín quyền sinh quyền sát về công tác tổ chức và nhân sự! – Vũ kêu lên.

- Đến thăm hai bạn là câu chuyện kinh tế, chứ không phải chuyện chính trị. Bài báo của tôi được đẩy chứ, có phải thế không? Thừa bà chị? – Thắng quay hẳn sang phía Bích Ngọc. - Nếu không đủ tiền trả nhuận bút thì đưa Ngọc Vân về Trung tâm của mỡ già. Làm ăn chung vui vẻ với nhau, được không?

Tại Vũ nóng ran, song vẫn điềm tĩnh chờ đợi, vì mình không phải là người được hỏi chuyện. Bích Ngọc nhớ lại những ý kiến đã bàn giữa bốn anh em, cân nhắc xem nên trả lời vị khách không mời mà đến này như thế nào. Ngọc rót nước đưa tận tay cho Thắng, trở lại chỗ của mình ngồi cho ngay ngắn, rồi mới thủng thỉnh:

- Anh Thắng rất hài. Anh Thắng nói lời chào mời hay hăm dọa đấy?

- Câu chuyện mới mào đầu thôi mà, đã làm gì có hồi tiếp theo!.. – Thắng vẫn tiếp tục cách nói trống không.

- Chỗ quen biết đến thăm nhau mà anh Thắng cũng chia câu chuyện ra thành các giai đoạn ạ? – Bích Ngọc điềm đạm.

- Các giai đoạn, hoặc đốt cháy các giai đoạn. Trong kinh doanh phải sẵn sàng các phương án khác nhau. – Thắng vẫn giữ nguyên cách nói trống không.

- ...

Trong câu chuyện, Thắng phô trương sức mạnh kinh tế và quyền lực của Trung tâm, lời lẽ huênh hoang đến mức uy hiếp. Cuộc thăm không thêm hẹn trước lần thứ hai này của Thắng phảng phất bầu không khí tanh tưởi... Khi ra về Thắng không thêm giấu diếm ý đồ muốn sáp nhập công ty Ngọc Vân vào Trung tâm...

- Gần đất xa trời mất rồi, còn nuôi tiếc công lên việc xuống gì nữa! Thế nhưng tại sao càng về già những lolắng về đất nước lại canh cánh hơn trước trong lòng mình? – ông già Học lẩm

bấm với chính mình.

... Lạ thật, cũng đất nước này, khi còn trẻ mình tìm mọi cách đứng ngoài cuộc, đứng dưng trước mọi thời cuộc! Nhưng bây giờ lại thấy day dứt một nỗi niềm gần bó nào đó...

Hồ tử quy thủ khưu

Cổ hương an khả vong(\*)

[(\*) Đại ý: Cáo chết cũng quay đầu về núi, làm sao có thể quên được cổ hương! Ngôn ngữ dân gian cũng nói: “Cáo chết ba năm quay đầu về núi!”.]

Câu nói của cổ nhân thực là chí lý!..

Tâm trạng ông Học trong những năm gần đây là như vậy. Lúc đầu còn chưa rõ rệt lắm, nhưng ngày càng tấy lên.

Bước vào cái tuổi thất thập cổ lai hy ông Học vẫn còn làm các ap-phe tài chính lớn giữa Mỹ và châu Phi, với nhiều chuyến đi dài ngày, với nhiều cuộc đàm phán căng thẳng mà chính công việc đầy rủi ro này đòi hỏi. Nghĩa là mới cách đây mấy năm thôi, ông vẫn còn làm việc như một người máy: lạnh lùng, triệt để, theo mọi tính toán đã cài đặt... Không tinh ma năng nổ thì sẽ bị ăn gỏi ngay tức khắc trong cái thế giới của đồng tiền! - ông thường tự nhắc nhở mình như vậy. Công việc giao dịch tiền tệ, làm các dịch vụ tài chính và chứng khoán của ông có khi chỉ cần chậm mất một phút trên mạng, đến sau một cú điện thoại, hoặc thần kinh kém chai sạn một tí, lười biếng lơỉ lỏng một tý... là cũng có thể khuynh gia bại sản ngay tức khắc.

- Công việc trâu bò của tôi là nghệ thuật lao động trí tuệ chống lại số phận trâu chậm uống nước đục mà! - ông thường nói như vậy khi bà Học ngăn cản không cho ông làm việc quá sức.

... Ấy thế mà đã một lần ông Học đành khoanh tay chịu mất gần hết vốn liếng của công ty mình, chỉ vì chậm mất một cú điện thoại! Những vấp ngã nhỏ hơn không kể. Lần ấy luật sư của ông gọi điện khuyên ông bán tháo ngay một loại trái phiếu công ty đang nắm giữ, vì tính toán gần như chắc chắn sẽ mất giá. Nhưng trước cú điện thoại này mấy phút, ông đã trót ký bán cho khách hàng một loại trái phiếu khác. Các máy tính trong đầu ông Học làm việc, ông đành gọi lại cho luật sư của mình:

- Đành làm theo nguyên tắc ký trước thực hiện trước(\*) [(\*) Nguyên tắc “Fist comes first” trong kinh doanh theo fair play.] vậy. Tiền mất sẽ lại kiếm ra được. Uy tín công ty mất thì mất hết!

Chuyện đại bại này loan ra trên báo chí, thành ra công ty của ông được nhiều người biết đến và khâm phục. Có bài báo so sánh việc làm này của ông Học với hành động chạy làng của một vị lãnh đạo công ty dầu khí Texas Oil nguyên là thượng nghị sĩ Dick Caine ...

Công ty dịch vụ tài chính của ông Học sau vụ thất bát này phát lên như điều. Ông nói với luật sư của mình:

- Coi như chúng ta chơi sang trong việc quảng cáo và làm marketing vậy!

Nhưng đúng là từ khi buộc mình nghỉ hưu, mới cách đây mấy năm thôi, nhất là từ khi bước vào tuổi tám mươi, ông thấy tâm trạng mình thay đổi hẳn. Có thể một khi đã đứng bên lề cuộc đời thì người ta bắt đầu nghĩ nhiều về cuộc đời. Thời gian như trở nên hào phóng, để cho ông có thể thoải mái đối chất, kiểm nghiệm mọi hiểu biết, mọi triết lý, kể cả lẽ sống của mình. Xưa nay ông vẫn có hai bữa bồi, hai nguồn sức mạnh giúp ông luôn luôn có nghị lực trong mọi hoàn cảnh. Đó là đức tính không chịu luồn cúi ai và ý chí muốn làm những công việc thách thức khả năng của mình.

Ông tự cho mình là người hạnh phúc, với ý nghĩa là cả cuộc đời lăn lộn ông thấy mình luôn luôn giữ được lòng trung thành với đức tính của mình, nghĩa là trung thành với chính mình và cảm thấy vừa lòng với những gì ông đạt được. Cảm nghĩ này hình thành từ sự phân xét bản thân khi về già chứ không phải là tâm trạng thoả mãn, mặc dù về phương diện tiền bạc, sức khoẻ, những mối quan hệ của con người... ông không thể nói là mình nghèo.

Ông thường tự răn mình phải sống theo đạo lý cha mẹ hiền lành để đức cho con, nhưng ông đã không cản được con cháu mình đi vào con đường binh đao chém giết. Cay đắng hơn nữa là

ông đã mất đứa con trai duy nhất của mình. Ông thừa nhận đây là thất bại lớn nhất và cũng là vết thương lớn nhất trong đời ông phải gánh chịu. Sự trớ trêu này càng làm cho ông tìm mọi cách xa lánh chiến tranh, xa lánh chính trị, thúc đẩy ông đi tìm những phương trời xa lạ, với hy vọng có thể dồn hết sức vào công việc mình ưa thích. Bà Học không khỏi lo lắng. Bà hiểu trong những phiêu lưu của chồng ít nhiều có tâm trạng chạy trốn, nhất là từ khi Mạnh chết.

- Nếu có nước nam nứ trên đời này thì chắc ông cũng tìm cách mò tới nơi. Người đâu mà lạ thế! – bà trách khéo chồng.

- Mong bà hiểu cho, tôi vốn dĩ xưa nay hề thấy đâu có hơi tiền là đi mà!..

- Ông có thiếu tiền đâu, mạo hiểm cả đời người rồi còn chưa đủ à?

- Khổ quá, bà xem, có người Việt Nam vong quốc nào làm được những việc tôi làm không?

Đúng là ông Học say mê kiếm tiền, coi tiền là phương tiện quan trọng nhất để tự khẳng định mình trong cái thế giới không phải là của ông. Ngay đến tên của mình, ông vẫn giữ nguyên tên tiếng Việt, dứt khoát không chịu đệm thêm một tên gọi tiếng nước ngoài như nhiều người Việt sống ở nước ngoài thường làm.

... Tên ta là cha mẹ cho, không ai có thể thay đổi được!

Bạn hàng không thể gọi ông là Paul, là Jusepe, hay Michael hay là Hans... Khốn nỗi tên gọi và họ của ông đều khó phát âm. Ông mang họ Phạm, người nước ngoài đọc là “Pham” mà vẫn khó. Dần dà ông Phạm biến thành Mister Phan, Monsieur Phan, Senjore Phan, Herr Phan... Ông chắc lưỡng: ...Thà như thế còn hơn!

Nỗi xót xa khi Thảo và Lễ từ Sài Gòn sau khi được giải phóng báo tin ông về cái chết của các anh trai ông, các cháu ông ở ngoài Bắc làm cho ý thức của ông không lúc nào quên mình là người Việt càng sâu lắng thêm. Đây là cái tin đầu tiên về cội nguồn của mình sau ba mươi năm chia lìa. Rồi lại đến nỗi đau mất cháu Huệ, mất cháu Nam... Nỗi đau riêng nhen nhóm dần lên trong ông nỗi đau về đất nước. Ông rên rỉ trong lòng:

- ... Đây là đất nước xưa nay mình vẫn lạnh lùng, vẫn tìm mọi cách đứng ngoài cuộc, đứng dưng với mọi thời cuộc! Ôi mình phải gánh chịu đau thương từ cả hai phía! Đất nước mình sao bất hạnh đến nhường vậy! Thân phận con người sao mong manh đến nhường vậy!..

Tìm lại được mối ràng buộc với đất nước, ông ngày càng quan tâm giúp đỡ những người Việt tìm đến ông, trong đó một số là sinh viên trong nước đi du học. Ông lấy cảm nhận của ông về đất nước để hoà giải những thù hằn, kêu gọi mọi người hướng về cội nguồn...

Ngày hôm chia tay để trở lại Mỹ trong chuyến về thăm quê hương lần đầu tiên, ông lại thấp hương trên bàn thờ nhà ông Chính, đầu gục xuống hồi lâu:

- Em về quá muộn, các anh các chị ơi!..

Tối hôm đó ông tâm sự với các cháu mình:

-... Khi Nga Xô tan rã, báo chí cứ nói như đinh đóng cột là Việt Nam sẽ sụp đổ theo. Thú thực với các cháu, ước ao về thăm đất nước là thế, nhưng chú vẫn bảo Hoài huỷ vé máy bay vì sợ. Càng trông ngóng, càng thấy nước Nga rối loạn triền miên. Ruột gan rối bời, mà chưa dám về. Khi nhận được tin thím Tuấn mất, chú và Hoài thấy không thể chần chừ nữa, không về không được. ...Vì bác Tuyên gái mất, chú và Hoài đã không về chịu tang rồi... Bây giờ chú là người cuối cùng trong thế hệ cha mẹ các cháu. Họ Phạm ta mất mát nhiều quá, nhưng làm thế nào được!..

Thấy con cháu mình nghèo quá, ông Học định cho ít tiền, nhưng mọi người nhất quyết không nhận. Cuối cùng ông Chính phải đứng ra nói thay tất cả các em:

- Chú bây giờ là cha chúng cháu, chúng cháu không dám cưỡng lại ý chú. Chú không ngại tuổi cao, đường xa về thấp hương cho các bố mẹ chúng cháu và thăm chúng cháu là quý lắm rồi. Chúng cháu không mong gì hơn là chú luôn khoẻ mạnh, sang năm xin chú đưa cả thím về thăm chúng cháu. Đây là điều chúng cháu mong mỏi nhất. Chúng cháu xin phép chú đem số tiền chú cho chúng cháu về tặng quê ta. Chắc chắn quê ta có nhiều việc cần dùng đến nó.

Ông Học tán thành, nhưng dặn đi dặn lại ông Chính phải nói rõ đây là số tiền của cả nhà họ Phạm góp lại biếu quê. Ông Chính không dám sai lời. Sau chuyến về thăm đầu tiên này, ý thức



về sự trống vắng những mối quan hệ với đất nước càng rõ, ông càng thấy khát khao làm một vài việc gì đó còn có thể làm được để bù đắp lại.

Tuy nhiên, bất chấp mọi lời giải thích của các cháu ông, trong chuyến về nước lần ấy ông vẫn chưa hoàn toàn vượt qua được mọi hoài nghi, mặc cảm. Một người bạn ở Los Angeles nói với ông một số chuyện rắc rối ông ta gặp phải trong lần về thăm đất nước, ông ta kể:

“Khi rời thành phố Hồ Chí Minh trở về Mỹ, mãi cho đến khi màn hình trên máy bay thông báo đã bay vào hành lang hàng không quốc tế, tôi mới hoàn hồn, yên chí là mình vô sự!”.

... Chẳng lẽ tự dưng mình đưa đầu vào tròng? Năm 1973 mình đã bỏ ra đi cũng chỉ vì...

Không nói ra với ai, nhưng lần về thăm ấy ông nóng lòng mong sớm được giải toả khỏi tâm trạng nơm nớp. Đã thế lúc các cháu đang ăn cơm với ông ở nhà ông Nghĩa, câu hộ tịch viên mặc quân phục công an hần hoi vào bàn với bà Nguyệt một số việc ở khu phố, ông Học đã lo lại càng lo... Cả nhà giải thích cho ông thế nào cũng ông cũng chỉ ừ ừ ào ào, trong bụng nghi vẫn hoài nghi. Về quê thấp hương cho các mộ xong, ông vội vã thăm các cháu và họ hàng, chân ướt chân ráo từ Hà Nội ông bay thẳng đi Hongkong để trở lại Mỹ, hủy dự định vào thăm Sài Gòn trong chuyến về thăm nước lần đầu tiên này...

Dần dần tự ông cũng nhận ra lo sợ như vậy là quá đáng. Những năm gần đây ông cổ vũ và hỗ trợ một nhóm chuyên gia người Việt ở Tây Âu và Mỹ đang hợp tác với nhau tin học hoá chữ Hán Nôm. Tự tay ông cũng góp phần sưu tầm một số sách Nôm cổ của nước ta nằm rải rác trong một số thư viện ở châu Âu, ở Mỹ... Người chủ hiệu sách tiếng Việt lớn nhất ở San Jose dành trọn vẹn một buổi sáng để giới thiệu với ông các sách về văn học chữ Nôm từ đời Trần xuất bản ở Việt Nam được in lại tại Mỹ, chẳng hiểu bằng con đường nào... Công việc này đưa ông đi sâu vào thế giới của thơ văn Lý – Trần ông vốn ước ao tìm kiếm. Ông vô cùng ngạc nhiên thấy trong nước đã xuất bản nhiều công trình nghiên cứu công phu về kho tàng văn học cổ của nước ta, càng cảm thấy được khích lệ. Từ khía cạnh văn hoá, ông Học tìm ra được nhiều điều mới mẻ trong lịch sử nước mình. Ông đối chiếu lịch sử với hiện đại, đối chiếu nước mình với thế giới, với cả nhân loại. Tự nhiên trong ông bùng lên niềm say mê tìm hiểu, so sánh quá trình phát triển của các loại nước khác nhau trên thế giới.

“Tuổi già như thế này, mình vẫn chưa cảm thấy là già!”. Ông học tự khích lệ mình.

Vào một ngày, khi được trao cho tập thơ Hồ Xuân Hương xuất bản ở Mỹ, do nhà thơ Mỹ John Balaban dịch ra tiếng Anh, ông Học rơi nước mắt.

John Balaban tự tay đến biểu ông Học tập thơ:

- Xin kính tặng ông để tỏ lòng biết ơn nhóm tin học nghiên cứu Hán Nôm đã hỗ trợ tôi dịch tập thơ này(\*) [(\*) Sau này, năm 2001, được biết tập thơ được xuất bản 12.000 cuốn, được đánh giá là một trong các tập thơ nhiều người Mỹ đọc nhất. Nhà văn Frances Fitzgerald, tác giả cuốn tiểu thuyết nổi tiếng *Lửa trong hồ*, cho rằng thơ của Hồ Xuân Hương sẽ tìm được vị trí xứng đáng trong văn học thế giới.] Tôi học tiếng Việt 10 năm và làm việc cũng gần ấy năm vì tập thơ này...

Ông Học cứ để nước mắt mình trào ra một cách tự nhiên, hai tay đỡ tập thơ, nhưng mãi không nói được một lời nào.

Ngày mùng 3 tháng 1 năm 199.. ở Genève, ông Học được tham dự một sự kiện văn hoá khó quên trong đời mình. Đó là vào dịp kỷ niệm ngày sinh Nguyễn Du, nhóm tin học hoá chữ Hán Nôm kéo nhau về đây họp để làm lễ hoàn thành giai đoạn I việc mã hoá chữ Nôm bằng ký tự Unicode. Trong buổi lễ này ông Trần Văn Kiếng, một thành viên của nhóm, cho ra mắt độc giả cuốn từ điển Nôm – Hán Việt do ông biên soạn theo phương pháp tra cứu mới, xuất bản tại bang Maine. Trong buổi lễ, ông Học được mời phát biểu với tư cách là người tham dự cao tuổi nhất.

Vốn là con người hành động, ông không dài dòng: “Chúng ta đã đi được chặng đường đầu tiên. Xin hãy nỗ lực tiếp tục công việc chúng ta đang làm. Rồi đây, một khi việc tin học hoá chữ Nôm được hoàn tất, hậu thế như chúng ta ngày nay sẽ có những điều kiện kỹ thuật tốt nhất tiếp cận kho tàng văn hoá chữ Nôm vô cùng quý báu của tổ tiên để lại. Bản sắc và nhiều giá trị

tốt đẹp của văn hoá Việt Nam sẽ tăng thêm sức sống cho dân tộc ta trong quá trình hội nhập quốc tế. Chắc chắn là như vậy. Đối với cá nhân tôi, không lúc nào tôi quên mình là người Việt, nhưng công việc của các bạn đã thức tỉnh tâm hồn Việt Nam trong tôi. Xin cho phép tôi bày tỏ với các bạn lòng biết ơn sâu sắc của mình”.

Ông Học ngày càng quan tâm đến mọi chuyện của đất nước. Hàng ngày ông bắt người thư ký riêng của mình lọc ra và báo cáo cho ông những tin tức quan trọng nhất của báo chí tiếng Việt và tiếng nước ngoài trên mạng. Chính ông cũng không biết là tự bao giờ ông bắt đầu lại thói quen này trước đây của mình, một thói quen nghề nghiệp mà ông đã bỏ bằng mất ít lâu từ khi nghỉ hưu. Ông trần trở về nhiều chuyện, trao đổi với nhóm Hán Nôm về nhiều chuyện. Có những lần ông mời vợ chồng Lễ đến sống với ông vào dịp cuối tuần hoặc vin vào một lý do nào đó đột xuất mời họ đến chơi. Trong thâm tâm thực ra ông cần có người đối thoại về các vấn đề nóng bỏng của đất nước.

- Chú khám phá ra chủ nghĩa yêu nước từ bao giờ thế ạ? – một lần Lễ trêu chú mình.

- Cháu không biết đây là ông Christoph Colombo đệ nhị à? – bà Học phụ hoạ với Lễ.

- Vẫn cái lẽ đời cáo chết ba năm quay đầu về núi mà cháu, sao gọi là khám phá được! - ông Học thừa nhận sự phát hiện của Lễ.

Một chuyện ngẫu nhiên thú vị là năm nay cánh ông bà Học, cánh anh em Năm Thịnh và gia đình Tôn Thất Loan cùng rủ nhau về thăm đất nước. Lý do thật đơn giản: tất cả gặp thuận lợi trong bố trí thời gian và nghỉ phép.

Ông bà Học cùng hội buôn bán với bà Sáu Nhơn hồi còn ở tỉnh Gia Định(\*) [(\*)Trước 1945 Gia Định là một tỉnh riêng, nay thuộc Thành phố Hồ Chí Minh], nên biết anh em Năm Thịnh là lớp con cháu. Sang Mỹ, cánh Năm Thịnh thường lui tới chỗ ông Học để xin chỉ giáo điều này điều khác. Cánh anh em Năm Thịnh cho biết nhân dịp này sẽ làm lễ đại thượng thọ cho bà Sáu Nhơn, ông bà Học thích lắm, muốn dành cho bà Sáu Nhơn một niềm vui bất ngờ.

Đến Hà Nội, cánh ông bà Học trước tiên về quê thắp hương bàn thờ tổ, rồi đi thăm đền Hùng, chùa Hương, chùa Yên Tử, sau đó đi thăm một số đơn vị kinh tế quanh vùng Hà Nội.

Vào những ngày này, nhiều người đi hành hương ở những nơi trên không khỏi ngạc nhiên khi thấy một tập người, đi đầu là một ông già và một bà già, miệng niệm Phật, tay chống gậy, nhằn nài leo trên các đường mòn cheo leo vào thăm các chùa. Đó chính là ông bà Học. Lúc này ông Học bước vào tuổi tám mươi mốt. Bà Học kém chồng mười tuổi.

Hôm ở quê, ông Chính dẫn ông bà Học và các em các cháu đến thăm trường mẫu giáo mới khánh thành. Trường gắn một tấm biển nhỏ: “Ngôi nhà của lớp mẫu giáo này do các gia đình họ Phạm làng ta biếu tặng”.

Ông Học hoàn toàn bị bất ngờ, càng hiểu các cháu mình hơn.

Chương trình ông Học đi thăm các cơ sở kinh tế ngoài Bắc trong Nam được chuẩn bị chu đáo. Mọi việc ngoài Bắc ông nhờ hai anh em Chính, Nghĩa thu xếp. Chương trình đi thăm các cơ sở kinh tế trong Thành phố Hồ Chí Minh ông nhờ ông Tư Cương lo. Máu kinh doanh trong người khiến ông Học có chủ ý như vậy. Vì tính cẩn thận của mình, ông điện đi điện về cho anh em Chính, Nghĩa và ông Tư Cương từ trước khi ông rời Mỹ. Mấy tháng trước ngày đi, ông giao cho văn phòng luật sư của mình khai thác trên mạng các thông tin của RAND - Corporation(\*) [(\*) Viện nghiên cứu chiến lược của Mỹ, đặt tại Los Angeles.] các bài viết về Việt Nam, nhất là những dữ liệu và thông tin kinh tế. Tự ông dành khá nhiều thời giờ đọc, ghi chép những điều cần thiết, mặc dù trước đó ông mới đi mỗ mẫm về.

Bà Học kêu ầm lên:

- Trời đất ơi, ông vừa mới mỗ mẫm. Mắt ông vẫn còn mọng lên thế kia mà còn đọc đọc viết viết mãi để làm gì. Đã thế hồi này ông làm việc khuya quá!..

- Tôi biết liệu sức mình chứ.

- Về thăm con cháu chứ có phải về nước kinh doanh đâu mà ông phải đọc nhiều thế! Hay là ông có ý định trở về sinh sống trong nước?

- Ôi nếu tôi có gan như thế thì còn gì bằng!

- Coi chừng lại phải đưa ông vào bệnh viện. Quần áo của ông, quà cho các cháu thì chẳng thấy ông bảo chuẩn bị gì cả!

- Xưa nay tôi vẫn trông cậy vào sự chu đáo của bà mà!..

Nhưng rõ ràng bây giờ sự chuẩn bị của ông Học không phải là để tính toán công việc làm ăn mới. Ông chỉ muốn tận mắt xem đất nước thực sự đã thay đổi đến đâu. ...Trăm nghe không bằng một thấy! Những bài viết ca ngợi công cuộc đổi mới của Việt Nam, dự báo Việt Nam có thể sớm trở thành con rồng... càng làm ông sốt ruột. Ông tiếc rẻ chuyển về thăm lần trước chẳng đi được bao nhiêu, chẳng thấy được gì nhiều!

Hai anh em ông Chính và Nghĩa dựa vào quan hệ thân quen của mình đã thu xếp cho ông Học một chương trình đi thăm thú khá phong phú, từ công trình thủy điện sông Đà, đến hợp tác xã trồng rau Tứ Liên, nhà máy cơ khí Sao Đỏ của Hà Nội, mậu dịch bách hoá Cửa Nam... Trong Thành phố Hồ Chí Minh, ông chủ tâm tìm hiểu khu vực kinh tế tư nhân, tập trung sự chú ý vào công ty trách nhiệm hữu hạn Ngọc Vân.

Những ngày ông Nghĩa rông rã đi theo ông Học là những ngày ông Nghĩa lặn ngụp trong những ấn tượng, trong những kiến thức của đời sống kinh tế đất nước đang đổi mới mà bây giờ ông mới có dịp tiếp xúc. Nói cho đúng, qua những điều mắt thấy tai nghe, những câu hỏi của ông Học, những câu trả lời nhận được, ông Nghĩa cảm thấy mình đang trải qua một lớp học về kinh tế trong đời thực, việc thực, không một trường học nào có thể thay thế được.

Cuộc hành trình tham quan các nơi coi như mỹ mãn. Ngồi trong nhà ông Tư Cương, hai chú cháu ông Nghĩa lại tiếp tục cuộc mạn đàm không dứt từ Bắc vào Nam.

- Chú chưa hết ngỡ ngàng về tiềm năng to lớn của miền Bắc, bây giờ lại được chứng kiến sự năng động của miền Nam. Chuyển về thăm nước lần này chú thu nhiều hơn chi! Phải nói là bội thu! Người thực, việc thực và bao nhiêu con số biết nói... - ông Học tự đánh giá công việc khảo sát của mình.

- Mời chú xơi nước ạ. Đi với chú từ ngoài Bắc vào đây, bây giờ cháu mới vỡ lẽ ra là con đường đồ đồng nát của đám trẻ nhà anh Hai Phong được lát toàn bằng vàng!

- Thế hả? Con đường gì mà đẹp thế? - ông Học hỏi lại.

- Thừa chú, chí ít là cho đến bây giờ con đường kinh doanh của đám trẻ nhà anh Hai Phong là tuyệt vời ạ... - Nghĩa vừa pha xong ấm trà mới, trong đầu còn đang sắp xếp những hiểu biết thu hoạch được qua mắt thấy tai nghe.

- Ô hay, sao cháu cứ quen miệng gọi họ là đám trẻ? Tất cả đã bốn mươi hay xấp xỉ bốn mươi! Đây là tuổi trưởng thành, tuổi lập nghiệp. Mà rõ ràng họ đã nên ông nên bà cả rồi! - ông Học bẻ lại Nghĩa.

- Xin lỗi chú, tại cháu quen miệng và tại bên nhà bà Sáu Nhơn với chúng cháu chỉ là một, tưởng về hưu Lê Hải là cái cầu nối giữa hai nhà.

- Không phải thế. Tại cái tính hãnh tiến của tuổi già đấy! Cháu không cảnh giác với điều này à?

- Thôi chết, chú nói đến thế thì cháu xin chịu!

- Hai cặp vợ chồng trẻ, sáu cơ ngơi! Thật quả chú không tưởng tượng nổi, Nghĩa ạ! Rất biết tính toán và có gan lắm. Song có con đường nào lát toàn bằng vàng đâu.

- Vâng, chú không lúc nào chấp nhận những nhận xét dễ dãi. Nhưng thưa chú bảy chữ không phải sáu công trình chú ạ. Trong vòng chưa đầy mười năm, kể từ ngày đổi mới.

- Phải nói thêm là với hơn một nghìn công ăn việc làm chứ! Chú rất thích câu trả lời hóm hỉnh của Bảo Vân: "Vốn liếng của bốn anh em chúng cháu cộng lại là mười hai bằng đại học, mười hai năm đi bỏ sữa chua không còn thiếu một hèm nào ở Sài Gòn và cây gậy thần của bà nội ban cho!". Cháu xem, chất xám này quả là vô giá.

- Cháu thấy kiến thức và tiếng Anh của bốn anh em Vũ khá tốt!

- Đây chỉ là cái nền thôi, Nghĩa ạ. Bốn anh em Vũ thừa hưởng ân phúc lớn của bà nội, của gia đình. Nếu so với chú khi lập nghiệp, họ hơn chú một trời một vực, đã thế lại đang gặp thời nữa!

- Cháu bái phục trí tưởng tượng của đám trẻ, thật là những cái đầu biết nghĩ. - Nghĩa vẫn quen mềm, không sao sửa được thói quen đã bị ông Học nhắc nhở.

- Các bài báo họ nói không ngoa, đổi mới ở nước ta vượt xa sự mong đợi của chú. Đến đâu cũng thấy không khí làm ăn nhộn nhịp, hàng hoá phong phú... Cầu chúc cho đất nước đi tiếp trên con đường này!

- Mười ngày nay đi theo chú, cháu càng vương vী vào câu hỏi: Chi viện từ các nước Liên Xô - Đông Âu cũ không còn nữa, thế nhưng tại sao bây giờ kinh tế đất nước lại có thể bùng lên như vậy?

- Cháu tìm được câu trả lời?

- Ngẫm nghĩ mãi, cháu thấy thực chất của đổi mới là dân được tự phát huy sức mình và mở rộng dân chủ để cho dân làm.

- Có thể tiếp tục duy trì được xu thế này không cháu?

- Sao tự nhiên chú lại hỏi thế ạ?

- Phải hỏi chứ. Cái mừng là nước ta không đi vào thảm họa như nước Nga đang đi. Dân tình ở đây bây giờ điêu đứng lắm cháu ạ. Họ đang phải trải qua thời kỳ chủ nghĩa tư bản ra đời, thai nghén bằng sự cướp giết các nguồn của cải quốc gia. Người thì gọi đây là cơn đau đẻ của sự ra đời một trật tự mới. Người thì nói phá hủ đi xây lại còn hơn là sửa chữa chắp vá!.. Có thể là như thế, một sự lựa chọn dứt ruột!

- Chú cũng nghĩ như vậy ạ?

- Chịu. Để cho tương lai phán xét. Còn ở nước mình thì không thể làm như thế được. Dân mình đã phải chịu đựng chiến tranh mấy thế hệ rồi, văn minh nước mình cũng chưa bằng Nga, nếu làm như Nga cái giá phải trả ở ta không biết sẽ là thế nào?

- Chú sợ những gì ạ?

- Một kịch bản mới của Thiên An Môn à? Nội chiến à? Chỉ có trời biết! Không thể hình dung được! Không thể chấp nhận được! Chết chóc và tàn phá như thế là đủ lắm rồi cháu ơi! Cho nên đổi mới như nước ta đang làm là chí phải. Đảng của cháu lựa chọn đúng, nhưng trước hết phải nói dân mình giỏi lắm. Câu hỏi hiển nhiên là sẽ tiếp tục như thế nào?!

- Chẳng lẽ cháu lại đem nghị quyết về định hướng xã hội chủ nghĩa của Đảng cháu ra nói với chú?

- Chú không quan tâm về chủ nghĩa, lại càng không tin những gì cháu nói về chủ nghĩa! Nhất là ở tuổi chú bây giờ. Điều chú băn khoăn là sau những kết quả tuyệt vời này, không biết chế độ ta đã có sự lựa chọn dứt khoát chưa.

- Chú lại nói đến hai con đường ạ?

- Cháu rất sính chính trị, rất sính ý thức hệ! Hai con đường chú muốn nói ở đây là sự lựa chọn giữa một bên coi đổi mới như một bản năng tự vệ, và một bên coi đổi mới là con đường tất yếu của phát triển. Nghĩa là sự lựa chọn giữa bản năng và tự giác.

- Sao chú lo xa như vậy ạ? - Nghĩa cảm thấy phần nào bị chằng hắng.

Thế hả? Cháu có nghe kỹ những điều trình bày của bốn anh em Vũ không?

- Có ạ.

- Cháu có thấy những việc họ làm được, một phần là nhờ nhiều chuyện chưa có luật, cũng có nghĩa là luật rất thoáng hoặc không cấm, song cũng có không ít chuyện của anh em Vũ luật pháp chưa với tới, cháu có thấy như thế không? Vì thế phải hỏi lấy cái gì bảo đảm công ty của bốn anh em Vũ trong tương lai mãi mãi lành mạnh và phát triển phù hợp với quốc kế dân sinh? Tại nhiều quốc gia, quá trình biến tấu thành các đường dây làm ăn phi pháp diễn ra nhanh chóng một cách dễ sợ, rồi có nơi còn đẻ ra các mafia nữa!

- Cháu thấy chú phảng phất có ý chống chủ nghĩa tư bản, có phải thế không ạ? - Nghĩa ngạc

nhiên.

- Hỏi như thế hình như cháu định cho chủ nghĩa tư bản và tự do vào cùng một rọ có phải không? Hiểu thế thì nhầm to đấy.

- Nhưng xin chú biết cho là đổi mới ở nước ta mới chỉ bắt đầu thôi ạ. – Nghĩa nhắc lại ý này để trấn an chú mình.

- Phải. Chính vì thế chú mới bắn khoăn. Không tự giác tiếp tục đổi mới để phát triển thì kiểu gì cũng sẽ đi theo luật rừng.

- Thực ra cháu mới chỉ để ý đến chuyện mấy anh em Vũ phần nàn về cái tội có quá nhiều người vùi phong bì. Hết công an hỏi thăm, lại đến phòng thuế, bảo vệ môi trường, thậm chí cả Ủy ban phường, quận, hội tịch viên nữa! Đây là những cái gai nhìn thấy được...

- Phải nói đấy mới chỉ là những mụn ghẻ lật vặt thôi cháu ạ, nhưng lại không thể giải quyết theo cách ngựa đau gãi đấy! Chú đã làm ăn ở châu Phi, ở Mỹ Latinh... Tại đây người ta có thể nuốt chửng cả một doanh nghiệp, bỏ túi cả một cái cầu như cầu Chương Dương ngoài Hà Nội, một xa lộ...

- Vì đó là những nước đi theo con đường tư bản!

- Cháu nghĩ thế à? - ông Học cười to.

- Cháu tin là như thế.

- Để xem.

Ông Học uống hết chén nước rồi ngồi yên. Nghĩa phải giục:

- Chú không tin ạ?

- Nói với cháu thế nào nhỉ? Chú sợ rằng đồng tiền không có khả năng phân biệt nhà tư bản với người cộng sản, nghĩa là nó chén tất!

- Chính vì thế nhà nước phải nắm quyền kiểm soát kinh tế, chú có đồng ý như vậy không ạ? Mặc dù là cần khuyến khích tự do làm ăn.

- Nghĩa này, bây giờ ngồi với cháu ở đây mà chú vẫn chưa hết sững sờ trước cái vĩ đại của thủy điện sông Đà, của mạng lưới điện cao thế trải khắp nước với đường dây 500 kilô vôn... Một nước nghèo và lạc hậu như nước ta mà có được những công trình ấy là quý lắm! Không thể tưởng tượng nổi. Nhưng sau khi được hỏi chuyện mấy người lãnh đạo ở đấy, chú bắn khoăn tại sao chính phủ ta lại nhập cục người sản xuất điện và người bán điện lại làm một. Cả nước cũng chỉ có một người sản xuất và bán điện duy nhất là Tổng cục Điện lực, lại còn trong vòng tay ôm ấp của Nhà nước nữa chứ! Như thế có phải là thực hiện quyền kiểm soát của Nhà nước không? Cá mập tư nhân và cá mập quốc doanh liệu có gì khác nhau không cháu? Tổng cục Bưu chính viễn thông cũng thế, nhà nước vừa quản lý, vừa khai thác!.. Vừa đá bóng vừa thổi còi, như thế là tham nhũng sinh con đẻ cái ngay trong hệ thống rồi, chống làm sao được hả cháu? Bài học của cả thế giới đấy cháu ạ! Chú còn thấy nhiều ví dụ khác nữa...

- Thừa chú, ở nước ta ngoài Nhà nước ra, không thành phần kinh tế nào có thể làm nổi điện chú ạ. Ngành bưu chính viễn thông, các ngành khác cũng thế ạ...

- Đừng nghĩ vậy! Ai làm cũng được, nhưng không được độc quyền... Không có độc quyền nào là tốt, kể cả độc quyền một đảng lãnh đạo... Nước Mỹ cũng chỉ có một giới thống trị, nhưng cũng phải chia ra con voi và con lừa(1) [(\*) Đảng Cộng hòa và đảng Dân chủ.] lúc nào cũng phải cạnh tranh sát phạt nhau!

Nghĩa cảm thấy một luồng điện nào đó chạy qua người mình, vì vấn đề quá nhạy cảm. Nghĩa đang lo xem phải đối đáp với chú mình như thế nào, thì ông Học đã nói tiếp:

- Điện là đầu vào của cả nền kinh tế, để một người, một đơn vị kinh tế lũng đoạn là tối kỵ. Tại sao không tạo ra hai hay ba công ty quốc doanh về điện độc lập với nhau? Cho cả nước ngoài kinh doanh nữa! Tại sao không tách người sản xuất điện và người bán điện thành các công ty riêng rẽ? Nhiều người bán, nhiều người phân phối, tất cả phải sòng phẳng, người tiêu dùng được nhờ. Đọc báo chú thấy nhiều công ty xuyên quốc gia cỡ hàng đầu thế giới vào ta xin làm điện. Có nhiều cách lắm cháu ạ! Nhiều nước tư bản vẫn còn các công ty kinh tế lớn thuộc sở

hữu nhà nước. Song tất cả phải cạnh tranh nhau về hiệu quả kinh tế, hiệu quả xã hội. Thiện chí không đáp ứng được những đòi hỏi này đâu, dù là thiện chí của các công ty nhà nước. Chú có thể cam đoan với cháu như thế. Dứt khoát phải trông chờ vào thể chế luật pháp phát triển và chống kinh tế độc quyền. Đây là cái mà nước ta chưa có.

- Cháu thừa nhận cứ coi quốc doanh cái gì cũng tốt thì không ổn. – Nghĩa thở phào trong lòng.

- Thế là cháu đang bị chú diễn biến hoà bình đấy. Ông Học cười xòa.

- Xin chú cứ nói tiếp đi. – Nghĩa cười. - Dù sao cháu vẫn cảm thấy chú dị ứng với quốc doanh, có phải thế không ạ?

- Lễ thường nhận xét với chú là cháu rất bôn-sê-vích. Có lẽ Lễ đúng đấy. Lễ kể cho chú nghe những cuộc tranh luận với cháu, nhất là cuộc tranh luận đêm nào giữa hai anh em. Lễ gọi đấy là cuộc tranh luận huyền thoại.

Đến đây cả hai chú cháu cùng cười. Nghĩa pha ấm nước mới và xin phép ông Học được hút thuốc để tiếp tục câu chuyện, Ông Học không hút, nên từ nãy Nghĩa cứ phải nhịn mãi.

- Được chú và Lễ thừa nhận cháu là bôn-sê-vích thì chứng tỏ là chú không diễn biến hoà bình được cháu rồi có phải không ạ. – Nghĩa châm thuốc, vừa nói vừa cười.

- Đây là cháu vu oan cho chú thôi. Tôn sùng thị trường một cách thái quá, hay thị trường méo mó đều tai hại. Theo chú nghĩ, chuẩn mực hay thước đo cuối cùng là phát triển.

- Dạ, nói như chú thì mỗi thành phần kinh tế trong xã hội đều phải lấy hiệu quả đối với toàn bộ nền kinh tế và xã hội làm tiêu thức chung? Có phải như thế không ạ?

- Nhất định là như vậy, được cưỡng chế bằng luật pháp và các thể chế.

- Hệ quả cuối cùng ắt hẳn là kinh tế quốc doanh không thể duy trì vị thế hiện tại của nó? Chú có thừa nhận thế không ạ?

- Cháu bôn-sê-vích hết chỗ nói! Sao cháu không đặt câu hỏi cháu định lựa chọn cái gì? Tạo sức mạnh cho toàn bộ nền kinh tế, hay là chỉ lo ưu ái một mình kinh tế quốc doanh?

- Thừa chú xây dựng kinh tế quốc doanh là đầu tàu, là chủ đạo cho cả nền kinh tế. Đó là sự lựa chọn của Nhà nước ta đối với toàn bộ nền kinh tế chú ạ.

- Chú có một thước đo khác. Cọc cách ưu ái một anh nào đó trong nền kinh tế thì trước sau cũng suy sụp. So với các nước cộng sản Đông Âu và Nga Xô trước đây kinh tế quốc doanh của nước ta hiện nay đã thối nát gì hả cháu?.. Đây là những nước công nghiệp, trình độ phát triển của họ hơn nước ta nhiều bậc, thế mà...

Nghĩa lặng thinh hồi lâu, đầu đó nơi chân răng nhói buốt.

- Dạ thưa chú... Như thế là dứt khoát phải tư nhân hoá quốc doanh?

Ông Học không trả lời ngay được, phải lục lọi trí nhớ của mình:

- Chú thật không đủ hiểu biết để đưa ra một lời khuyên nào, đấy cũng không phải là việc của chú. Nhưng chú đã hỏi cháu rồi, câu chuyện là cháu định lựa chọn gì. Lựa chọn phát triển đất nước hay lựa chọn phát triển thành phần kinh tế?

- Xin chú nói thật cụ thể xem ạ.

- Cháu định làm cho mỗi đồng vốn của toàn xã hội phải sinh lời hay chỉ muốn ưu ái một bộ phận kinh tế nào đó? Thực ra câu hỏi này chỉ đặt ra cho lãnh đạo của cháu thôi, còn dân ta thì đã lựa chọn rồi!

- Trời đất, làm sao chú dám nói như đinh đóng cột thế ạ? – Nghĩa không giấu được ngạc nhiên của mình.

- Cháu không thấy sự hưởng ứng chủ động của dân với đổi mới à? Đi đến đâu chú cũng thấy điều này, sinh động quá cháu ạ. Các cháu bà Sáu Nhơn thì đã được bà nội của mình chuẩn bị từ nhiều năm trước! Dân mình tài lắm... Là người đứng ngoài cuộc, chú dám nói chính dân mình mới là người đầu tiên thúc đẩy công cuộc đổi mới ra đời.

- Chú lý sự như thế thì cháu chịu. – Nghĩa đồng tình với nhận xét của ông Học.

- Mà hình như lãnh đạo của cháu cũng đã lựa chọn rồi thì phải. Chú lo rằng đã lựa chọn mà hình như không biết, không muốn, hay là không quyết tâm lựa chọn, nghĩa là chẳng qua chỉ vì tình thế bó buộc... Chú nói như thế không hiểu có quá kiêu ngạo không, cháu đừng cổ chấp!

- Cháu hiểu sự băn khoăn của chú... – Nghĩa bỏ dở câu nói, đứng lên ngồi xuống, đi đi lại lại trong phòng. Mải nghĩ, ông châm thuốc hút, quên cả xin phép ông Học... Tự giác hay bản năng đối phó đúng là chỗ này đây!..

Ông Học cũng dừng lại, vì chỉ sợ mình đã quá lời.

- Chú sống xa đất nước như thế, làm sao chú có thể nhận xét là lãnh đạo đã có trong tay sự lựa chọn rồi mà vẫn không quyết chọn ạ?

- Chính vì thế chú mới lo là mình quá kiêu ngạo. Thôi thì đã trót buột miệng rồi, phải nói hết vậy. Mấy ngày nay đi thăm các nơi, bên cạnh niềm vui đến sững sờ về nhiều bước phát triển năng động, chú cũng thấy lo lo về cái pháp phù, cái không nhất quán của luật pháp, của chính sách, nhất là sau khi trò truyện hồi lâu với đám anh em Vũ. Nếu có những phân tích, đánh giá, kết luận chuẩn xác rút ra từ mười năm đổi mới vừa qua để đi tiếp thì hay lắm...

- Ôi chú phạm vào nghề nghiệp tổng kết của cháu!.. – Nghĩa kêu lên, như bị ai giẫm phải chân mình.

- Vậy hả? Nếu thế thì hay lắm! Từ cái việc cháu gọi là tổng kết ấy mà tìm ra được những bước đi tiếp, để không quay lùi thì hay quá!.. Ôi nếu được như thế!.. Không phải nước nào cũng làm được đâu cháu ạ.

- Cháu nghĩ là nước ta làm được.

- Đấy là cháu nghĩ, còn chú thì cầu mong nước ta làm được.

- Chú còn hoài nghi ạ?

- Cháu phải biết, đối với nước ta kinh nghiệm rút ra từ những năm này có lẽ còn quý hơn cả một kho kim cương. Không một học thuyết hay trường phái kinh tế nào có thể chứa đựng nổi những điều quý báu của kho tàng kinh nghiệm này đâu!

- Sao chú có thể đi xa đến thế được ạ? Chú cũng tin vào các bài viết về con rồng Việt Nam ạ?

- Việt Nam ta có là con rồng hay không là con rồng thì chú lại hoàn toàn chưa có câu trả lời. Chẳng có gì bảo đảm nó không phải là chuyện hoang đường. Cũng không nên phí phạm thời giờ toạ hướng trí tưởng tượng của các nhà báo hay các học giả làm gì. Có gì bảo đảm trí tưởng tượng ấy không phải là một thứ nha phiến đối với chúng ta? Có gì bảo đảm không?

- Thế thì chú tin vào cái gì ạ?

- Suy nghĩ của chú đơn giản thôi: tin vào hành động của mình. Chú muốn nói vui thế này: Mười ngày nay, ngó nghiêng nơi này nơi khác, cái mũi của chú cảm thấy đất nước bắt đầu có gì khang khác, là lạ. Chú đã có cảm giác này khi tìm đường đi vào thị trường tiền tệ các nước châu Mỹ La-tinh năm nào... ở đấy lúc đó là một nền kinh tế bắt đầu đi lên... Phải chăng tương lai của nước ta bắt đầu hé mở từ những điều đang cần được rút ra từ cuộc sống này? Hay tất cả chỉ đến rồi lại đi... Chỉ thoáng qua như một làn gió... Cũng giống như một số nước châu Mỹ La-tinh hồi đó...

Nghĩa nhăn mặt trong giây lát, rồi chuyển hướng câu chuyện, gần như theo một bản năng:

- Cháu hiểu ạ. Cháu rất thích câu nói cửa miệng của chú: Máu tham hể thấy hơi tiền là đi! Chú nói với cháu không biết bao nhiêu lần câu này. Cháu ước ao có được sự nhạy cảm như của chú! Có lúc cháu hình dung chú là anh chàng cao bồi, không chặn bò nhưng đi tìm vàng như trong các phim đồng quê của Mỹ.

- Anh chàng cao bồi già này bây giờ đã xuống đất dắt ngựa rồi, trong tay không còn khẩu col nữa, mà đã phải cầm một khúc côn lò dò từng bước đi... Một viên đạn lạc..., một vách núi lở, hoặc một thân cây nào đó bỗng nhiên đổ ập xuống... thế là người cao-bồi ấy sẽ yên nghỉ mãi mãi dưới lớp cỏ xanh... - giọng ông Học trầm trầm về đường đời của mình.

- Ông già cao bồi này bây giờ còn phải đứng trước sự lựa chọn nào không ạ?

- Có lẽ cho đến khi nhắm mắt xuôi tay mới thôi cháu ạ!

- Cậu mợ cháu vẫn kể cho chúng cháu nghe là chú không bao giờ sống buông thả mình.

- Cha mẹ cháu lúc nào cũng nghĩ tốt về chú. Chính cha mẹ cháu nuôi chú thành người... Có một kỷ niệm chú không bao giờ quên về bố cháu. Năm ấy chú đã học xong première année, ông bà nội mất từ lâu rồi. Nhân lúc chú phạm lỗi không biết nhường nhịn bạn bè, bố cháu kể cho chú nghe một lần bố cháu được đi ăn cơm tối với ông nội ở bên nhà ông bà ngoại. Bố cháu thích lắm. Lúc ấy bố cháu mới ở tuổi chuẩn bị vào cour enfantin. Đi ăn cơm xong về đến nhà, ông nội hỏi bố cháu: Ăn cơm tối nay con thích món gì nhất. Bố cháu hồn nhiên trả lời: Con thích nhất món nem cua ạ, nên con ăn không biết chán. Ông nội cháu nghe xong không nói không rằng, bắt bố cháu nằm lên giường rồi lấy roi mây đánh cho ba roi thật đau. Bị đòn xong bố cháu không khóc, mà lại đứng dậy khoanh tay hỏi ông nội: “Thưa bố, tại sao tự nhiên con lại phải đòn ạ?”. Ông nội giải thích: “Cả mâm cơm có đĩa nem rán là ngon nhất, con cứ ăn theo sở thích của mình, thế vừa là tham ăn, vừa là không biết cái lễ phép làm người phải kính trên nhường dưới!”. Bố cháu nói với chú: “Có lẽ đến lúc chết anh sẽ không bao giờ quên ba roi này!”. Câu chuyện ấy của bố cháu là lời răn suốt đời đối với chú...

- Có lẽ bố cháu để ra đã là thầy giáo ạ! – Nghĩa nói vui. - Thế nhưng như chú bây giờ chú vẫn còn phải lựa chọn gì nữa ạ?

- Có lẽ chú đang đứng trước sự lựa chọn khó khăn nhất trong đời mình...

- ???

Ông già Học hình như vẫn còn đang đánh vật với những ý nghĩ khác nhau, hết ngược nhìn đầu đầu rồi lại nhìn trời. Nghĩa kiên nhẫn chờ đợi.

- Nói thế nào cho cháu hiểu nhỉ... – sự lưỡng lự vẫn còn nguyên trên nét mặt ông Học. Ông nhấp nhấp thêm mấy ngụm nước nữa rồi mới nói tiếp: - Cháu ạ, gia cảnh nhà ta, đất nước ta... Rồi đến những năm đau khổ, gian truân... Thế là đủ lắm rồi cháu ạ. Cháu hãy nghe chú bộc bạch tâm can mình, chú chỉ nói riêng cho chính mình: Dù ai muốn nghĩ gì nói gì đi nữa, Đảng Cộng sản Việt Nam trên con đường của mình đã dựng được một mốc son là người lãnh đạo sự nghiệp đấu tranh giải phóng và thống nhất đất nước. Đảng này đang đặt được nền móng đầu tiên cho sự nghiệp tiếp theo... Cháu xem, có gì ngăn cản hay cản trở Đảng này từ đó tiếp tục đi tới mốc son thứ hai cho thời kỳ dựng lên một nước Việt Nam có thể sánh vai với các cường quốc năm châu như Cụ Hồ hằng mong ước? Có gì cản trở việc này không cháu?

- Xin chú cứ nói tiếp ạ.

- Cháu xem, vua Minh Trị nước Nhật ngày xưa làm gì có những điều kiện thuận lợi bên trong bên ngoài to lớn như Đảng Cộng sản Việt Nam bây giờ! Nếu các con số không đánh lừa chú, thì hình như Việt Nam hiện tại đã vượt xa Hàn Quốc trong thập kỷ đầu tiên của nước này trên con đường trở thành con rồng!

- Vâng, đất nước đang đứng trước thời vận lớn ạ.

- Hay là đang có nguy cơ đánh mất thời vận lớn hả cháu? Cháu phải nhìn xem cả vế trái này nữa chứ!

Nghĩa lặng yên chăm chú nhìn ông già Học.

- Cháu ạ, chịu mê muội béc ngẩn cấn dài, như đã thường xảy ra ở một số triều đại sau khi đăng quang? Hay là chịu nuôi dưỡng chí khí và sức dân để có trường lực lo kế hưng thịnh lâu bền cho đất nước như Nguyễn Trãi đã từng khuyên bảo các ông vua của mình?.. Chung quy câu chuyện bây giờ vẫn là tùy thuộc vào việc Đảng của cháu lựa chọn cái gì mà thôi! Chú thực lòng rất băn khoăn.

- Chú lo về đảng cầm quyền là cộng sản, lo về ý thức hệ hay là lo về chế độ xã hội ở nước ta ạ? – nỗi lo lúc này của Nghĩa lại trỗi dậy.

- Còn hơn tất cả những thứ đó cháu ạ. – giọng ông Học lắng hẳn xuống. - Những gì chú được biết về Nga Xô, về Trung Cộng, về nhiều chuyện khác... khiến chú không thể và không bao giờ



chấp nhận được cộng sản cháu ạ. Không bao giờ! Lẽ và chú giống nhau chỗ này. Chú thừa nhận Lẽ và chú không thay đổi được nữa rồi... Nhưng cả chuyện này nữa chú cũng gạt sang một bên. Cứ cho là những loại vấn đề cháu vừa nói đã được giải quyết một cách mỹ mãn đi. Cứ cho là cuối cùng thì đất nước này cũng sẽ sinh thành ra được và đào tạo được những thế hệ lãnh đạo như thế hệ Hồ Chí Minh đi... Cứ cho là cuối cùng cũng lựa chọn được thể chế chính trị tốt đẹp nhất cho phát triển đất nước đi... Cứ giả thiết là đất nước có được trong tay tất cả những điều đáng mong ước ấy đi, cháu ơi hãy nhìn đi, nhìn cho kỹ cả cái thế giới nước ta đang phải chung sống, đang phải đối mặt! Cháu có thấy gì không?

- Chú vừa mới nói về thời vận, thế mà...?

- Nghĩa ạ, từ khi biết làm người, lúc nào chú cũng lo mình có thể bị mọi đối tác của mình ăn gỏi bất kỳ lúc nào, trở thành con mồi của bất kỳ ai cháu ạ. Với năm tháng nỗi lo bị ăn thịt ngấm vào máu, gần như trở thành bản năng của chú trong cách nhìn nhận thế giới! Đến mức chú sống không thể thiếu nghi ngờ cháu ạ. Không thể nào bàng quan với nỗi lo như vậy!

- Nhưng thế giới ngày nay khác xưa rồi ạ. - Nghĩa chưa hiểu ý chú mình.

- Quả là ngày nay hầu hết mọi quốc gia trên thế giới đã giành được độc lập, chế độ thuộc địa hoàn toàn lỗi thời và đã bị xoá bỏ, chú thừa nhận điều này. Ấy thế mà vẫn khối nước bị ăn gỏi một cách khốn khổ đấy cháu ạ, bằng kinh tế, bằng chính trị, bằng quân sự hay là bằng những đòn tổng hợp của tất cả những thứ này... Ai nói trước được hả cháu? ...Lúc đầu có thể chỉ là một sản phẩm nào đó của nền kinh tế bị phá sản, bị loại bỏ., hoặc là những dư chấn của một cuộc khủng hoảng kinh tế ở một nơi xa xôi tí tắp nào đó, những tác động của một cơn sóng thần kinh tế hay chính trị từ một châu lục khác... Làm sao lường hết được cái thế giới hôm nay hả cháu? Một cơn sóng thần tài chính tiền tệ đã làm sụp đổ kinh tế của một loạt nước Đông Nam Á trong một đêm... Đã có một vài quốc gia tự tan rã trong một cơn sóng thần chính trị của chính mình và đương nhiên dễ trở thành miếng ngon cho kẻ chuyên ăn gỏi người khác... Rồi còn thiên tai dịch bệnh, ai dám nói trước được?..

- Trời đất, chú nói cho cháu nghe về nhân tình thế thái trong cộng đồng các quốc gia mà cứ như là đang mô tả thế giới động vật hoang dã vùng Amazon vậy!

- Cháu phải buộc tội ông Darwin(\*) [(\*) Charles Robert Darwin (1809 - 1882).]. Đó là cuộc sống thực. Cháu hãy nhìn vào các nước vùng Nam Mỹ, vùng Balcan, hãy xem bản đồ các nước châu Phi, nhìn vào Trung Đông, Trung Á... Cháu hãy nhìn xem tình hình náo động hiện nay của những quốc gia thuộc Liên Xô cũ...

- Chú nói thế thì cháu hiểu. Darwin là thần tượng của chú có phải không ạ?

- Không! Hình như chú không có thần tượng nào cả, chú chỉ thần phục độc có lẽ phải và đồng tiền chú làm ra... - ông Học ngẫm nghĩ. - Còn về con người, quả thực chú có lẽ thích phong cách Darwin. Ông ta dám sống độc lập, coi tự do của mình là trên hết, tự làm việc cho mình, không chịu đứng dưới trướng một trường nào, không quy phục một trường phái nào! Hình như ông ta chỉ quy phục quy luật!

- Chú khác hẳn với cậu cháu về tính mạo hiểm.

- Một thời làm nghề quản lý và kinh doanh các nguồn vốn uỷ thác, chú đã phiêu lưu làm ăn ở các nước có thị trường hoang dã, đã đến kinh doanh tại các nước nghèo khổ nhất thế giới, cả những vùng hẻo lánh còn bộ lạc và phong tục quần hôn ở châu Phi... Cuộc đời dạy chú nhiều lắm... Chú đã vật lộn trên thị trường của các loại quốc gia khác nhau. Hiện tại chú đang sống trong quốc gia có nền kinh tế và quân sự hùng mạnh nhất thế giới. Hành trình này khiến chú có cảm tưởng mình đã đi dọc chiều dài phát triển bốn năm trăm năm gần đây của nhân loại...

- Chú có lý để nhận xét như vậy ạ.

- Người ta nói 20 phần trăm nhân loại có mức sống sung túc hiện nay chiếm giữ 80 phần trăm của cải toàn thế giới. Nhưng chú thì lại tự hỏi mình tại sao một nửa thế kỷ nay trong số trên một trăm ba mươi quốc gia giành được độc lập chỉ có dăm ba quốc gia ngoi lên được vị trí nước mới công nghiệp hoá? Đã thế những con rồng, con hổ này toàn là những nước nhỏ, thậm chí có anh chỉ là một thành phố! Câu hỏi day dứt lắm cháu ạ.

- Nếu lực lượng lãnh đạo nước ta trở thành con rồng là Đảng Cộng sản Việt Nam thì chú có chấp nhận đảng này không ạ? - Nghĩa vớ được cơ hội bàn luận với chú mình vấn đề tế nhị nhất.

- Sao lại không hả cháu? Chính vì thế chú đang đứng trước sự lựa chọn khó nhất trong đời mình!

- Nhưng trước sau chú vẫn nói là không thể chấp nhận được cộng sản ạ?

- Không chấp nhận, thực lòng chú như vậy. Nhưng vẫn phải lựa chọn. Bởi vì nếu có một Đảng Cộng Sản Việt Nam như thế, thì trước hết đây sẽ là một Đảng vì lợi ích của dân tộc này.

- Nghĩ được đến thế mà chú vẫn còn lưỡng lự ạ?

- Cháu hỏi gì mà kỳ cục thế!.. - ông Học bỏ lửng câu trả lời, ngửa mặt lên trần nhà như muốn tìm kiếm cái gì đó trong không trung. Trong tâm trí ông cuộn cuộn những ngày sóng gió của năm tháng đã qua.

... Cả một đời người mình đã quay lưng đi! ...Cả một đời người mình đã chạy trốn đất nước!..

Nghĩa vừa bị bao nhiêu ý nghĩ dồn nén, vừa nóng lòng muốn biết suy nghĩ của chú mình, đánh liều hỏi:

- Thưa chú, nếu cháu có nói điều gì không đúng xin chú đừng giận. Cháu xin hỏi thực điều gì còn làm cho chú lưỡng lự như vậy ạ?

Ông Học hắng giọng, uống nước, xong vẫn lặng yên.

Câu chuyện giữa hai chú cháu ông Nghĩa bỗng dừng tắt ngấm.

Nghĩa càng nôn nóng muốn biết tận cốt lõi suy nghĩ của chú mình. Chờ mãi, Nghĩa lại liều mạng:

- Hay là tại vấn đề cải tạo tư sản cái nhà in của chú ạ?

Nghĩa vừa mới dứt lời ông già Học đã bật đứng dậy, hai mắt quắc lên giận dữ:

- Cháu nói cái gì? Cháu đánh giá chú như thế à?

Nghĩa bất ngờ đến tột độ, lưỡi cứng lại, không biết nên trả lời ông Học như thế nào, đành chằm chằm ngồi nhìn chú mình, sẵn sàng chịu đựng những phản ứng tiếp theo của ông Học.

Chờ một lúc không thấy Nghĩa trả lời, ông già Học hạ giọng:

- Sao, cháu vẫn chưa nghe ra câu hỏi của chú?

- Cháu xin lỗi chú, cháu thực lòng muốn biết căn nguyên sự lưỡng lự của chú. Cháu không thể dừng lại được...

- Ta hiểu... - ông Học đã bình tĩnh trở lại.

Càng nghĩ, ông càng cảm thấy cái trần nhà cũng quay cuồng theo. Ông đứng dậy ra đứng trước cửa sổ, bỏ mặc một mình Nghĩa ngồi lại trong phòng. Mãi một lúc sau ông mới quay vào:

- Cháu nhất định bắt chú phải trả lời à?

- Vâng, cháu xin chú!

Ông Học còn dẫn đo một lúc nữa. Ông tự tay rót nước cho Nghĩa và cho mình, ngồi xuống ghế uống một ngụm dài rồi mới chậm rãi:

- Thôi được, ta nói: Đúng là chú lựa chọn như thế chỉ vì thương dân tộc mình, chứ không phải vì chú chấp nhận chủ nghĩa cộng sản. Chấp nhận miễn cưỡng thì vẫn là chấp nhận, nhưng lo thì vẫn lo.

- Chú còn lo gì nữa ạ?

- Câu chuyện là thế này, cháu phải đủ bình tĩnh nghe: Chú vẫn còn ngờ vực!

- Thưa chú, cháu nghĩ là cháu có thể hiểu được điều này!

- Chưa chắc!

Câu nói cụt lủn của ông già Học bật Nghĩa đứng dậy khỏi ghế. Hai tay đặt lên bàn, mắt nhìn thẳng vào ông Học, Nghĩa mạnh dạn hỏi:

- Thừa chú, cháu mà chú cũng không tin à?

- Nói thế nào cho cháu hiểu đây! - ông Học lục lại trí nhớ, đứng dậy, đi đi lại lại trong phòng, vừa đi vừa nói: - Cháu có biết không, trong đời làm ăn của mình chú mất lớn cũng nhiều, cái nhà in của chú chẳng thấm tháp gì. Thậm chí đã một lần chú mất trắng tay, đến mức chấp nhận đi đẩy xe bò. Nhưng tự do của chú thì không đời nào! Không bao giờ!

Đứng đối diện với chú mình, cách nhau có mỗi cái bàn uống nước mà Nghĩa cảm thấy khoảng cách với vợ trước mặt không sao san lấp được. Nghĩa rời chỗ ngồi, vừa đi đi lại lại quanh chú mình, vừa nói:

- Thế nhưng chú vẫn lựa chọn rồi đấy à.

- Phải, sự lựa chọn nung nấu đầy day dứt. Cháu biết không, trong khi chuẩn bị chuyển về thăm đất nước lần đầu tiên, tình cờ người thư ký của chú tìm được trong tư liệu lưu trữ trên mạng của Rand Corporation câu nói của ông Lê Duẩn: ...Chiến thắng này là chiến thắng của cả dân tộc Việt Nam ta! Cả dân tộc! Không của riêng ai!.. Ông Duẩn nói như thế khi đặt chân tới sân bay Tân Sơn Nhất sau 30 Tháng Tư... Ôi, đọc xong chú lặng người đi vì xúc động, mặc dù câu nói ấy đã được nói ra trước đó cả hàng chục năm trời! Nhưng ngay sau đó chú thấy tim mình thất lại!.. Bởi vì trong những năm sau đó biết bao nhiêu điều trái ngược đã xảy ra... Bao nhiêu ngày đêm chú đã phân vân tự hỏi mình về sự trái ngược này... Vì sao lại thế hả cháu? Chiến thắng của toàn thể dân tộc ta, không phải của riêng ai cơ mà! Ôi nếu giữ được điều tinh túy này! Chú không sao cắt nghĩa được, cháu ơi...

Ông Nghĩa ngơ ngác nhìn chú mình, trong thâm tâm thừa nhận mình còn quá nông cạn. Ông yên lặng chờ đợi, vì chỉ sợ nói thêm điều gì nữa thất thố.

- Trước đây cháu có nghĩ là cuộc sống sau ngày 30 tháng Tư lại diễn ra như đã xảy ra không hả Nghĩa?

- Nghĩa yên lặng, trong thâm tâm nhớ lại những buổi tranh luận không dứt với Lê Hải về thời kỳ hậu chiến, lại nhớ đến Lễ...

- Cháu vẫn nợ chú câu trả lời! - ông Học giục. - Vì sao ông Duẩn đã nói lên được tâm nguyện mong đợi của từng người dân như thế, mà cuộc sống lại không tiếp diễn ra như thế hả cháu?

Nghĩa cảm thấy như có một ngọn mào đâm vào ngực mình, hai tay chống bàn ôm lấy đầu, mắt nhắm nghiền. Biết bao nhiêu cuộc tranh luận nóng bỏng với Lê Hải, trong chi bộ, trong Viện... âm âm nổi sóng trong đầu. Những câu hỏi tình hình mới, nhiệm vụ mới, về những tha hóa mới, bất cập mới lại giao chiến với nhau dữ dội... Nhưng Nghĩa vẫn chưa làm sao tìm ra được câu trả lời nào thích hợp để nói với chú mình...

- Cháu à, cháu hiểu tâm trạng của cháu! Ở vào địa vị cháu có lẽ chú cũng phải suy nghĩ lao lung như cháu lúc này...

Nghĩa đứng lên, đi đi lại lại, nhưng chẳng đi tới câu trả lời nào cả, trong lòng thốt lên: "Ôi làm sao nói được cho cháu hiểu hết sự tình trong nước cháu ơi!".

- Chẳng ai chuẩn bị được cho mình điều gì đáng kể về những cái mình chưa biết đến, chưa nghĩ đến... Chú bây giờ cũng thế thôi. Vì vậy sự lựa chọn của chú bây giờ đầy day dứt cháu à! Day dứt lắm! Sự lựa chọn này hình như là cuộc mạo hiểm lớn nhất. Có lẽ là cuộc mạo hiểm cuối cùng trong đời chú!

Ông Nghĩa lặng người ngồi xuống ghế, trong lòng xót xa điều gì đó, hai bàn tay tự nhiên nắm chặt lại.

Lâu sau ông Học bước lại, đặt tay lên vai Nghĩa:

- Nghĩa à, Lễ kể cho chú nghe cuộc tranh luận huyền thoại giữa hai anh em cháu. Lễ đặt cho cuộc tranh luận giữa hai anh em cháu ngày ấy cái tên như thế. Đến bây giờ chú vẫn nghĩ rằng ngay cả cháu có khi cũng chưa hiểu hết những hy vọng gì của cả dân tộc này hồi ấy gói gắm vào câu nói của ông Lê Duẩn đâu. ...Chiến thắng của cả dân tộc! Cháu có hiểu nổi không?

- Ôi chú Học, bây giờ cháu càng hiểu! - ông Nghĩa cảm thấy chân tay mình bủn rủn, với tay nắm lấy tay ông Học.

Chờ cho sự xúc động của Nghĩa qua đi, ông Học mới nói tiếp:

- Thôi, chú không muốn hỏi cháu điều cháu chưa nói được. Chú hỏi chuyện khác. Đảng của cháu có thể là Đảng của dân tộc được không hả cháu, đảng hiểu đúng như chú nghĩ?

- Cháu muốn chú tự tìm câu trả lời ạ. Vì đây mới là câu trả lời thuyết phục nhất ạ!

- Có lẽ là như vậy... Trước khi lên máy bay về nước lần này, trên bàn làm việc của chú là bản Tuyên ngôn Độc lập mừng Hai tháng Chín. Đọc lại lần này mới càng thấy nhiều ý nghĩa sâu xa cháu ạ! Hay là... - ông Học bỏ dở câu nói vì sợ làm cháu mình phật ý.

- Hay là làm sao ạ?

- Hay là... bây giờ thắng rồi...

Ông Học bỏ lửng câu nói

Một cảm giác choáng váng nữa, nó không bóp chát như khi Nghĩa được nghe câu Năm Thịnh mắng Hai Phong ngày nào, nhưng day dứt gấp bội...

Ông Học không nói tiếp. Ông đứng dậy đi đi lại lại trong phòng, mắt ngược lên trần. Chính ông cũng đầy vẻ ưu tư khi nói ra điều này.

Nghĩa hiểu tâm trạng của chú mình, lại càng muốn được nghe chú mình nói. Nghĩa cố chờ một lát rồi mới hỏi:

- Thừa chú, chú tin cậy vào lịch sử, nhưng vẫn còn hoài nghi Đảng trong tương lai ạ?

- Chú không hoài nghi Đảng của cháu, nhưng chú biết thế nào là ma lực của quyền lực!

- Biết như thế rồi mà chú...

- Nếu Đảng của cháu tự coi mình là Đảng của dân tộc thì trước hết phải vì dân tộc, nhưng quan trọng hơn nữa là phải cố trở thành lực lượng tinh tuý của cả dân tộc! Ông Học dẫn đo một hồi rồi tiếp - Tai ác một nỗi là tại các nước đang tìm đường đi lên như nước ta bản thân dân chủ và thị trường không tự nhiên mọc lên được, mà phải nhờ vào phát triển, phải có lãnh đạo cháu ạ. Trừ phi ta muốn có cây cỏ hoang dại... Đây là chỗ khó của bài toán!... Song cũng là đất dụng võ cho sự lãnh đạo sáng suốt, cháu hiểu không? Về nhiều mặt dân chủ cũng là bản thân của sự phát triển. Vì thế làm thế nào để Đảng của cháu được tôi luyện thành lực lượng tinh tuý của cả dân tộc thì mới hy vọng vượt qua được ma lực đầy hiểm nguy này cháu ạ. Một thách thức vô cùng khó, cháu hiểu không? Vì thế chú nghĩ sự lựa chọn của chú đầy rủi ro.

- Vâng, cháu thấy chú có lý của chú ạ...

- Nhưng sự lựa chọn của chú hình như vẫn thua xa và không mạo hiểm bằng quyết định của bố mẹ cháu khi bỏ cả cơ nghiệp, thậm chí sẵn sàng hy sinh cả hạnh phúc và tính mạng mình đi tham gia kháng chiến, với niềm tin cả quyết chứ không lúc do dự, lúc đầy day dứt như chú!

- Vâng, cháu hiểu ạ. Cháu vẫn còn nhớ rõ ngày đầu tiên gia đình cháu rời Hà Nội...

- Ngẫm nghĩ cho kỹ, chú phải nói là chính bố mẹ cháu, chính đại gia đình họ Phạm ta cổ vũ chú hôm nay chấp nhận sự mạo hiểm đầy day dứt này!.

- Ôi chú!...

- Cháu hiểu được sự lựa chọn của bố mẹ cháu chứ?

Càng hiểu được chiều sâu những nguyên nhân dẫn đến sự lựa chọn của chú mình, Nghĩa càng bị cuốn hút vào chiều sâu những ưu tư khúc mắc của chú mình về vận mệnh của đất nước... Sau giây lát đắn đo, Nghĩa quyết vượt qua chính mình để lấy can đảm đi đến cùng:

- Thừa chú, nếu sự mạo hiểm lần này của chú là thảm bại thì sao ạ?

- Không nói như thế được! Không được nói thế! - ông Học xua xua hai tay như thể chối bỏ câu hỏi của Nghĩa. - Đến đây ông già Học đỏ mặt tía tai, ông đứng dậy gần như hét vào mặt Nghĩa: - Cháu có hiểu cháu đang tưởng tượng ra điều gì không? Cháu có biết không?

Nói xong, ông như người chết lặng, hai tay bám lấy thành bàn cho khỏi ngã.

Nghĩa bấm bụng chịu đựng, nhưng nhất định không buông tha chú mình, giọng nói gần như lạnh lùng:

- Cháu biết, người như chú không thể tránh né câu hỏi này ạ!

Ông Học thờ người ra, mãi rồi mới nói:

- Phải, cháu đã nói trúng ruột gan ta!

Nghĩa vẫn khoanh tay ngồi im, chờ đợi.

Thời gian bị đứt quãng.

Một lúc sau, giọng ông Học trầm trầm:

- Chú đã tự hỏi mình đúng câu hỏi ấy nhiều ngày, nhiều đêm..., từ nhiều năm nay cháu a...

Danh dự của chú, lương tâm của chú! Không phải chỉ hôm nay đâu... Sự lựa chọn này có thể là một thảm bại lắm chứ!.. - ông Học ngửa mặt lên trời, tự nói với mình trong lòng: "Đã đến lúc ta phải quyết định thôi..." - Ông đi đi lại lại một một lúc rồi mới quay ra nói tiếp với Nghĩa: - Chú không nhớ... Nhiều điều khiến chú không nhớ... Chú không thể phản được kinh nghiệm của mình... Thế mà... Cuộc đời có sự lựa chọn biết phải trả giá mà chú vẫn lựa chọn.... - Ông Học lại bỏ lửng câu nói.

- Chú vẫn còn một chút hy vọng hay một chút ảo tưởng ạ? - Hay là chú chấp nhận hy sinh ạ?

Ông Học cố tình im lặng?

- Cháu biết chú không tán thành Đảng của cháu. - Nghĩa gắng đến cùng.

Ông Học không trả lời thẳng vào câu hỏi của Nghĩa:

- Hay cũng là số phận hả Nghĩa? Cho đến nay chưa có một quyết định nào làm chú khổ sở như thế này cháu a..., đến nỗi có khi thím cháu nghi là chú mang bệnh. Những lúc phân vân như thế, chú cứ tự hỏi có phải là mình mềm yếu quá không? Gần kề miệng lỗ rồi... Không biết trong sự lựa chọn này cái máu lạnh hơi tiền của mình để đâu mất rồi?!. ...Thôi đành một lần vậy... Đành một lần để cho con tìm chi phổi cái đầu... Lần cuối đời và cũng là lần cuối cùng cháu ơi... Có phải tuổi tác đã làm chú mềm yếu không hả Nghĩa? Hay là đau thương của dân tộc ta lớn quá! Nói đi Nghĩa! - Ông Học van lơn.

Nghĩa vẫn ráng sức ngồi im.

Ông Học rời chỗ ngồi, đi về hướng cửa sổ. Ông không muốn để Nghĩa thấy rõ tâm trạng day dứt đến tột độ của mình lúc này. Lời nói bay khỏi miệng mất rồi mà tâm trí ông vẫn chưa hết bàng hoàng...

... Hôm nay ta đã nói ra điều ta cuối cùng phải nói! Ta đã quyết định...

... Lúc này trong đầu ông Học nhớ lại những lời mình khấn thưa hôm lên thắp hương trên đền Hùng, tại đền Thượng, giữa lúc trời đang nắng bỗng nhiên mưa ào ào đổ xuống...

Hôm ấy mọi người, kể cả bà Học và Nghĩa., đều chạy dạt vào hiên chùa trú mưa, nhưng một mình ông Học vẫn quỳ giữa sân đền Thượng, đầu gục xuống hai tay chắp vào nhau...

Đứng bên bậu cửa sổ, ông Học nhớ lại những lời mình đã khấn hôm ấy. Hôm nay trong lòng ông tự nhủ với mình điều thầm kín nhất.

... Xin Người hôm nay hãy nhận lấy quyết định của con như sự tạ tội... Xin hãy nhận ở con quyết định này... Con không cầu xin tha thứ... Vì từ khi sinh ra và cả đời mình, con đã trót là như thế mất rồi... Ôi Tổ quốc... Xin hãy ban cho con ơn huệ là chấp nhận quyết định duy nhất này trong đời con... Xin hãy giúp con vững lòng với điều con đã lựa chọn...

Nghĩa hiểu cử chỉ của ông Học, nhưng trong Nghĩa vẫn khẳng khẳng một sự thôi thúc ghê gớm. Nghĩa tự tha thứ cho mình về những điều làm cho mình áy náy, tự định thần một lúc, Nghĩa hỏi vọng theo:

- Như vậy là chú vẫn không né tránh được nỗi lo thảm bại, có phải thế không ạ? - Nghĩa quyết một lý không rời, nhưng trong lòng chưa xót thầm trách đã xử tệ với chú mình.

Thời gian nặng nề trôi, ông Học lặng lẽ trở về chỗ ngồi của mình, uống xong ngụm chè, ông mới thông thả nói tiếp:

- Phải... - Ông Học ôm ngực một lúc rồi mới nói tiếp được: Cháu ơi, nếu xảy ra như thế, thì

đấy sẽ là lần đầu tiên chú thực hiện xong được một nghĩa vụ công dân của mình đối với Tổ quốc, và cũng là lần duy nhất... Cháu ơi, trong tim ta vẫn còn một Tổ quốc... và... và...

- Xin chú cứ nói ạ.

- Và sẽ là lần đầu tiên đồng thời cũng là lần cuối cùng chú có dịp tạ nghĩa được với Đảng của cháu! Nếu được phép, chú còn muốn nói... thảm bại này nếu xảy ra, sẽ là sự tạ từ mãi mãi của dân tộc ta đối với Đảng của cháu!.. – giọng nói của ông Học gần như hụt hơi, người đổ vào tựa ghế.

- Ôi chú!

- Nghĩa đưa hai tay ôm lấy tay chú mình trên bàn như để níu lấy ông già khỏi ngã.

Lần đầu tiên trong đời Nghĩa cảm nhận thêm được những khía cạnh mới sâu sắc về dân tộc mình và về Đảng của mình.

Thu thêm can đảm, muốn nghe chú mình khẳng định dứt khoát, Nghĩa lại hỏi:

- Thưa chú, rốt cuộc nếu chỉ có một đảng cầm quyền, dù là công sản, nhưng làm được sứ mệnh dân tộc trao phó, chú vẫn chấp nhận? Có phải chú nghĩ thế không ạ?

- Cháu nhìn lại xem, Hàn Quốc, Singapore và Đài Loan thời kỳ mở đầu sự phát triển thực chất là thời kỳ một đảng cầm quyền, nhưng cả ba nước này đều phải nhằm nhằm vào hai khâu: phát triển thị trường và mở rộng dân chủ. Có lẽ đấy là cái nút, là bước đi ban đầu...

- Nhưng ngay từ đầu cả ba nước này đã có kinh tế thị trường chú ạ! Vả lại không có nhiều quốc doanh như mình!

- Phải. Mỗi nước đều có đặc thù của riêng mình, nhưng cái chung nhất là phải tạo ra được một thể chế., chẳng có đạo đức nào thay thế được đâu... Một Đảng không nhất thiết như đình đóng cột là phải chuyên chế, phải độc quyền. Đương nhiên trong trường hợp này nguy cơ chuyên chế độc quyền lớn lắm, phải thông qua sự nghiệp phát triển toàn diện đất nước để tạo ra tự do và dân chủ...

Nghĩa ngắt lời ông Học:

- Nhưng thưa chú, Đảng của cháu nhấn mạnh độc lập dân tộc gắn với chủ nghĩa xã hội!

- Chú biết! Chú biết! Cương lĩnh của Đảng cháu ghi rành rành như thế!

- Thế mà chú vẫn mạo hiểm chọn Đảng của cháu?

- Đúng thế. Cái chủ nghĩa xã hội của nhiều nước đã sụp đổ thì tự nó đã chứng minh là không đúng, chú chắc là Đảng cháu không theo đuổi nó nữa. Hy vọng là thế... Cái chủ nghĩa xã hội đang hướng tới thì chưa ai nói rõ được nó là cái gì. May mắn là ở chỗ này Nghĩa ạ!

-Trời đất, sao chú lại coi cái gì đó còn chưa rõ ràng lại là điều may mắn ạ? – Nghĩa chưa hiểu ngay ý của ông già Học.

- Điều may mắn thật đấy cháu ạ, vì hãy còn đất cho sáng tạo và sự lựa chọn... - ông già Học cười về câu hỏi của Nghĩa. -... Nếu chủ nghĩa xã hội là: Toàn Đảng toàn dân đoàn kết phấn đấu xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh... như Chủ tịch Hồ Chí Minh viết trong Di chúc của Người, sao chú lại không chấp nhận? Nếu chủ nghĩa xã hội ở nước ta đúng là nhằm vào dân giàu nước mạnh, xã hội công bằng dân chủ văn minh, thì người Việt Nam nào lại đi phản đối mục tiêu này? - Ông già Học tìm nắm bàn tay Nghĩa trên bàn, bóp chặt. Lát sau ông lại lên tiếng:

- Tóm lại, chuyện sống còn của đất nước, chuyện phát triển của đất nước hiện nay là đảng của cháu phải nhằm vào cái đích là có tự do dân chủ để phát triển. Suy cho cùng tự do dân chủ và phát triển mới là lẽ tất yếu., dù phải trải qua con đường quanh co khúc khuỷu thế nào đi nữa vẫn sẽ là lẽ tất yếu... Đi đến cái tất yếu này bằng con đường phát triển, hay bằng con đường đổ vỡ? Đây là sự lựa chọn lịch sử mà Đảng của cháu phải lựa chọn.

- Sao đấy lại là sự lựa chọn lịch sử của Đảng, chú?

- Vì đó là cơ hội duy nhất chỉ Đảng của cháu mới có mà thôi.

- Là duy nhất?

- Phải. Lịch sử vẻ vang lãnh đạo dân tộc đấu tranh giải phóng và thống nhất đất nước, mối quan hệ gắn bó chưa thấy ở nước nào giữa nhân dân và Đảng, tất cả quá trình này mang lại cho Đảng của cháu vị thế tốt nhất trong xã hội nước ta ngày nay để trở thành người đi đầu khai phá con đường phát triển Việt Nam hiện đại trên cơ sở tự do dân chủ. Nhưng cũng đừng phí phạm tọa hưởng thành quả của lịch sử!

- Chú nói vậy thì cháu xin thưa là... chú còn duy ý chí hơn cả cháu và sự lựa chọn của chú đây cảm tính đấy ạ! – Nghĩa thấy bụng như mở cờ. Nghĩa định xin chú mình sẽ khép lại cuộc đối thoại nhưng ông Học uống cạn ly nước, lại tiếp tục:

- Chính quá trình lịch sử cách mạng của Đảng cháu tạo ra cơ hội này, không phải một chính đảng nào khác cũng có được. Cơ hội lựa chọn con đường trường tồn với dân tộc trong những bước đường phát triển tiếp theo của đất nước. Có phải như vậy không?

- Cháu cũng kỳ vọng như vậy!

- Nếu thế, để xảy ra sự phí phạm cơ hội này sẽ còn tồi tệ hơn cả tự hủy diệt! Cháu có thử đặt ra điều này không?

- Sự phí phạm, theo chú...

- Đừng bắt chú phải nói ra tất cả! Đảng cháu phải xứng đáng với cơ hội do lịch sử tạo ra! Thước đo lòng trung thành với lý tưởng phụng sự dân tộc do chính Đảng cháu tự đề ra cho mình đấy!

Nghĩa rót trà mới cho chú mình, kiếm có im lặng nghe tiếp.

... Theo chú, đổi mới ở nước ta mới chỉ bắt đầu, cháu ạ. Mới chỉ vỡ vạc ra thôi, còn có thể đi nhanh, đi xa rất nhiều. Đơn giản là trong thời đại trí tuệ ngày nay, trong cái thế giới mở này, nhiều điều trước đây là không thể thì bây giờ là có thể cháu ạ. Cái lợi duy nhất của nước đi sau!..

- Chú chắc như vậy ạ?

- Sao lại không hả cháu? Không một dân tộc nào chịu bó tay chết đứng đâu cháu ạ! Cháu thử nghĩ xem, theo chú chưa bao giờ dân tộc ta cần tự do dân chủ như bây giờ để có thể cọ xát với cả thế giới, rất cần sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng cháu để đạt được mục tiêu trọng đại này. Chính đòi hỏi này của dân tộc, cùng với truyền thống cách mạng đã được tôi luyện của Đảng cháu, hai yếu tố này đang tạo ra cho Đảng cháu cơ hội lớn lao mà trước đây không thể hình dung được.

- Chú nhìn cơ hội này như thế nào ạ? – Nghĩa muốn biết chú mình suy nghĩ gì về hướng này.

- Nhất là một khi Đảng cháu làm cho từng người dân có khả năng và bản lĩnh làm chủ trí tuệ, làm chủ chính mình! Nếu không đất nước độc lập thống nhất để làm gì? Ý này, Cụ Hồ nói rõ trong Di chúc của mình - Dừng lại một giây, ông Học tiếp:

- Nếu được tự do dân chủ như thế, Việt Nam ta sẽ là một quốc gia tuyệt vời cháu ơi!.. - Ông già Học sôi nổi.

- Như thế, những gì chú mong muốn là diễn biến hòa bình đích thực đấy ạ!

- Nghĩa! Chú không quan tâm đến ngôn từ của Đảng. Nói cho chính xác, vì muốn tiết kiệm xương máu, nguồn lực và thời gian của dân tộc mình, chú lựa chọn Đảng của cháu làm người đi đầu khai phá sự phát triển tất yếu này của đất nước. Chú không có sự lựa chọn nào tốt hơn. Nói đến mức ấy cháu đã hiểu chưa? Hay là chú nhầm?

- Cháu hiểu ý chú ạ. Theo con đường này, vai trò lãnh đạo của Đảng phải...

Ông Học không chờ nghĩa nói tiếp:

- Đảng của cháu phải luôn tự giác vươn lên làm được vai trò lãnh đạo trong mọi bước đi của đất nước trong quá trình phát triển tất yếu. Nếu chúng ta có tầm nhìn và biết lựa chọn!.. Cháu hãy nhìn lại xem: Gần như trong một đêm thoát khỏi nạn đói, lại còn có gạo xuất khẩu, tự tìm ra con đường riêng của mình chống được lạm phát và tạo ra tăng trưởng mà hầu như không nước nào làm được như thế, chấm dứt hẳn được nạn thuyền nhân di tản làm liêu xiêu đất nước, và bây giờ là bộ mặt kinh tế xã hội hoàn toàn khác trước!.. Ôi đoạn đường đổi mới đã đi

qua như thế không đáng rút ra kết luận gì hay sao? Trong những thành quả này cháu nhìn thấy những tiềm năng gì cho tương lai?

Tai Nghĩa ù lên, mãi mới nói được:

- Chú tổng kết những năm đổi mới vừa qua đấy ạ?

Ông Học cười, lắc đầu:

- Không phải thế đâu cháu ạ. Đây là các đánh giá của một số học giả ở Mỹ tại Boston về những cái được trong đổi mới của Việt Nam. Chú thấy họ có lý. Một số trong bọn họ đã sang Việt Nam nhiều lần. Chú đã đọc, so sánh các số liệu, và đã kiểm chứng được nhiều điều trong chuyến về thăm lần này. Lúc khác chú sẽ nói cho nghe những cái họ chê.

-Cháu cũng nghe, cũng thấy họ chê quá nhiều rồi, chú ạ.

- Sự thiếu tự giác, môi trường không công khai minh bạch, sự tha hóa, sự lúng túng, và trên hết cả là những bất cập cháu ạ... Bất chấp tất cả là cuộc sống cứ tự nó vận động với tất cả những yếu tố tiêu cực như vậy, không chờ đợi.., nghĩa là sẽ có nhiều cái tự phát không lường trước được!

- Chú cảm thấy như vậy ạ?

- Không! Chú đã nhìn thấy, ngửi thấy như vậy, cháu ạ... Từ cái mậu dịch quốc doanh chỉ còn lại cái tên, đến các hợp tác xã vỡ thực ra là các doanh nghiệp tư nhân của các cháu bà Sáu Nhơn, những câu chuyện cướp ngày ông Tư Cường kể về xí nghiệp in quốc doanh Tư Lực, những chuyện chú đọc trên báo ở ngoài Hà Nội, rồi ở trong này... Cuộc sống cứ bước đi với sức sống của chính nó, bất luận hay dở thế nào! Nó không biết chờ đợi, không thêm chờ đợi, cháu nên nhớ điều này... Vì thế phải tự giác cháu ạ... Không tự giác, sự vận động tự nó của cuộc sống sẽ dẫn đến đa nguyên của đổ vỡ... Điều này chú tin. Tự giác mà không đến mức, thì sớm muộn cũng chẳng tốt đẹp gì hơn... Tất cả những chuyện này làm chú nhớ lại những năm tháng sống ở châu Phi, ở châu Mỹ Latinh... Hay là... - đến đây ông Học bỏ dở câu nói vì phải cân nhắc thêm trong đầu.

Nghĩa nhìn chú mình một lúc, vẫn quyết hỏi tiếp:

- Chú vẫn còn điều gì phân vân ạ?

- Chú thừa nhận vẫn còn nhiều khía cạnh phân vân lắm... Hay là phải từ đổ vỡ, mới hình thành ra được một trật tự mới? Cũng có thể như thế lắm chứ!.. Chẳng lẽ nhất thiết cứ phải như thế?.. Hay là... triệt để nhất thì phải như thế hả Nghĩa?..

- Chú suy luận hay là chú có kinh nghiệm ạ? - Nghĩa lúng túng hỏi lại.

- Chú không biết... Sự vận động của nước Nga bây giờ và công cuộc đổi mới của nước ta theo chú đều mới đang ở giai đoạn khởi đầu... Mọi con đường đang còn để ngỏ cháu ạ... Hay là chú đánh giá quá cao khả năng tự giác của con người?.. Mà như thế cũng có nghĩa là chú quá yêu Đảng của cháu hay sao?.. Chú có thể lắm cảm đến như vậy sao?..

- Càng nghe, cháu càng thấy chú vẫn đánh giá thấp ma lực của quyền lực...

- Có thể cháu có lý... - ông Học cân nhắc. - ...Nhưng chú lại có cái đạo lý của chú...

- Cháu hiểu, tâm trí chú cố hướng Phật ạ...

- Tùy cháu phán xét... Theo chú, lịch sử có thể làm tấm gương cho tương lai nhìn vào để tự soi mình. Hoàn toàn có thể như thế lắm chứ! Kinh nghiệm đường đời của chú đấy! Giác ngộ được lẽ tất yếu đi tiên phong mở đường cứu nước, Đảng của cháu đã làm nên lịch sử. Nên chú nghĩ, cũng chỉ giác ngộ được lẽ tất yếu đi tiên phong khai phá con đường phát triển tất yếu của đất nước, Đảng của cháu mới có thể đi vào tương lai... Cái giá phải đi tiên phong lần này đắt lắm cháu ạ... Hay là chú quá yếu đuối và nhầm lẫn?

Nghĩa ngồi im trầm ngâm.

... Trời ơi, ông già này! Không trách gì thím mình ngồi đâu cũng kêu ca phàn nàn là chú mình hết trần trở điều này điều khác lại đứng ngồi với sách vở, mà đã phải đi mổ mắt lần thứ hai rồi chứ có ít ỏi gì đâu...



Mãi Nghĩa mới nói tiếp:

- Cháu vẫn muốn được nghe chú giải thích nữa ạ.

- Xem ra, tại các cháu giáo điều, nên ông Các Mác của cháu hình như có công với chủ nghĩa tư bản nhiều hơn là với chủ nghĩa xã hội đầy Nghĩa ạ!

- Trời ơi, chú nói cái gì thế ạ? – Nghĩa không tin vào tai mình.

- Nghe đây, câu chuyện là thế này: Từ phân tích bản chất của kinh tế tư bản, Mác đi đến nhận định chủ nghĩa tư bản đang tự đào huyệt chôn mình. Nhiều học giả phương Tây(\*) [(\*) Trong số này có Schumpeter, trong cuốn *Capitalism, Socialism and Democracy*, Harper & Row, New York 1942, P.A. Samuelson trong cuốn *Economics*, tái bản tới 19 lần; McGraw Hill, New York 1989, P.R. Drucker, trong cuốn *Weltwirtschaftswende, Tendenzen fuer die Zukunft*, Langen - Mueller/Herbig, Gernamy 1984 và D.S. Landes, trong cuốn *The Wealth and the Poverty of Nations*, Norton & Company, New York 1988 v.v...] bằng cách này hay cách khác đã thừa nhận lời tiên tri này như một sự cảnh báo. Cháu thử nhìn lại xem: Trong cuộc sống thực tế, chủ nghĩa tư bản đã rút ra kết luận gì?

- Cháu xin được nghe tiếp ạ.

- Chủ nghĩa tư bản coi đây là lời răn đe, là thanh gươm Damocles thường xuyên lơ lửng trên đầu! Nó đã lấy sự phát triển thường xuyên và năng động để thích ứng, chống lại tha hóa theo cách của nó, để ứng phó với lời răn đe này của Mác. Vì thế trên thực tế nó đang tiếp tục phát triển, nó tìm được một cơ chế luôn luôn tự điều chỉnh, trước hết nhờ tận dụng động lực con người, trong một hệ thống mở... Nói đơn giản là nó tạo ra cái thể chế hàm chứa Bill Gates để tạo ra những Bill Gates, cho nên nó vẫn đang tồn tại và phát triển... Ngày nay khoa học trên phương diện này tiến xa lắm rồi cháu ạ... Đó cũng là cơ may mở ra cho các nước đi sau.

- Có phải chú đang ca ngợi chủ nghĩa tư bản không ạ? Cháu hỏi như thế xin chú đừng giận.

- Đừng lo, chú muốn tranh luận với cháu đến cùng! Trong khi tiên đoán về con đường dẫn tới sự diệt vong của chủ nghĩa tư bản, đồng thời mặc nhiên Mác đã đặt ra những cảnh báo hữu ích đối với nó trên con đường phát triển. Cháu biết không, chủ nghĩa tư bản lấy phát triển để đẩy lùi nguy cơ diệt vong của mình! Nó hiểu Mác như vậy đấy Nghĩa ạ. Đúng ra phải ghi sổ là chủ nghĩa tư bản nợ Mác nhiều lắm! Còn Đảng Cộng sản của cháu, những người đảng viên như cháu? Ngay chính bản thân cháu, cháu đã rút ra kết luận gì cho mình về những nhận định thuộc loại này của Mác? Ai thức, ai ngủ đây hả Nghĩa?

- Chú định kết luận là chỉ có người cộng sản ngủ thôi ạ?

- Chú muốn nói điều quan trọng hơn nhiều: Cuộc sống là như thế cháu ạ! Mọi chiến thắng vinh quang luôn luôn là con mồi ngon nhất, dễ đánh cắp nhất đối với sự tự mãn và tha hóa! Trong một hệ thống chính trị đóng kín lại càng như thế cháu ạ.

- Vâng, cháu hiểu. Nhưng đã mấy lần chú phải thừa nhận với cháu là chú thờ Phật mà vẫn có nhiều điều chú không theo được Phật đấy ạ!

- Thật là cháu ngoan cố quá thế! - ông già Học cười to vì rất vui về nhận xét này của Nghĩa. Một lúc sau, giọng ông tự nhiên thấp hẳn xuống: - ...Chú muốn trả lời cháu thế này, tự soi mình thì phải vạch trần ra như thế để kiên trì theo Phật hơn nữa. Trong cuộc đời mình chú thấy hình như thách thức và bi kịch luôn luôn đuổi bắt nhau, chinh phục nhau cháu ạ... - ông Học bỏ lửng, không nói tiếp.

- Chú không bao giờ vừa lòng với mình, có phải thế không ạ?

- Không hẳn như vậy đâu. Cả cuộc đời mình vì khao khát tự do nên chú sẵn sàng mạo hiểm... Từ lúc chưa rời khỏi ghế nhà trường cái tính ấy đã nhiễm vào chú rồi. Dần dần chú nghiệm thấy chỉ trong mạo hiểm mới tìm được chính mình, biết được cái khả năng và cái giới hạn của mình, hiểu thêm được tự do mình đã đạt tới. Song có điều rất lạ là chính nhận thức này đã khiến chú ý thức được rằng tâm có định thì trí mới huệ, mới bồi đắp thêm được chí hướng tự do... Duyên do chú tìm đến Phật là thế. Từ đó chú mới ngộ được Phật là tại tâm...

- Nghĩa là chú không cho phép mình ngưng trệ, nhưng vẫn cần phải có một điểm tựa có phải không ạ?

- Đúng vậy. Làm người phải như vậy cháu ạ. Cho nên theo Phật, chú chỉ muốn làm một hành giả của đạo, không phải là học giả. Cả đời tâm tâm niệm niệm cố trở thành một phật tử để giữ đạo làm người, nhưng chú quyết giữ cho mình không biến thành tín đồ.

Câu nói của ông Học khiến Nghĩa choáng váng. Bất giác Nghĩa ngấm nhìn lại chú mình, cứ như thể vừa mới tìm thấy ở chú mình một con người khác nữa:

- Thừa chú giữ mình như thế có khó không ạ?

- Chú thừa nhận tín ngưỡng, nhưng giữ mình không trở thành tín đồ khó lắm! Cái yếu bẩm sinh của con người mà. Đảng của cháu cũng thế...

- Chú nghĩ Đảng của cháu cũng như một con người thôi... Nếu Đảng của cháu biết khép lại quá khứ với nghĩa là vượt lên chính mình để tỉnh táo hơn nữa, khiêm tốn hơn nữa... Nếu Đảng của cháu cùng với cả nước khép lại được quá khứ trong lòng dân tộc mình để mở ra đại đoàn kết và hòa hợp dân tộc làm nền tảng cho xây dựng hệ thống chính trị của mình... Nếu nước mình khép lại được quá khứ để mở ra trang sử mới với cả thế giới... Không là tín đồ có nghĩa là như thế, cháu ạ...

- Chú nói gì mà cháu nghe cứ như là lời cảnh báo không được trở thành nô lệ của chính mình! Có phải chú định nói như thế không ạ?

Ông Học thoát đầu rất ngạc nhiên, song sau đó cũng đồng tình:

- Chú không ngờ cháu lại dẫn chú đi xa thêm được một bước nữa!.. Cháu nghĩ đúng đấy: Không được làm nô lệ của chính mình! Đúng như thế Nghĩa ạ... Sống ở bên ngoài nhìn vào, chú thấy được nhiều điều, và cũng tiếc cho đất nước nhiều điều...

- Vâng, Lễ đã tranh luận mãi với cháu...

- Đảng cháu lẽ ra còn làm được nhiều việc vĩ đại hơn nữa... Cháu hiểu không, là người chiến thắng, nếu như Đảng cháu đau xót được nỗi đau máu chảy ruột mềm, một giọt máu đào hơn ao nước lã, thu được nhân tâm thu về một mối...

- Ôi chú!.. Cháu hiểu...

- Nếu làm được như vậy, lẽ nào Đảng của cháu lại không thắng nổi mọi cám dỗ, không vượt qua được cái bóng của chính mình hả cháu? Không là tín đồ, không là nô lệ của chính mình có nghĩa là như thế!.. Cả đời người đi khắp thiên hạ, chú đủ tâm trí cầu mong cho đất nước mình đừng rơi vào cái vòng luẩn quẩn giống như một thứ kiếp luân hồi tự mình gây ra...

Trong nghề làm ăn của chú, cơ hội và thách thức gắn với nhau làm một, đối chỗ cho nhau nhanh lắm. Cơ hội Đảng của cháu hiện nay có thể hội tụ được cả hai phẩm chất giai cấp và dân tộc cũng vậy thôi. Không có gì là vĩnh cửu cả! Không nắm được thì cơ hội lại trở thành thách thức mất còn!..

- Chú muốn nói là...

- Chú muốn nói là vận may của đất nước và cơ hội của Đảng cháu hiện nay không phải là bất biến. Hơn một trăm năm trước đây mất thời cơ đã dẫn đến mất nước.

Nghĩa đang ngồi trên ghế mà như có một sức mạnh nào đó đẩy bật ngửa về phía sau: Trong đầu Nghĩa văng vẳng đâu đó câu nói đầy mùi tanh tưởi ...theo ta thì sướng, không theo ta thì tan nát!.. Nghĩa không đủ bình tĩnh nhớ lại mình đã được nghe câu này ở đâu trong những buổi thảo luận nát nước với Lê Hải về bàn cờ thế giới. ...Thì ra ai quan tâm đến vận mệnh đất nước đều không thể có cách nhìn khác được!.. – Nghĩa tự nói với mình như vậy trong lòng.

Ông già Học chờ đợi một lúc rồi mới nói tiếp:

- Trong cái thế giới đầy sát phạt này, bên ngoài thích nước ta như thế này hay như thế kia là do lợi ích nào quyết định, chứ không phải do yêu ghét, hay thân sơ gì đâu cháu ạ... - ông Học lại dừng lại một lúc: - Trong hai cuộc chiến tranh chống ngoại xâm vừa qua, dân tộc ta cũng có những chuyện phải tự xem lại mình cháu ạ. Có như thế mới sống được trong cái thế giới ngày nay... Trong có ấm thì ngoài mới yên mà... Đừng bao giờ chịu để cho yếu kém của mình giam hãm lẫn nhau suốt đời trong vòng lạc hậu. Khi nghèo khó thường bị thiên hạ chèn ép, lại mãi mãi lẻo đẻo theo sau, mãi mãi phụ thuộc vào thiên hạ... Cái vòng luẩn quẩn lịch sử lớn này thật

không dễ gì chặt đứt được đâu. Nếu không có quyết tâm lớn của cả một dân tộc, của mỗi người. Bởi nó hình thành từ cái vòng luẩn quẩn của chính mình... Không được là tin đồn, không được trở thành nô lệ của chính mình trước hết có nghĩa là như thế Nghĩa à! Thú thật phải đến lúc cõi lòng mình tan nát về gia cảnh nhà họ Phạm nhà ta, chú mới ngộ được điều này!..

Nghĩa không thốt ra điều gì. Tuy đã biết rõ hướng suy nghĩ của ông già Học, nhưng Nghĩa vẫn ngồi im chờ đợi, vì muốn tự tai mình nghe bằng hết suy nghĩ của chú mình.

- Nghĩa ơi, làm sao để Đảng của cháu đừng giống một lực lượng chính trị tầm thường vốn có trong xã hội nhiều nước trên thế giới!

Câu nói của ông Học đã choc thẳng vào nỗi lo thầm kín lâu nay của Nghĩa, nỗi lo vẫn được Lê Hải nung nấu thêm bằng nỗi lo về cái quán tính của lịch sử, bằng lời nhắc nhở của ông già cây đa bầy rề, những câu hỏi không thể trốn tránh được của ông Tám Việt... Ôi, những người yêu nước đều tỉnh táo và không bao giờ ngủ!?... Nghĩa đứng dậy châm thuốc rồi bước ra ngoài hành lang, bỏ ông Học ngồi lại một mình trong phòng. Nghĩa rít liền một lúc bốn năm hơi, loáng một cái điếu thuốc đã cháy hết gần một nửa! Những nỗi lo đã từng dấy lên thành bão tố trong lòng trong những đêm ở Thạch Thất, từ biết bao nhiêu điều dần vật khác...

Khi Nghĩa quay vào, điếu thuốc đã cháy hết.

- Chú ạ, câu chuyện hôm nay của chú làm cháu nhớ đến chú Phương. Hồi ấy cách mạng mới thành công chưa được bao lâu mà quân Tưởng đã kéo về đây Hà Nội, nổi niêu soong chảo gánh vác lũng củng, nhiều đứa quần xà cạp mà chân đi đất... Cả đội quân thì những nhiều hết chỗ nói. Hà Nội rối loạn và bắn hấn lên nhiều chỗ vì bọn chúng. Trong Nam chiến hạm d'Argenlieu của Pháp đã gấp ghé Sài Gòn... Đã thế sao lúc ấy ở Hà Nội lẫn đảng phái phản động mọc lên thế! Nhưng mạnh nhất vẫn là cánh Vũ Hồng Khanh và Nguyễn Hải Thần, Hòa Hảo, Cao Đài... Chính quyền cách mạng như treo trên sợi tóc chú ạ. Anh Chính và cháu lúc bấy giờ đã tham gia Đội thiếu nhi Cứu Quốc khu phố Hàng Bông, chú Phương tìm đến đội ở khu phố chúng cháu và giao cho việc đi dán la liệt khắp nơi biểu ngữ "Khôn ngoan đối đáp người ngoài, gà cùng một mẹ chớ hoài đá nhau...". Biểu ngữ thứ hai chúng cháu đi dán là "Nước Việt Nam của người Việt Nam!" Biểu ngữ nào bên dưới cũng ký tên Mặt trận Việt Minh... Chú Phương không còn nữa... Cho đến nay như thế cộng đồng dân tộc ta đã có hơn một nửa thế kỷ đầy xương máu trải nghiệm hai khẩu hiệu mộc mạc nhưng rất có ý nghĩa này! Chú nói rất đúng... Bây giờ cháu thấy lại càng phải ngẫm nghĩ về hai khẩu hiệu này chú ạ...

Ông Học lúc này vẫn chưa bước ra khỏi những điều đang chiếm hết tâm tư mình:

- Chú hiểu cháu định nói gì. Cháu ạ, chú không chờ đợi những chuyện thần kỳ huyền hoặc - giọng ông ôn tồn: - Nhưng phải nói những gì đối mới đã làm được thật là đầy hứa hẹn. Từ khi Nam quốc sơn hà Nam đế cư chưa bao giờ đất nước ta có một tiền đồ xán lạn như bây giờ! Cháu cứ so sánh mà xem, có phải như thế không?.. Cháu có tin là đất nước mình sẽ kiên trì bước tiếp trên con đường do chính tay mình vừa mới khai phá ra không? Cháu có tin như thế không?.. Có lẽ ở vào vị thế của chú, chú cũng chỉ nên nói tới mức vậy...

- Nói thế là chú vẫn còn điều gì đó uẩn khúc chưa nói ra được, có phải thế không ạ?

- Phải! Ôi, giá lúc này bố cháu, chú Tuấn, chú Phương còn sống! - Ông Học chợt lặng đi.

- Thừa chú...

- Nghĩa ạ, bố cháu, chú Tuấn, chú Phương và những người đã khuất như thế có đủ tư cách hơn chú để nhắc nhở Đảng của cháu không có quyền chối bỏ, không có quyền đi ngược lại nghĩa vụ đối với dân tộc cháu ạ. Không có quyền! Đảng của cháu không có quyền, hiểu không? Đây còn là trách nhiệm không thể thoái thác được của Đảng cháu đấy. Lịch sử đất nước hơn một thế kỷ nay đã định đoạt vận mệnh cho Đảng cháu như vậy! Không đơn thuần chỉ là cơ hội đâu, còn là một món nợ lịch sử nữa đấy, lịch sử đã làm nên Đảng của cháu!.. Chính điều này quyết định sự lựa chọn của chú, cháu ạ. Vì thế chú buồn tủi cho mình là không đủ tư cách để tự mình nói ra điều này với Đảng của cháu! Cả một đời người chú đã quay lưng lại với đất nước mình, chú không đủ tư cách... Hãy thông cảm cho chú...

- Ôi chú, bây giờ chú có thể tin được là cháu hiểu sự lựa chọn của chú vừa khó khăn, vừa đau

đón, vừa can trường biết chừng nào!

- Cháu ơi, không một ai có quyền gây thêm đau thương cho dân tộc này! - Ông Học đặt cả hai tay lên vai Nghĩa rồi nắm chặt lại, lắc mạnh: - Không một ai! Cháu hiểu không?

Nghĩa choáng váng vì lời giục giã của ông Học, bất giác nắm lấy hai tay chú mình hồi lâu. Nghĩa cố thở mạnh, như để lấy lại sức cho chính mình. Trăm ngàn mũi kim châm vào hai bên thái dương Nghĩa, lan toả ra toàn thân Nghĩa, tê dại... Những câu nói sang sảng vang lên ...Lời tạ từ cuối cùng... Đây sẽ là lời tạ từ cuối cùng... Cháu hiểu không?!..

Vô tri vô giác, Nghĩa lão đảo buông thông hai tay chú mình lúc nào không biết...

Thế giới chung quanh Nghĩa tự nó bỗng rơi vào thinh không, tan loãng trong không khí, đầu óc Nghĩa như đang vỡ ra từng mảnh... Nghĩa khó nhọc lết lết cái chân giả của mình để tới gần chỗ ông Học ngồi, nhìn sát vào tận mặt ông, hai tay phải vin cả vào người ông, gắng gượng:

- C hứ a... - từng cơn giật mạnh từ cái chân giả lại xuyên lên thái dương nhức buốt, cắt ngang câu nói của Nghĩa.

- Gì thế cháu?

- ... - những cơn đau nhói làm cho Nghĩa ý thức được bản thân mình, thế mà Nghĩa vẫn chưa hết lưỡng lự.

- Cháu định nói gì?

Nghĩa hít thật sâu để có thêm can đảm, rồi cả quyết:

- Cho cháu hỏi lại một lần nữa ạ...

- ??? – ông già Học nhìn Nghĩa chăm chăm.

- Thừa chú, nếu sự lựa chọn của chú là sai thì sao ạ?

Ông già Học dăm chiêu, ông cầm lấy tay Nghĩa, mãi mới nói được lên lời:

- Cháu ạ... Nếu sự lựa chọn của chú là sai lầm... Có thể như thế lắm chứ... Hoàn toàn có thể như thế...

- Xin chú nói tiếp đi!.. – Nghĩa nắm lấy cả hai tay chú mình, lạy van: - ...Cháu xin chú! Cháu xin chú!

- Phải... Nếu sự lựa chọn của ta là sai lầm... Ta đã nói cho cháu nghe rồi... Không còn gì để nói nữa!.. Ôi..., nếu sự lựa chọn của ta sai lầm... Sẽ không còn gì để nói... Dứt khoát không còn gì để nói nữa... - mấy câu sau cùng ông Học như nói với chính mình, giọng ông lạc hẳn đi.

- ...

- ...

Lễ mừng đại đại thọ bà Sáu Nhơn thật ra chỉ là cái cớ để đoàn tụ gia đình và hội tụ bạn bè. Nếu không có hai lý do này, bà Sáu sẽ không cho lễ lạt gì cả.

- Các con các cháu về đông đủ là nội vui rồi, như thế là đại lễ, không phải làm gì thêm nữa!

Bà Sáu chỉ nói một câu như vậy, không ai dám trái lời. Không có thấp hương làm lễ cúng bái tổ tiên, không cả áo điều, khăn điều... Cũng không tiệc tùng, tuyên bố lý do...

Bà Ngân xin có mục con cháu tụ họp để tặng hoa, chụp ảnh, Bà Sáu cũng gạt đi:

- Ô hay! Má có là diễn viên đâu? Nhà mình đâu có phải là sân khấu.

Bảo Vân là người hiểu nội mình nhất, dự định sắp xếp lễ thượng thọ theo đúng ý muốn của bà Sáu, nghĩa là không làm gì định trước, chỉ cốt sao nội của mình có niềm vui lớn về con cháu mình. Hai bà cháu vốn hợp nhau nhất, nên có nhiều điều bà Sáu chỉ tâm sự với Bảo Vân:

- Nội không thể hình dung nổi bây giờ nội lại có đủ các con cháu trong ngôi nhà này. Bù lại những đêm nội khóc thầm...

- Nội ơi, con cảm thấy không gì có thể chia lìa được gia đình nhà ta!

- Đây là cái phúc lớn nhất của nhà mình. Chỉ còn thiếu dì Út Thanh và em Thơ con... Mà hình như con và Thơ bằng tuổi nhau đấy... – bà Sáu đang nói quay mặt đi, cố giấu giọt nước mắt.

- Nội lại buồn?

- Cả nhà này có lẽ nội thương nhất dì Út con và em Thơ.

- Gần như không một nhà ai tránh được mất mát, nội à. Nhưng thật con không dám nghĩ là các chú thím con, các em lại về được đông đủ thế này. Mấy ngày nay nhiều lúc con cứ tưởng rằng nhà ta vừa mới trải qua một trận đất trời đảo lộn quay cuồng, nhưng cuối cùng thì gần như cả nhà vẫn vẹn toàn, đông đủ.

- Nội nhớ mãi ngày ấy. Các chú các thím, các em con quỳ xuống tế sống nội để tạ từ. Nội nghĩ thế là hết. Ôi nếu ông nội con được chung niềm vui hôm nay!

- Con không biết các chú thím và các em ra đi như thế nào. Nhưng hôm các chú thím và các em vào đến nhà, chú Ba bảo tất cả cùng quỳ xuống lạy nội, con ngỡ ngàng quá, cũng quỳ theo. Con chưa bao giờ thấy nội điềm tĩnh đến như thế. Nội tươi cười đỡ tay các chú thím con đứng dậy. Nếu con là nội, con đã oà lên khóc!

- Nội cũng không hiểu tại sao lúc đó nội không khóc được, có lẽ nội mừng quá. Hay là nội tự tin quá? Nội vẫn nghĩ nội không thể mất con cháu mình được. Mà đúng là như thế!

- Bây giờ con vẫn không sao tả được nội hôm ấy. Nội khoan thai, cao cả lạ lùng. Lúc ấy bố mẹ con, các chú thím con, các em các cháu.., tất cả chúng con cứ như là đàn gà con chíp chíp, nhảy nhót, rúc rúc vào hai bên cánh gà mẹ là nội...

- Hôm ấy nội cảm thấy bình yên, thanh thản Bảo Vân à. Chưa bao giờ nội có được cảm giác nhẹ nhõm như thế. Là con cháu của nội thì phải về với nội, không thể khác được...

- Có lẽ nội được bù đắp phần nào cho sự mất mát và phải chịu đựng quá nhiều trong cuộc đời.

- Nhưng con không biết chuyện này, đêm hôm đoàn tụ ấy, nội đã về buồng khóc một mình, khóc cho thoả nỗi đau những năm phải chịu đựng cảnh mất con mất cháu. Con nghĩ đúng, Bảo Vân à, gia đình nhà ta tỏ ra xứng đáng trước thử thách này.

- Thú thực lúc đầu con cũng lo lo. Nhưng hình như năm tháng làm cho tâm lý bất mãn của các chú các thím đối với chế độ dịu đi. Con thấy không ai nhắc lại chuyện cũ, mà chỉ nói toàn chuyện làm ăn trước mắt.

- Sống với quá khứ ích gì hả con?

- Con thấy các chú thím con dạy các em con giỏi quá. Không thấy các em chê bai đất nước mình còn nghèo, còn lạc hậu. Chẳng bù cho một số gia đình là khách hàng của bọn con. Họ cũng có người thân ở nước ngoài về thăm. Những người này mở miệng một câu chê đất nước một câu, mở miệng hai câu chê đất nước hai câu...

- Nội vẫn lo là sang Mỹ các em con sẽ theo lối sống Mỹ, nhưng xem ra các chú thím con vẫn gìn giữ được nền nếp nhà mình. Để ý kỹ, thấy các em con thừa gửi có trên có dưới rõ ràng, vẫn giữ được gần bó ruột thịt. Các em con kể nhiều chuyện ngày xưa về nội mà chính nội đã quên. Nội thở phào. Bây giờ thì nội yên tâm. Con cháu của nội có thể bay đi bốn phương trời...

Bảo Vân nằm ôm gối đầu tay cho bà mình, hai bà cháu thì thăm nhỏ to với nhau như thế mãi vào trong đêm khuya...

...

Lúc các em các cháu mình chưa về, ông Hai Phong đã trù tính thuê khách sạn cho các gia đình Ba Tước, Tư Quang và Năm Thịnh, nhưng bà Sáu dứt khoát gạt đi: “Chật rộng, tất cả ở trong nhà này. Trải thêm chiếu xuống đất mà ngủ! Nếu con cháu nào chê ông chê eo thì đừng về thăm má nữa”.

Ông Hai Phong làm theo lời mẹ. Cuối cùng thì cũng thu xếp được chỗ ở gọn gàng, ấm cúng cho tất cả. Ông thấy mẹ mình vui sướng và lanh lẹn hẳn lên, bỏ cả đi bộ thường lệ buổi chiều trong vườn để chuyện trò với người này người khác. Bà hỏi han rất kỹ từng đứa con, đứa cháu mình. Ông Hai Phong tràn ngập cảm nghĩ gia đình mình hình như chưa có một lần nào bị chia

lìa.

Tuy chẳng có tiệc tùng gì, song những ngày rày nhà má Sáu Nhơn như là có hội, còn vui hơn hội. Tiếng cười nói, niềm vui đoàn tụ, họ hàng khách khứa đến thăm, những câu chuyện không dứt. Thường thường vào buổi tối là cả nhà đông đủ nhất....

Một lần, dưới gốc cây soài tượng trong vườn, Năm Thịnh ngồi nói chuyện riêng với Hai Phong:

- Hết giận em chưa anh Hai?
- Giận làm gì, lúc đó buồn nhiều hơn.
- Lúc bấy giờ giận mất khôn, thành ra em vô lễ với anh. Tha lỗi cho em, được không anh Hai?
- Chuyện gần hai mươi năm rồi, anh đâu để bụng làm gì.
- Anh Hai nè, bây giờ em thấy trong nước, có quá trời chuyện chẳng biết ra sao là ra sao...
- Mới về mấy ngày mà tư tưởng đã linh tinh rồi hả?
- Em là phần tử lạc hậu mà, anh chẳng quy kết em như thế là gì? Chuyện kỳ cục lớn nhất là nếu bây giờ còn cải tạo thì các con anh phải cải tạo gấp bọn em hàng chục lần. Nhưng các con anh lại được mời phát biểu trên tivi, được đăng báo. Như thế có phải là chuyện luẩn quẩn không?
- Thôi đừng nói những chuyện anh không thể giải thích.
- Anh sắp làm em nổi nóng rồi đấy! Vẫn chứng nào tật ấy! Nếu hồi ấy không có cải tạo thì chắc gì tụi em đã bỏ đi... Hay là sẽ bỏ đi muộn hơn?..
- Chưa bỏ được cái thói Năm Lửa, phải không?
- Bản tính của em như vậy mà.
- Sao không mắng anh một lần nữa đi?
- Anh lại xui em vô lễ với anh?.. – Năm Thịnh cười. - ...Em khác anh. Em không bao giờ chịu dai một cái dai nào đến hai lần đâu anh Hai! Nói về kinh tế đất nước, em tóm gọn trong một câu thế này: Vừa qua là phá rồi lại xây. Anh Hai nè, đầu bài mới em đặt ra cho anh là thế này: Sắp tới thì đến bao giờ sẽ lại phá? Trả lời em đi anh Hai.
- Em hoài nghi bấy bạ quá. Chết cái nết cũng không chừa.
- Đã có lần anh còn mắng em là đồ phản động, hoài nghi bấy bạ ăn thua gì!
- Thôi đi, ông Năm Lửa ơi! – Hai Phong hết kiên nhẫn.
- Đi xem các cơ ngơi, rồi nói chuyện với các con anh, em thừa nhận bây giờ thông thoáng quá trời so với trước. Phải thừa nhận các cháu giỏi quá anh à. Đúng là: “Con hơn cha là nhà có phúc”.
- Không phải. Chúng đang đi quá đà. Đám trẻ bây giờ là như thế tuốt...
- Hèn gì, cứ vào bữa cơm, em lại thấy anh nói một đằng, các cháu nghĩ một nẻo. Các cháu biết phận mình là con nên không dám bắt bẻ lại anh đó thôi.
- Anh không muốn để xảy ra việc gì có thể tổn hại đến thanh danh là gia đình cơ sở cách mạng của nhà ta. Có đến nỗi chết đói đâu mà phải ôm đồm tham lam đến thế!
- Nói thế thì em cũng phải cãi lại anh, chứ đừng nói các con anh. Chỉ ít bảy cơ sở kinh doanh của các cháu tạo công ăn việc làm cho hơn một nghìn người. Thế là công hay là tội?
- Em chẳng hiểu gì cả. Chuyện này còn liên quan đến bóc lột lao động! - ông Hai Phong không giữ được điềm tĩnh.
- Thôi, em nói chuyện khác. Có điều là khi hỏi các cháu đến chuyện đất đai nhà cửa, chuyện thuế má, chuyện bảo hộ sở hữu, bảo hộ kinh doanh, hoạt động của ngân hàng.., thì em hãi quá. Đai hồ lớn như món lẩu má đôi khi vẫn dãi chúng ta vậy. Ví dụ như cái xưởng chế tạo cơ khí của các cháu, đất đai thuộc quyền sở hữu của Nhà nước, lại do một xí nghiệp quốc doanh đứng ra cho thuê quyền sử dụng. Về lý mà nói, cái gọi là hợp đồng thuê đất chỉ là mảnh giấy viết tay,

không qua một cơ quan pháp luật nào cả. Xí nghiệp quốc doanh làm gì có quyền đem đất mình đang sử dụng đi cho thuê? Thế là bất hợp pháp. Nhà nước giờ lý ra đòi lại lúc nào cũng được, bấp bênh lắm. Làm sao tính chuyện lâu dài?

- Khổ lắm, anh đã khuyên các cháu là đừng tham lam ôm đồm... – lo lắng hiện rõ trên mặt ông Hai Phong.

- Anh đừng sợ, em đang nói chuyện khác. – Năm Thịnh thông cảm với anh mình. – Đã vậy mọi chuyện làm ăn đều dùng tiền mặt hết, thế mới chết chứ, không qua ngân hàng. Tha hồ mà gian lận, tha hồ mà nhũng nhieu.

Anh vẫn khuyên bảo các cháu phải làm ăn thật thà, chứ có nhắm mắt cho qua mọi việc đâu.

- Không phải thế, anh chẳng hiểu mô tê gì hết! Nói chuyện với anh khó quá. – Năm Thịnh cười gằn, đến lượt mình phải cố kiên nhẫn. – Trên thương trường người ta làm ăn theo lệ nhiều hơn theo luật, theo tính toán được thua, mọi lời khuyên chỉ là kinh thánh để cầu nguyện thôi. Mà gian lận và nhũng nhieu thường sinh con đẻ cái với nhau, mọi hậu quả bệnh hoạn thì cả nền kinh tế gánh chịu, tức là dân gánh chịu.

- Như thế là chính em cũng phải thừa nhận cái mặt ghê tởm của thị trường!

- Anh Hai ơi, thị trường không quan tâm đến việc nó ghê tởm hay không ghê tởm. Làm ăn kiểu thế này ở nước ta đến khi nào chịu không nổi thì Nhà nước lại ra lệnh cấm, ra lệnh xóa chắt? Hay là cái hệ quả lô-gích này sẽ tiêu ma Nhà nước ta trước khi Nhà nước ta kịp ra tay trị nó?

- Em vẫn còn gọi là Nhà nước ta?

- Thôi thì em cứ nói như thế cho thuận miệng. Nhưng anh chưa trả lời em.

Hai Phong ngẫm nghĩ. Chính ông đã nhiều lần tự hỏi mình là mọi chuyện sẽ đi tới đâu. Ông đủ từng trải để hiểu rằng mọi chuyện đã có gì là chắc chắn nếu như không dám tách bạch cái gì đúng, cái gì sai, cái gì phải làm... – Các cháu nghi ngờ sẽ có cải tạo xã hội chủ nghĩa lần nữa à? –... Theo chúng cháu cái chưa được duy nhất trong đời mới là cái được cũng chỉ là miễn cưỡng thôi ạ!... Bà Sáu đã kể lại cho Hai Phong nghe rành rọt câu chuyện giữa ông Tám Việt và các con ông hôm đám cưới Võ Sang...

- Anh Hai, tay đôi với em, anh luôn thua. Có phải thế không? – Năm Thịnh hỏi dồn.

- Chuyện nghiêm túc mà em cứ nói như đùa.

- Không phải, em trêu anh cho anh tỉnh ngộ ra thôi. Từ khi biết nước ta bắt đầu đổi mới, em ngó tới ngó lui. Dù sao, em vẫn thừa nhận là nước ta làm giỏi đấy, không bù cho mấy anh chàng cộng sản Nga Xô - Đông Âu...

- Vẫn còn dành cho đất nước một lời khen nhỉ!..

- Nhưng về lâu dài có một điều làm em lo nhất. Gần hai tuần nay thăm thú các nơi trong Thành phố em càng nghĩ như vậy. Gốc gác mọi điều tốt xấu sau này sẽ bắt đầu từ đây...

- Chuyện gì mà hệ trọng vậy?

- Chưa có sự rành rọt, chắc chắn nào trong vấn đề sở hữu, dù là sở hữu công hay sở hữu tư cũng vậy. Sự bất nháo như vậy đáng sợ lắm!

- Thế mà anh cứ tưởng là em sẽ nêu lên một vấn đề chính trị nghiêm trọng... – Hai Phong cảm thấy như vừa thoát hiểm.

- Trời ơi anh Hai, vấn đề sở hữu còn nhạy cảm hơn cả chuyện chính trị anh à. Nó là thứ chính trị cao nhất đấy.

- Em nói gì mà lạ thế? Chính quyền Nhà nước nắm chắc trong tay!

- Hỏi vậy, rõ ràng là anh đang sống trên cung trăng. – Năm Thịnh thất vọng ra mặt, cố tìm cách nói cho anh mình hiểu. – Anh có muốn biết cách làm ăn người Việt ở bên ấy nghĩ gì không?

- Em nói đi.

- Họ nói bây giờ thể chế kinh tế của ta nước trong nước đục như thể này trở về kiếm ăn mới dễ. Nếu chưa có gì lâu dài, thì tính chuyện chụp giựt, giựt cho đổ thì càng hay! Vô quýt dày móng tay nhọn, lo gì! Cò con, cò mồi, đều có đủ mặt. Em tin chắc là đã có nhiều kẻ làm được những quả lừa ngoạn mục.

- Đây là đồn đại hay sự thật?

- Bang em ở có thằng cha Tuyền cò, chuyên nghề môi giới và ăn bản. Nó về đây mở cái công ty Transpacific, lải nhải mấy thứ nào là công nghệ sinh học, nào là công nghệ thông tin, đưa về nước vài công thức vi sinh cũ rích cho biogas, vài cái máy điện toán do mấy công ty bên kia thải ra... Từ tay trắng bây giờ nó có hai cơ ngơi đằng hoàng. Văn phòng của nó ở quận Cam em biết, là một phòng đi thuê bé teo ở lầu 8 của một chung cư. Văn phòng của nó ở đây hôm qua em vừa mò đến xem tận nơi, rất đằng hoàng. Nghe đâu nó còn được Thành phố tin dùng nữa.

- Nếu được việc thì cứ dùng chứ sao? - Hai Phong ướm hỏi.

- Vậy mới thành chuyện. Bữa gặp em ở Los Angeles nó lôi thư của quỹ tín thác Người đi săn ra khoe, có địa chỉ, có đóng dấu hắc hoi, chào mời cho vay tiền. Nhưng ai mà không biết ở Mỹ chỉ mất vài trăm Mỹ kim phí tổn đăng ký và in ấn là lập được một quỹ như vậy. Rồi thư uỷ nhiệm của một cơ quan nào đó trong nước, có tên gọi là Cục Dự trữ III. Em chẳng hiểu đó là cục dự trữ gì. Lương thực hay tiền tệ, phân bón hay sắt thép? Dự thảo thư cử nó thay mặt phía Việt Nam thương lượng việc đi vay. Số tiền đàm phán là sáu trăm triệu Mỹ kim chứ không phải tiền tiêu vặt.

- Lớn dữ vậy! Chính phủ vay chính phủ có vài chục triệu đô còn phải đàm phán lên đàm phán xuống vỡ mặt nữa là...

- Anh thấy chưa! Nó rủ em chung tiền chạy áp-phe (affair) này. Em nghi lắm, nên không chơi. Nó cũng mắng em là đồ ngu, còm bưng đến miệng mà không biết ăn! Nó còn nói chờ chủ tịch Quỹ trao thư chào hàng chính thức thì sẽ xin được thư của Thủ tướng Việt Nam uỷ nhiệm cho nó đứng ra thương lượng việc này. Thế là xong, hoa hồng 1,5% coi như nằm trong túi. 1,5% của sáu trăm triệu Mỹ kim, anh có hiểu không?

- Chẳng lẽ tiền là vỏ hến? - ông Hai Phong lắc đầu, vì ngạc nhiên hơn là vì hoài nghi.

- Em vẫn không bập vào, nó gạ chung vốn mở nhà máy làm kem, lúc đầu bán ở Sài Gòn, đặt khách sẽ mở rộng ra cả nước. Em cũng "say: No!" Nó giải thích, dân mình ở xứ nóng thích ăn kem lắm, kinh doanh sản phẩm này sẽ trúng đậm, một vốn bốn lời!

- Làm dịch vụ cho ta vay tiền, sao nó lại phải gạ em chung vốn?

- Chung vốn trong trường hợp này là góp cho nó một cục tiền để lo các thủ tục, mượn các luật sư và các người làm lobby, nói nôm na là mua các quan hệ, lo các phí tổn giao dịch khác... Công việc mỹ mãn thì có hoa hồng để chia.

- Nó gạ em góp bao nhiêu?

- Một trăm ngàn Mỹ kim anh ạ. Nếu mỹ mãn, phần được chia của em là một triệu Mỹ kim. Nó còn nói sẽ coi em là khách hàng đặc biệt, nếu công việc không mỹ mãn nó sẽ hoàn trả vốn trong vòng hai mươi bốn tuần lễ, sẽ thuê luật sư làm chứng bảo đảm cam kết này.

- Chắc như cua gạch vậy mà em từ chối?

- Em đã tính rồi, cứ cho cái áp-phe này là thực đi, khả năng tốt nhất em có thể đạt được là đòi lại được vốn cho Tuyền cò vay một trăm ngàn Mỹ kim sáu tháng ròng không lãi, không kể những phí tổn tiền bạc, thời gian và hao mòn tâm trí đi kiện cáo đòi lại số tiền đã bỏ ra. Còn cái áp-phe này là giả thì chẳng có gì phải nghi ngờ. Nhưng bây giờ em vẫn băn khoăn là không biết phía ta đã làm gì với thằng Tuyền cò.

- Thế là em hãy còn tâm địa lo cho phía ta?

- Sao lại không?

- Ngồi trong nước làm sao biết được thực giả nhỉ?

- Trong trường hợp này thực cũng chết chứ đừng nói là giả. Trong làm ăn em học được ở má một điều quan trọng anh ạ. Má vẫn bảo tụi em: Ta không tự lừa mình thì đỡ bị lừa!



- Nói như thế, trong nhà này chỉ có anh là gốc, có phải thế không, Năm Thịnh?

- Ai bảo anh đi vào con đường chính trị! Nhưng lập trường kiên định như anh thì cũng chỉ là thứ chính trị nửa vời thôi!..

- Lại bắt đầu gây sự hả?

- Em nói thật đó. Nếu là nhà chính trị thì từ điều em vừa nói anh phải rút ra kết luận: Tự lừa mình thì khôn ngoan đến đâu cũng sẽ bị lừa!

- Thà chú mày lại mắng anh như hồi nào còn hơn là giở cái thói vô lễ một cách lịch sự như vậy! – Mặt Hai Phong đỏ rần.

- Hồi nãy anh vẫn nợ em một câu trả lời. Thực tình em thấy anh ngày càng không bắt nhịp được với cuộc sống sau chiến tranh. Em thương anh chứ không trách anh đâu. Anh vốn dĩ được nhào nặn như vậy mà. Chỉ vì anh là người quá tốt, làm theo đúng những điều anh được tôi rèn... Hơn nữa, lại vào tuổi anh...

- Tầm bậy! Thế mà chú còn bảo tôi là người tốt!

- Đúng vậy anh ạ. Đừng nổi nóng với em. Không tham quyền cố vị như anh là quá tốt rồi còn gì nữa. Cán bộ nào cũng thế cả thì đất nước này được nhờ dữ lắm, lên chủ nghĩa xã hội từ lâu rồi!

- Bỏ cái lối nói xọc óc người ta đi! Bộ chú coi tôi là đồ bỏ có phải không?

- Con người ta chưa đến thất thập đầu được gọi là già! Nhưng tuýp người như anh thì không thay đổi được nữa...

- Chẳng lẽ tôi vô tích sự rồi sao?

- Anh Hai ạ, anh xứng đáng được nghỉ ngơi. Nợ đời, nợ nước trả xong rồi, lại bệnh tật nữa. Không ai có quyền đòi hỏi anh phải làm thêm việc gì. Anh ráng sức chăm lo sự gần bó trong đại gia đình họ Huỳnh chúng ta và đừng cản trở con cháu mình. Thế là quý lắm rồi. Càng động não can thiệp vào công việc của con cháu thì chỉ tổ làm khổ chúng nó thôi...

- Nhưng bắt tôi sống và nghĩ như chú nói thì tôi không là tôi nữa!..

- Anh cố tự giúp mình đi... – Năm Thịnh cầm tay Hai Phong lên, nắn nỉ.

- Anh không thể! - Hai Phong rút tay ra khỏi tay em mình.

Năm Thịnh lặng đi hồi lâu, mãi mới nói được:

- Em rất sợ phải nặng lời với anh. Trời ơi, anh Hai, anh có biết, lúc dắt díu nhau đi, bọn em cầm chắc cái chết trong tay mà vẫn phải quyết ra đi! Anh có biết vì sao không? Đến ngày hôm nay anh vẫn chưa thấm thía sao?.. Cái lối suy nghĩ không trắng ắt phải đen của anh bịt mắt mắt anh rồi!..

- Chú thừa biết là tôi không thể nào chấp nhận việc đi di tản như vậy rồi mà, chừng nào tôi còn sống!..

- Đến hôm nay nhớ lại vẫn còn rung mình anh ạ... Phước may là bọn em nhiều tiền! Anh có biết bao nhiêu người chết giữa biển, đi không đến nơi không?.. – Năm Thịnh lặng đi hồi lâu rồi mới nói tiếp - Trời đất ơi hồi đó trong này cái cột đèn mà chạy được nó cũng đi! Em đã phải kêu lên với má như vậy... Anh có biết tình cảnh trong hồi ấy không anh Hai? Cả nhiều người sống trên đất Bắc cũng bỏ ra đi. Vậy mà cho đến hôm nay anh vẫn giữ khăng khăng cái nhìn đó!

Thấy anh mình ngồi im, một lúc sau Năm Thịnh đứng lên:

- Em biết em không thể, làm thay đổi cách nhìn của anh. Em xin lỗi anh, em sẽ không bao giờ dám hỗn với anh nữa.

Đừng lỗi phải gì! Tôi vẫn là tôi. Tôi không thể nào chấp nhận được suy nghĩ của chú... Chú càng nói, tôi càng thấy tôi và chú như nước với lửa...

- Trời đất ơi, anh Hai!.. Anh có biết không, khi đặt chân được lên đất Mỹ, tụi em lớn bé không ai bảo ai đầu tiên là cùng nhau nhảy tung tung kêu lên “Sống rồi! Sống rồi!..” Cả ngày hôm ấy không ai thiết gì đến ăn uống, vì mừng quá... Thế mà là người tự do bỗng bế dắt nhau đi trên

đất nước tự do tìm công ăn việc làm lại cảm thấy nhục nhã ê chề! Anh có hiểu được điều này không?.. Chỉ vì đang đi trên mảnh đất không phải là tổ quốc mình... Mấy hôm nay chân bước đi trên quê cha đất tổ, nhưng lại không được coi đây là của mình! Là người tự do nhưng tha hương ngay trên đất nước mình... Lại thêm một nỗi nhục nữa!.. Cả điều này nữa, anh có thể hiểu được không anh Hai?

- Nhưng... chú cũng phải thấy lỗi tại mình nữa chứ!

- Anh Hai à... - Năm Thịnh ngập ngừng mất một lúc. - ...Em hỏi thực, chẳng lẽ con người cộng sản trong anh chẳng có một chút ý niệm gì về máu chảy ruột mềm! - nói đến đây Năm Thịnh gần như mếu.

Hai Phong bặm môi lại một lúc, nhưng rồi vẫn cả quyết:

- Đành là có chuyện máu mủ ruột thịt!.. Nhưng đúng là đúng, sai là sai. Không thể khác được. Dứt khoát không thể khác được!

- Anh Hai! - Năm Thịnh tuyệt vọng nhìn Hai Phong. - Hôm qua thì anh bảo tại chúng em rủ nhau đi di tản. Hôm nay chắc anh lại định nói tại tụi em từ chối đất nước mình chắc? Có phải trong đầu anh đang nghĩ như vậy không?

- Tôi không nói thế. Đất nước không từ chối ai cả! Chính chú đã có lúc thừa nhận là lần này trở về lại có giá hơn lúc ra đi đấy thôi!.

Hai Phong chưa kịp dứt lời, hai tay Năm Thịnh đã nắm lấy hai tay ông, đổ lửa:

- Ông nội ơi, không còn lời thú tội nào tệ hơn điều anh vừa nói ra nữa! Lần này chính tự anh nói ra!.. - Năm Thịnh buông Hai Phong ra, ngồi vật xuống gốc cây ngay cạnh nơi anh mình đứng, một lúc sau rên rĩ: - ...Phải... Đúng là có giá hơn lúc ra đi! Nghĩa là cái giá mới cao hơn cái giá cũ! Trời ơi là trời!.. Tụi em bây giờ có cái gì mà đáng giá hơn cái giá cũ hả anh Hai? Anh nói đi! Cái gì?.. Anh nói thật lòng đi!... - mặt Năm Thịnh nhăn nhó, đỏ tía.

Hai Phong mím môi ngồi im, vừa quá bất ngờ về phản ứng gay gắt của Năm Thịnh, vừa lúng túng không biết trả lời thế nào.

- Cái giá mới hơn cái giá cũ ở chỗ nào?!. Vì mấy đồng đô-la tụi em gửi về sao?.. Chỉ có thể thôi hả anh Hai? Không hơn không kém?!..

- ...

- Trời đất!.. Như thế này thì làm sao nói đến hòa hợp dân tộc! Như thế này thì hiểu gì về hòa hợp dân tộc!.. Tại làm sao những người chiến thắng như các anh, những người thất trận như đám ông Thiệu không hiểu nổi những nỗi đau của người dân nước mình! Tại sao lại vô tâm hay mê muội đến thế?!

Hai Phong kinh ngạc nhìn em mình chằm chằm nhưng vẫn không nói được gì.

Tay vân vê mấy hòn sỏi trước mặt, mãi Năm Thịnh mới nói tiếp:

- Em không hiểu đám người thất trận như ông Thiệu nghĩ gì, nhưng em hỏi thẳng anh: Chẳng lẽ trong đầu người chiến thắng các anh chỉ có trắng và đen, vô sản và tư sản, cách mạng và phản động. Ngoài cái đạo lý sơ cứng chết tiệt này ra các anh ra không có cái gì thuộc về con người?

- Đừng nói linh tinh thế em! - Hai Phong gần như van xin.

- Trời đất ơi, thế nào là linh tinh? - Năm Thịnh vừa kêu vừa giãy lên. - Hay là người cộng sản các anh không đau nỗi đau của dân tộc? Không khát vọng những khát vọng của dân tộc?!. Chỉ vì các anh là người chiến thắng! Có phải vậy không?!. Có phải vậy không?!..

- Chú bình tĩnh lại đi...

- Em đang rất bình tĩnh mà anh Hai. Thế còn cuộc sống này? Số phận con người trong một đất nước đã bị chiến tranh băm vằm mấy chục năm như thế này? Những người đã chết, những người còn sống!.. Tất cả chẳng có ý nghĩa gì sao?. Mà thế nào là trắng, là đen? Thế nào là cách mạng, là phản động?. Rồi cả cái thế giới chung quanh lăm le đang nhắm vào đất nước này nữa!. Không có cái gì thoát ra khỏi cái thước đo này của anh sao anh Hai?.. Mà thước đo này, cách

nhìn này ai dám đặt ra như thế? Trả lời em đi anh Hai! Ai được phép định ra nó như vậy?.. Trả lời em đi!. – Năm Thịnh lắc mạnh tay Hai Phong, giục giã.

- Anh... anh chỉ có thể thông cảm với chú!.

- Không! Không! Em không cần anh thông cảm gì cả! Nói đi! Nói đi chứ anh Hai!

Hai Phong chờ đợi, với lấy tay em mình, im lặng.

- Em hỏi lại anh một lần nữa: Có phải là nhà này nuôi cách mạng không?

- Sao chú lại hỏi lần thần thế?

- Để nhắc nhở anh thôi.

- Tôi có làm gì sai trái đâu mà chú phải nhắc? – Hai Phong bực bội.

- Xưa nay em cứ đinh ninh là trách nhiệm của người chiến thắng nặng nề lắm... Cuộc chiến càng khốc liệt, trách nhiệm càng nặng nề. Nào ngờ...

- Chú ngờ cái gì nữa? Ngỡ như thế chưa đủ sao?

Năm Thịnh lần chần mãi không nói, rồi bất giác rên lên:

- Anh Hai ơi... Thì ra suy cho cùng người cộng sản các anh cũng chẳng thoát được cái quy luật được làm vua thua làm giặc của con người!

- Trời ơi Năm Thịnh! Không được nói thế...

Năm Thịnh dường như không nghe thấy Hai Phong nói.

- Nhưng tôi hiểu... Tôi hiểu chú...

- Anh hiểu cái gì?

- Tôi hiểu và thông cảm được với chú!.. Cả đời chú lớn lên trong vùng địch... Dù sao chú cũng khó có thể nhìn khác hơn và hành động khác hơn!

- Chết thật rồi! - Năm Thịnh kêu to lên, vừa ngơ ngác, vừa thất vọng. - ...Anh nói thế có nghĩa là chiến tranh vẫn chưa kết thúc ngay trong cái nhà này!.. Trời đất ơi!.. Hết đường!.. Hết đường!.. – loáng thoáng nghe thấy tiếng má Sáu Nhơn vui đùa với mấy đứa trẻ đầu dây, Năm Thịnh vội dừng lại, hạ giọng: - Thôi, em không muốn lại hỗn với anh một lần nữa! Em có việc em phải đi đây... Không thể nói chuyện với anh được... – Năm Thịnh buông tay Hai Phong ra, đứng dậy sửa lại quần áo.

- Đi đâu? – Hai Phong như choàng tỉnh ra khỏi cơn mê.

- Ủy ban Mặt trận Thành phố mời em lên họp mặt... Như anh đã nói lúc nãy ấy mà: Bỏ nước đi đi tản bây giờ hóa ra lại có giá!..

Hai Phong chơi với.

Đúng ngày bà Sáu Nhơn thượng thượng thọ 85 tuổi, mọi người ở nhà không thiếu một ai. Không biết có bảo nhau trước hay không, ai cũng ăn mặc chỉnh tề hơn lúc bình thường. Bà Sáu mặc bộ quần áo dài màu ngà, hàng tơ tằm, tuy giản dị nhưng trang trọng. Tóc má trắng xóa càng hợp với màu quần áo này. Từ sáng sớm tiếng cười nói trong nhà ngoài sân như không dứt. Mấy cái máy ảnh và video kỹ thuật số của các cháu nội má Sáu quay chụp lia lịa, nhưng là gặp đâu quay chụp đấy, hoàn toàn tự nhiên, không bài trí... Bảo Vân có một tín nhiệm kỳ lạ với má Sáu, dắt được nội của mình đi hết chỗ này chỗ khác trong đám con cháu, mỗi nơi dừng lại một tí cho các nghệ sĩ nghiệp dư làm việc theo ngẫu hứng...

- Con đảm bảo với nội là sẽ có một album và một băng video độc đáo về sinh nhật của nội, không giống bất kỳ ở nhà nào! – Bảo Vân hứng chí nói với nội của mình.

- Các con thấy chưa, ở nhà với nhau thế này có sướng không! Quần tụ với nhau cả một ngày cho chán thì thôi. Ngày mai lại tha hồ ai đi việc nấy, đi đâu thì đi... Vợ chồng Hải đi đâu rồi? Vợ chồng Võ Sang hứa đến mà giờ này chưa thấy. – Bà Sáu nói giữa nhà.

- Cô chú Hải từ sáng sớm phải đi Cần Giờ để dự lễ kỷ niệm ngày Nam Bộ kháng chiến ạ. Chú

Sang và cô Trang hôm nay cũng đang ở đây. Con chắc chậm lắm đến trưa các cô các chú sẽ về đông đủ. - ông Hai Phong thưa với mẹ.

Khi cả nhà ngồi cùng với nhau trong bữa ăn sáng muộn hơn mọi ngày, Vũ đứng dậy, trình trọng:

- Thưa nội, con xin phép thay mặt thể hệ thứ ba của nhà họ Huỳnh ta kính mời nội đi gắn tên cho xí nghiệp cơ khí của chúng con. Con kính mời bố mẹ, các chú thím cùng đi với nội.

- Xí nghiệp đã khai trương lâu rồi còn gì? - Bà Sáu hỏi lại.

- Thưa nội, xí nghiệp hết thời gian chạy thử ạ, hôm nay đi vào sản xuất lô máy xay xát và động cơ đầu tiên ạ.

- Thưa má, con được các anh các chị và các cháu giao nhiệm vụ xin phép má cho tất cả chúng con rước má đến xí nghiệp của thể hệ thứ ba nhà họ Huỳnh ta ạ! - ông Năm Thịnh đứng kề bên Vũ, hai bàn tay chấp lại trong khi nói.

- À ra vậy, một âm mưu được bày đặt sẵn... - bà Sáu cười.

Bà chưa dứt lời, tiếng vỗ tay đã ran lên khắp nhà cùng với tiếng cười hoan hỉ...

Một nửa tiếng sau, đúng 9 giờ sáng, các xe ô-tô đưa cả nhà họ Huỳnh đến cổng xí nghiệp. Giờ nào việc nấy đúng từng phút.

Người thay mặt xí nghiệp đứng ra tặng hoa bà Sáu lại là ông bà Tư Cương:

- Kính chúc bà sức khỏe dồi dào... - ông Tư Cương không nói được hết câu, vì quá cảm động, hai tay run lên. Bà Tư Cương phải nắm lấy cánh tay chồng.

- Ôi, thật không ngờ!.. - má Sáu cũng cảm động không kém. Má quay ra nói với Vũ và Bảo Vân đang đỡ hoa cho má: - Các con giữ bí mật với nội đến phút cuối cùng hả?!..

Khi công nhân và mọi người nhà họ Huỳnh tề tựu đông đủ, má Sáu được mời ấn nút điện trên bức hoa. Những quả bóng đủ các màu sắc bay cao, kéo theo tấm vải điều lên không trung, để lộ rõ tấm biển đồng:

Công ty TNHH Ngọc Vân

Xí nghiệp cơ khí

23 Tháng Chín

Bà Sáu được mời lên phát biểu.

Bà phải hai tay ôm ngực trong giây lát. Cả cuộc đời bà từ những ngày thơ ấu còn lưu giữ được trong trí nhớ rộn lên trong tâm khảm. Các buổi lễ sinh nhật trên những chặng đường đời khác nhau, từ khi cùng với người yêu đọc chung truyện Tố Tâm. Đến cái ngày một nạch năm con đứng trước mộ chồng. Đêm hôm bão tố ầm ầm giục Hai Phong vào bung biển... Cái tin sét đánh về út Thanh và bé Thơ bị giết. Những đêm khóc thầm vì gia cảnh con cháu ly tán...

Sau khi trấn tĩnh lại, bà Sáu tự sửa lấy micrô, thông thả nói:

- Xin cho phép tôi, với tư cách là người cao tuổi nhất ở đây hôm nay, chúc mọi thành viên trong nhà máy chúng ta mạnh khỏe, hạnh phúc. Mong mỗi người trong nhà máy giữ chữ tín với nhau làm đầu, để nhà máy chúng ta giành được lòng tin của khách hàng, và để chúng ta được ấm no! Xin đa tạ nhiệt tình đón tiếp giành cho tôi!

Chờ cho tiếng vỗ tay dứt hẳn, bà Sáu chấp tay cúi chào mọi người rồi bảo các cháu đưa mình về nhà. Sự khoan thai, đĩnh đạc của bà thu hút tâm trí mọi người, tạo nên sự im lặng đầy kính cẩn. Lễ gắn tên xí nghiệp kết thúc. Từ đầu đến cuối tất cả vền vền trong mấy phút, không các thủ tục lễ nghi giới thiệu lễ thể, không diễn văn, không đáp từ, không nhà báo, không phóng viên nhiếp ảnh...

Buổi tối hôm ấy, sau bữa cơm, trong lúc cả nhà ngồi quây quần ngoài vườn, ông Lê Hải xem đồng hồ rồi đứng dậy xin có lời:

- Thưa má, tối nay chúng con sẽ có món quà lớn để chúc mừng má. Chúng con đoán chắc má sẽ không từ chối. Chúng con tin rằng má sẽ bị bất ngờ...

- Các con các cháu nghe này, - bà Sáu gọi mọi người - Chú Hải đã thừa trước với nội, thế mà vẫn còn tin là nội sẽ bị bất ngờ. Nội đoán, nếu vậy món quà này chắc sẽ phải to bằng dinh Thống Nhất!

Cả nhà cười vang.

Mọi người còn đang bàn tán xem bà Sáu sẽ thắng hay sẽ thua trong đồ vui này thì có tiếng bấm chuông, một xe bus đã đỗ xích trước cửa nhà. Một đoàn khách bước xuống xe. Các khách trân trọng mời ông bà Học dẫn đầu đoàn bước vào nhà.

Má Sáu không tin vào mắt mình:

- Trời ơi, anh chị Năm? - bà Sáu giơ cao hai tay lên trời, rồi một tay vịn vào vai ông Học, một tay vịn vào vai bà Học để kiềm chế nỗi xúc động của mình.

- Thừa vâng. Vợ chồng Năm Học tôi xin kính chào chị Hai Liên. Kính chúc chị sống lâu, mạnh khoẻ, làm chỗ dựa cho con cháu mình...

Bà Sáu Nhơn nhận từ tay bà Học một bó hoa tuyệt đẹp. Đây là bó hoa thứ hai bà được trao ngày hôm nay.

Bà Sáu và ông bà Học đứng trò chuyện với nhau biết bao điều.

Cánh ông Học còn thêm vợ chồng Nghĩa, vợ chồng Lễ, ông bà Tư Cương. Trong đoàn khách vừa đi xe bus tới còn có gia đình Võ Sang, vợ chồng ông Ba Khang, vợ chồng Bảy Dự và cả gia đình Tôn Thất Loan. Tất cả do ông Lê Hải sắp xếp. Ngay từ khi gặp nhau trên xe bus, Võ Sang, Lễ và Tôn Thất Loan trò chuyện với nhau về kỷ niệm cũ tại trại cải tạo Bảo Lộc.

- Sự đời quả bất ngờ phải không anh Sang? Cuối cùng thì người làm công việc cải tạo và người bị cải tạo cùng là khách ngồi chung nhau trên một chuyến xe bus đến chúc thọ bà Sáu Nhơn. Có phải vậy không, anh Võ Sang?... - giọng nói Tôn Thất Loan đầy hân hoan.

- Sự chuyển hoá khó hình dung nổi của thời gian các anh ạ. - Lễ nói chen vào.

- Thật là con tạo xoay vần. Các anh ạ, dù ai trong chúng ta giàu trí tưởng tượng đến mấy cũng khó nghĩ tới cuộc gặp mặt như hôm nay... - Võ Sang chia sẻ ý kiến của Tôn Thất Loan và Lễ.

Thú thực với các anh, hôm ấy khi bước chân qua khỏi cổng trại, câu nói đầu tiên là câu tôi tự nói với mình: Adieu Vietnam! Adieu! (\*) [(\*) Vĩnh biệt Việt Nam! Xin vĩnh biệt!] - Tôn Thất Loan kể lại.

Chờ niềm xúc động lắng dần, ông Lê Hải mới đứng ra giới thiệu gia đình Nghĩa, gia đình Lễ và gia đình Tôn Thất Loan với bà Sáu và mọi người.

Chủ và khách ngồi trên các ghế xếp thành một vòng tròn trên sân vườn. Sau những lời chúc tụng bà Sáu, câu chuyện trên sân lúc đầu xoay quanh niềm hân hoan và sự hài lòng về những đổi thay của đất nước trong những năm gần đây, không ít lời khen ngợi dành cho bốn anh em Vũ.

Giữa chừng, ông Học đứng lên:

- Tôi xin nói vài lời với các cháu của nội Sáu Nhơn. Các cháu được thừa hưởng rất nhiều sự can đảm và tài kinh doanh của nội các cháu. Còn điều này các cháu có thể chưa biết: Ngày xưa, nội các cháu được những người cùng hội cùng thuyền tặng cho biệt danh chị Hai Nhà Bè, vì uy tín của nội cháu, vì sự kính trọng của những người làm ăn buôn bán với nội cháu hồi bấy giờ, từ lúc chưa có các cháu trên đời này...

- Anh Năm... Thôi đã thế tôi phải kêu là chú Năm. Sao chú lại lòi cả tên huý của tôi ra mà gọi thế này! - bà Sáu cười, tay khua khua lên trời.

- Chị Hai, xin chị cứ gọi tôi là chú Năm như ngày xưa! Để cho tôi được ôn lại những ngày tháng long đong... Xin lay chị một lay chúc mừng chị thượng thọ. - ông Học quỳ thụp vái một vái dài, úp mặt xuống đất hồi lâu.

Mọi người ngây ra, trời đất như tụt lắng xuống. Mãi ông Học mới đứng lên nói tiếp:

- ...Năm xin đến gặp chị là năm tôi bị lừa mất sạch... Võ nợ, tôi đã phải trốn ra Hội An, đã có

lúc phải đi kéo xe bò mấy tuần vì không còn một xu dính túi... Con người ta lên voi xuống chó đến thế là cùng!.. Mãi cho đến khi chị cho người ra kiểm tôi trở lại Gia Định...

- Đòn đau nhớ đời, có phải không?

- Nếu không nhờ được chị đền giúp cho mấy bát họ(\*) thì có lẽ Năm Học này đi tù một gông rồi. Hôm đến chị cầu cứu, lửa như thiêu đốt ruột gan. Thà chịu đi đẩy xe bò chứ không chịu về làm thuê cho chủ nợ. Còn đang phải lo chạy nợ thấy bà, thế mà đến nhà ta anh Sáu Nhơn cứ ẩn xuống ghế bắt ngồi nghe cái đĩa cải lương Phùng Há và Năm Phỉ ảnh vừa tấu được. Bây giờ tôi vẫn còn nhớ cái cảnh ống vừa nghe vừa phơ bụng đứng quặt cho cái máy hát, vì chỉ sợ cái nóng làm cho đĩa hát méo tiếng!

- Hồi đó cứ Phùng Há hay Năm Phỉ diễn ở đâu là ống bỏ mọi việc, đi xem bằng được.

- Ống còn khoe đi khoe lại đấy là cái đĩa hát đầu tiên từ Paris gởi về... Mấy năm sau tôi mới biết, chỉ đã mất cửa hàng vải vì mấy bát họ thế nợ cho tôi. Cho đến ngày hôm nay chị vẫn chưa nói ra chuyện này, tôi thầm mang ơn chị cứu sống suốt đời. – giọng ông Học đầy xúc động.

Cả sân bây giờ mới nhao nhao lên, đòi bà Sáu Nhơn và ông Học kể chuyện ngày xưa. Bà Sáu Nhơn chỉ khua tay:

- Chú Năm, ai bảo chú khui ra, thì bây giờ chú phải kể đi. Có cô Năm đây, chú phải kể cả chuyện cái vòng kiềng đi mượn của tôi làm lễ cưới đến bây giờ vẫn chưa trả lại. – bà Sáu nói vui, rồi bỗng nhiên giọng bà tụt hẳn xuống. - Ôi nhà ta được đất mền khách, các cháu ạ. Những chuyện ngày xưa ngày xưa mà ông Năm hãy còn nhớ... Tiếc quá, hôm nay nếu có ông Tám Việt., cậu Hai Hân nữa, thì vui biết chừng nào!

Tạm biệt má Sáu Nhơn, cánh ông Học và cả gia đình Tôn Thất Loan kéo nhau đi ăn tối ở nhà hàng REX.

Đang ngồi ăn, Lễ bỗng nhiên nhăn nhó như bị ai giội nước lạnh vào đầu, miệng thở dốc. Thảo ngồi bên phải phải buông bát đĩa xuống ôm lấy chồng. Lý Lam như từ trên trời rơi xuống đứng trước mặt:

- Ôi quả đất tròn. Xin kính chào các quý vị!

- Chào!

- Chào!

- !!!

Thấy mọi người vẫn ngồi yên, Lý Lam nói luôn:

-Các vị về dự 20 năm ngày 30 tháng Tư sao về nước muộn thế! Chắc còn phải đợi tổng thống Clinton tuyên bố bình thường hoá quan hệ, các vị mới dám bước chân về, có phải vậy không?

Mọi người chưa ai bắt lời.

- Tôi ở Sài Gòn được cả tháng nay rồi. Visa được gia hạn thêm tám tuần nữa. – Lý Lam nói liền một mạch, cố ra vẻ tự nhiên.

- Ông Lý về kiểm tra trận địa có phải không? Ông có đi được nhiều nơi không? – Tôn Thất Loan đá lại câu nói móc của Lý.

- Thoải mái, các vị ạ. – Lý Lam bị chạm nọc nhưng tỉnh bơ. - ...Đi đến đâu cũng được. Đi xa tôi gọi taxi, trong thành phố tôi dùng xích-lô để tìm hiểu phố xá, thuận tiện vô cùng.

- ???

Những người ngồi bàn ăn không ai muốn nhắc đến trước mặt Lý Lam sự việc một sĩ quan nguy lái máy bay thể thao thuê của Thái Lan đột nhập bầu trời Thành phố để rải truyền đơn trước ngày 30 tháng Tư vừa qua... Câu chuyện trên bàn ăn tẻ nhạt gần như độc thoại.

Không tìm đâu ra những câu hỏi thăm xã giao nữa để nói tiếp, Tôn Thất Loan ngồi chờ một lúc rồi nói với Lý Lam:

- Ông Lý còn nhớ ông trung tá Phạm Trung Nghĩa chứ, bây giờ là đại tá, nhưng đã về hưu rồi. Cái nhà ông Nghĩa đến nói chuyện với chúng ta ở trại Bảo Lộc ấy mà?.. Ông Nghĩa là anh ông Lễ

ngồi đây này! Nhớ chứ? – Tôn Thất Loan chỉ vào người cầm khẩu ngồi đối diện là Lễ.

- Nhớ! Ông Nghĩa ấy làm sao quên được. – Lý Lam nói ngay.

- Vợ chồng cụ Phạm Trung Học và vợ chồng ông bà Phạm Trung Nghĩa cũng có mặt tại đây đấy, ngồi ăn ở phòng trong. Chúng tôi đến muộn nên không đặt được một phòng riêng. Ông Lý vào chào một câu chứ?

- Dạ. Cảm ơn ông Loan. Xin chào tất cả các vị. – Lý Lam đứng dậy bắt tay mọi người.

Mọi người chăm chú nhìn Lý Lam lần theo lối đi giữa các bàn ăn và ngạc nhiên: Lý Lam không ngoặt vào phòng trong mà lại hướng ra phía đại sảnh rồi đi thẳng...

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>